

The book cover has a dark blue background. In the upper left, there are branches with large, light blue and white flowers. A full moon is in the upper right. White petals are falling from the top. A white decorative frame contains the title. A red seal is in the bottom right.

CÔ PHƯƠNG BẤT TỰ THƯỜNG



vh

Nhà xuất bản
Văn học



Phong Lộng

Cô Phương Bất Tự Thường - Tập 2

Dịch giả: Nguyễn Lê Hương

Tập 2

Chương 34

Ngày đại quân Đông Lâm chính thức tiến về Vân Thường, cũng là lúc Hà Hiệp từ biệt Công chúa, từ biệt thành đô, vội vã ra biên cương.

Phần lớn binh lực của Vân Thường đều đã tập trung ở biên cương đợi lệnh, chờ vị chủ soái vang danh thiên hạ, có thể cổ vũ chí khí quân sĩ, gạt đi nỗi sợ hãi Đông Lâm Trấn Bắc vương của họ.

Bách tính Vân Thường và dân chúng trong thiên hạ đều tin rằng chỉ tiểu Kính An vương mới có thể lãnh đạo quân sĩ Vân Thường, quyết chiến một trận với Sở Bắc Tiệp trên sa trường.

Cũng cờ bay rợp trời, trống trận dồn vang, chỉ là bớt đi một phần bi thương, thêm một phần tráng khí.

Ánh mắt của trăm quan đổ dồn về phía Hà Hiệp trong bộ soái phục mới tinh, thần thái phấn chấn. Lúc này, có thể chống chọi với Sở Bắc Tiệp chỉ có mình Hà Hiệp.

Vận mệnh của Vân Thường phụ thuộc vào trận chiến này, sự thành bại của trận chiến này lại phụ thuộc vào Phò mã.

Dưới muôn sự chú ý, Hà Hiệp hào khí lẫn liệt uống cạn chén rượu tiễn biệt của Diệu Thiên công chúa, ánh mắt dừng trên khuôn mặt kiều diễm của nàng, khẽ nở nụ cười.

Không cần lời lẽ hào hùng, chỉ riêng nụ cười ấy, đối với nàng đã là quá đủ.

Diệu Thiên gom muôn lời ngàn ý thành cái nhìn thâm tình. Biết rằng dù không muốn cũng phải đến lúc tiễn biệt, nàng khẽ dặn: "Phò mã bảo trọng!".

Hà Hiệp lặng lẽ nhìn Công chúa. Nghe lời này, khuôn mặt hân hoan của nàng bỗng xán lạn, nói với giọng

vô cùng dễ nghe: "Có một câu mà trăm quan Vân Thường đều hỏi ta. Ta cứ ngỡ trong lúc tiễn biệt, Công chúa sẽ hỏi câu đó. Hóa ra ta đã đoán sai".

"Hà tất phải hỏi?" Ánh mắt Diệu Thiên ngời sáng, đáp vô cùng tự tin, "Phò mã anh hùng cái thế, quyết không thua Sở Bắc Tiệp".

Hà Hiệp cười sáng khoái, quay người lên ngựa.

Sau lưng, cờ bay phấp phới, Hà Hiệp nhìn quanh bá quan văn võ đến tiễn biệt một vòng, rồi dừng nơi Diệu Thiên trang điểm lộng lẫy sáng ngời.

Chủ nhân một nước dẫn theo văn võ bá quan đích thân đến tiễn biệt, đây không phải là lần đầu tiên Hà Hiệp được trải nghiệm sự tôn vinh tráng liệt này.

Đối thủ vẫn là Sở Bắc Tiệp.

Chỉ là hôm nay người đến tiễn biệt không phải là Quy Lạc vương Hà Túc, nơi xuất phát không phải thành đô Quy Lạc, quốc gia cần bảo vệ cũng chẳng còn là Quy Lạc.

Người như hình với bóng bên hấn cũng không phải là Bạch Sính Đình.

Nếu đem được thủ cấp của Sở Bắc Tiệp về đây bày trước mắt Sính Đình đang bị giam lỏng trong phủ phò mã, kết quả sẽ thế nào?

Ánh mắt quét qua những tướng sĩ trang phục chỉnh tề đang chờ lệnh, Hà Hiệp rút gươm đón gió.

"Xuất phát!"

Bánh xe, vó ngựa bắt đầu chuyển động, dường như cả đất trời đang say ngủ cũng giật mình tỉnh giấc, mờ hồ trong cơn chấn động.

Cát vàng cuồn bay.

Từ thời khắc này, mọi binh lực của Vân Thường đều thuộc về Hà Hiệp. Để đối phó với Đông Lâm, Diệu Thiên công chúa không thể tiếp tục nắm giữ binh quyền.

Cát vàng nơi biên cảnh sắp bị máu tươi tưới ướt, mùi tanh nồng sẽ bao trùm lên cả bình nguyên. Dù tử thương bao nhiêu mạng người, ân oán giữa Hà Hiệp và Sở Bắc Tiệp, mối thâm thù ông Trời đã an bài từ trước cũng phải kết thúc một lần cho hết.

Nhất định phải thắng.

Diệu Thiên lên bậc cao trên thành, dõi theo bóng hình Hà Hiệp dần khuất. Hà Hiệp ngồi trên lưng ngựa, kiêu hãnh, đầy tự tin, danh tướng đương thời, oai nghiêm hùng dũng.

Nơi cao, gió lớn, hàng rèm châu trên mũ phượng của Diệu Thiên liên tục lay động, giống như trái tim nàng đang chao đảo trong cơn cuồng phong.

"Phò mã nhất định sẽ thắng, nhất định sẽ đánh bại Sở Bắc Tiệp", Diệu Thiên chắc chắn.

Các cận vệ đều đứng cách Công chúa một trượng, triều thần chỉ mình Quý Thường Thanh theo lên đài cao.

Ông ta đứng bên Công chúa, trong đôi mắt thâm thúy cũng in hình Hà Hiệp, lúc này chỉ là chấm nhỏ, dần khuất bóng nơi phương xa.

Quý Thường Thanh hạ giọng: "Làm sao thần có thể không tin tưởng Phò mã. Nhưng, chỉ vì một nữ nhân mà phải quyết trận chiến lớn thế này, thần nghĩ không thể là hành động sáng suốt. Muốn thắng đại quân của Sở Bắc Tiệp, phải hy sinh bao nhiêu nam nhi Vân Thường? Công chúa nhìn xem, những tinh binh Vân Thường xuất chinh cùng Phò mã hôm nay, không ít quý tộc trẻ tuổi tràn đầy nhiệt huyết. Nếu không kịp thời ngăn chặn trận chiến không cần thiết ấy, liệu trong số họ được mấy người còn sống mà quay lại thành đô?". Dừng lại giây lát, Quý Thường Thanh quay sang, nhìn Diệu Thiên công chúa, "Thời gian không còn nhiều, Công chúa đã quyết

định chưa?".

Thế gió bỗng chuyển mạnh, cách đó không xa, cờ gấm của vương tộc Vân Thường tung bay như tiếng khóc than. Diệu Thiên ngẩng đầu hít một hơi sâu, trên khuôn mặt nghiêm túc có nét kiên quyết không thỏa hiệp: "Quyết định rồi". Ánh mắt nàng nhìn về phía thành, dừng nơi phủ phò mã nguy nga sừng sững xa xa.

Bạch Sính Đình gây ảnh hưởng tới đại cục trong thiên hạ, đang bị giam lỏng ở đó.

Tiếng hô vang dội đất trời của đại quân khi xuất phát vọng tới phủ phò mã trong thành.

Túy Cúc lắng tai nghe, rồi cười hưng phấn: "Bạch cô nương, Hà Hiệp xuất phát rồi!".

Bớt đi một nhân vật tinh anh như Hà Hiệp, với mưu trí của Sính Đình, muốn trốn khỏi phủ phò mã không còn là việc khó.

"Giờ chúng ta nên làm gì? Dùng kế, hay dùng được?", Túy Cúc lo lắng, suy nghĩ, "Hà Hiệp còn ở đây, chúng ta không dám làm bừa, giờ chẳng biết tình hình bên ngoài thế nào... Hay thế này, trước tiên chúng ta sẽ thăm dò việc bố trí phòng vệ trong phủ phò mã, đường đi bên ngoài... Haizzz, nếu có tấm bản đồ thành đồ Vân Thường thì có phải hay không? Chẳng biết trong thư phòng của Hà Hiệp có bản đồ không, hay chúng ta...".

"Không cần", Sính Đình khể khàng buông ra hai tiếng.

Túy Cúc không hiểu: "Không cần?".

"Không cần đến chúng ta hao tâm tổn sức."

"Thời gian của chúng ta chẳng còn nhiều, nếu không nhân cơ hội này trốn đi, người...", Túy Cúc cảnh giác nhìn xung quanh, hạ giọng, "Người ta sẽ thấy bụng cô nương đấy".

Sính Đình cúi đầu, nhìn phần bụng vẫn phẳng của mình. Tình mẫu tử trời dặt, nàng nhẹ nhàng xoa bụng, nói với Túy Cúc: "Người cảm thấy Công chúa Vân Thường đối với Hà Hiệp thế nào?"

Biết câu hỏi của Sính Đình không đơn giản, Túy Cúc nghiêm túc suy nghĩ một lúc rồi trả lời: "Lần trước khi Công chúa đến, Túy Cúc có nhìn trộm từ xa, nàng ta rất đẹp, đứng cạnh Hà Hiệp đúng là một cặp trai tài gái sắc. Nhìn bộ dạng hình như Công chúa cũng để ý đến Hà Hiệp".

"Chính xác là rất để ý", Sính Đình gật đầu, "Sau lần đó, chúng ta không gặp lại Công chúa nữa. Có lẽ Công chúa cũng quên mất sự tồn tại của chúng ta".

Túy Cúc nghe ra chút ý tứ, vội hỏi: "Nếu hai bên không quan tâm đến nhau, sao đột nhiên lại nhắc tới Công chúa?".

Sính Đình khoan thai nhìn lên bầu trời, cười tươi tắn: "Mũi tên nằm trên dây cung, căng mà chưa bắn, không phải vì không muốn bắn, mà bởi đang đợi thời cơ thích hợp. Công chúa càng tỏ vẻ không muốn để ý đến ta, tức là trong lòng càng để ý".

"Thời cơ Công chúa cần là sau khi Hà Hiệp rời khỏi đây?", Túy Cúc cúi đầu suy nghĩ, bỗng hét lên kinh hãi, "Không gì độc bằng lòng ghen của nữ nhân, nàng ta lại là công chúa, ngộ nhỡ nhân lúc Hà Hiệp đi vắng, Công chúa ra tay giết chúng ta thì sao?".

Sính Đình lắc đầu về chắc chắn: "Lòng ghen cũng phân biệt thông minh và ngốc nghếch. Thân là công chúa Vân Thường, giữa bao người cầu thân lại chọn Hà Hiệp tay trắng, chắc chắn nàng ta không phải nữ nhân ngốc nghếch. Công chúa hiểu rõ, Hà Hiệp mất bao tâm huyết để đưa ta về đây, lại đối đãi với ta như thế, nếu nòng nôi giết ta, ân nghĩa phu thê giữa họ coi như cũng đoạn tuyệt từ đây. Còn nếu ta chết rồi, Hà Hiệp vì ngại thân phận công chúa của nàng ta mà nhẫn nhịn không truy cứu, Sở...". Giật mình phát hiện suýt chút nữa nói ra tên người đó, thần sắc Sính Đình chợt đổi, ảo não nín thinh.

Nghe ra ý nàng, Túy Cúc nói nốt về sau: "Vương gia cũng sẽ không tha cho nàng ta". Lặng lẽ thờ dài, Túy Cúc hạ giọng tiếp tục, "Lần này chắc chắn Vương gia đã chống lại lệnh của Đại vương, quyết tâm dẫn binh tấn công Vân Thường. Cũng coi như... cũng coi như... Vương gia đã bỏ mặc tất cả".

"Đừng nói nữa", Sính Đình đứng bật dậy, định phẩy tay áo đi, nhưng không biết tại sao lại thay đổi, đứng nguyên chỗ cũ, quay lưng về phía Túy Cúc, trầm giọng, "Việc giữa hai chúng ta thì liên quan gì đến những binh sĩ vô tội kia? Mỗi người mất đi trong đại chiến Vân Thường – Đông Lâm lần này đều là tội của ta và chàng".

Túy Cúc thở dài, vừa lo lắng vừa thương cảm: "Rốt cuộc cô nương muốn Vương gia phải làm thế nào? Vương gia có thể làm gì đây?".

Bóng lưng Sính Đình cứng đờ, hồi lâu mới chậm rãi nói tiếp: "Ta không muốn gì hết, chàng cũng không phải làm gì hết".

"Cô nương..."

"Ai dám chắc sẽ ở bên ai suốt đời? Không lẽ Bạch Sính Đình chẳng thể rời xa vương phủ Kính An hay Sở Bắc Tiệp?", Sính Đình cắt lời Túy Cúc, giọng dần kiên định, "Từ nhỏ ta đã được Vương gia và Vương phi dạy dỗ, phải trung quân, ái quốc, nắm đại nghĩa, bảo toàn đại cục. Nhưng nay có được kết cục tốt đẹp nào? Chẳng lẽ ta chỉ có thể lo cho đại nghĩa, đại cục, mà không thể một lần sống vì bản thân?".

Sính Đình quay lại, nhìn Túy Cúc vẫn đang sững sờ, chậm rãi nói tiếp: "Các người đều bảo ta thông minh. Người thông minh làm việc luôn hợp lý lẽ, có lý do, bị người ta hỏi hàng vạn câu hỏi tại sao, vẫn phải trả lời cho kín kẽ. Túy Cúc, ta không cần biết Vương gia nhà người đã chịu bao uất ức, có lý do trọng đại đến mức nào mà chẳng thể trở về, nhưng ta không muốn nghe đến tên, không muốn thấy mặt người đó nữa. Ta chẳng phải quan văn, quan võ gì trong triều, nên mỗi quyết định đều không cần mạch lạc rõ ràng. Ta chỉ là một người đang sống, thích gì, hận gì, chẳng lẽ lại không thể tự quyết? Ta muốn một mình nuôi hài nhi, sống thật bình yên, chẳng lẽ không được sao?".

Thanh âm trong trẻo tựa tiếng đàn tan biến, cả căn phòng chìm trong yên lặng.

Túy Cúc không nói được lời nào.

Trong thiên hạ, làm gì có chuyện vẹn cả đôi đường, Sở Bắc Tiệp đã chọn bảo toàn vương tộc, chọn làm tổn thương Sính Đình.

Vậy thì, cứ để Sở Bắc Tiệp tiếp tục bảo vệ vương tộc.

Vậy thì, cứ để Bạch Sính Đình rời đi.

Dù bất đắc dĩ thế nào, vẫn là lựa chọn, vẫn để lại tổn thương. Đã có tổn thương, sao có thể không đau lòng?

Ai chắc chắn sẽ ở bên ai suốt đời?

Bạch Sính Đình chẳng qua cũng chỉ là một nữ nhi, sao phải ép nàng nghĩ tới đại cục, nghĩ tới đại nghĩa, nghĩ đến bách tính trong thiên hạ?

Người không giữ đạo lý dù cả đời không nói chuyện đạo lý cũng chẳng bị ai trách mắng.

Người luôn giữ đạo lý nếu một lần làm theo ý mình thì lại bị trách cứ.

Thế sự vẫn luôn là vậy, vô lý hơn cả con người.

Thấy khuôn mặt đầm đìa nước mắt của Sính Đình, Túy Cúc bỗng hiểu ra tất cả.

Nàng vẫn yêu Sở Bắc Tiệp.

Càng yêu càng hận.

Hận chàng bội ước, hận số mệnh của hai người luôn bị giam hãm trong đại nghĩa, đại cục, để rồi phải chịu nỗi đau như cắt gân xẻ thịt, mà chẳng thể làm gì.

Muốn lưu giữ chút tình yêu thuần túy trước đại nghĩa, đại cục sao mà khó đến vậy.

Điều một nữ nhi yếu ớt mảnh mai muốn có, nàng phải đánh đổi bằng tất cả nhưng vẫn không sao có được.

Không có được, thì từ bỏ thôi.

Đã từ bỏ, phải trốn chạy.

Trốn khỏi Sở Bắc Tiệp, hất bỏ quốc hận thù nhà đã khắc cốt ghi tâm.

"Bạch cô nương, hãy làm những gì cô nương muốn." Túy Cúc khẽ chớp hàng mi, giọt lệ lặng lẽ lăn dài, ngẩng lên nhìn Sính Đình nói, "Cuộc đời này, có thể làm chủ bản thân một lần thì tốt biết bao".

Dường như, tầng băng sắp tan chảy đã bị chiếc búa cuối cùng đập tan.

Sắc mặt ảm đạm khẽ động, Sính Đình quỳ xuống, ôm lấy Túy Cúc. Túy Cúc cũng ôm chặt nàng, để mặc nước mắt tuôn rơi.

Làm đi, cứ làm đi.

Cuộc đời con người, phải yêu, phải hận, phải làm chủ, phải đấu tranh.

Phải đuổi theo cả những cơn gió không thể nắm bắt trên bầu trời.

"Đừng làm người thông minh nữa", Túy Cúc nghẹn ngào bên tai Sính Đình.

Làm một nữ nhi, làm một người mẹ hạnh phúc, làm một nữ nhân không cần thấp thỏm lo âu vì đại nghĩa đại cục.

Mỗi người đều có quyền được hưởng hạnh phúc.

Mặc kệ khói lửa chiến tranh ở Đông Lâm, mặc kệ chiến sự ở Vân Thường, nàng phải trốn thật xa, không bao giờ quay đầu.

Nói với hài nhi chắc chắn sẽ xinh đẹp, khỏe mạnh, thông minh rằng: Con người, thực ra có thể làm chủ bản thân, có thể thoải mái khóc, thỏa sức cười; Con người, thực ra không những có thể có lý, mà còn có tình.

"Ai chắc chắn sẽ ở bên ai suốt đời... Cô nương nói rất đúng."

"Tổn thương thì đã tổn thương, nói những chuyện đạo lý đường hoàng, liệu vết thương có lành không?"

"Không thể."

Không thể nào.

Ngày đại quân Đông Lâm áp sát Vân Thường, ngày Hà Hiệp khởi hành rời khỏi thành đô Vân Thường, Bạch Sính Đình và Túy Cúc ôm chặt lấy nhau, khóc thật to.

Đây là lần đầu tiên từ khi đến Vân Thường, hai người thỏa sức rơi lệ, khóc không giữ kềm, mặc cho nước mắt trong tim cứ thế tuôn trào.

Ánh mặt trời mùa đông diễm lệ đẩy lui tầng mây, rọi nắng xuống hai nàng. Đường như mặt trời cũng hiểu, hai nữ nhi yếu đuối ấy đang cần thêm sức mạnh biết chừng nào.

"Chúng ta nhất định phải trốn đi."

"Nhất định."

Hai người kiên định gặt đầu, ánh mắt kiên cường.

Sính Đình lau khô nước mắt trên mặt, thẳng lưng đứng dậy, kiên cường hơn vài phần. Dưới ánh dương, họ như pho tượng ngọc muôn vàn màu sắc.

Nàng có sức mạnh, sức mạnh ở ngay trong bụng nàng. Mang trên mình sinh mạng nhỏ bé này, Bạch Sính Đình không còn yếu ớt, không còn bất lực nữa.

Đúng lúc ấy, ngoài cổng vang lên tiếng hô của đám người hầu.

"Công chúa điện hạ giá đáo!"

Túy Cúc đứng phắt dậy, trao cho Sính Đình một ánh nhìn.

"Đến cũng nhanh thật đấy!"

Sính Đình mím môi không đáp, hồi lâu mới lãnh đạm lên tiếng: "Sớm muộn gì cũng đến, không muốn đón cũng phải đón".

Vừa ra khỏi cửa, hai người đã thấy Diệu Thiên đứng giữa các cung nữ như mặt trăng giữa các vì sao tiến lại gần. Họ dừng bước, cúi đầu hành lễ.

Diệu Thiên hạ quyết tâm, vừa vào phủ phò mã, đã hỏi Sính Đình đang ở đâu, rồi không nói một lời, vội vã đến đây. Qua hậu viên, đã thấy Sính Đình cúi đầu hành lễ, trong lòng Công chúa hơi chùng xuống, bước chân chậm lại, từ xa đánh giá kỹ dáng hình mảnh mai kia hồi lâu, sau đó yêu kiều bước đến, ung dung dừng trước mặt Sính Đình.

"Công chúa điện hạ", Sính Đình khẽ nói.

Diệu Thiên từ trên cao nhìn xuống, chỉ thấy Bạch Sính Đình cúi đầu để lộ phần gáy trắng nõn.

Nữ tử này không đẹp, nhưng có những điểm khiến lòng người lay động.

Lặng lẽ nhìn một lúc, Diệu Thiên mới nói: "Miễn lễ. Trước khi đi, Phò mã dặn ta phải chăm sóc cho ngươi, nên ta đặc biệt đến đây thăm". Vừa nói, Công chúa vừa bước vào trong phòng, đôi mắt đen nhìn quanh một vòng.

Gian phòng bài trí xa hoa, mọi thứ đều là những đồ tinh tế, thể hiện rõ vị thế tẩm phòng của bậc chủ mẫu trong phủ.

Diệu Thiên chọn cái ghế gần cửa sổ, ngồi xuống, bảo: "Ngươi cũng ngồi xuống đi", rồi đón lấy chén trà Túy Cúc dâng lên, ánh mắt nhìn về phía chiếc đàn cổ sau rèm, nhấp một ngụm trà.

Biết đại sự đã cận kề, Sính Đình và Túy Cúc không tỏ thái độ gì, một mực cung kính ngoan ngoãn.

Ngắm thật chán chiếc đàn, Diệu Thiên nhìn sang phía Sính Đình, nở nụ cười dịu dàng: "Hôm đó ngươi bị bệnh, ta rời đi cũng vội vàng, nên chỉ mới nghe có mấy khúc nhạc, mà vẫn chưa nói được chuyện gì. Ngươi ở đây thế nào? Có thiếu gì không?".

"Tốt ạ."

"Thế...", Diệu Thiên đánh giá sắc mặt Sính Đình, cười hỏi, "Nhớ nhà không?".

Câu hỏi vô cùng kỳ lạ, ngữ khí cổ quái. Túy Cúc bỗng giật mình, kinh ngạc.

Trong lòng Sính Đình cũng vô cùng ngạc nhiên, Nàng chỉ nghĩ sau khi Hà Hiệp rời đi, Diệu Thiên sẽ tìm cơ chuyển nàng vào vương cung hoặc một nơi mà Hà Hiệp không thể tìm thấy. Chỉ cần nơi giam lỏng không phải là phủ phò mã, đám người canh giữ sẽ không biết sự lợi hại của nàng, chắc chắn sẽ lơ là cảnh giác, đến lúc đó việc trốn thoát sẽ không phải là quá khó khăn.

Nhưng, lời vừa rời của Diệu Thiên hoàn toàn khác với suy nghĩ của nàng.

Phút chốc bao ý nghĩ thoáng qua đầu, nhưng về ngoài Sính Đình hoàn toàn bình thản, khẽ đáp: "Sính Đình là cô nhi, làm gì có nhà?".

Diệu Thiên vẫn cười: "Vậy hãy coi phủ phò mã như nhà của ngươi, chẳng phải rất tốt đó sao?".

Càng suy nghĩ về ý tứ trong lời nói, Sính Đình càng cảm thấy kỳ dị lạ lùng. Trong lòng bỗng tìm được một giả thiết không thể nào tin, nàng ngẩng đầu, bạo gan nhìn thẳng vào ánh mắt ngập ý cười của Diệu Thiên. Đều là người nhanh trí, trong chớp mắt, hai người đã hiểu tâm ý của đối phương.

Diệu Thiên có ý thả nàng.

Sao lại như thế?

Nhưng lúc này nàng không cho phép mình nghĩ nhiều. Thời gian không chờ đợi, thời cơ chẳng quay lại, Sính Đình cắn răng, vội đứng lên khỏi ghế, quỳ phục xuống hành lễ với Diệu Thiên: "Xin Công chúa điện hạ làm chủ cho Sính Đình!".

Diệu Thiên ngồi ngay trên ghế, ung dung hỏi: "Làm chủ thế nào? Phò mã đối với người không tốt sao?".

"Thiếu gia đối xử với Sính Đình rất tốt, chỉ là thiếu gia thương xót Sính Đình, nhưng không hiểu tâm ý Sính Đình."

"Tâm ý của người?"

"Sính Đình... luôn khao khát một cuộc sống tự do tự tại, không bị ràng buộc bởi thế tục", Sính Đình ngẩng đầu, buồn rầu, "Phò mã vô cùng chu đáo, nhưng tường kín ngói xanh, áo lụa cẩm tú, với Sính Đình, lại chẳng khác nào lồng giam".

Diệu Thiên cau mày: "Người muốn rời khỏi đây?".

"Vâng, xin Công chúa chấp thuận."

"Người là người Phò mã coi trọng, nếu để người đi, đến khi Phò mã trở về, ta biết ăn nói thế nào?"

"Công chúa và Phò mã là người một nhà, phu thê ân ái, có gì khó nói?", Sính Đình lanh lợi đáp, "Thiếu gia thương xót, muốn Sính Đình ở lại phủ phò mã. Công chúa cũng thương xót, mới để Sính Đình rời đi. Phu thê đồng tâm, Công chúa vì thiếu gia nên mới cho Sính Đình được toại nguyện, thiếu gia sao có thể oán trách Công chúa? Xin Công chúa đồng ý tâm nguyện của Sính Đình". Nói xong, nàng lại quỳ sụp xuống.

Trên đầu vẫn im phăng phắc, Sính Đình có thể cảm giác thấy ánh mắt Diệu Thiên đang dán chặt vào sống lưng mình.

Trong căn phòng tĩnh lặng, từng làn khói hương Quy Lạc bay lượn, uốn vòng nhảy múa, khoe khoang hình dáng tuyệt mỹ.

Không biết bao lâu sau, Diệu Thiên mới cất giọng: "Đều là nữ nhân, người cứ nói thực với ta, ta sẽ không làm khó người. Người còn nghĩ đến Sở Bắc Tiệp không? Rời khỏi nơi này, người sẽ quay về bên cạnh nam nhân của mình, đúng không?".

Sính Đình ngẩng phắt đầu, mở trừng hai mắt, nói: "Công chúa có biết tại sao Sính Đình đến Vân Thường không? Chẳng lẽ Sính Đình là nữ tử hạ tiện đến mức trong cảnh ngộ này mà vẫn muốn quay về tìm nam nhân đó?".

Diệu Thiên cũng giật mình trước nộ khí của Sính Đình, bèn dịu giọng: "Người đừng thế. Ta hỏi điều này không phải vì nghi ngờ người, chỉ là có chuyện khác không tiện nói ra. Người cứ đứng dậy rồi nói". Công chúa cúi xuống đỡ Sính Đình, chậm rãi bảo, "Sở Bắc Tiệp tập kết đại quân, sắp tiến đến biên giới Vân Thường ta, chính là vì người. Người đi rồi, Sở Bắc Tiệp chịu tin? Ta chỉ sợ Sở Bắc Tiệp hiểu lầm, cho rằng chúng ta đã hại người".

"Công chúa không cần lo", Sính Đình đáp, "Sính Đình sẽ để lại một bức thư, rồi nhờ người đưa cho Sở Bắc Tiệp, Sở Bắc Tiệp sẽ biết Sính Đình đã tự đi".

"Như thế là tốt nhất."

Không hề che giấu niềm vui trên khuôn mặt, Sính Đình kinh ngạc: "Công chúa đã đồng ý cho Sính Đình rời khỏi đây?".

Diệu Thiên thở dài: "Còn cách nào khác? Người sống tốt, Phò mã cũng vui. Hơn nữa... làm thế có thể hóa giải được trận đại chiến ngay trước mắt, liệu ta còn có sự lựa chọn nào khác? Người dự định lúc nào xuất phát?".

"Càng nhanh càng tốt!" Nghe đoạn đối thoại của hai người, Túy Cúc nhảy nhót như hạn hán trăm năm gặp

trận mưa xuân mà không giấu nổi cảm xúc, hưng phấn chen vào một câu. Thấy ánh mắt hai người nhìn về phía mình, nàng ngoan ngoãn cúi đầu.

"Đây là thị nữ của Sính Đình, tên Túy Cúc."

Diệu Thiên nhìn sang Túy Cúc: "Người nói xem, sao lại càng nhanh càng tốt?".

Trong lòng Sính Đình vô cùng lo lắng, nguyên nhân thật sự tuyệt đối không thể nói ra. Vốn là công chúa nhiếp chính, suốt ngày tiếp xúc với các quan đại thần, không dễ gì lừa được Diệu Thiên. Rõ ràng Diệu Thiên đang hỏi Túy Cúc, nếu nàng vội vàng đáp thay, Công chúa sẽ nghi ngờ, hy vọng vừa lóe lên sẽ tan thành mây khói.

Bất giác, nàng nhìn sang Túy Cúc vẻ lo lắng.

Bị Diệu Thiên hỏi, Túy Cúc ngạc nhiên, nhưng không hề do dự mà đáp ngay: "Đương nhiên là càng nhanh càng tốt. Phủ phò mã thật khiến người ta chán chết đi được, muốn mua chút son phấn cũng không tiện. Thị nữ ở phủ nào cũng có lúc ra ngoài, phố thị ngoài kia bao điều hứng thú, kẹo hồ lô, đường nhân, mỳ, xiếc khỉ... thế mà cứ phải trói chân ở đây. Trước kia, tiểu nữ còn nghe người ta nói ở Vân Thường có một quầy chuyên bán son phấn gia công ngay tại chỗ. Ông chủ bán phấn chỉ cần nhìn nước da của nữ tử, sau đó sẽ dùng các loại cánh hoa, bột thơm có sẵn để điều chế ra loại phấn thích hợp. Thật hứng thú, nhưng mà đến Vân Thường bao ngày rồi, tiểu nữ vẫn chưa được bước chân ra khỏi cổng lớn".

Lời Túy Cúc vừa nói ra, tựa như những hạt thủy tinh leng keng rơi trong đĩa ngọc, sáng khoái dứt khoát, không lấp ba lấp bắp. Diệu Thiên bật cười, khen: "Thật là một nha đầu lanh lợi".

Sính Đình và Túy Cúc thăm thờ phào trong lòng.

Diệu Thiên lại hỏi Sính Đình: "Vậy người muốn thế nào?".

Sính Đình nói khẽ: "Xin Công chúa hãy làm chủ việc này".

Nhìn ngó đánh giá Sính Đình, khuôn mặt ung dung đoan trang của Diệu Thiên thoáng tia do dự, một lúc sau mới chậm rãi nói: "Nếu đã như thế, không nên làm lỡ thời gian. Viết xong thư, người hãy theo xe của ta, ta sẽ đưa các người đến cổng thành".

Túy Cúc vội vàng đưa lên nghiên mực.

Sính Đình bước tới trước tấm lụa gấm trải trên bàn, nhắc bút chấm mực, cánh tay đưa ngang không trung, bỗng dừng lại, vẻ mặt trống rỗng buồn thương, hồi lâu vẫn chưa hạ bút.

Túy Cúc hiểu ra tâm sự của nàng, nín thở chờ đợi, cuối cùng lên tiếng: "Cô nương?".

Sính Đình buồn bã đáp một tiếng, rồi cắn môi hạ bút viết liền một mạch, đến khi dừng lại bức thư đã hoàn tất.

Ngay ngắn để hai chữ "Sính Đình" đẹp mắt, nàng mới gác bút.

Túy Cúc thu dọn bút nghiên, Sính Đình cầm bức thư lên, cẩn thận thổi khô, rồi gấp lại, bỏ vào phong thư, đóng ấn ký của mình, hai tay dâng lên Diệu Thiên công chúa.

Thư đã viết cũng coi như có một kết thúc với Sở Bắc Tiệp.

Từ ngày đầu bước chân vào phủ phò mã, Sính Đình và Túy Cúc đã tính đến việc chạy trốn, cũng nghĩ kỹ phải mang theo những gì. Chẳng mấy chốc, Túy Cúc đã thu dọn xong hai tay nải.

Đợi hai người thu xếp ổn thỏa, Diệu Thiên dắt Sính Đình ra cổng và gọi thị nữ đến dặn dò: "Chuẩn bị xe ngựa, ta phải trở về". Túy Cúc cầm tay nải theo sau.

Chặng đường ra khỏi hậu viện, những hộ vệ ở trung đình thấy Sính Đình đi bên Diệu Thiên công chúa, ai cũng sững sờ. Hà Hiệp viễn chinh, mang theo phần lớn tâm phúc ở vương phủ Kính An, đám người còn lại đa phần là vệ sĩ trong vương cung Vân Thường được điều qua bảo vệ phủ phò mã. Họ nhìn Diệu Thiên, biết đây là

công chúa địa vị cao quý của quốc gia, chặn lại không được, mà không chặn cũng chẳng xong. Vài kẻ bạo gan tiến lên trước một bước, nhưng gặp ánh mắt uy nghiêm không thể mạo phạm của Công chúa, họ sao dám mở lời?

Đám thị vệ trong phủ phò mã chờ nhìn Diệu Thiên dắt Sính Đình rời khỏi. Hai người gần bước ra cổng lớn, một giọng nam sau lưng vọng tới: "Công chúa xin dừng bước!".

Đông Chước dẫn theo đội thị vệ từ trong vội vã chạy đến. Hành lễ với Diệu Thiên công chúa xong, hắn đứng thẳng lưng, liếc qua Sính Đình, rồi cung kính: "Chẳng hay Công chúa định đưa Sính Đình đi đâu?".

"Cổng thành".

"Sao lại ra cổng thành?"

Khuôn mặt Diệu Thiên chẳng hề biến sắc: "Sính Đình muốn ra ngoài chơi, ta đã đồng ý".

"Phò mã có biết không?"

"Phò mã về, ta tự khắc sẽ nói lại", Diệu Thiên đáp, "Tránh ra". Diệu Thiên là công chúa nhiếp chính, uy thế hơn người, vừa lạnh lùng buông một tiếng, giá băng đã bao phủ khắp nơi.

"Xin Công chúa thứ tội! Đông Chước phụng lệnh Phò mã trông coi phủ. Bên ngoài nguy hiểm, Sính Đình không có phò mã bảo vệ, không thể ra ngoài."

Diệu Thiên lập tức nạt nộ: "Người muốn chống lại mệnh lệnh của ta?"

Đông Chước hành lễ, nhưng giọng rất cứng rắn: "Công chúa muốn đưa Sính Đình đi, xin hãy giết Đông Chước trước".

"Hỗn xược!", Diệu Thiên tức giận, phát tay áo quờ trách.

Trong phạm vi Vân Thường, ai dám bất kính với Diệu Thiên công chúa như vậy! Nàng vừa phát tay áo, quân hộ vệ vương cung đi theo hộ giá đồng loạt tuốt kiếm, lạnh lùng chĩa thẳng vào đám người Đông Chước.

Không khí bỗng chốc trở nên căng thẳng.

Đông Chước vẫn không chịu dịch bước. Hắn nhận lệnh của Hà Hiệp, ở lại trông coi phủ phò mã, có nói gì cũng không thể để Diệu Thiên dẫn Sính Đình đi. Đông Chước ngẩng đầu nhìn những mũi gươm sắp chạm vào mình, lặp lại rõ ràng câu: "Công chúa muốn đưa Sính Đình đi, xin hãy giết Đông Chước trước!".

Diệu Thiên tức giận tới cùng, cắn chặt răng. Đông Chước là tâm phúc Hà Hiệp dẫn theo từ vương phủ Kính An, để đưa được Sính Đình ra ngoài, Công chúa đã mất bao công sức lựa lời, nếu phải động đao gươm để giết Đông Chước ngay tại phủ phò mã, khi Hà Hiệp về, phu thê sẽ chẳng còn những ngày yên vui. Hừ một tiếng lạnh lùng, Công chúa nói: "Ngay cả Phò mã cũng không dám coi thường ta như vậy, người thực to gan".

Đông Chước không sợ Diệu Thiên công chúa, đang định nói tiếp, bỗng nghe giọng nói quen thuộc của Sính Đình buồn bã vang lên: "Đông Chước, người muốn ngăn ta thật sao?". Giọng nói dịu dàng lại khiến Đông Chước vô cùng chấn động.

Trong lòng đã sẵn xấu hổ, từ lúc Sính Đình ở trong tay Hà Hiệp, Đông Chước cố gắng tìm mọi cách tránh mặt nàng.

"Sính Đình..."

"Người thật sự nhẫn tâm thế sao?", Sính Đình khẽ đáp, "Đông Chước, hãy nhìn ta".

Đông Chước càng cúi gầm mặt.

Đông Chước là người của vương phủ Kính An, lại tận mắt chứng kiến Hà Hiệp ép Sính Đình vào bước đường cùng như thế nào, rồi dẫn nàng đi từ chỗ Sở Bắc Tiệp ra sao.

Hà Hiệp giam lỏng Sính Đình trong phủ phò mã, đối đãi nàng như chủ mẫu, càng khiến Đông Chước sợ hãi

và lo lắng. Nếu Hà Hiệp vẫn đổ kỵ với Sở Bắc Tiệp mà ép Sính Đình làm thiếp, với bản tính cao ngạo của nàng, chưa biết chừng sẽ dẫn đến kết quả ngọc nát đá mòn.

Vốn là hảo hữu thuở nhỏ, sao lại đến bước tương tàn thế này?

Từ khi Vương gia và Vương phi bị hại, càng ngày Đông Chước càng không thể hiểu vị thiếu gia cùng lớn lên từ nhỏ với mình.

"Đông Chước, hãy ngẩng lên nhìn ta."

Đông Chước ngẩng đầu, ánh mắt Sính Đình như ngọn lửa rừng rực, thiêu đốt da thịt Đông Chước, đau khôn tả.

Thấy Đông Chước không đáp, Sính Đình bước tới, ngón tay nhẹ nhàng đẩy mũi kiếm ra, nắm lấy bàn tay Đông Chước.

Cảm giác tiếp xúc dịu dàng bất chợt khiến toàn thân Đông Chước chấn động.

"Còn nhớ đêm đó, người đã tiễn ta không?", Sính Đình hạ giọng.

Đông Chước cắn răng, hồi lâu mới buồn bã đáp: "Nhớ".

Ngày đó, khi người của vương phủ Kính An bị Đại vương Quy Lạc Hà Túc truy đuổi, khó khăn lắm Sính Đình mới ép được Sở Bắc Tiệp lập lời thề năm năm không xâm phạm Quy Lạc, lập được đại công, nhưng lại khiến Hà Hiệp sinh nghi, nàng không thể không rời đi. Trong đêm đen, Đông Chước tiễn biệt hình dáng cô độc trên lưng ngựa.

Sính Đình buồn bã thở dài: "Lúc không nên ở lại, thì ở lại làm gì?". Nàng nắm chặt tay Đông Chước, dịu giọng, "Đệ đệ tốt, tiễn tỷ tỷ một lần nữa, được không?".

Đông Chước thực sự sửng sốt, không dám nhìn thẳng vào đôi mắt vô cùng cầu khẩn của nàng. Không khí trầm mặc như bị đóng băng, đè nặng lên trái tim mỗi người.

Trái tim bị đè nặng đang sôi sục nhiệt huyết và bao ký ức, gào thét đòi trào ra cho thỏa.

Bàn tay mềm mại nhỏ nhắn của nàng nắm chặt bàn tay Đông Chước, như đang tấu lên khúc nhạc thiên nhiên, lại bị cuốn vào vòng tranh đấu, nhuộm mùi huyết tanh, bất hạnh đến chừng nào.

Chạm phải đôi mắt sáng của Sính Đình, Đông Chước bất chợt hất tay nàng ra, giận dữ quay mặt đi, trầm giọng: "Đệ không thấy gì hết".

Trong lòng Sính Đình buồn bã, ngậy đại nhìn Đông Chước. Túy Cúc hớn hờ nhìn ra ngoài, vội nắm cổ tay nàng kéo ra ngoài đại môn: "Nhanh lên!".

Diệu Thiên không hề muốn xung đột với người của Hà Hiệp, trong lòng cũng mừng thầm, bèn nghiêm nghị dẫn theo đám đông ra khỏi phủ phò mã. Ai lên ngựa thì lên ngựa, ai vào xe thì vào xe, đoàn người rầm rập rời khỏi đây.

"Chỗ này có ít ngân lượng, người mang theo dùng dọc đường." Trên xe ngựa, Diệu Thiên chuẩn bị sẵn một tay nải đựng đầy lộ phí giao cho Túy Cúc, rồi thở dài một tiếng, nói với Sính Đình, "Số mệnh của nữ nhân đều không tốt, từ nay người có thể vứt bỏ vắn vương, tiêu dao thiên hạ, thật còn hơn ta".

Sính Đình miễn cưỡng cười đáp: "Công chúa có Phò mã, sao lại không bằng Sính Đình?".

Không biết việc gì lay động tâm can, Diệu Thiên lại thở dài, chẳng nói gì thêm.

Ba người ngồi trong xe hoa lệ, lặng lẽ lắng nghe tiếng bánh xe lăn trên đường.

Một lúc sau, xe dừng lại, tiếng thị vệ bấm báo bên ngoài: "Công chúa, đã đến cổng thành".

Sính Đình và Túy Cúc giật mình, cùng nhìn Diệu Thiên, chỉ lo Công chúa lại thay đổi ý định.

Diệu Thiên lãnh đạm: "Xuống xe đi".

Sính Đình và Túy Cúc vội quỳ sụp xuống: "Đa tạ Công chúa".

"Ta phải đa tạ bức thư của ngươi. Bức thư ấy có thể cứu tính mạng của hàng vạn con dân Vân Thường." Đường như thật lòng quyến luyến, Diệu Thiên vẫy tay: "Đi đi, mong ngươi cả đường bình an, không chịu vất vả".

Túy Cúc một tay xách tay nải, một tay đỡ Sính Đình xuống xe. Hai người đứng trước cổng thành, nhìn theo xe ngựa của Diệu Thiên dần khuất, lòng vẫn hoang hốt, tựa như họ vừa nằm mơ một giấc mộng không thể tưởng tượng.

Túy Cúc ngẩng đầu nhìn vàng dương trên trời, rồi quay sang nhìn con đường đất vàng mờ mịt ngoài thành, giọng vẫn chẳng thể nào tin: "Công chúa đã thả chúng ta, còn đưa chúng ta đến tận cổng thành".

"Bởi cổng thành đông người, sau này rất nhiều người sẽ làm chứng, rằng Bạch Sính Đình đã được thả tự do từ đây."

Túy Cúc kinh ngạc: "Cô nương nói gì thế?". Cũng là người nhanh nhạy, đầu Túy Cúc kịp đảo mấy vòng, lòng bỗng thất lại, nhìn Sính Đình với ánh mắt dò hỏi.

Sính Đình như người thấy mùi nguy hiểm, bỗng trở nên cảnh giác hơn, giọng lãnh đạm: "Trời còn sớm, tạm thời không ra khỏi thành, ngươi muốn đi xem phố thị Vân Thường đúng không? Đi, chúng ta đi xem".

Vì sinh mạng bé nhỏ trong bụng, Sính Đình sẽ cẩn trọng hơn bất cứ ai.

Chương 35

Về đến vương cung, Diệu Thiên đã thấy Quý Thường Thanh đợi sẵn ở đó.

"Công chúa." Thấy Diệu Thiên, Quý Thường Thanh cúi mình hành lễ.

Diệu Thiên khẽ đáp một tiếng, rồi mệt mỏi ngồi xuống ghế, hai tay day thái dương, hồi lâu mới nói: "Ta đã thăm dò Bạch Sính Đình, nàng ta quyết không về bên Sở Bắc Tiệp".

"Vậy... ý Công chúa ra sao?"

Diệu Thiên cân nhắc trước sau, giọng do dự: "Chỉ là một nữ tử yếu ớt, nếu không uy hiếp gì đến ta, hà tất phải ra tay hãm hại? Ta vừa nhắc đến việc rời đi, nàng ta liền vô cùng vui mừng, có thể thấy nàng ta cũng chẳng muốn ở lại bên Phò mã".

"Công chúa mềm lòng rồi", Quý Thường Thanh thờ dãi.

"Thừa tướng...", Diệu Thiên hạ giọng, "Chẳng lẽ Thừa tướng không hiểu chỗ khó của Diệu Thiên sao?".

Quý Thường Thanh im lặng không đáp.

Vốn luôn kiên quyết không thỏa hiệp khi gặp vấn đề liên quan đến mệnh hệ của Vân Thường, vị lão thần đứng dậy, ánh mắt rời khỏi Diệu Thiên, nhìn về phía bậc cao trên thành lầu xa xôi, chậm rãi đáp: "Chỗ khó của Công chúa chẳng lẽ không phải chỗ khó của Vân Thường? Quyền thế trong tay Công chúa rất lớn, người cần Công chúa thương xót không chỉ mình Bạch Sính Đình. Đúng thế, bỏ qua cho Bạch Sính Đình không phải việc khó. Điều thần lo lắng là, nếu ngay một việc nhỏ như xử lý Bạch Sính Đình mà Công chúa cũng không thể ra tay, không chịu diệt trừ hậu họa, sau này đến lúc thực sự gian nguy, sao Công chúa có thể bảo toàn Vân Thường?".

Diệu Thiên chẳng biết nói sao, che mặt không đáp.

Quý Thường Thanh tiếp tục: "Chiến tranh là tàn nhẫn, chân lý nhược nhục cường thực ¹ không bao giờ thay đổi. Công chúa là người đứng đầu đất nước, nếu không ra tay quyết đoán, Công chúa sẽ bị kẻ khác thừa cơ lợi dụng. Nếu Công chúa không nhẫn tâm để kẻ khác ném quả đấm thẳng vào mặt, chẳng lẽ đợi đến lượt mình?".

Từng lời như thấm vào gan ruột, hồi lâu Diệu Thiên không lên tiếng.

"Diệu Thiên hiểu những gì Thừa tướng lo lắng."

"Xin Công chúa định đoạt."

Diệu Thiên sống lại hồi lâu, rồi thở dài: "Thừa tướng hãy hành sự đi".

"Tuân lệnh!"

"Thừa tướng..."

"Công chúa cứ nói."

"Việc này phải tuyệt đối bí mật, không được để đến tai Phò mã."

"Thần sẽ cẩn trọng", Quý Thường Thanh khom người lui ra.

Rèm châu khế động, những viên đá va vào nhau, phát ra những tia sáng băng lạnh.

Hà Hiệp đang trên đường ra biên cảnh, một thân phong trần. Nếu biết thị nữ mình yêu thương nhất sắp gặp bất trắc, Hà Hiệp sẽ phản ứng thế nào?

Diệu Thiên trầm bệ lo lắng, ngổn ngang suy nghĩ.

Nàng yêu nam nhân ấy như vậy, và cũng hiểu rõ rằng, một khi Hà Hiệp biết việc làm của nàng, cả đời này phu quân sẽ không tha thứ cho nàng.

Số mệnh thật biết trêu người.

Sính Đình, nữ tử mang tên Sính Đình, thật thông tuệ mà cũng thật đơn thuần. Nàng khao khát tiêu dao khắp thiên hạ, khao khát không bị ràng buộc bởi thế tục, khao khát được tự do tự tại.

Nếu thực sự có thể như điều nàng mong mỏi, thì tốt biết chừng nào...

Bởi luôn theo quốc sách tự lực cánh sinh, không tham chiến, Vân Thường quả thật yên ổn hơn ba nước kia. Tuy rằng bóng đen chiến tranh đã che phủ lên quốc gia vốn yên bình này, nhưng phố thị ở thành đô chưa có biến động, vẫn tấp nập nập ngựa xe, người người hớn hờ.

Khắp các con phố, người bán lạc, người giao sữa đậu nành, bánh chưng nếp, gánh xiếc dẫn theo con chó, con khỉ đi xin cơm, từng tốp thị nữ dạo phố, chọn lựa son phấn, có cả tiếng nhắc nhau đem một, hai thứ về cho tiểu thư, phu nhân không đi cùng.

Sính Đình và Túy Cúc chọn nơi đông đúc nhất để đi, rồi nhanh chóng chuyển sang con đường nhỏ, rẽ ngang quẹo dọc vòng vèo, bước chân vội vã, chẳng mấy chốc hai người đã tới con đường phồn hoa khác.

Túy Cúc theo bên cạnh Sính Đình, tay xách tay nải, gót chân không chạm đất, vừa đi vừa nói: "Công nương, chúng ta đi rất lâu rồi".

"Ta đang cắt đuôi đám người bám theo."

Túy Cúc kinh hãi: "Có người bám theo chúng ta?".

"Ta chỉ đoán thôi, bao nhiêu người thế này, cũng không nhìn ra kẻ nào đang theo chúng ta."

"Cô nương?"

Về mặt bất lực, Sính Đình đáp: "Ta không biết thật mà".

Trước nay nàng chỉ ở trong vương phủ, có Hà Hiệp hoặc Sở Bắc Tiệp bảo vệ, ra ngoài đã có thị vệ đi theo. Khi ra sa trường cũng chỉ ở trong trướng soái, chưa từng ném trái cảm giác đánh giáp lá cà cùng quân địch.

Nếu là Hà Hiệp hay Sở Bắc Tiệp, họ sẽ ngay lập tức phát hiện ra kẻ đang gây bất lợi cho mình trong đám đông kia, nhưng Sính Đình lại chẳng có bản lĩnh này. Tính nhạy bén thiên phú giúp nàng cảm nhận được nguy hiểm, nên chỉ biết hết sức tránh né.

Bước chân hai người càng lúc càng nhanh. Một lát sau, Sính Đình dừng bước: "Ta khát rồi, mua bát sữa đậu nành uống đi". Nàng kéo tay Túy Cúc vào quầy sữa đậu nành, đặt xuống hai đồng tiền, bảo, "Đại gia, cho hai bát sữa đậu nành".

Nhận lấy bát, bàn tay Sính Đình hơi run, khiến hơn nửa chỗ sữa sánh ra ngoài.

"Ồi!" Túy Cúc không kịp tránh, bị đổ vào người, Sính Đình cũng chẳng kịp tránh, ống tay áo ướt sạch.

"Ồi!", Sính Đình vội vã đặt bát xuống, "Ta tay chân vụng về, làm thế nào bây giờ?". Nàng nhìn quanh, thấy một đại nương mặt mũi hiền từ đang đứng ở cổng nhà ngóng sang bên này, bèn vội vã kéo Túy Cúc qua đó, nét mặt khổ sở đáng thương, "Đại nương, chúng con mượn chỗ sửa lại y phục, được không?".

Hai người y phục đẹp đẽ, cử chỉ lễ độ, nhìn qua đã biết con nhà tử tế. Người dân Vân Thường bản tính chất phác, đại nương đồng ý ngay: "Có gì mà không được? Các cô nương mau vào đi, bộ dạng thế này, đi lại trên phố sao được?".

Nói rồi, hai vị đại nương nhường đường, dẫn hai người vào trong nhà.

Nhìn bộ dạng ướt như gà mắc mưa của Túy Cúc, đại nương xuýt xoa: "Sữa đậu có đường, áo không cũng sẽ dính nhem nhẹp, cô nương cứ cởi ra, lão nương giặt giúp cho".

Sính Đình vội nói: "Áo của con cũng bị bẩn, về nhà sẽ bị mẹ trách mắng. Đại nương cho con ít nước, để con tự giặt cũng được".

"Ai ya, đừng tự giặt, đã vào nhà ta thì là khách của ta, lấy đâu ra cái lý bắt khách giặt đồ chứ?"

Đại nương tốt bụng, tìm ra hai bộ y phục cũ, "Các cô nương thay vào đã, đây là y phục của con dâu lão nương, kích cỡ cũng trạc như nhau, tuy không được tốt như y phục của các cô nương, nhưng rất sạch sẽ".

Sính Đình được đúng như ý nguyện, vội vã cảm tạ, rồi cùng Túy Cúc vào trong thay áo. Nàng hạ giọng nói với Túy Cúc: "Lấy cho ta thỏi bạc trong tay nải".

Túy Cúc làm theo.

Hai người thay xong y phục bước ra, đại nương cầm y phục bẩn, bảo: "Lão nương đi giặt, một lát là xong ngay. Ồi, chất liệu này rất quý đấy, đều là lụa tốt cả".

Thấy bóng đại nương khuất sau cổng, Sính Đình vội kéo Túy Cúc: "Chúng ta mau đi". Nàng vừa nói vừa đặt thỏi bạc trên bàn. Đang định đi, Sính Đình lại chần chừ, cầm theo cái khăn trải bàn màu xanh sẫm, rồi kéo Túy Cúc rời khỏi.

Túy Cúc vội nói: "Cô nương, đó là hậu viện mà".

"Không thể ra ngoài theo lối cổng trước. Nếu có người theo chúng ta, chắc chắn những người đó đang chờ sẵn ngoài kia." Vì nhìn thấy không gian quanh nhà này rộng rãi nên Sính Đình mới cố tiếp cận vị đại nương ấy. Theo kiến trúc dân gian, nếu hậu viện rộng rãi, thường sẽ có thêm một cửa nhỏ.

"Nhìn kia!", giọng Sính Đình mừng rỡ, "Quả nhiên có cửa".

Hai người rón rén ra khỏi cửa, bên ngoài là một hẻm nhỏ yên tĩnh. Sính Đình bắt chợt tháo tung tóc Túy Cúc ra: "Mau bện thành hai bím". Sau đó, nàng nhanh chóng thả tóc của mình, búi kiểu bình thường nhất. Một lúc sau, hai người đã có một vẻ ngoài khác hẳn.

Sính Đình giờ khăn trải bàn vừa lấy trộm ra, bọc ngoài tay nải, "Giờ thì chúng cũng chẳng nhận ra tay nải của chúng ta".

Hai người nhìn nhau cười, nắm tay nhau ra khỏi hẻm sau, bước chân chậm rãi như đôi tỷ muội hiếm khi được dạo chơi nơi phố thị.

"Giờ chúng ta sẽ ra khỏi thành chứ?", Túy Cúc hạ giọng.

"Không." Ánh mắt Sính Đình nhìn chằm chằm về phía tấm biển treo cao đằng xa, mỉm cười, "Đi tìm quán trọ".

Túy Cúc hiểu ra ngay, thầm khen Sính Đình thông minh, gật đầu nói: "Vậy chúng ta đi tìm quán trọ".

"Người đi trước", Sính Đình cười khế, "Người đến trước, ta đến sau, mỗi người thuê một phòng đơn, chẳng ai liên quan đến ai. Lấy thêm cho ta ít bạc".

Thấy Sính Đình vui vẻ như chim sổ lồng, Túy Cúc mỉm cười ngọt ngào, lấy trong tay nải ra mấy thỏi bạc đưa cho nàng, nói: "Túy Cúc hiểu rồi, chúng ta chẳng ai liên quan đến ai. Túy Cúc sẽ đi luôn, khi nào cô nương tới?".

"Không được ở gần nhau quá, trời sẩm tối ta sẽ đến."

Túy Cúc lo lắng: "Cô nương, hay cô nương đi trước, Túy Cúc sẽ đi dạo quanh quần một lát...".

"Đừng tranh nữa", Sính Đình mím môi, "Giờ thành đô này đã trở thành chiến trường, ta là chủ soái, người chỉ là một tên lính nhỏ, không được phép kháng lệnh". Nói rồi, nàng lại đẩy vai Túy Cúc, "Đi đi".

Túy Cúc nghe theo sự phân công của Sính Đình, bước vào quán trọ hỏi thuê một phòng đơn.

Phòng tuy nhỏ, nhưng rất sạch sẽ. Kiểm tra kỹ trước sau, không phát hiện thấy điều gì bất thường, Túy Cúc mới yên tâm ngồi trong phòng chờ Sính Đình.

Sự yên ắng đến tĩnh mịch như đang thiêu đốt tâm can. Từ khi rời khỏi Đông Lâm, Túy Cúc chưa từng xa Sính Đình, nên vừa đợi một canh giờ đã thấy lòng như lửa đốt.

Sính Đình là mục tiêu của họ, cơ thể lại không thuận tiện, nhớ chẳng... Một mình trong yên lặng, Túy Cúc thành ra suy nghĩ lung tung.

Túy Cúc thầm hối hận, biết thế chẳng nghe lời Sính Đình vào quán trọ một mình thế này. Lòng như kiến đốt, Túy Cúc càng nghĩ càng sợ hãi, cuối cùng đứng bật dậy, xông ra ngoài cửa phòng, muốn lập tức đi tìm Sính Đình, nhưng lại chần chừ đứng yên.

Giờ ra ngoài, ngộ nhớ Sính Đình tới, không tìm thấy mình thì làm thế nào? Suy đi tính lại, thế này không được, thế kia cũng không xong, Túy Cúc chỉ còn cách cố dần lòng tiếp tục chờ đợi.

Thời gian trôi đi rất chậm, sắc trời cũng không chiều lòng người, càng tối mà Sính Đình vẫn chưa tới. Túy Cúc lo lắng, cứ đi vòng vòng trong phòng.

Đáng chết, đáng chết, không nên nghe theo lời của Bạch Sính Đình.

Màn đêm từ từ buông xuống, Túy Cúc càng lúc càng lo.

Cốc cốc cốc...

Cuối cùng cũng vang lên tiếng gõ cửa, lòng Túy Cúc bỗng thất lại, nắm chặt tay, cổ trắn tỉnh mở cửa phòng.

"Người tìm ai?"

Trước cửa là một nam nhân mang hành lý, vừa cao vừa gầy, đầu đội mũ rộng vành che hơn nửa khuôn mặt, chỉ để lộ mỗi cái cằm nhỏ đen sì.

"Ha ha...", tiếng cười vang lên dưới vành mũ.

Sắc mặt chợt đổi, Túy Cúc vội kéo tay nam nhân lùi vào phòng, cẩn thận đóng cửa, nghiêng răng kèn kẹt: "Cô nương làm Túy Cúc lo chết được! Đi những đâu thế? Sao giờ mới tới?", rồi mới thở phào nhẹ nhõm.

"Nghe nhiều chuyện giấu kín hành tung của nam nhân, cũng xem như hôm nay được thử qua." Sính Đình bỏ mũ xuống, khuôn mặt bôi đen càng làm nổi đôi mắt sáng rõ, trông như hai viên đá quý lấp lánh. Không biết nàng độn thứ gì trong y phục mà bờ vai rộng lên khá nhiều, đáng người vì thế mà càng gầy thêm.

Sính Đình tháo đôi giày độn đế ra, xoa hai bàn chân đau đến đỏ ửng, ngồi trên giường: "Thời gian không nhiều, chỉ có thể cải trang tạm thế này. Một quá, ta muốn nghỉ một lát". Dứt lời, nàng dựa lưng vào giường nghỉ.

"Chẳng phải đã nói chẳng ai liên quan đến ai, mỗi người một phòng sao?", Túy Cúc nhắc, "Cẩn thận người khác nghi ngờ". Túy Cúc bỗng cau mày, hỏi tiếp: "Sao giọng cô nương lại khản thế? Bị lạnh à? Có cần uống thuốc không?".

"Ta cố ý uống thuốc cho giọng khản đi, nếu không làm sao giả được nam nhân?", Sính Đình bỗng nghĩ đến đoạn này, bật cười thành tiếng, "Ta đến quán trọ, tả vớ tiểu nhị hình dáng của người, nói người là thê tử của ta, vì cãi nhau nên giận dỗi bỏ nhà đi, tiểu nhị bảo ta lên đây tìm người".

Túy Cúc nói giọng bất mãn: "Thế thì đến ngày mai, người ta tha hồ chê cười sau lưng Túy Cúc". Nói rồi, Túy Cúc cũng chẳng nhận được cười, vừa mở cái túi to Sính Đình mang về, vừa hỏi: "Gì thế này? A!", ngay tức khắc rút tay lại.

"Cẩn thận! Điều rất sắc đó!", Sính Đình vội vàng xuống giường lại gần, "Để ta xem, có bị đứt tay không?".

"Không, may mà rút tay kịp." Túy Cúc giơ tay cho Sính Đình xem, trên ngón tay có vết đỏ, "Cô nương mua những thứ này làm gì?".

"Mang theo phòng thân trên đường. Tối nay chúng ta sửa lại một chút, chỉ cần khéo léo lắp ráp sẽ dễ sử dụng hơn." Sính Đình lần lượt lấy từ bên trong ra những kiếm sắc, dao găm và rất nhiều thứ đồ cổ quái mà Túy Cúc chưa từng biết tên, đặt trên bàn, "Vẫn còn vài thứ hay ho khác, các sư phụ ở xưởng đang làm cho kịp. Ta trả công gấp đôi, sáng sớm ngày kia có thể lấy".

Nàng lại lấy bút nghiên, viết tên vài loại thảo dược, đưa cho Túy Cúc: "Mai người tới hiệu thuốc mua những thứ này".

Túy Cúc đọc qua, ngạc nhiên hỏi: "Mấy vị thuốc này có được tính hoàn toàn trái ngược, không bao giờ dùng lẫn với nhau, cô nương muốn làm gì? Cô nương khó chịu ở đâu à?".

"Yên tâm. Ta không uống thứ này đâu."

Nghe thế, Túy Cúc mới chịu cầm lấy đơn thuốc, nói như tự dặn: "Túy Cúc biết cô nương cũng tinh thông dược lý, nhưng việc bồi bổ an thai vẫn nên làm theo cách của Túy Cúc thì hơn".

"Ta biết rồi."

Sính Đình đã mua ít bánh bao nóng trên phố, hai người không ra ngoài mà ăn luôn trong phòng rồi đi ngủ.

Giường ở quán trọ vừa lạnh vừa cứng, nhưng Sính Đình nằm xuống lại dễ chịu vô cùng, liền xuýt xoa: "Thật dễ chịu...".

"Cô nương đắp thêm chăn đi, đừng để lạnh", Túy Cúc khẽ nói: "Có chật không? Giường nhỏ quá".

"Chật một chút càng ấm." Sính Đình nắm bàn tay Túy Cúc trong chăn, giọng dịu dàng: "Thật may, hài nhi của ta không phải sinh ra ở cái nơi nhiều âm mưu quỷ kế đó. Ta muốn hài nhi chào đời giữa chốn núi rừng, chìm ca suối chảy".

"Dựng một căn nhà gỗ, phía sau trồng rau, rồi mua một cây đàn", Túy Cúc nói tiếp.

Sính Đình cười, "Phải mua cả cái cuốc chứ".

Ngây ngô nghĩ tới cuộc sống chốn núi rừng sau khi quy ẩn, hai người đắm chìm trong màn đêm tươi đẹp. Sính Đình lại hỏi: "Người không định về chỗ sư phụ ư?".

"Sao lại không? Xa sư phụ bao lâu như thế, Túy Cúc nhớ người lắm", Túy Cúc buồn bã, "Gặp lại, chắc hẳn sư phụ sẽ trách mắng Túy Cúc".

"Túy Cúc, chúng ta hứa với nhau một việc nhé."

"Hả?", Túy Cúc quay lại, gặp ánh mắt nghiêm túc của Sính Đình, cảm nhận ngay được suy nghĩ của người nằm bên cạnh, bèn nói luôn: "Túy Cúc sẽ không nói tung tích của cô nương cho bất cứ ai, càng không bao giờ nói với Vương gia". Nói xong, Túy Cúc thề độc theo phong tục Đông Lâm.

Sính Đình gật đầu, thờ dài.

Hai người nằm cạnh nhau, chìm vào giấc ngủ.

Chung một vầng trăng sáng, nhưng Sở Bắc Tiệp không sao chợp mắt.

Bốn bề yên ắng, chỉ có tiếng gió lạnh trên bình nguyên rít qua tai. Sở Bắc Tiệp rút kiếm, múa những đường sắc lạnh.

Kiếm chính là sức mạnh.

Trên sa trường, chàng đã từng ba chiêu đánh bại đại tướng Bắc Mạc, khiến lòng quân Bắc Mạc hoang mang kinh hãi.

Anh hùng vung kiếm, ý chí bùng phát.

Chỉ cần có kiếm trên tay, chàng sẽ không còn khiếp sợ, hăng hái tiến lên.

Chàng biết, cánh tay cầm kiếm của mình tràn đầy sức mạnh, đó là sức mạnh uy vũ chấn động trời đất. Thế gian này có được bao nhiêu mãnh tướng dám đối diện với Sở Bắc Tiệp tay đang cầm kiếm?

Những đốm lửa quân doanh cháy sáng nơi đáy mắt, các binh sĩ đang chìm trong giấc ngủ, không bao giờ lo lắng chủ soái của mình sẽ bị lật đổ.

Vị chủ soái bất bại sẽ dẫn họ đi giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Dưới trăng, Sở Bắc Tiệp múa bảo kiếm, thân hình tựa giao long bay lượn trong đêm đen của bình nguyên.

Thế kiếm thần tốc, nhưng lòng lại loạn.

Lòng chàng không chỉ loạn, mà còn đau, đau đến tận xương, đau đến cùng cực.

Lòng càng đau, càng phải chịu đựng, đường kiếm càng âm u lạnh lẽo.

Nơi tận cùng của sắc đêm, dường như đang hiển hiện thứ ánh sáng u ám quần lầy bóng hình yêu kiều, dịu dàng mỉm cười trong mây mù bàng bạc.

Từng giờ, từng khắc, Sở Bắc Tiệp cảm nhận được nỗi đau khi Sính Đình rời xa. Chàng không thể nói ra mình đau đến mức nào, tuyệt vọng và bất lực đến mức nào.

Kiếm của chàng vô địch thế gian, vó ngựa của chàng tung hoành thiên hạ, nhưng nữ nhân trong sáng nhất, tình yêu trong sáng nhất của lòng chàng lại đang biến mất.

Những lời thề non hẹn biển trước hoa dưới trăng kia, giờ nghĩ lại mới biết khắc cốt ghi tâm, khiến người ta đứt gan đứt ruột.

Sao đến tận lúc này chàng mới biết Sính Đình đã dụng tâm đến thế, thấp thỏm chẳng yên đến thế, mặc kệ tất cả mà phó thác bản thân cho mình?

"Chàng sống, thiếp cũng sống. Chàng chết, thiếp nguyện chết cùng chàng."

"Hãy để Sính Đình theo Vương gia đến tận chân trời góc biển, từ nay vinh nhục, sinh tử đều do Vương gia."

Lời thề còn đó, không từ nào giả dối.

Từng từ đều là gan ruột, là máu và nước mắt của nàng.

La Thượng đến báo đã đào được vò hoa mai ngâm rượu trong tiểu viện của Sính Đình ở biệt viện ẩn cư, mở nắp ra, hương thơm lan khắp.

Dường như chàng đang được tận mắt thấy nàng hái những nụ hoa mai. Khoảnh khắc ấy chẳng khác gì tiên cảnh.

Nàng đang mang cốt nhục của chàng.

Cốt nhục của Sở Bắc Tiệp và Bạch Sính Đình đang hòa vào làm một, tạo thành sinh linh nhỏ bé nằm ngoan trong bụng nàng.

Chàng muốn đặt tay lên bụng nàng, xoa thật nhẹ, muốn áp tai lên bụng nàng, lắng nghe động tĩnh.

Khát vọng ấy khiến lòng chàng quặn thắt, gào thét trong đau đớn. Sở Bắc Tiệp nắm chặt thanh bảo kiếm, giận dữ xé gió, chỉ mong có thể đem tất cả bi phần chất chứa trong lòng tuôn ra nơi mũi kiếm.

Chàng không biết rằng, người mình đang muốn cứu đã cất bước trên một chặng đường xa, chặng đường rất dài và nguy hiểm, kéo đến tận chân trời.

Ngày thứ ba, nương tử giận dữ bỏ nhà đi ở quán trọ cuối cùng đã hồi tâm chuyển ý, phu thê thanh toán rồi đi. Xem ra, để lấy lòng nương tử, nam nhân cao gầy, suốt ngày đội mũ rộng vành kia đã đặc biệt mua về bao thứ, lúc đến chỉ có hai tay nải cón con, mà khi rời khỏi đã trở thành tay nải to đùng.

"Khách quan đi cẩn thận. Lần sau đến thành đô, nhớ ghé tiểu điểm của chúng tôi!" Tiểu nhị tiếp tục mời chào, tiễn phu thê nhà họ ra cửa.

Phu tử ít nói ít cười vẫn lặng im, chỉ có nương tử cứ toét miệng cười.

An toàn ra khỏi cổng thành, họ tiếp tục tiến về phía đông bắc.

"Phải mua con ngựa mới được", Túy Cúc nói.

"Mua ở thành đô dễ gây chú ý." Sính Đình lấy ra tấm bản đồ được đánh dấu đơn giản bí mật mua được của một thương nhân hay ngao du đây đó, nhìn kỹ một lúc, "Đi tiếp mười dặm về phía trước sẽ có một trấn nhỏ. Chúng ta tới đó một đêm rồi mua ngựa cũng không muộn".

Hai nữ tử yếu ớt mang theo tay nải cùng nhau hành tẩu, bước chân chậm chậm, nhìn màn đêm buông xuống. Cố gắng đi hết mười dặm, hai người vẫn chưa đến trấn nhỏ đánh dấu trên bản đồ.

"Sao vẫn chưa đến nhỉ?"

Sính Đình cau mày: "Bản đồ vẽ tay của các thương nhân không chính xác như bản đồ quân sự chúng ta thường thấy, phương hướng và cự ly chỉ là tương đối. Theo ta, trấn đó chắc ở ngay phía trước, nhiều nhất là hai, ba dặm nữa".

Gió lạnh gào thét thổi qua khe núi tạo thành vô số tiếng kêu quái dị đến rợn người. Những bóng cây lay động dần chìm trong bóng đêm như các u linh quái thú dữ tợn, không biết lúc nào sẽ bổ nhào vào họ. Túy Cúc rung mình: "Cô nương, đường sá âm u thế này mà vẫn phải đi thêm hai, ba dặm nữa sao?".

"Không đi thì thế nào, người định qua đêm ở chốn đường núi âm u này ư?"

Hai người cẩn thận tiến lên trước, thế núi càng lúc càng dốc, càng bước càng vất vả. Đi nửa canh giờ trên đường núi quanh co khúc khuỷu, hai người vừa đi vừa thở. Đêm đã về khuya, vầng trăng sáng khuất sau rặng cây cao, lúc ẩn lúc hiện, bóng đen của những lùm cây khiến không gian càng thêm u ám.

"Tối đến rồi không nhìn thấy đường rồi", Túy Cúc nói, "Châm đèn thôi". Nàng nhanh chóng mở tay nải, lấy đèn dầu và chiếc đèn dầu nhỏ. Túy Cúc vừa cầm vào cán đèn, đang định châm lửa thì bị Sính Đình ngăn lại.

"Im lặng!", giọng Sính Đình có chút lo lắng khi cảm nhận được nguy hiểm.

Túy Cúc ngừng lại, nhìn theo hướng chú ý của Sính Đình.

Ánh lửa yếu ớt lập lòe trong rừng cây phía đông nam không xa.

"Có người", Túy Cúc đã nhìn thấy, vội vã cất đèn dầu và đèn dầu, "Không biết họ đang làm gì?".

Đôi mắt sáng của Sính Đình nhìn chăm chăm về phía ánh lửa, hạ giọng: "Từ thành đó đến biên giới Bắc Mạc, buộc phải đi qua con đường này".

Những người có mưu đồ với nàng chắc chắn biết rõ, Vân Thường, Đông Lâm và Quy Lạc đều không phải là chốn để nàng nương thân, nơi duy nhất Sính Đình quy ẩn được, chỉ có thể là Bắc Mạc.

Giả như bị mất dấu vết nàng ở thành đô, đương nhiên họ sẽ cử người mai phục trên con đường núi này...

"Đi thôi!", Túy Cúc giục giã.

"Buộc phải qua con đường núi này", Sính Đình chậm rãi lắc đầu, vẻ tự tin thoáng qua trên vành môi, "Theo ta".

Hai người rón rén vào sâu trong rừng, lặng lẽ xuyên qua lớp lá dày, tiến lại phía bên kia, những đốm lửa đã rõ hơn rất nhiều.

"Mẹ kiếp, còn phải đợi mấy hôm nữa?"

Nghe tiếng người, Sính Đình và Túy Cúc cảnh giác cúi người, trốn trong đám cỏ.

Bên đống lửa, mấy nam nhân kẻ nằm người ngồi, hai, ba vò rượu và mấy thanh kiếm sắc ngồn ngang trên đất.

"Thỏ phi?", Túy Cúc nói khẽ vào tai Sính Đình.

Sính Đình cau hai hàng mày thanh tú: "Chưa chắc".

Bàn chân giẫm lên cành cây, gây ra những tiếng động, hai người giật mình, không dám tiếp tục nói chuyện, chỉ nằm rạp xuống, nhìn trộm.

"Nói cũng phải, chúng ta ngày đêm nằm ở đoạn này, không biết còn phải ở đây đến bao giờ?"

Nam nhân đang ngửa cổ dốc rượu có vẻ như lão đại của đám người, trầm giọng: "Đừng nhiều lời, bảo người đợi thì người cứ đợi đi!".

"Ngày nào cũng chờ đợi trên đường núi này, hai nữ tử đó biết bao giờ mới tới?" Một nam nhân mặt mày bặm trợn đang ngồi khều lửa lên tiếng.

Hai nữ tử đó? Sính Đình và Túy Cúc giật mình, trao cho nhau một ánh nhìn.

Nam nhân khác ngáp dài một cái, ngồi xuống: "Theo ta, từ thành đô đến đây chỉ một ngày đường. Chúng ta đợi đã ba ngày mà không thấy động tĩnh gì, chắc chúng không qua con đường này. Có đợi cũng vô ích".

"Bảo các người đừng nhiều lời. Đợi thế này, ta không sốt ruột ư?" Lão đại giận dữ vút vò rượu không xuống đất, nghiêng răng, "Mẹ kiếp, cái bọn theo đuôi thật sự vô tích sự, bám theo hai nữ tử ở thành đô cũng không xong. Giờ thì hay rồi, hại chúng ta cả ngày cả đêm ngồi đây hứng gió Bắc. Thừa tướng nói rồi, đây là con đường thông sang biên giới Bắc Mạc, việc này vô cùng trọng đại, không hoàn thành, cả đời chúng ta cứ đứng đây mà hứng gió Bắc".

Nam nhân khều lửa than lên ai oán: "Người ta đều nói con tiện nhân họ Bạch ấy giảo hoạt, ai mà biết ả có đi đường này không? Nếu không đến Bắc Mạc, há chẳng phải chúng ta đang bị tiện nhân ấy hại chết hay sao?".

Túy Cúc không dám cử động, nắm chặt tay Sính Đình trong bụi cỏ.

"Việc này không lo, sớm muộn gì ả cũng gặp phải người của chúng ta. Tất cả những con đường dẫn đến biên giới Đông Lâm, Quy Lạc đều sắp sẵn mai phục."

"Khà khà..." Nam nhân mặt mày bặm trợn kia cười ré lên, vô cùng khó nghe, "Ta lại hy vọng ả ả đó đi qua con đường này. Nghe nói, Sở Bắc Tiệp mê con tiện nhân họ Bạch đến phát cuồng, cả Phò mã cũng coi ả như bảo bối, chắc chắn vì công phu trên giường hơn người, khiến nam nhân sướng đến phát điên".

Đám nam nhân nghe thế, cười rộ lên.

"Đúng thế, ta cũng mong tiện nhân ấy qua đường này, để xem ả làm chúng ta sướng phát điên, hay chúng ta làm ả sướng phát điên?"

"Ha ha, chi bằng chúng ta bốc thăm chia lượt trước, tránh đến lúc vội vã lại mất hòa khí."

Tên lão đại lạnh lùng cảnh cáo: "Muốn chơi thế nào thì tùy, nhưng không được làm tiện nhân đó chết. ả mà chết, các người hãy tự cắt đầu nộp cho Thừa tướng".

Từ nhỏ đã được Vương gia và Vương phi yêu thương, đến khi lưu lạc nơi đất khách quê người, rồi bị giam lỏng, vẫn được đối đãi lễ độ, đâu phải nghe lời lẽ ô uế thế kia, Sính Đình giận đến phát run chân tay.

Biết Sính Đình đang giận giữ, Túy Cúc đưa mắt ra hiệu với nàng, ý chừng lui ra.

Nhưng Sính Đình chẳng hề cử động, hai mắt vẫn sáng ngời nhìn chăm chăm về phía đồng lửa.

Đám người kia hào hứng tán chuyện một hồi, lửa củi đã tắt. Bỗng một kẻ đứng dậy bước về phía rừng, Sính Đình và Túy Cúc vội vã nằm rạp xuống, nghe tiếng bước chân giẫm lên cành cây cách chưa đầy một trượng, tim như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Tuy đám cỏ đã khô vàng, nhưng vẫn dày đặc, trong rừng lại rất tối, cộng thêm màu sắc y phục và tay nải đều tối, nên hai người lẫn trong đêm đen, không bị phát hiện ra.

Người đó đi một vòng, tìm về đồng củi khô, vứt từng cành vào đồng lửa.

Tiếng củi cháy lách tách.

"Đến lúc thay ca rồi", tên cầm đầu đứng dậy, thân hình cao lớn, chân đá vào mấy tên vẫn đang nằm, "Ba người các người đi canh chừng cửa ngõ phía trước. Lão Thất, người thay cho tên đang ở trên đài cao. Nam Phụng, hai người các người đi kiểm tra chỗ đặt bẫy".

"Ta đi ngay đây. Ha ha, chưa biết chừng tiện nhân đó rơi xuống bẫy rồi, đang chờ gặp gỡ chúng ta!"

Lại một tràng cười rộ lên.

Lão Thất đứng dậy đang định đi, bỗng quay lại bên đồng lửa. Chỗ đó có miếng gì đỏ đỏ rất to, giống như thịt sống chưa nướng xong. Trời đông ở vùng đất lạnh, thịt sống có thể cất giữ nhiều ngày. Hắn lấy con dao sắc, cắt một miếng thịt đã đông băng nhét vào người: "Đi đổi ca thôi".

Thầm nghĩ, bọn chúng sẽ đi qua đám cỏ này, rất dễ bị phát hiện, Sính Đình vội kéo tay Túy Cúc, yên lặng rời khỏi đó.

Hai người tìm được nơi không có ánh trăng, nấp sau tảng đá lớn. Túy Cúc nghĩ, nếu Sính Đình không cảnh giác, vừa rồi chầm đèn, chắc chắn sẽ thu hút sự chú ý của chúng, hậu quả còn nhục nhã đau khổ gấp vạn lần cái chết. Túy Cúc vẫn chưa hết kinh hãi, nghiêng răng nghiêng lợi hạ giọng: "Thật không ngờ Diệu Thiên công chúa lại độc ác đến vậy. Cô nương, chúng ta phải làm sao?".

Sính Đình hạ giọng: "Phía trước có canh gác, trên cao có theo dõi, trong rừng có cạm bẫy". Suy nghĩ giây lát, nàng mở tay nải, lấy ra hộp nhỏ, "Bôi cái này lên tay chân, cả mặt nữa".

Trong bóng tối không nhìn rõ thứ gì trong hộp, Túy Cúc đưa lên mũi ngửi mới nhận ra. Những dược liệu hôm ấy mua về, Sính Đình đã nghiền thành bột, sau đó trộn với loại dầu gì đó, tạo thành thứ cao có mùi quái dị, đựng trong chính chiếc hộp này.

Sính Đình bôi khắp mặt và tay chân, giải thích: "Cái này để phòng lũ chó săn".

"Sao cô nương biết chúng có chó săn?"

"Nam nhân kia trước khi đi còn cắt theo miếng thịt sống, chắc chắn cho chó săn ăn." Bôi xong, Sính Đình cắt hộp, rồi lấy trong tay nải ra mấy thứ khác, lần lượt xếp trên đất.

Ánh trăng không chiếu tới chỗ hai người, trong bóng tối Túy Cúc chẳng biết nàng đang làm gì. Ở lại thành đô ba ngày, Sính Đình đã tiêu hết đến tám, chín phần lộ phí mà Diệu Thiên công chúa đưa cho, không biết mua ở đâu về những thứ Túy Cúc chưa từng thấy, hình thù kỳ quái, cũng chẳng biết sử dụng thế nào.

"Cô nương, chi bằng chúng ta dùng cách giống khi ở trong thành, từ từ kéo dài thời gian. Chúng ta theo đường cũ quay về, tìm một nơi để trốn, đợi họ rút đi, chúng ta lại tìm đường đi Bắc Mạc."

"Sớm đến Bắc Mạc ngày nào an toàn ngày ấy. Đi đường vòng rất tốn thời gian, tới lúc đó, chưa biết chừng Hà Hiệp biết được mọi chuyện, sẽ thẳng tay bắt chúng ta lại." Trong đêm tối, đôi mắt long lanh của Sính Đình lấp lánh tia kiêu kỳ, tựa hai viên đá quý màu đen phát ra ánh sáng. Nàng lạnh lùng: "Đám người kia vô lễ như thế, sao có thể bỏ qua?"

Biết Sính Đình tức giận, Túy Cúc thầm than trong lòng.

Luận về hoạch định kế hoạch nơi màn trướng, Sính Đình có thể so tài cao thấp với Sở Bắc Tiệp và Hà Hiệp, nhưng đánh giáp lá cà hay dùng đến sức, e là nàng không thể chống lại cả một võ phu bình thường.

Làm sao mới có thể "không tha" cho bọn họ?

"Giờ không phải lúc đầu trí. Họ đều là nam nhân, lại có cả binh khí."

Tiếng cười của Sính Đình khê khàng vang trong đêm đen: "Đừng sợ. Một bọn lỗ mãng, ta còn chẳng thèm nhìn bằng nửa con mắt. Cầm lấy cái này". Nói xong, nàng đưa cho Túy Cúc mấy thứ đồ trên đất, còn mình khoác tay nải, nói nhỏ, "Theo ta".

Hai người đi xuyên qua cánh rừng âm u, một lát sau, Sính Đình dừng lại, thỉnh thoảng lắng tai nghe ngóng, hoặc dùng khứu giác tìm phương hướng. Không lâu sau, họ đã thấy một con suối nhỏ. Hai người tiếp tục men theo tiếng suối chảy tìm đến miệng suối phun, nước chảy róc rách từ khe đá.

Trong đêm đen, Sính Đình cố gắng quan sát thể núi xung quanh, rồi phân tích với Túy Cúc: "Chỗ đốt lửa là doanh trại của chúng, có thể thấy đài quan sát và cửa khẩu đều cách đó không xa. Để đề phòng, chúng ta đi vòng qua đường núi, chắc chắn chúng sẽ đặt cạm bẫy trong rừng. Muốn qua chỗ này, chúng ta không thể không làm kinh động đến chúng".

"Tuyệt đối không thể đánh động đến chúng. Bọn chúng người đông, nếu đuổi đánh đến đây, chúng ta chạy sao cho thoát?"

Sính Đình ngồi cạnh miệng suối phun, vốc dòng nước mát ung dung thoải mái: "Hoàn toàn ngược lại, chúng ta phải đánh động chúng".

"Cô nương?"

Sính Đình bảo Túy Cúc để mấy thứ trên tay xuống, rồi nói tiếp: "Chúng ta có thể lợi dụng cây cối quanh đây". Sau đó, Sính Đình nhanh chóng lắp mấy thứ đồ lại với nhau, chẳng mấy chốc, Túy Cúc đã nhìn ra đầu mối.

"Lắp ráp lại thành nỏ đúng không?"

"Là nỏ, nhưng không phải nỏ bình thường." Sính Đình lấy dây da, khéo léo buộc liên hoàn nỏ lên trên cây, lại vòng dây da ra phía sau cây, kéo sang bờ miệng suối phun bên này, sắp xếp thành cái bẫy, "Giẫm lên cái này, nỏ mới có thể hoạt động".

Bố trí xong cái thứ nhất, nàng tiếp tục chuẩn bị cái thứ hai, tất cả đều cột bằng dây da, sau đó khéo léo giấu trên những cành cây rậm rạp, cả dây da cũng được che rất cẩn thận.

Bận rộn hơn nửa canh giờ, họ đã lắp xong bảy cái nỏ liên hoàn. Túy Cúc quan sát kỹ, thấy Sính Đình lấy dây da buộc chúng lại cách nhau đoạn xa, hóa ra những cái nỏ này không phải bắn ra cùng một lúc.

"Bắn hết những mũi tên của cái nỏ đầu, mới tiếp tục mũi tên ở nỏ thứ hai, rồi nỏ thứ ba..." Bận rộn xong, Sính Đình cùng Túy Cúc đến cái bẫy đầu tiên. Đứng bên miệng suối phun, nàng giơ tay chỉ cho Túy Cúc bảy cái nỏ ngấm càng lúc càng xa: "Trong rừng tối om, mũi tên chỉ chít bắn tới, chúng không thể phát hiện ra cung nỏ giấu trên cây, phải đến ngày mai, chúng mới hiểu đã xảy ra chuyện gì".

Trong bóng đêm, cố gắng nhìn thật kỹ, Túy Cúc bỗng tỉnh ngộ: "Giẫm lên cái bẫy này, đợt tên thứ nhất bay đến, chúng sẽ tưởng chúng ta ở bên kia con suối. Sau khi hết đợt tên thứ nhất, đợt tên thứ hai sẽ từ nơi xa hơn

bắn lại, chúng lại tưởng chúng ta đang chạy về phía xa, như thể có thể dụ chúng đi rất xa".

Sính Đình nói: "Cung tên tuy nhiều, nhưng chỉ bắn bừa, sẽ không làm mấy tên ấy bị thương. Điểm mấu chốt là ở đây". Sính Đình giơ tay chỉ.

"Miệng suối phun?"

"Đây là nguồn nước, nước từ đây chảy xuống con suối nhỏ. Chúng đuối sang bên kia, chắc chắn phải lội qua suối, bọt nước sẽ bắn lên."

"Ý cô nương là..." Thấy Sính Đình mở lòng bàn tay trắng như ngọc, bên trong là viên thuốc cứng như đá màu xanh thẫm, Túy Cúc lo lắng, "Hạ độc?"

"Đúng thế. Thả xuống nguồn nước, độc được từ từ tan ra, có thể duy trì được một ngày một đêm."

Túy Cúc gạt đầu xuýt xoa, bỗng nhiên nghĩ đến vấn đề quan trọng nhất: "Nhưng làm thế nào để chúng đến đây giẫm vào bẫy của chúng ta?"

Sính Đình nở nụ cười thâm trầm khó đoán: "Chẳng phải chúng có chó săn sao?"

Nhìn nụ cười của Sính Đình, Túy Cúc bỗng thấy thương hại cho mấy nam nhân miệng lưỡi đáng hận kia.

Bạch cô nương uy danh tứ quốc mấy ngày nay đã phải chịu bao uất ức, đêm nay lại nghe những lời sỉ nhục. Xem ra, mọi uất hận ấy sẽ dồn cả lên đám nam nhân lỗ mãng xui xẻo này.

Một Bạch Sính Đình mà ngay cả Sở Bắc Tiệp và Hà Hiệp cũng không dám coi thường, liệu có phải là kẻ dễ trêu chọc?

[1](#) Trong thế giới động vật, con mạnh sẽ ăn con yếu, giống như "Cá lớn nuốt cá bé".

Chương 36

Canh ba, Nam Phụng đang ngủ bỗng giật mình tỉnh giấc bởi âm thanh vô cùng bất thường.

"Ai?", Nam Phụng nhảy dựng lên khỏi đám cỏ, hét lớn.

Không lẽ lại là nữ nhân họ Bạch?

Hắn vén bụi cây nhìn về phía cạm bẫy được giăng sẵn, thông lọng đã treo lên, rõ ràng có người không cẩn thận chạm phải, nhưng chẳng thấy ai bị buộc vào đó. Thấy vật gì sáng lấp lánh trong bóng tối, Nam Phụng nhặt lên xem, một chiếc giày thêu hoa vô cùng tinh xảo.

"Lão Cao! Lại đây mau!"

Nam Phụng hét lên, lão Cao từ trong rừng chạy ra: "Cái gì thế? Có hoang à?"

"Một nữ nhân, xem chiếc giày này!"

Dưới ánh trăng, bên hông chiếc giày thêu nổi bật hàng chữ nhỏ xíu - Phủ phò mã chế tác.

"Là của phủ phò mã."

"Chắc chắn của nữ nhân họ Bạch rồi!", Nam Phụng hớn hở, "Vừa đi qua, suýt chút nữa vướng phải thông lọng. Mẹ kiếp, chắc chắn tiện nhân đó chỉ ở quanh đây thôi!"

Người bên cửa khẩu cũng bị kinh động bởi tiếng hét của hắn: "Nam Phụng, chuyện gì thế?"

"Lão đại, nữ nhân họ Bạch đang ở trong rừng. Ở đây có một chiếc giày của ả."

Mấy ngày phiền não mệt mỏi bỗng chốc tan biến vì một chiếc giày thêu hoa, tất cả đều hưng phấn hẳn lên: "Ha ha, đã đến đây mà còn trốn sao?"

Ngay lập tức, có kẻ dắt ra hai con chó săn cao bằng nửa người. Chúng cúi xuống ngửi chiếc giày, liềm sửa inh ỏi, như muốn kéo đứt cả sợi xích trên cổ.

Tên cầm đầu tháo xích cho chúng: "Đuổi!".

Chó săn lao như bay vào rừng.

Gió đêm lạnh buốt, một đám nam nhân nổi hứng chẳng khác gì dã thú.

"Các huynh đệ, tiến lên!"

"Không được, phải để lão đại dẫn đầu!"

"Tóm lấy hai tiện nhân đó!"

Kiểm rút khỏi bao, sáng loáng. Những bóng người cao lớn nhào vào rừng sâu, đuổi theo hai con chó săn đang lao đi như điên.

"Đuổi theo!"

"Không cho chúng chạy thoát!"

Cả đám nam nhân mồ hôi ròng ròng đuổi vào đến miệng suối. Hai con chó săn hung hăng sửa nãy giờ lao đầu vào nước, uống từng ngụm to.

"Đuổi tiếp! Giờ này còn uống nước cái gì?" Con chó săn bị đá mạnh một cái kêu lên ông ổng, nhưng không chịu rời khỏi nguồn nước.

Cũng chẳng thể trách bọn chúng, bột thuốc trên chiếc giày thù do Sính Đình đặc chế, chó săn vừa ngoạm vào đã như trúng hỏa độc, toàn thân khô khát khó chịu, chỉ biết chạy như điên đi tìm nguồn nước gần nhất.

Đám người đuổi theo đến trước dòng suối, thấy hai con chó thì nhau uống nước, đều cảm thấy kinh ngạc: "Người đâu? Sao không đuổi theo?". Chẳng biết kẻ nào giẫm lên cái bẫy cài sẵn của Sính Đình.

Lời chưa dứt, bỗng vèo vèo vèo, tiếng tên bay xé gió.

"A!" Lão Thất trúng ngay một tên vào vai, kêu lên thảm hại.

"Bắn trộm à! Mẹ kiếp, hai con tiện nhân còn có cả cung tên!" Đám đông phần nộ chửi mắng, khom lưng tìm chỗ trú, vừa tìm được chỗ trú tạm, chưa kịp định thần đã thấy tên bắn dừng lại.

Thò đầu ra, lại nghe tiếng mũi tên lao vun vút.

"Cẩn thận!"

Trong bóng tối, chúng cũng không biết rốt cuộc có bao nhiêu mũi tên bay tới. Chúng cứ tưởng bắt hai nữ nhân đó chỉ cầm theo kiếm là đủ, nên không mang theo cung tiễn, giờ bị tấn công thế này, chỉ biết tức tối mà mắng chửi lung tung.

"Con tiện nhân đó lại bắn tên!"

"Bắt được nó, phải cho nó cầu sống không được, muốn chết cũng chẳng xong!"

Mũi tên lần này không bắn được bao xa, chưa tới bên suối đã rơi xuống đất. Vốn kinh nghiệm phong phú, lão đại hạ giọng: "Chúng đang vừa bắn vừa lùi! Đuổi theo!"

Một đám thuộc hạ tay cầm binh khí lội qua dòng suối, nước bắn tung tóe. Vừa qua đến bên kia, đợt tên thứ ba lại bắn tới, càng lúc càng xa.

"Mau đuổi theo!"

"Mẹ kiếp, chạy cũng nhanh thật!"

Đám đông chạy theo thể bao vây, cầm binh khí tiến thẳng về phía mũi tên. Hai nữ nhân bị truy đuổi càng chạy càng xa, tên bắn cũng không chuẩn xác, ngoài lão Thất ban đầu sơ ý bị trúng một tên, chẳng kẻ nào bị thương thêm. Nhưng, những mũi tên ấy đang tố cáo đường trốn chạy của hai người. Đám nam nhân nổi giận ùng ùng, vừa chạy vừa nghĩ làm thế nào để báo thù hai nữ nhân gan to tà trời này, càng đuổi càng hăng.

Sắc đêm mờ mịt, các tảng đá kỳ dị trong rừng đổ bóng gớm ghiếc.

Sau loạt tên thứ bảy, đám nam nhân không còn thấy động tĩnh gì khác.

Nam Phụng cười thành tiếng: "Ha ha, chúng hết tên rồi. Các huynh đệ, xông lên!".

Đám người có phần trấn tĩnh hơn, hưng phấn hẳn. Chúng đã chờ ở đây mấy ngày, nên quen thuộc địa hình. Phía trước là con đường cụt, hai nữ nhân kia có thể trốn đi đâu? Vòng vây càng lúc càng thu nhỏ, điệu cười đắc tiện của Nam Phụng bỗng trở nên lạ lùng: "Chân của ta...". Con đau và ngựa từ chân kéo đến đùi rồi lan dần lên, hần vội vã vút kiểm, khuôn mặt nhăn nhó, ôm lấy chân, "Ngựa, ngựa quá... a a!". Nam Phụng đưa tay cào vào trong ủng, lại thấy đau như bị ai xé thịt lột da, kêu lên thảm thiết.

Lão đại nổi khùng: "Nam Phụng, lúc này rồi ngươi còn giờ trò gì thế? Chết...". Chưa giắc lời, hần cũng phát giác ra một cảm giác quái dị ở chân mình. Ban đầu chỉ hơi ngứa hơi đau, lúc sau trở thành không sao chịu được.

Đám người xung quanh cũng lần lượt lăn cả ra đất, kêu gào ôm chân mình.

"A...A! Con tiện nhân... Đau quá! Tiện nhân đã hạ độc!" Mấy nam nhân vừa gào lên như dã thú, khuôn mặt nhăn nhúm vừa khó khăn gằn từng tiếng.

Lão đại ngựa đến phát điên, ra sức gãi, lại đau đến tê dại, nghiến răng hỏi: "Kẻ nào đang giữ ở cửa khẩu?".

"Tất... tất cả huynh đệ đều đến đây truy đuổi... Ai... Ai... Mẹ kiếp, ngựa quá... Có ai giữ cửa khẩu đâu!" Lão Thất xui xẻo nhất, vai bị thương, chân trúng độc. Không thể chịu đựng cơn ngứa, móng tay hần cào từng vết dưới chân, đau đến chết đi sống lại.

"Chết rồi, trúng kế rồi!"

Sắc trời dần sáng, vàng dương cũng như đang dần nhuộm mây chề cười đám nam nhân to xác.

Chẳng trách Thừa tướng cứ dạn đi dạn lại, không được coi thường nữ nhân họ Bạch đó.

Đáng ghét!

Trên con đường lớn từ thành đô Vân Thường thẳng tới biên cương, chiếc xe ngựa hoa lệ chạy giữa đám thị vệ. Sứ giả truyền tin liên tiếp đến báo với người trong xe.

Tin báo lên đều là tin xấu.

Tin của Thừa tướng Quý Thường Thanh liên tục báo lên, hết thư này tới thư khác. Đầu tiên là tin Bạch Sính Đình biến mất ngay thành đô, sau đó là những người cử đi chặn đón ở đường núi cũng thất bại quay về, còn bị nhiễm bệnh lạ. Quý Thường Thanh gần như đã phải dùng đến tất cả lực lượng bí mật của mình, bố trí bao cạm bẫy dọc con đường thông sang Bắc Mạc, nhưng tất cả đều lần lượt bị hóa giải trong tình trạng chưa hề xảy ra giao tranh trực tiếp với đối thủ.

Bạch Sính Đình và Túy Cúc suốt chặng đường chỉ vượt qua cửa ải, không chém tướng, tựa như thần long thấy đầu mà chẳng thấy đuôi. Chỉ trong bức thư gần nhất mới hay tin có người tìm thấy tung tích của họ. Cứ ngỡ sắp bắt được đến nơi, vậy mà không biết họ dùng mê dược gì khiến cả đám người tay chân rã rời, mắt trợn trừng nhìn hai người đi qua.

"Khen cho một Bạch Sính Đình." Đọc xong bức thư của Quý Thường Thanh, Diệu Thiên châm lửa, nhìn bức thư cháy thành tro, hạ giọng, "Đám người đó có để lộ thân phận không?".

"Bẩm Công chúa, Thừa tướng đã nghiêm khắc cảnh cáo từng người, chỉ giả làm thổ phỉ, không được tiết lộ một từ nào trước mặt Bạch Sính Đình."

"Khó nói lắm", Diệu Thiên thở dài buồn bã, "Có điều, dù biết thì cũng thế nào? Nàng ta không bị tổn thương đến một sợi tóc, cũng chẳng có chứng cứ rõ ràng, có nói ra cũng mấy ai tin? Bỏ đi, về nói với Thừa tướng, không cần hao tâm tổn sức với Bạch Sính Đình nữa. Chúng ta thất bại hết lần này đến lần khác, có thể thấy ông Trời không tán thành cách làm này. Người cũng đã đi rồi, hà tất phải khổ sở bức ép làm gì?".

Người truyền tin cung kính đáp: "Những lời Công chúa dặn dò, thần đã ghi nhớ. Thần sẽ về bẩm báo đầy đủ với Thừa tướng".

"Lui ra."

Nhìn theo bóng sứ giả dần khuất ngoài tấm rèm, trong xe rộng rãi vang lên tiếng thở dài u sầu của Diệu Thiên. Xe ngựa lách lách làm theo sở thích của nàng, khiến không gian trở nên lung linh huyền diệu tựa cõi mộng ảo. Nhưng lúc này đây, Diệu Thiên chẳng còn hứng thú nào để mà thưởng thức.

Một tin xấu khác đang chờ đợi nàng.

Sau khi có được thư của Bạch Sính Đình, nàng giao lại toàn bộ mọi việc ở thành đô cho Quý Thường Thanh, ngay lập tức hạ lệnh bỏ qua tất cả nghi lễ rườm rà khi công chúa nhiếp chính ra ngoài, đích thân khởi hành ra biên cương. So với tâm trạng muốn nhanh chóng kết thúc cuộc chiến phi nghĩa hao tổn bao mạng người vô tội của Công chúa, thì tâm trạng háo hức chờ giao đấu của hai vị tướng Sở Bắc Tiệp và Hà Hiệp có vẻ còn cấp thiết hơn.

Diệu Thiên đang trên đường, hai bên đã có mấy lần giao tranh thăm dò nhau.

Trận độ sức đầu tiên lấy bình nguyên Tung Dương làm chiến trường, Sở Bắc Tiệp ép Hà Hiệp lui binh hai mươi dặm, đại quân Vân Thường tử thương hàng ngàn người.

Địa điểm của trận độ sức thứ hai vẫn là bình nguyên Tung Dương, nhưng trung tâm chuyển sang Đông Trắc. Hà Hiệp không hổ là danh tướng, biết Sở Bắc Tiệp vội vã tấn công nên không chịu giao tranh trực tiếp với quân chủ lực của Đông Lâm mà chuyển sang đối phó với cánh quân đơn lẻ bên cánh phải, dụ đại tướng Tiêu Bính của Đông Lâm vào rừng Tung Âm. Nếu Sở Bắc Tiệp không sớm phát hiện ra, cử người cấp báo lệnh Tiêu Bính rút lui, e là cánh quân phải của Đông Lâm đã bị tiêu diệt. Trận cháy này khiến Sở Bắc Tiệp phải cảnh giác, đại quân Đông Lâm không còn dám tiến bừa về biên giới Vân Thường nữa.

Diệu Thiên ngày đêm vội vã muốn ngăn cuộc chiến, nhưng dọc đường vẫn liên tiếp nhận được tin báo thương vong. Không những binh lực hao tổn, mà cả rừng Tung Âm, nơi nhân sâm sinh trưởng của Vân Thường, nơi mưu sinh của dân chúng lân cận cũng bị trận lửa ấy thiêu rụi trầm trọng, lòng dân cần được an ủi.

Vân Thường không thể tiếp tục hy sinh vô nghĩa, nàng phải nhanh chóng đến đích. Sở Bắc Tiệp đóng quân ở chân núi Biên Phong, Phò mã Hà Hiệp đóng quân ở cửa Cửa Bạch. Một khi trận chiến chính thức bắt đầu, hậu quả sẽ khôn lường.

Thư báo của Hà Hiệp và các tướng quân đều ở trong tay nàng.

Hà Hiệp chỉ nói qua loa về tình hình chiến tranh cho có lệ, nét chữ mạnh mẽ cứng cáp tràn đầy tự tin. Hơn trăm chữ quân báo phần lớn đều là lời hỏi thăm dạt dào tình cảm gửi về cho nàng. Các tướng lĩnh thì một lòng quan tâm đến chính sự, miêu tả sinh động nổi thê thảm trên sa trường.

"Quân chủ lực của Sở Bắc Tiệp đều là quân tinh nhuệ, được huấn luyện kỹ càng, hành động mau lẹ. Trận chiến bình nguyên Tung Dương, thực sự có thể nhìn ra tinh hoa luyện binh của Đông Lâm."

"Ánh kiếm bay giữa không trung, tiếng kêu thảm thiết vang khắp nơi, thi hài kín đất, điều hâu vu đầy. Những kỵ binh dũng mãnh thuộc đội cảnh vệ số ba của Vân Thường ta gần như đã ra đi trong trận giao tranh trực tiếp với Sở Bắc Tiệp."

"Sở Bắc Tiệp uy dũng cái thế, không thể chống đỡ. Trừ Phò mã, gần như không một tướng nào của ta có thể đánh với người này trên mười hiệp. Phò mã thực sự là vị tướng dũng mãnh nhất của Vân Thường ta."

"Kế của Phò mã hoàn toàn thích đáng, trước là đổ dầu vào rừng, sau dụ quân cánh hữu của Sở Bắc Tiệp."

"Lửa khói ngút trời, hai ngày hai đêm không tắt. Ba mươi dặm rừng Tung Âm giờ đã thành tro tàn."

"Nếu không có Phò mã, trận chiến này hoàn toàn vô vọng."

"Thần dẫn binh nhiều năm, chưa từng thấy đội quân nào chí khí cường thịnh, tướng lĩnh mưu cao đến thế. Tuy Phò mã tài năng, nhưng nếu đại chiến xảy ra, thần e cả hai đều thiệt hại vô khối. Khẩn cầu Công chúa ban bố vương lệnh, lệnh Phò mã ngàn vạn lần không nên vội ứng chiến."

"Vân Thường có được một dũng tướng như Phò mã là do ông Trời phù hộ cho Vân Thường ta. Nếu lần này có thể đánh bại đại quân Đông Lâm, từ nay Vân Thường sẽ mãi mãi đứng đầu tứ quốc."

"Khi Đông Lâm còn Sở Bắc Tiệp, Vân Thường ta tuyệt đối không nên châm ngòi chiến tranh. Thần liệu chết dâng tấu, khẩn cầu Công chúa suy tính lại."

Mỗi bản tấu đều là mấy trăm lời sôi sục, dù nghiêng về bên nào, nhiệt huyết của tướng sĩ Vân Thường đều đang hừng hực.

Xem hết tập tấu báo tiền tuyến đưa về, Diệu Thiên day day thái dương, vén tấm rèm che bên cửa sổ.

Vân Thường đang chìm trong màn đêm yên tĩnh, bóng ma chiến tranh như con mãnh thú phủ phục nơi âm u, có thể xông ra bất cứ lúc nào để hút máu, ăn thịt con người.

"Truyền lệnh, nhanh hơn chút nữa. Dung An, chúng ta còn cách đại bản doanh bao xa?"

Trưởng thị vệ Dung An phụ trách đội cận vệ của Công chúa vội kéo ngựa lại gần, đáp: "Bẩm Công chúa, qua ngọn núi trước mặt chính là cửa Cửu Bạc. Trưa mai sẽ đến nơi".

"Người của đại bản doanh... có biết ta đang trên đường đến không?"

"Phụng nghiêm lệnh, sứ giả lui tới đều không được tiết lộ hành tung của Công chúa, bên đại bản doanh không hề biết Công chúa sắp giá đáo", Dung An hạ giọng, "Nhưng, nhờ chẳng bị họ nhầm thành quân địch thì không hay. Thần tấu trình sáng sớm ngày mai treo vương kỳ công chúa trên xe để nói rõ thân phận, tránh bị hiểu lầm."

"Cứ thế đi", Diệu Thiên buông rèm, dựa vào gối mềm.

Tuy ý kiến trong tấu báo của các tướng quân không giống nhau, nhưng đều thể hiện sự trung thành tận tâm tận lực vì quốc gia.

Biết Hà Hiệp kiếm thuật siêu phàm, mưu lược hơn người.

Biết giao chiến với Sở Bắc Tiệp đang trong cơn cuồng điên, dù giành được thắng lợi, cũng là lợi bất cập hại.

Muốn quyết chiến một trận, nhưng lại đau buồn cho những thi thể phủ đầy Vân Thường.

Diệu Thiên mệt mỏi nhắm mắt.

Phu quân nàng chọn quả nhiên có bản lĩnh đối kháng với Sở Bắc Tiệp. Nhưng lúc này không phải là thời cơ tốt nhất để Hà Hiệp thể hiện bản lĩnh ấy. Lưỡng hổ tranh đấu, tất có kẻ bị thương. Hóa giải được, hà tất phải đánh một trận sống mái?

Bạch Sính Đình rời khỏi, Sở Bắc Tiệp điên cuồng vì nữ tử ấy nhất định cũng sẽ đi.

Sở Bắc Tiệp đi rồi, thiên hạ sẽ nằm trong tay người luôn có nụ cười đầy dịu dàng.

"Công chúa yên tâm, Hà Hiệp đời này kiếp này không bao giờ phụ bạc nàng."

"Hà Hiệp xin thề với trời, sẽ có một ngày, ta biến Công chúa thành nữ nhân tôn quý nhất thế gian, ta sẽ tự tay đội mũ phượng Hoàng hậu tứ quốc lên đầu Công chúa."

Đêm tân hôn, nam nhân đó quỳ một gối trước mặt nàng, nắm tay nàng, thề với trời, đôi mắt lấp lánh như

sao, tựa hai hồ nước sâu thăm đáy ma lực đang muốn hút người ta xuống tận cùng sâu thăm.

Hà Hiệp, tiểu Kính An vương, một danh tướng đương thời.

Phò mã của nàng.

Trải qua bao vất vả, nàng mới chọn ra được một nam nhân giữa chúng sinh để trao gửi cả cuộc đời.

Sau lưng mỗi nam nhân luôn có một nữ nhân thuộc về định mệnh của họ.

Bạch Sính Đình, Sở Bắc Tiệp vì người mà đánh trận này, cũng sẽ vì người mà rút trận này. Tiếc thay, một đời anh minh, ý chí hiên ngang lại bị hủy hoại bởi nữ tình trường, hủy hoại trong tay người.

Uổng phí cái tiếng danh tướng.

Hà Hiệp sẽ không như thế. Trong lòng Phò mã, người chẳng qua chỉ là một khách qua đường tạm trú mười lăm năm mà thôi.

Hà Hiệp là phu quân của ta, phò mã của Vân Thường ta. Vĩnh viễn là vậy.

Chương 37

Bôn ba mấy ngày liền, Sính Đình và Túy Cúc vô cùng mệt mỏi.

Phần lớn lộ phí dùng vào việc mua sắm, chế tạo mấy thứ phòng thân, lại phải mua ngựa, mua thức ăn, ở trọ, trong túi hai người đã chẳng còn bao nhiêu. May mà qua biên giới, rất nhiều đường thông sang Bắc Mạc, Thừa tướng Vân Thường không thể bố trí cạm bẫy ở hết mọi góc ngách, nên nguy hiểm giảm đi đáng kể.

Sính Đình và Túy Cúc gầy đi nhiều, nhưng mấy ngày đầu trí với những kẻ mưu đồ cản đường, chủ ý của Sính Đình vẫn vô cùng vô tận, họ lần lượt vượt qua nguy hiểm. Cả đời chưa từng trải qua việc gì hiểm nguy hồi hộp đến vậy, ban đầu Túy Cúc còn lo lắng sợ sệt, càng về sau càng thấy thích thú.

"Sơn mạch Tùng Sâm! Đi một ngày nữa sẽ tới Bắc Mạc." Dây Tùng Sâm đánh dấu điểm phân cách biên giới giữa Vân Thường và Bắc Mạc cuối cùng cũng hiện ra trước mắt, Túy Cúc vui mừng chỉ cho Sính Đình.

Sính Đình mỉm cười, gật đầu: "Đích thị là dãy Tùng Sâm". Đi một ngày đường, khuôn mặt thanh tú của nàng đã nhuộm màu mệt mỏi.

Nhìn sắc mặt Sính Đình, Túy Cúc dặn dò: "Hôm nay không cố đi nữa. Phía trước có nhà dân, chúng ta qua đó trọ. Túy Cúc sẽ sắc cho cô nương ít thuốc dưỡng thai, cô nương đừng chê đắng, phải uống hết mới được".

"Đáng thật mà", Sính Đình cau mày, "Phương thuốc ta kê chưa bao giờ đắng thế. Mấy hôm nay ta rất khỏe, không hề có cảm giác khó chịu buồn nôn".

"Không được, Túy Cúc mới là đại phu. Mê được, độc được cô nương hơn, nhưng trị bệnh cứu người cô nương không thể bằng Túy Cúc. Giờ cô nương không như trước, tuyệt đối không thể lơ là", Túy Cúc trừng mắt.

Sính Đình che miệng cười thầm, gật đầu: "Vâng, Túy Cúc thần y".

Phía trước là ngôi nhà của cặp phu thê già sống bằng nghề săn bắn. Thấy hai cô nương đáng thương đến thuê trọ, họ đồng ý ngay, bèn nhường một phòng nhỏ sạch sẽ cho khách qua đêm.

Giờ tay nải, dược liệu mua dọc đường đã gần hết, phương thuốc dưỡng thai cho Sính Đình chỉ còn thiếu một vị, Túy Cúc lại dọn tay nải, ra ngoài thỉnh giáo lão phu nhân: "Đại nương, trong núi gần đây có mặt thảo không?".

"Chỗ nào chẳng có, loại cỏ này mọc đầy trên núi, mùa đông cũng không lụi đi. Cô nương đến chân núi phía trước, đào một lớp tuyết sẽ thấy ngay, hái một lúc là được cả ôm to", đại nương ngạc nhiên, "Cô nương cần mặt thảo làm gì? Đó là loại cỏ dùng cho nữ nhân mới sinh mà?".

"Vâng...", Túy Cúc cười đáp, "Không có gì, tiểu nữ và tẩu tẩu đi thăm ca ca. Tẩu tẩu có mang, tiểu nữ muốn

hái một ít mang đến chỗ ca ca, chưa biết chừng tới lúc đó tẩu cũng cần dùng".

"Đúng đấy. Người nghèo không mua được thuốc tốt, dùng loại cỏ này bồi bổ cũng hay lắm. Lão thấy còn tốt hơn cả nhân sâm ấy chứ." Sống nơi hẻo lánh tĩnh mịch đã quen, hiếm khi có người để chuyện trò dăm ba câu, đại nương cứ cười mãi, những nếp nhăn thời gian hằn rõ trên mặt.

"Vậy tiểu nữ đi hái một chút đây."

"Trên đường nhiều đá tảng, cô nương cẩn thận."

Đi được hai bước, Túy Cúc lại không yên tâm quay người: "Tẩu tẩu đi cả ngày đường mệt mỏi, đang ngủ một lúc. Khi nào tẩu tẩu tỉnh, phiền đại nương chuyển lời rằng tiểu nữ đi hái thuốc, sẽ về ngay. Đại nương giúp tiểu nữ chăm sóc tẩu tẩu nhé".

"Lão biết rồi, cô nương cứ yên tâm!"

Túy Cúc mượn bà cụ chiếc xẻng nhỏ để đào bùn tuyết, rồi mới quay đi.

Ngủ một giấc thật ngon, vừa tỉnh dậy đã gọi Túy Cúc: "Túy Cúc", nhưng không nghe tiếng trả lời, Sính Đình thấy rất lạ. Nàng ngồi dậy, nhìn tay nải Túy Cúc để bên cạnh cùng mấy vị thảo dược ở ngoài.

"Túy Cúc?", Sính Đình bước xuống giường, lại gọi nhưng vẫn không thấy tiếng trả lời. Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, sắc trời đã gần tối, giọng bèn cao hơn một chút: "Túy Cúc?".

Có người vén rèm bước vào, Sính Đình vui mừng quay lại, nhận ra là vị đại nương kia.

"Cô nương, muối muối của cô nương đi hái thuốc, nói là đi hái mật thảo cho tẩu tẩu dùng", đại nương cười hiền từ, "Cơm lão nấu xong rồi, cùng ăn thôi, cũng chẳng có gì".

"Đa tạ đại nương", Sính Đình dịu dàng đáp. Nàng mỉm cười cảm kích, theo đại nương sang gian phòng nhỏ. Vị đại thúc cầm đĩa ngồi bên bàn. Trên bàn bày bát đĩa sạch sẽ, một đĩa củ cải sợi, một đĩa cá muối chưng và nửa nồi cháo loãng nóng hổi.

Đại thúc cầm ra hiệu: "A A... A!".

Đại nương hiểu ý, nói với Sính Đình: "Cô nương, ngồi xuống ăn chút đi. Cô nương đừng lo, muối muối của cô nương bảo chỉ đến chân núi, nên sẽ về ngay thôi".

"Đa tạ đại thúc, đại nương", Sính Đình quay đầu ra ngoài, nhìn sắc trời dần tối.

Tuy là cơm canh đạm bạc, nhưng hai lão nhân đối đãi với nhau rất ân cần, khiến căn phòng tràn đầy cảm giác ấm áp. Sính Đình khẽ đặt bát xuống, lại nhìn ra ngoài, trời đã tối hẳn.

Vẫn chẳng thấy bóng dáng Túy Cúc đâu, nàng bỗng thấy vô cùng lo lắng.

"Sao vẫn chưa thấy muối muối của cô nương về nhỉ?" Đại nương cũng lo lắng nhìn ra ngoài, "Chân núi ngay đằng kia, mỗi một đoạn đường. Đáng lẽ về rồi mới phải".

Trong lòng bất an, Sính Đình đi vòng quanh tiểu viện trước nhà. Túy Cúc lanh lợi, nhưng vùng núi vào ban đêm rất nguy hiểm, gặp phải dã thú ngủ đông đói bụng thì coi như xong.

Lúc ở thành đô, để Túy Cúc chờ trong quán trọ, khi đến nhìn sắc mặt nàng ấy, Sính Đình còn cười chê Túy Cúc nhát gan đa nghi. Giờ nàng mới biết cảm giác lo lắng cho người khác thật không dễ chịu chút nào. Lâu nay, hai người đã như hình với bóng, Sính Đình lo lắng, buột miệng, "Đại nương, tiểu nữ ra ngoài tìm muối muối".

Đại thúc cầm bỗng ú ớ vài tiếng, ra sức xua tay.

Đại nương bảo: "Đợi thêm lát nữa, nếu muối muối về, không thấy cô nương lại lo".

"Không, tiểu nữ chỉ đi vòng vòng ở chân núi phía trước rồi về ngay." Sính Đình mượn cây đuốc, hỏi rõ hướng đi của Túy Cúc, rồi mới dặn dò, "Đại nương, nếu muối muối trở về, đại nương nhớ giữ muối ấy lại, đừng cho ra ngoài nhé. Tiểu nữ tới chân núi tìm, không thấy sẽ về ngay".

Đại nương thở dài: "Quả nhiên là tình tỷ muội. Lúc muội muội đi cũng dặn dò lão phải chăm sóc cho tẩu tẩu của mình, giờ tẩu tẩu lại dặn lão nhớ chăm sóc cho muội muội. Cô nương tốt, chỉ đi một vòng quanh chân núi thôi, trời tối rồi, chớ có lên núi".

"Vâng, tiểu nữ biết rồi!"

Trong màn đêm, gió khẽ thổi, Sính Đình bước vội, ngọn lửa bị kéo dài giống như một cái đuôi, như đang đuổi theo cái bóng của nàng. Chẳng mấy chốc, Sính Đình đã đến chân núi. Ánh trăng bàng bạc suốt chặng đường dường như cũng chẳng len nổi đến nơi đây. Vệt đen của cành lá đổ bóng đè lên nàng. Sính Đình giờ đuối, tìm khắp xung quanh nhưng không thấy hình dáng Túy Cúc đâu.

"Túy Cúc! Túy Cúc!", nhìn một lúc, nàng gọi to.

Âm thanh vọng lại từ rừng già âm u.

Tìm kỹ nơi bìa rừng, thấy dưới mấy gốc cây to có vết đào bới, Sính Đình liền vội vã qua phía đó. Đúng là đã có người đến đây đào thảo dược, rễ cây bị đứt vẫn còn trong đất. Sính Đình lần theo vết đào tìm kiếm, phát hiện mấy dấu chân in trên tuyết. Nếu không phải đang cầm đuốc, lại tìm kiếm cẩn thận như thế, e là nàng đã bỏ qua mấy dấu chân ấy. Chậm rãi bước theo dấu chân, đến nơi mà bóng đen của rừng rậm hoàn toàn che khuất bầu trời, nàng mới ngẩng lên.

Túy Cúc đã vào đây. Không biết tại sao, Sính Đình bỗng thấy lòng thất lại, cảm giác lo lắng trào dâng.

"Túy Cúc! Túy Cúc! Người ở đâu?", Sính Đình ra sức gào thật to.

Cảm giác bị ai thâm trầm trào dâng trong lòng, dường như trước giờ nàng chưa từng bắt lực thế này. Đối diện với nàng không phải con người, mà là núi rừng im ắng. Ở đây không có kẻ thù, không cạm bẫy, nhưng lại đáng sợ hơn chốn sa trường, khiến nàng không biết phải làm sao.

Núi rừng im lìm như đang nhìn nàng chằm chằm, nỗi cô độc bủa vây quanh nữ tử nhỏ bé.

"Người ở đâu?" Sính Đình giật mình quay lại, ngọn lửa soi rõ khuôn mặt nhợt nhạt của nàng. Dù trí tuệ hơn người, Sính Đình vẫn phải bắt lực đứng đây. Tại sao đến lúc gần như đã tìm thấy tự do, nàng lại trở nên khiếp đảm như thế này?

Đứng trên nền tuyết trắng, bên trái là mặt đất lóng lánh ánh trăng, bên phải là rừng rậm âm u, trong tiếng rả rích của côn trùng ngày đông, nàng chợt hiểu ra mình là kẻ cô độc.

"Người đang ở đâu?", giọng nàng không còn cao như ban nãy.

Lửa vẫn cháy lèo xèo. Thanh âm khẽ khàng lại là tiết tấu duy nhất tồn tại trong không gian tĩnh mịch này.

Trước mắt nàng như hiện lên đôi đồng tử sáng ngời, thâm thúy và sắc bén.

Cứ ngỡ cả đời này sẽ được nắm chặt cánh tay kiên định, mạnh mẽ ấy, ai ngờ giờ nàng phải một mình quanh quẩn giữa đêm đen?

Chàng có kiếm thuật vô song, anh dũng cái thế, nhưng trái tim lại không khiến nàng cảm thấy yên ổn.

Trong đêm khuya chẳng một bóng người, nước mắt Sính Đình bỗng lăn. Ngay cả nàng cũng không hiểu tại sao những sầu khổ chôn chặt tận đáy lòng, giờ lại tuôn trào, hóa thành giọt lệ rơi giữa rừng già mệnh mông vô tận, thấm xuống lớp tuyết dưới chân, không một dấu tích.

Nàng cúi đầu, nghiến chặt răng, nhìn hàng lệ chảy trong ánh lửa, rồi ngẩng đầu, gọi: "Túy Cúc! Túy Cúc! Người ở đâu?". Giọng nói nức nở thâm trầm đến run người.

"Cô nương! Túy Cúc ở đây!" Trong rừng sâu yên tĩnh bỗng vang lên tiếng đáp trong trẻo.

Sính Đình sững sờ, giờ cao ngọn đuốc, nhìn về phía vọng lại tiếng nói.

Quả nhiên, một bóng người mờ ảo chạy ào tới phía nàng từ trong rừng sâu, trên tay xách chiếc làn nhỏ, thở

hồn hển: "Không ngờ trên núi có nhiều thảo dược tốt như thế, Túy Cúc lần theo các gốc cây, cứ thế đi sâu vào trong. Trời tối, suýt chút nữa không tìm thấy đường ra, may cô nương tìm đến. Ở...". Thấy đôi mắt Sính Đình đỏ hoe dưới ánh lửa, Túy Cúc sững người, một lúc sau mới hỏi, "Cô nương sao thế?".

"Không sao cả."

"Khóc đến thế kia..." Túy Cúc nắm chặt bàn tay lạnh giá của Sính Đình, "Tại Túy Cúc không tốt, khiến cô nương lo lắng".

Sính Đình cười mà như mếu.

Nàng vốn được khen là thông minh lanh lợi, nhưng chỉ nàng mới biết lúc này mình bất lực đến mức nào. Túy Cúc làm sao hiểu được trong lòng nàng hiện đang nghĩ gì. Khẽ chớp mắt, một hàng lệ lại lặng lẽ lăn trên má nàng.

Túy Cúc đau lòng: "Cô nương đừng khóc nữa, Túy Cúc đã về đây rồi. Lần sau Túy Cúc không dám thế nữa".

Sính Đình quay mặt đi, khẽ bảo: "Chỗ thảo dược này cũng không cần dùng ngay. Trời lạnh như vậy, người phải lo cho sức khỏe của mình chứ". Nói rồi, hai người chậm rãi quay về.

Túy Cúc nhanh nhẹn: "Để Túy Cúc mang", sau đó cầm ngọn đuốc trong tay Sính Đình, tay kia xách làn. Trong lòng bất an, Túy Cúc cứ liên tục quay lại nhìn đôi mắt đỏ hoe của Sính Đình, dò hỏi: "Cô nương đang nghĩ gì vậy?".

Sính Đình cúi đầu, lặng lẽ bước đi, như không hề nghe thấy lời của Túy Cúc. Bỗng một lúc sau, nàng lên tiếng: "Ta đang nghĩ đến bức thư".

Nghe Sính Đình chủ động nhắc tới việc đó, Túy Cúc càng ngạc nhiên, lại sợ động đến nỗi đau trong lòng Sính Đình, nên không dám hỏi thêm, chỉ yên lặng bước đi.

Một lát sau, giọng buồn bã của Sính Đình lại cất lên: "Hôm đó nhắc bút đề thư, tuy viết bao điều, nhưng trong đầu vẫn rối. Giờ nghĩ lại, có lẽ đó chính là tiếng lòng mà ta không biết".

Túy Cúc hỏi: "Rốt cuộc cô nương viết những gì?".

Sính Đình dường như định mở lời, khóe môi khẽ động, nhưng lại thờ dãi: "Nói ra chỉ khiến người thêm phiền lòng".

Hai người lặng lẽ quay về, đến khi ngẩng lên, đã thấy ánh sáng hắt ra từ khung cửa sổ của căn phòng nhỏ đã gần ngay trước mặt. Bỗng họ nghe âm thanh hung bạo chói tai rít qua kẽ răng: "Kẻ già mãi không chịu chết, còn dám nhiều lời!", tiếp theo là tiếng cái tát nảy lửa vang lên trong đêm đen.

Lặng lẽ ngó đầu ra quan sát, dưới ánh trăng, họ thấy bóng mấy nam nhân hùng hổ ngay trước gian nhà nhỏ.

"Nếu không có các quan gia chặn Sở Bắc Tiếp lại, người Đông Lâm mà xông tới đây, các người cũng chẳng giữ được cái đầu trên cổ đâu. Đánh trận thì phải nuôi quân, lúc nào rồi còn không chịu nộp thuế? Các người không muốn sống nữa đúng không?"

Giọng hiền từ của đại nương trở nên kinh hoàng, hoảng sợ: "Quan đại gia, phần thuế năm nay, nhà lão đã nộp từ hôm kia rồi...".

"Đó là hôm kia, còn giờ là hôm nay!", giọng hung bạo cất ngang lời đại nương.

Bỗng hàng loạt tiếng gãy răng rắc vang lên, như thế kẻ nào đã giẫm nát cánh cửa gỗ cũ.

"Thực là lão không có gì nữa."

"Không có? Hừ, thế đây là cái gì?" Một giọng nói hống hách xen vào, nam nhân vừa vào nhà lục soát ôm theo đồng đồ ra ngoài, giễu cợt, "Thật không ngờ hai tên già mãi không chịu chết các người lại có đồ tốt thế này".

"A! A A..." Đại thúc cầm khua tay, ngăn nam nhân trước mặt.

Đại nương vội nói: "Đại gia, đại gia, đây không phải đồ của nhà lão. Đây là đồ của hai cô nương ở trọ..."

"Cút!" Nam nhân hung hãn đá bay đại thúc xuống đất, hần học, "Trong nhà người lại không phải đồ của người? Lão tử nói cho người biết, những thứ này miễn cưỡng coi như phần của hôm nay. Hai ngày nữa, nếu các người vẫn không chịu nộp, ta sẽ một mẻ lừa thâu trọn ngôi nhà này!"

Ôm lấy tay nải của Sính Đình và Túy Cúc, đám người hùng hổ, nghênh ngang rời khỏi.

Thấy chúng đi qua tảng đá lớn, Sính Đình và Túy Cúc vội rút đầu, đợi chúng khuất bóng, rồi mới ngó ra nhìn theo.

"Đám tiểu nhân độc địa xấu xa", Túy Cúc mắng, "Đâu đâu cũng có những tên khốn kiếp thế này. Ở Đông Lâm ta cũng thường gặp chúng, gặp quan trên hay người quyền thế thì như chó cụp đuôi, gặp người nghèo thì hung dữ như loài lang sói. Chúng mà gặp phải sư phụ, chắc chắn sẽ bị dạy dỗ một trận".

Thấy đám người đã đi khuất, Sính Đình khẽ nói: "Có cách gì chứ? Những ngày này ta luôn hối hận, học đàn, học múa đâu có ích gì, lẽ ra phải học chút võ nghệ kiếm thuật, giữa đường gặp chuyện bất bình còn ra tay cứu giúp. Đáng tiếc, ta lại là kẻ vô dụng, không giúp nổi bản thân thì sao cứu được người khác?"

Túy Cúc không bằng lòng: "Chẳng phải gần đây cô nương rất giỏi đó ư? Sao giờ bỗng lo được lo mất như thế? Thiên hạ liệu được mấy người tài cán hơn cô nương?". Ngoài miệng nói vậy, nhưng trong lòng Túy Cúc bỗng nhớ đến Vương gia. Đúng là, nữ nhân dù thông minh đến mức nào cũng thấy sợ hãi khi phải đối diện với kẻ địch. Nếu Vương gia ở bên, Vương gia tất sẽ che chở mọi bề, không để kẻ nào làm tổn thương đến Bạch cô nương dù chỉ một sợi tóc.

Không có người bảo vệ, thì phải tự bảo vệ mình. Phía su tảng đá, hai người cùng đứng lên. Vì đứng dậy quá nhanh, Sính Đình bỗng thấy đầu óc quay cuồng, bước chân lảo đảo, cánh tay run rẩy.

"Cô nương cẩn thận!", Túy Cúc lo lắng, đưa tay ra đỡ.

"Không sao." Sính Đình thuận miệng đáp, cảm thấy đã đứng vững, nhưng vừa nhấc chân lên, trời đất lại như quay cuồng, nàng không thể tiếp tục đứng vững như trước, đôi chân khuỵu xuống. Túy Cúc cũng vừa đứng dậy, còn chưa kịp đứng vững, nên chẳng kịp đỡ. Túy Cúc kêu lên kinh hãi, đã bị cả người Sính Đình đổ vào, ngã theo, đầu gối va vào tảng đá bên cạnh, đau nhói.

Đau, nhưng Túy Cúc vẫn bò dậy, không để ý đến vết thương của mình mà đỡ lấy Sính Đình, giọng gấp gáp: "Cô nương sao thế? Có va vào đâu không?"

Sính Đình ngã đến u mê, được Túy Cúc đỡ dậy, mới cảm thấy đầu óc tỉnh hơn một chút, lắc đầu: "Không sao". Nghĩ lại, hình như lúc bị ngã đã va vào đâu, nhưng nàng không biết rõ đau chỗ nào.

"Có va vào đâu không?"

"Không", Sính Đình xua tay, lắc đầu.

Túy Cúc thở phào một hơi: "Làm Túy Cúc hết hồn. Chúng ta về thôi".

Hai người về đến gian nhà nhỏ, mọi thứ đều bị lục tung, đồ đạc mỗi thứ một nơi. Đại thúc cầm thần thờ ngồi ở góc nhà. Đại nương đang khóc, thấy Sính Đình và Túy Cúc thì không khóc nữa, ngẩng đầu, áp úng khó nói thành lời, "Cô nương, tay nải của các cô nương..."

"Tiểu nữ biết cả rồi, không thể trách đại nương và đại thúc được. Hơn nữa, bên trong cũng chẳng có gì", Sính Đình dịu dàng khuyên nhủ, hai lão nhân cũng đỡ buồn bã phần nào.

Xếp lại đồ đạc, thu dọn nhà cửa, đến khi mặt trời lặn, mọi người mới vào phòng đi ngủ.

Nghĩ đến chút ít lộ phí cũng không còn, ngay cả y phục để thay cũng mất hết, hai người không khỏi bàng hoàng, cũng không khỏi cảm thấy nực cười.

"Lộ phí và y phục chỉ là chuyện nhỏ, mạng người mới là quan trọng. Tiền cũng không phải không kiếm được, chỉ cần dọc đường chúng ta chịu khó thăm bệnh cho người ta", vừa nói, Túy Cúc vừa ra hiệu cho Sính Đình nằm xuống giường, "Cô nương giờ tay ra đi".

Túy Cúc nhẹ nhàng đặt hai ngón tay lên cổ tay Sính Đình, tĩnh tâm lắng nghe, bỗng nhìn Sính Đình với vẻ nghi ngờ: "Cô nương thấy khó chịu chỗ nào?"

"Sao? Thai nhi không khỏe ư?", Sính Đình kinh hãi.

"Cô nương có thấy khó chịu chỗ nào không?"

"Không."

Túy Cúc nói: "Đề Túy Cúc nghe lại xem". Nghiêng đầu tiếp tục nghe ngóng một hồi, Túy Cúc cau mày, "Mạch tượng có chút kỳ quái, hay do lúc tối cô nương ra ngoài bị lạnh? Thật là, đã bảo cô nương không nên tìm Túy Cúc. Nằm im, đừng cử động lung tung". Nói xong, Túy Cúc xách làn ra ngoài.

Sính Đình lo cho sự an nguy của hài nhi trong bụng nên nghe lời nằm im. Con buồn ngủ kéo đến, trước mắt bỗng trở nên mơ hồ, ánh sáng dần biến mất, bóng tối bao trùm. Nơi cuối cùng của bóng đen, dường như lại xuất hiện một luồng sáng hiền hòa dịu dàng đang lay động.

Đang thiu thiu chớp mắt, bỗng có ai vỗ nhẹ vai nàng. Sính Đình mở choàng mắt, thấy Túy Cúc bê bát thuốc nóng ngồi đầu giường, vừa thổi, vừa dịu dàng nói: "Uống thuốc xong hãy ngủ. Bọn thuốc quan độc ác đó lấy cả thảo dược của chúng ta, may hôm nay hái được thảo dược mới".

Đợi Sính Đình chịu uống thuốc, Túy Cúc mới dọn bát, thổi nền, rồi cùng đi ngủ.

Vất vả một ngày đường, lại lên núi hái thuốc, rồi gặp bao chuyện bất ngờ, Túy Cúc còn mệt hơn cả Sính Đình, vừa đặt lưng xuống giường đã chìm vào mộng mị. Trong giấc mơ, Túy Cúc lại được thấy gương mặt nghiêm túc của sư phụ, nhưng đôi mắt thì vẫn cười hiền từ như thế. Một lúc sau, dường như Túy Cúc quay về vườn mai trong biệt viện ẩn cư, một khuôn mặt hoảng hốt đang ở ngay trước mắt, thần thờ nhìn vàng trắng sáng. Hết giấc mộng này đến cơn mơ khác, ly kỳ cổ quái, lan tỏa dư vị ám áp. Giống như bao cơn đường đang trải ra trước mắt, và Túy Cúc biết, ở tận cùng mỗi cơn đường đều có những điều tốt đẹp chờ đợi mình.

Đang lúc mộng đẹp, một cơn đau từ đâu đến. Túy Cúc cố giãy giụa, hình như là đau tay, lại tựa như đau chân, cơn đau dần dần như từ đáy ao trôi lên mặt nước, kéo nàng ra khỏi mộng cảnh.

Mở choàng mắt, lại thấy một cơn đau nữa, cuối cùng Túy Cúc cũng tỉnh hẳn, thấy cổ tay mình đang bị ai đó nắm chặt đến đau điếng.

"Túy Cúc... Túy Cúc...", tiếng rên rỉ của Sính Đình trong đêm đen vô cùng đau đớn.

Túy Cúc kinh hãi ngồi hẳn dậy, dưới ánh trăng, hai hàng mày thanh tú của Sính Đình đang nhíu chặt, móng tay cắm vào cổ tay Túy Cúc.

"Cô nương sao thế?"

"Đau quá", Sính Đình ôm bụng, từng giọt mồ hôi to như hạt đậu lăn trên trán, rơi xuống gối.

"Túy Cúc ở đây, đừng sợ." Hết sức hoảng hốt, giọng trở nên run rẩy, Túy Cúc dò dẫm tìm bàn tay Sính Đình, yên lặng nghe ngóng một lúc, sắc mặt bỗng trắng bệch, "Kim của Túy Cúc đâu?". Vội vã đi tìm, chợt nhớ ra tay nải bị bọn người kia mang đi rồi, Túy Cúc chẳng kịp khoác áo ngoài, tức tốc chạy tới phòng đại nương, đập cửa ầm ầm, hét gọi: "Đại nương! Đại nương!"

"Có việc gì vậy, cô nương?"

Túy Cúc nắm chặt tay đại nương: "Kim bạc! Đại nương có kim bạc không?"

Vừa bị gọi dậy, đại nương vẫn chưa tỉnh hẳn: "Người nghèo lấy đâu ra kim bạc?"

"Vậy, vậy... kim thường? Kim thêu hoa?", Túy Cúc lo đến phát khóc.

"Kim khâu y phục lão cũng có một cái. Các cô nương..."

"Đừng hỏi nữa, mau cho tiểu nữ mượn!" Túy Cúc cầm cây kim vội vã về phòng, chầm nển.

Dưới ánh sáng mờ mờ, sắc mặt Sính Đình vàng như nến, mồ hôi đầm đìa, thấm ướt gối. Thấy Túy Cúc quay lại, Sính Đình nén cơn đau, yếu ớt hỏi từng tiếng: "Sao thế?"

"Không sao." Túy Cúc vội vàng hơ cây kim trên ngọn lửa, trả lời: "Chỉ châm cứu chút là khỏi, cô nương đừng sợ". Giọng Túy Cúc chắc chắn, nhưng bàn tay run rẩy. Thấy cây kim đã nung đỏ mà vẫn không nóng, Túy Cúc sờ thử mũi kim rồi đến bên giường, nhẹ giọng dỗ dành: "Đừng lo, châm cứu xong sẽ không đau nữa". Túy Cúc bảo Sính Đình nằm im, nhẹ nhàng nói lỏng áo trong của nàng.

Bụng đau từng cơn, như có con ngựa đang điên cuồng phi bên trong, cố gắng thế nào Sính Đình cũng không chịu nổi những cơn đau đang cuộn lên ấy. Thấy Túy Cúc về kim, định châm xuống bụng dưới của mình, không biết Sính Đình lấy đâu ra sức ngồi bật dậy, ngăn Túy Cúc lại: "Người không làm hại hài nhi của ta chứ?"

Túy Cúc chẳng chút do dự: "Không đâu, tin Túy Cúc".

Nghe vậy, Sính Đình mới chịu buông tay ra. Chẳng còn sức lực nên vừa buông tay, nàng đã đổ xuống giường, mái tóc bết mồ hôi, xõa tung trên gối. Sính Đình nhắm mắt, cảm thấy bụng mình ấm lên từng cơn, hình như Túy Cúc châm liên tiếp đến vài chỗ. Bất chợt cơn đau lại ập đến.

"A!" Sính Đình kêu lên thảm thiết, cuộn người như con tôm, giãy giụa, một lúc sau mới đỡ. Nàng cau mày cảm nhận, sau khi trào lên, cơn đau dần dần rút theo lối cũ.

"Đỡ hơn chút nào chưa?" Bên tai Sính Đình vang giọng nói của Túy Cúc, rất đổi xa xôi.

Hồi lâu, Sính Đình mới chậm rãi nói được một tiếng: "Ừ...".

Mồ hôi đầm đìa, nghe lời đáp của Sính Đình, Túy Cúc mới đặt cây kim trong tay xuống, ngồi phịch xuống như đã kiệt sức.

"Hài nhi... không sao chứ?"

Túy Cúc nói: "Túy Cúc nói rồi, cô nương thể trạng yếu, đừng có quá sức. Ai...".

"Túy Cúc?"

"Cô nương cứ nằm đó, hài nhi không sao." Túy Cúc ngẩng lên thấy đại nương đang đứng thập thò ngoài cửa, vội chạy ra, xin lỗi, "Làm đại nương và đại thúc tỉnh giấc, thật ngại quá".

"Cô nương..."

"Tẩu tẩu bị bệnh."

"À", đại nương lo lắng nhìn vào bên trong, hỏi nhỏ, "Đã đỡ chút nào chưa?"

"Đỡ nhiều rồi. Đại nương đi ngủ đi, không sao đâu."

Khuyên đại nương đi nghỉ xong, Túy Cúc quay lại giường, ngồi xuống nói với Sính Đình: "Không thể đi tiếp được. Cô nương phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng vài ngày".

Một lúc lâu vẫn chẳng thấy Sính Đình lên tiếng.

"Không thể ở lại đây, sớm mai phải đi ngay. Đám người kia mang theo tay nải của chúng ta, sao biết được đồ ấy sẽ rơi vào tay ai?" Vừa mất sức, Sính Đình giọng thều thào, "Ngộ nhỡ bọn chúng đuổi đến, lúc đó chúng ta muốn đi cũng chẳng được".

Túy Cúc thở dài.

Sính Đình lại hỏi: "Ta bị sao? Có việc gì, người đừng giấu ta".

Túy Cúc vừa buồn vừa đau lòng, giọng nức nhen: "Cô nương còn không hiểu bản thân mình sao? Vốn thể trạng đã không tốt, suốt chặng đường lại ham tâm tổn sức, liệu cô nương có chịu được không? Nhất định phải nghĩ cách kiếm mấy loại dược liệu thượng hạng, nhân sâm lâu năm hay linh chi đủ tuổi cũng được".

Sính Đình đầm đìa mồ hôi, bụng đã không còn đau, nhưng lại cảm thấy lạnh. Nàng khẽ kéo chăn đắp lên người, mỉm cười nói: "Ta nghe lời người, sau khi rời khỏi đây sẽ không đi vội nữa, mà cố gắng tĩnh dưỡng. Người hà cớ phải khóc?".

Túy Cúc lau nước mắt, đáp: "Giờ nghĩ lại càng thấy hận Vương gia. Đã là người thân yêu nhất trong lòng thì phải biết quý trọng, sao lại để cô nương lưu lạc đến bước này? Ngàn cái sai vạn cái sai, đều là của Vương gia!".

Không ngờ Túy Cúc bỗng nhiên nhắc đến Sở Bắc Tiệp, Sính Đình sửng sò, muốn chê Túy Cúc tính khí trẻ con, nhưng lại thấy từng lời ấy đều đúng với suy nghĩ trong lòng mình. Nàng đã dành trọn tâm huyết cho Sở Bắc Tiệp, để rồi nhận lấy kết cục này, phụ tất cả ước muốn thuở ban đầu. Cuộc đấu tranh giữa tình cảm và nghĩa nặng quốc gia trước nay chưa từng có kết cục hay.

Sính Đình mơ hồ cảm nhận được, nhưng không đủ bản lĩnh để ngăn cản sự việc tiếp diễn đến bước này.

"Bỏ đi", Sính Đình thở dài buồn bã, nhắm mắt lại, "Đừng hao tâm tổn sức vào con người đó nữa, chỉ rước khổ vào thân". Nói xong, nàng dịu dàng xoa bụng. Vì mặc áo rộng nên người ngoài không phát hiện, nhưng khi xoa bụng, nàng đã thấy bụng mình bắt đầu nhô ra.

Hài nhi của ta, đừng dính đến tình thù quốc gia. Đạo nghĩa là một thước đo, nhưng sau cùng sẽ biến thành ổ khóa nặng nề giam giữ trái tim con, bịt kín đôi mắt con.

Hài nhi của ta, đừng giống phụ thân con, cũng đừng giống mẫu thân. Yêu cũng thế, hận cũng thế, nhưng đừng quên thuở ban đầu.

Thuở ban đầu, tại sao người lại yêu, tại sao người lại hận?

Đừng quên.

Khói lửa mù mịt cuộn trên bình nguyên, lan tới tận chân trời, bốc lên ngùn ngụt như đang ngạo nghễ báo với nhân gian, đại chiến đã cận kề.

Cờ bay che lấp mặt trời, trống trận dồn vang.

Tiếng tù và từ xa vọng tới cũng chẳng thể che nổi một phần thê lương trong làn nắng sớm.

Nhìn ra xa, bình nguyên dày đặc những đầu người đội mũ sắt cao lêu nghêu, ánh sáng lóa của hàng ngàn hàng vạn thanh đao kiếm chĩa về phía chân trời, đoàn kỵ binh của đại quân Đông Lâm rầm rập khí thế.

Sở Bắc Tiệp oai hùng trên lưng tuấn mã, sừng sững nơi tiền tuyến. Cờ Trấn Bắc vương phất phật bay trên đầu, những hình thù hung hãn, dữ tợn trên đó như muốn nuốt lấy hồn phách kẻ thù.

Trên sườn núi đối diện, sắc cờ khác cũng tung bay trong gió, một đội quân hùng hậu kéo dài đến tận chân trời.

Vân Thường, quốc gia vẫn nghỉ ngơi dưỡng sức, ẩn mình không lộ, giờ đã tích đủ sức mạnh, có một quân lực không thể coi thường.

Sở Bắc Tiệp nheo mắt, nhìn bóng dáng anh tuấn đầy tự tin nơi tiền tuyến địch, chủ soái của đại quân Vân Thường.

Chàng còn nhớ, trên con đường ruột dê ngày ấy, kẻ dẫn theo phục binh lặng lẽ hiện thân trên vách đá với nụ cười ung dung, chính là người này.

Tiểu Kính An vương ngày trước, phò mã Vân Thường bây giờ.

Đó chính là nam nhân cướp Sính Đình khỏi tay chàng!

Cuồng phong xuyên qua hai trận tuyến bỗng nhiên im bật, như đang lo sợ nơi này sắp biến thành chiến trường tàn khốc. Cờ xí ợp trời cũng rủ xuống vì thiếu gió.

Yên ắng đến bất ngờ khiến trận địa càng thêm căng thẳng. Hàng chục vạn binh lính cùng chiến mã sừng sững giữa bình nguyên, im lìm như những nắm mồ.

Sở Bắc Tiệp lặng lẽ nhìn Hà Hiệp. Cách xa như vậy, nhưng chàng vẫn cảm nhận được ánh mắt của đối phương dành cho mình, lạnh lùng và sắc bén.

Chính nam nhân kia đã cướp đoạt Sính Đình đang mang trong mình cốt nhục của chàng. Bàn tay Sở Bắc Tiệp lặng lẽ đặt lên cán kiếm.

Rút kiếm xung phong, tiến thẳng về phía trước, chỉ cái chết mới có thể ngăn chàng lại.

Đứng cạnh Sở Bắc Tiệp, cũng như các đại tướng khác, Thần Mâu bỗng thấy lòng bàn tay mình toát mồ hôi lạnh. Mọi người đều biết rõ, chỉ cần Sở Bắc Tiệp rút kiếm ra khỏi bao, thiên quân vạn mã sẽ ầm ầm xông tới, máu chảy thành sông.

Vì một người.

Chỉ vì một nữ nhân.

Bạch Sính Đình, tứ quốc sẽ mãi nhớ về cái tên này.

Ánh mắt mọi người nhất loạt dồn về bàn tay Sở Bắc Tiệp. Mười vạn quân sẽ lập tức xông lên theo cánh tay vung kiếm.

Bầu không khí như bị những hơi thở căng thẳng vẽ thành từng sợi, tựa như dây đàn bị kéo căng, khoảng đất trống giữa hai quân đang dần thu hẹp lại.

Trong không gian tĩnh lặng đến ngạt thở, bỗng vang lên tiếng vó ngựa.

Tuần mã phi nước đại.

Trên dốc núi phía nam, mấy bóng người bỗng xuất hiện trong nắng sớm, bắt chập hậu quả tiến thẳng vào khoảng đất trống giữa hai quân, giống như bức tranh sơn dầu đang bị cháy, có ai đó cầm đao nhẹ nhàng xẹt qua; giống như trên bức tranh thêu lụa chợt thêm một nét xuân, quái dị và hoàn toàn không ăn khớp với toàn cảnh.

"Vương kỳ Vân Thường?", Thần Mâu lẩm bẩm như chẳng dám tin.

Thị lực hơn người, Sở Bắc Tiệp đã sớm nhận ra dòng chữ to in trên lá cờ.

Kỵ binh đầu tiên xông đến mảnh đất trống ghim dây cương trước mặt Sở Bắc Tiệp, chấp tay, giọng sang sảng: "Vị tướng quân này chính là Đông Lâm Trấn Bắc vương Sở Bắc Tiệp?".

"Bản vương Sở Bắc Tiệp. Ngươi là ai?", Sở Bắc Tiệp trầm giọng hỏi.

"Tại hạ Dung An, trưởng thị vệ vương cung Vân Thường. Chủ nhân Diệu Thiên công chúa của tại hạ có lời thỉnh cầu gặp mặt Vương gia."

"Đại chiến cận kề, Diệu Thiên công chúa hiện đang ở nơi nào?"

"Ở đằng kia." Dung An chỉ tay về phía sau.

Mọi ánh mắt đổ dồn về phía xa. Trên sườn núi, chiếc xe ngựa hoa lệ xuất hiện trong ánh nắng ban mai, chạy như bay về phía mảnh đất trống giữa hai quân.

Trái tim Sở Bắc Tiệp bỗng như có muôn vàn sợi dây vô hình thắt chặt, chút run rẩy thoáng qua trong sâu thẳm đáy lòng.

Ngoài Sính Đình, liệu nàng ta còn con bài nào để giảng hòa? Trước khi đại quân lâm trận, Công chúa vội vã

đến đây mà không sang với binh mã Hà Hiệp thống lĩnh, chắc chắn có liên quan đến Sính Đình.

Trái tim vốn lạnh lùng của chàng bỗng như có ngọn lửa thiêu đốt, nổi xúc động nhất thời ào tới.

Xe ngựa càng lúc càng gần, rõ ràng đại quân đối phương cũng nhận ra vương kỳ trên xe ngựa, nên cực kỳ chấn động.

Dung An giục ngựa về cạnh Công chúa, cúi người bên cửa sổ xe nhận chỉ thị một hồi, rồi thúc ngựa quay lại: "Công chúa mời Vương gia đến bên xe một lúc".

Xe ngựa đỗ trên mảnh đất trống. Bốn con tuấn mã mình đầy tuyết trắng dừng bước cúi đầu. Như nhận được lệnh của người trong xe, phu xe tự giác nhảy xuống rồi đi, đứng cách đó chừng trăm bước, khoanh tay đợi lệnh.

Thần Mâu cảnh giác: "Vương gia cẩn thận, Hà Hiệp quỷ kế đa đoan, cẩn thận trúng mai phục".

Sở Bắc Tiệp cười gằn: "Mỗi người một xe ngựa, dù bên trong có chất đầy người cũng không chống nổi bảo kiếp trong tay bản vương".

Thúc ngựa tiến đến, Sở Bắc Tiệp ung dung hỏi: "Trong xe có phải Diệu Thiên công chúa của Vân Thường? Đông Lâm Sở Bắc Tiệp ở đây, Công chúa có chuyện gì muốn nói?".

Diệu Thiên vén rèm, ngược mắt nhìn lên. Thấy Sở Bắc Tiệp cười trên tuấn mã, uy phong凛冽, khí thế hơn người, trong lòng thầm cảm thán, nàng dịu giọng: "Diệu Thiên nhận ủy thác của người khác, có bức thư muốn giao cho Vương gia".

"Chỉ có thư?" Đôi đồng tử của Sở Bắc Tiệp khẽ co lại, không khí xung quanh bỗng chốc băng lạnh, "Người ở đâu?".

"Người đã không còn ở Vân Thường ta", Diệu Thiên đáp, "Vương gia đọc thư, tất sẽ biết".

Ánh mắt Sở Bắc Tiệp càng trở nên lạnh lùng, cách một tấm rèm che cũng khiến Diệu Thiên rung mình. Chàng nói: "Công chúa xem nhẹ bản vương rồi. Đại quân Đông Lâm lặn lội đường xa tới đây để đòi người về. Vân Thường không trả người, chỉ dựa vào một bức thư mà muốn bản vương lui binh? Đâu có chuyện dễ dàng như thế! Bản vương nói trước, nàng có bị làm sao, bản vương sẽ lấy máu tươi nhuộm đỏ vương cung Vân Thường".

Diệu Thiên im lặng ngồi trong xe ngựa, hồi lâu mới thở dài buồn bã: "Từ lâu đã nghe danh Trần Bắc vương là bậc anh hùng có kiến thức sâu rộng, Diệu Thiên muốn được thỉnh giáo Trần Bắc vương vài câu".

Định phát áo đi, nhưng nghĩ lại, việc này liên quan đến Sính Đình, không thể sơ suất, Sở Bắc Tiệp lại ghìim ngựa: "Công chúa cứ hỏi".

Diệu Thiên đáp: "Xin hỏi Vương gia, lần này dẫn binh đại chiến, có phải chỉ vì mình Bạch Sính Đình?".

"Đúng thế."

"Vậy thì Đông Lâm vương sẽ không đồng ý."

Sở Bắc Tiệp lạnh lùng: "Đây là chuyện nội bộ của Đông Lâm ta, không liên quan đến Công chúa".

"Chuyện giữa Vương gia và Bạch cô nương hình như cũng bị cuốn vào hận nước thù nhà. Quốc nặng hay tình sâu? Liệu có phải từ bỏ hạnh phúc cá nhân để phụng sự quốc gia? Đây vẫn luôn là vấn đề vô cùng tàn nhẫn."

"Công chúa muốn nói những chuyện này với bản vương sao?"

Diệu Thiên thở dài: "Luân lý đạo đức luôn bị đặt chung một chỗ, nhưng thực ra chúng không hoàn toàn tương đồng. Đạo đức xuất phát từ nội tâm, luân lý xuất phát từ đạo đức. Thế là từ đó con người bắt đầu mê muội tin vào giáo điều đạo lý, để rồi không thể tự do nghe theo tiếng lòng mình. Cái gọi là đại nghĩa quốc gia, xả thân vì đất nước, nếu không phải do thực tâm tình nguyện, không xuất phát từ nội tâm mà chỉ là điều bị kìm kẹp trong

luân lý thì thật đáng tiếc biết bao. Vương gia bỏ Sính Đình để chọn lấy đại nghĩa quốc gia mà lỡ hẹn mồng Sáu, há chẳng phải cũng vì thế?".

Sở Bắc Tiệp ban đầu còn thờ ơ, nhưng càng nghe càng xúc động, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc: "Công chúa cứ nói".

"Thực ra quốc gia và cá nhân bên nào nặng bên nào nhẹ, không hoàn toàn nằm ở việc lựa chọn", ngừng một chút, Diệu Thiên khoan thai nói tiếp, "Vương gia đã bao giờ nghĩ, các bậc tiền nhân thời trước vì muốn sống tốt hơn, muốn được hạnh phúc nên đã quyết định đoàn kết với nhau, cùng chống giặc ngoại xâm, chống ách xâm lược. Từ đó mới có quốc gia. Gốc của quốc gia, trước nay chính là con người. Một quốc gia được bảo toàn bằng cách cướp đi hạnh phúc của người khác, liệu có nên tồn tại? Một nam nhân chỉ biết bảo toàn quốc gia mà không trân trọng hạnh phúc thì có gì đáng phải lưu luyến?".

Sở Bắc Tiệp thực sự chấn động, nắm chặt dây cương, nghe Diệu Thiên từ tốn: "Như lúc này đây, một tướng quân vì hạnh phúc của mình mà coi nhẹ tính mạng của hàng vạn binh sĩ, nhẫn tâm cướp đoạt hạnh phúc của người khác, sao có thể là bậc anh hùng Bạch Sính Đình thực sự yêu thương? Vương gia hãy xem, những tướng sĩ sau lưng Vương gia liệu có thật sự cam tâm tình nguyện vì một nữ nhân mà đánh trận này?".

Diệu Thiên thở dài, hạ giọng: "Điều Bạch Sính Đình cần là Vương gia hãy mở to mắt, nhìn thật rõ chốn nhân gian điều gì là đáng quý, đáng trọng, nhìn cho rõ dù dân thường cũng cần có tự do và chí hướng, cần được hưởng hạnh phúc thuộc về mình".

Sở Bắc Tiệp cắn chặt răng, hồi lâu không nói.

Dưới ánh bình minh, nụ cười của Sính Đình dịu dàng như nước, hòa với năm sông bốn biển, biến mất không còn tung tích.

Gốc của quốc gia trước nay chính là con người. Nếu không cam tâm tình nguyện, xuất phát từ đáy lòng, hà tất phải ép bản thân hy sinh điều mình không muốn mất đi, để đổi lấy danh tiếng vì quốc gia?

Quốc gia và cá nhân không cần chọn lựa mà là một thể. Nghe theo tiếng lòng, yêu là yêu, hận là hận mới đúng là bậc anh hùng.

Sở Bắc Tiệp bỗng nhiên ngừng đầu, mỉm cười với trời, nước mắt lăn trên gò má, hạ giọng: "Đa tạ Công chúa chỉ giáo".

Một bức thư được chậm rãi đưa qua tấm rèm xe.

"Diệu Thiên hiểu biết nông cạn, sao có được bản lĩnh này. Những điều vừa nói đều là lời trong thư của Bạch cô nương."

Sở Bắc Tiệp xuống ngựa, giơ hai tay đón bức thư như đón một hài nhi vừa lọt lòng, cảm xúc trào dâng: "Đa tạ Công chúa. Bản vương xin hứa với Công chúa, đại quân Đông Lâm lập tức rút quân".

Không ngờ Sở Bắc Tiệp lại sáng khoái mà dứt khoát đến thế, Diệu Thiên ngạc nhiên, hỏi lại: "Chẳng lẽ Vương gia không sợ bức thư này là giả, Bạch cô nương vẫn bị giam lỏng?".

Sở Bắc Tiệp cười đáp: "Nếu không chắc chắn, Sính Đình sao có thể viết bức thư này đưa Công chúa mang đến đây? Nét chữ có thể giả mạo, nhưng ngôn từ ý tứ trong đó liệu giả mạo được chăng?". Nói xong, Sở Bắc Tiệp thúc ngựa quay về trận địa.

Thần Mâu đợi đến sốt ruột, vội vã tiến đến, hỏi: "Vương gia, rốt cuộc Công chúa Vân Thường đã nói những gì?".

"Rút quân."

"Sao?"

Sở Bắc Tiệp cười lên một tràng: "Rút quân! Chúng ta không đánh trận nữa".

Quần tướng ngạc nhiên, nhưng vô cùng mừng rỡ. Có người hỏi: "Thế Vương phi đâu?".

"Bản vương sẽ đi tìm", Sở Bắc Tiệp nhìn về phía chân trời, ánh mắt kiên định, "Dù ở chân trời góc biển, nhất định ta sẽ tìm thấy nàng".

Trời đã đoái thương ban cho ta Sính Đình. Dù nàng có cánh bay lên trời, Sở Bắc Tiệp cũng nguyện đuổi theo, đến tận cùng thế gian. Từ nay trở đi, yêu thứ ta yêu, hận điều ta hận.

Hiểu rõ bản thân cần có gì, hiểu rõ bản thân cần làm gì.

Hiểu rõ mọi hy sinh đều có giá trị. Những thứ cần quý trọng phải được quý trọng; cần quyết đoán phải quyết đoán.

Hiểu rõ quốc và gia, gia và nhân vốn chỉ là một thể. Người biết cách yêu thương, biết cách trân trọng mới có thể hưng vượng quốc gia, giống như phải có máu chảy trong người, mới có thể cất cao đôi cánh, giương lên chí khí hiên ngang.

Sính Đình, ta đang nghe tiếng lòng mình. Nó nói với ta rằng, đời đời kiếp kiếp không muốn rời xa nàng. Dù đất trời sụp đổ, dù biển cạn đá mòn, tình này vẫn không thay đổi.

"Rút quân!"

"Rút! Rút!"

Đại quân Đông Lâm nhanh chóng lui binh, trận chiến đã được hóa giải ở thời khắc cuối cùng.

Sở Bắc Tiệp nhìn về phía chân trời, vẫn chẳng thấy bóng dáng thân thuộc ấy. Nhưng nhất định chàng sẽ tìm thấy nàng, yêu thương bảo vệ nàng, cùng nàng đánh đàn dưới trăng, ngắm sao trong tuyết.

Chàng sẽ cùng nàng ngắm hải nhĩ dần trưởng thành, dặn hải nhĩ luôn ghi nhớ, đạo đức xuất phát từ trái tim, lắng nghe tiếng lòng mới không bị lóa mắt trước thế tục mà làm đường lạc lối, rơi vào xiềng xích, dạy hải nhĩ biết, con người có sự tôn nghiêm, có chí hướng và có tự do hạnh phúc của riêng mình.

Điều này không thể dùng quốc gia hay đại nghĩa mà giành lấy.

Gốc của quốc gia trước nay vẫn là con người.

Chương 38

Trời đất luôn biến đổi khó lường.

Nắng đẹp được hai ngày, sớm nay, trời lại bắt đầu sầm sì. Mây đen dày đặc, nặng nề bao phủ cả một dãy núi.

Nhìn sắc trời, Túy Cúc thờ dài: "Xem ra sắp có bão rồi".

Sính Đình vịn vào vách núi, leo lên dốc, vừa thờ dài vừa nhìn về phía những bóng người mờ mờ đằng xa: "Tiêu Dương ở ngay phía trước, qua nốt cửa khẩu này vào Bắc Mạc, lúc đó hãy lo đến chuyện giông bão".

Túy Cúc gật đầu.

Bị bọn quan sai lấy mất tay nải ở nhà đại nương, Sính Đình và Túy Cúc không còn lộ phí, y phục. Trên đường đi, thỉnh thoảng hai người xem bệnh cho người ta kiếm được ít tiền, chặng đường càng thêm vất vả, hai đôi tay nõn nà giờ đã nổi lớp chai sần.

Giờ nhìn thấy Tiêu Dương, cửa khẩu thông sang Bắc Mạc họ cũng thờ phào nhẹ nhõm. Sang đến Bắc Mạc, chắc chắn Dương Phượng sẽ thu xếp ổn thỏa cho họ.

Hai người dìu nhau xuống núi, từ thành đô Vân Thường đến đây, họ đã trải qua không biết bao nhiêu gian nguy, nên càng lúc càng cẩn trọng. Họ lặng lẽ giấu kín tung tích trong rừng, rồi ẩn mình bên đường, quan sát động tĩnh ở cửa khẩu Tiêu Dương.

Mấy người dáng như thương nhân dẫn theo đoàn xe chuẩn bị qua cửa khẩu. Trời sắp bão, thương nhân đi

đầu lo lắng nhìn sắc trời, rồi vội vã lấy trong người ra túi tiền nhét vào tay đội trưởng trạm canh giữ, giọng khẩn cầu: "Quan gia, ngài nhìn sắc trời xem, lại sắp bão tuyết rồi, người còn không chịu nổi thì gia súc sao chịu được? Mong quan gia giờ cao đánh khẽ, giúp cho thương nhân chúng tôi. Tháng nào tôi cũng qua đây ba, bốn lần, sao lại không có giấy xuất quan chứ? Chỉ là cửa khẩu này trước nay không kiểm tra, giờ đột nhiên hỏi tới..."

"Này, người lại đang trách chúng ta đó hả?", tên đội trưởng hừ một tiếng, "Trước đây không kiểm tra vì quan trên không bảo chúng ta kiểm tra. Giờ là lúc đánh trận... Đánh trận, người hiểu chưa? Công văn dán ngay ở kia, người biết chữ thì tự ra mà đọc, trên đó viết rất rõ ràng, không có giấy xuất quan, không được ra khỏi cửa khẩu".

Trong bụi cây ven đường, hai nữ tử đang ngồi nghe trộm vội trao nhau ánh mắt lo lắng.

"Nơi này cũng giống như cửa khẩu Hách Mông, phải xuất trình giấy xuất quan mới được ra khỏi đây." Về mặt vô cùng lo lắng, Túy Cúc hỏi, "Giờ phải làm thế nào? Mất công chúng ta chịu bao vất vả từ cửa khẩu Hách Mông tới Tiêu Dương".

Đôi mắt đen của Sính Đình nhìn chằm chằm về phía cánh cổng Tiêu Dương giờ chỉ hé ra một lối đi hẹp: "Xem ra tất cả cửa khẩu từ Vân Thường thông sang Bắc Mạc đều được nghiêm lệnh, buộc phải kiểm chứng người đi qua".

Đáng lẽ họ phải nghĩ ra, thời kỳ chiến loạn, cửa khẩu tất phải kiểm soát gắt gao.

Với hiện trạng của Vân Thường, đang lúc khai chiến với Đông Lâm, Vân Thường không thể lơ là Bắc Mạc sẽ thừa cơ giấu đồ bìm leo.

"Làm thế nào bây giờ?"

"Không có cách nào khác." Sính Đình ngẩng lên, nhìn về phía sơn mạch Tùng Sâm cao đến tận mây xanh.

Núi non trùng điệp chia cắt biên giới hai nước Vân Thường và Bắc Mạc. Những vùng núi thấp đều có các cửa khẩu. Mùa đông, vùng núi cao rét buốt, dã thú đói khát, chỉ kẻ điên mới có ý đồ qua biên giới theo đường đó.

"Cô nương?", Túy Cúc lo lắng nhìn Sính Đình.

Sính Đình mỉm cười, ung dung: "Nếu không thể qua cửa khẩu, chúng ta đành phải đi qua rừng dày núi cao của dãy Tùng Sâm".

"Mạo hiểm như thế...", Túy Cúc nói, "Chỉ bằng chúng ta cứ lưu lại biên cương một thời gian, đợi...". Ánh mắt dừng nơi bụng Sính Đình, Túy Cúc ngừng lại.

Sính Đình lắc đầu: "Cửa khẩu sẽ ngày càng thắt chặt hơn. Giờ Diệu Thiên công chúa chắc cũng ra đến tiền tuyến rồi, Hà Hiệp sẽ nhanh chóng đoán ra hướng chạy của chúng ta. Ta biết Hà Hiệp lợi hại cỡ nào, đến khi Hà Hiệp từ chiến trường trở về, tập trung ra tay truy đuổi, chúng ta sẽ chẳng còn cơ hội rời khỏi Vân Thường".

Nhìn sơn mạch Tùng Sâm âm u dưới màn mây đen, Túy Cúc bỗng thấy lạnh sống lưng.

Nhưng, Túy Cúc nhanh chóng trấn tĩnh: "Trước khi lên núi, chúng ta phải hái sẵn thảo dược, mật thảo dưỡng thai chỉ mọc ở chân núi".

Khi Sính Đình dự định vượt qua sơn mạch Tùng Sâm, trận quyết chiến giữa Vân Thường và Đông Lâm đã được hóa giải bởi bức thư Diệu Thiên công chúa đưa tới.

Hà Hiệp ngồi trên lưng ngựa, lạnh lùng nhìn đại quân Đông Lâm từ từ rút lui.

Khói lửa dần tan.

Dây đàn đang căng giờ chùng xuống, hiu quạnh và thất vọng.

Trước lúc mười vạn quân hào hùng xuất trận, lá cờ cao quý của Vân Thường bỗng xuất hiện giữa chiến trường, còn Hà Hiệp, tướng lĩnh quân sự cao nhất Vân Thường, lại chẳng hề hay biết.

Trước bao con mắt nhìn vào, Sở Bắc Tiệp và Diệu Thiên ở ngay chính giữa chiến trường rộng lớn, bình thản chuyện trò với nhau.

Thấy Sở Bắc Tiệp thúc ngựa quay lại trận địa, thấy đại quân Đông Lâm rung chuông hồi trận, Hà Hiệp hiểu rõ, tất cả đã xảy ra.

"Đông Lâm rút quân rồi?"

"Đông Lâm rút quân rồi!"

Bên cạnh, sau lưng, những binh sĩ Vân Thường đang chờ đợi trận huyết chiến không dám tin vào kỳ tích xảy ra ngay lúc đại chiến cận kề. Họ xôn xao vì vui mừng.

Phó tướng bên cạnh Hà Hiệp hạ giọng bẩm báo: "Bẩm Phò mã, Đông Lâm rút quân rồi".

Ánh mắt Hà Hiệp đột nhiên tối sầm.

Khoảnh khắc ấy, hắn chỉ muốn rút kiếm ra khỏi bao, hét lệnh tấn công. Hai bên lực lượng tương đương, trong lúc quân Đông Lâm rút đi, binh sĩ Vân Thường xông tới, chắc chắn hắn có thể giành thế thượng phong.

Chỉ cần tiến về bên ấy, Hà Hiệp chắc chắn có thể chặt đầu Sở Bắc Tiệp.

Bàn tay nắm chặt chuôi kiếm, Hà Hiệp khổ sở đè nén niềm khao khát đang trào dâng trong lòng.

Nhưng, hắn không thể hạ lệnh.

Dù có vung kiếm, lúc này ba quân cũng không nghe theo hiệu lệnh của hắn.

Diệu Thiên công chúa ở kia, lá cờ cao quý nhất Vân Thường đang tung bay ở kia, Hà Hiệp chỉ là một phò mã, một võ tướng.

"Phò mã, Đông Lâm rút quân rồi", phó tướng hạ giọng bẩm báo thêm lần nữa.

Sắc mặt xám xịt, Hà Hiệp nhếch môi nở nụ cười lạnh lùng: "Ta thấy rồi".

Hắn mỉm cười, nhìn xe ngựa của Diệu Thiên đang chậm rãi tiến về phía đại quân. Trong chiếc xe ngựa cô độc và hoa lệ ấy là thê tử của Hà Hiệp, chủ nhân của Vân Thường.

Đại quân bỗng trở nên im lặng.

Hóa giải trận huyết chiến này chính là chủ nhân Vân Thường, là Diệu Thiên công chúa mà tướng sĩ một lòng tận trung tận nghĩa.

Xe ngựa lặng lẽ lại gần, dừng trước trận địa, sau lưng là đại quân Đông Lâm vừa rút đi, trước mặt là hàng vạn tướng sĩ Vân Thường và cả Hà Hiệp.

Ngồi ngay ngắn trong xe, phục sức nặng nề tầng tầng bao phủ trên người, Diệu Thiên vẫn cảm nhận được cái ớn lạnh khiến người ta bất an.

Sau khi thuyết phục Sở Bắc Tiệp, Diệu Thiên nhất thiết phải đối diện với vấn đề khó mà nàng không hề muốn đối diện. Ánh mắt Hà Hiệp như đang xuyên qua màn xe. Nàng đã không còn dũng khí để vén rèm trước mặt lên, gặp Hà Hiệp.

Bạch Sính Đình không còn trong phủ phò mã.

Đã không còn.

Ngàn vạn lý do lấy đại cục làm trọng, nhưng Bạch Sính Đình đã không còn ở đó.

Trên đường đến đây, Diệu Thiên đã bao lần suy nghĩ xem nên giải thích với Hà Hiệp thế nào về tất cả những việc này.

Thấu tình đạt lý, mang thân phận tôn quý của chủ nhân Vân Thường ra khuyên bảo, hay lấy thân phận của

một nữ nhân mà thắng thần với Hà Hiệp, hoặc mang theo nỗi đau bất đắc dĩ...

Vô ích, chuyện đã ở ngay trước mắt, những lý do cũng chẳng có đất dụng võ.

Xe ngựa từ từ dừng trước trận địa, trong đầu Diệu Thiên chỉ hiện lên hình bóng Hà Hiệp ngồi trên lưng ngựa.

Đúng vào lúc ấy, nàng nghe thấy tiếng rút kiếm ra khỏi bao.

Dứt khoát, vui tai, quyết đoán, chẳng chút do dự.

Không ai có thể rút kiếm như thế, trừ nam nhân nàng yêu sâu sắc.

Phò mã, Phò mã, chàng hận Diệu Thiên sao?

Chàng muốn giết Diệu Thiên?

Diệu Thiên nhắm mắt.

Hà Hiệp nhìn chằm chằm tấm rèm xe, rút thanh bảo kiếm.

Bảo kiếm không ngừng rung. Mũi kiếm chỉ thẳng lên trời, Hà Hiệp dùng hết sức, gào lớn: "Công chúa vạn tuế!".

"Công chúa vạn tuế!"

"Công chúa vạn tuế!"

"Vạn tuế! Vạn tuế! Công chúa vạn tuế!"

Tiếng mọi người đồng thanh, vang như sấm.

"Vạn tuế!"

"Công chúa vạn tuế!"

Tiếng hô vang vọng khắp bình nguyên.

Tấm rèm tựa lá chắn bỗng bị kéo ra, khuôn mặt Hà Hiệp xuất hiện trước mặt Diệu Thiên.

"Công chúa."

"Phò mã...", Diệu Thiên khẽ đáp.

"Đa tạ Công chúa."

Diệu Thiên sững sờ nhìn khuôn mặt tuấn tú mà dù dùng cả đời này để ngắm nàng cũng không biết chán, khẽ hỏi: "Phò mã đa tạ thiếp điều gì? Phò mã biết không, thiếp đã thả Bạch Sính Đình mà chàng phải tốn bao tâm sức đưa về, mới có thể khiến Đông Lâm rút quân".

Biểu cảm trên mặt Hà Hiệp vẫn hoàn toàn bình thường. Hắn chăm chú nhìn Diệu Thiên, giọng thản nhiên: "Trải qua việc này, ta mới biết tấm chân tình Công chúa dành cho mình".

"Phò mã!" Nước mắt Diệu Thiên trào ra, mặc kệ bao con mắt đang nhìn, nhào vào lòng Hà Hiệp. Hà Hiệp ôm chặt lấy nàng, Diệu Thiên vẫn khóc nức nở, "Diệu Thiên thả Bạch Sính Đình, đã phụ lòng Phò mã".

"Công chúa sai rồi." Hà Hiệp dịu dàng vỗ về thê tử trong lòng: "Chỉ nữ nhân hiểu được tình yêu thực sự mới có lòng ghen. Công chúa chịu cho Bạch Sính Đình một con đường sống, Hà Hiệp... cảm tạ vô cùng".

Diệu Thiên vẫn không thôi nức nở trong lòng phu quân. Bờ vai rộng này đem đến cho nàng một sức mạnh vô biên.

Hà Hiệp khẽ khàng nói những lời ấm áp, nhưng ánh mắt lại phản chiếu cờ xí của đại quân Đông Lâm đang

dần xa.

Sính Đình được thả sẽ không ở lại Vân Thường, không quay về Đông Lâm.

Nơi duy nhất nàng tới chỉ có thể là Bắc Mạc.

Sơn mạch Tùng Sâm sắp có bão tuyết.

Bước thấp bước cao giẫm trên nền tuyết, Sính Đình và Túy Cúc vừa thở vừa nhấc chân leo lên núi cao.

"Sắp có bão tuyết rồi."

"Trước khi bão tuyết, liệu chúng ta có tới được mỏm đá không?"

Sính Đình trầm ngâm: "E là không kịp".

Lòng Túy Cúc bỗng chùng xuống, mười đầu ngón tay túm chặt tay nải nhẹ bẫng, lo lắng: "Làm thế nào bây giờ? Khắp rừng toàn cây cối trơ trọi, gió tuyết đến không có nơi để trú, chúng ta sẽ bị đóng băng ở nơi này thôi".

Mấy ngày khám bệnh kiếm tiền, ngoài việc mua bộ kim bạc rẻ dùng để chữa bệnh và đồ ăn, chỗ tiền còn lại dùng hết vào việc mua y phục giữ ấm. Nhưng dù đã mặc những y phục dày nhất lên người, Sính Đình và Túy Cúc vẫn chẳng chịu nổi trận gió tuyết khi ở ngoài trời thế này.

Sính Đình ngẩng lên, nhìn đám mây đen dày đặc như sắp rót mực xuống mặt đất. Gió tuyết vẫn đang giấu mình trong mây, chưa thềm xuất hiện. Trời không chút gió.

"Túy Cúc, châm lửa."

"Ôi, lúc này châm lửa làm gì? Bão tuyết đến, lửa cũng vô dụng thôi."

Sính Đình ung dung đáp: "Châm lửa đun nước". Khuôn mặt thanh tú của nàng thoáng nụ cười khoan thai.

Túy Cúc đang định nói gì, thấy nụ cười của Sính Đình lại thôi, nói: "Được rồi, châm lửa đun nước".

Những cành khô trong rừng bén lửa rất nhanh, trên mặt tuyết không có gió, củi cháy lách tách.

"Đào cái hố dưới nền tuyết."

Tuyết rất xốp, hai người quỳ xuống, đào bằng tay. Chẳng mấy chốc, tay họ đã chạm được lớp bùn dưới tuyết. Bùn được bao phủ bởi lớp tuyết, hấp thu độ ẩm từ lòng đất nên chắc và khó đào hơn nhiều.

Túy Cúc chau mày: "Thế này chưa đủ sâu, phải đào tiếp".

"Không cần", Sính Đình nói, "Lấy cành cây xếp thành cái lều nhỏ".

Thời gian không còn nhiều, mây đen lan rộng trên đỉnh đầu như đang tìm chỗ trú cơn giận dữ.

Hai người dùng những cành cây khô gác trên miệng hố thành một cái lều nhỏ. Sính Đình tìm thêm rất nhiều lá khô, phủ lên trên lều.

Túy Cúc luống cuống giúp sức, lo lắng hỏi: "Cái này có tác dụng gì, gió thổi là đổ ngay".

Rải đủ lá khô, Sính Đình mở tay nải, lấy ra hai bộ y phục còn lại của hai người, phủ trên lều.

"Cô nương đang làm gì vậy?"

"Mang nước sang đây, đổ lên trên."

"Nước vẫn chưa sôi mà", Túy Cúc ngạc nhiên.

Sính Đình vừa bực vừa buồn cười: "Băng tan ra thành nước là được rồi, cần nước sôi làm gì?".

Túy Cúc nhìn ngôi lều, lại nhìn nồi băng đã tan thành nước, cuối cùng cũng vỡ lẽ: "À! À!", đôi mắt to sáng bừng, "Được rồi, Túy Cúc sẽ bê qua ngay".

Đổ nước lên trên, lớp lá khô ở giữa cành cây và y phục thấm nước, một lớp băng mỏng từ từ xuất hiện nơi đó.

"Thật hiệu nghiệm!", Túy Cúc hào hứng hẳn lên.

"Đừng vội cười, nước không đủ đâu, nhanh nhanh lên, lấy nhiều thêm một chút."

"Được rồi, Túy Cúc đi ngay."

Cứ như vậy, băng tuyết gặp lửa tan thành nước.

Đổ hết mấy nồi nước lên nóc lều, tầng băng càng lúc càng dày.

Lớp y phục nằm gọn dưới tầng băng óng ánh trong veo. Ngõ lều với mái tròn trông giống như gian nhà băng tí hon.

Túy Cúc bên nồi nước, đổ thêm lượt nữa lên nóc: "Đủ chưa?". Nước đổ lên, trôi xuống bốn phía, chưa kịp rơi xuống mặt tuyết đã kết thành một tầng băng.

"Trận bão tuyết này không nhỏ đâu." Sính Đình nhìn mây đen lan rộng trên đầu, "Đổ thêm ít nữa mới được".

Đùng...

Tiếng sấm bực bội thoát khỏi tầng mây đen, như trải qua chặng đường dài mới đến được chốn nhân gian.

Trên mặt tuyết trầm lặng thoáng làn gió lạnh.

Sắc mặt Sính Đình chợt đổi: "Không kịp đổ nước nữa rồi, mau trốn vào trong".

Sính Đình vội vã kéo Túy Cúc chui vào cái cửa bé tí họ để lại từ trước. Không gian bên trong vô cùng chật chội, hai người chỉ còn cách ôm chặt lấy nhau.

"Trong này ấm quá." Ngõ lều tuy chật, nhưng Túy Cúc vẫn thờ phào thoải mái.

"Lớp bùn dưới tuyết hút hơi ấm từ đất, chúng ta đào tuyết lên, dựng lều trên đó nên ấm hơn ngoài kia."

Cuồng phong đã nổi.

Nửa phần lều chìm dưới lớp tuyết, nóc kết bằng băng chắc chắn, giúp hai người chống lại trận bão tuyết.

Sính Đình và túy Cúc lo lắng nghe tiếng động đáng sợ vọng vào lều.

Khác hẳn bên ngoài, trong này yên tĩnh lạ thường.

"Chúng ta qua được sơn mạch Tùng Sâm chứ?"

Sính Đình im lặng, một lúc sau mới nói: "Chắc chắn rồi".

"Cô nương?"

"Hả?"

"Cô nương đang suy nghĩ à?"

"Ừ."

"Nghĩ gì thế?"

Sính Đình khê cửa mình, chậm rãi đáp: "Túy Cúc, dù ngoài kia bão tuyết bao lâu, trong này ấm áp thế nào, chúng ta tuyết đối không được ngủ. Nếu tuyết rơi phủ kín cửa vào, chúng ta lại ngủ say, rất dễ chết ngạt".

Đang thấy ấm áp đến buồn ngủ, nghe thế bỗng giật mình, cơn buồn ngủ tiêu tan, Túy Cúc trả lời: "Túy Cúc biết rồi", nhưng lại thờ dãi.

Trong lều vô cùng yên tĩnh, ngồi sát Túy Cúc, Sính Đình nghe rõ tiếng thở dài ấy.

"Sao lại thở dài?", Sính Đình hỏi.

"Không có gì."

Im lặng hồi lâu, Sính Đình khẽ hỏi: "Có phải người đang nghĩ, nếu chết ngạt ở đây, sau này sẽ chẳng ai biết được tung tích chúng ta?".

Túy Cúc lại thở dài: "Bạch cô nương, sao cô nương thông minh đến vậy?".

Khóe miệng Sính Đình khẽ nhếch, nở nụ cười cay đắng.

Trong lều lại trở nên yên lặng.

Chẳng biết bao lâu, Túy Cúc không chịu được bèn hỏi: "Nếu chúng ta bỏ mạng ở sơn mạch Tùng Sâm này thật...".

"Không đâu", Sính Đình ngắt lời Túy Cúc, dịu giọng, "Không đâu, Túy Cúc".

Sống mũi cay cay, Túy Cúc không hiểu tại sao mắt mình tự nhiên đỏ hoe. Túy Cúc đưa tay tìm kiếm, chạm phải ngón tay Sính Đình, rồi nắm chặt cổ tay nhỏ nhắn của nàng.

Hai bàn tay đã xước xước chai sần nhưng rất nhanh nhẹn linh hoạt nắm chặt lấy nhau trong bóng tối.

Trời đất yên tĩnh càng trở nên tĩnh lặng đến lạ lùng. Sính Đình như cảm nhận, ngón tay Túy Cúc đang dán chặt vào cổ tay mình.

Hồi lâu sau, Túy Cúc tiếp tục thở, tiếng thở có phần gấp gáp.

"Bạch cô nương, mạch của cô nương... rất loạn", giọng Túy Cúc có chút hoảng hốt, "Túy Cúc phải chăm cứu ngay bây giờ".

"Không cần gấp, Túy Cúc", Sính Đình lãnh đạm.

"Không được, phải chăm cứu ngay lập tức." Theo thói quen, Túy Cúc đưa tay ra sau tìm tay nải, khuỷu tay chạm phải bức tường lều kiên cố, đau rất.

"Tay nải đâu rồi?", Túy Cúc bỗng sững người.

"Chúng ta vào vội quá." Trong bóng tối, giọng Sính Đình nhẹ nhàng, trấn tĩnh, "Túy Cúc, tay nải ở bên ngoài. Còn nhớ không? Chính là lúc ta mở tay nải lấy y phục".

Cuồng phong dữ tợn mang theo băng tuyết đập vào đỉnh lều, phát ra những âm thanh tàn phá.

Sự yên ắng đến chết chóc trong lều, và cuồng phong gào thét ngoài kia là hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Đôi mắt đen của Túy Cúc lấp lánh trong đêm, không chùng chừ, nghiêng rằng nói: "Túy Cúc ra ngoài lấy, chắc ở ngay đây thôi. Chỉ cần thò đầu ra, giơ tay là có thể tìm thấy".

"Không", Sính Đình nhẹ nhàng nhả ra một tiếng.

Túy Cúc bỗng phát hiện, vị trí của Sính Đình chặn ngay chỗ lối ra.

"Bạch cô nương, Túy Cúc biết tâm ý của cô nương, nhưng Túy Cúc muốn tìm kim bạc", Túy Cúc hạ giọng, "Túy Cúc là đại phu".

Trong đêm, hình dáng Sính Đình mờ ảo đến nỗi không nhìn rõ những đường nét. Bóng tối và Sính Đình dường như đã hòa vào làm một, con người gầy yếu nhường ấy lại vững chãi như Thái Sơn, không gì lay chuyển được.

"Túy Cúc, người có biết kim bạc ở đâu không? Bão tuyết nổi lên, chẳng biết chúng bị cuốn đến nơi nào rồi?"

"Chưa biết chừng lại mắc ngay trên mấy cành cây gần đây, Túy Cúc vẫn cứ tìm thì hơn." Túy Cúc tiến về phía trước, đứng phải cánh tay Sính Đình. Bàn tay Túy Cúc chậm rãi tìm đến bàn tay Sính Đình, nắm thật chặt, "Bạch cô nương, Túy Cúc nói rồi, nhất định Túy Cúc sẽ bảo vệ cô nương và hài nhi".

Khuôn hình Sính Đình sừng sững bất động, tựa như bức tượng điêu khắc có từ ngàn năm. Bàn tay nàng cũng nắm chặt bàn tay Túy Cúc.

"Ta cũng nói rồi, chúng ta không chết đâu, sẽ không chết, Túy Cúc."

Hai bàn tay lạnh cóng, nhỏ nhắn, yếu mềm nắm chặt vào nhau, chút ấm áp từ đôi tay siết chặt dần dâng lên.

Lều ẩn thân của họ quá nhỏ, thậm chí còn không có chút không gian nào cho Sính Đình cử động.

"Nhưng, hài nhi...", giọng Túy Cúc lẫn tiếng sùi sụt vang lên trong đêm tối. Túy Cúc buông bàn tay đang nắm chặt, rồi di chuyển về phía cổ tay Sính Đình, thăm mạch cho nàng.

Mạch tượng hỗn loạn khiến đầu ngón tay Túy Cúc run rẩy.

Giọt nước mắt ấm nóng rơi trên vạt áo.

Màn đêm tĩnh mịch, tiếng lệ rơi rõ ràng.

Kim bạc, sao lại quên cây kim bạc quan trọng nhất?

Cả chặng đường Túy Cúc liên tục dùng thảo dược và châm cứu để củng cố thể chất, ổn định mạch tượng cho Sính Đình, sao lúc bão tuyết đổ xuống lại quên sạch như thế?

Gió bão gầm thét bên ngoài sẽ cuốn tay nài có chứa kim bạc đến tận đâu?

Có lẽ, cả đời Túy Cúc cũng không quên trận bão tuyết tàn nhẫn này.

"Đừng lo, hài nhi sẽ không sao đâu."

Túy Cúc có nghe nhầm không?

Giọng Sính Đình chất chứa sự dịu dàng và ung dung.

Vốn cảm nhận được mạch tượng hỗn loạn và lời lẽ bình tĩnh của Sính Đình, đối với Túy Cúc, từng tiếng một như những mũi kim đâm thẳng vào tim.

Trong bóng tối, Túy Cúc nghe giọng nói xen lẫn ý cười, dịu dàng như một giấc mộng: "Hài tử trong bụng ta đang ngủ ngoan. Ta là mẫu thân nó, ta sẽ bảo vệ nó. Gió bão lớn thế kia, nhưng hài nhi ở trong nay sẽ rất ấm áp và an toàn".

Nghe vậy, Túy Cúc như có thể tưởng tượng ra nụ cười nơi khóe môi Sính Đình trong lúc này.

Dịu dàng lay động lòng người, như làn gió xuân mang mưa tới.

Đúng là Sính Đình đang mỉm cười.

Cẩn thận đến mấy cũng có lúc sai sót, sai sót ấy lại thường xảy ra vào những thời khắc quan trọng nhất.

Khi giông bão ập đến, họ vội vã chui vào lều, Sính Đình đã nghĩ đến tay nài và kim bạc. Nhưng cùng lúc ấy, nàng biết đã chẳng thể cứu vãn nữa. Cơn bão tuyết ở nơi trời băng đất tuyết này không những có thể thổi bay tay nài, mà còn thổi bay được cả con người.

Sính Đình biết mạch tượng của nàng đã loạn.

Đầu óc rối bời, mắt đã mờ mịt, không rõ vì trời tối hay điều gì khác, sức lực của Sính Đình dường như đã bị rút cạn.

Cũng chính bởi vậy, nàng càng phải mỉm cười.

"Đừng lo cho mẫu tử ta, Túy Cúc. Chúng ta sẽ qua được trận bão tuyết này."

Hài tử tuy nhỏ, nhưng không hề yếu ớt như người tưởng.

Con được thai nghén vào một đêm đông.

Trong bụng mẫu thân, hài nhi đã cảm nhận được những ngày êm đềm ở biệt viện ẩn cư, được nghe tiếng đàn lừng danh tứ quốc, thưởng thức ánh trăng đến đau lòng.

Hài tử đã phải trải qua bầu trời đêm lửa cháy ngút trời, máu nhuộm đỏ nền tuyết, và cả nỗi tuyệt vọng trải dài khi mẫu thân bước lên xe rời đi.

Hài nhi còn kiên cường, dũng cảm hơn chúng ta.

Phụ thân của con là danh tướng đương thời, Trấn Bắc vương bất bại.

Dòng máu chảy trong người con là huyết mạch của Sở Bắc Tiệp.

Dòng máu mạnh mẽ nhất thế gian.

Chương 39

Sáng sớm, muôn vàn vạt nắng màu cam xuyên qua tầng mây, tỏa ánh sáng mờ màng.

Tiếng vó ngựa bất ngờ xé tan không gian tĩnh lặng, dồn dập vang lên trên con đường lớn phủ tuyết trắng xóa.

Cộp cộp cộp...

Một kỵ sĩ từ xa lại gần, trên lưng ngựa cắm cờ biểu trưng cho việc quân khẩn cấp, đảm bảo cả chặng đường không gặp lại trở ngại.

"Mở cổng! Mau mở cổng thành! Đông Lâm rút quân rồi! Đông Lâm rút quân rồi!"

Sứ giả truyền tin ngẩng đầu hét lên với cánh cổng thành vẫn đang đóng chặt. Dù sức cùng lực kiệt nhưng hấn vẫn không ngăn nổi niềm hân hoan.

Thị vệ trên thành nghi ngờ lắng tai nghe, ngó đầu nhòm xuống hỏi: "Huynh đệ vừa nói gì?".

"Mau mở cổng thành, ta còn về bẩm báo với Thừa tướng. Đông Lâm rút quân rồi!"

"Đông Lâm rút quân rồi! Đông Lâm rút quân rồi! Đại chiến đã kết thúc!"

Cánh cổng thành dày và nặng từ từ mở ra cùng những tiếng kêu cọt két, tin Đông Lâm rút quân như mọc thêm cánh, bay lên bầu trời Vân Thường, lướt qua từng trái tim đang phấp phồng không yên, nhanh chóng truyền đến thành đô Vân Thường.

"Thừa tướng, Thừa tướng! Đông Lâm rút quân rồi!"

Tuy đã chuẩn bị tâm lý từ trước, nhưng lão thần Quý Thường Thanh cũng phải ngồi bật dậy khỏi giường: "Rút thật rồi sao?".

"Rút rồi, Công chúa điện hạ đích thân ra chiến trường đàm phán với Sở Bắc Tiệp, sau đó đại quân Đông Lâm rút luôn." Người truyền tin quỳ xuống, bẩm báo rõ ràng dứt khoát, "Quân ta đã cử rất nhiều mật thám theo dõi chặt chẽ động tĩnh của đại quân Đông Lâm. Quân địch không hề có hành động gì khác thường, rút thật rồi".

Quý Thường Thanh vừa vội vàng sai người hầu hạ thay áo, vừa hỏi: "Công chúa và Phò mã thế nào?".

"Công chúa và Phò mã đang trên đường dẫn quân về thành đô."

"Phải đón tiếp long trọng." Quý Thường Thanh hớn hờ quay lại, chỉ một cận vệ, "Đi, mời các quan tư lễ [1](#) đến đây ngay lập tức. Tất cả các quan phụ trách mua bán, lễ nghi, nhạc trống đều gọi hết đến đây cho ta. Khoan

đã...". Thừa tướng suy nghĩ giây lát, lại dấn dò, "Trận chiến Đông Lâm - Vân Thường lần này vẫn có những con dân Vân Thường tử trận, đi mời Việt Lão phụ trách quân vụ đến đây, chúng ta bàn chuyện an ủi gia đình họ".

Thị vệ gật đầu liên tiếp, ghi nhớ rõ ràng, quay người định đi.

Đùng đùng đùng! Mấy tiếng nổ lớn đột nhiên vang lên, mạnh đến nỗi bụi trên trần nhà rơi xuống là tả. Tất cả mọi người trong phòng sợ hãi, sắc mặt Quý Thường Thanh đổi hẳn: "Thành đô xảy ra chuyện gì? Mau đi điều tra!".

Chẳng mấy chốc, thị vệ được cử đi xem xét tình hình chạy về bẩm báo: "Bẩm Thừa tướng, tin Đông Lâm rút quân đã truyền đến thành đô, khiến mọi người choàng tỉnh, ca hát uống rượu khắp trên phố. Nơi nơi đốt pháo, tiếm pháo lớn nhất thành đã đem bảo bối trấn tiếm ra đốt, mấy tiếng động khủng khiếp vừa rồi chính là do họ gây ra. Thừa tướng, có cần bắt họ lại không?".

Quý Thường Thanh nghe ra, lắc đầu cười nói: "Bắt làm gì? Nhà ai mà không có người tòng quân? Đại chiến kết thúc, dân chúng vui mừng, chúng ta cũng không còn lo lắng". Thừa tướng hạ lệnh, "Người đâu, lấy một ngàn lạng bạc trong phủ của ta đi mua rượu, đặt ở quảng trường trước vương cung để dân chúng uống cho thỏa thích".

Thị vệ đáp: "Thừa tướng, rượu đầy trong kho của vương cung, cần gì phải mang bạc đi mua rượu của dân".

"Chỗ rượu đó phải đợi Công chúa và Phò mã hồi cung mới được mang ra dùng. Bao nhiêu tướng sĩ như vậy, một việc trọng đại thế này, ta còn lo số rượu trữ trong cung chẳng đủ dùng." Nghĩ đến cuộc đại chiến sẽ khiến quốc lực kiệt quệ đã được hóa giải, trong lòng Quý Thường Thanh vô cùng sáng khoái.

Vân Thường luôn đi theo quốc sách dưỡng sức tránh chiến tranh, công của Quý Thường Thanh thực sự không hề nhỏ.

Chẳng bao lâu sau, thị vệ đi lo việc lúc trước đã quay lại, bẩm báo: "Bẩm, các quan đã có mặt đông đủ, đang đợi Thừa tướng ở đại sảnh".

"Được." Quý Thường Thanh sửa lại quan phục, bước ra khỏi cửa phòng.

Ông ta đi dọc con đường nhỏ trong phủ thừa tướng, vòng qua hậu viên, tiến thẳng đến tiền sảnh. Trong lòng rộn rã, bước chân nặng nề cũng trở nên nhẹ nhàng hơn. Đến bên hồ nước đang kết băng, Thừa tướng lại nghe thấy điệu dài giọng quen thuộc của người truyền tin: "Báo! Việc quân cấp báo! Báo!". Giọng nói từ xa vọng lại, một người chạy như bay về phía Thừa tướng.

Quý Thường Thanh chợt giật mình.

Đông Lâm đã rút quân, tiền tuyến còn việc gì cấp báo?

Không lẽ lại có biến?

"Các người lui ra." Quý Thường Thanh xua tay cho đám người hầu lui ra.

Quay đầu lại, sứ giả truyền tin đã đến trước mặt ông ta.

"Báo! Việc quân cấp báo!"

Quý Thường Thanh dừng bước trên bậc thang của cây cầu nhỏ, hạ giọng: "Có phải đã phát hiện ra đại quân Đông Lâm vờ rút không?".

Sứ giả truyền tin từ trên lưng ngựa xuống, thở hổn hển, lắc đầu đáp: "Bẩm, không phải, bĩ chức không đến từ tiền tuyến".

"Hử?" Trong lòng Thừa tướng dờ lo hơn, "Có việc quân gì?".

"Bẩm Thừa tướng, những cửa khẩu tiếp giáp với Bắc Mạc gần đây liên tục bị khiêu chiến."

Quý Thường Thanh ngạc nhiên: "Có chuyện này sao? Khiêu chiến ở những cửa khẩu nào? Đối phương có

bao nhiêu người? Có phải quân Bắc Mạc không?".

"Các cửa khẩu Thông Lâm, Hách Mông, Tiêu Dương, Doãn Liêu đều bị khiêu chiến. Đối phương không phải quân Bắc Mạc. Người đó từ trong Vân Thường ta tới."

Quý Thường Thanh kinh ngạc: "Người đó?".

"Vâng." Về mặt sứ giả truyền tin vẫn không khỏi kinh ngạc, "Đơn thương độc mã, liên tiếp khiêu chiến bốn cửa khẩu của Vân Thường. Kẻ khiêu chiến xuất hiện bất ngờ, kiếm pháp sắc bén. Vì đại chiến với Đông Lâm, phần lớn tướng sĩ tinh nhuệ ở các cửa khẩu đã theo Phò mã rút hết ra tiền tuyến, các thị vệ còn lại về cơ bản không dám giao chiến với người này".

Quý Thường Thanh suy nghĩ giây lát, lại hỏi: "Xương tướng quân trấn giữ một phương, chẳng lẽ lại không nghe, không biết việc này?".

"Thuộc hạ tâm phúc của Xương tướng quân cũng theo Phò mã ra trận. Vừa nghe đến việc này, Xương tướng quân đã lập tức cử người còn lại đi vây quét. Nhưng kẻ này vô cùng lợi hại, đi không thấy hình, đến chẳng thấy bóng, còn tinh thông việc truy kích ngược, chỉ chọn các cửa khẩu ít người, ung dung tự tại. Đến khi đại quân dàn trận thì đã biến mất tăm. Xương tướng quân cũng chẳng biết làm sao, đành lệnh cho các cửa khẩu tạm thời đóng chặt, không cho kẻ đó đi qua."

"Đã khiêu chiến đến bốn cửa khẩu, xem ra người này không phải muốn đi qua Bắc Mạc."

"Không phải, mỗi lần đến, người đó đều bắt đội trưởng canh giữ ở đó, để truy hỏi tung tích một nữ tử. Hắn giờ bức tranh gấm vẽ hình một nữ tử, rồi hỏi người nơi cửa khẩu đã gặp nữ tử này chưa, có biết hướng đi của nàng ta hay không? Kẻ ấy dũng mãnh phi thường, người thường đứng trước mặt hắn, chỉ cần bị hắn nhìn qua cũng đủ kinh hồn bạt vía."

Nghe tới đây, Quý Thường Thanh đã đoán được vài phần, cười nói: "Các người biết người này là ai không?".

Sứ giả truyền tin ngạc nhiên: "Mỗi lần xuất hiện, người này đều đội mũ rộng vành, mang khăn che mặt, người ngoài nhìn vào chỉ thấy một đôi mắt. Không lẽ Thừa tướng đã biết là ai?".

Khóe miệng Quý Thường Thanh nhếch lên một nụ cười. Ông ta chấp tay sau lưng, ngẩng lên nhìn bầu trời dần sáng, thở dài cảm kích: "Còn có thể là ai ngoài Sở Bắc Tiệp?".

Tin Đông Lâm rút quân vừa về thành đô, Sở Bắc Tiệp đã tìm tới bốn cửa khẩu, thần tốc đến mức khiến người ta kinh sợ. Chắc chắn sau khi hạ lệnh rút quân, Sở Bắc Tiệp đã một mình khởi hành tới đó.

Có thể thấy, Sở Bắc Tiệp lo lắng đến chừng nào.

"Đông Lâm Trấn Bắc vương?" Sứ giả truyền tin vô cùng ngạc nhiên, mở to đôi mắt, hồi lâu mới sực tỉnh, gật đầu, "Chẳng trách người đó lợi hại như thế. Ngay đêm nay, bĩ chức sẽ rời khỏi thành đô, về báo tin này với Xương tướng quân".

Việc quân vô cùng quan trọng với mỗi quốc gia, có thể đảm nhận việc truyền tin đều là những người trung thành và nhạy bén, lanh lợi hơn binh sĩ thông thường khác. Có chút chần chừ, sứ giả truyền tin lại nói: "Bĩ chức bạo gan xin dâng lời này, Đông Lâm Trấn Bắc vương xâm phạm Vân Thường ta, kẻ địch lớn của Vân Thường. Nay Trấn Bắc vương đơn thương độc mã xuất hiện ở biên giới Vân Thường, đây chính là cơ hội tuyệt diệu để trừ bỏ người này".

Sao Quý Thường Thanh lại không nghĩ đến việc này? Đông Lâm Trấn Bắc vương là mối đại họa của giới quyền quý ba nước còn lại, ai không muốn diệt trừ?

Sở Bắc Tiệp đơn thương độc mã xuất hiện ở biên giới Vân Thường, chẳng khác nào món điểm tâm đẹp để nóng hổi bày ra trước mắt những người đang đói cồn cào. Lão tướng Quý Thường Thanh phải khổ sở đè nén mới bỏ được ý nghĩ ngay lập tức điều quân bao vây Sở Bắc Tiệp.

Vả lại, Sở Bắc Tiệp có thể dễ dàng để người ta vây bắt thế sao?

Băng tuyết phủ khắp sơn mạch Tùng Sâm, huy động đại quân đi vây bắt một mãnh tướng tinh thông ẩn giấu tung tích là một việc gian nan không thể tưởng tượng.

Một người như Sở Bắc Tiệp, nếu không thể một lần vây bắt thì thật khó có được cơ hội thứ hai.

Huống hồ...

"Dù có thể điều động đại quân, giết được Sở Bắc Tiệp thì sẽ thế nào?", Quý Thường Thanh lắc đầu ảo não, không thể không từ bỏ ý niệm vô cùng mê hoặc này, "Chẳng may tin này lọt ra ngoài, đại quân Đông Lâm đang rút về sẽ quay lại tàn sát, và họ sẽ quyết tâm chiến đấu đến một binh một tốt cuối cùng".

Cục diện yên bình mà khó khăn lắm họ mới giành được sẽ bị hủy diệt trong phút chốc.

Đây là kết cục Quý Thường Thanh không bao giờ muốn nhìn thấy.

Đã nghe đến uy danh của Sở Bắc Tiệp từ lâu, biết Quý Thường Thanh nói hoàn toàn có lý, sứ giả truyền tin không dám nhiều lời, quỳ xuống: "Đêm nay, bĩ chức sẽ rời thành đô, xin hỏi Thừa tướng có điều gì chỉ dạy?".

"Chuyển lời đến Xương tướng quân. Có hai việc, thứ nhất, không được cử quân vây giết Sở Bắc Tiệp, tướng này dũng mãnh gan dạ, không giết được đâu, mà sẽ làm tổn thương đến quân sĩ Văn Thường ta. Hơn nữa, chiến sự vừa kết thúc, không nên chọc giận chủ soái đối phương. Còn về cửa khẩu, Sở Bắc Tiệp chỉ đến tìm người, chẳng làm bị thương đến ai, không cần thiết phải chống cự. Thứ hai...", Quý Thường Thanh ngừng lời, ánh mắt sáng lấp lánh, trầm giọng: "Thông báo cho tất cả các cửa khẩu, dù phải dùng đến cách gì, quyết không để Sở Bắc Tiệp gặp được nữ nhân ấy".

"Rõ."

"Nhớ thật kỹ điều thứ hai ta vừa nói."

"Rõ, bĩ chức ghi nhớ."

Quý Thường Thanh không vội cho sứ giả lui mà thông thả nhìn xung quanh. Mặt hồ rộng lớn, sau lưng là cây cầu nhỏ phủ trắng những tuyết, không ai có thể lại gần họ mà không bị phát hiện. Quý Thường Thanh hỏi: "Người có quen thuộc sơn mạch Tùng Sâm?".

"Bĩ chức đóng quân tại sơn mạch Tùng Sâm, vô cùng quen thuộc địa hình nơi đây."

"Người tên gì, có chức vụ gì trong quân?"

"Bẩm Thừa tướng, bĩ chức Phiên Lộc, là đội phó trong quân."

"Giờ ta phong người thành Kiêu tướng hiệu úy."

"Dạ?" Phiên Lộc ngạc nhiên ngẩng đầu, nhìn biểu cảm hoàn toàn nghiêm túc trên khuôn mặt Quý Thường Thanh mới biết Thừa tướng không hề nói đùa. Hai mắt hần sáng hần lên, lời đáp sang sảng, "Tạ ơn Thừa tướng! Bĩ chức nhất định dốc hết sức lực để đền đáp công ơn của Thừa tướng".

Quý Thường Thanh bước xuống, cúi người, hạ giọng: "Còn có điều thứ ba, điều này cho mình người nghe. Ra khỏi miệng ta, vào ngay tai người".

"Rõ." Phiên Lộc nghiêm nghị đáp, đồng tai chờ Quý Thường Thanh nói tiếp.

"Nữ nhân đó có thể đang ở quanh sơn mạch Tùng Sâm, quyết không được để nữ tử ấy và Sở Bắc Tiệp gặp nhau. Người phải tìm thấy nữ tử đó trước Sở Bắc Tiệp."

"Giết nàng ta?"

"Không", Quý Thường Thanh khẽ đáp, "Đừng để trên người nữ tử ấy có dấu hiệu bị giết hại".

Ánh mắt Phiên Lộc thoáng tia hung ác của một quân binh: "Nơi đó dã thú xuất hiện quanh năm, bĩ chức biết phải làm thế nào rồi".

"Đã thấy tranh vẽ nàng ta chưa?"

"Chưa, chỉ những binh sĩ bị Sở Bắc Tiệp tra hỏi mới thấy. Nhưng cũng chẳng mấy nữ nhân qua lại sơn mạch Tùng Sâm vào lúc này."

"Nhớ kỹ, người này luôn mang bên mình chiếc trâm nam những viên dạ minh châu, đó là thứ trang sức duy nhất luôn ở bên cạnh nàng ta từ khi từ Đông Lâm sang Vân Thường."

Túy Cúc quên mất mình đã chờ bao lâu trong đêm tối, từng phút từng giây trôi qua đều thấp thỏm, giãy vò khiến người ta thấy bóng tối như đã kéo dài tận mấy vòng luân hồi.

Túy Cúc nắm chặt cổ tay Sính Đình, không chịu buông. Túy Cúc sợ rằng chỉ cần buông tay, mình sẽ lạc mất Sính Đình. Không khí cũng run rẩy theo nhịp thở của hai nàng.

Ông Trời ơi, xin ông phù hộ cho Sính Đình cô nương và hài tử trong bụng qua được cửa ải này. Thầm mong trong lòng, Túy Cúc bỗng cảm thấy má mình ửng ửng, nước mắt rơi xuống tự lúc nào.

"Gió bão khi nào mới chịu ngừng?", Túy Cúc cố nói cho thật thoải mái, không có tiếng nấc nghẹn.

"Có lẽ rất nhanh", Sính Đình dịu dàng đáp.

Sính Đình càng thản nhiên, trong lòng Túy Cúc càng rối loạn.

Im lặng một lúc, trong đêm lại vang lên tiếng Túy Cúc.

"Túy Cúc rất hận Vương gia", Túy Cúc nói khẽ.

"Túy Cúc?"

"Túy Cúc hận Vương gia", Túy Cúc vẫn nghiêng răng nghiêng lợi.

Túy Cúc chỉ biết trách Sở Bắc Tiệp, chỉ có thể hận Sở Bắc Tiệp. Nam nhân bản lĩnh to bằng trời, sao lại để nữ nhân mình yêu thương nhất phải chịu khổ chốn đây?

"Đều là lỗi của Vương gia, đều là lỗi của Vương gia. Chẳng phải nam nhân cần bảo vệ nữ nhân của mình sao? Chẳng phải nam nhân cần giữ lấy nữ nhân mình yêu thương trong vòng tay để che chở sao?"

Túy Cúc càng nghĩ càng giận, càng nói càng bất bình.

Sính Đình thở dài, nắm bàn tay Túy Cúc, giọng dỗ dành: "Túy Cúc, đừng nói nữa".

"Đáng lẽ Vương gia phải ở đây, nếu Vương gia ở đây, bên cạnh cô nương thì tốt biết bao."

Những lời không nên nói ra khỏi miệng, sự trầm mặc bất ngờ bao phủ không gian nhỏ hẹp. Túy Cúc bỗng nhận ra, mình sắp phát điên vì bóng tối và giông bão.

Sở Bắc Tiệp, giả dụ chàng ở đây, gió bão cũng có là gì? Bờ vai chàng rộng lớn, có thể che mưa chắn gió cho Sính Đình

"Cô nương...", Túy Cúc hỏi hận, "Túy Cúc không nên nhắc đến người ấy".

"Người nói đúng", Sính Đình buồn bã, "Nếu chàng ở đây thì tốt biết bao".

Nếu thật là dù biển cạn đá mòn, chết cũng không thay đổi thì tốt biết bao!

Gió bão che khuất mặt trời, sơn mạch Tùng Sâm chìm trong sắc trắng, cuồng phong cuộn cuộn, va vào núi đá, phát ra tiếng kêu gào chói tai.

Sở Bắc Tiệp ngồi trên núi đá, vuốt ve thanh bảo kiếm trong tay.

Nửa đời hành quân đánh trận, trải qua nhiều điều còn đáng sợ gấp trăm lần trận gió tuyết này, chàng biết phải làm thế nào để tìm được nơi an toàn nhất mà náu mình vượt qua cơn gió bão.

Chẳng buồn để tâm đến gió bão, chàng lặng lẽ chờ nó qua đi. Chỉ cần bớt gió, chàng sẽ lại xuống núi, tiếp tục vào cửa khẩu Tiêu Dương thêm lần nữa.

Tiêu Dương là cửa khẩu phòng thủ mỏng nhất của Vân Thường. Nếu đi Bắc Mạc, rất có khả năng Sính Đình sẽ chọn nơi này. Cũng có thể hôm nay, Sính Đình sẽ đi qua Tiêu Dương.

Nhưng nhờ chẳng hôm nay chàng vẫn không thu được kết quả gì? Đáy mắt Sở Bắc Tiệp bỗng trở nên u ám.

Mấy ngày nay, chàng đã đến cả bốn cửa khẩu của Vân Thường song chẳng ai từng gặp mặt Sính Đình. Không lẽ Sính Đình không đi Bắc Mạc?

Điều khiến người ta lo lắng hơn cả chính là nàng ở lại Vân Thường. Dù Diệu Thiên công chúa chịu tha nàng đi, e rằng Hà Hiệp cũng chẳng cam tâm, truy binh hẳn cử đi chỉ một, hai hôm nữa sẽ tới đây.

Tiếng sấm đình tai nhức óc cùng những tia chớp màu máu như đang xuyên thẳng vào tim và xé nát cõi lòng Sở Bắc Tiệp. Tất cả như rơi xuống đêm đen vô tận, chỉ còn lại sự trống rỗng và một trái tim đau đớn, lo lắng đến tột cùng.

Sính Đình nàng đang ở đâu?

Núi non trùng điệp, cuồng phong bão tuyết, thân mang hài tử, nàng phải băng qua bao rừng núi gập ghềnh?

Ta chỉ muốn ôm nàng trong vòng tay, dùng thân thể mình để che bão tuyết cho nàng.

Nếu được như vậy, Sở Bắc Tiệp sẽ trở thành nam nhân hạnh phúc nhất trên đời, nam nhân được ông Trời ân sủng nhất.

"Nàng ở đâu? Nàng đang ở đâu?" Sở Bắc Tiệp nhìn chăm chăm vào chuôi kiếm, hoa văn trên đó khiến chàng nhớ tới chiếc trâm cài trên mái tóc nàng.

Giờ khắc này, chàng khao khát được cảm nhận hơi ấm của nàng, được nhìn thấy nụ cười ung dung nhàn nhã của nàng.

Tiếng gào thét của cơn cuồng phong dần yếu đi, trời không còn âm u như ban nãy, là dấu hiệu trận giông bão sắp qua.

Tinh thần phấn chấn hẳn lên, chàng đứng phắt dậy. Nếu hôm nay không tìm thấy tin tức của nàng ở Tiêu Dương, rất có khả năng Sính Đình đã tìm thấy một con đường khác để sang Bắc Mạc.

Chàng sẽ không do dự mà lao thẳng đến Bắc Mạc.

Dù phải đi khắp chân trời góc bể, Sở Bắc Tiệp cũng phải tìm lại được Bạch Sính Đình.

Cứ ngỡ không chịu được hết cơn bão tuyết, nhưng dường như những lời khẩn cầu của Túy Cúc linh nghiệm, tuy mạch của Sính Đình vẫn không ổn định, nhưng cũng chẳng có dấu hiệu xấu đi.

"Hình như bão tuyết sắp tan rồi."

Trong đêm tối, vang lên giọng nói nhẹ tựa hơi thở của Sính Đình: "Thế sao?". Tấm lưng vẫn luôn giữ thẳng của nàng bỗng chùng xuống, như người kiệt sức đang gắng gượng lần cuối cùng để đạt được mục đích.

"Cô nương!", Túy Cúc kinh hãi kêu lên.

Sính Đình cố giữ vững thân người: "Không sao đâu", giọng cũng yếu đi.

Túy Cúc đưa tay ra, đặt lên vầng trán ướt mồ hôi của nàng: "Có tức ngực không?".

"Ừ", Sính Đình đáp một tiếng.

"Gió bão sắp ngừng rồi."

Sính Đình khế cửa mình, để hở lối ra vào. Lối vào không được tưới nước, nên không kết thành tảng băng dày. Y phục dùng để cố định nóc lều rũ xuống một góc, bên trên có ít băng vụn gió bão đưa tới. Sính Đình dùng sức giật một cái, phần y phục kết dính phát ra những tiếng kêu tách tách, giật thêm lần nữa, ánh sáng đã lọt vào gian lều nhỏ.

Tuy chỉ là chút ánh sáng, nhưng so với bóng tối ban nãy, đã hoàn toàn khác biệt.

Gió lạnh xuyên qua khe hở vào trong căn lều băng ẩm áp khiến Túy Cúc và Sính Đình rùng mình. Tuy lạnh, nhưng tuyết sắp dừng. Gió tuyết điên cuồng quật gãy cành cây cũng dần yên tĩnh lại. Cuối cùng, họ mở toang lối ra, bò ra ngoài.

Gian lều băng bảo vệ họ qua kiếp nạn lạnh lẽo dưới ánh mặt trời, nhỏ đến mức khó có thể tưởng tượng rằng đã có hai nữ tử trốn trong đó tránh bão tuyết. Khí lạnh hân hoan xộc thẳng vào mũi, xen lẫn mùi vị tươi mới rất riêng của núi rừng. Cuối cùng bão tuyết đã tan, ánh sáng lại tràn về, cơ hội trốn chạy quay về bên họ, Túy Cúc hăng hái: "Cô nương, chúng ta tiếp tục lên đường thôi".

"Ừ."

"Đề Túy Cúc bắt mạch lại đã, cô nương còn tức ngực không?"

Sính Đình lắc đầu: "Đỡ hơn rồi".

Túy Cúc nhìn nàng, định nói gì lại thôi.

Sính Đình không nói sai, bão tuyết quật ngã thân cây, chẳng biết tay nải họ để quên giờ bị cuốn đến tận phương nào.

Không còn kim bạc, không còn cả thảo dược đã chuẩn bị sẵn.

Túy Cúc lo lắng: "Cô nương còn đi được không?"

"Ừ."

"Mong ông Trời tiếp tục phù hộ cho chúng ta tìm thấy ít thảo dược. Không còn kim bạc, thì có thể hái lá từng dùng tạm", Túy Cúc nói, "Cô nương ngồi đây, Túy Cúc đi tìm lá từng, châm vài kim, cô nương sẽ bớt khó chịu".

[1](#) Quan tư lễ là quan coi sóc việc lễ nghi.

Chương 40

Vương cung Đông Lâm.

"Tin vui! Tin vui, Đại vương!" Lão Thừa tướng Sở Tại Nhiên tay cầm quân báo, vội vã chạy vào tẩm cung của Đông Lâm vương, chưa vào đến cửa, tiếng hô xúc động của ông đã vang vào tận trong cung.

Đông Lâm vương bệnh đã nhiều ngày, liên tục hôn mê, Vương hậu phải đích thân hầu hạ bên long sàng, nghe vậy liền quay lại, đúng lúc thấy Sở Tại Nhiên vào tới, bèn hỏi: "Có chuyện gì?"

"Nương nương, Trấn Bắc vương rút quân rồi, kết thúc đại chiến rồi."

Vương hậu sững sờ, hồi lâu vẫn không dám tin: "Trấn Bắc vương không giao chiến với đại quân Vân Thường nữa ư?"

Bàn tay cầm quân báo của Sở Tại Nhiên vẫn run rẩy: "Chỉ một chút nữa thôi. Thần nghe nói hai bên đã dàn trận sẵn sàng nghênh chiến, Công chúa Vân Thường bỗng nhiên xuất hiện, thuyết phục Trấn Bắc vương lui binh. Nương nương, vậy cũng coi như giữ được hàng vạn tính mạng của tướng sĩ Đông Lâm".

"Nói lại lần nữa", giọng yếu ớt vang lên trên long sàng.

"Đại vương! Đại vương tỉnh rồi?", Vương hậu ngạc nhiên, vội vã đỡ Đông Lâm vương đang cố ngồi dậy:

"Đại vương cẩn thận, ngự y nói, người cần tĩnh dưỡng".

Đông Lâm vương yếu ớt xua tay, ánh mắt nhìn về phía Sở Tại Nhiên: "Thừa tướng nói lại xem, Trấn Bắc vương làm sao?".

"Bẩm Đại vương, Trấn Bắc vương rút binh rồi. Đại quân Đông Lâm và Vân Thường không giao chiến". Tuy mái tóc đã hoa râm, nhưng Sở Tại Nhiên vẫn khỏe mạnh, lòng đầy nhiệt huyết.

"Ồ?" Đông Lâm vương như đang nghiền ngẫm từng lời Sở Tại Nhiên nói, có lẽ nhất thời chưa tiếp nhận được tin bất ngờ này. Đôi mắt mờ dần vì bệnh tật bỗng có thêm vài phần sinh khí, sáng hẳn lên, bàn tay Đông Lâm vương đặt lên vai Vương hậu, cúi người về phía trước, giọng khản thiết: "Quân báo đâu? Mau đưa quả nhân xem".

Sở Tại Nhiên lập tức hai tay dâng lên quân báo.

Sợ Đông Lâm vương dốc hết sức lực, Vương hậu nhận lấy quân báo, rồi mở ra, để Đông Lâm vương tựa vào gối đọc.

Đông Lâm vương xem đi xem lại quân báo mấy lần mới thở ra khoan khoái, cảm thấy toàn thân dễ chịu, mọi mệt mỏi và buồn bực những ngày qua bỗng chốc tiêu tan. Đông Lâm vương bảo Vương hậu gấp quân báo lại, cười nói: "Quả nhân biết mà, vương đệ... Trong lòng vương đệ còn có đại cục... Khụ khụ khụ...". Đông Lâm vương ho liên tục không dứt.

Wương hậu vội vã xoa lưng giúp Đại vương lưu thông khí huyết, giọng dịu dàng: "Đại vương phải chú ý giữ gìn sức khỏe. Trấn Bắc vương kịp ghìm cương trước vực thẳm, chiến sự đã dừng, chỉ cần Đại vương hồi phục, đó chính là phúc của bách tính Đông Lâm".

Đông Lâm vương ho đến khò sở, thở dốc, lại hỏi: "Đại quân đang ở đâu?".

"Đang trên đường trở về. Trấn Bắc vương hạ lệnh, quân trấn giữ ở các cửa khẩu sau khi về đến biên cảnh Đông Lâm, lập tức trở về vị trí cũ."

Đông Lâm vương trầm tư một hồi, ra lệnh: "Thừa tướng hãy thảo cho quả nhân một bức thư, sai người đưa tới cho Trấn Bắc vương, nói rằng, những lá thư trước quả nhân gửi đều là lời lẽ lúc nóng nảy. Đông Lâm vương tộc là của hai huynh đệ chúng ta, quả nhân vẫn đặt hết kỳ vọng vào vương đệ. Mong vương đệ sớm trở về, đừng rời khỏi thành đô nữa".

Sở Tại Nhiên bỗng sững lại, do dự giây lát rồi hạ giọng bẩm báo: "Bẩm Đại vương, Trấn Bắc vương đã không còn trong quân, Đại quân hiện giờ do Thần Mâu chỉ huy".

Đông Lâm vương và Vương hậu đều sững sờ.

"Không ở trong quân?" Hàng mày vừa giãn ra của Đông Lâm vương lại cau, miễn cưỡng ngồi thẳng dậy, hỏi: "Chuyện này là thế nào?".

"Người truyền tin nói, Trấn Bắc vương hạ lệnh rút quân, giao toàn quyền chỉ huy cho Thần Mâu, rồi một mình cưỡi ngựa rời đi, đến nay vẫn không rõ tung tích."

Trời vừa quang đã lại bị mây đen che phủ. Đông Lâm vương thở dài, ngã người ra sau, bắt lực dựa đầu vào thành giường.

"Có tin của Bạch Sính Đình không?", Vương hậu xen vào một câu.

"Cũng không rõ tung tích của Bạch Sính Đình. Còn một việc...", Sở Tại Nhiên ngẩng lên nhìn sắc mặt Đông Lâm vương, lời muốn nói tắc nơi cổ họng.

"Có việc gì Thừa tướng cứ nói thẳng ra."

"Chuyện này... chỉ là lời đồn, chưa được chứng thực." Sở Tại Nhiên khom người, cẩn trọng bẩm báo: "Nghe nói khi bị Hà Hiệp đưa đi, Bạch Sính Đình đã...".

Thầm cảm thấy không hay, Vương hậu trở nên cảnh giác, vội hỏi: "Đã làm sao?".

"Đã mang trong mình cốt nhục của Trấn Bắc vương."

Lời vừa dứt, không những Vương hậu mà đến cả Đông Lâm vương cũng hết sức ngạc nhiên: "Có chuyện này sao?".

"Đại vương, chuyện chỉ là đồn đại..."

"Huyết mạch của vương tộc Đông Lâm chúng ta lại rơi vào tay Hà Hiệp?", Đông Lâm vương giận đến trừng mắt, không thể nói thêm, lại tiếp tục ho.

Trong lòng Vương hậu như chất đầy băng tuyết, tay chân luống cuống xoa lưng giúp Đông Lâm vương, nước mắt đã chảy rơi. Đợi mãi Đông Lâm vương mới ngăn được cơn ho, Vương hậu quỳ sụp xuống, khóc nói: "Đại vương, thần thiếp tội đáng muôn chết! Đây đều là tội của thần thiếp!".

Sững sờ hồi lâu, Đông Lâm vương thở dài: "Việc này không liên quan đến Vương hậu, quả nhân sai rồi. Trời truê đùa, vương tộc Đông Lâm mãi mới có hy vọng... Thừa tướng..."

"Có thần."

"Lập tức ban vương lệnh, sai người tìm Bạch Sính Đình. Nhất định phải bảo vệ mẫu tử Bạch Sính Đình", Đông Lâm vương chậm rãi nói, "Nếu tìm thấy Bạch Sính Đình, hãy nói rằng, chỉ cần sinh hạ cho vương đệ một nhi tử, quả nhân sẽ lập tức phong cho Bạch Sính Đình là Trấn Bắc vương phi".

Sức khỏe của Đại vương không được như trước, sau khi Đông Lâm mất đi hai vương tử, thì người đủ tư cách kế thừa vương vị chỉ có Trấn Bắc vương và hậu duệ của Trấn Bắc vương mà thôi.

Sơn mạch Tùng Sâm kéo dài đến hàng trăm dặm. Mùa đông, vạn vật khô héo, chỉ có cây tùng không sợ lạnh vẫn đứng sừng sững giữa trời cao. Mấy ngày nay Túy Cúc vừa đi đường, vừa lấy lá tùng làm kim châm cứu cho Sính Đình, Sính Đình mới có sức tiếp tục lên đường.

Hai nàng biết rằng lúc này có kêu trời, trời không thấu, kêu đất, đất chẳng hay, chỉ có thể dựa vào sự nỗ lực của bản thân để tìm lấy con đường sống. Tuy rằng vất vả, nhưng cả hai đành cắn răng chống chọi, không kêu than dù chỉ một tiếng.

Mạch tượng của Sính Đình lúc tốt lúc xấu. Rừng núi trắng xóa một màu không thấy điểm kết thúc, đường đi như càng lúc càng dài. Hai người còn bị lạc đường mấy lần, lòng vòng mãi mới tìm được phương hướng.

Chân Sính Đình dần vô lực, giờ đây sức nàng bỏ ra để tiến một bước bằng mười bước trước kia. Cũng biết chẳng gắng gượng được bao lâu, lại sợ ảnh hưởng đến Túy Cúc, Sính Đình chẳng hề nói một tiếng muốn nghỉ ngơi.

Hôm đó sau giờ Ngọ, khó khăn lắm họ mới đến được một núi đá. Ở đây có loại quả chín mọng kết trái vào mùa đông, tuy không ngon miệng, nhưng với họ lúc này chẳng khác nào loại thức ăn thượng hạng.

"Cô nương ngồi đây một lúc, Túy Cúc đi tìm thứ gì ăn." Túy Cúc đỡ Sính Đình ngồi xuống rồi quay đi. Chẳng mấy chốc, Túy Cúc đã đem theo một vạt áo đầy những quả chín mọng quay về. Thân cây quả này chỉ chít gai, đầu và tay Túy Cúc đầy những vết xước.

Cả chặng đường chịu bao vất vả, giờ Túy Cúc chẳng hề để ý đến việc này. Túy Cúc đặt những quả chín trước mặt Sính Đình, hai người tranh thủ lúc trời nắng đẹp mà ăn cho no bụng.

"Chúng ta sắp qua sơn mạch Tùng Sâm rồi?"

"Ừ."

"Trời ơi, thế là cũng sắp qua rồi. Sau này hài nhi ra đời, nhất định phải kể cho hài nhi nghe những ngày này, để hài nhi biết, mẫu thân mình đã phải trải qua bao vất vả mới...", Túy Cúc vừa nói vừa quay lại, cúi xuống nhìn Sính Đình.

Sính Đình ngồi xếp bằng, tựa lưng vào mỏm đá, vẻ mặt lãnh đạm, Túy Cúc bỗng cảm thấy bất an.

"Cô nương?", Túy Cúc khẽ gọi, rồi quỳ xuống hỏi, "Bạch cô nương?".

"Ừ", Sính Đình khẽ động, đôi mắt mở ra, làn môi run run, "Túy Cúc...".

Túy Cúc lo lắng, tiến lại gần: "Bạch cô nương, cô sao thế?". Túy Cúc vội vàng bắt mạch cho Sính Đình.

Sính Đình vội đẩy Túy Cúc, chậm chậm lắc đầu.

Nàng vội Túy Cúc lại gần thêm chút nữa, rồi ghé sát vào tai người bên cạnh, thì thào: "Sơn mạch Tùng Sâm nối giữa hai vùng Vân Thường và Bắc Mạc, từ đây đi thẳng xuống sẽ vào thẳng đất Bắc Mạc. Dương Phượng và Tắc Doãn ẩn cư ngay cạnh núi Tùng Sâm này. Người đi...".

"Không!", Túy Cúc hét lên, hai mắt trợn tròn, "Cô nương, cô nương đang nói gì thế? Chúng ta phải cùng đi. Chúng ta sắp đến rồi, sắp đến rồi. Cô nương nhìn xem, Túy Cúc còn tìm được cả ít thảo dược, để Túy Cúc sắc cho cô nương uống, còn nữa... chúng ta phải chăm cứu, Túy Cúc đã hái ít lá tùng tươi, cộng nào cũng cứng".

"Túy Cúc..."

"Không! Không được!"

Sính Đình thường ngày vẫn ung dung giờ bỗng yếu ớt đến bất lực.

"Túy Cúc, ta thực sự không đi được nữa. Nếu không có người, ta đã chẳng bước nổi từ lâu rồi", Sính Đình cố nở nụ cười.

Túy Cúc nhìn Sính Đình, chợt thấy sau lưng lạnh buốt, liền hoảng hốt quay lại, nhìn xung quanh.

Một màu tuyết phủ, sao giờ lại đáng sợ đến thế!

"Cô nương...", làn môi run run, một dự cảm chẳng lành bất chợt ào đến, như đang muốn nhấn chìm Túy Cúc.

"Giờ ta chỉ biết nhờ vào người. Ở đây có bản đồ, người hãy đi tìm Dương Phượng." Sính Đình cắn môi, cố lấy trong người ra tấm bản đồ, "Tắc Doãn là thượng tướng quân, chắc chắn bên cạnh có dũng sĩ quen việc trèo núi. Gặp được Tắc Doãn, Tắc Doãn sẽ sai người đến đón ta ngay".

Túy Cúc liên tục lắc đầu: "Cô nương không đi được. Túy Cúc có thể cống cô nương. Cô nương vẫn còn sức...".

"Làm thế chỉ khiến cả hai ta cùng chết ở nơi này. Không có lương thực, trước mặt e là cũng chẳng còn núi đá cho chúng ta trú chân. Giờ người vẫn còn sức, đi một mình chắc chỉ hai ngày là xuống núi. Thuộc hạ của Tắc Doãn quen với vùng núi này, họ có thể tìm thấy ta chỉ trong một ngày."

"Không được, không được thật mà."

Sính Đình mờ tròng mắt, cố nói to hơn một chút: "Người cống ta, mười ngày cũng không ra khỏi khu rừng này". Không còn đủ sức, ngực Sính Đình bắt đầu đau. Nàng ngẩng đầu thở dốc, nhét tấm bản đồ vào tay Túy Cúc, "Cầm lấy!".

Túy Cúc cầm bản đồ, trong lòng hoảng hốt.

Túy Cúc biết Sính Đình đã sức cùng lực kiệt, vì nếu còn có cách, nàng sẽ chẳng chịu dừng bước.

Chỉ là, Túy Cúc chưa từng nghĩ đến việc rời xa Sính Đình vào lúc này.

"Đi tìm Dương Phượng, bảo tỷ ấy cử những thuộc hạ tài giỏi nhất đến tìm ta, cả đi và về chỉ hết ba ngày", Sính Đình đưa mắt nhìn quanh, "Núi đá này có chỗ tránh mưa tránh gió, cả quả chín mọng có thể hái ăn. Ta sẽ đợi mọi người ở đây".

Túy Cúc bắt giắc vò nát tấm bản đồ.

Dường như toàn sức lực của Túy Cúc dồn cả vào đôi tay, tấm bản đồ nhăn nhúm bị vò đến sắp rách.

"Túy Cúc biết rồi." Gần như cách cả thế kỷ, Túy Cúc mới tìm thấy giọng nói đứt đoạn của mình. Nàng nhìn chăm chăm Sính Đình, "Túy Cúc sẽ tìm đến chỗ Dương Phượng, bảo nàng ấy cử cao thủ leo núi đến đây, mang theo cả nhân sâm lâu năm nữa. Túy Cúc sẽ ở chỗ Dương Phượng chuẩn bị mọi thứ, sắc sẵn thảo dược đợi cô nương về".

Sính Đình dịu dàng nhìn Túy Cúc, đôi môi nhợt nhạt hơi nhếch lên, cổ nở nụ cười: "Đúng rồi. Chính là như thế". Nàng khó khăn giơ tay lấy chiếc trâm trên đầu, cánh tay run rẩy hồi lâu vẫn không thể lấy ra.

Càng nhìn càng xót xa, Túy Cúc vội lấy giúp chiếc trâm xuống, đưa cho Sính Đình.

Sính Đình không nhận lấy, chỉ nói: "Người cầm lấy cây trâm này. Đây là thứ Dương Phượng tặng ta, người có thể mang ra làm tín vật".

Túy Cúc đáp một tiếng, nhưng lúc lâu vẫn không thấy nhúc nhích, ánh mắt dán chặt vào Sính Đình.

Biết Túy Cúc không đành lòng, Sính Đình lại gọi: "Túy Cúc..."

"Vâng?"

"Mau đi."

Túy Cúc chỉ đáp một tiếng, giọng đã nghẹn ngào, rồi chậm chậm đứng dậy, một tay cầm tấm bản đồ, một tay cầm chiếc trâm dạ mình châu: "Cô nương, Túy Cúc đi đây". Do dự mãi, cuối cùng Túy Cúc cũng quay người rời đi.

Sính Đình mở to mắt nhìn theo bóng dáng Túy Cúc dần khuất sau tảng đá, thờ phào.

Nàng gắng gượng ngồi dậy, định đi xem địa hình nơi đây, nhưng sức lực đã cạn kiệt.

Cứ nghỉ ngơi một lát, đằng nào nàng cũng không đi tiếp. Sính Đình nhắm mắt, đầu dựa vào tảng đá. Chẳng mấy chốc, nàng nghe thấy tiếng bước chân giẫm trên lá khô, bèn kinh ngạc mở mắt.

"Cô nương..." Túy Cúc quay lại mang theo bao quả chín, "Cái này để lại cho cô nương". Túy Cúc cẩn thận đặt lại đồng quả xuống trước mặt Sính Đình, nhìn nàng hồi lâu, khẽ bảo, "Lần này Túy Cúc sẽ đi thật".

"Túy Cúc." Nhìn theo bóng Túy Cúc, Sính Đình gọi.

Túy Cúc vội vã quay đầu: "Cô nương sao thế?"

Sính Đình nhìn chăm chăm về phía Túy Cúc hồi lâu, rồi mỉm cười đáp: "Không có gì, người cũng phải cẩn thận. Sớm xuống núi an toàn."

"Vâng, Túy Cúc biết rồi", Túy Cúc gật đầu.

Lần này Túy Cúc đi thật.

Trận huyết chiến đang hồi căng thẳng đã nhanh chóng được hóa giải bởi một cuộc trò chuyện không ai biết nội dung giữa Công chúa Vân Thường và Đông Lâm Trấn Bắc vương.

Cứ ngỡ máu sắp chảy thành sông, nhưng binh đao bỗng chốc hóa thành ngọc ngà tơ lụa. Cảm thấy thất vọng nhất chính là quân chủ hai nước còn lại trong tứ quốc.

Nghĩ lại ngày đó, vương phủ Kính An công lao hiển hách mấy đời, nắm giữ binh quyền Quy Lạc, khiến Đại vương cũng phải đề phòng. Quy Lạc tân vương Hà Túc lên ngôi chưa đến một năm đã nhân lúc Hà Hiệp khai hoàn, lừa hấn mang binh khí vào cung yết kiến, rồi vu cáo Hà Hiệp tạo phản.

Âm mưu độc địa của Quy Lạc vương đã hủy hoại cả vương phủ Kính An công lao hiển hách hàng trăm năm chỉ trong nháy mắt.

Mối thâm thù ấy, Hà Hiệp sao có thể quên?

Vừa nghe Sở Bắc Tiệp triệu tập đoàn quân Đông Lâm, quyết chiến một trận với Phò mã Vân Thường, niềm sáng khoái và chờ đợi trong lòng Quy Lạc vương thật khó diễn tả thành lời.

Thậm chí đội quân Quy Lạc đã chuẩn bị sẵn sàng, chờ lệnh xuất phát. Một khi Hà Hiệp bại trận, quân tướng Quy Lạc sẽ gia nhập cuộc chiến, công phá Vân Thường, tiêu diệt Hà Hiệp – mối đại họa của Quy Lạc vương.

Nào ngờ Công chúa Vân Thường vừa lộ diện đã hóa giải hoàn toàn tình thế này.

"Không phải Công chúa Diệu Thiên." Quy Lạc vương đứng lên khỏi vương tọa, giần gân giần cốt. Ngồi nghe quân báo cả nửa ngày, cuối cùng Hà Túc lạnh lùng buông một câu.

"Đại vương?", Quốc trưởng Nhạc Địch kinh ngạc hỏi: "Ý của Đại vương là quân báo nhằm lẫn?".

"Không, ý ta là người khiến Sở Bắc Tiệp lui binh không phải Diệu Thiên công chúa." Quy Lạc vương ngửa mặt lên trời thở dài, thần thái có chút trống rỗng, không cam lòng, "Là Bạch Sính Đình".

Sắc mặt Nhạc Địch bỗng đổi: "Bạch Sính Đình? Bạch Sính Đình của vương phủ Kính An?".

Tại sao phải luôn nghe thấy cái tên này? Nàng ta chỉ là một thị nữ trong vương phủ, chẳng qua cũng chỉ biết gầy đàn, nay lại có thể khuyh đảo đại cục? Ngay cả lần trước nói chuyện riêng với Vương hậu, Vương hậu cũng nhắc đến cái tên này.

"Quốc trưởng cũng thấy không thể tin nổi đúng không? Bậc anh hùng như Sở Bắc Tiệp lại vì một nữ nhân mà phát động chiến tranh, rồi lại vì một nữ nhân mà dừng cuộc chiến. Giờ nghĩ kỹ, vận mệnh của Vân Thường và Đông Lâm dường như nằm cả trong tay nữ nhân ấy."

Nhạc Địch không cho là vậy: "Đại vương nghĩ nhiều rồi. Nữ nhân phải ở trong khuê phòng, lo chuyện hầu hạ phụ thân và phụ quân. Sở Bắc Tiệp vì một nữ nhân mà làm chuyện ngu xuẩn, làm đường lạc lối. Hắn từng dẫn quân xâm phạm lãnh thổ Quy Lạc ta, giờ lại tự diệt vong, đó quả là may mắn lớn của Quy Lạc".

Quy Lạc vương xua tay cho kẻ truyền tin đã bẩm báo xong lui ra, không biết nghĩ đến việc gì, khoe môi bỗng nhếch lên, cười như không: "Ta nói cho Quốc trưởng một việc, khi Bạch Sính Đình bị Hà Hiệp đưa từ Đông Lâm sang Vân Thường, quả nhân đã cử quân vào Đông Lâm phục kích Hà Hiệp, hy vọng có thể đưa Bạch Sính Đình về Quy Lạc".

"Hả?", Nhạc Địch sửng người.

"Quả nhân không bàn với Quốc trưởng, vì quả nhân biết Quốc trưởng sẽ không đòi nào đồng ý." Dưới ánh nến, những đường nét trên khuôn mặt Quy Lạc vương toát lên vẻ cương nghị của bậc vương giả, "Chẳng giấu Quốc trưởng, việc đã đến nước này, quả nhân vẫn nghĩ mãi một vấn đề. Năm đó, Bạch Sính Đình chẳng qua chỉ là một thị nữ trong vương phủ Kính An, bao năm ở ngay trước mắt quả nhân, nay bị Hà Hiệp và Sở Bắc Tiệp tranh qua giành lại, giá trị bỗng gấp đến trăm lần. Sớm biết thế này, trước đây quả nhân nên nạp Bạch Sính Đình vào hậu cung?".

Câu chuyện đột nhiên chuyển sang vấn đề hậu cung.

Sắc mặt Nhạc Địch thay đổi, mớ suy nghĩ trong đầu quay cuồng như bánh xe. Nữ nhi của ông ta là đương kim vương hậu Quy Lạc, chính nhờ có được nữ nhi bảo bối trở thành quốc mẫu, thanh thế của Nhạc gia mới lên như điều gặp gió. Sau khi vương phủ Kính An gặp nạn, Nhạc gia đường hoàng tiếp quản binh quyền Quy Lạc.

Suy nghĩ hồi lâu, Nhạc Địch mỉm cười đáp: "Đại vương nói đùa rồi. Bạch Sính Đình xuất thân hèn kém, chỉ mang thân phận thị tì, nghe nói cũng chẳng hề xinh đẹp. Hà Hiệp vì lưu luyến tình chủ tớ năm xưa, Sở Bắc Tiệp bởi tâm nhìn thiện cận, hám lợi mất khôn mà thôi".

"Ta nói đùa sao?", Quy Lạc vương cười nhạt, quay lại, ngồi xuống, tựa nửa người vào tay vịn ngai vàng, dịu giọng, "Quốc trưởng sai rồi".

"Hả?"

"Cái đẹp của Bạch Sính Đình không nằm ở dung mạo mà ở khí phách và tấm lòng. Luận về điểm này,

không vị quốc mẫu nào trong tứ quốc so được với Bạch Sính Đình. Nếu không, một bậc kiêu hùng như Sở Bắc Tiệp sao có thể vì một bức thư của nữ tử ấy mà lui hết đại quân của cả nước?", Quy Lạc vương thở dài, "Ta và Quốc trượng nhìn người thật không bằng Sở Bắc Tiệp". Nói rồi, Hà Túc cười chua chát.

Nhạc Dịch đang không biết tiếp lời thế nào, ngoài điện bỗng vang lên lời bẩm báo: "Vương hậu nương nương giá đáo".

Tiếng trang sức va vào nhau vui tai, cửa điện lặng lẽ mở, Vương hậu tươi tắn xuất hiện.

"Nương nương đến rồi." Nhạc Dịch mừng thầm trong lòng, có thể nhân cơ hội này mà chấm dứt chủ đề đau đầu kia, bèn vội vã đứng dậy.

"Đại vương." Vương hậu thướt tha hành lễ với Quy Lạc vương, rồi quay sang Nhạc Dịch, giọng dịu dàng, "Phụ thân cũng đến à? Người mau ngồi đi". Vương hậu vừa ngồi xuống cạnh Quy Lạc vương, vừa nói chuyện thường ngày, "Mấy hôm nay thời tiết thay đổi, sợ chứng đau chân của phụ thân tái phát, bản cung đang định sai người mang thuốc đến, lại gặp đúng lúc phụ thân vào cung, Quốc sự quan trọng, nhưng vẫn phải giữ gìn sức khỏe".

Nói tới đây, Vương hậu quay sang nhìn Quy Lạc vương nở nụ cười xinh đẹp: "Đêm nay Đại vương lại thức khuya rồi? Không lẽ đã xảy ra đại sự gì?".

Quy Lạc vương mỉm cười ôn hòa, lắc đầu: "Vân Thường và Đông Lâm ngừng chiến thì còn có thể xảy ra đại sự gì? Quả nhân chỉ đang nói đến Bạch Sính Đình với Quốc trượng thôi".

Nghe thấy ba tiếng "Bạch Sính Đình", trong lòng Vương hậu chợt thấy chán nản, nụ cười trên môi có vài phần không được tự nhiên: "Nghe nói Bạch Sính Đình đã theo Hà Hiệp tới Vân Thường, không biết hiện giờ ra sao?".

"Sở Bắc Tiệp vì một bức thư của Bạch Sính Đình mà lui binh, Vương hậu có biết chăng?"

"Có chuyện này sao?", Vương hậu nén tiếng thở dài, chậm rãi hỏi.

Không khí trong điện bỗng ngưng trệ.

Luận đàm quốc sự với Quy Lạc vương, gần sáng Nhạc Dịch mới cáo lui. Vừa ra khỏi vương cung, bước lên xe ngựa, ông ta đã trầm giọng ra lệnh: "Mau đến phủ tướng quân!".

Phu xe xuống gọi cổng lớn phủ tướng quân. Nhạc Chấn tướng quân đêm qua chè chén hát ca cùng tiểu thiếp, lúc này còn chưa đi nghỉ, nghe nói phụ thân đến bèn vội vã bỏ khỏi giường.

"Phụ thân đến có việc gì? Có việc, phụ thân sai người đến gọi hài nhi là được rồi." Nhạc Chấn đứng đón ở cửa, thấy sắc mặt phụ thân sa sầm.

Nhạc Dịch không nói gì, bước thẳng về phía thư phòng. Vào đến nơi, ông ta cho lui hết đám người xung quanh, rồi đóng cửa lại, hạ giọng: "Đại vương sinh nghi rồi".

"Hả?", Nhạc Chấn vội hỏi, "Đại vương nói gì?".

"Đại vương liên tục nhắc đến Bạch Sính Đình, thậm chí còn nói đã hối hận vì trước kia không nạp nàng ta vào cung", Nhạc Dịch nhìn nhi tử, hừ một tiếng, "Đại vương cảnh cáo chúng ta, ngôi vị của nương nương không gì là chắc chắn".

Nhạc Chấn tỏ vẻ khinh thường: "Một thị nữ sao có thể so sánh với nương nương? Nhạc gia chúng ta đời đời là trọng thần của Quy Lạc, nương nương là Thái tử phi do đích thân Tiên vương sắc phong".

"Mấy đời trọng thần? Vương phủ Kính An là tấm gương còn rành rành ra đó. Huống hồ, giờ Bạch Sính Đình đã chẳng đơn thuần chỉ là một thị nữ. Liên quan đến nàng ta, không chỉ có Phò mã Vân Thường, mà còn cả Đông Lâm Trấn Bắc vương nữa. Ngay cả các đại tướng Bắc Mạc cũng có mối quan hệ khó xác định với nàng ta."

"Phụ thân..."

"Người đã xử lý kẻ được cử đi báo tin với Hà Hiệp chưa?"

Nhạc Chấn đáp: "Phụ thân yên tâm, hài nhi đã sắp xếp cho hân rời khỏi thành đô, chắc chắn sẽ không bị Đại vương phát giác".

"Không!", ánh mắt Nhạc Dịch sa sầm, "Phải trừ cở tận gốc, không được để lại hậu họa".

Nhạc Chấn có vẻ chần chừ: "Phi Chiếu Hành là tướng tài hiếm có trong đám thuộc hạ của hài nhi, từ nhỏ đã theo hài nhi, trung thành hết mực...".

"Đừng nhiều lời, hãy làm theo ý ta", Nhạc Dịch lạnh lùng, "Đại vương sai người phục kích Hà Hiệp, chúng ta lại âm thầm báo tin ấy cho hân. Nếu chuyện này tiết lộ ra ngoài, chúng ta sẽ mang tội phản quốc, sẽ bị diệt tộc. Nay thanh thế Nhạc gia ngày càng lớn, Đại vương đã có phần lo lắng, nhờ chẳng để Đại vương tìm được sơ hở, chắc chắn chúng ta sẽ đi theo vết xe đổ của vương phủ Kính An".

Ngừng lời, ánh mắt thoáng tia lạnh lẽo, Nhạc Dịch nghiêng răng nói: "Phi Chiếu Hành nhất định phải chết! Hân chết sẽ chẳng còn nhân chứng, dù có sinh lòng nghi ngờ, Đại vương cũng không thể vô cớ trách tội nương nung, hỡi tội một quốc trượng ta và một đại tướng quân người".

Vẫn còn do dự, Nhạc Chấn suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng cũng nhấn tâm gặt đầu: "Hài nhi hiểu rồi".

Sính Đình ăn hết hơn nửa quả chín.

Gió lạnh gào thét suốt đêm, may có động đá này nấu thân, Sính Đình mới tránh được nguy cơ đông cứng. Nàng ngó đầu ra khỏi động, thấy bầu trời quang đãng, hy vọng hôm nay cũng là một ngày nắng, Túy Cúc đi trên đường sẽ không gặp gió tuyết, bình an đến được chỗ Dương Phượng.

Ba ngày, nói dài không dài, nói ngắn cũng chẳng ngắn.

Tuy rằng hết lòng tin tưởng Túy Cúc, nhưng lúc này đây Sính Đình thấy trống rỗng vô cùng, không có chút chắc chắn về điều gì. Hài nhi vẫn ngủ yên trong bụng mẹ. Bụng nàng đêm qua không còn đau như mấy hôm trước. Nhưng chính cái cảm giác quá đổi yên tĩnh này lại khiến Sính Đình lo lắng.

Bảo bối của ta, con sẽ không sao.

Nàng nhẹ nhàng xoa bụng, hy vọng có thể nghe thấy tiếng hài nhi cựa mình. Đứa bé đang dần lớn lên, những lúc đi đường, nàng đã cảm nhận được bàn chân bé xíu của hài tử đạp trong bụng mình.

Túy Cúc nói thai nhi còn nhỏ, giờ chưa biết đạp, nhưng Sính Đình chắc rằng con đang đạp nàng. Động tác của sinh mệnh nhỏ bé ấy tràn đầy phấn chấn, dù là rất khẽ cũng khiến nàng cảm động đến rơi nước mắt.

"Hài tử của ta, mong cho dì Túy Cúc bình an, mong mẫu tử ta qua được kiếp nạn này." Sính Đình khẽ khàng xoa bụng, dịu giọng thăm thì.

Nàng biết những lời thăm thì tựa như nói mê này sẽ chẳng có tác dụng gì, nhưng, trong giấc mộng, con nàng cũng mang khí phách đầu đội trời chân đạp đất giống hệt phụ thân, cũng đủ sức mạnh để bảo vệ bất kỳ ai.

Bảo vệ?

Sính Đình nhếch môi cười chua chát. Chỗ quả chín mọng Túy Cúc hái về vẫn còn một ít, ở ngay cạnh tay nàng. Nhưng sau một đêm, những quả ấy đã kém tươi hơn. Nhìn đồng quả đã chẳng còn đẹp mắt như hôm qua, Sính Đình như ngày đi, tâm tư bay đến thăm cốc dưới cầu treo Vân Nha.

Nơi thâm cốc không người lui tới bị rừng cây bao phủ ấy cũng rụng đầy quả chín.

Nàng và Sở Bắc Tiệp đã ở đó nghi ngờ lẫn nhau.

Dáng hình Sở Bắc Tiệp rõ ràng dưới ánh trăng, kiên nghị, tràn ngập khí khái anh hùng, hiếm ai bì kịp.

Nàng đã thẳng thắn: "Là thiếp sai người chặt đứt cầu treo để ngăn chàng đột kích quân doanh".

Đôi mắt hổ lạnh lùng nhìn nàng hồi lâu, Sở Bắc Tiệp ngửa mặt lên trời cười thành tiếng: "Sở Bắc Tiệp ời là

Sở Bắc Tiệp, người đứng là đồ ngốc!".

Tiếng cười của chàng thê thảm đến thấu xương.

Sính Đình bỗng giật mình choàng tỉnh. Nàng cúi xuống, quả chín trong tay đã nát nhừ, nước đỏ dính đầy bàn tay.

Đúng rồi, quả chín.

Lúc đó, nàng cũng hái những quả chín mọng này. Chàng còn đang giận. Đường đường là một đại tướng, nhưng đến lúc giận dữ cũng chẳng khác gì một đứa trẻ. Chàng mặc kệ vết thương trên cánh tay, cạy mình sức khỏe, không chịu để nàng bằng bó vết thương, cũng chẳng thèm ăn quả nàng hái về.

Những quả ấy cũng rất đắng, rất chát, giống hệt đồng quả bây giờ.

Nhưng, sau đó sao hai người lại dựa vào nhau?

Chàng còn cười với nàng, hôn lên môi nàng.

Hơi thở nóng rẫy len lỏi vào tận tâm can nàng, ngang ngược như muốn bố cáo với toàn thiên hạ rằng: Bạch Sính Đình thuộc về Sở Bắc Tiệp.

Chàng từng nói: "Ta ở Đông Lâm đợi nàng".

Khi nhìn nhau cười, họ cứ ngỡ tương lai cũng giản đơn mà hạnh phúc như vậy.

Sau đó thì sao?

Và cả sau này nữa?

Dường như sóng gió vẫn không ngừng, có phải ông Trời chẳng chịu buông tha họ? Giọt nước mắt ấm nóng nhỏ xuống vạt áo, Sính Đình mới phát hiện ra má mình đầm lệt.

Không, không được tiếp tục nghĩ đến chàng, sẽ chẳng có kết cục gì tốt đẹp cả.

Dù thật lòng hơn nữa, dù dốc cạn tâm huyết, cũng chỉ như đổ quỳên kê đến trào máu, không thoát khỏi kết cục bi thương.

Đừng nghĩ nữa, đừng làm thương tổn trái tim mình nữa.

Sính Đình cố gắng xua đi cảm giác ấm áp trong tim. Sau một đêm nghỉ ngơi, lấy lại chút sức lực, nàng run rẩy vịn tay vào tảng đá đứng lên, định đi hái thêm ít quả tươi.

Đi được hai bước, cơn đau dữ dội bất chợt từ bụng lan khắp toàn thân, tựa như lưỡi dao nung đỏ đang đâm thẳng vào bụng nàng.

"A!" Sính Đình kêu lên thảm thiết, ôm chặt lấy bụng rồi ngã xuống đất.

Mồ hôi lạnh túa ra toàn thân.

Hài nhi, bảo bối của ta, con làm sao thế?

Con chê quả rừng đắng?

Hay chê thời tiết lạnh?

Phụ thân không có ở đây, mẫu thân sẽ che chở cho con.

"A! A!" Từng cơn đau cuộn lên khiến Sính Đình lăn lộn trên đất, những giọt mồ hôi to như hạt đỗ từ trán lăn xuống, mười ngón tay nàng túm lấy nền đất rồi thả ra, để lại những vết hằn trên đó.

"Bắc Tiệp, Bắc Tiệp..." Nàng mở choàng mắt, nhìn bầu trời xám xịt càng lúc càng sà xuống gần mình, "Sở Bắc Tiệp, chàng đang ở đâu?".

Sao chàng không ở cạnh thiếp?

Nếu lúc này chàng xuất hiện trước mặt thiếp, thiếp xin thề với trời, sẽ mãi mãi ở bên chàng, đánh đàn múa hát bên chàng.

Chỉ cần chàng nắm tay thiếp, nói một câu, "Sinh Đình, ta đến tìm nàng", thiếp sẽ quên đi tất cả, quên hết chuyện trước đây, quên cả chiến tranh khói lửa, quên vàng trắng tàn nhẫn đêm mờng Sáu.

Thiếp sẽ nhặt từng mảnh tim vỡ, chỉ cần chàng xuất hiện.

Thiếp muốn gặp chàng, muốn nhìn thấy chàng.

Chàng đã nói yêu thiếp.

Chàng đã nói sẽ trở về. Thiếp đã dốc toàn sức lực đợi vàng trắng mờng Sáu lên đến đỉnh, nhưng chẳng thấy bóng chàng.

Thiếp muốn nhìn thấy chàng, dù chỉ là cái bóng.

Chàng có biết, thế gian này, không từ nào có thể lột tả hết nỗi tuyệt vọng trong thiếp?

Chàng từng nói chúng ta thề với ánh trăng, cả đời này không phụ bạc.

Có thể không phụ bạc chẳng?

Có thật là không phụ bạc?

"Hận chàng..."

Bầu trời xám xịt dần trở nên tối đen, trong cơn đau đớn như đứt lìa thân xác, Sinh Đình nghe thấy tiếng khóc kiệt sức đến khản đặc của bản thân: "Thiếp hận chàng! Thiếp hận chàng!".

"Hận chàng! Hận chàng..."

Toàn bộ sức lực phát tiết, cho đến khi chìm vào màn đêm đen tối, nàng mới cảm nhận được rằng, hận một người dễ hơn nhiều so với quên đi một người.

Chương 41

Ngoài Quy Lạc, một đội quân nữa vẫn đang nhìn chăm chăm về phía đại quân Vân Thường và Đông Lâm.

Sau khi Tắc Doãn từ quan ẩn cư, Nhược Hàn lên nắm giữ vị trí thượng tướng quân. Nhược Hàn theo Tắc Doãn đã nhiều năm, nam chinh bắc chiến, công trạng hiển hách, lại có tài ứng biến, lần này thắng quan nằm trong dự đoán của tất cả mọi người.

Nhược Hàn dẫn theo đại quân đóng ở một nơi cách biên cương Bắc Mạc không xa. Lần trước, suýt chút nữa đội quân Bắc Mạc đã tan tành trong tay Sở Bắc Tiệp, các tướng sĩ Bắc Mạc coi Sở Bắc Tiệp như họa hổ lang. Có thể nhân lúc đại chiến Vân Thường – Đông Lâm nổ ra mà giấu đồ bìm leo, giết được Sở Bắc Tiệp thì quả là có lợi lớn đối với Bắc Mạc.

Nhưng...

"Đại chiến kết thúc rồi."

"Không phải kết thúc, mà là chưa hề xảy ra."

"Việc này là thế nào?"

Trong trường soái, Nhược Hàn đặt quân báo xuống bàn, chấp hai tay sau lưng, ngẩng lên nhìn đỉnh lều tròn tròn.

"Thượng tướng quân?"

"Bạch Sính Đình..." Nhược Hàn có vẻ đang hồi tưởng, suy nghĩ của hắn dường như quay về thành Kham Bố ngày đó, "Bạch cô nương, rốt cuộc bức thư của cô nương viết những gì mà có thể hóa giải được cả một trận đại chiến? Nhược Hàn thật không biết nên thất vọng, hay khâm phục cô nương." Khóe môi Nhược Hàn nhếch lên nụ cười chua xót.

Cho đến bây giờ, hắn vẫn nhớ rõ tiếng đàn ngày hôm ấy. Tường thành Kham Bố tan hoang, lung lay sắp đổ, mấy vạn tinh binh của Sở Bắc Tiệp xuất hiện bên ngoài, đúng lúc đó, họ nghe thấy tiếng đàn du dương nhất thế gian.

Bạch Sính Đình ở trên thành, ống tay áo phần phật đón gió tựa như muốn bay lên.

Nàng đã cứu Kham Bố, cứu Bắc Mạc, thậm chí có thể nói, chức vị thượng tướng quân ngày hôm nay của Nhược Hàn cũng nhờ vào cái tài hoạch định trong trướng soái của nàng ngày ấy.

Nhưng, nữ tử đã khiến tất cả tướng lĩnh Bắc Mạc cam tâm quy xuống giờ đang ở đâu?

"Thượng tướng quân, Đông Lâm đã rút quân, chúng ta làm thế nào?"

"Đại chiến chưa xảy ra, sinh lực của đại quân Đông Lâm không hề bị tổn thương, lúc này chúng ta không thể ngu ngốc đến mức chủ động xuất kích. Nếu đã chẳng có được cơ hội này, chi bằng chúng ta rút quân." Nhược Hàn cương quyết hạ lệnh, "Truyền lệnh, đêm nay nghỉ ngơi, sáng sớm ngày mai nhổ trại quay về".

Các tướng lĩnh nhận lệnh rời đi, Tả kỳ tướng quân Sâm Vinh đi sau cùng, đến cửa trướng bỗng dừng lại, nghĩ ngợi giây lát, rồi quay đầu: "Thượng tướng quân có tin gì của Bạch cô nương không?".

"Nghe nói Bạch cô nương đã rời khỏi Vân Thường, hiện không rõ tung tích", Nhược Hàn thở dài.

Sâm Vinh cau mày: "Bạch cô nương có thù giết hại vương tử với Đông Lâm vương, Vân Thường lại có Hà Hiệp giảng lối chờ sẵn, Quy Lạc chẳng thể quay về. Thượng tướng quân nói xem, liệu có phải...".

"Ta cũng nghĩ vậy", Nhược Hàn gật đầu, "Ngày mai người chọn lấy ba mươi thuộc hạ tài giỏi ở lại, tìm kiếm quanh biên giới. Nếu có thể gặp Bạch cô nương, ít nhất chúng ta có thể giúp được phần nào".

Sâm Vinh vội vã gật đầu: "Đúng thế, thuộc hạ cũng nghĩ vậy. Haizzz, thật khó diễn tả cảm xúc trong lòng, chúng ta cũng chỉ biết làm thế thôi". Sâm Vinh nhìn Nhược Hàn, muốn nói gì, nhưng lời nói chưa ra khỏi miệng đã lại nuốt xuống.

Trong trướng soái giờ chỉ còn lại hai người là huynh đệ vào sinh ra tử nơi chiến trường, thấy điệu bộ của Sâm Vinh, Nhược Hàn sao không hiểu tâm tư của vị tướng quân này, bèn hạ giọng: "Không cần nói nữa, trong lòng chúng ta đều hiểu. Từ khi Tắc Doãn thượng tướng từ quan, suy nghĩ của Đại vương ngày càng khó đoán. Điều không ngờ nhất là Đại vương lại đồng ý liên minh với Hà Hiệp, huy động ba mươi vạn quân uy hiếp biên giới Đông Lâm, ép Đông Lâm vương giao Bạch Sính Đình. Lấy oán báo ân, người người khinh ghét, nhưng vương lệnh không thể không theo. Sâm Vinh, ta cầm quân nhiều năm, song chưa lần nào cảm thấy cầm binh lại bất an đến thế".

Tâm tư của hai người thật giống nhau. Sâm Vinh giẫm mạnh chân, bức bối: "Đừng nói nữa, càng nói càng giận. Nếu còn ở đây, nhất định Thượng tướng quân Tắc Doãn sẽ khuyên nhủ Đại vương không nên liên minh với tặc tử Hà Hiệp đó. Nếu như... Haizzz...". Sâm Vinh lớn tiếng thở dài, vén tấm màn trướng, bước ra ngoài.

Nhược Hàn ở lại một mình trong trướng soái, như đang có tâm sự.

Tuy rằng đại chiến Vân Thường – Đông Lâm vẫn chưa xảy ra, nhưng tình hình tứ quốc đã trở nên bí hiểm. Tứ quốc đều âm thầm tích lũy lực lượng, chờ khoảnh khắc sấm sét đánh tan sự yên tĩnh này. Xem ra chưa đến ba năm nữa, cuộc đại chiến thực sự giữa tứ quốc sẽ bắt đầu. Đến lúc đó, liệu binh lực của Bắc Mạc có đủ để chống đỡ kiếp nạn sẽ giáng xuống bất cứ lúc nào?

Nhược Hàn chậm rãi đi lại trong trướng soái, suy nghĩ rành rọt về những điều cần chỉnh sửa trong quân đội, rồi quay người ngồi xuống, mở giấy, nhắc bút viết quân báo gửi Bắc Mạc vương.

Viết xong mấy trăm chữ quân báo, Nhược Hàn nhẹ nhàng thổi khô vết mực, đang định gọi người cấp tốc

gửi về thành đô, ngẩng đầu lên, toàn thân bỗng cứng đờ.

Trước mắt là dáng người cao lớn, không biết đã đứng đó tự bao giờ.

"Ta đánh cuộc rằng, trước khi Thượng tướng quân kịp hét lên, đã bị ta rạch rách cổ họng rồi." Kẻ đến mình vận áo đen, mặt che khăn đen, chỉ để hờ đôi mắt sáng có thần, tay phải đặt lên cán kiếm.

Lưỡi kiếm chưa ra khỏi bao, sát khí đã bao trùm khắp trường.

Trải qua cả trăm trận chiến, qua bao thời khắc sinh tử, nhưng giờ nhìn ánh mắt lạnh lùng mà ung dung của người này, Nhược Hàn như thấy hơi lạnh đang ủa vào.

Khí thế bậc này, gan dạ bậc này, mưu trí bậc này, liệu có thể là ai?

"Giết được ta thì sao? Người cũng chẳng giữ được cái mạng mà rời khỏi nơi này", Nhược Hàn nhìn chăm chăm vào đôi mắt ấy, hạ giọng.

Kẻ áo đen cười nói: "Ta lại đánh cuộc với Thượng tướng quân, giết người xong, không những ta có thể thoải mái ra khỏi đây, mà thậm chí còn đủ thời gian để tiện tay chém thêm vài đại tướng khác của Bắc Mạc. Đại chiến giữa Vân Thường và Đông Lâm đã được hóa giải, nổi căng thẳng của binh sĩ Bắc Mạc cũng được hóa giải. Người hạ lệnh sớm mai quay về, giờ đã là nửa đêm, tất nhiên họ sẽ tranh thủ nghỉ ngơi, mười người thì có đến tám, chín người đã chìm vào giấc ngủ".

Dù không phải lúc chiến tranh, phòng thủ có phần lỏng lẻo, nhưng có thể dễ dàng lọt vào trường soái, trung tâm của doanh trại Bắc Mạc, cũng đủ thấy bản lĩnh người ấy thế nào.

Nhược Hàn nhìn chăm chăm kẻ lạ mặt.

Bàn tay người ấy màu lúa mạch do phơi nắng lâu ngày, để lộ làn da khỏe khoắn, tựa như gang đã qua tôi luyện, như bức tượng được đục đẽo kỳ công, không thể công phá.

Đôi tay ấy vô cùng chắc chắn, đặt nhẹ trên chuôi kiếm, dù chỉ đứng yên ở đó, nhưng nam nhân này giống như đang thống trị toàn thiên hạ.

Nhìn người bên cạnh hồi lâu, Nhược Hàn khẽ nén tiếng thở dài: "Sở Bắc Tiệp?".

"Người kế vị Tác Doãn cũng gọi là có chút hiểu biết." Sở Bắc Tiệp khẽ cười, bỏ khăn che mặt ra, để lộ khuôn mặt góc cạnh.

Đây là lần đầu tiên Nhược Hàn được nhìn rõ kẻ địch lớn nhất của Bắc Mạc ở khoảng cách gần như vậy.

Chẳng trách, khí thế bậc này, hùng dũng bậc này. Vào tận trung tâm doanh trại Bắc Mạc dễ như một trò chơi, đây chính là Đông Lâm Trấn Bắc vương, Sở Bắc Tiệp danh tiếng lẫy lừng thiên hạ.

Nam nhân mà Bạch Sính Đình yêu tha thiết.

"Trấn Bắc vương đêm hôm đột nhập quân doanh vì muốn ám sát ta?"

"Tính mạng của người, tạm thời bản vương chưa muốn lấy." Sở Bắc Tiệp đáp, "Bản vương đến đây vì muốn người chuyển một câu đến Bắc Mạc vương".

"Câu gì?"

"Bắc Mạc vương dám cử binh sĩ nhòm ngó đại quân Đông Lâm ta, hoang tưởng có thể giậu đồ bìm leo, thì phải gánh lấy hậu quả." Sở Bắc Tiệp cúi xuống, lãnh đạm nhìn thanh bảo kiếm trong tay, "Đại chiến với Vân Thường không xảy ra, bản vương đang ngứa tay lắm. Từ nay trở đi, bản vương sẽ dùng mọi cách, giết từng đại tướng của Bắc Mạc, để Bắc Mạc vương không còn tướng dùng, chỉ biết ngồi nhìn đội quân của mình từ từ tan rã. Đây chẳng phải một việc hay sao?".

Nhược Hàn sững người, cười nhạt: "Nói đi nói lại, vẫn là đến để giết người". Dù phải chết, Nhược Hàn cũng chẳng sợ. Hắn đứng bật dậy, rút bảo kiếm, ngẩng đầu hét lớn, "Doanh trại Bắc Mạc đâu phải chỗ người có

thể tùy tiện ra vào. Hôm nay dù phải chết ở đây, ta cũng quyết giết người thay Đại vương. Người đâu!". Hấn cao giọng gọi một tiếng, đợi lúc lâu cũng không thấy ai xuất hiện.

Nhược Hàn sống người.

Sở Bắc Tiệp khinh miệt: "Muốn hét thì hét to lên một chút. Những cận vệ ngoài trưởng của người giờ đã đầu lìa khỏi thân rồi, trưởng gần nhất cũng phải cách đây ngoài năm trượng. Đều tại quy định trong quân của các người không hợp tình hợp lý, trưởng soái lại giữ khoảng cách với trưởng của binh sĩ".

Nhược Hàn cảm thấy lạnh lòng, những cận vệ tâm phúc ngoài trưởng soái đều là các tử sĩ dũng mãnh, nhưng đã bị Sở Bắc Tiệp lạng lẽ giải quyết hết. Hết sức giận dữ, Nhược Hàn hét lớn: "Người đâu! Có thích khách!", rồi mũi kiếm đâm thẳng.

Sở Bắc Tiệp lạnh lùng nhìn kẻ địch giờ kiếm trước mặt, đôi đồng tử co lại, nhanh chóng rút bảo kiếm.

Ánh kiếm sắc lạnh giao nhau choang một tiếng. Nhược Hàn bỗng thấy như có luồng sức mạnh cản lại, cánh tay tê dại, chưa kịp định thần, bóng dáng lay động dưới ánh nền của Sở Bắc Tiệp đã biến mất. Cảm thấy không ổn, Nhược Hàn bèn khua kiếm sang hai bên trái phải, lùi lại phía sau hai bước, sống lưng toát mồ hôi lạnh, kêu lên thảm thiết, vùng bụng đã trúng một đòn.

Nhược Hàn cố chịu đau, tiếp tục đâm kiếm, thành ra tự đưa tay mình đến trước mặt Sở Bắc Tiệp. Sở Bắc Tiệp thuận thế kéo một cái, nắm vào vùng hõm cổ ¹ trên bàn tay Nhược Hàn. Nhược Hàn đau điếng, bảo kiếm rơi xuống bàn, làm đổ giá nến. Giá nến lăn hai vòng trên đất, rồi tắt phụt, trưởng soái chìm trong bóng tối.

Trước mắt tối đen, Nhược Hàn chỉ cảm thấy cái lạnh xông thẳng đến cổ, biết là bảo kiếm của Sở Bắc Tiệp đã kề bên.

Khi ở thành Kham Bố, trước mặt hai quân, chỉ trong ba chiêu, nam nhân này đã lấy mạng Mông Sơ, thuộc hạ hung hãn nhất dưới trưởng Tắc Doãn. Anh hùng cái thế, quả nhiên danh bất hư truyền.

Tự biết mình đã hết đường, nhưng Nhược Hàn cũng chẳng xin tha, nghe tiếng bước chân hoảng loạn ngoài kia, bèn nghiêng răng nói: "Người muốn giết thì giết, nhưng người không thoát được khỏi đây đâu".

Sở Bắc Tiệp vô cùng ngạo mạn, cười nhạt: "Muốn giết ta cũng phải giết tướng lĩnh to nhất, mạng của người cứ tạm thời giữ lại. Gặp Bắc Mạc vương, nhớ nhắc nhở ông ta đừng đại gì mà chọc giận Đông Lâm".

Đang định lên tiếng, Nhược Hàn đã thấy sau gáy đau điếng, ngất lịm.

Sơn mạch Tùng Sâm chìm trong băng tuyết, ánh mặt trời chiếu trên nền trắng, sáng lấp lánh. Một bóng dáng nhỏ bé đang vội vã bước thấp bước cao đi trên đường.

Tuyết cao gần đến đầu gối, sau mỗi bước chân, bàn chân lún xuống, phải tốn không biết bao nhiêu sức, Túy Cúc mới nhắc nổi lên.

Túy Cúc thở dốc. Nắng chiếu trên tuyết sáng đến chói mắt, khiến nàng không còn nhìn rõ con đường phía trước. Có những lúc, Túy Cúc phải vịn tay vào gốc cây mà nuốt khan một hơi, nhưng nếu dừng bước, trái tim lại khó chịu như bị mèo cào.

Sính Đình đã sức cùng lực kiệt, đang đợi nàng ở núi đá.

Sính Đình và hài nhi trong bụng đang đợi nàng.

Sính Đình đang gắng sức, trong lòng Túy Cúc hiểu hơn ai hết. Nàng là đại phu, sao lại không hiểu tình trạng của Sính Đình? Nhưng hai người cùng đi sẽ càng không có hy vọng. Sính Đình nói đúng, để một người tới tìm Dương Phụng, rồi hỏa tốc quay lại cứu viện, là con đường sống duy nhất.

Con đường sống trong con đường chết.

Ông Trời ơi, sao lại thế này?

Hoa mai nơi biệt viện ẩn cư vẫn nở, hương thơm thanh khiết phiêu du trong gió. Cảnh vẫn đây mà người

mãi đâu, trong chớp mắt đã đến tận cùng, đến con đường tuyệt vọng?

Sao một nữ nhân thông minh tuyệt đỉnh yêu một nam nhân anh hùng cái thế lại có kết cục như vậy?

Chiếc trâm dạ minh châu Dương Phụng tặng Sính Đình nặng tựa ngàn vàng đè lên đầu Túy Cúc. Đây chính là sinh mạng của mẫu tử Sính Đình.

Túy Cúc lấy bản đồ ra, nhìn thật kỹ.

"Lại lạc đường sao?", Túy Cúc lo lắng cau mày. Cả sơn mạch Tùng Sâm chìm trong màu trắng bàng bạc khiến người ta không nhận được phương hướng. Biết đã sắp đến nơi, Dương Phụng chỉ ở quanh đây, nên Túy Cúc cố sức bước đi, không dám ngơi nghỉ.

Ngọn núi thuộc sơn mạch Tùng Sâm, kề sát Bắc Mạc chính là đích đến.

Gần ngay đây, chắc chắn là ở gần ngay đây.

"Ai ya!" Đường trơn, Túy Cúc trượt chân ngã trên nền tuyết.

Không có gì nghiêm trọng, nàng đã chẳng nhớ nổi mình đã ngã thế này mấy trăm lần rồi. Sư phụ, sư phụ ơi, chắc sư phụ không thể ngờ rằng, có một ngày Túy Cúc con lại dũng cảm đến thế.

Tiết trời giá buốt, nhưng trong lòng Túy Cúc lại như đang có ngọn lửa thiêu cháy tâm can.

Nàng cắn răng, cố đứng dậy, vừa ngẩng đầu lên, dáng hình một nam nhân bỗng lọt vào tầm mắt. Túy Cúc giật mình, bốn ba ở sơn trạch Tùng Sâm lâu như thế, đây là lần đầu tiên nàng gặp một người không phải Sính Đình.

Một nam nhân.

Nam nhân mặc y phục gọn nhẹ thích hợp với việc leo núi, tay xách bó cung tên đang chắn ngay trước mặt nàng.

Bắt gặp ánh mắt lạnh lùng của nam nhân kia, Túy Cúc có phản cảnh giác.

Nàng chậm rãi đứng thẳng lên.

Phiên Lộc lặng lẽ đánh giá nàng, cuối cùng nhếch môi, buông ra ba chữ: "Bạch Sính Đình?".

"Người là ai?"

"Hóa ra người là Bạch Sính Đình." Hắn nhìn chằm chằm vào mái tóc Túy Cúc, khen một câu, "Chiếc trâm thật tinh xảo".

Túy Cúc run rẩy, một dự cảm chẳng lành như cây chùy từng chút đập thẳng vào tim nàng.

Nàng trừng mắt nhìn Phiên Lộc, từng bước lùi ra sau.

Cây nỏ trong tay Phiên Lộc từ từ đưa lên, mũi tên âm u lạnh lẽo đang nhắm thẳng vào ngực Túy Cúc.

Túy Cúc bỗng thấy khoảnh khắc này nàng như đã chết rồi, cả người lạnh toát, sồn gai ốc. Chiếc trâm dạ minh châu trên đầu nặng trĩu, nặng đến nỗi nàng thấy mình sắp ngã xuống.

Không được, nàng không được chết.

Túy Cúc chợt nghĩ đến Sính Đình.

Sính Đình đang nằm nghiêng trên giường đọc sách, đang gảy đàn trong tuyết, đang hái những nụ mai, đang suy sụp mà đổ vật xuống sàn, khóc đến đứt gan đứt ruột khi trăng chênh sang bên.

Mình không được chết, Túy Cúc giận dữ nhìn Phiên Lộc. Không thể phản kháng với cây nỏ trong tay Phiên Lộc, nhưng nàng có thể giận dữ nhìn hắn.

Phiên Lộc gần như đã bị mê hoặc bởi ánh nhìn của nàng. Hắn chưa từng biết có nữ nhân không hề sợ chết thế này. Trong khoảnh khắc nam nhân trước mặt còn do dự, Túy Cúc nhanh chóng quay người chạy mất.

Không, nàng không thể chết.

Như được trời cao tiếp thêm sức, nàng chạy như bay vào rừng.

Vút!

Tiếng xé gió rất nhẹ bên tai, một mũi tên suýt qua mặt nàng, cắm phập vào thân cây bên cạnh. Túy Cúc kinh hãi, bước chân càng loạn.

Vút! Vút!

Tiếng xé gió lại vang lên, hết mũi tên này đến mũi tên khác ghim chặt vào cây và cắm xuống đất. Túy Cúc kinh hoàng, luống cuống trốn chạy, tránh hết lần này đến lần khác.

Ông Trời, ông đang giúp con sao?

Xin ông hãy giúp con đến tận cùng, hãy cho con sống để gặp Dương Phượng, để nói với Dương Phượng rằng, Bạch cô nương đang chờ nàng ấy tới cứu.

Cả hài nhi trong bụng Sính Đình nữa, cốt nhục của Vương gia, huyết mạch của vương thất Đông Lâm.

Hốt hoảng trốn chạy, đến khi kinh hãi phát hiện trước mắt trống rỗng, chân Túy Cúc bất chợt rơi vào khoảng không.

"A...", Túy Cúc kinh hoàng kêu lên, cả người ngã xuống.

Lớp tuyết dày đỡ lấy nàng, nhưng chẳng may chân phải va vào khối đá trời lên.

Bụp!

Cơn đau đáng sợ từ chân dâng lên, khiến cả người Túy Cúc gần như mất đi cảm giác.

"A..." Nàng kêu lên, cố chống người ngồi dậy, hy vọng có thể tự xem chân mình.

Chắc chắn là gãy xương rồi, nàng đau đến toàn thân run rẩy.

Làm sao bây giờ? Nàng còn phải đi tiếp, phải báo tin, tuyệt đối không thể dừng bước.

Thảo dược, chỉ cần có chút thảo dược, hãy cố gắng chịu thêm chút nữa.

Chỗ nào có thảo dược?

Nàng quay đầu, đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm. Không gian chỉ một màu trắng xóa, cây khô xen lẫn những khối đá trong tuyết... còn gì nữa không?

Nhìn sang phía đông, Túy Cúc sững sờ như không dám tin vào mắt mình, liền vội vã đưa tay dụi mắt.

"A, ở đó!" Túy Cúc ngạc nhiên, reo lên vui mừng, khoe mắt ươn ướt.

Thấy rồi, nhìn thấy rồi! Ngọn núi Dương Phượng ẩn cư đang ở ngay trước mắt. Hóa ra nàng đã xuống đến chân núi, hóa ra nó ở ngay đây.

Túy Cúc mừng đến rơi lệ, cuối cùng nàng cũng đã tìm thấy. Bạch cô nương, chúng ta được cứu rồi.

"Bạch cô nương, hãy đợi Túy Cúc, Túy Cúc nhìn thấy rồi."

Chân đau từng cơn, nhưng Túy Cúc vẫn gắng đứng dậy. Lên được một nửa, thì không thể gắng gượng thêm, nàng lại ngã xuống.

"Không sao, không sao đâu", nàng tự nói với mình, "Mình có thể bò qua, mình có thể bò lên núi". Đôi đồng

tử của nàng lấp lánh như hạt trân châu dưới đáy biển, được thai nghén bằng tinh hoa của trời đất, đến hôm nay bỗng phát sáng.

Túy Cúc cố gắng trườn trên tuyết. Đoạn đường sao lại dài thế kia? Nàng cắn chặt môi, ra sức lết về phía trước. Cứ ngỡ nàng đã vượt qua chân trời để đến nơi góc biển, thế nhưng quay đầu lại, vẫn một sắc tuyết in.

Đường máu ngoằn ngoèo trên nền trắng, thật chẳng khác nào một bức tranh diễm lệ.

Tiếng bước chân từ xa tiến lại, nàng ngẩng đầu nhìn. Nỗi tuyệt vọng dâng trào tựa những ngón tay ma quỷ, khẽ khàng, lạnh lùng bóp nghẹt trái tim nàng.

Phiên Lộc đứng ở chỗ cao, lạnh lùng nhìn xuống.

Ánh chiều tà đỏ như màu máu, quàng sáng ấy bao quanh Phiên Lộc, khiến hắn hết như một tử thần.

Không, không... Túy Cúc ngẩng đầu nhìn hắn với cơn thịnh nộ.

Người không thể cướp đi đường sống của ta như vậy, ta đã đến được đây.

Chỉ cách một bước, chỉ còn cách một bước.

Phiên Lộc không buồn động thủ, tay phải cầm nỏ, tay trái cầm bó tên. Những mũi tên vừa bắn ra, hắn đã nhặt hết cả lại, hai mươi bảy tên, không thiếu một mũi.

Túy Cúc chăm chăm nhìn hắn cũng với những mũi tên kia.

Không thể, nàng không thể chết.

Sính Đình đang đợi nàng trong gió tuyết, thời hạn cho mẫu tử Sính Đình chỉ là ba ngày.

Sở Bắc Tiệp đã lỡ cái hẹn mừng Sáu, chôn vùi đi hạnh phúc của Sính Đình. Giờ nàng không thể tiếp tục lỡ hẹn một lần nữa mà chôn vùi sinh mạng của mẫu tử họ.

Nền tuyết và núi xanh lạnh lẽo vô tình, cảm giác cái chết quanh quẩn đâu đây, thấm vào tim phổi, mà không sao che được cơn tuyệt vọng khiến tim nàng tan nát.

Túy Cúc ngẩng đầu, bi phẫn gào lớn: "Dương Phượng! Dương Phượng! Cô nương ở đâu? Cầu xin cô nương hãy ra đây!".

"Dương Phượng! Thượng tướng quân phu nhân Dương Phượng, cô nương có nghe thấy không?"

"Ai cũng được, Sở Bắc Tiệp, Hà Hiệp, hãy cứu Bạch Sính Đình! Các người quên mất Bạch Sính Đình rồi sao?"

"Sở Bắc Tiệp, người là kẻ hèn nhát, người quên Bạch Sính Đình rồi sao?"

Đó là thê tử của người, cốt nhục của người, sao lại phải lưu lạc nơi chân trời góc bể, bỏ xác trên sơn mạch Tùng Sâm?

"Sao người không xuất hiện? Tại sao lại thế...", Túy Cúc bất lực gào khóc, "Người còn nhớ tới Bạch Sính Đình không? Người còn nhớ những lời mình đã nói không? Sao có thể quên...".

Từng tiếng nói vọng lại từng hồi, nhưng kỳ tích vẫn chẳng xảy ra.

Không công bằng, thật không công bằng.

Ngẩng đầu nhìn, qua làn nước mắt, nàng thấy Phiên Lộc đang nhếch môi cười.

Ánh tịch dương dần khuất ở đầu bên kia ngọn núi, bóng tối từ từ chiếm chỗ.

"Người có người thấy hương thơm của tuyết không?" Lần đầu tiên gặp mặt, Sính Đình đã hỏi nàng như vậy.

Nàng đã theo sư phụ đi khắp vương cung phủ đệ, gặp gỡ bao người và việc, nhưng chưa từng thấy mối

tình nào lại thâm trầm đến vậy.

Bạch Sính Đình và Trần Bắc Vương.

Tình yêu của bậc vương giả sao mà bi ai, thâm thẳm, khiến lòng người tan nát như lòng ấy.

Ông Trời sao mà nhẫn tâm?

Sao ông không thương xót cho tình yêu sâu sắc ấy.

Chỉ một Túy Cúc bé nhỏ, dù cam tâm tình nguyện từ bỏ tính mạng, cũng chẳng thể thay đổi kết cục không hạnh phúc này.

"Dương Phượng! Dương Phượng! Cô nương mau ra đây! Cầu xin cô nương mau ra đây!"

Rừng núi vọng lại tiếng khóc sầu thảm của Túy Cúc. Phiên Lộc lặng lẽ ngồi trên cao, nhìn nàng vùng vẫy chẳng cam lòng.

Hắn không cần thiết phải giương nỏ nữa.

Giọng Túy Cúc khản đặc, hòng như lửa đốt. Đường như đã khóc cạn sức lực, nàng ngừng lại để thở, hương thơm của tuyết phảng phất đâu đây. Lẫn trong đó là mùi tanh của máu, máu từ chân nàng chảy ra.

Bỗng sực tỉnh, Túy Cúc chống người ngồi dậy, lo lắng nhìn xung quanh.

Bóng đêm đã bao phủ, trong rừng thấp thoáng những đốm sáng màu xanh đang lặng lẽ lại gần nàng.

Bầy sói!

Cuối cùng, nàng hiểu ra hàm ý nụ cười lúc nãy của nam nhân kia.

1 Hổ khẩu: Vùng giao giữa ngón cái và ngón trỏ.

Chương 42

"Thượng tướng quân? Thượng tướng quân! Mau tỉnh lại!"

Cảm thấy đầu đau dữ dội, Nhược Hàn mở mắt ra, trướng soái sáng trưng, xung quanh là gương mặt lo lắng của các tướng lĩnh.

Sở Bắc Tiệp đâu?

Nhược Hàn ôm đầu, cố gắng ngồi dậy khỏi giường: "Người đâu? Có bắt được người không?"

Quân tướng nhìn nhau. Sâm Vinh bị mọi người đùn đẩy, tiến lên phía trước, giọng buồn bã: "Bọn thuộc hạ nghe thấy tiếng kêu của Thượng tướng quân, bèn xông vào trong trướng, nhưng chỉ thấy tối om. Lúc đó không biết Thượng tướng quân sống chết thế nào, mọi thứ lộn xộn, tới khi châm được ngọn đuốc, tìm kiếm khắp nơi đã chẳng thấy tung tích thích khách đâu".

Nhược Hàn thở dài một tiếng, vỗ đùi: "Đáng tiếc, đáng tiếc!". Nhưng nghĩ lại, Sở Bắc Tiệp đâu phải người dễ dàng để người ta bắt như vậy. Có lẽ khi đột nhập vào doanh trại, Sở Bắc Tiệp đã sớm tính đến đường lui.

Long nghiêu tướng quân Hoa Tham mới nhậm chức hạ giọng bẩm báo: "Có mười lăm binh sĩ ngoài trướng soái bị giết. Tất cả đều bị một kiếm đâm thẳng vào hòng mà mất mạng, xem ra bị đột kích. Kiếm pháp của thích khách thật đáng sợ".

Các tướng lĩnh đã đích thân kiểm tra những thi thể kia, ai cũng thấy võ nghệ của thích khách thật cao cường quá sức tưởng tượng, vẻ mặt mọi người đều vô cùng sợ sệt.

Sâm Vinh lắc đầu: "Đúng là trong tứ quốc, chưa ai nghe nói đến một thích khách đáng sợ đến thế. Chúng ta

cũng nên sửa đổi quy định trong quân doanh, nhờ chẳng Thượng tướng quân xảy ra chuyện, đại quân mất đi thống soái thì làm thế nào?".

"Đúng thế, rốt cuộc thích khách là ai?"

Trầm mặc giây lát, Nhược Hàn đáp: "Là Sở Bắc Tiệp".

Trưởng soái rộng lớn bỗng chìm trong im lặng. Quân tướng nhìn nhau, không biết nên nói gì. Sâm Vinh thở hắt ra, cuối cùng cũng sực tỉnh, miệng mở to, hỏi: "Có thật là Trần Bắc vương?".

Đối với họ, cái tên Sở Bắc Tiệp quả là ác mộng.

Trong trận chiến Kham Bố, Sở Bắc Tiệp gần như sắp tiêu diệt cả đất nước họ. Vị đại tướng này có tài hoạch định, mưu trí khiến người khác kinh sợ, võ công xuất chúng khiến người ta run rẩy.

Lần này, Sở Bắc Tiệp lại thể hiện bản lĩnh một mình xông vào trưởng soái quân địch và sở trường ẩn giấu tung tích cao siêu.

Có kẻ địch như thế, ai lại không đau đầu?

"Rốt cuộc hẳn muốn làm gì?"

"Ta cũng không rõ." Sắc mặt Nhược Hàn vô cùng khó coi, "Hẳn muốn ta chuyển một câu đến Đại vương". Nhược Hàn rành rọt thuật lại những điều đã xảy ra. Chuyện đại sự trong quân không cho phép xảy ra sai sót, nên việc bị đánh đến ngất đi tuy mất mặt, nhưng Nhược Hàn vẫn hai năm rõ mười kể đủ đầu đuôi.

Biết kẻ đến là Sở Bắc Tiệp, biết Nhược Hàn vừa thoát khỏi miệng hổ, mọi người đều dám nghĩ điều gì khác. Thấy Sở Bắc Tiệp cuồng ngôn, nói sẽ lần lượt giết hết đại tướng Bắc Mạc như thế, ai nấy tức đến đỏ mặt, mắng mỗ một hồi.

Nhược Hàn đáp: "Những lời Sở Bắc Tiệp nói cũng không phải là không có căn cứ. Nếu phòng thủ trong quân doanh của chúng ta tiếp tục lỏng lẻo như hiện nay, sẽ chẳng thể chống chọi với những cao thủ như hẳn".

Lời này nói ra, quân tướng có chút hổ thẹn.

Trong lòng họ hiểu rằng, quân doanh Bắc Mạc không nghiêm ngặt bằng đại quân được huấn luyện kỹ càng của Đông Lâm. Binh lính do một tay Sở Bắc Tiệp đào tạo ra, e là cũng chỉ có Hà Hiệp mới có thể đối kháng.

Nhược Hàn nhìn ra ngoài màn trướng, trời vẫn chưa tỏ, chỉ có chút ánh sáng màu cam lẩn trong mây xám.

"Hành trình không đổi, ngày mai xuất phát. Quân tướng hãy lui ra, ta cần suy nghĩ một lát."

Sau khi cho những người kia lui ra, Nhược Hàn gọi Sâm Vinh lại, "Ngươi ở đây".

Sâm Vinh gật đầu, ngồi xuống suy nghĩ, rồi cau mày: "Thượng tướng quân, có việc này thuộc hạ nghĩ mãi không thông. Sở Bắc Tiệp dọa giết hết đại tướng Bắc Mạc, nhưng sao đã đột nhập thành công, hẳn lại chỉ muốn Thượng tướng quân chuyển lời, mà không ra tay sát hại?".

Nhược Hàn đáp: "Ta cũng đang cảm thấy việc này kỳ quái. Nhìn thần sắc của hẳn, ý thể võ công cao cường, nên vô cùng kiêu ngạo. Hẳn tuyên bố sẽ bắt đầu từ tướng lĩnh lớn nhất Bắc Mạc ta, từng người, từng người một, giết sạch cho đến khi Bắc Mạc không còn tướng cầm quân".

"Nhưng, Thượng tướng quân đã là tướng lĩnh cao nhất trong quân Bắc Mạc. Nếu thực sự muốn làm vậy, Sở Bắc Tiệp sẽ phải bắt đầu từ Thượng tướng quân."

Thần sắc Nhược Hàn chợt đổi: "Thôi chết rồi! Ta hiểu rồi!".

Sâm Vinh kinh ngạc: "Thượng tướng quân đã nghĩ ra việc gì?".

Về mặt vô cùng nặng nề, Nhược Hàn chậm rãi: "Thượng tướng quân, Tắc Doãn thượng tướng quân".

Lần này đến lượt sắc mặt Sâm Vinh thay đổi: "Đúng thế, người đầu tiên hẳn muốn giết chính là Tắc Doãn

thượng tướng quân!".

Tắc Doãn là trụ cột trong quân Bắc Mạc, dù đã quy ẩn, nhưng danh tiếng của Tắc Doãn vẫn không suy giảm, có địa vị tương đương với Sở Bắc Tiệp trong quân Đông Lâm.

Giả như tin Tắc Doãn bị Sở Bắc Tiệp ám sát lan ra ngoài, lòng quân Bắc Mạc đang rệu rã sẽ không chịu nổi một đòn tấn công.

Sâm Vinh cũng là lão tướng theo Tắc Doãn nhiều năm, nên vô cùng lo lắng cho Tắc Doãn, giọng nói trở nên luống cuống: "Làm thế nào bây giờ? Việc có liên quan đến sự sống chết của Tắc Doãn thượng tướng quân, chúng ta không thể ngồi nhìn".

"Thượng tướng quân là danh gia kiếm thuật của Bắc Mạc ta, bên cạnh còn có những hộ vệ tâm phúc, chỉ sợ Sở Bắc Tiệp đột kích lúc Thượng tướng quân không đề phòng."

"Phải lập tức thông báo để Tắc Doãn thượng tướng quân đề phòng Sở Bắc Tiệp." Sâm Vinh như bỗng nghĩ ra điều gì, ảo não, "Sau khi từ quan, không biết Thượng tướng quân đã ẩn cư nơi nào, chúng ta phải lập tức cử binh mã tìm kiếm, đưa tin đến đó. Sở Bắc Tiệp nắm quân quyền của Đông Lâm, tai mắt khắp nơi, tuyệt đối không thể để hắn tìm được Thượng tướng quân trước chúng ta".

Nhược Hàn suy tính kỹ, cười nói: "Việc này người không phải lo. Ta biết, giờ ta sẽ viết thư. Thượng tướng quân là bậc anh hùng, chỉ cần Thượng tướng quân có phòng bị, tuyệt đối sẽ không để Sở Bắc Tiệp được đắc ý".

Nắng sớm vừa xuất hiện, tuần mã đã lao ra khỏi quân doanh Bắc Mạc, phi như bay về phía sơn mạch Tùng Sâm.

Vẫn chờ sẵn ở dốc cao khác, Sở Bắc Tiệp đứng bật dậy, nhìn theo bóng dáng kẻ đưa thư đang mỗi lúc một nhỏ dần, khẽ vuốt ve con ngựa yêu bên cạnh: "Phải lên đường rồi, chúng ta mau đi tìm nữ chủ nhân của người".

Chàng nhảy lên ngựa, ung dung quất roi.

Tuần mã hí vang, tung bốn vó cuốn bay bụi đường, đuổi theo người đưa thư.

Nhìn theo hướng người đưa thư đi, đúng như Sở Bắc Tiệp dự đoán, nơi ẩn cư của Tắc Doãn và Dương Phượng ở ngay giữa sơn mạch Tùng Sâm mờ mịt.

Sính Đình, nàng vẫn hay nhắc với ta về người hảo hữu Dương Phượng.

Nếu Dương Phượng ẩn cư ngay gần biên giới Vân Thường, chắc chắn nàng sẽ đến đó, đúng không?

Nàng đã gặp được Dương Phượng chưa? Hay vẫn đang trên đường tới đó?

Sở Bắc Tiệp ta là kẻ bất tài, ta đã xông vào các cửa khẩu của Vân Thường mà vẫn không tìm thấy tung tích nàng đâu. Bảo kiếm trong tay tuy sắc bén, nhưng ở nơi biển tuyết mênh mông, ta cũng chẳng thể ép hỏi trời xanh hướng đi của nàng.

Ta chỉ làm được một việc là xông vào doanh trại Bắc Mạc, dụ Nhược Hàn liên lạc với Tắc Doãn. Vốn là người kế vị, Nhược Hàn chắc chắn sẽ biết nơi ẩn cư của Tắc Doãn.

Sính Đình, xin nàng hãy dừng bước, đừng tiếp tục phiêu dạt một mình nữa. Ta xin nàng đừng quên hảo hữu Dương Phượng của mình, hãy đến gặp nàng ấy.

Ta sẽ ở đó đợi nàng, ngăn nàng lại, ôm lấy nàng, hôn nàng, và cầu xin nàng tha thứ.

Vì nỗi tương tư thanh khiết như nước giữa hai ta, vì mùi hương còn vấn vương quyến luyến, vì những đợi chờ, và vì tình yêu kiên định như núi của hai ta.

Ta đã hiểu, thế nào là biển cạn đá mòn, là bãi bể nương dâu, và thế nào là cả đời không phụ bạc.

Thành đô Vân Thường, tiếng ca hát thâu đêm suốt sáng. Pháo hoa đủ màu sắc mặc sức bung tỏa trên bầu trời đêm, bụp một tiếng, soi rọi những nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt chúng dân trong thành.

Công chúa cùng Phò mã trở về.

Trên chiếc xe ngựa hoa lệ, tấm rèm từ từ được vén lên. Diệu Thiên cười rạng rỡ, hạnh phúc dựa vào Hà Hiệp. Cảnh tượng khiến người ta cảm động mà hân hoan này như khắc sâu vào lòng dân chúng Vân Thường.

Làm nền cho đôi trai tài gái sắc là hàng vạn binh lính Vân Thường bình yên trở về đoàn tụ cùng với gia đình. Họ mang theo tinh thần quyết tử khi ra trận, nhưng may mắn được ông Trời đoái thương nên không phải trải qua khói lửa chiến tranh.

Tưng bừng chào đón họ là tiếng reo vui hòa lẫn pháo hoa khắp trời.

Và có cả rượu ngon.

Các ca vũ cơ diễm lệ thướt tha qua lại nơi đại điện. Trăm quan sảnh khoái thường rượu. Hà Hiệp tươi cười nhận rượu các quan kính lên, rồi xua tay tạm thời ngăn dòng người mời rượu, tự mình bưng một chén, ngồi xuống trước mặt Quý Thường Thanh vẫn đang mỉm cười bên cạnh.

"Chén rượu này, ta muốn mời Thừa tướng."

Quý Thường Thanh có chút ngạc nhiên, vội vàng nâng chén: "Thần không dám, rượu này phải mời Phò mã. Phò mã dẫn binh viễn chinh, vất vả rồi".

Hà Hiệp đã uống không ít, khuôn mặt tuấn tú ửng đỏ, ánh mắt thoảng chút say: "Thừa tướng khiêm tốn quá. Dẫn binh đánh trận là việc dùng sức. Thừa tướng trấn giữ thành đô mới thực hao tâm tổn trí".

Quý Thường Thanh vốn trước nay không uống rượu, nhưng vào lúc đại chiến được hóa giải, người không uống rượu cũng hào hứng uống lấy mấy chén chúc mừng. Lòng hăng hái, Quý Thường Thanh giơ chén, nói: "Được, thần và Phò mã cạn chén này, chúc cho Công chúa điện hạ phúc thọ vô biên, sớm sinh quý tử".

Hà Hiệp cười ha hả: "Ước nguyện này rất thực tế, đa tạ Thừa tướng!". Dứt lời, Hà Hiệp ngẩng đầu uống cạn.

"Phò mã..."

"Lục Y?" Quay lại, thấy cung nữ tâm phúc bên cạnh Diệu Thiên, Hà Hiệp nhìn một vòng các quan đang huyền não chúc tụng, rồi gọi Lục Y sang một bên, hạ giọng, "Công chúa muốn triệu kiến?".

Lục Y lắc đầu, dí dỏm cắn môi dưới, cười bảo: "Không phải. Công chúa sai nô tỳ đến nói với Phò mã, Công chúa đi cả chặng đường dài mệt mỏi, tấm gôi xong muốn đi nghỉ, mời Phò mã đến mai hãy gặp. Công chúa còn nói, Phò mã giữ gìn sức khỏe, đừng uống quá nhiều rượu. Phò mã đi đường vất vả, uống nhiều rượu sẽ rất có hại".

Hà Hiệp cười vang: "Ta còn đang lo không dễ ứng phó với trăm quan đang háo hức kính rượu ở đây, có vương lệnh này của Công chúa, vừa hay ta có thể cáo từ họ, về nghỉ ngơi".

Ngay lập tức, Hà Hiệp lấy lời công chúa để ngăn những quan viên vẫn muốn kính rượu, rồi rời khỏi vương cung, trở về phủ phò mã.

Trước cổng phủ phò mã, bao nhiêu thị vệ đã đứng chờ sẵn. Đông Chước dẫn đầu bọn họ, nghiêng cổ trông ngóng về phía đông người qua lại. Tiếng vó ngựa lộp cộp bất chợt vang lên, đội binh mã đang lại gần.

"Cung nghênh Phò mã!"

Ngựa dừng, Đông Chước vội vàng tiến đến, đón dây cương, ngẩng đầu nói: "Thiếu gia đã về".

"Ừ", Hà Hiệp đáp một tiếng, nhảy xuống ngựa, bước nhanh về phía đại môn. Thấy bao nhiêu thị vệ, thị nữ cung kính nghênh đón mình, hần khe cau mày: "Nhiều người đứng ở cổng thế này làm gì? Giải tán".

Đông Chước ném dây cương cho thị vệ bên cạnh, xua tay ra hiệu tất cả lui về, một mình bước theo Hà Hiệp.

Hà Hiệp bước nhanh, không hề dừng lại, Đông Chước phải vội vã đuổi theo.

Chỉ đến khi vào hậu viện, vòng hai, ba ngã rẽ, trước mặt là phòng của Sính Đình, Hà Hiệp mới dừng bước, ngăn người đứng bên ngoài.

Đông Chước nhìn Hà Hiệp không rời mắt khỏi phòng Sính Đình, ngậy người như bức tượng gỗ. Tình cảnh này thật khiến người ta cảm thấy thê lương.

Ban đầu cứ ngỡ Hà Hiệp vô tình, nên lúc Diệu Thiên làm khó, Đông Chước cũng mắt nhắm mắt mở mà thả Sính Đình đi. Nay nhìn Hà Hiệp như vậy, hẳn lại thấy thiếu gia mình thật đáng thương.

Lo lắng xen lẫn buồn bã, Đông Chước không ngăn được bước đến bên cạnh, khẽ gọi: "Thiếu gia...".

Hà Hiệp sực tỉnh, lơ đãng quay lại nhìn Đông Chước, rồi chậm rãi bước lên trước, đẩy cửa.

Kẹt...

Cánh cửa chuyển động, phát ra tiếng kêu thật khẽ. Bài trí trong căn phòng dần lọt vào tầm mắt hai người.

Chậu cảnh trên bệ cửa sổ đã héo khô, trên giường thu dọn rất gọn gàng, dây tua hai bên rũ xuống. Dưới gầm giường đặt đôi giày thêu hoa.

Nơi bàn trang điểm vẫn chiếu gương đồng, bên cạnh là hộp trang sức mạ vàng mà Hà Hiệp đã đặt làm cho Sính Đình.

Đàn vẫn yên lặng nằm đó, phủ lớp bụi mờ mờ.

Hà Hiệp tiến vào phòng, bước chân rất khẽ, như sợ làm kinh động đến điều gì, rồi ngồi xuống chiếc ghế lạnh lẽo, đặt bảo kiếm lên bàn.

Hà Hiệp đã từng múa thanh bảo kiếm này.

Ngay tại phủ phò mã này.

Kiểm dịu dàng ra khỏi vỏ, như giao long gặp nước, mặc sức vẫy vùng, lại như thân mây cuốn quanh cành cây, biến ảo khôn lường.

Sính Đình cũng ở đó, ngồi dựa người vào trụ đình. Họ lặng lẽ nhìn nhau.

Ánh mắt Sính Đình như khói, như nước, ngón tay linh hoạt dệt nên khúc Cửu thiên. Khoảnh khắc tiếng đàn vang lên, suýt chút nữa Hà Hiệp tưởng rằng, tất cả vẫn chưa hề đổi thay.

Suýt chút nữa Hà Hiệp tưởng rằng, những năm tháng kiêu ngạo, phong hoa tuyết nguyệt chưa từng mất đi.

Hà Hiệp đã sai.

Lúc này, trong sâu thẳm ánh mắt Hà Hiệp như đang ngưng tụ những tia lạnh lẽo. Hà Hiệp đã sai, năm tháng kiêu ngạo xưa giờ đã chẳng còn nữa, phong hoa tuyết nguyệt cũng không còn tồn tại.

Mưu lược và võ công đâu không lại quyền thế hiển hách.

Chỉ cần một vương lệnh của Diệu Thiên cũng đủ phá nát mộng cảnh đẹp đến hư ảo mà Hà Hiệp đã bao năm hao tâm tổn sức, cố gắng lưu giữ lại.

Diệu Thiên, thê tử của Hà Hiệp, chủ nhân của Vân Thường.

Đối diện với căn phòng vắng bóng Sính Đình, với phủ phò mã không còn hơi ấm, Hà Hiệp sực tỉnh trước sự thực phũ phàng.

Một ngày còn sự tồn tại của Diệu Thiên, Hà Hiệp sẽ chỉ có thể là phò mã.

Một phò mã không thể bảo vệ được cả thị nữ của mình.

"Thiếu gia, cây đàn cổ này... có cất đi không?"

"Cứ để đấy." Hà Hiệp nhìn chăm chăm về phía cây đàn cổ, môi khẽ nhếch, "Cứ để đấy, chờ Sính Đình quay về".

Sính Đình sẽ quay về, về bên cạnh ta.

Ta sẽ không cho phép bất cứ kẻ nào tiếp tục lấy đi những thứ của riêng ta.

Ta sẽ không cho phép bất cứ một ai làm ô nhục bốn chữ "Vương phủ Kính An".

Ta sẽ không để vương tộc Vân Thường cùng lão già dối trá Quý Thường Thanh kia trói buộc tay chân mình.

Ta sẽ không để hùng tâm tráng chí phải khuất phục trước vẻ dịu dàng và vương uy của Diệu Thiên.

Sẽ không còn kẻ nào dám đối xử với ta như thế.

Cả chặng đường dài bám theo dấu vết lính đưa thư, Sở Bắc Tiệp dừng ngựa trước sơn mạch Tùng Sâm, ngẩng đầu nhìn lên.

Dãy núi hùng vĩ chìm trong tuyết trắng đẹp một cách thần bí.

Dương Phượng ẩn cư trong núi này.

Sính Đình, chắc nàng cũng đang ở đây.

Có thể nàng đang gảy đàn, đang đọc sách, cũng có thể đang hát khúc anh hùng giai nhân, dùng binh không ngại đối lừa.

Ngẩng đầu nhìn dãy núi hùng vĩ trước mắt, Sở Bắc Tiệp không sao ngăn nổi nhịp đập thành thích của con tim.

Chàng khát khao được nhìn thấy Sính Đình.

Bao nhớ nhung không ngừng gào thét trong đêm đen, giày vò chàng cả trong những giấc mộng... nhưng tất thảy vẫn không đủ để ngăn nổi sốt ruột này.

Theo lời dặn dò của Nhược Hàn, lính đưa thư cẩn trọng lên đường, liên tục kiểm tra xem có ai bám theo không. Nhưng, dù hắc có khôn ngoan tài giỏi đến mức nào cũng không thể là đối thủ của Sở Bắc Tiệp.

Lặng lẽ theo sau hắc, khi đến được ngọn núi Tắc Doãn ẩn cư, chàng mới thúc ngựa đi lên con đường núi, cuối cùng cũng nhìn thấy mấy mươi mấy gian nhà gỗ ẩn mình trong núi rừng. Sở Bắc Tiệp hiên ngang tiến tới, chưa đến cổng, bên đường bỗng xuất hiện mấy đại hán ngang đường, hét lên: "Đứng lại! Có biết đây là nơi nào không, mà dám tự ý xông vào?". Ánh kiếm loang loáng trong tay mấy người vung lên, có thể thấy thân thủ của họ cũng không tồi.

Mấy thứ dọa dẫm này đối với Sở Bắc Tiệp thật chẳng khác nào trò đùa. Chàng chẳng buồn tránh né, vẫn ung dung ngồi trên ngựa, nhìn quanh một vòng, rồi hạ giọng: "Nói với Tắc Doãn, Sở Bắc Tiệp đến rồi".

"Sở Bắc Tiệp?"

"Đông Lâm Sở Bắc Tiệp?"

"Trần Bắc Vương?"

"Chính ta." Khóe môi nhếch lên một nụ cười, Sở Bắc Tiệp nói, "Ta đến đón vương phi của ta, Bạch Sính Đình".

Thống lĩnh đại quân Đông Lâm chinh chiến bốn phương, vị ma vương thần chết khiến mọi người kinh sợ lại xuất hiện ngay trước mắt họ.

Một người cánh tay run rẩy, suýt chút nữa đánh rơi thanh kiếm.

"Còn ngần ra đó làm gì? Mau đi thông báo." Con ngựa của Sở Bắc Tiệp phì một tiếng, tiến về phía trước.

Đám đông vội vã lùi ra sau, về mặt vô cùng cảnh giác. Trong trận chiến Kham Bồ, vị danh tướng đương thời này đã làm cho Thượng tướng quân Tắc Doãn của bọn họ hoàn toàn bó tay, suýt chút nữa hủy cả Bắc Mạc.

Kẻ nhanh nhậy nhất gào lên một tiếng rồi quay người chạy đi báo tin. Mấy tên còn lại cố nén nỗi sợ hãi, giương đao bao vây Sở Bắc Tiệp, mọi ánh mắt dồn cả vào bảo kiếm của chàng.

Tương truyền, mỗi khi bảo kiếm này rút ra khỏi bao, máu lại chảy thành sông.

Sở Bắc Tiệp ngồi trên lưng ngựa, tựa như thần tượng từ trên trời xuống chốn trần gian. Đứng trước vòng vây hung dữ, thần thái chàng vẫn vô cùng an nhàn tự tại, mang theo niềm hân hoan chờ đợi.

Sính Đình, ta đến rồi.

Nàng đang làm gì?

Có phải nàng đang đánh cờ với Dương Phượng?

Nàng từng nói, Dương Phượng tinh thông thuật đánh cờ. Có thể cho phép Sở Bắc Tiệp ta đứng cạnh quan sát không? Cho ta ngồi cạnh nàng, ngắm ngón tay thon nhỏ của nàng nhặt từng quân đen trắng đặt lên bàn cờ. Cảnh tượng ấy chắc chắn sẽ khiến người ta vui lòng, nhìn cả đời không thấy chán.

Người đi báo tin nhanh chóng quay lại, về mặt vô cùng lạ lùng, không dám đứng quá gần Sở Bắc Tiệp, chấp tay nói: "Trần Bắc vương, Thượng tướng quân có lời mời".

Sở Bắc Tiệp vui vẻ gật đầu, đi theo tên thị vệ dẫn đường đến trước đại môn. Trước cổng yên tĩnh, chẳng một bóng người, không thấy Dương Phượng hay Sính Đình, cũng chẳng thấy Tắc Doãn đâu. Vốn võ nghệ cao cường, gan dạ hơn người, một thân một mình quyết chiến với đội ngũ thị vệ trong vương cung Đông Lâm, Sở Bắc Tiệp còn không sợ, huống hồ là mấy gian nhà gỗ bé này.

Xuống ngựa, tay đặt vào bảo kiếm, chàng ngẩng đầu, đi thẳng vào trong.

Bước vào trong phòng, Sở Bắc Tiệp bỗng sững lại. Đập vào mắt chàng là một màu tang thương, rèm rủ, màn che màu trắng, cả khách sảnh rộng lớn không một chỗ ngồi, chỉ có chiếc quan tài gỗ cô độc nằm ngay chính giữa.

Sở Bắc Tiệp đang bước vào một linh đường.

Trong phòng chỉ có một nam nhân về mặt trầm buồn, hai hàng mày đậm, ánh mắt lấp lánh: "Trần Bắc Vương?".

Sở Bắc Tiệp ung dung đón ánh nhìn sắc bén của người kia: "Bắc Mạc thượng tướng quân?".

Bỗng tiếng nữ nhân thất thanh vang lên: "Sở Bắc Tiệp! Sở Bắc Tiệp ở đâu?".

Trong lòng đang nghĩ về Sính Đình, nghe thấy giọng nữ, Sở Bắc Tiệp đoán là Thượng tướng quân phu nhân Dương Phượng, bèn cất tiếng, sang sảng đáp: "Bản vương Sở Bắc Tiệp ở đây".

Lời còn chưa dứt, bất chợt có ai kéo mạnh tấm rèm che phòng bên, một bóng dáng nhỏ nhẩn chạy ra ngoài. Sắc mặt Dương Phượng trắng bệch, đâm thẳng vào ngực Sở Bắc Tiệp như một kẻ điên.

Dương Phượng xuất hiện bất ngờ, nhưng sao có thể làm Sở Bắc Tiệp bị thương. Kiếm chưa kịp đâm vào ngực, Sở Bắc Tiệp đã giơ tay, nắm ngay lấy cổ tay Dương Phượng.

Tắc Doãn không ngờ Dương Phượng lại xách kiếm lao tới từ bên trong, lúc phát hiện ra thì đã muộn, khuôn mặt biến sắc: "Người dám làm bị thương thê tử ta?", rồi tung người nhào tới.

Sở Bắc Tiệp chỉ một chiêu đã giữ được tay Dương Phượng, nhưng nghĩ đây là hảo hữu của Sính Đình nên chẳng dám làm gì, ngón tay chỉ ấn mạnh lên cổ tay trắng nõn của Dương Phượng, rồi theo đà đẩy một cái, Dương Phượng lao đảo ngã về phía sau.

Tắc Doãn kịp thời lao đến, đỡ lấy Dương Phượng. Biết Sở Bắc Tiệp lợi hại thế nào nên Tắc Doãn chỉ lo Dương Phượng bị thương, vội hỏi: "Nàng có bị thương không?".

Dương Phượng lắc đầu. Tóc nàng rối tung, hai mắt đỏ ngầu, không còn chút điệu bộ an nhàn trấn tĩnh thường ngày. Nàng quay sang trừng mắt nhìn Sở Bắc Tiệp, rồi lại khóc rống lên, nắm tay áo Tắc Doãn khẩn cầu: "Chàng hãy giết hắn giúp thiếp! Chàng hãy giết hắn đi!".

Sở Bắc Tiệp đã nghe Sính Đình kể Dương Phượng là người dịu dàng lễ độ, không ngờ lần đầu tiên gặp, nàng ấy lại điên loạn thế này. Trong lòng sinh nghi, đôi mắt quét qua cổ quan tài đặt giữa sảnh, Sở Bắc Tiệp bỗng cảm thấy không hay, trái tim thất lại, hạ giọng: "Sính Đình đâu?".

Dương Phượng như không nghe thấy câu hỏi của Sở Bắc Tiệp, cứ liên tục đánh mạnh vào ngực Tắc Doãn, khóc lóc khẩn cầu: "Phu quân, hãy giúp thiếp giết hắn! Hắn hại chết Sính Đình, chính hắn đã hại chết Sính Đình!".

Như bị sét đánh trúng, Sở Bắc Tiệp bật lên trước mấy bước, hét lên: "Người nói gì? Người vừa nói gì?".

Tiếng hét như hổ gầm, khiến Dương Phượng sực tỉnh. Nàng không còn đánh Tắc Doãn đang an ủi mình nữa, sững sờ quay lại nhìn Sở Bắc Tiệp, đôi mắt đỏ ngầu như đang nhỏ máu, gần từng tiếng: "Người hại chết Sính Đình, người hận Sính Đình, đẩy muội ấy vào tay Hà Hiệp, khiến muội ấy phải cô độc chết nơi đất tuyết". Từng từ rít qua kẽ răng, giọng nói âm u, như vọng lên từ nơi sâu thẳm của quỷ vực.

Sở Bắc Tiệp lùi lại một bước, quay sang nhìn cổ quan tài giữa sảnh, cổ cười thành tiếng: "Không thể nào, việc này không thể nào. Các người đang lừa ta, vì Sính Đình không cam lòng nên các người nghĩ kế lừa ta". Tuy miệng nói như vậy, nhưng cả người Sở Bắc Tiệp vẫn lạnh như rơi xuống động băng.

Dương Phượng là hảo hữu của Sính Đình, cùng lớn lên với Sính Đình. Sở Bắc Tiệp đi nhiều hiểu rộng, tất nhiên biết rõ nỗi đau lúc này đây của Dương Phượng không thể là giả.

Cả cuộc đời, chàng chưa từng trải qua cảm giác lạnh toát thế này, cái lạnh cắt nát thịt da, tàn phá gân cốt.

"Các người lừa ta, Sính Đình đang ở đây, đang trốn ở đây." Sở Bắc Tiệp cười lớn, khuôn mặt nhăn nhúm, ánh mắt lướt tới Tắc Doãn đang ôm Dương Phượng trong lòng.

Cánh tay vẫn đặt trên kiếm, như thể chỉ cần Tắc Doãn nói sai một từ, Sở Bắc Tiệp sẽ lập tức rút kiếm, băm vằm hắn ra thành trăm mảnh.

Tắc Doãn không nói gì, vẫn lặng lẽ an ủi ái thiếp đang nước nỡ, thẳng thắn đón nhận ánh nhìn của Sở Bắc Tiệp.

Trong ánh mắt Sở Bắc Tiệp, ngoài sự kiên nghị, cương trực, cố chấp, ngang ngược, còn ẩn chứa cả tia sợ hãi xen lẫn chờ đợi khẩn cầu.

Nơi sâu thẳm đôi mắt ấy đang trào dâng cơn sóng dữ, dần nhấn chìm nỗi tuyệt vọng không dám tin.

Sở Bắc Tiệp bỗng thấy trên khuôn mặt Tắc Doãn – kẻ địch trước đây của mình – thấp thoáng sự cảm thông.

"Không thể nào, không thể nào..." Như bị đao sắc đâm thẳng vào tim, Sở Bắc Tiệp gầm lên, loạn choạng lùi về sau mấy bước, gọi lớn. "Sính Đình, Sính Đình! Nàng mau ra đây! Ta đến rồi, Sở Bắc Tiệp đến rồi!".

"Ta đến để đền tội với nàng! Tùy nàng trách phạt! Sính Đình, nàng ra đây!"

Sở Bắc Tiệp gầm lên như con mãnh thú bị thương, chấn động cả núi rừng, khiến những bông tuyết đang đậu trên cành cây cũng kinh hãi rơi xuống. Cả sơn mạch Tùng Sâm trầm mặc trong tiếng gào thét bi thương của Sở Bắc Tiệp.

Sao có thể? Điều này sao có thể xảy ra?

Những ngón tay khéo léo ấy, nụ cười tuyệt thế ấy, hương thơm ngây ngất lòng người và cả dáng hình mềm mại ấy, sao có thể mất đi?

Chàng nghe rất rõ, nàng đang đánh đàn, hát khúc anh hùng giai nhân, hỗn loạn làm sao, thành làm vua bại làm giặc, dùng binh không ngại đối lừa, hát khúc đa tình tương tư, vừa gặp đã vui.

Rõ ràng nàng đang ở đây, ngay trong gió, trong sương, trong mây, trong tuyết, với nụ cười nhàn nhã, đôi mắt đen lặng lẽ nhìn chàng như muốn dốc bầu tâm sự.

Ở đâu? Sính Đình đang ở đâu?

Sở Bắc Tiệp chờ dẫn quay người, nhìn về phía cổ quan tài cô độc đằng kia.

"Nàng ấy đã đến được chân núi, nhưng gặp bầy sói dữ, chỉ còn cách một đoạn", Tắc Doãn trầm giọng, "Chỉ còn cách một đoạn đường..."

Dương Phượng dần bình tĩnh, nhìn Sở Bắc Tiệp bằng đôi mắt vẫn những tia máu, giọng thâm trầm: "Muội ấy đến tìm ta, ta biết muội ấy sẽ đến tìm ta. Muội ấy vẫn cài cây trâm dạ minh châu ta tặng, vượt qua sơn mạch Tùng Sâm, vượt qua ngàn dặm xa xôi để đến đây tìm ta. Sao ta lại không sớm sai người xuống núi? Tại sao? Tại sao...". Gục đầu vào Tắc Doãn, hai vai Dương Phượng run lên bần bật.

Sở Bắc Tiệp vẫn nhìn chằm chằm vào cổ quan tài, không còn hồn phách.

Chàng tiến đến bên cổ quan tài, từng bước chân như giẫm lên mây, hư ảo, không chút thực tại.

Tất cả tựa một giấc mộng, có lúc cổ quan tài ở ngay trước mắt, có lúc lại như ở rất xa. Chỉ cách mấy bước chân mà chàng phải dốc hết sức lực mới có thể đi đến.

Cuối cùng, Sở Bắc Tiệp cũng chạm được vào cổ quan tài, khí lạnh từ đầu ngón tay lan tới tận tim, khiến một Sở Bắc Tiệp uy danh lẫy lừng khắp thiên hạ cũng phải rùng mình.

"Sính Đình, nàng ở đây...", Sở Bắc Tiệp dịu dàng thì thầm với cổ quan tài.

Chàng muốn mở nắp quan tài, ôm lấy ái thể, vương phi của chàng, Bạch Sính Đình của chàng.

Nhưng, khi mười ngón tay chạm vào nắp quan tài, Trần Bắc vương hùng dũng ngày nào giờ lại chẳng còn chút sức lực. Bàn tay chai sần run rẩy, cố gắng thế nào cũng không thể ngừng run.

"Nàng ấy gặp phải bầy sói, chỉ còn lại cây trâm dạ minh châu, bộ y phục rách nát, và cả...", nắm tay thật chặt, Tắc Doãn hạ giọng, "Và cả mấy khúc xương".

Từng tiếng nặng tựa ngàn cân, đập thẳng vào tim, hai đầu gối không còn sức lực, Sở Bắc Tiệp khuỵu xuống.

Chàng vẫn khê khàng mân mê cổ quan tài vừa lạnh vừa cứng.

Sính Đình đâu có thể này. Nàng nhỏ nhắn, hoạt bát. Những ngày đông, má nàng phớt hồng như áng mây. Nàng thích ngắm sao trong đêm tuyết, lúc ấy nàng hết như con mèo tìm đến lồng ngực ấm áp và vững chãi của chàng, thoải mái tựa đầu vào đó.

"Sính Đình..." Sở Bắc Tiệp mở rộng vòng tay, dốc hết sức ôm nàng vào lòng.

Chàng đến muộn rồi, muộn đến thảm hại.

Đáng lẽ chàng phải về vào đêm mùng Sáu, mở rộng vòng tay ôm lấy Sính Đình đang tựa cửa ngóng trông. Chàng phải ôm lấy nàng, không cho bất cứ việc gì có thể làm tổn thương nàng, để tất cả nguy hiểm rời xa, để nàng mỉm cười, để nàng uể oải đọc sách trong những ngày đông ấm áp, để nàng tự do tự tại, vô lo vô nghĩ mà thai nén hài nhi của họ.

"Gả cho ta nhé?"

"Tại sao?"

"Nàng giỏi đàn, giỏi ca hát, có cốt cách, lại khéo léo", nụ cười tuần tú khôi ngô của chàng tựa như thuốc độc ăn mòn trái tim nàng, "So với những nữ nhân kia, ta bằng lòng lấy nàng".

"Thiếp..."

"Chúng ta thề với ánh trăng, không bao giờ phụ bạc."

Không phụ bạc? Không bao giờ phụ bạc ở đâu?

"Chàng sống, thiếp cũng sống. Chàng chết, thiếp nguyện chết cùng chàng."

Nụ cười của nàng, cái nhíu mày của nàng như vẫn đang trong không trung, trong hương hoa.

Ở bất cứ nơi đâu.

"Vương gia đi đánh trận sao?"

"Vương gia không cần giải thích với Sính Đình. Ngoài Vương gia, hiện giờ Sính Đình không muốn có bất cứ vương bận nào."

"Sính Đình một thân đón sinh thần của mình, sinh thần của Vương gia, chúng ta có thể ở bên nhau không?"

Chàng không làm được, chàng đã phụ nàng.

Để nàng giẫm lên từng mảnh tim vỡ, dưới ánh đao sắc bén, bước lên xe ngựa tiến về nơi xa.

Để nàng mang trong mình cốt nhục của chàng lưu lạc đến Vân Thường, vượt qua núi tuyết, ném đủ nỗi thống khổ chốn nhân gian.

Để nàng bị bày sới dữ bao vây, giằng xé thịt da, cắn hết gân cốt.

"Không!" Sở Bắc Tiệp điên cuồng hét dài một tiếng, rồi dứt khoát rút bảo kiếm.

Bảo kiếm uy chấn thiên hạ bị Trấn Bắc vương vút xuống đất, lưỡi kiếm chạm tới nền đá, "keng" một tiếng, tóe lửa.

Sở Bắc Tiệp chậm rãi quay lại nhìn Dương Phượng: "Ta đã phụ Sính Đình, người ra tay đi". Không nhiều lời, chàng ngẩng đầu, nhắm mắt.

Im lặng hồi lâu, Dương Phượng bỗng vùng khỏi vòng tay Tác Doãn, tiến tới nhặt bảo kiếm trên đất. Thanh kiếm rất nặng, dù Dương Phượng đã bê bằng hai tay, nhưng vẫn vô cùng run rẩy.

Mũi kiếm chĩa thẳng vào cổ họng Sở Bắc Tiệp. Chỉ cần chạm nhẹ, danh tướng đương thời, Trấn Bắc vương mà quân vương các nước đều muốn diệt trừ cho hết hậu họa sẽ mãi mãi biến mất khỏi cõi đời này.

Tách, tách...

Linh đường vô cùng yên ắng, chỉ còn lại tiếng giọt nước mắt của Dương Phượng đang nhỏ từng giọt, từng giọt xuống đất.

Vừa rồi còn hận nam nhân này đến thế, hận đến nỗi sẵn sàng cùng hắn tìm đến cái chết, nhưng lúc này đây, khi đang cầm kiếm chĩa thẳng vào cổ họng hắn, nàng lại run rẩy.

Sính Đình, Sở Bắc Tiệp khiến muội đau lòng rơi lệ, khiến muội tuyệt vọng đến tan nát cõi lòng đang ở dưới kiếm của ta.

Liệu hắn có từng làm nàng mỉm cười hạnh phúc?

"Thiên hạ mệnh mỏng, muội có thể đi đâu?"

"Muội phải về nhà."

"Về nhà?"

"Có người đang đợi muội." Sính Đình cười nhẹ, trong mắt ánh lên vẻ dịu dàng và khao khát, khẽ đưa tay vuốt lại những sợi tóc bị gió thổi bay.

Dương Phượng nhớ rất rõ, Sính Đình đứng bên cửa sổ, ánh mắt tha thiết hướng về phía Đông Lâm xa xôi, nơi có Sở Bắc Tiệp.

Cánh tay cầm kiếm của nàng run rẩy, những ngón tay vẫn nắm chặt dần buông ra, bảo kiếm rơi xuống chân Dương Phượng.

Sở Bắc Tiệp ngạc nhiên, mở mắt.

Dương Phượng lạnh lùng: "Ta không cho phép người xuống suối vàng làm phiền Sính Đình. Muội ấy không muốn gặp lại người". Dương Phượng đỡ đỡ về cổ quan tài, nhẹ giọng, "Sính Đình, ta biết muội mệt rồi. Muội hãy nghỉ đi, từ nay về sau muội sẽ không còn phải đau lòng vì ai nữa".

Ở ngay kia, đang nằm đó là nữ nhân thân yêu trong lòng Sở Bắc Tiệp, vương phi của chàng, mẫu thân của con chàng. Sở Bắc Tiệp còn sống hay đã chết đều không còn mặt mũi nào gặp lại Sính Đình.

Đúng thế, đúng là chàng đã hại chết nàng.

Sính Đình sẽ không bao giờ tha thứ cho chàng, dù cho chốn nhân gian hay xuống tận suối vàng.

Chết, chàng chẳng còn mặt mũi nào mà xin nàng tha thứ. Sống, chàng không còn mặt mũi nào tìm kiếm thi thể của nàng.

Tuyệt thế giai nhân mà chàng dốc lòng theo đuổi đã bị chính chàng đẩy vào chỗ chết.

"Người nói đúng..." Ánh mắt trống rỗng, Sở Bắc Tiệp như bức tượng bùn, chầm chậm đứng dậy, "Người nói đúng...". Chàng lưu luyến nhìn cổ quan tài, nhưng không đủ dũng khí để chạm tay thêm lần nữa.

Chàng có tư cách gì mà chạm vào đó?

Sở Bắc Tiệp quay đi, trong mắt chàng không còn bất cứ ai, không có Dương Phượng, không có Tác Doãn, cũng chẳng thấy cả con đường.

Chàng quên bảo kiếm, quên tất cả, bước ra đại môn, chờ đợi nhìn đằng trước, đi về phía rừng sâu. Tuấn mã đang gặm cỏ khô ngoài cổng hí vang một tiếng, chạy theo sau Sở Bắc Tiệp.

Nó không thể hiểu, tại sao chủ nhân đi vào căn nhà gỗ, sau khi bước ra lại không còn hồn phách.

Thuộc hạ của Tác Doãn nhìn thấy một người một ngựa rời đi, hạ giọng hỏi: "Thượng tướng quân, người này là kẻ địch lớn nhất của Bắc Mạc, chúng ta có nên nhân cơ hội...".

Tác Doãn chăm chú dõi theo bóng hình Sở Bắc Tiệp, lắc đầu thở dài: "Người ấy không còn là cường địch của bất cứ ai".

Trần Bắc vương uy danh hiển hách đã không còn nữa.

Trái tim chàng cũng đã chết.

Chương 43

Đại quân Bắc Mạc đang trên đường trở về.

Nhược Hàn nhận được thư của Tác Doãn do lính đưa thư mang về.

Trái tim đã trải qua bao trận chiến chùng xuống theo từng câu chữ.

Bức thư mỏng bỗng trở nên nặng trĩu, hai tay Nhược Hàn nắm chặt bức thư, nhìn về phía Sâm Vinh thở dài: "Bạch cô nương mất rồi". Khuôn mặt của vị tướng lĩnh đứng đầu Bắc Mạc như phủ đầy một lớp sương băng giá.

Đi rồi, nữ thống soái phong thái trác tuyệt ấy đã đi rồi.

Nàng chết ở sơn mạch Tùng Sâm băng lạnh, xương cốt bị bầy lang sói tha đi khắp nơi, chỉ còn lại cây trầm

dạ minh châu tinh xảo sáng trên nền tuyết.

Trận chiến Kham Bồ, nàng ung dung cười nói trước đại quân Đông Lâm... Ai ngờ, bậc kỳ nữ ấy lại có kết cục thế này?

Sâm Vinh sững sờ hồi lâu, giọng rất khẽ: "Có thật không?".

Thật không thể tin, thật khiến người ta không thể nào tin.

Bạch Sính Đình, một khúc đàn của nàng đã đuổi lui mười mấy vạn quân dưới thành Kham Bồ.

Chỉ cần một khúc.

"Thượng tướng quân phu nhân Dương Phượng cũng đổ bệnh rồi." Ngừng một chút, Nhược Hàn cười chua chát, "Chúng ta đều đã làm".

Sâm Vinh không hiểu.

Nhược Hàn đáp: "Sở Bắc Tiệp vì không biết nơi ẩn cư của Thượng tướng quân Tắc Doãn, nên nửa đêm mới xông vào doanh trại quân ta, lớn tiếng dọa dẫm. Hắn đã đi theo lính truyền tin của chúng ta đến chỗ Thượng tướng quân Tắc Doãn".

Sâm Vinh biến sắc: "Đó chẳng phải vì...".

"Sở Bắc Tiệp không đến để giết người, mà đến để tìm người, tìm vương phi của mình, Bạch Sính Đình."

"Sở Bắc Tiệp chẳng màng sống chết, nửa đêm xâm nhập quân doanh của chúng ta không vì quốc gia đại sự mà chỉ bởi vì nhi nữ tình trường." Sững sờ hồi lâu, Sâm Vinh thờ dãi, "Hóa ra Sở Bắc Tiệp tấn công Vân Thường vì Bạch cô nương. Đây không phải cái cớ, mà thực sự là như vậy".

Nhược Hàn gật đầu, đáp: "Đúng vậy, nay Bạch cô nương đã bỏ mạng ở sơn mạch Tùng Sâm, hùng tâm tráng chí của Sở Bắc Tiệp cũng hết. Tuy hắn và Bắc Mạc ta có mối thâm thù, nhưng hắn thực sự là bậc anh hùng khó kiếm thời nay".

Đáng tiếc và đáng buồn thay.

Một kẻ là anh hùng, một người là giai nhân.

Ông Trời thật biết trêu đùa con người.

Hai vị chiến tướng từng đi theo Sính Đình trong trận đánh Kham Bồ nên lòng không khỏi buồn thương. Trầm ngâm giây lát, Sâm Vinh khẽ bảo: "Dù người khác nghĩ thế nào, tối nay Sâm Vinh cũng phải tìm một nơi thấp nén nhang cho Bạch cô nương. Thuộc hạ sẽ lấy bên quân lương quân vụ ít rượu thịt ngon, còn nữa, trong doanh trại còn mấy vò rượu, thuộc hạ cũng lấy hết. Thượng tướng quân, trong quân không cho phép tướng lĩnh uống rượu, nhưng Sâm Vinh mong Thượng tướng quân nể tình, cho phép tối nay thuộc hạ được uống cho thỏa, được không?".

"Sao lại không được?", Nhược Hàn cảm khái, "Đêm nay, tất cả tướng lĩnh Bắc Mạc từng tham gia trận chiến Kham Bồ sẽ vì Bạch cô nương mà uống say một trận dưới trăng".

Say sẽ quên nỗi đau, sao có thể không say?

Thế gian này, liệu có mấy Bạch Sính Đình?

Sắc trời sao cứ mãi u ám, u ám đến nỗi như mang điêm chẳng lành.

Và cả đôi mắt nàng cũng như có ai đang bịt chặt, không thể mở ra được?

Trong trí nhớ, nàng đã ở giữa mênh mông tuyết trắng, hương thơm của tuyết xộc vào mũi, thấm vào gan, vào ruột.

Nàng cũng từng mặc xiêm áo lộng lẫy, chân trần đứng trên ca đài tinh tế của vương phủ, khẽ cất giọng hát.

Bất chợt nhìn xuống, nàng thấy những khuôn mặt thân thuộc đi ngang qua bị giọng hát của nàng níu lại, mọi người đều say mê lắng nghe.

Nhưng rồi tất cả đều tan biến.

Khi nào? Tại sao? Nỗi bi ai bỗng đè nặng khiến người ta không hiểu rõ nguyên nhân, dường như không có lý do, bi ai vì số trời đã định, hay để bù lại sự thông minh mà ông Trời ban tặng?

"Cô nương? Cô nương?", giọng nói từ xa vọng lại.

Sính Đình mở mắt, đôi đồng tử dần thu lại ở một điểm. Bóng người trong mắt có chút quen thuộc, nhưng nàng nhất thời không nhớ ra là đã gặp ở đâu.

Đây là đâu? Nàng quay lại, muốn nhìn xung quanh, nhưng cả người ẽ ảm như bị ai đánh, khẽ động một sợi tóc cũng thấy đau.

"A..." Nàng từ từ thở ra một hơi, chờ cơn đau đi qua.

Hài tử đâu?

Đúng rồi, hài tử của nàng! Nàng bỗng choàng tỉnh, mở mắt, hai tay ôm lấy bụng, khao khát nghe được dù chỉ một động tĩnh nhỏ nơi ấy.

"Đừng sợ, chúng ta đã cho cô nương uống thuốc rồi. Cô nương và cả đứa bé trong bụng đều không sao", khuôn mặt trước mắt nàng cười vui vẻ.

Nỗi lo lắng được dẹp yên, nàng nhìn lên trần nhà. May quá, hình như đã rất lâu rồi nàng không thấy trần nhà, mà quanh nàng chỉ có đá và tuyết, như thể sẽ không bao giờ lại được thấy trần nhà nữa.

May quá, cuối cùng nàng cũng được cứu.

"Túy Cúc đâu? Dương Phượng đâu?", Sính Đình nhìn quanh.

"Túy Cúc là ai? Dương Phượng..." Khuôn mặt vuông vức có chút không hiểu, nhưng chỉ lúc sau lại bật cười vui vẻ, "Ta biết rồi, cô nương đang nói tới Thượng tướng quân phu nhân? Ai ya, cô nương vẫn chưa tìm thấy Thượng tướng quân phu nhân sao? Bao lâu rồi, ngựa đã sinh ra ngựa con rồi mà cô nương vẫn chưa tìm thấy người".

Nhất định nàng đã quên mất việc gì. Lo lắng nhìn khuôn mặt đang tươi cười kia, Sính Đình sức nhớ, vội hỏi: "Huynh chính là đại hán cao lớn ta gặp trên đường tới sơn trại Đóa Đóa Nhĩ, tên A Hán?".

"Ha ha, cô nương nhớ ra rồi đấy! Chính là ta, A Hán! Cô nương còn tặng ngựa cho ta, bảo ta giữ lại tiền tìm một thê tử tốt", A Hán cười sang sảng, "Nói cho cô nương biết, ta đã có thê tử, sắp có tiểu A Hán rồi".

Nóc nhà như cũng đang rung theo tiếng cười của A Hán.

Sính Đình cười theo, ngạc nhiên hỏi: "Huynh không biết Túy Cúc ư? Thế sao huynh lại biết ta ở trên núi?".

"Ta gặp cô nương mà. Ta lên núi tìm thảo rừng về bồi bổ cho thê tử. Có con thảo xám bị trúng tên, nhưng vẫn chạy rất nhanh, nó chui vào đồng đá nên không thấy đâu. Ta vào tìm, ai ya, thảo đâu chẳng thấy, chỉ thấy một cô nương bị lạnh cóng trong đó", A Hán hưng phấn kể lại, giọng vui vẻ.

"Huynh đã cứu ta?"

"Tất nhiên, tất nhiên rồi!", A Hán làm động tác, "Công cô nương từ trên núi tuyết về đây, còn mang cả cung tiễn và thảo rừng, may mà ta vẫn đủ sức. Cô nương sắp bị đông cứng, uống bao nhiêu canh thảo rừng mới đỡ đấy. Canh thảo rừng bồi bổ cơ thể mà. Còn cả thuốc an thai là nhờ người lấy cho thê tử nữa, đều mang ra chăm sóc cô nương".

Nghe A Hán nói vậy, trong lòng Sính Đình vừa cảm kích vừa ái ngại.

"Xin lỗi đã làm phiền huynh."

"Không sao, thê tử ta da dày xương khỏe, mang thai tiểu A Hán vẫn làm việc được, không sợ đâu."

Đúng lúc A Hán đang đắc ý, bên kia nhà một nữ nhân mặc chiếc áo bông to thùng tiến lại, bụng đã nhô cao, cười hỏi: "A Hán, chàng lại đang nói chuyện một mình đấy ư?".

"Thê tử, lại đây, cô nương ấy tỉnh rồi!", A Hán vẫy nữ nhân đó tới, vui vẻ giới thiệu với Sính Đình, "Đây là thê tử của ta", rồi chỉ xuống bụng thê tử, giọng rất vui, "Còn đây là tiểu A Hán".

A Hán tẩu cười véo A Hán một cái: "Hết củi rồi, đi chặt củi đi", rồi nói với Sính Đình, "Cô nương tỉnh rồi. Ngày đông giá buốt, sao cô nương lại một mình lên núi tuyết thế? Sơn thần Tùng Sâm không để đùa đâu, mùa này đến nam nhân còn không dám lên đó, A Hán là đồ ngốc mới giấu ta lên đó săn thú rừng".

A Hán tẩu cũng nhiệt tình giống hệt A Hán, bô lô ba la một hồi không ngớt. Có lẽ bởi người được cứu đã tỉnh, A Hán tẩu cảm thấy rất vui, thích thú ngắm nghía Sính Đình: "Ăn thêm con gà béo nữa là sắc mặt cô nương sẽ tốt lên ngay".

Nhưng lúc này trong lòng Sính Đình lại nghĩ đến chuyện khác.

Đã hết kỳ hạn ba ngày chưa?

Giả như cứu binh tới tìm mà không thấy nàng, Dương Phượng và Túy Cúc sẽ lo lắng biết chừng nào?

Nhưng, ông Trời vẫn từ bi cho mẫu tử nàng qua được kiếp nạn này.

Hài tử của ta thật phúc lớn, mệnh lớn.

Sính Đình dịu dàng xoa bụng, bên trong hơi cộm cộm, vừa như mềm mềm, lại như cứng cáp, một cảm giác ấm áp không nói nên lời. Đó là cảm giác của sự sống.

"A Hán tẩu, ta muốn..."

"Đói rồi à? Để ta đi lấy đồ ăn cho." Vị A Hán tẩu này nói là làm, thật là một đôi trời sinh với A Hán.

"Không, không...", Sính Đình lắc đầu, "Ta muốn lên đường".

A Hán tẩu tròn mắt: "Lên đường? Bộ dạng cô nương lúc này, muốn đi đâu? Không được, không được, ta vẫn chuẩn bị ngày mai làm một con gà béo".

"Ta nhất định phải đi", Sính Đình cố nhồm dậy, "Ta phải đi tìm Dương Phượng, tìm Thượng tướng quân Tắc Doãn".

A Hán ở bên ngoài chặt củi, nhưng vẫn động tai nghe ngóng động tĩnh bên trong, lúc này bèn ngó đầu vào, hét lớn: "Thượng tướng quân quy ẩn rồi, cô nương không tìm được đâu. Nghe nói Đại vương cũng không tìm thấy ông ấy".

"Không, ta biết Tắc Doãn ở đâu. Ta phải đi ngay, không tìm thấy ta, họ sẽ rất lo lắng."

Dương Phượng và Túy Cúc nhất định sẽ rất lo lắng.

Cơn rét đậm sắp qua, ánh mặt trời chiếu rọi, nước tuyết men theo những chỗ đất trũng, chậm rãi chảy khắp nơi.

Tuyết trên sơn mạch Tùng Sâm cũng sẽ tan ra như thế sao?

Cầm hồ phù của Vân Thường, dẫn binh xuất chinh, hôm nay lên triều đường, trước mặt bá quan văn võ, Hà Hiệp hai tay kính cẩn hoàn trả hồ phù.

Trận chiến đã kết thúc, quyền lực điều động đại quân phải trả về cho Công chúa Diệu Thiên.

Thấy hồ phù trong tay Hà Hiệp quay trở về tay Công chúa trước bao ánh mắt nhìn vào, trong lòng Quý Thường Thanh thâm thở phào.

Diệu Thiên đối với Hà Hiệp tình nghĩa sâu nặng, nếu không có lão Thừa tướng này liên tục nhắc nhở, nàng sẽ không đời nào chịu ban bố vương lệnh thu hồi hồ phù.

"Phò mã giận sao?" Kết thúc buổi chiều sớm, Diệu Thiên nhìn chăm chăm hồ phù vừa được trả về, trong lòng thấp thỏm không yên, bèn vội vã sai Lục Y triệu Phò mã đến. Thấy Phò mã thần thái hưng phấn, nhận lệnh đến ngay, trong lòng nàng mới bớt lo.

Hà Hiệp ngạc nhiên: "Sao Hà Hiệp phải tức giận?".

"Diệu Thiên thu lại hồ phù."

Hà Hiệp hiểu ra, cười ha ha, nhìn Diệu Thiên vừa như thương xót, vừa như không biết làm thế nào cho phải, rồi lắc đầu nói: "Sao Công chúa lại nghĩ thế? Chẳng lẽ ta và nàng không phải phu thê? Ta dù đổ kỵ ai thì cũng không thể đổ kỵ với thê tử của mình". Hà Hiệp ngồi xuống cạnh Diệu Thiên, nắm tay nàng, vẻ mặt bỗng trở nên thần bí, hạ giọng: "Thừa tướng chúc Công chúa sớm sinh quý tử, làm thế nào mới xin được Công chúa vương lệnh cho bản phò mã giúp một tay đây?".

Diệu Thiên thấy Hà Hiệp ngồi xích lại, hạ giọng thì thầm, cứ ngỡ có việc gì đại sự, nên lắng tai nghe, mới biết người này đang đùa mình. Hai má đỏ bừng, nàng cau mày quay sang một bên, giận dữ: "Vừa kết thúc buổi chiều sớm, Phò mã đã không đứng đắn rồi, để Thừa tướng biết được, chẳng biết sẽ bị giáo huấn bao nhiêu lâu".

"Công chúa nói lời này không đúng rồi", Hà Hiệp cực kỳ nghiêm túc, ngồi thẳng lưng, e hèm mấy tiếng, "Sinh con đẻ cái là việc lớn trong đời, ngay cả lão thần cẩn trọng như Thừa tướng cũng đã nhắc đi nhắc lại chuyện đó, sao có thể gọi là không đứng đắn? Dù Công chúa có hạ vương lệnh hay không, bản phò mã cũng phải giúp nàng việc này".

Trong lòng cảm thấy ngọt như ngậm đường phèn, Diệu Thiên đỏ mặt: "Không tìm Phò mã giúp thì tìm ai?", giọng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu, khiến người ta gần như không nghe thấy.

"Thế thì tối nay ta ở phủ phò mã cung nghênh Công chúa đại giá." Hà Hiệp khấp khởi, mặc kệ lễ nghi vương thất, khẽ thơm một cái vào má Diệu Thiên, rồi đứng dậy, "Ta đi xử lý quân vụ, Công chúa nhớ kỹ cái hẹn tối nay".

Diệu Thiên nhìn Hà Hiệp cất bước, dáng như hổ, như rồng, khéo môi không giấu nổi nụ cười tự hào. Đúng lúc Lục Y mang chè hạt sen đường phèn đến, nhìn vẻ mặt Diệu Thiên, bèn cười nói: "Nô tỳ đã nói sáng sớm thế này cần gì phải mang nước đường lên, Công chúa vừa gặp Phò mã đã thấy ngọt đến phát ngấy rồi, sao có thể nếm vị ngọt khác được".

"Lục Y, giờ ngươi giỏi lắm rồi, còn dám trêu cả ta?", Diệu Thiên quay về vẻ đoan trang thường thấy, nạt một câu: "Chắc chắn là học theo Phò mã rồi". Nhưng không nhìn được, nàng cũng bật cười.

Đêm đó khi đến phủ phò mã, xuống xe ngựa, nàng vẫn không thấy Hà Hiệp đâu. Đông Chước chạy đến thỉnh an: "Công chúa điện hạ, Phò mã sai người đến chuyển lời, hôm nay Phò mã phải xử lý việc quân, nên về muộn một chút. Cơm tối đã chuẩn bị xong, Phò mã dặn chuẩn bị toàn những món Công chúa thích ăn, Công chúa dùng cơm ở phòng bên cửa hậu viện được không?".

Diệu Thiên nghe thấy Hà Hiệp chưa về, không khỏi cảm thấy thất vọng, đành gật đầu: "Tùy người".

"Vậy bảo bọn họ bày đồ ăn ở phòng bên cửa hậu viện."

Cơm canh quả nhiên vừa miệng, Diệu Thiên vẫn thường đến phủ phò mã, các đầu bếp trong phủ đã quen với khẩu vị của nàng nên dốc hết tâm huyết vào từng món, thậm chí còn làm tinh tế hơn các đầu bếp trong vương cung.

Nhưng Hà Hiệp không có ở đây, Diệu Thiên cảm thấy thực vô vị. Nàn uể oải nhắc đĩa, mấy lần ngẩng lên nhìn sắc trời, rồi bảo Lục Y sai người đi nghe ngóng tình hình.

Lục Y đáp: "Không cần Công chúa dặn dò, nô tỳ đã sai người đi hỏi từ trước rồi. Tuy đại chiến đã kết thúc, nhưng phải trợ cấp khao thưởng quân sĩ, cũng rất bận rộn".

Diệu Thiên thở dài buồn bã.

Đợi đến hơn nửa canh giờ, Lục Y nãy giờ vẫn chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ bỗng kêu lên: "Phò mã về rồi!".

Diệu Thiên mừng thầm, nhanh chóng đứng dậy nhìn ra ngoài cửa sổ, quả nhiên, hình bóng oai phong quen thuộc ấy đang tiến về phía này. Hà Hiệp vừa vào đến cửa đã lau mồ hôi, cười hỏi: "Công chúa đã dùng cơm chưa?".

"Ăn rồi, Phò mã ăn chưa?"

"Đâu có thời gian mà ăn!" Hà Hiệp vớt chiếc khăn trắng lau mồ hôi cho người theo hầu, ngồi xuống bên bàn. Diệu Thiên vội sai thị nữ mang cơm canh nóng lên, rồi tự mình lấy cho Phò mã đôi đũa. Hà Hiệp nhận lấy, cười với nàng, vừa gấp thức ăn vừa giải thích: "Ta cũng muốn về sớm, nhưng việc hôm nay không làm cho hết, ngày mai càng không có thời gian. Bất Công chúa phải đợi, thực là lỗi của ta".

"Việc quân bận như thế, thiếp thấy hay là điều hai vị quan võ qua, giúp Phò mã gánh vác một phần công việc."

Hà Hiệp vội vã và cơm, lắc đầu nói: "Giờ không lo người ít, chỉ lo người đông, điều hai người nữa tới lại càng thêm bận".

Thấy Diệu Thiên không hiểu. Hà Hiệp nhấn nạt giải thích: "Những việc trợ cấp khao thưởng, bình xét cấp bậc đều không khó. Cái khó nằm ở chỗ điều động tiền lương ¹. Trong phạm vi cai quản của ta không có kho tiền lương riêng chỉ dùng cho việc quân, món tiền nào cũng phải xin lĩnh bên quốc khố. Xin lĩnh một món không biết phải có bao nhiêu cái gậy đầu của các quan, phải viết bao nhiêu tờ khai. Ta có thể đợi, nhưng các binh sĩ trong quân thì đợi thế nào? Hôm nay ta mất bao nhiêu thời gian ở bên quốc khố, họ mới chịu phê duyệt tiền thưởng cho năm ngàn người đầu tiên, ngày mai lại tiếp tục phải sang bên đó".

Diệu Thiên nghe rất chăm chú, tay cũng cầm đôi đũa, vừa gấp thức ăn cho Hà Hiệp, vừa chậm rãi đáp: "Đây không phải chuyện nhỏ, khao thưởng trợ cấp chậm trễ thế này, các binh sĩ sẽ không vui, như thế chẳng phải sẽ khiến lòng quân dao động sao?".

Rõ ràng Hà Hiệp đã rất mệt, bát cơm đầu tiên nhanh chóng chui vào bụng, lại bảo thị nữ xới thêm bát nữa. Hà Hiệp tán đồng: "Công chúa nói rất đúng. Nhưng hiện giờ ta không lo lắng điều này, cùng lắm thì ta mệt thêm một chút, kiểu gì cũng xong. Nhưng điều động tiền lương cho quân chậm chạp như vậy, nhớ khi chiến tranh xảy ra, tình thế nguy cấp, lấy đâu thời gian mà xin xỏ hết cấp này đến cấp khác? Quân Đông Lâm đã đến đây một lần, quen thuộc đường sá địa hình, lần sau đến, chưa chắc họ đã cho chúng ta thời gian chuẩn bị như lần này".

Hà Hiệp trước nay nổi danh tướng tài, Diệu Thiên cũng đã chấp chính nhiều ngày, biết hẳn nói không sai, nên chẳng hề do dự mà bảo ngay: "Đúng là quân binh cần có kho tiền lương riêng của mình. Buổi chiều sớm mai thiếp sẽ hạ vương lệnh, lập ra một kho mới giao cho Phò mã quản lý. Có tiền, có lương thực mới dễ cầm quân".

Hà Hiệp khẽ cười khuyên giải: "Công chúa đừng vội hạ lệnh, hãy cứ bàn bạc với Thừa tướng trước thì hơn. Đến lúc làm rồi mà Thừa tướng không biết, ông ấy sẽ lại giáo huấn chúng ta".

"Phò mã yên tâm, những việc có lợi cho Văn Thường, Thừa tướng vẫn luôn đồng ý."

Nói xong chuyện chính, Hà Hiệp cũng dùng cơm xong, bèn thoải mái vươn vai. Hà Hiệp nhìn sang Diệu Thiên, mỉm cười tà ý: "Đã nói xong việc quốc gia đại sự, giờ đến chuyện giữa phu thê chúng ta. Công chúa muốn nghe lời ngon tiếng ngọt gì, xin hãy hạ vương lệnh".

Diệu Thiên giận dỗi: "Phò mã đang hoàng lúc này chạy đi đâu mất rồi? Thiếp sẽ chẳng bao giờ ra vương lệnh này, Phò mã toàn nói những lời ngon tiếng ngọt, khiến người ta không nghe nổi".

Hà Hiệp sáng khoái tiếp lời: "Được, vậy từ nay ta sẽ không nói nữa, Công chúa đừng có đau lòng. Để ta nghĩ xem, nếu đã không thể nói những lời ngọt ngào, thì phải làm gì để vui lòng ái thiếp của ta".

Diệu Thiên nhìn Hà Hiệp nghĩ ngợi sâu xa, dưới ánh nến, hai hàng mày nhướng lên khiến khuôn mặt càng thêm tuấn tú, có thêm chút tà ý khiến người ta yêu thích. Xung quanh toàn tâm phúc, không có người ngoài, Diệu

Thiên cũng không còn vẻ gò bó của chủ nhân một nước nữa, mà tươi cười chọc ngón tay vào vai Hà Hiệp, nũng nịu: "Phò mã không được giả vờ, nhìn bộ dạng chàng thế này, chắc chắn còn đang giấu thiếp điều gì. Phò mã mau mang ra tiến cống, nếu không đừng trách thiếp dùng gia pháp hầu hạ".

Thấy ái thiếp nũng nịu, Hà Hiệp liền nắm lấy cổ tay Diệu Thiên, hơi dùng lực. Diệu Thiên kêu lên một tiếng, người co lại. Hà Hiệp ôm lấy eo nàng, rồi thuận đà bế nàng ngồi lên đùi mình, vuốt ve khuôn mặt nàng, hỏi: "Ca vũ có thích không?".

"Ca vũ gì?".

Đôi mắt lấp lánh như kim cương đen nhìn chăm chăm Diệu Thiên, Hà Hiệp bất ngờ cúi xuống, cắn nhẹ vào gáy nàng. Diệu Thiên kêu lên một tiếng, còn chưa kịp trách cứ, Hà Hiệp đã trêu: "Công chúa lại gạt ta rồi. Hôm trước phò mã có mời một đoàn ca vũ Bắc Mạc, người nào cũng xinh đẹp đến động lòng. Chuyện lớn như thế mà không ai bẩm báo với Công chúa sao? Nàng không biết thật à? E là đã ghen bóng ghen gió từ hôm đó tới nay rồi... A, đau quá...".

Diệu Thiên giận dữ véo Hà Hiệp một cái, rồi thu tay về, quay mặt đi, nói: "Phò mã nhìn nhầm người rồi, thiếp không phải nữ nhân ghen bậy".

Hà Hiệp xoa cánh tay bị véo: "Nếu không ghen sao lại mạnh tay như thế?", rồi áp sát lại gần, hạ giọng nói khẽ vào tai Diệu Thiên, "Bẩm Công chúa, hai ngày nay ta bận việc, còn chưa kịp nhìn qua một lần. Chỉ bằng đêm nay gọi họ ra ca múa, chúng ta uống rượu lấy hứng, cũng là tránh cho Công chúa một mình ở trong cung ghen bóng ghen gió".

Diệu Thiên nghe Hà Hiệp nói chưa từng gặp những nữ nhân đó, trong lòng vô cùng vui vẻ, quay sang, hỏi: "Thú vị thế sao? Vậy thiếp phải xem xem ca múa Bắc Mạc có gì đặc sắc". Nàng xoa tay cho Hà Hiệp, then thùng: "Đau thật à?".

Không hỏi thì thôi, hỏi đến, Hà Hiệp liền nhăn nhó ngay lập tức: "Đau lắm, đau hơn bị trúng một kiếm".

Diệu Thiên lại đấm cho Hà Hiệp một cái, khẽ mắng: "Cái gì mà danh tướng thiên hạ, uy danh lẫy lừng, sao cứ gặp thiếp là lại thiếu đứng đắn thế này?".

"Nàng đâu phải binh lính của ta, ta đứng đắn làm gì?" Hà Hiệp không còn gây chuyện, cười vang sáng khoái, hào khí ngút trời.

Lính truyền lệnh đã cho đám ca nữ Bắc Mạc đến, múa hát ngay trên bậc thềm đá trước tiểu đình trong hậu viện. Phu thê hai người ngồi trong đình vui vẻ thưởng rượu.

Đêm đó, ông Trời cũng như tác thành cho họ, vàng trăng tròn vành vạnh trên cao soi tỏ một vườn tuyết vẫn chưa tan hết.

Đám ca vũ mặc y phục Bắc Mạc, màu sắc vô cùng sắc sỡ, thắt lưng đeo trống, thân hình linh hoạt, hai tay gõ trống. Diệu Thiên chưa bao giờ được xem nên cảm thấy vô cùng mới mẻ, hứng thú.

Rõ ràng đã mệt nhọc cả ngày, nhưng Hà Hiệp còn hứng thú hơn cả Diệu Thiên. Hết một điệu, hấn vỗ tay tán thưởng: "Múa rất đẹp, vì điệu này, chúng ta cùng cạn ba chén".

Diệu Thiên uống cùng Hà Hiệp một chén, rồi che miệng, lắc đầu nói: "Phò mã, tửu lượng của thiếp không so được với chàng, không cần uống ba chén, một chén là đủ rồi".

Hà Hiệp đang vui, cũng không cố ép, bèn gật đầu: "Công chúa cứ tùy ý, nhưng điệu múa uyển chuyển này thật khiến người ta mê đắm. Nhất định ta phải uống ba chén góp vui".

Uống liền hai chén, hấn giờ kiểem hát vang.

"Phi thiên vũ 2, trường không mộng, tình ý chưa từng trọng..."

Giọng hát trong, làn hơi dày, vô cùng êm ái. Đã nghe quen những lời ngon ngọt của Hà Hiệp, nhưng chưa từng biết phu quân mình còn hát hay đến thế, ánh mắt Diệu Thiên vô cùng ngạc nhiên.

Hà Hiệp chỉ hát một câu rồi thôi, cánh tay cầm kiếm cũng ngừng lại, quay đầu cười nói: "Điệu múa trông lúc này rất đẹp, còn điệu trống nào nữa không? Múa tiếp một điệu nữa đi".

Cứ thế, trăng đã lên cao, tám, chín phần rượu đã chui vào bụng Hà Hiệp. Dù tửu lượng tốt đến mức nào, thân thể hần cũng phải loạng choạng.

Diệu Thiên sợ Hà Hiệp uống nhiều hại đến sức khỏe, dịu giọng khuyên: "Ca vũ tuy hay, nhưng chúng ta cũng đã thỏa hứng. Vào phòng nghỉ ngơi được không?".

Hà Hiệp không tham uống, trước nay lại hết sức chiều chuộng Diệu Thiên nên đặt ngay chén xuống: "Đúng thế, cũng nên nghỉ ngơi, Công chúa mệt rồi".

Hần đứng dậy, muốn đuổi lui đám thị nữ thị vệ, một mình bế Diệu Thiên, bước vào phòng.

Hai người vui vẻ đến quá nửa đêm, đám người hầu hạ cũng đã buồn ngủ, thấy chủ nhân cuối cùng cũng biết là phải nghỉ ngơi, trong lòng họ thầm hô vạn tuế, đám ca vũ Bắc Mạc thì càng như được đại xá.

Chỉ đợi Hà Hiệp và Diệu Thiên vào phòng, ở hậu viện người tắt đèn thì tắt đèn, người thu dọn thì thu dọn, chẳng mấy chốc hậu viện huyền náo ồn ào ban này giờ đã chìm trong yên tĩnh.

Chỉ có vàng trăng vẫn sáng vàng vạc trên trời cao.

Khí lạnh từ từ chuyển động.

Đông Chước cũng mệt cả một ngày, vừa lên giường nhắm mắt đã ngủ ngay. Không biết tại sao đang ngủ hần bỗng choàng tỉnh, mở mắt nhìn ra ngoài. Trăng vẫn sáng vàng vạc, xem ra hần chưa ngủ được bao lâu.

Bất giác Đông Chước nhớ đến Sính Đình.

Sính Đình không những thích ngắm trăng, mà còn rất thích ngắm sao. Chẳng biết hiện giờ Sính Đình thế nào.

Nghĩ đến đây, Đông Chước tỉnh hoàn toàn, dứt khoát đứng dậy, bước ra khỏi phòng. Gió lạnh ủa tới khiến hần giật mình.

Gió như mơ hồ mang đến cả điều gì.

Bỗng cảm thấy lạ, Đông Chước dừng bước, lắng tai nghe. Đúng thế, quả là có tiếng gì đó. Hần cứ bước, vòng qua hậu viện, tiếng kiếm xé gió càng lúc càng mạnh.

Ngẩng lên nhìn, Đông Chước bất giác ngăn người.

Ánh trăng vàng vạc, đường kiếm âm u lạnh lẽo.

Nơi hậu viện lạnh giá, một bóng người thoăn thoắt trên nền tuyết trắng.

"Thiếu gia...", Đông Chước khẽ gọi.

Dường như Hà Hiệp hoàn toàn không biết bên cạnh có người, hai mắt ngời sáng, bảo kiếm đến đâu, ánh trăng đến đấy.

Thấy Hà Hiệp thế kiếm đang hăng, tiếng gió vun vút khắp nơi như muốn trút sạch mọi nỗi oán hận chốn trần gian, Đông Chước chỉ biết đứng yên một bên.

Không ai có thể làm phiền Hà Hiệp lúc này.

Danh tướng thiên hạ, tiểu Kính An vương, đương kim phò mã Vân Thường, lúc này trong tay đang nắm chắc bảo kiếm.

Dưới ánh trăng, Hà Hiệp say múa cùng bảo kiếm.

Múa hết bộ Kính An kiếm pháp, trán đầy mồ hôi, chiếc áo mỏng dính chặt vào cơ thể, Hà Hiệp mới thu kiếm

về, khuôn mặt chẳng chút cảm xúc, lúc ngang qua Đông Chước, lãnh đạm buông một câu: "Bắc Mạc có câu, Sính Đình đi rồi".

Xách kiếm quay về tấm phòng có Diệu Thiên đang ngủ, Hà Hiệp khẽ đẩy cửa, bước vào phòng.

Cửa phòng yên ắng khép lại.

Đông Chước đứng im trong gió.

Không gian tĩnh mịch, mọi người chìm sâu trong giấc mộng ngọt ngào.

Tiếng trống canh từ xa vọng lại, khiến nơi đây càng thêm vắng lặng.

Sính Đình, khoe miệng duyên những lúc mỉm cười.

Sính Đình, tỷ tỷ thích ngắm trăng.

Đã đi rồi.

1 Thời trước, khi thu thuế ruộng, có thể thu lương thực, có thể thu tiền, nên gọi chung là tiền lương.

2 Đây là điệu múa mà các cô gái múa cùng dải tơ lụa trong tiếng tiêu và tiếng đàn tỳ bà.

Chương 44

"Chết hay lắm, đáng chết từ lâu rồi."

Hương thơm vẩn vít khắp phòng, trong làn hương bay, Quý Lạc vương hậu cười gằn, giọng uể oải: "Con thị nữ này cũng gọi là có bản lĩnh, đầu độc chết hai vương tử Đông Lâm, dụ dỗ Sở Bắc Tiệp. Tiểu Kính An vương coi như có chút tình chủ tớ thì cũng thôi, ai ngờ, sau khi ả chết còn được cả tướng lĩnh Bắc Mạc tế bái. Hừ, người trong thiên hạ điên hết cả rồi hay sao?".

"Nương nương nói rất đúng." Nhạc Dịch lúng túng vuốt bộ râu được cắt tỉa kỹ càng, "Chính xác Bạch Sính Đình chẳng đáng là gì cả. Có điều, nghe nói ả vừa chết, Sở Bắc Tiệp cũng coi như bị một đòn trí mạng, không thể gượng dậy. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến tình thế hiện nay của tứ quốc".

"Không thể gượng dậy", Vương hậu ngạc nhiên, ánh mắt bỗng trở nên ai oán, thờ dãi, "Đúng là trên đời này vẫn có những nam nhân thật lòng, nhưng sao chỉ một mình nữ tử họ Bạch kia có được? Nếu Đại vương của chúng ta được một nửa Trấn Bắc vương cũng là cái phúc của bản cung".

"Nương nương đừng vội cảm khái vì Sở Bắc Tiệp, trước mắt chúng ta còn việc quan trọng cần lo liệu."

"Việc gì?"

Nhạc Dịch mở cửa nhìn quanh, rồi khép lại, bước đến trước mặt Vương hậu, hạ giọng: "Nương nương còn nhớ Phi Chiếu Hành không?".

Suy nghĩ giây lát, Vương hậu như đã nghĩ ra: "Chính là thuộc hạ của ca ca. Lần đó Đại vương sai người xâm nhập Đông Lâm, tập kích đoàn xe của Hà Hiệp và Bạch Sính Đình, chúng ta đã cử hắn...".

"Đúng thế."

"Sao thế, chẳng phải nên xử lý kẻ này từ lâu rồi sao?"

"Nếu đã xử lý thì còn gì phải lo? Nói đến việc này, tất cả đều tại ca ca bắt tài của nương nương."

Nhạc Dịch thờ dãi, nói tiếp, "Nhạc Chấn trong lòng không đủ cứng rắn, nghĩ hấn theo mình từ nhỏ, cũng là chỗ tâm phúc, nên sau khi hắn trở về đã không sai người giết hắn mà chỉ cho hắn tiền, bảo hắn trốn đi thật xa".

Vương hậu biến sắc: "Sao ca ca lại hồ đồ như thế? Đây đâu phải chuyện có thể mềm lòng? Haizzz, nhưng dù ca ca có suy nghĩ không chu đáo thì phụ thân cũng phải giáo huấn ca ca mới phải".

Chuyện này không to không nhỏ, nhưng nếu lộ ra ngoài, đó sẽ là tội làm lộ việc quân, giết sạch cả họ.

Nhạc Địch cau mày: "Sao lại không giáo huấn? Nhạc Chấn đã nghe lời ta, lập tức sai người đi tìm Phi Chiêu Hành. Ai ngờ hắn quá tinh khôn, biến mất không một tung tích".

Trong lòng Vương hậu thầm hận phụ thân làm việc không chu đáo, nhưng chẳng biết làm thế nào, chỉ lạnh lùng: "Tên Phi Chiêu Hành từ nhỏ đã tinh khôn như một con quỷ. Thả hổ về rừng, nếu hắn đã cảnh giác, chúng ta càng không dễ gì giết hắn".

"Một ngày hắn còn sống là một ngày chúng ta còn thấy bất an. Nếu để Đại vương tìm thấy hắn trước..."

"Bản cung biết rồi", Vương hậu suy nghĩ một lát, đắn đo, "Việc của Phi Chiêu Hành, bản cung sẽ sai người xử lý. Phụ thân gặp ca ca, hãy dặn ca ca đừng để ý đến chuyện khác mà phải dẫn binh cho tốt, phải biết lôi kéo tướng lĩnh. Chỉ cần nắm chắc binh quyền, ngay cả Đại vương cũng không dám tùy tiện làm gì Nhạc gia chúng ta. Hừ, vết xe đổ của vương phủ Kính An còn ngay trước mắt, chúng ta không thể làm một trung thần ngu xuẩn như Kính An vương, vất vả cả đời để nhận lấy họa diệt môn".

Nhạc Địch gật đầu: "Nương nương nói chí phải". Như bỗng nhớ ra việc gì, ông ta hỏi tiếp: "Đại vương đã biết tin Bạch Sính Đình chết chưa?".

"Các tướng quân Bắc Mạc làm lễ cúng tế cho tiện nhân ấy, thiên hạ này còn ai không biết?" Nghĩ đến chuyện này, Vương hậu lại cảm thấy tức giận, đằng nào trước mặt cũng có mỗi phụ thân của mình, nên chẳng cần che đậy, nghiêng răng nói: "Không biết một nữ nhân xuất thân thị nữ thì có được bản lĩnh gì, hơn nữa cũng chẳng phải là mỹ nhân. Biết tin ả chết, Đại vương cả ngày chẳng nói năng gì. Bản cung còn nghe nói Đại vương định ban bố vương lệnh, rằng tài đàn của Bạch Sính Đình là quốc bảo, ngự phong ả là Quy Lạc cầm tiên, còn định lập bia cho ả nữa. Đây chẳng phải là trò cười hay sao?".

Nhạc Địch ưu tư: "Nương nương, Đại vương làm vậy hình như để cảnh cáo nương nương".

Sắc mặt vương hậu tối sầm, bắt đầu dĩ thử dãi: "Sao bản cung lại không biết? Vương phủ Kính An không còn nữa, quyền thế của Nhạc gia ngày một lớn, phụ thân xem những tướng lĩnh dẫn binh trong triều, có người nào không phải do phụ thân và ca ca tiến cử? Trước kia vì việc của Dương Phượng, Đại vương đã cố nhẫn nhịn, nay lại vì Bạch Sính Đình, Đại vương càng cảm thấy bản cung không thuận mắt".

"Nói ra, Vương hậu cũng thật lợi hại." Nhìn sắc mặt Vương hậu, Nhạc Địch cẩn trọng lên tiếng, "Đại vương là vua một nước, bên cạnh có thêm vài mỹ nhân cũng là chuyện bình thường. Giống người có tên Lê Nhi kia, nếu năm đó nương nương rộng lòng một chút, cho nàng ta làm thứ phi cũng có sao? Đằng này nương nương lại ép Đại vương phải tặng nàng ta cho Đông Lâm vương".

Vương hậu khế hừ một tiếng: "Chẳng phải bản cung đã giúp nàng ta sao? Nàng ta đi theo Đông Lâm vương, được phong là Lệ phi, còn sinh hạ được một công chúa. Phụ thân đừng nói nữa, bản cung đang phiền lòng, việc gì cũng không như ý, phụ thân đừng chọc giận thêm".

Biết nữ nhi hay ghen, Nhạc Địch thầm thở dài một tiếng, định khuyên nhủ tiếp, bỗng cảnh giác nghe thấy tiếng bước chân đang tới gần, liền vội vã dừng lại.

Ông ta trở về chỗ ngồi, nâng chén trà lên, còn chưa kịp uống, đã nghe thấy thị nữ tâm phúc của Vương hậu là Ngưỡng Dung đứng ngoài cửa, bẩm báo: "Nương nương, Đại vương sai người đến chuyển lời".

"Vào đi." Vương hậu cho gọi kẻ chuyển lời vào, vừa uống trà, vừa hỏi, "Đại vương chuyển lời gì?".

"Bẩm nương nương, Đại vương đã ban bố vương lệnh, phong Bạch Sính Đình làm Quy Lạc cầm tiên, ngày kia sẽ tiến hành nghi lễ tế bái tại cổng chính vương cung. Đại vương nói, hôm đó mời nương nương tới cùng tế bái, làm gương cho nữ tử Quy Lạc."

Nghe được một nửa, Vương hậu như muốn bóp nát chén trà trong tay, giận đến nỗi bàn tay run rẩy. Nhạc Địch ngồi bên cạnh vội nhìn sang, muốn nữ nhi nhẫn nại một chút.

Vương hậu nén cơn giận, khế cười: "Ta biết rồi. Ngày kia, cổng chính vương cung, đúng không? Đi nói với Đại vương, ta sẽ chuẩn bị".

Thị vệ nhận lệnh, vội vã đi chuyển lời.

Nhạc Địch đóng cửa, quay lại, nhìn nữ nhi mặt đã biến sắc.

"Quả nhiên, quả nhiên! Lại là Bạch Sính Đình, âm hồn không tan!", Vương hậu nghiêng chặt hàm răng nhỏ đều, "À đã làm những gì mà phải khoa trương như thế? Đường đường một đại vương, lại ra lệnh ngự phong cho một thị nữ, phải ăn nói thế nào với bách tính Quy Lạc đây?".

Khuôn mặt Nhạc Địch cũng sa sầm, nhưng suy nghĩ sâu xa hơn nhiều: "Đại vương muốn dùng vương phủ Kính An để áp chế Nhạc gia chúng ta. Tuy vương phủ Kính An không còn nữa, nhưng bách tính Quy Lạc vẫn chưa quên họ. Chính Đại vương đã phán tội vương phủ Kính An, nên không thể trực tiếp dùng họ để trấn áp Nhạc gia, mà phải mượn một đứa a hoàn trong phủ, thị nữ của Hà Hiệp để tạo thanh thế".

"Phụ thân nghĩ rất đúng." Vương hậu đã bình tĩnh hơn, ngữ điệu chậm rãi, dừng một chút, cười chua chát: "Có điều, bản cung không tin Đại vương chỉ vì muốn tạo uy thế, mà không có chút tình ý nào với Bạch Sính Đình".

"Bạch Sính Đình đã chết rồi mà?"

"Chết rồi mới càng đáng hận." Những móng tay dài của Vương hậu làm hằn lên các vết trắng trên tay vịn của chiếc ghế gỗ, "Tâm tư của nam nhân, không nắm bắt được là tốt nhất".

Không có gì bất hợp lý hơn việc này, cũng chẳng có gì hợp lý hơn việc này.

Tin Bạch Sính Đình chết đã lan khắp tứ quốc.

Cái chết của một thị nữ trong vương phủ Kính An lại chấn động toàn thiên hạ.

Nàng là Quy Lạc cầm tiên, là thị nữ của Hà Hiệp, từng là tướng lĩnh quân sự cao nhất của Bắc Mạc, đồng thời cũng là thê tử của Trấn Bắc vương.

Tuy chưa có hôn lễ long trọng, nhưng những người từng gặp nàng và Trấn Bắc vương đều hiểu rằng, chỉ mình Bạch Sính Đình mới là thê tử suốt đời suốt kiếp của bậc anh hùng đầu đội trời chân đạp đất ấy.

Bạch Sính Đình đã không còn.

Sở Bắc Tiệp thì sao?

Dũng tướng vô địch thiên hạ ngày trước giờ đang ở đâu?

Đông Lâm vương hậu nhìn chăm chăm người trước mặt, cổ nén tiếng thở dài, giọng cương quyết: "Hoắc thần y, ở đây không có người ngoài, không có gì phải giấu giếm, ông cứ nói thẳng ra đi".

"Khởi bẩm Vương hậu, bệnh của Đại vương... e là không kéo dài được bao lâu." Chỉ một thời gian ngắn mà Thần y Đông Lâm Hoắc Vũ Nam như già thêm cả chục tuổi, chòm râu đen đã lẫn những sợi bạc.

"Nói thực với ta, còn được bao lâu?"

"E là... e là không quá bảy ngày."

Vương hậu dờ dẫm, hồi lâu mới sực tỉnh, sống lưng như sắp nhũn ra vì không thể chịu nổi tin tức này, đành dựa hẳn vào lưng ghế. Ôm ấp tia hy vọng cuối cùng, Vương hậu nhìn về phía danh y Đông Lâm, người có thể quyết định sống chết của kẻ khác: "Cho dù không thể qua được, nhưng có thể cố kéo dài vài tháng chứ?".

"Vương hậu nương nương..." Hoắc Vũ Nam dù không muốn cũng phải nói rõ, đành cố sức dần từng tiếng, "Thần đã hết cách rồi, Vương hậu nên chuẩn bị hậu sự cho Đại vương...".

"Nương nương, nương nương!" Thị nữ từ ngoài tấm rèm tức tốc chạy vào, cắt ngang lời Hoắc Vũ Nam, hành lễ với Vương hậu, giọng vội vã: "Nương nương, Đại vương tỉnh rồi, người đang tìm Vương hậu".

Vương hậu đứng bật dậy, trước mắt bỗng tối sầm, cả người lão đảo như sắp ngã.

"Nương nương!"

"Vương hậu nương nương!"

Cả thị nữ và Hoắc Vũ Nam đều kêu lên kinh hãi, nhanh chóng đỡ lấy Vương hậu.

Vương hậu day day huyết thái dương, cảm thấy đã đỡ hơn: "Ta không sao".

Sắc mặt và làn môi Vương hậu vô cùng nhợt nhạt.

Từ khi tin tức về cái chết của Bạch Sính Đình truyền đến, sắc mặt Vương hậu chẳng còn màu huyết.

Tất cả đều đã hết.

Trong bụng Bạch Sính Đình là huyết mạch của vương tộc Đông Lâm.

Cho đến nay, cả Đại vương và Trấn Bắc vương đều không có người nối dõi.

Sao lại thế này? Tại sao lại thành ra thế này?

Khi ba mươi vạn đại quân Bắc Mạc – Vân Thường đe dọa biên cương, sao họ không lường đến kết cục ngày hôm nay?

Nỗi hối hận thiêu đốt cả đầu óc và cơ thể Vương hậu, bao nhiêu vấn đề khó khăn đang bày ra trước mắt. Rốt cuộc kiếp trước vương tộc Đông Lâm và Bạch Sính Đình đã có nghiệt duyên gì, mà dai dẳng đến cả kiếp này, không thể ngừng lại?

Vương hậu vội vã bước vào tẩm cung, nơi nam nhân mà mình đã sát cánh suốt cuộc đời đang nằm trên giường.

Đông Lâm vương cũng từng là bậc anh hùng đầu đội trời chân đạp đất, cũng như Trấn Bắc vương, từng nắm chắc bảo kiếm, uống rượu trên lưng ngựa, tiếng cười hào sảng vang vọng.

"Đại vương, thần thiếp đã đến." Vương hậu ngồi bên giường, khẽ nắm bàn tay Đông Lâm vương.

Bàn tay ấy gầy quá, gầy đến trơ xương, khiến người ta đau lòng.

Sống mũi cay cay, Vương hậu cố nén dòng nước mắt: "Đại vương gọi thần thiếp đến có gì sai bảo?".

Đôi mắt Đông Lâm vương đã mờ đục, không chút ánh sáng.

"Vương đệ đâu? Vương đệ về chưa?", Đông Lâm vương giọng đã khàn đặc.

"Đã sai người đi tìm, Trấn Bắc vương sẽ nhanh trở về thôi."

Đông Lâm vương khó khăn ngẩng đầu, nhìn thê tử: "Vương hậu muốn khóc thì cứ khóc đi", giọng nói khàn đặc yếu ớt, nhưng vô cùng dịu dàng, "Trong lòng quả nhân hiểu rõ, Bắc Tiệp sẽ không trở về".

"Đại vương!"

"Bạch Sính Đình... Ba mươi vạn quân Vân Thường – Bắc Mạc đe dọa biên cương, vương lệnh điều động chủ soái doanh trại Long Hồ Đông Lâm...", Đông Lâm vương thở dốc, "Chúng ta... binh lực ba nước hợp lại dồn thê tử của vương đệ vào chỗ chết".

"Đây là sai lầm của thần thiếp..."

"Đừng tự trách mình." Đông Lâm vương nắm chặt bàn tay Vương hậu, như muốn truyền tất cả sức lực cuối cùng của mình sang ái thê, "Không thể trách Vương hậu, ông Trời đã sắp đặt hết chuyện này. Những điều chúng ta lo lắng cuối cùng đều đã xảy ra. Tính tình vương đệ từ nhỏ đã thế, quả nhân cứ ngỡ lần này có thể mài giữa vương đệ trở nên vô tình một chút. Có sai, thì là quả nhân đã sai".

Đại vương nhìn quanh, hạ lệnh: "Các người lui ra đi. Lão Thừa tướng, canh cửa giúp quả nhân".

"Vâng." Sở Tại Nhiên vẫn luôn túc trực bên Đông Lâm vương. Vốn gặp nhiều hiểu rộng, biết Đông Lâm vương sắp đi xa, ông ta không cầm được những giọt nước mắt lăn rơi. Sở Tại Nhiên quỳ xuống đập đầu, run rẩy và chậm chạp lùi ra, nhẹ nhàng khép cửa lại.

Trong tấm cung chỉ còn lại Đông Lâm vương cùng Vương hậu.

"Vương hậu, nàng mở chiếc hộp ngọc ở đầu giường ra, trong đó có một vương lệnh, mang lại đây."

Vương hậu cầm vương lệnh, nhẹ giọng khuyên giải: "Đại vương sức khỏe không tốt, tạm thời đừng lo đến chính sự. Những việc này cứ giao cả cho lão Thừa tướng xử lý, được không?".

Đông Lâm vương chậm rãi lắc đầu: "Nàng mở ra đi".

Thấy Đại vương cương quyết, Vương hậu cũng thuận theo, mở vương lệnh ra, cúi xuống nhìn, dòng đầu tiên đã là mấy chữ rất to. Di lệnh Vương hậu nhiếp chính. Vương hậu vô cùng ngạc nhiên: "Đại vương, tuyệt đối không được...".

"Đây là di lệnh của quả nhân."

"Đại vương, nhất định Trần Bắc vương sẽ trở về. Trần Bắc vương là đệ đệ của Đại vương, người trong vương tộc Đông Lâm sao có thể vì một nữ nhân mà từ bỏ giang sơn của mình?"

"Vương hậu...", giọng Đông Lâm vương bỗng trở nên dịu dàng, cố hết sức nhìn về phía Vương hậu: "Khoan nói đến những chuyện đó. Nàng ngồi xuống đây, ngồi cạnh quả nhân".

Vương hậu nghe lời dịu dàng đó, lòng càng tan nát, bèn ngồi xuống. Thấy Đông Lâm vương giơ tay ra, Vương hậu vội vã đưa hai tay đón lấy.

"Vương hậu, quả nhân muốn hỏi nàng một chuyện."

"Đại vương cứ hỏi. Bất cứ chuyện gì, thần thiếp cũng xin trả lời Đại vương."

Giọng Đông Lâm vương càng khẽ hơn, hơi thở yếu ớt: "Không phải chuyện quốc gia đại sự gì, câu hỏi này quả nhân muốn hỏi Vương hậu lâu lắm rồi, nhưng lại cảm thấy thật ngớ ngẩn. Đến hôm nay, nếu vẫn không hỏi, quả nhân sẽ chẳng bao giờ nghe được câu trả lời nữa".

Vương hậu quay đầu, lặng lẽ lau nước mắt, giọng dịu dàng: "Đại vương hỏi đi".

"Vương hậu, hôn sự của chúng ta do tiên vương chỉ định, duyên phận phu thê... như nước chảy thành dòng, không hề sóng gió." Đông Lâm vương ngẩng đầu, nhìn vào mắt Vương hậu, hỏi: "Giả dụ chúng ta cũng giống như Trần Bắc vương và Bạch Sính Đình, sinh ra ở hai nước thù địch, dốc sức cho hai người thù địch, liệu Vương hậu có... muốn ở cạnh quả nhân suốt đời suốt kiếp?".

Suy nghĩ hồi lâu, Vương hậu khẽ đáp: "Có".

Suốt đời suốt kiếp.

Có, chỉ là làm được sẽ rất khó mà thôi.

Thệ hải minh sơn? Nếu sinh ra đã là thù địch, rồi nảy sinh tình yêu, vậy thì đến cuối cùng, ai sẽ phụ bạc ai? Cuối cùng sẽ là không sao quên được quốc ân hay không thể từ bỏ niềm vui trong chốc lát mà lao vào vòng tay người yêu đầu?

May mắn thay, họ không phải Sở Bắc Tiệp và Bạch Sính Đình.

Nhưng nếu phải thì sao?

Nếu nổi bất hạnh ấy lại lựa chọn họ thì sao?

Vương hậu nhắm mắt, nắm chặt bàn tay gầy trơ xương của phu quân.

Có, tuy rằng rất khó, khó như muốn bắc thang lên trời.

Nhưng, có.

"Chúng ta sinh ra ở hai nước thù địch", Đông Lâm vương nói.

"Vâng."

"Chúng ta sinh ra ở hai trận địa đối nghịch."

"Vâng."

"Chúng ta vẫn sẽ suốt đời suốt kiếp?"

Vương hậu im lặng một lúc lâu.

Cuối cùng vẫn là một tiếng: "Vâng".

Đông Lâm vương hít sâu một hơi. Mùa đông sắp qua, hương vị của mùa xuân đang thấp thoáng trong không khí, lành lạnh, căng tràn lồng ngực mẫn nguyện của Đông Lâm vương.

Chắc chắn, chắc chắn thế.

Đông Lâm vương nhắm mắt.

Khỏe môi khẽ nở nụ cười hạnh phúc.

Mấy ngày sau, thư của Nhược Hàn lại được chuyển đến sơn mạch Tùng Sâm.

Tuyết trên đất bằng đã tan hết, cỏ non đâm chồi mạnh mẽ. Mùa xuân vẫn chưa thực sự gõ cửa, nhưng trong lòng mọi người đã tràn ngập niềm vui và hy vọng.

Lính truyền tin không chỉ mang tới những loại thảo dược thượng đẳng Nhược Hàn đã tìm kiếm khắp nơi, mà còn mang theo cả lời thăm hỏi của Bắc Mạc vương.

"Cây nhân sâm ngàn năm này là của Đại vương ban tặng."

Tắc Doãn cảm kích nhận lấy, rồi hướng về phía vương cung xa xôi hành lễ.

Vốn năm xưa cũng là lính dưới trướng Tắc Doãn, sau khi chuyển tin, giao hết lễ vật, người truyền tin quan tâm hỏi: "Thượng tướng quân, bệnh của phu nhân... có đỡ chút nào không?".

Tắc Doãn lắc đầu, vẻ mặt u sầu: "Nếu có chút chuyển biến thì trong lòng ta cũng dễ chịu phần nào. Đây là tâm bệnh, tâm bệnh khó chữa".

Sau khi chôn cất Sính Đình, Dương Phụng cứ cầm cây trâm dạ minh châu đứng bên mộ cả đêm, rồi ngã bệnh không dậy nổi.

Cây trâm sáng lấp lánh trong đêm, người cài trâm đã nằm sâu dưới lớp đất vàng.

"Cái chết của Sính Đình là tại thiếp."

Sính Đình là người thông minh, rõ ràng đã vùng vẫy, nên mới thoát khỏi Hà Hiệp, thoát khỏi Sở Bắc Tiệp, một mình từ Quy Lạc đến Bắc Mạc.

Sính Đình đi tìm Dương Phụng, muốn quên nỗi bất hạnh trước kia, vậy mà nàng lại quỳ xuống, nói đôi ba câu đã đẩy Sính Đình vào giữa quân Bắc Mạc và Sở Bắc Tiệp.

Hai quân đối đầu, áo giáp ngựa hăng, sát khí ngút trời, bắt đầu từ đây.

Nàng phải phiêu bạt đến chốn rừng sâu Bách Lý, rồi vương cung Đông Lâm, tới biệt viện ẩn cư, sau đó là phủ phò mã Vân Thường, để rồi cuối cùng kết thúc ở sơn mạch Tùng Sâm ngập màu tuyết trắng.

Một người chẳng màng danh lợi, điềm đạm như Sính Đình, sao phải chịu kết cục không toàn thân như thế?

Dương Phượng không thể tha thứ cho mình.

Bao nhiêu bất hạnh, Dương Phượng là nhân, Sính Đình là quả.

"Dương Phượng, ái thể, nàng còn nhớ hải tử của chúng ta không?", Tác Doãn cẩn thận đỡ Dương Phượng dậy, "Nàng không thể bỏ mặc ta và Khánh nhi, nàng đã hứa sẽ ở bên ta suốt đời suốt kiếp. Nàng hãy cố gắng uống lấy chút thuốc này".

"Khánh nhi..." Ánh mắt Dương Phượng khẽ chuyển.

"Khánh nhi cứ khóc đòi mẫu thân. Dương Phượng, đừng tự trách mình nữa. Sính Đình đã không còn, nàng cứ giãy vò bản thân thế này. Sính Đình cũng chẳng thể sống lại. Sính Đình ở trên trời chắc cũng không muốn thấy nàng như vậy. Nàng uống thuốc đi cho mau khỏe."

Tác Doãn ném thử bát thuốc nóng trên tay, rồi mới đưa lên miệng Dương Phượng: "Uống đi, coi như là vì Khánh nhi".

Trong lòng Dương Phượng trống rỗng, thi thể Sính Đình và phần mộ cô độc trong tuyết cứ hiện lên trước mắt nàng, không hề dừng lại. Tác Doãn dịu dàng an ủi, hai từ "Khánh nhi" như đánh thức tình mẫu tử nơi nàng, khiến nàng tìm lại được chút thần trí.

Dương Phượng chậm rãi ngược mắt nhìn phu quân.

Chàng đã từng là Thượng tướng quân của Bắc Mạc, nhưng gương mặt tiêu tụy lúc này thật khiến người ta thương xót.

Tất cả là vì nàng.

Nàng buồn bã thở dài, khẽ mở miệng.

Tác Doãn thấy nàng nghe lời uống hết bát thuốc, giọng vui mừng: "Đây là phương thuốc do Nhược Hàn sai người mang tới, sắc kỹ lắm rồi, nàng uống từ từ thôi, kéo sặc".

Một tay đỡ Dương Phượng, một tay bê bát thuốc, thấy ái thể đã uống hết, trái tim lo lắng của Tác Doãn cũng dịu bớt phần nào, nhẹ giọng: "Nhược Hàn nói, bệnh của nàng cứ uống theo phương thuốc này, liên tục mấy ngày...".

Chưa dứt lời, Tác Doãn đã thấy Dương Phượng run rẩy trên cánh tay mình, cả người thẳng dậy, cúi xuống bên giường "ọe" một tiếng, nôn sạch cả bát thuốc vừa uống ra ngoài.

Dương Phượng gần như nôn ra cả mặt xanh mặt vàng, sắc mặt trắng bệch, mãi mới ngẩng đầu lên được, rồi đổ vật xuống giường.

"Dương Phượng!" Tác Doãn ôm lấy nàng, thấy nàng nằm trong lòng mình, hai mắt nhắm nghiền, gương mặt hồng hào mọi khi giờ không còn sinh khí, trong lòng đau đớn mà chẳng biết nên làm thế nào, buồn đến rơi nước mắt: "Thê tử của ta, nàng hà tất phải thế? Lẽ nào ngoài Bạch Sính Đình, trong lòng nàng không hề có ta và Khánh nhi?".

Dương Phượng thở khó nhọc, nghe những lời của Tác Doãn, nàng từ từ mở mắt, cười chua chát: "Thiếp nào có muốn bỏ mặc phụ tử chàng, chỉ là tâm bệnh quá nặng, không thể cứu chữa. Thiếp và Sính Đình cùng lớn lên bên nhau, tình như tỷ muội, đều do thiếp... do thiếp hại chết Sính Đình".

"Nàng đừng khóc, đừng khóc nữa. Bệnh thành thế này, kỳ nhất là đau lòng..." Bàn tay thô ráp của Tác Doãn khẽ lau nước mắt cho Dương Phượng, nhưng càng lau dòng lệ càng tuôn chảy.

Tác Doãn vừa lo lắng vừa đau lòng, đôi mắt hồ hồ hoe.

Nước nở một hồi, thở dốc một hồi, Dương Phượng ngẩng lên, hơi thở yếu ớt nói với Tác Doãn: "Không phải thiếp muốn bỏ mặc phụ tử chàng, mà tình trạng thiếp thế này, chắc vì Sính Đình muốn thiếp đi theo bầu bạn. Vương cung và sa trường hiểm ác, thiếp không muốn sau này Khánh nhi phải đi theo con đường của Bạch Sính Đình và Sở Bắc Tiệp. Chàng đã đồng ý với thiếp quy ẩn sơn lâm thì hãy giữ lời hứa, đừng bao giờ ra khỏi đây,

cũng đừng để Khánh nhi dính dáng đến những chuyện đó. Chàng... chàng hứa với thiếp".

Những từ này của Dương Phượng thật chẳng khác gì lời giao phó hậu sự, rõ là diêm gở. Cả người lạnh toát, Tắc Doãn chỉ biết ôm chặt Dương Phượng, giọng lo lắng: "Nàng đang nói lung tung gì thế? Ta không đồng ý, không đồng ý một điều gì hết!".

"Phu quân, thiếp không đợi được đến mùa xuân đâu."

"Nói bậy."

"Không thể cùng chàng thưởng hoa, không thể may áo cho Khánh nhi..."

"Nói bậy!"

"Thiếp phải đi gặp Sính Đình, tạ tội với nàng ấy..."

"Nói bậy! Nói bậy! Đừng nói nữa!"

Tắc Doãn ôm chặt Dương Phượng, luôn miệng bảo nàng dừng lại. Đột nhiên bên ngoài có tiếng bước chân vội vã, kẻ nào lại dám vô ý chạy ầm ĩ ở hành lang? Về mặt lo lắng của Tắc Doãn dần hóa thành cơn thịnh nộ, gầm lên: "Kẻ nào đang ở ngoài kia? Ta đã nói phải giữ yên cho phu nhân tĩnh dưỡng, các người điếc cả rồi sao?".

Rèm cửa bị kéo ra, một thị vệ chạy vào, hốt hoảng như gặp ma. Hắn vừa lau mồ hôi vừa báo với Tắc Doãn về mặt đang sa sầm: "Thượng tướng quân, có người cầu kiến".

"Không gặp ai cả, đuổi hết đi cho ta!"

"Người đó... Người đó..."

"Phu nhân đang tĩnh dưỡng, dù là ai cũng đuổi hết đi cho ta!"

"Người đó..." Thị vệ cau mày, như thấy lời mình sắp nói ra vô cùng khác thường, "Người đó nói, mình là Bạch... Bạch Sính Đình!".

Sính Đình?

Tắc Doãn và Dương Phượng cùng mở trừng mắt, ngây người.

Việc này sao có thể?

Ngay cả Tắc Doãn đã nhiều năm chinh chiến trên sa trường, quen phong ba bão táp cũng đờ người ra hồi lâu mới biết phải làm thế nào, quát lên: "Mau, mau mời vào!".

"Phu quân..." Dương Phượng lo lắng dựa vào lồng ngực Tắc Doãn.

Nghe tin này, bệnh tật trong người Dương Phượng như đã rút lui ba mươi dặm, ánh mắt vừa có hồn, vừa hy vọng vừa lo lắng nhìn chăm chăm về phía tấm rèm.

Đôi mắt như chuông đồng của Tắc Doãn cũng mở to, nhưng không tránh khỏi có chút lo âu, trầm tính: Nếu là giả mạo, càng khiến Dương Phượng thêm đau lòng... Dù là kẻ nào dám mạo phạm, ta cũng sẽ băm vằm thành ngàn mảnh!

Nhưng, kẻ nào lại to gan như vậy, dám đến tận chỗ Dương Phượng mạo nhận là Bạch Sính Đình?

Chưa nói đến chuyện làm thế nào kẻ đó lại biết được chỗ ẩn cư của họ.

Trong lúc đang lo lắng không yên, ngoài hành lang đã vọng đến tiếng chân nhẹ bước.

Năm ngón tay Dương Phượng túm thật chặt vạt áo Tắc Doãn, cổ ngồi thẳng người ngóng ra cửa. Tấm rèm từ từ được vén lên, ánh sáng bên ngoài chiếu vào khiến người ta chói mắt. Dương Phượng chỉ cảm thấy mọi thứ trước mắt như vụt qua, một bóng người lọt vào tầm nhìn.

"Dương Phượng, sao tử lại bệnh thành ra thế này?" Giọng nói dịu dàng mà quen thuộc, vừa nghe đã khiến người ta rơi lệ.

Dương Phượng nín thở, nhìn thật kỹ khuôn mặt trước mắt, khẽ kêu lên một tiếng, "Trời ơi...". Nàng thở ra một hơi, chút sức lực cuối cùng cũng cạn kiệt, cả người mềm nhũn, đổ vật vào vòng tay Tắc Doãn.

Sính Đình ngạc nhiên: "Dương Phượng! Tử sao thế?".

"Ái thôi, ái thôi!"

Hai người thi nhau gọi, đám người hầu vội vã mang khăn bông nóng vào.

Dương Phượng được đắp khăn bông nóng lên trán, dần tỉnh lại, ánh mắt dán chặt vào Sính Đình, sợ rằng chỉ cần chớp mắt, người hảo hữu này sẽ biến mất, sau đó thở dài: "Sính Đình, muội còn sống à? Ông Trời cũng coi như từ bi một lần".

"Mọi người đều tưởng muội chết rồi sao? Chẳng trách đám thị vệ lúc nãy thấy muội mà sắc mặt như gặp ma." Sính Đình vô cùng áy náy, "Là muội không tốt, không giữ đúng lời hẹn ba ngày ở đó đợi mọi người. Không tìm thấy muội, chắc tử và Túy Cúc lo lắng. Túy Cúc đâu? Mau bảo Túy Cúc ra đây, để nàng ấy yên tâm".

"Ai là Túy Cúc?"

Sính Đình sửng ngờ: "Túy Cúc không đến tìm mọi người sao?".

Cả Tắc Doãn và Dương Phượng đều ngơ ngác, lắc đầu không hiểu.

Trong lòng cảm thấy không ổn, Sính Đình vội hỏi: "Nếu không gặp Túy Cúc, không lên núi tìm kiếm, không phát hiện ra muội mất tích, làm sao mọi người lại đoán muội đã chết?".

"Chúng ta tìm thấy dưới chân núi một bộ y phục và xương cốt của nữ nhân bị sói ăn thịt, trong đó có cây trâm dạ minh châu Dương Phượng tặng tiểu thư, Dương Phượng cứ ngỡ tiểu thư đã..."

"Ông Trời ơi..." Cả người cứng đờ, Sính Đình bịt miệng, hai mắt mở trừng trừng, mãi một lúc sau mới đứt ruột đứt gan kêu lên một tiếng, "Túy Cúc!".

Cảnh cuồng phong bão tuyết ở sơn mạch Tùng Sâm như lại hiện ra trước mắt nàng.

Trong nỗi hốt hoảng, Túy Cúc quay đầu, về cây kim bạc. Cây kim bạc phản chiếu ánh tuyết, càng lúc càng sáng, như thể chỉ cần cây kim ấy cũng đủ soi sáng cả đất trời.

Nhưng, sau khoảnh khắc cực sáng, trời đất lại tối sầm. Toàn thân Sính Đình mệt mỏi rã rời, cảm thấy trước mắt trời đất bỗng chao đảo, hai đầu gối khuỵu xuống, ngã ra đất.

Dương Phượng thất kinh: "Sính Đình! Sính Đình! Muội làm sao thế?". Dương Phượng cố bước xuống giường. Tắc Doãn sợ Dương Phượng ngã, nhanh chóng đỡ lấy nàng, nói: "Dương Phượng, cẩn thận...".

"Mặc kệ thiếp, chàng mau đi xem Sính Đình đi, đi đi!"

Tắc Doãn vội bế Sính Đình đã ngất xỉu, quát lên: "Đại phu, mau gọi đại phu".

"Mau đi hằm ngay loại nhân sâm tốt nhất."

"Phu nhân, nhân sâm là để chữa bệnh cho phu nhân..."

Gặp được Sính Đình, tâm bệnh không còn, cả người khỏe lên được một nửa, Dương Phượng nhướn mày, nói: "Sính Đình vẫn sống, thiếp còn có bệnh gì? Mau đi".

Quát tháo một hồi, thấy đám người hầu đã nghe lệnh chạy đi hằm nhân sâm, Dương Phượng mới dừng lại. Vừa trải qua một trận ốm, Dương Phượng cũng cảm thấy tim đập thành thịch, tay chân không còn sức, bèn gọi một thị nữ đến, thều thào: "Đi, sắc thuốc luôn cho ta rồi mang lên đây".

Còn sống.

Đều vẫn còn sống.

Chương 45

Thật ấm áp.

Ai đã từng trải qua gió tuyết ở sơn mạch Tùng Sâm, qua đêm nơi đá băng đất lạnh mới có thể thực sự cảm thán trước sự ấm áp trong chiếc chăn bông dày sụ.

Xương gãy đau nhức đến co giật, người hôn mê đến mấy cũng phải tỉnh dậy.

Mở choàng mắt, Túy Cúc không kìm nổi mà đưa tay chạm vào vết thương. Có người đã quấn qua loa chỗ gãy giúp nàng, dưới lớp vải băng bó thoáng mùi thảo dược.

Nhưng vẫn có cái gì là lạ, nàng cau mày nghĩ một lúc, lại thò tay vào trong chăn, chạm phải làn da trơn mềm của chính mình.

"A..." Túy Cúc thất kinh, xấu hổ rút tay.

"Ha ha." Từ góc tối của căn phòng bỗng vang lên giọng cười giễu cợt của một nam nhân.

Túy Cúc trừng mắt: "Y phục của ta đâu?".

"Ở trong đất tuyết."

Đúng rồi, đất tuyết, Dương Phượng, cứu viện...

Sính Đình...

Chết rồi, Sính Đình!

Nàng vội vã sờ lên tóc, bên trên không có thứ gì.

"Trâm dạ minh châu của ta?", Túy Cúc lo lắng hỏi.

"Ở trong đất tuyết. Khó khăn lắm ta mới tìm thấy thi thể của một nữ nhân, rồi cài cây trâm vào đó. Có điều, chắc đến một nửa người đã vào bụng sói."

"Bao lâu rồi?"

"Cái gì bao lâu rồi?"

Trong lòng lo lắng cho Sính Đình, Túy Cúc hỏi dồn dập: "Từ lúc người đuổi ta vào đàn sói cách bây giờ bao lâu rồi? Nửa ngày? Hay một ngày? Ta phải làm thế nào mới tìm lại được y phục và cây trâm của ta người bỏ trong tuyết? Nhất định ta phải tìm cho bằng được!".

"Nửa tháng."

"Cái gì?", Túy Cúc nhìn về phía góc phòng vẻ không thể tin.

Phiên Lộc bước ra khỏi bóng tối, tay vẫn nghịch cây cung tinh xảo, nhếch môi: "Tuyết trên đường đã tan cả rồi. Người đã ngủ được nửa tháng".

Như bị ai đâm thẳng vào ngực, suýt chút nữa ngạt thở, Túy Cúc lắc đầu, nói: "Không thể nào, không thể nào!".

Ba ngày, Sính Đình nói sẽ đợi ba ngày.

Sính Đình đang ở trên núi đá trong sơn mạch Tùng Sâm với mạch tượng đã loạn.

"Bản lĩnh la lối của người, ta đã lĩnh giáo đủ rồi. Nếu không làm người hôn mê, sao mang người đi được?"

"Người..."

Hắn ngất lờì, hỏi: "Ta cứu mạng ngươi, sao còn không đa tạ?".

Túy Cúc giận dữ nhìn người trước mặt, im lặng một lúc lâu, bỗng nghiêng răng nghiêng lợi hét lên: "Ngươi là đồ khốn! Tên trời đánh! Kẻ đáng chết! Sao ngươi hại ta? Rồi lại cứu ta? Ta phải giết ngươi! Giết ngươi!".

Mắng mỗ hết hơn nửa canh giờ, sức cùng lực kiệt, nàng thở hổn hển, vết thương trên đùi lại đau dữ dội, nên đành phải dừng lại, ôm chần nằm trên giường thờ dốc.

Nhưng da mặt tên Phiền Lộc không biết được làm bằng gì, dù Túy Cúc có nói khó nghe đến đâu, hắn vẫn thờ ơ đứng đó, mặc cho lời mắng mỗ chui lọt vào tai. Chỉ đến khi Túy Cúc dừng lại, hắn mới hỏi: "Ngươi mắng đủ chưa?".

"Chưa đủ!" Nổi bi phẫn trong lòng Túy Cúc sao có thể mắng mà hết được? Nàng ngẩng phắt đầu, lại nghiêng răng nghiêng lợi hét những câu chửi khắp tứ quốc ra mà mắng thành bài bản.

Phiền Lộc nghe mãi, nghe mãi, khẽ mỉm cười, khoanh tay đứng bên tường nhìn. Túy Cúc càng hận, hít một hơi thật sâu, càng mắng càng hăng.

Vừa cười vừa nghe một hồi, bỗng Phiền Lộc không cười nữa, sắc mặt sa sầm, nói: "Đủ rồi, ngươi còn nói thêm một câu nào nữa, ta sẽ kéo chần của ngươi ra".

"Ngươi...", Túy Cúc khựng lại, im bật.

Vốn không sợ chết, nhưng lúc này đang chẳng mảnh vải che thân dưới chần, nếu bị hắn kéo chần ra nhìn cho hết, đến lúc chết nàng còn mặt mũi nào mà gặp ma? Nữ nhân khắp thiên hạ, có mấy người không sợ sự uy hiếp này?

Thấy nàng như vậy, Phiền Lộc nở nụ cười vô cùng tà ý.

Im lặng một lúc, Túy Cúc như dụ đi, lạnh lùng: "Ta không cần ngươi cứu mạng, hãy giết ta đi". Qua cơn tức giận, nổi ai oán dâng lên, nàng co người trong chần, quay đi chỗ khác.

Nghĩ đến Sính Đình ở trên núi tuyết nửa tháng nay, có khi đã chẳng còn trên thế gian, nước mắt Túy Cúc lại trào ra.

Nhưng trong lòng nàng lại có chút hy vọng, nghĩ tên xấu xa này tưởng nàng là Bạch Sính Đình, vậy cũng bớt được một bọn người tìm cách hãm hại Sính Đình trên sơn mạch Tùng Sâm. Biết đâu ông Trời đoái thương, cho Sính Đình một con đường sống.

Nghĩ như vậy, nàng những mong được chấp thêm đôi cánh bay đến sơn mạch Tùng Sâm để xem xem. Nhưng, bộ dạng nàng lúc này có thể đi được đâu?

Tuyệt đối không thể để tên ác nhân trước mặt biết được bí mật ấy.

Nước mắt như chuỗi hạt trên châu bị đứt, lăn dài trên má.

Phiền Lộc thấy nàng co rúm một góc, nhỏ bé trên giường, bờ vai run run, chắc là đang khóc thì cũng chẳng thèm để ý. Hắn quay đi, một lúc sau, bê bát cơm trở lại.

"Ăn chút gì đã."

Túy Cúc đâu nghĩ đến chuyện ăn, đang hận hắn như thế nên cắn răng chẳng thèm lên tiếng.

Thấy nàng vẫn nằm im, thừa biết nàng đang nghĩ gì, Phiền Lộc lạnh lùng: "Không phải ta đang cầu xin ngươi, mà là đang ra mệnh lệnh cho ngươi. Ngoan ngoãn mà ăn, để ta ra tay, đừng trách ta không thương hoa tiếc ngọc".

Cảm giác thấy cái chần bông đang đắp trên người đang bị kéo ra, Túy Cúc sợ hãi, vội vàng ngồi dậy, túm chặt cái chần, vừa hoảng hốt vừa giận dữ: "Ngươi... ngươi định thế nào?".

Khóe môi Phiền Lộc lại nhếch lên một nụ cười, ánh mắt vô cùng hung hãn: "Vất vả lắm ta mới cứu được

người về đây, trên đường ngày nào cũng phải bón nước cháo cho người ăn, không biết đã tốn bao nhiêu công sức. Nếu người định tìm đến cái chết, hãy để ta đòi lại chút công sức đã".

Hắn giơ tay ra, Túy Cúc vội vàng co rúm lại trên giường, ánh mắt khiếp sợ.

Cổ ý dọa nạt, tay Phiên Lộc giơ ra đến nửa chừng thì dừng lại, khoanh trước ngực, uể oải dựa lưng vào tường, hắt hàm về phía cơm canh đặt bên giường: "Ăn sạch cho ta".

Đôi mắt sáng hẳn những tia máu, Túy Cúc giận dữ trừng trừng nhìn người bên cạnh. Thấy hắn lại có vẻ sắp ra tay đến nơi, nàng đành miễn cưỡng bưng bát cơm lên, và vài hạt.

Túy Cúc đã chịu đủ đói khát trên núi tuyết, sau khi hôn mê chỉ uống toàn nước cháo, trong lòng tuy buồn rầu oán hận, nhưng ăn một hai miếng, bụng đã sôi lên sùng sục, càng ăn càng thấy ngon.

Cuối cùng, không những nàng ăn hết một bát cơm, mà còn ăn sạch cả hai đĩa thức ăn.

Buồng bát đĩa, ngẩng đầu lên, mới phát hiện tên ác nhân đó vẫn đứng quan sát mình ăn, Túy Cúc bất giác trừng mắt nhìn hắn.

Sợ Phiên Lộc kéo chăn ra, nàng chỉ biết trừng mắt nhìn, mà không dám nói thêm một tiếng.

"Người vẫn thường trừng mắt nhìn Trấn Bắc vương thế này sao?", Phiên Lộc bỗng hỏi.

Túy Cúc sững người, chợt nhớ đến việc hắn vẫn tưởng mình là Bạch Sính Đình, tất nhiên nàng sẽ chẳng trả lời câu hỏi này của Phiên Lộc, chỉ mím môi đáp: "Không liên quan đến người".

Phiên Lộc không lên tiếng, lặng lẽ nhìn Túy Cúc.

Ánh mắt hắn vừa to gan vừa vô lễ, Túy Cúc đã cuộn mình trong chăn, nhưng vẫn có cảm giác cả người không mảnh vải che thân đang bị người ta nhìn trộm. Nàng cố gắng chịu đựng, đến lúc không thể chịu thêm bèn nhìn thẳng vào mắt Phiên Lộc, gằn giọng hỏi: "Người nhìn gì?".

Phiên Lộc không trả lời, vẫn tiếp tục nhìn nàng, một lúc sau mới nói: "Người ta đồn rằng người không đẹp, nhưng ta thấy đâu phải vậy".

Trong lòng vô cùng sợ hãi, Túy Cúc cảnh giác nhìn hắn, mười đầu ngón tay túm chăn càng chặt.

Hai người không ai lên tiếng, bầu không khí bỗng chốc cô đặc khiến người ta khó thở.

Phiên Lộc cũng chẳng rời bước, cứ lặng lẽ nhìn Túy Cúc.

Túy Cúc thấy ánh mắt hắn còn đáng sợ hơn bày sói, khắp người nổi gai ốc, cảm giác sống lưng như đang chạm phải vật gì rất cứng, hóa ra nàng đã lùi tít tới góc giường, áp lưng vào tường.

"Đây là đâu?", Túy Cúc hỏi.

Phiên Lộc nhếch môi, không đáp.

Túy Cúc phẫn nộ: "Người cười cái gì?".

Phiên Lộc nói: "Ta đang đánh cuộc với mình, trong vòng một tuần hương, người sẽ nói chuyện với ta, quả nhiên là vậy". Hắn nở nụ cười gian tà để hở hàm răng trắng bóng.

"Người sợ ta?"

"Hừ, nghĩ hay lắm."

Lời chưa nói hết, Phiên Lộc đã lao tới như con mãnh thú.

"A!" Túy Cúc kêu lên thất thanh, bị một lực rất mạnh ép vào tường không thể cử động.

Hàng mi khẽ mở, ngay trước mắt nàng, khuôn mặt Phiên Lộc gần trong gang tấc.

"Người... người muốn làm gì?"

"Nhìn bộ dạng người, rõ ràng là chưa biết sự đời." Phiên Lộc không hề nề nang, túm chặt cảm nang. "Theo Sở Bắc Tiệp bao lâu như thế, chẳng lẽ hấn lại chưa từng chạm vào người người?"

Túy Cúc từ nhỏ đã theo sư phụ, được sư phụ yêu chiều, ra vào đâu đâu cũng được danh tiếng "đệ tử Thần y" che chở, ngay cả người trong vương tộc Đông Lâm còn đối xử với nàng vô cùng quý cữu, đâu có chuyện bị tên nam nhân uy hiếp ở cự ly gần thế này.

Hơi thở nóng rẫy của Phiên Lộc phả vào mặt còn đáng sợ hơn cả khi nàng bị ném vào giữa bầy sói. Túy Cúc vừa sợ hãi vừa xấu hổ, vội nói: "Tránh ra! Người mau tránh ra!".

"Rốt cuộc người là ai?"

"Bạch Sính Đình, ta là Bạch Sính Đình!"

"Bạch Sính Đình?", Phiên Lộc hừ một tiếng, thả nàng ra, bước xuống giường.

Túy Cúc như được cải tử hoàn sinh, thở phào nhẹ nhõm, người càng áp sát vào tường.

Xuất thân mật thám, là người nhạy bén, Phiên Lộc rất biết quan sát sắc mặt người khác, đánh giá tình hình quân địch. Đã đến lúc này, liệu còn điều gì chưa rõ?

Nữ nhân này không phải Bạch Sính Đình.

Dù vì bất cứ lý do gì mà cài lên đầu cây trâm dạ minh châu, nữ nhân này cũng không phải là Bạch Sính Đình.

Biết Bạch Sính Đình đã chết, trong lúc vui mừng, Thừa tướng đã lập tức thăng quan cho hấn, phong hấn làm thủ thành của thành Thả Nhu.

Hấn bất chấp tội chết, giở trò lừa gạt, khai man về cái chết của Bạch Sính Đình, còn tưởng đã kiếm được hàng hiếm giá cao.

Kết quả lại là một trò cười.

Trong đầu Phiên Lộc quay cuồng bao ý nghĩ, đuôi mắt quét qua nữ nhân đang cảnh giác nhìn mình.

Nữ nhân này không phải Bạch Sính Đình, cũng có nghĩa là chẳng còn chút giá trị nào.

Hơn nữa, nếu để Thừa tướng biết được sự việc này, hấn chỉ có một con đường chết.

Giết người diệt khẩu?

Tay Phiên Lộc chậm rãi tiến về phía cây nỏ đặt trên bàn. Khi chạm phải tay cầm quần gân bò quen thuộc, hấn bỗng dừng lại.

Giết nàng ta thì có tác dụng gì? Nếu Bạch Sính Đình một lần nữa xuất hiện trước mắt người đời, thì dù có giết nữ nhân này, sự thật vẫn bị phơi bày.

Phiên Lộc quay lại, ánh mắt dán vào nữ nhân trên giường đang nhìn mình thù địch.

Đôi mắt to đen, mái tóc dày mượt, làn môi quật cường.

Hôm đó thần xui quỷ khiến thế nào mà mình lại cứu nàng ta?

Ngoài việc tưởng nữ nhân kia là hàng hiếm giá cao, nàng ta còn điều gì đáng để mình bất chấp nguy hiểm, liều mạng cướp ra khỏi miệng sói?

Hấn nhìn nàng, một lúc lâu mới nói: "Nơi này là Thả Nhu, một thành nhỏ của Vân Thương".

Hấn nhìn Túy Cúc, khóe miệng lại nhếch lên nụ cười tà ý chỉ mình hấn có: "Ta vừa tiếp quản chức quan thủ thành của thành này, là chức quan to nhất ở đây. Nếu người muốn chạy, ta sẽ bắt lại người như bắt một con thỏ".

Dừng lại giây lát, hần bồi thêm một câu: "Sau đó, lột trần người như lột da thỏ, treo trên tường thành".

Dương Phượng ngồi trên giường uống thuốc, đầu hơi tựa vào thành giường. Tâm bệnh đã hết, nàng cảm thấy cả người dễ chịu. Trong lòng vẫn lo cho Sính Đình, Dương Phượng bèn gọi thị nữ lại.

Thị nữ e dè: "Phu nhân, Thượng tướng quân đã nói, Bạch cô nương đang nghỉ trong khách phòng 1 ở cuối hành lang, khi nào đại phu bắt mạch và viết xong đơn thuốc, Thượng tướng quân sẽ qua với phu nhân. Bạch cô nương đã có người chăm sóc, phu nhân hãy lo dưỡng bệnh".

Dương Phượng ngồi dậy, thò chân xuống tìm giày: "Người đừng sợ Thượng tướng quân, có ta ở đây. Người yên tâm, ta không cậy khỏe, chỉ qua đó nhìn một lát rồi quay về nằm. Lúc này mới chạm mặt, ta chưa được nhìn kỹ Sính Đình. Còn đứng đó làm gì? Mau lại đây đỡ ta".

Thị nữ sợ Tắc Doãn giận, thấy bộ dạng của Dương Phượng như thế thì cũng sợ chộc giận nàng, khó cả đôi đường. Cuối cùng, a hoàn đẩy đành đỡ Dương Phượng, rồi gọi thêm một người nữa, hai người dìu phu nhân đi.

Thị nữ cầu xin: "Có thật là phu nhân chỉ sang nhìn thôi không? Nếu Thượng tướng quân trách tội, tốt xấu gì phu nhân cũng phải nói đỡ một lời cho nô tỳ".

"Ta biết rồi", Dương Phượng bật cười, "Các người thông minh thật. Sợ Thượng tướng quân mà không sợ ta?". Hai tay đặt trên vai hai thị nữ, nàng từng bước rời phòng.

Ba người vừa bước tới hành lang, đúng lúc Tắc Doãn và đại phu ra khỏi khách phòng. Ngẩng lên thấy Dương Phượng, Tắc Doãn vẻ mặt sa sầm, bước nhanh qua, hai tay bế lấy nàng, giọng trách móc: "Bảo nàng nằm im một chỗ, sao đã xuống giường rồi? Sính Đình ở đây, muốn gặp lúc nào chẳng được?".

Hai thị nữ thấy ánh mắt lạnh lùng của Tắc Doãn quét tới, sợ hãi quá lùi về sau.

Vừa dễ chịu vừa thoải mái trong vòng tay Tắc Doãn, Dương Phượng ngẩng lên cười ngọt ngào với nam nhân thân yêu của mình: "Chàng đừng trách họ, họ làm sao dám trái lệnh của đường đường một thượng tướng quân phu nhân? Phu quân, Sính Đình thế nào rồi? Bệnh có nặng không?".

"Sính Đình thể trạng yếu, cả chặng đường vất vả, cũng không dễ dàng gì." Tắc Doãn vừa bế Dương Phượng về phòng, vừa hạ giọng: "Sính Đình hoài thai rồi".

Dương Phượng vô cùng ngạc nhiên.

"Đó nhất định là cốt nhục của Sở Bắc Tiệp", Dương Phượng khẽ nói.

"Chắc chắn rồi", Tắc Doãn thở dài, "Trong bức thư hôm qua, Nhược Hàn có nói, Đông Lâm vương bệnh nặng, hai vương tử của Đông Lâm vương đều đã chết trong tay Đại vương chúng ta và Hà Hiệp...". Tắc Doãn cúi xuống đặt Dương Phượng vào giường, nhẹ nhàng đắp chăn cho nàng.

"Trong bụng Sính Đình là huyết mạch của vương tộc Đông Lâm." Dương Phượng buồn bã thở ra một tiếng, lại hỏi, "Thế Sở Bắc Tiệp đâu? Hần đang ở đâu?".

"Mọi người đều đang tìm kiếm tung tích của Sở Bắc Tiệp. Sau khi biết Sính Đình đã chết, Sở Bắc Tiệp cũng biến mất luôn. Đại vương của chúng ta đang vui mừng, vì việc này mà mở tiệc rượu ba ngày ở vương cung. Nếu Đại vương biết Bạch Sính Đình chưa chết, còn mang trong mình cốt nhục của Sở Bắc Tiệp, chắc chắn sẽ lập tức đến đây." Tắc Doãn ngừng lời, nhìn Dương Phượng.

Dương Phượng chần chừ, suy nghĩ hồi lâu, rồi thở dài: "Sở Bắc Tiệp tuy đáng thương, nhưng cũng đáng hận. Đừng nhìn hiện tại hần vì Sính Đình mà đau lòng muốn chết, chưa biết chừng ngày sau gặp lúc quốc gia nguy nan, vào thời khắc sống chết hần lại tặng Sính Đình cho người khác. Theo thiếp, khắp thiên hạ đều cho rằng Bạch Sính Đình đã chết, chi bằng đã nhằm thì cho nhằm luôn, để Sính Đình được sống yên tĩnh".

"Việc này..."

"Việc này đương nhiên phải xem ý Sính Đình. Để thiếp nói với muội ấy, rồi muội ấy cũng sẽ hiểu ra", Dương Phượng cân nhắc một lúc, "Thời thế loạn lạc, thiếp sẽ không để Sính Đình rời khỏi tầm mắt mình. Phú quý cũng

được, bần hàn cũng thế, tỷ muội bên cạnh nhau, chăm sóc lẫn nhau".

Tắc Doãn biết trong lòng Dương Phượng vẫn áy náy vì trận chiến Kham Bồ, có bù đắp cho Sính Đình đến hết cuộc đời cũng không đủ. Chỉ cần Dương Phượng cảm thấy yên ổn thì có gì là không được? Vốn làm việc không bao giờ do dự, Tắc Doãn cương quyết gật đầu: "Được, nếu Sính Đình muốn ẩn cư cùng chúng ta, vậy thì chúng ta sẽ lập tức thu dọn hành lý, rời khỏi chỗ này tìm một chỗ khác. Nơi này đã không còn an toàn, Nhược Hàn biết, Đại vương biết, Sở Bắc Tiệp cũng đã tìm tới, chưa biết sau này sẽ còn ai ghé thăm chúng ta".

"Lần ẩn cư này, chúng ta sẽ không còn bất cứ liên quan nào với Bắc Mạc. Cho dù là Nhược Hàn hay Đại vương, chúng ta cùng đều cắt đứt mọi qua lại."

Tắc Doãn chăm chú nhìn ái thê, trầm giọng đáp: "Được".

"Phu quân...", Dương Phượng rất cảm động.

Băng tuyết dần tan gió xuân đang đến.

Sính Đình, còn nhớ lúc chúng ta hát hò vui vẻ ở phủ vương tử của Hà Túc, ngắt cành dương liễu, cười vang mặt hồ...

Còn nhớ khi chúng ta so tài cao thấp ở vương phủ Kính An, mừng sinh thần của muội...

Nay Hà Túc đã là quân vương một nước, vương phủ Kính An hóa thành tro tàn.

Hà Hiệp rời đi ngàn dặm, đến Vân Thường xa xôi, trở thành phò mã.

Cuộc đời như bãi bể nương dâu, nếu chưa từng trải qua thì có lẽ không thể tưởng tượng được.

Nhưng may mắn thay, cả ta và muội đều vẫn ở đây.

Để Dương Phượng sớm hồi phục, Tắc Doãn hạ nghiêm lệnh, không cho ái thê xuống khỏi giường, ngoài ra còn sai người chăm sóc Sính Đình, tất nhiên cũng vô cùng chu đáo, thoải mái cho dùng các loại thuốc bổ quý hiếm.

Dương Phượng hết cách, đành nhẫn nại bảy, tám ngày. Nàng tuân thủ tất cả các lời dặn của đại phu, ngày ngày uống thuốc đúng giờ nên hồi phục rất nhanh. Thỉnh thoảng Tắc Doãn lại đưa hài tử sang thăm mẫu thân, nàng mừng rỡ ôm lấy hài tử, thơm hôn rồi ghé vào tai hài tử thì thảo: "Khánh nhi, lát nữa mẫu thân dẫn sang thăm dì Sính Đình. Trong bụng dì Sính Đình có một tiểu đệ đệ, sau này sẽ chơi cùng con đấy".

Khánh nhi mới gần một tuổi, làm sao hiểu những lời này, chỉ thấy đôi mắt đen láy nhìn quanh, thì thoảng lại toét miệng cười với mẫu thân.

Tắc Doãn ở bên cạnh nhìn mẫu tử hai người, cũng cảm thấy buồn cười: "Sao nàng biết trong bụng Sính Đình là một tiểu đệ đệ?".

"Thiếp đoán thôi mà. Sính Đình đã đỡ hơn chút nào chưa?"

Về mặt có chút u ám, Tắc Doãn lắc đầu: "Sính Đình không chịu nói chuyện, có vẻ rất đau lòng. Túy Cúc là thị nữ của Sính Đình à?".

Dương Phượng cũng lắc đầu: "Vương phủ Kính An không có người này, nếu là thị nữ thì cũng là người của Sở Bắc Tiệp". Dương Phượng chưa từng gặp Túy Cúc, tuy biết nàng ấy chết thảm, nhưng cũng không đến nỗi đau lòng như Sính Đình.

Dương Phượng đổi chủ đề, hỏi Tắc Doãn: "Nhìn ý Sính Đình, chàng bảo rốt cuộc trong lòng Sính Đình còn nghĩ đến Sở Bắc Tiệp không? Sở Bắc Tiệp hành sự hiểm ác, nhưng trong bụng Sính Đình mang thai cốt nhục của hân, thiếp chỉ sợ Sính Đình lại mềm lòng".

Tắc Doãn hơi sững người, khi dẫn binh đánh trận, mọi việc thật mạch lạc rõ ràng, nhưng chuyện này đúng là hân mù tịt, nên lắc đầu nói: "Làm sao mà đoán được tâm tư của nữ nhân, ta không biết".

Dương Phượng yêu kiều lườm phu quân một cái, cười bảo: "Thiếp có thể nhìn ra được đấy. Thượng tướng quân, bệnh của người ta đã khỏi từ lâu rồi, chàng hãy mở lòng từ bi giải nghiêm lệnh, cho thiếp xuống giường đi. Thượng tướng quân không biết là nước chảy mới không dậy mùi, trục cửa quay mới không một sao? Người bệnh cũng phải hoạt động thích hợp thì mới khỏi được chứ".

Tắc Doãn thấy Dương Phượng cười tươi như hoa, lòng say ngây ngất. Nghĩ lại, đúng là nàng đã bị trói chân trên giường đến mấy ngày rồi, hẳn cũng thấy mềm lòng. Tắc Doãn khẽ vuốt những lọn tóc mềm mại của thê tử, nói: "Nàng đừng cậy khỏe, vừa đỡ chút xíu đã đòi đi chỗ này chỗ nọ. Giờ đang lúc tuyết tan, trời vẫn rất lạnh. Nàng muốn gặp Sính Đình, ta sẽ bế nàng qua". Nói rồi, hắn cúi xuống bế Dương Phượng vào lòng.

Tiểu Tắc Khánh bị bỏ lại trên giường, khóc ầm lên, bất mãn.

Tắc Doãn nhìn nhi tử, cười: "Con ngoan, con còn nhỏ lắm, sau này lớn lên, con sẽ bế nữ nhân của mình".

Thấy phu quân dỗ con như vậy, Dương Phượng lắc đầu, vừa giận vừa buồn cười.

Hai người âu yếm vào đến khách phòng, tâm trạng phơi phới bỗng chùng xuống vì không khí yên lặng bên trong.

"Sính Đình?"

Sính Đình đã tỉnh. Nàng cũng phải chịu nghiêm lệnh "Không được xuống giường" của Tắc Doãn. Lúc này, Sính Đình đang ngồi trên giường, dựa lưng vào gối, người đắp một chiếc chăn. Nghe thấy tiếng Dương Phượng, Sính Đình có chút ngạc nhiên, vội quay đầu lại, mái tóc đen xõa dài trên vai: "Dương Phượng?"

Về thông minh sắc sảo khi trước vẫn còn đây, chỉ là khuôn mặt Sính Đình giờ gầy hơn nhiều, thật khiến người ta đau lòng.

"Sính Đình, Sính Đình..." Hai mắt Dương Phượng đỏ hoe, như sắp khóc đến nơi.

Tắc Doãn đặt Dương Phượng xuống, để nàng ngồi cạnh Sính Đình trên giường.

"Khóc gì chứ?" Sính Đình nắm tay Dương Phượng, cười nói, "Nghe nói tỷ đã đỡ nhiều, hôm nay được ra ngoài rồi ư?". Vừa nói, Sính Đình vừa ngẩng lên nhìn sang bên.

Tắc Doãn vẫn đứng yên bên cạnh như tượng sắt, vẻ mặt đúng là "phải bảo vệ thê tử như thế".

"Đỡ nhiều rồi", Dương Phượng hỏi, "Còn muội?".

Sính Đình cảm kích đáp: "Muội cũng đỡ nhiều rồi, may mà có Thượng tướng quân".

"Muội nhớ uống thuốc an thai đúng giờ đấy."

"Ừm." Sính Đình cúi xuống, dịu dàng xoa phần bụng đã hơi nhô ra của mình, "Hài nhi ngoan, mấy hôm nay không đạp nhiều nữa".

Dương Phượng thở dài: "Muội cũng biết đứa bé quan trọng, nên đừng đau lòng quá. Sính Đình, đừng tự trách mình nữa. Túy Cúc đã chết, dù muội có giày vò bản thân đến thế nào, nàng ấy cũng không thể quay về. Túy Cúc thân thiết với muội như vậy, ở trên trời cũng chẳng muốn thấy muội thế này".

Tắc Doãn cau mày, cảm thấy như đã từng nghe những lời này ở đâu.

Nghe thấy hai từ "Túy Cúc", nụ cười trên môi Sính Đình cũng hoàn toàn biến mất. Nàng thở dài, ngẩng lên nhìn Dương Phượng: "Muội biết điều này, nhưng muội vẫn buồn, cứ nghĩ đến Túy Cúc, trong lòng muội lại đau như bị kim châm. Vốn dĩ muội bảo nàng ấy xuống núi, vì muốn cứu mạng nàng ấy, một người sống còn hơn hai người cùng chết đói, chết rét. Không ngờ lại thành hại nàng ấy..."

Dương Phượng thấy Sính Đình đau lòng, vội chuyển chủ đề: "Hôm nay ta sang đây muốn bàn với muội một việc. Ta nói trước là ta đã suy nghĩ kỹ rồi, sau này ta sẽ không để muội rời khỏi ta mà phiêu dạt khắp chốn, khiến ta lo lắng không yên. Chúng ta sẽ chuyển đến nơi khác, cùng nhau ẩn cư, được không? Việc đã thế này, dù muội không lo cho bản thân thì cũng phải lo cho hài nhi trong bụng. Muội đừng quá đau lòng, phải chuẩn bị cho tương

lai".

Sính Đình biết Dương Phượng nói có lý, cũng không muốn để Dương Phượng lo lắng cho mình, nên cố lấy tinh thần, suy nghĩ một lúc rồi gật đầu, đáp: "Ẩn cư cũng được. Nhưng Thượng tướng quân nhà tỷ danh tiếng quá lớn, bên cạnh có bao nhiêu cận vệ thị nữ, bao gia tài, ẩn cư thế nào? Dù đổi sang nơi khác, e là chưa đến ba ngày, sẽ lại có tướng lĩnh Bắc Mạc tìm đến. Muội không muốn để người khác biết mình vẫn còn sống. Tốt nhất là mẫu tử muội sẽ tìm một nơi yên tĩnh khác".

Thấy Sính Đình không nhắc đến tên nam nhân đáng ghét Sở Bắc Tiệp, ngôn từ cử chỉ đã lấy lại vài phần thần thái dần đo suy tính trước kia, Dương Phượng vô cùng vui mừng. Nhưng nghe đến đoạn sau mới biết Sính Đình có dự định khác, nàng vội nói: "Chuyện đó có gì? Cận vệ thị nữ, ai về nhà nấy, nếu đã định ẩn cư, không lẽ còn lưu luyến xa xỉ của phủ thượng tướng quân?".

Sính Đình nhìn Dương Phượng, lắc đầu: "Tỷ và muội không giống nhau, muội đã từng chịu bao vất vả, bị bọn quan lại cướp mất tay nải, phải leo lên núi tuyết, chịu đói, chịu rét, đã nếm trải đủ thế nào là gian khổ. Tỷ từ nhỏ đã ở trong phủ vương tử quen với áo gấm bát ngọc, đến Bắc Mạc thì trở thành thượng tướng quân phu nhân, đâu hiểu được thói đời ấm lạnh ra sao?".

Dương Phượng ngồi thẳng người lên, giọng nghiêm túc: "Sính Đình, ta không đùa đâu. Lần trước để muội rời khỏi phủ thượng tướng quân đến Đông Lâm gặp Sở Bắc Tiệp, ta đã hối hận đến đứt gan đứt ruột rồi. Chuyện mẫu tử muội ẩn cư, sau này ta không cho phép nhắc lại nữa. Trước kia ở vương phủ Kính An, muội cũng quen với áo gấm bát ngọc, địa vị chẳng khác gì một thiên kim tiểu thư, giờ muội chịu được khổ, có gì ta lại không?". Như bỗng nhớ ra điều gì, Dương Phượng đuổi hết đám người hầu ra ngoài. Sống những ngày bần hàn không chỉ là việc của một mình Dương Phượng, mà cũng phải hỏi qua Tắc Doãn một tiếng. Nghĩ tới đây, nàng bỗng ngừng lời, quay lại nhìn Tắc Doãn.

Tắc Doãn trầm giọng: "Không quan trọng. Ta sẽ xử lý".

Năm xưa khi Dương Phượng nhận lời mình, Tắc Doãn đã hứa sẽ quy ẩn sơn lâm, toàn tâm toàn ý cùng nàng vui sống. Thị nữ, cận vệ, gia sản, đâu có đáng gì?

Dương Phượng hiểu được tâm ý phu quân, vừa cảm động lại vừa cảm kích.

Ở bên cạnh nhìn, Sính Đình bỗng nhớ tới Sở Bắc Tiệp, trong lòng đau như bị kim châm, không sao tự chủ nổi. Sợ Dương Phượng nhận ra, nàng khẽ quay sang bên, lặng lẽ lau những giọt lệ nơi khóe mắt.

Vốn nói được làm được, ngay tối hôm đó Tắc Doãn cho gọi đám gia nhân đến đại sảnh, nói: "Ta đã hứa với phu nhân, lần này quy ẩn sẽ không xuất núi. Núi rừng hoang vắng, phu thê ta cũng không cần nhiều người hầu hạ thế này. Các người vẫn còn trẻ, nam nhi nếu có lòng muốn dốc sức cho quốc gia, thì hãy trở về thành đô, ta sẽ viết thư giới thiệu, nhờ Nhượng Hàn thượng tướng quân sắp xếp cho các người một chỗ ổn thỏa. Còn các thị nữ, có nhà thì về, không có nhà thì tự tìm đường cho mình. Đồ dùng và những vật bài trí trong nhà đa phần đều là phần thưởng cho công lao giết chóc của ta trên sa trường, đều là bảo vật cung đình, các người hãy mang ra mà chia nhau, rồi đem bán lấy tiền, hoặc để làm của hồi môn, hay dưỡng lão".

Lời vừa dứt, mọi người bắt đầu xôn xao.

Thần sắc không hề thay đổi, Tắc Doãn trầm giọng: "Tính cách của ta, các người đều hiểu, một lệnh ban ra, cả ba quân còn phải tuân theo, huống hồ là các người? Đừng lời thôi dài dòng, khắp thiên hạ, không có bữa tiệc nào là không tàn, phóng khoáng tự hợp, vui vẻ giải tán mới là bản sắc của người Bắc Mạc ta. Còn một việc nữa, ở đây có thêm một người, ít nhiều các người cũng đoán ra đó là ai. Thiên hạ đều cho rằng người này đã chết, nên không ai được tiết lộ nửa lời về việc người ấy còn sống. Các người theo ta đã nhiều năm, ta tin các người. Nhưng, ta vẫn muốn các người thề độc một lần, quyết không nói việc này cho bất cứ ai".

Nói đến đây, ai cũng hiểu rằng Tắc Doãn đã quyết.

Các cận vệ theo Tắc Doãn vào nam ra bắc, đều là những nam tử hán mang bầu nhiệt huyết, đa phần họ đều trông chờ đến một ngày Tắc Doãn sẽ quay lại thành đô, dốc sức cho quốc gia giống như xưa. Nay nghe lời này của Tắc Doãn, họ đều khảng khái thề quyết không tiết lộ một câu, một từ về việc Bạch Sính Đình còn sống.

Phần đông các thị nữ từ nhỏ lớn lên trong phủ thượng tướng quân, hết lòng trung thành với Tắc Doãn, tuy không hiểu chuyện quốc gia đại sự, nhưng biết Bạch Sính Đình là hảo hữu của phu nhân, nên cũng cất lời thề.

Tắc Doãn làm việc dứt khoát ngay lập tức sai người mang ra bút nghiên, giải quyết nhanh gọn mọi chuyện, viết hết thư tiến cử cho cận vệ. Sau đó, hắn lại đem những bảo vật quý giá còn thừa lại chia cho các thị nữ, đảm bảo cho họ ngày sau không lo đói rét. Bận rộn tới tận đêm khuya mới coi như mọi việc được sắp xếp ổn thỏa, nhưng họ bỗng gặp phải một vấn đề khác.

Cận vệ Ngụy Đình là người duy nhất không chịu rời đi. Ngụy Đình mắt đỏ hoe, nói: "Thuộc hạ, theo Thượng tướng quân bao năm như thế, lấy đâu ra chỗ nào để đi? Thượng tướng quân cũng biết cái tính khí thối tha của thuộc hạ, các tướng khác sai bảo, thuộc hạ đều không chịu nghe. Cho dù Thượng tướng quân quy ẩn thì cũng cần người gánh nước, đuổi dê. Nếu Thượng tướng quân không cho thuộc hạ ở lại, hôm nay thuộc hạ sẽ chết ngay tại đây". Nói xong, hắn tuốt kiếm kề ngay lên cổ.

Vốn là người thẳng thắn, chẳng rành đoán ý người khác, Ngụy Đình không biết đã xung đột với bao tướng quân trong cung, ngay cả Nhược Hàn cũng chẳng ngoại lệ. Khi đánh trận, hắn gan dạ dũng mãnh, không sợ hiểm nguy, trung dũng có thừa. Vì điểm này, Tắc Doãn rất coi trọng Ngụy Đình, và giữ hắn lại bên mình.

Tắc Doãn biết tính tình của Ngụy Đình, nếu lắc đầu, chưa biết chừng hắn sẽ cứa cổ ngay tại đây. Lại nghĩ đến thời còn dẫn quân, Ngụy Đình đã đắc tội với không biết bao nhiêu đại tướng Bắc Mạc, nay giới thiệu về không biết hắn sẽ chịu bao ầm ức, Tắc Doãn đành gật đầu, nói: "Cũng được, người ở lại đi".

Ngoài Ngụy Đình, còn có Hứa bá và vú nuôi đã trông coi Tắc Doãn từ bé. Hai người này tuổi đã cao, tất nhiên Tắc Doãn phải đưa đi cùng để phụng dưỡng và lo liệu cho họ.

"Mọi sự đã chu toàn, chỉ cần tìm một nơi ẩn cư thích hợp nữa là xong."

Suy nghĩ giây lát, Sính Đình đáp: "Muội nghĩ ra một nơi, là một thôn trang nhỏ yên tĩnh ở chân núi phía bên kia của sơn mạch Tùng Sâm. Ở đó có đất để trồng trọt, có cỏ để chăn thả gia súc. Tuy bần hàn một chút, nhưng con người chốn ấy rất tốt".

"Một nơi mà ngay cả muội cũng phải khen, chắc chắn sẽ rất tuyệt." Trước nay luôn tín nhiệm những đề nghị của Sính Đình, Dương Phượng hỏi Tắc Doãn, "Chúng ta ở đó nhé, được không?".

Tắc Doãn nhìn Dương Phượng yêu chiều: "Nếu nàng thích thì chọn chỗ đó."

"Còn một việc nữa", Sính Đình nói, "Muội muốn chuyển cả mộ phần của Túy Cúc đến đó, không thể để Túy Cúc một mình cô đơn ở đây".

Dương Phượng nói: "Chuyện này dễ thôi, chúng ta thỉnh di cốt ra, rồi đưa đi theo".

"Sự phụ của Túy Cúc là Đông Lâm thần y Hoắc Vũ Nam. Nghe nói ông ấy chỉ có mỗi mình Túy Cúc là đệ tử, luôn coi Túy Cúc như viên minh châu trong lòng bàn tay." Sính Đình lấy trong ống tay áo ra một bức thư, "Sính Đình đã viết một bức thư, nhờ Thượng tướng quân sai người đưa đến cho ông ấy. Nếu có hỏi ai viết, thì cứ nói một bằng hữu của Túy Cúc".

Tắc Doãn nhận lấy: "Tiểu thư yên tâm, ta nhất định sẽ đưa đến nơi".

Hôm đó trở về phòng, Tắc Doãn chợt hỏi Dương Phượng: "Bức thư này có gửi đi không?".

Dương Phượng ngạc nhiên: "Sao lại không gửi?".

"Hoắc Vũ Nam là danh y của Đông Lâm, thường xuyên ra vào vương cung, có giao tình thân thiết với vương cung Đông Lâm. Bức thư này đưa tới, rất có thể sẽ khiến Hoắc Vũ Nam nghi ngờ. Nếu Túy Cúc đã chết, vậy Sính Đình đang ở đâu? E là họ sẽ đoán ra điều máu chốt ở đây."

Dương Phượng lúc này mới hiểu ra, mặt bỗng biến sắc: "Hiện giờ Sính Đình đang mang trong mình cốt nhục của Sở Bắc Tiệp, Sở Bắc Tiệp lại không rõ tung tích. Những cuộc tranh giành đấu đá trong vương tộc vô cùng đáng sợ, nếu chẳng may lại bị cuốn vào cuộc chiến tranh giành vương vị... Liệu họ có sai người đến giết Sính Đình?".

Tắc Doãn gật đầu: "Ta đang lo chính là điều này."

"Nói như thế, bức thư này tuyệt đối không thể gửi đi." Trước tiên phải lo bảo vệ cho sự an toàn của Sính Đình, đâu còn để ý gì đến Thần y Đông Lâm, Dương Phượng suy nghĩ giây lát, rồi đưa tay ra, "Đưa cho thiếp". Nàng nhận thư, chầm vào lửa.

Nhìn làn khói xanh chầm chậm bốc lên, Dương Phượng hạ giọng trầm trầm: "Sính Đình, ta biết muội là người tốt, không nhẫn tâm để sự phụ của Túy Cúc khổ sở tìm kiếm đệ tử. Nhưng, sự an nguy của muội cũng vô cùng quan trọng. Việc này cứ để ta quyết định".

Những người trong sơn trang ẩn cư đều tuân thủ tác phong làm việc như sấm rền gió cuốn của Tắc Doãn, tuy vô cùng lưu luyến nhưng họ không hề buồn thương, hay do dự.

Trong vòng mấy ngày, mọi người đều đã đi gần hết. Đồ cổ, đồ mỹ nghệ quý giá, đồ trang trí trong nhà cũng được chuyển đi.

Còn lại ba người nhà Tắc Doãn cùng Sính Đình, Hứa bá, vú nuôi và cả Ngụy Đình, cả thầy bảy người mang theo chỗ vàng bạc Tắc Doãn để lại, lên đường xuất phát, chính thức cáo biệt vương thất Bắc Mạc với bao vương vấn trong lòng.

1 Khách phòng là phòng được chuẩn bị cho khách nghỉ ngơi.

Chương 46

Nhận được tin Bạch Sính Đình đã chết, Quý Thường Thanh cảm thấy như trút được tảng đá trong lòng, mừng rỡ ban thưởng cho công thần Phiên Lộc chức vị thủ thành, dặn dò hẳn phải giữ kín bí mật này.

Không biết có phải là qua cơn Bĩ cực đến hồi Thái lai? Cứ ngỡ bóng ma chiến tranh đã đổ xuống, Vân Thường sẽ phải rơi vào cảnh sinh linh lầm than, nhưng rất nhiều chuyện bất ngờ xảy ra. Không những trận chiến không xảy ra mà Sở Bắc Tiệp còn không thể gượng dậy sau cái chết của Bạch Sính Đình, hiện không rõ tung tích. Vương thất Đông Lâm rối ren, không thể dòm ngó Vân Thường.

Vì không còn chiến sự nên hồ phù trong tay Phò mã đã quay về tay Công chúa điện hạ.

"Ha ha...", Quý Thường Thanh cười cảm khái, "Xem ra nước cờ Bạch Sính Đình thực là chuẩn xác".

Quý Thường Thanh không hy vọng người khác biết rằng cái chết của Bạch Sính Đình có liên quan đến Vân Thường nên đã giấu kín bao nhiêu ngày, đợi đến khi tin tức về cái chết của Bạch Sính Đình truyền khắp thiên hạ bởi các tướng sĩ Bắc Mạc công khai bái tế Bạch cô nương, ông ta mới vào cung gặp Diệu Thiên công chúa.

"Chết rồi?", Diệu Thiên thất kinh, hạ giọng hỏi, "chẳng phải ta đã dặn Thừa tướng, đại chiến qua rồi, hãy để Bạch Sính Đình tự sinh tự diệt ư? Sao Thừa tướng còn không chịu buông tha cho nàng ta?"

"Công chúa hiểu lầm rồi. Công chúa đã dặn dò, thần sao dám không nghe? Bạch Sính Đình muốn vòng qua cửa khẩu biên giới Vân Thường, từ sơn mạch tiến vào Bắc Mạc, kết quả là tự cho mình thông minh nhưng lại sai lầm bởi chính thông minh ấy. Lúc ở trên núi, nàng ta đã gặp phải bầy sói dữ."

Diệu Thiên bán tín bán nghi, im lặng hồi lâu, cau mày nói: "Phò mã có biết không?".

"Tin tức đã truyền khắp thiên hạ, chắc Phò mã đã biết rồi."

Diệu Thiên thờ dài một tiếng.

Quý Thường Thanh ngạc nhiên: "Công chúa sao thế? Bạch Sính Đình chết vì gặp nạn, đối với Công chúa chẳng phải là việc tốt hay sao?".

Diệu Thiên cười khổ: "Phò mã biết Bạch Sính Đình chết, trong lòng sẽ rất buồn. Phò mã buồn, ta vui được sao?".

Quý Thường Thanh thấy Diệu Thiên nặng tình với Hà Hiệp như vậy, trong lòng thầm bất an, vội chuyển câu chuyện: "Lần trước Công chúa ra lệnh, muốn lập riêng một kho tiền lương trong quân. Vương lệnh này, thần tạm thời giữ lại".

Diệu Thiên ngạc nhiên nhìn Quý Thường Thanh: "Việc quân khẩn cấp, giải quyết nhanh còn không kịp, sao Thừa tướng còn giữ lại?".

"Thần cảm thấy làm thế có chút không ổn."

"Hà Hiệp đường đường là Phò mã, quản một kho tiền lương có gì không ổn?"

"Công chúa, xin hãy nghe thần một lời." Quý Thường Thanh đứng dậy, tiến lên hai bước, dịu giọng, "Hiện trong tay Phò mã có binh, có tướng, thứ duy nhất không chế được Phò mã chính là tiền lương. Nếu Phò mã quản lý cả tiền lương thì trong tay Công chúa còn thứ gì để ràng buộc Phò mã?"

Diệu Thiên khẽ thở dài: "Ta cũng biết Thừa tướng lo nghĩ cho ta. Nhưng ta và Phò mã là phu thê, chàng dốc sức vì Vân Thường, chúng ta lại nghi ngờ, tìm mọi cách ngăn trở chàng. Thừa tướng, làm vậy có nên không? Thừa tướng đừng quên ta và Phò mã là một, tương lai hài tử của ta sẽ là người đứng đầu Vân Thường."

Tự cổ, khó cắt bỏ nhất chính là tình nam nữ. Bao nhiêu người vướng chân vào, rồi không thể rút ra được.

Nếu Diệu Thiên chỉ là một nữ tử bình thường, nghĩ như thế hoàn toàn hợp lý, nhưng đằng này, nàng lại đại diện cho vương quyền của Vân Thường.

Biết là khó khuyên, nhưng không thể không khuyên, Quý Thường Thanh e hèm một tiếng, tiếp tục nhẹ nhàng: "Công chúa còn nhớ ngày xuất giá, Công chúa đã từng nói với thần câu gì không?"

"Ngày xuất giá?", Diệu Thiên nhớ lại, mỉm cười, "Ta sao có thể quên? Hôm đó Diệu Thiên lo lắng không yên, nên đã mời riêng Thừa tướng vào phòng nói chuyện".

"Công chúa bảo, phải làm thế nào để giữ được cả con người và trái tim Hà Hiệp, muốn thần sau này suy tính giúp Công chúa", Quý Thường Thanh cúi người nói, "Lúc đó thần đã hứa với Công chúa là sẽ dốc sức vì việc này".

Diệu Thiên nghe xong, ánh mắt nhìn về phía Thừa tướng, giọng buồn rầu: "Nhưng hiện giờ, sao ta thấy mọi hành động của Thừa tướng lại đang đẩy cả con người và trái tim Phò mã ngày càng rời xa ta?"

"Công chúa..."

"Thừa tướng không cần nói nữa", Diệu Thiên lên tiếng cắt ngang lời Thừa tướng. Dừng một lát, thần sắc của nàng ánh lên vẻ uy nghiêm không thể thay đổi, "Ta đã hứa với Phò mã, lập một kho tiền lương riêng cho quân. Việc này ích nước lợi dân. Thừa tướng không cần nhiều lời, hãy mau chóng đi làm".

Quý Thường Thanh định nói lại thôi, nhìn vẻ mặt Diệu Thiên, biết không thể cứu vãn, chỉ còn cách cúi đầu đáp: "Thần... tuân lệnh", rồi thở dài một tiếng.

Quý Thường Thanh làm quan nhiều năm, hành sự cẩn trọng. Diệu Thiên từ nhỏ đã coi người này là trưởng bối, chưa từng trực tiếp phản bác ý kiến của ông ta nên trong lòng cũng cảm thấy buồn. Ngồi yên một lúc, nàng lại dịu giọng: "Thừa tướng còn việc gì khác cần nói với ta không?"

Đúng là Quý Thường Thanh đang có chuyện cần nói.

"Đúng là ...", Quý Thường Thanh đáp, " Vẫn còn một việc".

"...?"

"Thần muốn xin Công chúa tặng một người cho Phò mã."

Diệu Thiên sững sờ, nhìn Quý Thường Thanh: " Người nào?"

"Là dưỡng tử thần mới nhận, tên Phong Âm, tuy không thật đẹp nhưng tính tình hiền dịu, giỏi đàn, biết múa

hát, lại vô cùng trung thành với vương thất Vân Thường."

Diệu Thiên hiểu ra ngay, trong lòng cảm thấy không tự tại, giọng lạnh lùng: "Thừa tướng muốn ta tặng một nàng thiếp cho Phò mã?"

"Pháp lệnh Vân Thường đã ghi rõ, Phò mã và Công chúa không ở chung, trong phủ Phò mã ít nhất cũng phải có một người thiếp. Phò mã lần trước gần như đã lập Bạch Sính Đình làm thiếp. Nay nàng ta đã chết, lần này Công chúa hãy rộng lượng một chút, tặng cho Phò mã một người."

Sắc mặt Diệu Thiên vô cùng khó coi: "Ai nói trong phủ Phò mã nhất định phải có thiếp? Ta là Công chúa, pháp lệnh có thể lập, cũng có thể bỏ".

Quý Thường Thanh cười đáp: "Công chúa sai rồi. Pháp lệnh có thể đổi nhưng lòng người thì sao? Thay vì để Phò mã tự mình chọn lấy một người tranh sủng với mình, chi bằng Công chúa hãy đưa một người đến nhằm trông coi Phò mã. Có Phong Âm, Phò mã sẽ không dễ dàng lập một thiếp khác, hơn nữa, vạn nhất tâm tư của Phò mã bị ai lôi kéo, ít nhất Công chúa cũng có được một người báo tin".

Lòng ngực pháp phòng, Diệu Thiên dứt khoát lắc đầu: "Không được. Những việc khác đều có thể thương lượng, chỉ riêng chuyện này thì không thể."

Biết lúc này không thể tiến bừa, Quý Thường Thanh đành lùi một bước, nói: "Nếu đã như vậy, thần xin cáo lui. Công chúa hãy suy nghĩ kỹ, rồi đưa ra quyết định, lúc đó vẫn chưa muộn". Nói rồi ông ta khom người rời đi.

Diệu Thiên nhìn về phía tấm rèm lay động, trong phòng chỉ còn một mình nàng.

Tâm trạng đang tốt bỗng bị đề nghị của Quý Thường Thanh phá hỏng, Diệu Thiên không khỏi thảm hận ông ta.

Ngăn còn không được nay lại muốn đưa thêm người tới?

Nghĩ lại, pháp quy của Vân Thường cũng thật đáng ghét, nữ nhân xuất giá, đáng lẽ phải được sống cùng phu quân mới phải. Đẳng này, Công chúa thực đáng thương, phải ở lại vương cung, phu thê như những ngôi sao ở hai bên dải ngân hà, một người chốn vương cung, một người nơi phủ phò mã, chỉ nhìn nhau mà khó chịu.

Chỉ là...

Hà Hiệp anh tuấn nhường ấy, uy danh chấn động thiên hạ, một anh hùng như thế, lại từng trải sự đời, nay đã trở thành Phò mã, trong tay đủ danh lợi quyền thế, không biết bao nhiêu tiểu thư khuê các nhìn thấy má đã ửng hồng, sao có thể đảm bảo Hà Hiệp không có lúc này lúc nọ?

Ngộ nhớ Phò mã phải lòng ai đó, muốn lập người ấy làm thiếp, mà nàng lại là một Công chúa, chẳng lẽ lại bãi bỏ pháp lệnh, để người trong thiên hạ chê cười về lòng đố kỵ của nàng?

Diệu Thiên bất mãn nhìn vào trong gương, ánh mắt đố kỵ trong đó cũng khiến nàng giật mình, vội vã lấy khăn phủ lên trên.

Lúc này, Lục Y từ ngoài rèm nói vọng vào: "Công chúa, hoa khô mới tiến cống đã đưa tới."

Đang tức giận, Diệu Thiên không muốn bị người khác làm phiền, bèn cao giọng: "Mang đi. Không có việc đại sự, không được bẩm báo".

Nghe được nổi tức giận trong giọng nói của Công chúa, Lục Y giật mình, hạ giọng: "Vâng", rồi le lưỡi rứt cổ, không biết Thừa tướng và Công chúa đã nói với nhau những gì mà Công chúa lại thành ra như thế.

Lục Y đang định xách giỏ hoa khô đi ra, lại nghe thấy mệnh lệnh của Diệu Thiên: "Lục Y, người đợi ngoài đó".

Lục Y vội vã dừng chân, đáp: "Vâng", rồi đứng bên ngoài chờ đợi.

Sao thân là công chúa thì phải sống trong vương cung? Thật chẳng hợp với lẽ thường...

Diệu Thiên nghĩ đến đề nghị của Quý Thường Thanh, cân nhắc thật kỹ, cũng không phải là không có lý.

Phong Âm đó "không thật đẹp", cho dù Phò mã có ham của lạ, thì mười bữa nửa tháng, hứng thú cũng phải cạn.

"Tính tình dịu dàng, giỏi đàn, biết múa hát", những thứ đó cũng chỉ giúp Phò mã giải sầu.

Phong Âm là người của Thừa tướng nên có thể hoàn toàn yên tâm về lòng trung thành. Một là rót nước dâng trà, cận kề bên gối, thông tỏ nhất cử nhất động của Phò mã; hai là ngộ nhớ Phò mã bị nữ nhân khác dụ dỗ thật thì Phong Âm cũng có thể ra tay ứng phó, đóng lấy vai xấu mà nhận mọi sự lỗi thối ảm ỉ.

"Xem ra, cũng chẳng phải hoàn toàn vô lý", Diệu Thiên lẩm bẩm, khẽ gật đầu. Nhưng, nghĩ đến chuyện bên cạnh Hà Hiệp có thêm tiểu thiếp, hai hàng mày của nàng vẫn cau, toàn thân khó chịu, bực bội không nói thành lời.

Lục Y đứng ngoài, nghe tiếng bước chân Diệu Thiên đi lòng vòng bên trong, nàng còn giận dữ túm cả tấm rèm đá quý bên cửa sổ, phát ra những tiếng leng keng, một lúc sau lại hoàn toàn im ắng.

Hồi lâu, Lục Y mới nghe thấy bên trong vọng ra tiếng gọi: "Lục Y".

"Bẩm Công chúa, có Lục Y."

"Người sai người đi nói với Thừa tướng rằng...", giọng Diệu Thiên ngập ngừng.

Lục Y dỏng tai nghe, đợi hồi lâu, bèn lo lắng ngẩng lên nhìn trộm vào.

Diệu Thiên đứng giữa phòng, lưng thẳng, cả người như một bức tượng.

"Công chúa?", Lục Y thăm dò gọi một câu.

Diệu Thiên bất đắc dĩ thở dài một tiếng, sắc mặt xám xịt: "Người nói là, Công chúa nghĩ thông rồi, Thừa tướng cứ làm đi. Vương lệnh sẽ được đưa đến phủ phò mã."

Hà Hiệp bận rộn cả một ngày, vừa trở về phủ phò mã, còn chưa kịp uống ngụm nước, sứ giả vương cung đã mang vương lệnh tới.

Hắn nhận vương lệnh trong phòng, rồi sai người tiễn sứ giả ra ngoài. Thấy xung quanh không có ai, Đông Chước khẽ ai oán: "Dưới kia đã có bao tai mắt rồi, còn chưa thỏa mãn mà nhét thêm một người nằm bên cạnh. Theo thuộc hạ, đến tám phần lại là trò của Thừa tướng".

Hà Hiệp cầm vương lệnh, sắc mặt tái xanh, không hề lên tiếng.

Chẳng bao lâu, thị vệ lại vào bẩm báo: "Bẩm Phò mã, ngoài phủ có đội ngựa xe đến, nói là Phong Âm cô nương do Công chúa tặng cho Phò mã."

Ánh mắt Hà Hiệp đầy nộ khí, giọng lãnh đạm: "Ta biết rồi, giờ ta sẽ đi đón". Cả đoạn đường bước đi thật chậm, đến khi ra khỏi bụi cổng, sắc mặt tái xanh của hắn đã nở nụ cười.

"Phong Âm cô nương, vất vả rồi", Hà Hiệp đích thân tiến tới, tao nhã đỡ lấy nữ nhân đang ngồi trên xe ngựa xuống.

Phong Âm bước xuống, nhún gối hành lễ với Hà Hiệp: "Phò mã", giọng nói yêu kiều rụt rè, lúc ngẩng lên nhìn Hà Hiệp, ánh mắt vô cùng khiếp sợ.

Họ cùng vào phủ, Hà Hiệp dẫn Phong Âm đến hậu viện, vừa đi vừa nói: "Vương lệnh vừa tới, nên vẫn chưa kịp bố trí chỗ ở cho cô nương. Chi bằng cô nương hãy vào sảnh uống trà, ăn tối, đợi thị nữ đi sắp xếp đã".

Phong Âm cúi đầu, đáp: "Phong Âm phụng vương lệnh đến làm nô tỳ hầu hạ Phò mã, đâu cần phải sắp xếp phòng. Phò mã hãy ban cho Phong Âm một gian phòng của thị nữ trước đây là được rồi". Bước chân họ dừng lại, đứng ngay trước căn phòng Sính Đình đã từng ở.

Đông Chước mặt bỗng biến sắc, bước chân tiến lên phía trước, nhưng bị Hà Hiệp quét mắt cảnh cáo, đành

nghiến răng lui ra.

Hà Hiệp dịu dàng: "Đã như thế, căn phòng này cũng đang trống, cô nương chịu khó vậy".

"Đa tạ Phò mã", Phong Âm cười dịu dàng, lại khẽ nhún gối với Hà Hiệp, "Phong Âm xin vào phòng sắp xếp đồ đạc, rồi sẽ ra hầu hạ Phò mã dùng bữa".

"Đi đi".

Nhìn Phong Âm đẩy cửa, bước vào bên trong, Hà Hiệp không nói tiếng nào, quay người rời đi. Đông Chước sắc mặt sa sầm, vòng qua hòn giả sơn, bỗng nghe thấy sau lưng vang lên tiếng đàn, rõ ràng Phong Âm đang thử cây đàn cổ trong phòng.

Đông Chước dừng bước, nghiêng răng: "Quý Thường Thanh, lão già mãi không chịu chết này, ép người quá đáng! Thiếu gia, sao thiếu gia..." Đông Chước ngẩng lên, phát hiện thấy Hà Hiệp đã đi khỏi.

Tuyết trắng tan hết, mùa xuân đã đến.

Lại đến lúc hái hoa cài lên mái tóc.

So với năm ngoài, tình hình tứ quốc giờ đã chuyển sang cục diện khác hẳn.

Vương cung Quy Lạc, quan hệ giữa Đại vương và gia tộc của Vương hậu như dòng chảy ngầm dưới lớp băng mỏng manh, càng chảy càng mạnh.

Ở Bắc Mạc, Thượng tướng quân Tắc Doãn dẫn theo phu nhân và hài nhi rời khỏi nơi ở cũ, chính thức quy ẩn.

Đông Lâm Vương tạ thế trong nỗi thất vọng và bi phẫn. Trước bao nhiêu đại thần quỳ lạy, Đông Lâm vương hậu trang nghiêm bước lên ngai vàng cao nhất giữa đại điện.

Sau tin về cái chết của Bạch Sính Đình là tin Đông Lâm Trấn Bắc Vương Sở Bắc Tiệp mất tích.

Hai danh tướng đương thời, một không rõ tung tích, người còn lại là tiểu Kính An vương Hà Hiệp thì chưa hề có động tĩnh gì.

Muốn xưng hùng thiên hạ phải biết nằm gai nếm mật.

Nắm bảo kiếm trong tay, Phò mã Vân Thường vẫn hoàn toàn thản nhiên.

Ngoại thành Vân Thường.

Đêm khuya trăng sáng, tiếng côn trùng rả rích kêu.

Trong căn phòng nhỏ giữa rừng, một lão nhân tóc trắng đang ngồi xếp bằng trên chiếu, người học trò trẻ tuổi cung kính hỏi: "Đệ tử có một việc không hiểu, muốn thỉnh giáo sư phụ. Người đã dạy học ở Bắc Mạc nhiều năm, được mọi người kính mến. Sao sư phụ lại rời khỏi Bắc Mạc, tìm đến Vân Thường?".

Lão nhân cười nói: "Người già thường hay sợ chết. Tứ quốc sắp đại loạn, không đến Vân Thường, nơi an toàn nhất, thì biết trốn đi đâu?"

Đệ tử ngạc nhiên: "Sao sư phụ biết Vân Thường là nơi an toàn nhất?"

"Ha ha, danh tướng trong thiên hạ, một là Sở Bắc Tiệp, một là Hà Hiệp. Bây giờ còn lại ai?"

"Sở Bắc Tiệp không rõ tung tích, Hà Hiệp hiện là Phò mã ở thành đô Vân Thường"

"Tiểu Kính An Vương đâu phải là người có thể cam tâm làm Phò mã?", lão nhân thở dài, "Quy Lạc tự rước họa vào thân, hủy hoại lá chắn hộ quốc là vương phủ Kính An, Bắc Mạc không còn Tắc Doãn, Đông Lâm mất đi Sở Bắc Tiệp. Một khi Hà Hiệp dẫn theo đại quân Vân Thường xông tới, ba nước còn lại không còn đại tướng có khả năng đối kháng với Hà Hiệp. Muốn tránh họa chiến tranh, ngoài Vân Thường ra, còn có thể đi đâu?"

"Sự phụ kết luận có sớm quá không?"

"Một tướng tài như Hà Hiệp, liệu còn ai có thể sánh vai?"

"Có", đệ tử đáp, "Sở Bắc Tiệp".

Lão nhân mỉm cười nhìn đệ tử, như nhìn một đứa trẻ chưa hiểu chuyện: "Sở Bắc Tiệp giờ đang ở đâu?"

Cũng là người bướng bỉnh, đệ tử đáp: "Chỉ cần còn sống thì Sở Bắc Tiệp vẫn là danh tướng, vẫn là đối thủ của Hà Hiệp".

"Người sống thì có tác dụng gì? Nếu chỉ là cái xác không hồn, dù có chạm mặt Hà Hiệp, Sở Bắc Tiệp chẳng qua chỉ là tặng không tính mạng cho người khác."

"Có một người nhất định sẽ giúp Sở Bắc Tiệp phản chấn trở lại".

"Ai?"

"Bạch Sính Đình."

Lão nhân cười hỏi: "Bạch Sính Đình giờ ở đâu?"

Đệ tử sững người, cúi đầu đáp: "Đã chết rồi".

"Đúng thế, đã chết rồi." Lão nhân vuốt chòm râu bạc, khẽ thở dài.

Đệ tử vẫn không chịu từ bỏ, nói: "Sở Bắc Tiệp có thể hăng hái vì Bạch Sính Đình, biết đâu cũng sẽ hăng hái vì người khác?"

Lão nhân dịu dàng nhìn học trò, đôi mắt già nua mờ đục, nhưng vẫn lấp lánh ánh sáng của trí tuệ.

"Trò đã bao giờ nghe thấy tiếng đàn của Bạch Sính Đình?"

"Đệ tử chưa từng."

"Trò đã bao giờ gặp Bạch Sính Đình?"

"Đệ tử chưa từng."

"Trò đã bao giờ được đọc lá thư của Bạch Sính Đình mà Công chúa Vân Thường gửi Sở Bắc Tiệp trên chiến trường?"

"Đệ tử chưa được đọc", đệ tử cúi đầu trả lời, "Đệ tử chỉ nghe tên của Bạch Sính Đình, nghe kể những câu chuyện về Bạch Sính Đình".

Bạch Sính Đình, Bạch Sính Đình của vương phủ Kính An.

Tên của nàng truyền khắp thiên hạ.

Câu chuyện của nàng vẫn chưa kết thúc.

Chương 47

Sơn mạch Tùng Sâm là lá chắn thiên nhiên ngăn cách hai nước Bắc Mạc và Vân Thường.

Thôn trang nhỏ xíu ấy nằm dưới chân sơn mạch Tùng Sâm, luận về địa giới vẫn thuộc lãnh thổ Bắc Mạc, nhưng nơi hoang vắng này không có lợi ích quân sự, cách cửa khẩu cũng xa, người trong thôn chỉ lên núi hái thuốc, săn bắn, núi non hoang vắng, đâu quan tâm gì đến Vân Thường hay Bắc Mạc.

"Sơn mạch Tùng Sâm là của chúng ta", A Hán vẫn thường cười ha ha mà rêu rao như vậy.

Xa xa, những dãy núi quanh năm tuyết phủ sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, tựa như một tấm gương chói chang. Đã trồng xong vụ xuân, trên thảo nguyên bao la phía đông, cỏ non vươn mầm mạnh mẽ.

Mùa xuân đã đến, nơi nơi vang lên khúc hát mùa xuân.

"Đàn dê kêu vui quá." Mới sáng sớm, A Hán đã vui vẻ xách sang con gà, lớn tiếng từ ngoài cổng, "Cô nương, gà nhà chúng ta béo rồi, ta mang một con sang cho hài nhi ăn".

Dương Phượng từ trong phòng chạy ra, giơ ngón tay lên miệng, lắc đầu, nói: "A Hán, lần nào cũng quên. Hài nhi đang ngủ ngon, cẩn thận không lại bị đánh thức bây giờ".

A Hán bỗng nhớ ra, ngượng ngùng gãi đầu: "Ha ha, sao ta hay quên thế chứ? Tiểu A Hán cũng thường bị ta làm cho giật mình".

Dương Phượng nhận lấy con gà từ tay A Hán, cười nói: "Cô nương ra ngoài rồi, vào trong ngồi đã".

"A ca đâu?"

"A ca và Ngụy Đình lên núi rồi, nói là đi săn thú rừng về đổi gạo và dầu."

Tắc Doãn và mọi người sống ở đây, chỉ lo việc chăn thả săn bắn, rất ít qua lại với người khác. Có A Hán vì quen biết với Sính Đình nên thường xuyên qua lại.

Vốn tính tình phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, cũng may A Hán không nhiều chuyện hỏi han lai lịch của họ bao giờ. Thấy Tắc Doãn lớn tuổi hơn, A Hán liền gọi là a ca, và Dương Phượng tất nhiên trở thành a tẩu.

"Ta không ngồi đâu, ta còn phải đi xem đàn ngựa."

"Từ từ hãy đi." Dương Phượng gọi A Hán lại, quay vào trong, chẳng mấy chốc cầm ra một túi giấy, "A Hán tẩu bị lở ở tay đúng không? Đây là thảo dược, mang về sắc cho tẩu ấy uống".

Nói đến vết lở trên tay thê tử, A Hán lại đau lòng cau mày: "Thảo dược cũng vô dụng thôi, uống bao nhiêu loại rồi, vẫn u lên một cục, buổi tối đau nhức vô cùng".

"Thảo dược này khác, nói cho ngươi biết, đây là thảo dược do cô nương hái đấy."

A Hán tròn mắt: "Cô nương biết thăm bệnh à?".

"Muội ấy còn biết nhiều hơn thế. Nói tới khám bệnh, tuy không phải là thần y, nhưng cũng còn hơn Lâu đại phu của các ngươi nhiều." Dương Phượng đặt túi thuốc vào tay A Hán, nhắc nhở, "A Hán tẩu khỏi bệnh, tự mình biết là được rồi, đừng có đi khắp nơi rêu rao".

"Ta biết rồi. Cô nương không biết đã nói bao nhiêu lần rồi, không được nói với người khác! A tẩu, ta xin nhận chỗ thảo dược này, nếu hữu hiệu, ta sẽ mang thêm một con gà sang." A Hán xách thảo dược đi, bỗng dừng quay lại, vỗ đầu kêu lên, "A tẩu xem ta cũng thật hồ đồ. Ta quên mất việc nữ nhân của ta dận rồi".

A Hán lấy trong người ra một túi đồ: "Ở đây có hai cái áo, đều do nữ nhân của ta khâu, tuy thô một chút, nhưng chất liệu rất bền, một chiếc cho Khánh nhi của a ca, một chiếc cho hài nhi của cô nương".

Dương Phượng nhận lấy hai cái áo, cầm chiếc nhỏ ra xem trước, bật cười: "Cái này nhỏ rồi, vai của Trường Tiểu rộng lắm".

"Bé xíu như thế, vai có thể rộng đến chừng nào chứ?", A Hán có chút thất vọng, "Thử xem đã, biết đâu vẫn vừa".

Dương Phượng dẫn A Hán vào trong phòng, đến bên nôi nhỏ, rồi ướm thử chiếc áo lên người hài nhi. Đúng là hơi chật một chút, Dương Phượng nói: "Ngươi xem, vai bị chật này. Nhưng không sao, lát nữa ta sẽ tháo ra, nối thêm một mảnh vải là được".

Hài nhi đang nằm trong nôi, khuôn mặt non nớt, sống mũi thẳng. Thông thường các hài nhi nằm ngủ vẫn cựa quậy lung tung, nhưng Trường Tiểu nằm rất ngay ngắn, có quy tắc.

A Hán nhìn Trường Tiểu trong nôi, xuýt xoa: "Hài nhi này có khuôn mặt đẹp quá, lớn lên không biết có bao nhiêu nữ nhân chạy theo. Trường Tiểu ngày nào cũng cười, lúc nào cũng cười... Ha ha, cô nương đặt tên hay

thật đấy."

Thấy Trường Tiểu ngủ ngon, A Hán đưa ngón tay cọ cọ trên nó. Trường Tiểu đang trong giấc ngủ, cảm thấy có người chạm vào, khó chịu ngúc ngoắc cổ, nhưng mắt vẫn nhắm tịt, cánh tay mồm mím quơ qua quơ lại, túm chặt lấy ngón tay A Hán.

"Ha ha, cũng có sức thật đấy", A Hán vui vẻ cười vang, "Sau này chắc chắn sẽ là một nam tử đầu đội trời chân đạp đất".

"Tất nhiên rồi" Dương Phượng mỉm cười, dịu dàng cúi nhìn hài nhi trong nôi.

Trường Tiểu, Sở Trường Tiểu.

Phụ thân của đứa trẻ này chính là Trấn Bắc Vương nổi danh thiên hạ.

Phong Âm vào ở trong phủ Phò mã, chiếm phòng của Sính Đình, đánh đàn của Sính Đình. Những người trong phủ Phò mã đều biết Phong Âm là người của Công chúa và Thừa tướng nên đâu dám đối đãi với nàng ta như một nô tỳ.

Ngay cả Hà Hiệp bình thường cũng dịu dàng nhã nhặn, chưa từng sai khiến nàng ta điều gì.

Nếu Diêu Thiên không giá lâm phủ Phò mã, Phong Âm chính là nữ chủ nhân nơi đây.

"Còn gì nữa không?"

"Còn có...", Phong Âm cau mày suy nghĩ, "Hình như Phò mã thu nhận một người cùng đường, đến từ Quy Lạc"

"Đến từ Quy Lạc? Ai? Tên gì? Lai lịch thế nào?"

Phong Âm lắc đầu, nói: "Con loáng thoáng nghe họ nói qua một lần, chỉ biết người từ Quy Lạc đến, những thứ khác đều không rõ".

Quý Thường Thanh nhìn Phong Âm vẻ thất vọng, thở dài: "Quyền thế Hà Hiệp càng lớn, ta càng cảm thấy bất an. Đáng tiếc, Công chúa không nghe theo lời khuyên của ta. Phong Âm, con phải dốc sức giúp nghĩa phụ đấy".

Phong Âm gật đầu: "Nghĩa phụ yên tâm".

"Hà Hiệp đối đãi với con như thế nào?"

"Hà Hiệp đối xử với con rất có lễ nghĩa, còn dặn người dưới hầu hạ con thật chu đáo."

"Hắn có thích nghe con đàn không?"

"Phò mã chưa từng sai con đàn."

"Sau khi trở về, ngày nào con cũng đàn cho ta. Tài đàn của con rất tốt, đừng nên uống phí."

Phong Âm muốn nói gì lại thôi, bèn ngẩng lên nhìn trộm khuôn mặt sâu xa khó đoán của Quý Thường Thanh, cuối cùng vẫn hỏi một câu: "Tại sao phải như vậy? Mỗi lần con đàn trong phòng, hình như phò mã càng trở nên ít nói".

Quý Thường Thanh hỏi: "Con có biết mình đang dùng đàn của ai không?".

"Con biết, đàn này là của Bạch Sính Đình."

Bạch Sính Đình, vẫn là Bạch Sính Đình.

Người đã đi rồi, sao cái tên vẫn ở lại?

Quý Thường Thanh lãnh đạm trả lời: "Đó là một cây kim trong tim Hà Hiệp. Con phải thường xuyên chạm vào nó, để hắn mãi mãi ghi nhớ, đây là Vân Thường, chủ nhân của Vân Thường là Công chúa. Công chúa muốn

ai sống, người ấy được sống; muốn ai chết, kẻ đó phải biến mất. Đây chính là vương quyền."

Dưới sự đồng ý của Diệu Thiên, kho tiền lương dành riêng cho việc quân của Vân Thường đã chính thức thành lập, thể lực của Hà Hiệp dần dần được mở rộng.

Đông Lâm vương ốm nặng mà băng hà, Vương hậu tuân theo di lệnh nhiếp chính. Quân Đông Lâm mất đi Trấn Bắc Vương như người mất xương sống, không còn khí phách như trước.

Ăn mình bao lâu nay, Hà Hiệp tất sẽ không bỏ qua một cơ hội tốt thế này. Đúng mùa cỏ non ngựa béo, lại nhân lúc quân quyền, tiền lương sẵn trong tay, cuối cùng Hà Hiệp cũng thỉnh cầu Diệu Thiên cho xuất binh.

"Như thế... có ổn không?", Diệu Thiên cau mày, bàn tay đang cầm trái cây lại đặt xuống, nhìn sang Hà Hiệp.

Khuôn mặt tuần tú tươi cười, Hà Hiệp nhìn Diệu Thiên: "Công chúa cảm thấy chỗ nào không ổn?"

Chưa đợi Diệu Thiên trả lời, Quý Thường Thanh ở bên cạnh đã cười đáp: "Vân Thường ta vẫn luôn coi trọng quốc sách an cư một phương, tự cung tự cấp, không tranh giành với nước khác. Chăm lo được cho bách tính, quốc gia mới có thể hưng thịnh"

Nghe thế, Diệu Thiên lộ vẻ tán đồng.

Hà Hiệp trầm ngâm một lát, bỗng thoải mái cất lời: "Việc lớn như thế này cũng không thể vội vã ra quyết định ngay. Chi bằng trong buổi chiều ngày mai, triệu tập quần thần bàn bạc rồi hãy định đoạt, Công chúa thấy sao?"

Diệu Thiên đang lo lắng Quý Thường Thanh và Hà Hiệp sẽ xung đột trực diện nên vội vã gật đầu, rồi nhìn sang Quý Thường Thanh: "Thừa tướng cảm thấy thế nào?"

Ở trong triều, ông ta có rất nhiều quan văn ủng hộ, Vân Thường trước nay vẫn luôn trọng văn khinh võ, dựa vào đám võ tướng trong tay Hà Hiệp, nói thế nào cũng không đấu lại được với thể lực của Quý Thường Thanh. "Phò mã nói rất đúng, việc lớn thế này, cũng nên đưa ra trước buổi chiều để quần thần bàn bạc, đến lúc đó Công chúa hãy định đoạt."

Việc chinh chiến tạm thời gác qua một bên, Hà Hiệp và Quý Thường Thanh cùng bàn chuyện quốc sự với Diệu Thiên thêm một lúc, rồi lần lượt cáo từ vì còn có quốc sự cần xử lý.

Diệu Thiên nhìn theo bóng hai người rời đi, lòng thầm thở phào. Trong triều, phe phái của Thừa tướng và Phò mã ngấm ngầm đối chọi nhau, như mũi tên đã đặt sẵn trên dây cung, chỉ cần chạm khẽ sẽ bật ra ngay. Cùng là người một nhà, thật khiến người ta khó xử.

Yên lặng một lát, bỗng có tiếng bước chân, nghe rất quen thuộc.

Diệu Thiên ngẩng đầu, ngạc nhiên: "Sao Phò mã quay lại?".

Hà Hiệp mỉm cười, đến bên Công chúa, ánh mắt nhìn về phía xa xa ngoài cửa sổ, nói: "Ta vốn định quay về phủ Phò mã, nhưng đi được nửa đường chợt nhớ ra một câu, nên quay lại gặp Công chúa"

Diệu Thiên ngạc nhiên hỏi lại: "Phò mã nhớ ra câu gì quan trọng?"

"Trong lòng ta, đó thực sự là một câu rất quan trọng" Khóe môi Hà Hiệp thoáng nét cười, ánh mắt như chìm vào ký ức xa xăm, nói bằng giọng vô cùng cảm thán, "Chỉ tiếc là có thể Công chúa đã quên mất rồi".

Diệu Thiên bất giác lại gần, dịu dàng hỏi: "Phò mã không nói, Diệu Thiên sao biết được là câu gì?".

Hà Hiệp im lặng hồi lâu, từ tốn đáp: "Trong đêm tân hôn, ta đã hứa với Công chúa, rồi sẽ có ngày, ta tự tay đội mũ phượng Hoàng hậu tứ quốc lên đầu nàng".

Trong lòng run rẩy, Diệu Thiên thất thanh: "Phò mã...".

"Lời nói như vẫn bên tai, sao giờ lại thành ra như thế?", Hà Hiệp cười chua xót nhìn về phía Diệu Thiên,

"Nhưng nếu Công chúa chỉ cần một phò mã canh giữ một phương, ta nhất định cũng sẽ không làm nàng thất vọng".

"Phò mã..."

Ánh mắt sáng như sao, Hà Hiệp ung dung đáp: "Ta quay lại chỉ để nói câu này, Công chúa là chủ nhân của một nước, những việc lớn của Vân Thường vẫn phải để Công chúa định đoạt". Nói xong, hắn cung kính hành lễ với Công chúa rồi ung dung bước đi.

Đêm đó, Quý Thường Thanh đã viết liền hai mươi bảy bức thư, giao đến phủ đệ của các quan trong triều khắp thành đô, chuẩn bị đòn liên hoàn phản đối việc Hà Hiệp tùy tiện xuất quân.

Ai ngờ trong buổi chiều sáng hôm sau, Diệu Thiên vừa giá đáo, ngồi vào vương vị, từ nơi cao nhất ấy tuyên bố vương lệnh: "Đông Lâm là kẻ địch lớn của nước ta, nay kẻ địch đã suy yếu, chúng ta phải thừa cơ tấn công, không cho chúng có cơ hội nghỉ ngơi. Phò mã..."

"Có", Hà Hiệp cất giọng sang sảng, tiến lên một bước.

"Vì sự bình an sau này của Vân Thường, bản Công chúa lệnh cho Phò mã chinh phạt Đông Lâm. Bắt đầu từ hôm nay, giao hồ phù cho Phò mã thống soái bảy cánh quân của Vân Thường, trao cho Phò mã toàn quyền định đoạt".

Vốn đã chuẩn bị sẵn một bụng lý do để phản đối chiến sự, không ngờ Diệu Thiên Công chúa vừa xuất hiện đã ban bố vương lệnh, các quan viên bỗng trở nên dờ dẩn, ngơ ngẩn nhìn Quý Thường Thanh.

Sắc mặt tái xanh, Quý Thường Thanh đang định đứng ra bẩm báo, lại nghe Công chúa lạnh lùng tiếp: "Ngày Đông Lâm Trấn Bắc vương dẫn quân xâm phạm Vân Thường ta cách đây chưa lâu, cầu an một phương chưa chắc có thể giữ được bình yên cho bách tính. Quân khanh chớ quên bài học của quá khứ".

Lời nói chém đinh chặt sắt, tất cả những người có mặt đều hiểu sự quyết tâm của Diệu Thiên. Quý Thường Thanh bỗng thấy lạnh lòng, không thể tiến thêm một bước, đành nghiêng răng nhìn Hà Hiệp lĩnh hồ phù, biết rằng việc đã được định đoạt, không thể cứu vãn.

Vừa tan buổi chiều, Hà Hiệp cùng đám võ tướng khao khát lập công liền hưng phấn rời khỏi đại điện. Đám quan văn quần tam tụ ngũ vây lấy Quý Thường Thanh, mặt mũi âu sầu.

"Thừa tướng, việc này..."

"Thừa tướng, xuất binh là việc lớn, phải cân trọng."

"Thừa tướng có nên lập tức vào cung, gặp Công chúa điện hạ?"

Quý Thường Thanh lắc đầu, không nói lời nào, mặc kệ cả đám quan văn vây quanh, một mình lên xe ngựa. Trở về phủ thừa tướng, tiểu nhi tử Quý Viêm vội vã chạy ra cổng lớn, rồi theo phụ thân vào phòng, đóng cửa lại, hỏi: "Phụ thân, có thật là Công chúa điện hạ đã ban vương lệnh cho Phò mã dẫn quân chinh phạt Đông Lâm?"

Sắc mặt sa sầm, Quý Thường Thanh gật đầu, nhìn tiểu nhi tử: "Hà Hiệp đã nhận hồ phù, có thể điều động tất cả các đội quân của Vân Thường, bao gồm cả cánh quân Vĩnh Tiêu trong tay con và cánh quân Uy Bắc trong tay nhị thúc của con."

Hai người im lặng, ngoài cửa vang lên tiếng bước chân rầm rập, rõ ràng là một người nóng vội.

Quý Thường Thanh nói: "Chắc chắn là nhị thúc của con đó."

Chưa nói xong, cửa phòng đã bật mở, một dáng người cao lớn chắn ngay trước cửa. Quý Thường Ninh mặc trụ giáp, lên giọng hỏi: "Đại ca, nghe nói Công chúa điện hạ đã hạ lệnh cho Hà Hiệp dẫn quân chinh phạt Đông Lâm?"

Quý Thường Thanh gật đầu, sắc mặt nặng nề.

Quý Thường Ninh lại phấn chấn, cười ha hả: "Thế là cũng được đánh Đông Lâm, thực sáng khoái. Đáng

tiếc, đệ ra ngoài luyện binh vừa về đến thành đô, bỏ lỡ lúc Công chúa hạ vương lệnh."

Nhà họ Quý đời đời là trọng thần của Vân Thường. Tính đến nay, Quý Thường Thanh là người chức cao vọng trọng nhất, theo sau là bao quan văn, nhưng quan võ chỉ có nhị đệ Quý Thường Ninh và tiểu nhi tử Quý Viêm. Biết tính cách của nhị đệ, Quý Thường Thanh quay sang lừ mắt, thờ dài: "Đánh trận có gì hay? Hà Hiệp vốn đã oán hận nhà họ Quý chúng ta, ở trong triều còn có chút kiêng dè ta, nên không dám làm gì. Ta chỉ sợ có được hổ phù, đến lúc xuất chinh, hấn sẽ điều hai cánh quân của đệ và Quý Viêm ra tiền tuyến..."

"Đệ chỉ sợ hấn không điều động đệ thôi. Bản tướng quân cũng đã xông pha nơi chiến trường giết giặc, sợ hấn chắc?"

Tuy là võ tướng, nhưng suy nghĩ có phần tường tận hơn nhị thúc, Quý Viêm trầm ngâm một lúc, nói: "Phụ thân sợ Hà Hiệp nắm đại quyền trong tay, nhị thúc ra tiền tuyến sẽ gặp rủi ro. Thế này đi, nếu Hà Hiệp có điều động quân Úy Bắc của nhị thúc ra tiền tuyến, hài nhi cũng sẽ xin điều động cánh quân Vĩnh Tiêu đi theo. Thúc điệt ta cùng là tướng lĩnh, lại nắm trong tay hai cánh quân, Hà Hiệp sẽ chẳng làm gì được chúng ta. Một cánh tay không đỡ nổi bốn năm đấm, chẳng lẽ hấn dám điều động cánh quân khác bao vây chúng ta?"

"Không được, thế quá nguy hiểm, ngộ nhớ..."

Quý Thường Ninh ngáp một cái, xua tay: "Đại ca không phải lo. Đệ thấy nguy hiểm nhất là Hà Hiệp không chịu điều hai cánh quân của chúng ta. Hấn dẫn binh tiêu diệt Đông Lâm, khi trở về công lao một mình hấn hưởng, nhà họ Quý chúng ta phải đứng sang một bên."

Vốn là người tùy tiện nhưng lời này của Quý Thường Ninh không phải là không có lý.

Quý Thường Thanh nhìn nhi tử, Quý Viêm khẽ gật đầu, rõ ràng cùng một nhận định với nhị thúc. Suy nghĩ hồi lâu, Quý Thường Thanh thờ dài nói: "Nếu đã như vậy, chỉ có thể đi bước nào tính bước ấy. Nói thực là, Hà Hiệp dẫn quân xuất chinh, chúng ta không có đại tướng trong quân để thông báo tin tức cũng không được, có điều, nhị đệ...", Quý Thường Thanh quay lại, nhìn Quý Thường Ninh, giọng nghiêm túc, "Đại ca nói trước một câu, lần xuất chinh này không giống trước kia, khi hành quân, đệ tuyệt đối không được..."

"Không được uống rượu." Quý Thường Ninh cau hai hàng mày rậm, nghiêng răng đáp, "Lần này xuất chinh, đệ sẽ không động đến một giọt rượu nào. Nếu không, đệ sẽ không còn là con cháu nhà họ Quý nữa!"

"Đệ phải nhớ rõ thật kĩ, đừng vì hứng chí nhất thời mà phạm phải tội cũ."

Quý Thường Ninh vỗ ngực nói: "Đại ca yên tâm, việc nhỏ đệ có thể hồ đồ, nhưng việc lớn thì rất cẩn trọng."

Quý Thường Thanh dặn dò nhị đệ xong, ánh mắt quay sang tiểu nhi tử. Quý Viêm đứng dậy, chấp tay vái cha một cái, chậm rãi thưa, "Phụ thân yên tâm, hài nhi sẽ cố không ra trận cùng nhị thúc, tránh Hà Hiệp tóm gọn một mẻ."

Quý Thường Thanh luôn thương đứa con thông minh hoạt bát này của mình, nhưng hấn không chịu làm quan văn mà một mực muốn được dẫn binh. Ông ta dịu dàng nhìn con, thờ dài: "Ra đến tiền tuyến, đừng cậy mạnh hiếu thắng, hơi một tí là xin ra trận."

Văn quan và võ tướng không giống nhau. Các tướng lĩnh đều là những người từng qua binh đao khói lửa chiến trường, họ chỉ kính phục người có bản lĩnh mà không quan tâm tới gia thế tài lực. Đáng hận là võ công Hà Hiệp đều cao hơn người khác, nên chỉ trong thời gian ngắn hấn đã có được sự trung thành của đại bộ phận quân lính. Nếu không, với thế lực thâm căn cố đế của Quý gia ở Vân Thường, đâu cần phải lo lắng đến mức này?

Quý Thường Thanh buồn bã, đứng dậy mở cửa, gió thổi thốc vào mặt. Quý Thường Thanh gọi tên lính đang đứng cuối hàng lang đến, hỏi: "Công chúa có sai người đến triệu kiến ta không?"

Tên lính nhìn trộm chủ nhân một cái, cẩn trọng đáp: "Không có."

Sắc mặt sa sầm, Quý Thường Thanh đứng đó một lúc, dặn dò: "Người đi đi, nếu có tin từ vương cung, hãy báo ngay với ta."

Chiến mã đã béo, trống trận sẵn sàng.

Hà Hiệp đã có binh quyền và hổ phù trong tay, cả tiền lương cũng được thoải mái chi dùng mà không chịu sự hạn chế của triều đình.

Công chúa, chẳng lẽ người định mang tương lai của Vân Thường ra để đánh cược một lần?

Có được hổ phù, ngày hôm sau Hà Hiệp lập tức điều động đại quân. Quân Đông Lâm tuy không còn Sở Bắc Tiệp, nhưng đại quân Đông Lâm do một tay Sở Bắc Tiệp diu dắt vẫn thực sự đáng sợ. Hà Hiệp đã tỏ rõ khí phách muốn nhòm ngó thiên hạ, điều động toàn bộ cánh quân của Vân Thường. Cánh quân Ủy Bắc của Quý Thường Ninh và Vĩnh Tiêu của Quý Viêm cũng nằm trong số đó.

Chọn được giờ tốt ngày lành, Diệu Thiên công chúa đích thân ra tận cổng thành tiễn biệt phò mã.

Dân chúng Vân Thường ào tới cổng thành nhìn Phò mã mặc giáp trụ màu bạc đứng trên thành lâu, chẳng khác nào một thiên tướng hạ phàm, khiến mọi người trầm trồ ngưỡng mộ.

"Phò mã của chúng ta thật uy phong!"

"Lần này Đông Lâm mới biết Vân Thường không dễ đùa. Họ không còn Trần Bắc Vương, lại gặp phải phò mã của chúng ta, đảm bảo Đông Lâm sẽ bị xoay như chong chóng."

"Đánh cho bọn chúng tan tác một trận, để khắp thiên hạ biết rằng Vân Thường ta đâu dễ bị bắt nạt!"

Dường như nỗi oán hận một năm trước bị đại quân Đông Lâm giận giữ xông đến chèn ép, không ngẩng đầu lên nổi, đến tận hôm nay mới được dịp bùng phát.

Ngay cả Diệu Thiên khăng khăng hạ lệnh xuất quân cũng không thể tưởng tượng được rằng dân chúng Vân Thường luôn sống trong yên bình lại ủng hộ việc này như vậy.

Diệu Thiên lấy rượu ngon mời Hà Hiệp, ánh mắt lướt qua đám người đông kín dưới thành lâu, nhẹ giọng: "Dân chúng đều biết Phò mã sẽ khai hoàn."

Hà Hiệp cười hỏi: " Thế còn Công chúa?"

Diệu Thiên nhìn Hà Hiệp: "Dù chiến sự thế nào, Phò mã cũng phải bình an trở về."

Hà Hiệp nhìn Diệu Thiên, ánh mắt lấp lánh như sao sáng trong đêm đen, khiến người ta không dám nhìn vào. Hà Hiệp không trả lời, chỉ nhìn ái ân nở nụ cười tự tin, rồi quay người rút kiếm.

Xoẹt!

Bảo kiếm đã mài giũa bao lần được rút ra khỏi bao, sắc bén dưới vầng mặt trời. Ánh đao lóe sáng khiến đám người đang chăm chú ngẩng đầu nhìn bên dưới chói mắt. Trong mờ ảo, họ chỉ thấy hình bóng Hà Hiệp đứng giữa quang sáng, ý chí bùng phát, không ai sánh kịp.

"Phò mã vạn tuế!" Sau hồi yên lặng, tiếng hét vang lên không biết từ nơi nào, trong chốc lát đã lan sang tất cả mọi người.

"Phò mã vạn tuế!Phò mã vạn tuế!"

"Phò mã vạn tuế!Phò mã vạn tuế!"

"Phò mã vạn tuế!"

...

Từ đội quân ngay hàng thẳng lối đến bách tính muôn hình muôn vẻ dưới thành lâu, ai cũng sục sôi nhiệt huyết thét gào.

Hà Hiệp cất tiếng cười vang, những đường nét tuấn tú càng thêm phần ngang ngạnh. Hắn tra kiếm vào vỏ, bước xuống thành lâu, nhảy lên lưng chiến mã, thúc ngựa chạy vài vòng trước ba quân, để tất cả đều được ngắm hình dáng hùng dũng của mình. Hắn bắt chợt vung tay, mọi người im lặng.

Hà Hiệp đã không chỉ là một phò mã.

Hà Hiệp đã trở thành hy vọng lớn của Vân Thường, đại diện cho sức mạnh của vương quyền.

Ánh mắt Hà Hiệp chậm rãi quét qua đại quân sẽ theo mình chinh phạt thiên hạ, nở nụ cười vừa ý, thét lên: "Xuất phát!".

Một lời vừa dứt, mười vạn đại quân rầm rập lên đường.

Tiếng vó ngựa rền vang trên con đường bụi vàng mù mịt.

Diệu Thiên không rời mắt khỏi bóng dáng hiên ngang của Hà Hiệp đang dần xa, bỗng thấy lòng trống rỗng. Hai tay ôm ngực, nàng lặng người nhìn theo, cho đến khi bóng dáng ấy hoàn toàn biến mất.

Bỏ lại thành đô sau lưng, con đường đất vàng trải dài trước mặt, Hà Hiệp dẫn đầu toàn quân, phía sau là tiếng chân ngựa rầm rập. Đông Chước đuổi theo đến nơi, đi sát bên cạnh, hạ giọng bẩm báo: "Đã sắp xếp mọi thứ theo sự dặn dò của thiếu gia".

Hà Hiệp không hề dừng ngựa, ánh mắt vẫn nhìn ra xa, khẽ gật đầu.

"Đông Chước, hãy cầm chắc thanh kiếm." Hà Hiệp quay lại, nhìn đoàn quân khổng lồ phía sau, ánh mắt thoáng nét cười lạnh lẽo, "Lần này phải đổ máu thật rồi."

Đông Chước cũng ngoái đầu lại theo, nhìn về hai lá cờ lớn với những chữ "Úy Bắc", "Vĩnh Tiêu" phía sau, bàn tay cầm kiếm càng chặt hơn.

Đông Chước đã quen với thủ đoạn của thiếu gia, không ra tay thì thôi, đã ra tay tất sẽ là một đòn sấm sét, không chừa đường sống.

Đây mới là bản sắc của tiểu Kính An vương.

Chương 48

Khi đàn ngựa béo, đàn dê cũng mập. Năm nay lượng mưa tốt, cỏ trên thảo nguyên lớn nhanh như thổi, ngựa dê bỏ thả sức mà ăn. Người chăn thả tha hồ lựa chọn một chỗ cho mình.

Xuất thân võ tướng, là người sức lực, lại không sợ vất vả, Tắc Doãn và Ngụy Đình vừa trồng trọt vừa chăn dê thả ngựa. Dương Phượng và Sính Đình dệt vải lúc rảnh rỗi, cuộc sống tự cung tự cấp, rất thoải mái.

"Trường Tiểu biết đi rồi".

"Biết đi? Muội thấy chân nó vừa chạm đất đã muốn chạy rồi, cả ngày chạy đi chạy lại, tỷ không biết bắt được phải vất vả thế nào đâu."

Sính Đình đặt tên cho con thật đúng, quả nhiên Trường Tiểu rất thích cười.

Vừa nhìn Trường Tiểu, Dương Phượng đã thấy vui: "Cả ngày lúc nào cũng vui vẻ, chẳng biết đang cười cái gì?".

Sính Đình bế Trường Tiểu đang chập chững lên, chỉ vào mũi nhi tử, trách mắng: "Con ấy, đi còn chưa vững đã muốn chạy rồi? Phải ngã bao nhiêu lần nữa mới biết đau đây?".

Tắc Khánh níu vạt áo Sính Đình, ngẩng lên nói: "Bé"

Dương Phượng vội vàng kéo Khánh nhi sang một bên, cố nhịn cười, lắc đầu bảo: "Con còn nhỏ, không bế Trường Tiểu được, nhớ ngã thì sao?", rồi nói với Sính Đình: "Ta thấy, muội để Trường Tiểu nhận Khánh nhi làm huynh đệ đi, Khánh nhi lúc nào cũng dính lấy Trường Tiểu".

"Việc gì phải nhận? Hai đứa lúc nào cũng dính lấy nhau, người khác nhìn vào đều cho là huynh đệ ruột".

"Sao giống huynh đệ ruột được? Khánh nhi trông ngốc nghếch thế kia, Trường Tiểu thì bẩm sinh đã có

tướng, cứ nhìn đôi mắt và cái mũi nó xem, rõ ràng là một tiểu..."

Ba tiếng "Trần Bắc vương" nghẹn lại trong cổ họng, Dương Phụng nói đến một nửa bỗng im bặt. Biết mình nói năng không cẩn thận, trong lòng bất an, Dương Phụng ngẩng lên nhìn Sính Đình.

Sính Đình đang đùa với nhi tử, vẻ mặt có chút gượng gạo, một lúc sau mới mỉm cười như mếu: "Đâu chỉ đôi mắt, cái mũi, mà cả ánh nhìn cũng y hệt". Nàng khẽ chọc cái mũi của con, nói nhỏ, "Giống mẫu thân không tốt ư? Sao cứ phải giống người ấy?".

Nhi tử, con có biết Trần Bắc vương là ai không?

Tên của Trần Bắc vương là Sở Bắc Tiệp.

Trần Bắc vương có thể múa thanh kiếm rất nặng, có thể chặt đầu tướng địch giữa thiên quân vạn mã. Trần Bắc vương uy thế thống trị thiên hạ, những kẻ khác đứng trước Trần Bắc vương lòng đều thấy run rẩy.

Trần Bắc vương thông minh, quyết đoán, dũng cảm, kiên cường, là danh tướng vô địch trên sa trường.

Chàng có đang ở vương cung Đông Lâm không? Thu qua, đông tới sẽ là tiệc tùng long trọng mừng sinh thần của chàng.

Mồng Sáu, thiếp vẫn nhớ.

Sinh thần của chàng là mồng Sáu.

Đại quân Vân Thường khí thế hùng hực tiến đến biên giới Đông Lâm. Vương tộc Đông Lâm bao nhiêu năm an hưởng thái bình bỗng chốc tỉnh giấc mộng, giờ mới biết mất đi Sở Bắc Tiệp, Đông Lâm phải đứng trước bao mối nguy hiểm như vậy. Đông Lâm vương hậu lập tức trao hổ phù, lệnh Thần Mâu thống soái đại quân Đông Lâm chống lại Hà Hiệp.

Nhưng kẻ cầm quân xâm phạm Đông Lâm là Hà Hiệp, thì dù Đông Lâm vương hậu hay bản thân Thần Mâu đều biết đây là trận chiến vô cùng mệt mỏi.

Đến biên giới Đông Lâm, Hà Hiệp lập tức triệu tập tất cả các đại tướng, giao phó nhiệm vụ đầu tiên.

"Mật thám hồi báo, tướng địch Thần Mâu đã lên đường, quân cứu viện của Đông Lâm sẽ nhanh chóng đến đây. Quân ta muốn ổn định đội hình, trước tiên phải chiếm được thành Nhạn Lâm. Các vị tướng quân, ai sẵn sàng dẫn binh lập công đầu?" Nói xong, Hà Hiệp tươi cười đưa mắt nhìn quần tướng quen thuộc của mình.

Võ tướng trước nay đều dựa vào thành tích chinh chiến để luận công nhận thưởng, ai cũng muốn lập công đầu, mấy vị tướng trẻ tuổi rất nóng lòng được thử sức. Quý Viêm vội đứng lên trước, cất tiếng: "Quý Viêm nguyện dốc sức lấy thành Nhạn Lâm về cho Phò mã".

Như đoán trước rằng Quý Viêm sẽ lên tiếng, nghe xong Hà Hiệp gật đầu, ôn hòa hỏi: "Quý thiếu tướng quân có biết thành Nhạn Lâm hiện do ai trấn thủ không?"

"Bẩm có, là thuộc hạ của Sở Bắc Tiệp ngày trước, La Thượng".

"Ừ" Hà Hiệp lại gật đầu, vẻ mặt sâu xa khó dò, "La Thượng là dũng tướng do Sở Bắc Tiệp một tay huấn luyện, vô cùng hùng dũng, trong tay lại có nhiều binh lính, chỉ sợ cánh quân Vĩnh Tiêu của Quý thiếu tướng quân không đủ sức tấn công, chi bằng cử thêm cánh quân Úy Bắc cùng đi, cũng để..."

"Không cần", Quý Viêm cự tuyệt ngay, giọng cao ngạo, "Mật tướng đã sai người do thám tình hình địch, cánh quân Vĩnh Tiêu đông hơn quân giữ thành Nhạn Lâm, ta thừa sức công thành. Mỗi một tên La Thượng, đâu phải Sở Bắc Tiệp, hà tất cần đến nhị thúc ra trận?"

Quý Thường Ninh cố ý "hừ" mấy tiếng, rồi thô lỗ xen vào: "Giết gà cần gì dao mổ trâu? Một cái thành bé xíu như thế mà phải cần đến hai cánh quân lớn của Vân Thường ra tay? Như vậy chẳng phải để quân Đông Lâm chê cười Phò mã hay sao?"

Hà Hiệp nhìn thục diệt nhà họ kẻ xướng người phụ họa mà không hề tức giận, thậm chí còn chấp thuận:

"Được, bản phò mã đợi để mừng công Quý thiếu Tướng quân".

Quý Viêm giành được cơ hội lập công, bỗng nhớ đến lời dặn của phụ thân, bất giác nảy thêm ý định, chấp tay nói: "Phò mã, mặt tướng dẫn quân công thành, muốn được đáp ứng một yêu cầu nhỏ".

Hà Hiệp hỏi: "Yêu cầu gì?"

"Ngộ nhỡ có điều gì bất trắc, đại quân phải cử người cứu viện, xin Phò mã cho nhị thúc của mặt tướng được dẫn binh tiếp ứng"

Vốn tuổi trẻ hăng hái, Quý Viêm nói quá thẳng. Như thế rõ ràng hấn đang lo lắng, một chủ soái như Hà Hiệp sẽ hăm hại mình từ phía sau, và cũng không tin tưởng những đại tướng khác.

Quần tướng đã sớm khuất phục trước khí phách bậc danh tướng của Hà Hiệp, nên không hề có cảm tình với Quý gia vẫn tìm mọi cách chèn ép Phò mã. Nghe câu này, người người liếc mắt về phía Quý Viêm vốn chỉ dựa vào gia thế mà một bước lên đến chức thiếu tướng quân.

Sự khoan dung của Hà Hiệp thực sự nằm ngoài sức tưởng tượng của mọi người, họ chỉ nghe Phò mã nói một câu: "Đây là chuyện nhỏ, ta hứa với Quý thiếu tướng quân".

Dễ dàng có được lời hứa của Hà Hiệp, Quý Viêm cũng cảm thấy lạ. Thảo luận xong về tình hình chiến sự, quần tướng ai về tướng người nấy. Quý Viêm và Quý Thường Ninh cũng trở về trướng của mình. Quý Thường Ninh vừa đi vừa xuýt xoa hiếu kỳ: "Thật không ngờ Hà Hiệp lại dễ nói như vậy. Có điều, cánh quân Vĩnh Tiêu dư sức đối phó với một thành bé như Nhạn Lâm, cần gì đến chi viện? Hấn chẳng qua cũng chỉ cho chúng ta một câu nói nể mặt. Viêm nhi, lần này phải thể hiện cho mọi người thấy, để Quý gia chúng ta nở mày nở mặt".

"Tất nhiên rồi". Quý Viêm cười, bỗng trầm tư một lúc, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc, "Chỉ lo chẳng may xảy ra chuyện gì, nhị thúc, tiểu diệt dẫn quân công thành, nhị thúc ở hậu phương phải cẩn thận, tuyệt đối không được..."

"Không được uống rượu", Quý Thường Ninh bắt mắt nhìn diệt nhi, "Ta là người không biết chừng mực đến vậy sao? Nhị thúc đã nói với đại ca rồi, không uống rượu, không làm hỏng việc lớn. Diệt nhi cứ yên tâm!"

Hôm sau, trời còn chưa sáng, Quý Viêm đã dẫn theo một cánh quân Vĩnh Tiêu tiến về thành Nhạn Lâm.

Dù sao cũng là cốt nhục một nhà, Quý Thường Ninh không yên tâm, bèn đích thân tiễn diệt nhi ra khỏi quân doanh, hạ giọng dặn dò: "La Thượng được Sở Bắc Tiếp huấn luyện, nếu gặp điều gì bất thường, nhớ đừng cậy khỏe, hãy lập tức cử người về quân doanh báo tin cho nhị thúc".

Quý Viêm gật đầu, khuôn mặt trẻ tuổi thoáng nét cười tự tin: "Nếu chiến thắng, tiểu diệt cũng sẽ lập tức sai người về báo với nhị thúc".

Quý Thường Ninh cười ha ha: "Đi sớm về sớm, nhị thúc đợi tin tốt của diệt nhi."

Trước lúc bình minh, sắc trời còn tối hơn đêm đen. Quý Thường Ninh nhìn theo bóng dáng Quý Viêm rời đi, rồi quay lại đại bản doanh.

Trong doanh trại, tướng lĩnh của mấy cánh quân còn lại vẫn đang nghỉ ngơi, đội lính gác tuần tiểu bên ngoài.

Quý Thường Ninh nghĩ bụng, hôm nay cũng chẳng có việc gì lớn, chỉ đợi tin thành Nhạn Lâm nên hấn dứt khoát quyết định quay về ngủ bù. Trên đường quay về, đi qua đám binh lính thân cận của mình, bước vào trướng soái, thuận tay vút bộ giáp trụ nặng trĩu lên giường, ngáp dài một cái.

Bất chợt, một cánh tay từ sau vung ra, bịt chặt miệng Quý Thường Ninh.

"Ưm ưm..."

Quý Thường Ninh tròn tròn hai mắt. Là bậc lão tướng trên sa trường, hấn cũng kịp đưa hai tay xuống hông, nhưng chưa kịp sờ vào thanh kiếm, đã nghe "bốp" một tiếng sau gáy, bị kẻ bịt mặt đánh mạnh một cái. Người

đánh trộm sức to lực khỏe, Quý Thường Ninh giãy giụa một hồi, rồi đổ vật xuống đất, bất tỉnh.

Kẻ đứng sau lưng mình vận áo đen, khăn che mặt đen, chỉ để hở một đôi mắt sáng lấp lánh trong trường tối om. Kẻ đánh trộm nhìn Quý Thường Ninh ngã dưới đất, ánh mắt cao ngạo khinh thường, cúi xuống kiểm tra hơi thở của Quý Thường Ninh, rồi lúi cúi dưới gầm giường ra mấy bình rượu lâu năm, cho thêm gói thuốc mê vào đó, lắc bình, để thuốc mê tan đều.

"Bình rượu này kính đại ca của người, Thừa tướng đại nhân của Vân Thường". Kẻ đánh trộm nói một câu, âm sắc sang sảng đúng chủ soái Hà Hiệp, thân phận cao nhất trong đại bản doanh này.

Hà Hiệp đỡ Quý Thường Ninh ngã dưới đất dậy, đưa bình rượu lại gần, rồi cạy miệng hắn đổ vào. Vốn đã hận nhà họ Quý đến tận xương tủy, Hà Hiệp chẳng hề nương tay, đổ liền một lúc gần chục bình rượu, rồi đặt hắn trên giường, lặng lẽ rời đi.

"Cứu viện!"

Giữa trưa, ngoài doanh trại, một binh sĩ phi ngựa lao đến, mình mặc quân phục Vân Thường, người bê vết máu, vừa tới trước cổng đại bản doanh liền gân cổ gào lớn: "Cứu viện! Quý Viêm thiếu tướng quân cần cứu viện! Mau... mau báo...".

Những người canh giữ trại quân đều nhận ra đây là thị vệ tâm phúc của Quý Viêm nên vô cùng ngạc nhiên, vội vã mở cổng doanh trại cho vào.

Quản tướng biết tin, nhanh chóng đến trường soái.

"Cứu viện! Cứu viện!" Thị vệ lão đạo chạy bổ vào báo tin, đến cửa đã quỵ sụp xuống, vừa thở vừa nói, "Phò mã, quân ta bị đại quân Đông Lâm trong thành Nhạn Lâm phục kích, tình thế nguy kịch, xin Phò mã lập tức cử đại quân cứu viện!"

Hà Hiệp đã sớm đoán được sự việc nhưng vẫn tỏ ra vô cùng kinh ngạc, vội tiến lên trước hai bước, đứng trước thị vệ kia thét hỏi: "Sao lại như thế?".

"Mai phục! Quý Viêm thiếu tướng dẫn quân áp sát thành Nhạn Lâm, hai cánh quân Đông Lâm bắt chẹt xông tới, quân ta bị tấn công từ hai phía."

"Mai phục? Quân của người nào?"

"Tướng dẫn quân mai phục là Sở Mạc Nhiên."

"Hiện giờ tình hình chiến sự như thế nào?"

"Quân Đông Lâm có được địa lợi, lại đông hơn ta. Quân ta không kịp đề phòng, thương vong trầm trọng, Quý thiếu tướng dẫn theo các huynh đệ còn lại mở đường máu lù vào sơn cốc Hoành Luyện, tử thủ ở cửa cốc. Thiếu tướng quân lệnh cho thuộc hạ vượt vòng vây về đây báo tin cho Phò mã, quân địch đang tấn công, các huynh đệ sẽ chẳng chống chọi được bao lâu nữa, xin Phò mã lập tức cử quân cứu viện!"

Trận tấn công Đông Lâm đầu tiên đã trúng mai phục, sắc mặt các tướng lĩnh Vân Thường vô cùng u ám.

"Lập tức cử cứu viện!", Hà Hiệp hết sức quyết đoán, nhìn quanh một vòng, "Sao không thấy Quý Thường Ninh tướng quân đến?"

Ngay từ đầu, không ít tướng lĩnh chú ý đến sự vắng mặt của Quý Thường Ninh, thấy Hà Hiệp hỏi vậy, bèn gọi tên tiểu tốt bên ngoài vào, hỏi: "Sao không thấy Quý Thường Ninh tướng quân đến?".

Tiểu tốt đó vừa từ chỗ Quý Thường Ninh trở về, vội đáp: "Quý tướng quân say rồi, gọi thế nào cũng không tỉnh".

Quý Thường Ninh hám rượu nổi tiếng trong quân. Nghe tiểu tốt kia nói vậy, quản tướng đều cau mày.

"Chúng ta đi xem."

Hà Hiệp dẫn theo các tướng lĩnh đến quân trưởng của Quý Thường Ninh. Vừa vén rèm cửa, hơi rượu nồng nặc đã xông thẳng vào mũi quân tướng.

Trong buồng, bình rượu la liệt, tất cả đều còn mỗi vỏ.

Cả người Quý Thường Ninh nồng nặc mùi rượu, tứ chi thẳng đơ, nằm trên giường ngáy như sấm.

Cận vệ của hắn đang toát mồ hôi hột, lấy nước lau mặt, liên tục gọi: "Tướng quân, mau tỉnh dậy! Quý Viêm thiếu tướng quân xin cầu viện!"

Hà Hiệp hạ giọng: "Ta đã hứa với Quý Viêm thiếu tướng quân, nếu thiếu tướng quân xin cầu viện, chỉ cử Quý Thường Ninh tướng quân đi cứu. Giờ phải làm thế nào?" Đoạn Hà Hiệp quay sang cận vệ của Quý Thường Ninh ra lệnh, "Nhanh, lấy nước lạnh đổ vào mặt, mau nghĩ cách gọi Quý tướng quân dậy!"

Tên cận vệ cũng biết chiến sự khẩn cấp, nên vội vã bưng nước đến, hất ướt hết mặt Quý Thường Ninh. Nhưng, Quý Thường Ninh đã uống bao nhiêu rượu trộn thuốc mê, làm sao tỉnh được? Tiếng ngáy của hắn vẫn y như cũ.

Lính liều mạng quay về báo tin vốn là quân tâm phúc bên cạnh Quý Viêm, nghĩ đến Thiếu tướng quân nhà mình đang cận kề ranh giới sống chết, càng hận Quý Thường Ninh chẳng ra sao, rồi quỳ sụp xuống chân Hà Hiệp, khẩn cầu như sắp khóc: "Phò mã, không thể đợi thêm được nữa, xin Phò mã hãy cử một vị tướng quân khác đi".

Khuôn mặt tuấn tú của Hà Hiệp cũng có chút lo lắng, nhưng vẫn lắc đầu: "Một lời bạc quân tử đáng giá ngàn vàng, huống hồ ta là chủ soái. Quý Viêm thiếu tướng quân tuổi trẻ tài cao, trước khi ra quân đã thỉnh cầu nếu có biến cố, chỉ muốn Quý Thường Ninh tướng quân đi cứu viện, chắc chắn vì có lý do. Ta đã đồng ý thì không thể làm khác được."

Tên lính cuống đến nỗi sắp rơi nước mắt, đến bên giường, quên mất cả thân phận thấp kém của mình mà cho Quý Thường Ninh mấy cái bạt tai, hét lớn: "Tỉnh! Tỉnh! Ông Trời ơi, thế này chẳng phải cố tình lấy mạng thiếu tướng quân ư?"

Quý Thường Ninh bị mấy cái bạt tai, vẫn ngủ, nhưng tiếng ngáy đã ngừng.

Quần tướng vốn đã chẳng có cảm tình gì với kẻ lỗ mãng, chỉ dựa vào gia thế mà leo lên chức vị đại tướng quân như Quý Thường Ninh, giờ thấy bộ dạng hắn thế này thì càng thêm coi thường.

Thấy đã hết cách với Quý Thường Ninh, tên lính kia vô cùng tuyệt vọng, lại quỳ xuống chân Hà Hiệp, dập đầu bôm bốp: "Phò mã, Phò mã, tính mạng của Thiếu tướng quân đang ở trong tay Phò mã, xin Phò mã hãy cử quân đi cứu viện!", sau đó tiếp tục quay sang các tướng khác: "Tướng quân, các vị tướng quân, cầu xin các vị! Nơi miệng cốc, quân Đông Lâm bán tên như mưa, những người trong đó đều là con dân Văn Thường, cầu xin các vị hãy mở lòng từ bi, xin Phò mã nể tình..."

Về đến đây, toàn thân người này bê bết máu và bụi đất, giờ do dập đầu quá mạnh, máu tươi lại chảy ròng ròng, nhìn vào cũng thấy lạnh người.

Quần tướng đều là những đại hán trên sa trường, tuy coi thường Quý Thường Ninh, nhưng bất giác lại cảm thấy quý trọng tên lính trước mặt.

Thấy các tướng lĩnh nhìn về phía mình, biết ngày sau còn phải dựa vào họ mới có được thiên hạ, Hà Hiệp không thể quá tuyệt tình, đi ngược lại đám đông. Chẳng đợi có người lên tiếng, Hà Hiệp đã hạ giọng: "Vị tướng quân nào muốn đi cứu viện?"

Mọi người nhìn nhau, một lúc sau, Đại tướng quân Kỳ Điền của cánh quân Vĩnh Thái đứng ra: "Mặt tướng xin đi".

"Được, Kỳ tướng quân hãy lập tức dẫn binh xuất phát, chi viện cho Quý Viêm thiếu tướng quân".

Cứu người như cứu hỏa, vì Quý Thường Ninh say rượu không tỉnh nên đã tốn không ít thời gian, Kỳ Điền nhận lệnh, lập tức lên đường.

Khi đại quân Vĩnh Thái đi khỏi tầm mắt mọi người khoảng nửa canh giờ, một binh lính đến trước mặt trưởng soái, bẩm báo: "Bẩm Phò mã, Quý Thường Ninh tướng quân đã tỉnh."

Đang bàn việc quân cùng mấy vị đại tướng Vân Thường, nghe vậy Hà Hiệp lạnh lùng hừ một tiếng: "Trối hấn lên đây cho ta!"

Mấy cận vệ lập tức đến tướng quân của Quý Thường Ninh, tóm ngay lấy người vừa tỉnh dậy chưa kịp nhìn rõ mọi thứ kia, hung hăng trối hấn lại. Trước đó, họ đã được Hà Hiệp dặn dò, để tránh Quý Thường Ninh la lối cãi tội mà dao động lòng quân, nên phải bịt miệng hấn lại.

Đám thuộc hạ của Quý Thường Ninh đều biết đã xảy ra việc gì, biết Phò mã đã nổi cơn thịnh nộ nên không dám ngăn, cũng chẳng có mặt mũi nào mà can ngăn, chỉ còn cách mở mắt trừng trừng nhìn tướng quân mình bị trối lỗi đi.

Buổi chiều, cánh quân đi cứu viện Kỳ Điền đã trở về.

Kỳ Điền mang theo thi thể đầy thương tích của Quý Viêm, báo với Hà Hiệp: "Mặt tướng đến chậm một nước, tới nơi, quân Đông Lâm đã rút hết, toàn bộ cánh quân bị tiêu diệt, Quý thiếu tướng quân chết ngay tại trận".

Trên thi thể của Quý Viêm có cấm mười mấy mũi tên, khiến người ta chẳng dám nhìn vào. Dù không tận mắt chứng kiến trận chiến này, nhưng những người ở đó cũng có thể tưởng tượng chiến sự ác liệt chừng nào.

"Nếu nghe lời ta, hai cánh quân Vĩnh Tiêu và Úy Bắc cùng công thành, chắc kết cục không đến nỗi thế này..." Hà Hiệp đau lòng im lặng một lúc, rồi nổi cơn thịnh nộ, "Trận giao chiến thứ nhất, một trong bảy cánh quân của ta đã bị tiêu diệt, bảo ta phải ăn nói thế nào với Công chúa? Người đâu, đưa Quý Thường Ninh vào đây!"

Quý Thường Ninh bị trối giật cánh khuỷu quàng ra phía sau, vừa tỉnh dậy đã bị trối tay bịt miệng, hấn hoàn toàn không hiểu đã xảy ra chuyện gì nên mang theo một bụng tức giận, dự định gặp Hà Hiệp sẽ đòi lại công bằng. Ai ngờ vừa vào trưởng soái, bỗng thấy như mây đen dày đặc, sắc mặt mọi người đều khó coi hơn bất cứ lúc nào. Trong không khí thoảng mùi tanh của máu, thi thể nằm trên đất mặc tướng phục Vân Thường đã nhuộm trong màu máu.

Nhìn thật kỹ, Quý Thường Ninh bỗng thấy trong đầu "ầm" một tiếng, hồng rồi.

"Quý Thường Ninh, người thân là đại tướng Vân Thường, nắm trong tay cả cánh quân Úy Bắc, lại dám coi thường quân lệnh, uống rượu say trong trưởng, làm lỡ thời cơ cứu viện, khiến toàn bộ cánh quân Vĩnh Tiêu tử trận, người còn lời nào để nói!"

Hà Hiệp ra hiệu, đám binh lính vội rút mảnh giẻ nhét trong miệng Quý Thường Ninh ra. Quý Thường Ninh nhìn điệt nhi cách đây không lâu còn hoạt bát vui vẻ mà giờ đã nhuộm màu máu, bỗng thấy trời đất như quay cuồng, sấm sét chẳng chịt đánh xuống đầu, cứ giương mắt, lấp bắp: "Sao... sao lại...".

Hà Hiệp thét hỏi: "Quý Thường Ninh, người có nhận tội không?"

Cả người run lẩy bẩy, Quý Thường Ninh ngẩng phất đầu: "Không, ta không uống rượu, ta không uống rượu! Ta bị oan!".

Các tướng lĩnh đã tận mắt chứng kiến Quý Thường Ninh sặc mùi rượu nằm thẳng trên giường ngáy o o, nay lại thấy hấn chối ngay tại chỗ thì cảm thấy xấu hổ thay, ánh mắt vô cùng khinh bỉ.

"Người còn dám chối? Tội lớn như thế này, không giết người, ta chẳng còn mặt mũi nào mà gặp Công chúa. Người đâu! Chém hấn cho ta!"

Thấy tình thế này, biết là không hay, Quý Thường Ninh càng hét: "Ta bị oan, ta không uống rượu! Họ Quý ta cả đời là trọng thần của Vân Thường, lập bao công lao hiển hách cho Vân Thường! Hà Hiệp, người không thể giết ta! Người phải cùng ta đến trước mặt Công chúa để đối chất!"

"Ta có hồ phù trong tay, thống lĩnh bảy quân, lại không thể giết người?" Hà Hiệp cười gằn, hét lên: "Người

đâu, lòi ra ngoài!".

Binh lính đã có sự chuẩn bị từ trước, nhanh chóng bước tới lòi Quý Thường Ninh ra ngoài, chẳng mấy chốc, lại mang cái đầu với đôi mắt trợn trừng vào.

Có tướng lĩnh hỏi, "Trận chiến Nhạn Lâm đã thua ngay từ đầu, bảy cánh quân Vân Thường giờ đã mất một, xin hỏi tiếp sau đây, Phò mã định đối phó với quân Đông Lâm thế nào?"

"Chúng ta không đối phó với quân Đông Lâm nữa."

"Ý Phò mã là..."

"Chúng ta về thành đô".

Quần tướng đều vô cùng ngạc nhiên, chỉ có Đông Chước đã biết trước kế hoạch của Hà Hiệp, vẫn buông tay đứng bên cạnh, vẻ mặt hoàn toàn bình thường.

"Bảy cánh quân mất một không phải vì quân Đông Lâm mạnh, mà bởi vì đẳng phái trong triều Vân Thường đấu đá lẫn nhau. Không diệt trừ được nội loạn, sao có thể đem quân đi đánh nước khác?", Hà Hiệp nói, "Một nước Đông Lâm chẳng đáng trong mắt Hà Hiệp ta, các vị tướng quân đây đều là người có chí lớn, liệu các vị có nguyện cùng ta chinh đồn nội chính trước, rồi dẫn binh xuất chinh, tung hoành thiên hạ?".

Quần tướng đều là người thông minh, bỗng chốc hiểu ra dự định của Hà Hiệp. Thời gian làm Phò mã của Hà Hiệp không ngắn, bị nhà họ Quý tìm mọi cách gây khó dễ, tất cả họ đều nhìn rất rõ. Nay Hà Hiệp đã mạnh, muốn dẹp Quý gia là chuyện đương nhiên.

Trưởng soái hoàn toàn yên lặng.

Hà Hiệp cười bảo: "Không sao, các vị muốn nói gì thì cứ nói ra"

Một kế của Hà Hiệp đủ để loại trừ thế lực nhà họ Quý trong quân, thanh thế gia tăng, thần sắc lạnh lùng kiêu ngạo, ánh mắt quét tới đâu, người người lo sợ tới đó.

"Chảy máu, chảy mồ hôi không quan trọng, tướng lĩnh chúng ta chỉ lo buồn đến mức người thôi. Miễn sao không bị nhốt trong thành ăn không ngồi rồi, tất cả những việc khác đều do Phò mã quyết định", Kỳ Điền cân nhắc một lúc, rồi cắn răng lên tiếng trước.

Tâm tư của Kỳ Điền không hèn mà giống những tướng lĩnh khác.

Hà Hiệp muốn thanh trừ nhà họ Quý thì có liên quan gì tới họ? Các tướng quân sợ nhất là không được đánh trận, không được ngửi mùi tanh của máu, không có cơ hội thi triển năng lực, bị quan văn chèn ép mọi bề. Chính sách an phận của lão thần Quý Thường Thanh không hợp lòng quân, nếu đổi sang Phò mã danh tướng lấy lòng chủ quân mọi việc, đối với họ, thực là một việc tốt.

Quần tướng trao nhau một ánh nhìn, ra quyết định, rồi quay về phía Hà Hiệp, chấp tay đồng thanh: "Chúng tướng nghe theo Phò mã!"

"Được", Hà Hiệp thận trọng gật đầu, "Vậy mời các vị tướng quân nhỏ trại, theo ta về thành đô".

Thành Thả Nhu, Vân Thường.

Mùa liễu rủ.

Nhưng dường như không gian bên ngoài chẳng có chút tác động đến phòng giam này, từ đông sang hạ, nó vẫn chỉ bốn bức tường và một cánh cửa sổ.

Âm thanh mở khóa vang lên, tiếng người bước vào, Phiên Lộc xuất hiện.

"Sao không ăn?"

"Không muốn ăn". Những món ăn trên bàn chưa hề được động đến, Túy Cúc ngồi bên giường, cúi đầu xếp y phục trên gối.

Dừng lại một lúc, Phiên Lộc khẽ bảo: "Không ăn thì thôi".

Thấy hắn dễ dàng bỏ qua cho mình, Túy Cúc càng kinh ngạc. Nam nhân này coi nàng như một con lợn, ngày ngày nhốt trong chuồng, liên tục cho ăn, nếu nàng không ăn, hắn sẽ gây ra bao việc bắt nàng phải ăn cho hết. Sao hôm nay hắn lại đổi tính thế?

"Này..."

Phiên Lộc sững lại: "Sao thế?"

Túy Cúc bước tới, thăm dò nam nhân kia: "Xảy ra chuyện gì vậy?"

"Không liên quan đến ngươi." Đây là câu Túy Cúc vẫn hay dùng để chọc giận Phiên Lộc, hôm nay lại bị hắn mang ra phản kích.

Túy Cúc ngẩn người, rồi hừ một tiếng: "Không hỏi thì không hỏi, có gì to tát sao?" Nàng quay về giường, vừa xếp y phục vừa nói, "Này, dù ngươi không chịu thả ta ra, thì cũng phải cho ta viết một bức thư cho sự phụ chứ. Coi như ta cầu xin ngươi, đừng quên ta từng cứu mạng ngươi".

Bỗng nghe thấy tiếng khóa, Túy Cúc ngẩng đầu, Phiên Lộc không còn ở đó, cửa đã bị khóa. Nàng tức giận nghiến răng: "Tên xấu xa, rồi sẽ có ngày ngươi bị sói ăn thịt".

Xếp xong y phục, Túy Cúc cắt vào tủ.

Cũng chẳng thể nói là phong gian này không đổi. Màn rèm chắn gối thường xuyên được thay mới, đều do Phiên Lộc chọn màu, nhưng nhãn quang của hắn quả không tồi. Mấy tháng trước, Phiên Lộc chuyển đến một tủ y phục, tiếp theo là bàn trang điểm, hộp trang sức, phấn son,... dần dần mọi thứ đã đầy đủ, rèm cửa màu xanh, chăn tơ gối lụa, cộng thêm rèm rủ, chuông gió, gương đồng. Nếu không vì cửa sổ song sắt, cửa có khóa ngoài, rõ ràng đây chẳng khác nào khuê phòng của một tiểu thư.

Nam nhân này đến rồi đi, lần nào cũng để lại một thứ, nhưng chưa bao giờ đưa tận tay cho Túy Cúc, mà chỉ treo chọc nàng vài câu, khiến nàng tức điên lên, đến khi bóng dáng hắn khuất sau cánh cửa, Túy Cúc mới phát hiện trên bàn có thêm cây trầm bạc hay một bức tượng nhỏ xinh.

Nàng bị nhốt bao lâu như thế, chán muốn chết, ngày nào cũng chỉ mong được gặp người, dù chỉ là tên Phiên Lộc xấu xa đó. Nhưng hai hôm nay, Phiên Lộc ra vào vội vã, đặt cơm canh xuống rồi đi ngay, không biết xảy ra chuyện gì, Túy Cúc không tránh khỏi cảm giác bất an.

Tiếng mở khóa lại vang lên.

Cửa đã mở.

Túy Cúc ngẩng lên.

Phiên Lộc bước vào, ngồi xuống ghế, không nói gì mà chỉ nhìn Túy Cúc.

Túy Cúc ngạc nhiên, hỏi: "Sao ngươi quay lại?"

Như đang có tâm sự, Phiên Lộc ủ ê một lúc, mới lên tiếng: "Phò mã dẫn quân chinh phục Đông Lâm, nửa đường lại quay về thành đô. Nghe nói quân đội đã có chứng cứ xác thực về việc nhà họ Quý mưu đồ làm phản. Đại quân đã bao vây thành đô, lục tìm nghịch đảng khắp nơi. Thân tín của Quý gia, không một ai chạy thoát".

Túy Cúc sững người. Nói thực là, nghe đến việc này, nàng không hề cảm thấy vui mừng, mãi một lúc sau mới đáp khẽ: "Việc này do các đảng phái ở thành đô đấu đá lẫn nhau, quan viên tiểu thành nơi quân ải có liên quan gì? Con người người chỉ biết bắt nạt một nữ tử như ta, đến khi gặp việc lớn, sao lại thành lo bỏ trắng răng như vậy?"

"Thủ đoạn của Phò mã thực khiến người ta lạnh lòng". Phiên Lộc không còn vẻ dọa dẫm thường ngày, im lặng giây lát, hạ giọng, "Hà Hiệp nói tuy Thừa tướng mưu phản, nhưng dù gì cũng là lão thần của Vân Thường nên không muốn dùng đến binh đao, chỉ hạ lệnh nhốt Thừa tướng trong phòng, cho nước, không cho ăn. Chịu đựng bốn ngày bốn đêm, sau khi điểm chỉ nhận tội mưu phản, Thừa tướng đã uống thuốc độc mà chết"

"A!", Túy Cúc kêu lên kinh hãi, hỏi, "Thế Công chúa đâu? Sao Công chúa lại để Hà Hiệp làm vậy?"

"Trong tay Hà Hiệp có đại quân, các tướng lĩnh chỉ nghe lời hắn. Công chúa đã không còn cách nào không chế cục diện. Huống hồ, sao Công chúa lại không ủng hộ phu quân mình? Không lẽ Công chúa muốn Thừa tướng giết Hà Hiệp?"

Thành đồ Vân Thường chắc giờ đang chìm trong lo âu.

Vốn đã quen với bộ dạng đáng ghét của Phiên Lộc, hôm nay bỗng thấy hắn ngồi thẫn thờ trước mặt, Túy Cúc lại thấy không quen, bèn nói mấy câu không đầu không đuôi: "Người lo gì chứ? Người là một thám lợi hại nhất, giỏi giang nhất Vân Thường. Nếu Hà Hiệp hạ lệnh bắt người, người trốn vào sơn mạch Tùng Sâm là xong, ở đó, cả khi cũng chẳng tóm được người".

Không ngờ Phiên Lộc lại hỏi: "Vậy người làm thế nào?"

"Ta?", Túy Cúc kinh ngạc, cúi xuống, nói, "May quá, người thả ta ra, ta về Đông Lâm tìm sự phụ".

"Không thả", Phiên Lộc lập tức cự tuyệt.

Túy Cúc lo lắng, ngẩng lên, giận dữ hỏi: "Tại sao?"

"Đường xa, một nữ nhân như người, ta không yên tâm."

"Người... người..."

"Người làm sao?" Phiên Lộc đứng dậy bước ra cửa, ném lại một câu sau lưng, "Hôm nay tha cho người, lần sau còn không ăn cơm, ta lột y phục người, đánh ba trăm trượng. Một lời của thủ thành này nói ra, tứ mã nan truy. Người nhớ kỹ cho ta".

Lách cách mấy tiếng, cửa đã khóa lại, chỉ còn một mình Túy Cúc đang nghiêng răng nghiêng lợi: "Tên xấu xa, tên xấu xa! Người bị Hà Hiệp giết đi cho rồi! Phiên Lộc, người là đồ lưu manh!".

Chương 49

Trận chiến chống lại thế lực già nua trong triều đình nhanh chóng giành được thắng lợi. Mấy chục vạn quân bao vây thành đồ, trong lúc luống cuống và hốt hoảng, Diệu Thiên còn bị phát hiện ra đã có mang, điều này giúp Hà Hiệp một việc lớn. Ngay lập tức, Công chúa điện hạ được "mời" vào thâm cung tĩnh dưỡng, không được hỏi tới những chuyện quốc sự phiền hà.

Chỉ trong mấy ngày, bản cung khai nhận tội mưu phản có điểm chỉ của Quý Thường Thanh đã được đưa đến trước mặt Diệu Thiên, đồng thời được dán ở cổng thành, cùng với bao cái đầu phản nghịch nhà họ Quý bị phơi ra cho toàn dân biết rõ.

"Thật không ngờ Thừa tướng... lại..."

"Quý gia là trọng thần bao đời của Vân Thường, sao lại thành nghịch tặc?"

"Lòng người khó đoán, khó đoán lắm..."

Chứng cứ liên tục xuất hiện, ngày nào cũng có người vạch trần tội ác của nhà họ Quý. Ngay bản thân Quý Thường Thanh cũng thừa nhận tội mưu phản, thì đám dân đen không có cơ hội tìm hiểu nội tình sao phân biệt nổi ai đúng ai sai?

Huống hồ lần chinh phạt Đông Lâm này ra quân bắt lợi chính là hai vị tướng bắt tài nhà họ Quý, một người cật khỏe, một kẻ ham rượu, khiến cả một đội quân, tính mạng của hàng ngàn vạn con dân Vân Thường phải mất trong tay chúng.

Dường như nhà nào cũng có nam đinh trong quân, nên ai chẳng căm hận những tướng quân coi nhẹ sự sống cái chết của binh lính.

Điều khiến người ta vui mừng là, trong lúc quốc nạn, Phò mã đã thể hiện tài năng chính trị quân sự siêu việt

của mình, nhanh chóng nhờ cỏ tận rễ bọn loạn đảng, chỉ trong thời gian ngắn đã kịp bổ nhiệm các viên quan mới. Chưa đến một tháng, thành đô đã tái diễn cảnh tượng từng khiến dân chúng Vân Thường sôi sục.

Cờ gấm rợp trời, chực vạn quân xuất phát.

Phò mã oai phong lẫm liệt dẫn đại quân xuất chinh.

"Thiên hạ rộng lớn này, không có chỗ nào ngăn nổi bước chân của quân sĩ Vân Thường ta!" Trên thành lâu, Hà Hiệp vung kiếm.

Lúc này, bên cạnh Hà Hiệp đã không còn bóng dáng đoan trang của Công chúa nữa. Nàng đang ở nơi thâm cung thai nghén đại vương tương lai của Vân Thường.

Binh lính hò reo vang dội, nhảy nhót không ngừng.

Họ hò reo vì Hà Hiệp, sục sôi vì Hà Hiệp.

Họ có một anh hùng.

Quy Lạc từng có Hà Hiệp, Đông Lâm từng có Sở Bắc Tiệp, Bắc Mạc ít nhất còn có Tắc Doãn. Nhưng giờ Sở Bắc Tiệp đã không rõ tung tích, Tắc Doãn đã quy ẩn.

Hà Hiệp lại thuộc về Vân Thường.

Có Hà Hiệp, đại quân Vân Thường sẽ tới được bất cứ nơi nào.

Càng khiến người ta không thể tưởng tượng là, đại quân rời khỏi thành đô Vân Thường khoảng năm mươi dặm, Hà Hiệp hạ lệnh cho toàn quân dựng trại, rồi triệu tập các tướng lĩnh đến trường soái.

Quân tướng vừa có mặt, Hà Hiệp đã nói: "Toàn quân chuyển hướng, tập hợp ở biên giới Bắc Mạc".

Các tướng lĩnh đã quen với lối suy nghĩ độc đáo của Hà Hiệp nên không hoàn toàn ngạc nhiên, chỉ hỏi: "Không đi Đông Lâm thì chúng ta đi đâu?".

"Từ giờ, toàn quân chia nhỏ, ngày nghỉ đêm đi, tập hợp tại biên cương Bắc Mạc."

Các tướng lĩnh đã có vẻ hiểu, họ sắp ra tay với Bắc Mạc.

Chiếm Bắc Mạc trước cũng phải, tuy Đông Lâm không còn Sở Bắc Tiệp, nhưng quân tướng đều do một tay Sở Bắc Tiệp tôi rèn cũng chẳng dễ đối phó. Quân Bắc Mạc thực lực trước nay không mạnh, lại không có Tắc Doãn. Đánh trận cũng như ăn quả hồng, phải chọn quả mềm để ăn trước.

Kỳ Điền có kinh nghiệm chinh chiến phong phú, đắn đo một lát, liền nghĩ ngay đến vấn đề không thể bỏ qua, nên cung kính hỏi Hà Hiệp: "Phò mã muốn đánh Bắc Mạc, điều này đương nhiên đúng. Nhưng, Đông Lâm là kẻ địch lớn của chúng ta, Quy Lạc cũng luôn nhòm ngó ta. Nếu chúng ta đánh Bắc Mạc, há chẳng phải ba mặt đều là quân địch?".

"Chẳng ai muốn bị tấn công từ ba phía, vì thế Bắc Mạc sẽ không bao giờ nghĩ đến việc chúng ta đường đột tấn công họ", Hà Hiệp lãnh đạm tiếp, "Các vị tướng quân yên tâm, dám khai đao với Bắc Mạc, ta tất phải có cách thần tốc phá tan đại quân Bắc Mạc. Đông Lâm giờ là do vương hậu nắm quyền, nữ nhân luôn do dự với việc đánh trận, nên đến khi bà ta quyết định cử đại quân tiến đánh chúng ta, quân Bắc Mạc đã tan tác rồi.

Nhưng các tướng lĩnh đâu có được lá gan như Hà Hiệp: "Sau khi đánh tan Bắc Mạc, lại phải đối phó với Đông Lâm, quân ta còn đâu sức lực mà tiếp tục đối phó với Quy Lạc?".

"Đây chính là điểm hưng thú nhất." Hà Hiệp bỗng thêm phần khí phách, cao giọng gọi: "Chiếu Hành vào đây!".

Ngay tức khắc rèm cửa được vén lên, một võ tướng gầy còm bước vào, chấp tay với các tướng lĩnh, rồi điềm tĩnh đứng bên Hà Hiệp.

Hà Hiệp giới thiệu: "Phi Chiếu Hành từng là đệ nhất tâm phúc dưới trướng đại tướng quân Nhạc Chấn của

Quy Lạc. Đây chính là nhân vật mấu chốt ngăn cản Quy Lạc vương xuất quân làm hồng chuyện lớn của chúng ta". Cánh tay vừa giơ lên, Phi Chiếu Hành đã gạt đầu.

Phi Chiếu Hành hạ giọng, nói: " Quy Lạc vương hậu từng lệnh cho tại hạ đưa mật báo tới Phò mã, rằng Quy Lạc vương đang phục kích đội xe của Phò mã. Chỉ cần tại hạ viết một bức thư, sai người gửi đến Quy Lạc vương tố cáo Quy Lạc vương hậu và Nhạc gia, ngay lập tức nội bộ Quy Lạc sẽ xảy ra đại loạn, không còn hơi sức chú ý đến chiến sự giữa Vân Thường và Bắc Mạc nữa".

Trầm Cảnh của cánh quân Úy Mặc lên tiếng: " Thế lực Nhạc gia của vương hậu ở Quy Lạc đang lên như điều gặp gió, sao phải mật báo cho Phò mã? Vương hậu sao lại phản bội Quy Lạc vương?".

Phi Chiếu Hành đơn giản đáp: "Để ngăn Bạch Sính Đình bước vào hậu cung của Quy Lạc vương Hà Túc".

Quần tướng đã hiểu ra.

Nghe đến tên Sính Đình, ánh mắt Hà Hiệp bắt chợt tối sầm. Hà Hiệp im lặng, hồi lâu mới lấy lại tinh thần: "Mật tin của Phi Chiếu Hành đang trên đường đến Quy Lạc. Hiện giờ Bắc Mạc vương không hề nghi ngờ gì chúng ta, quân Đông Lâm thì vừa bị ta uy hiếp, nên sẽ không dám liều lĩnh xuất quân. Các vị, đây chính là thời cơ tốt nhất để giành lấy Bắc Mạc".

Sự tính toán cặn kẽ của Hà Hiệp khiến các tướng sĩ ban đầu chưa tin tưởng bỗng trở nên hưng phấn, ai nấy hồ hởi, giọng sang sảng: "Mật tướng xin chờ lệnh Phò mã!".

Cứ như thế, đại quân Vân Thường đang trên đường chinh phạt Đông Lâm bỗng mai danh ẩn tích, không rõ phương hướng.

"Hu hu... hu hu..."

Sính Đình vội vã chạy vào phòng, thấy Dương Phượng đang đặt Tắc Khánh lên gối mình, hai tay phát bôm bốp vào cái mông trần của hài tử.

"Dương Phượng, tỷ đang làm gì thế?"

Rõ ràng Dương Phượng vẫn chưa hết giận, chỉ tay xuống đất nói: "Muội nhìn xem, nó lòi cái gì dưới gầm giường ra, còn rử cả Trường Tiểu nghịch cùng, chẳng may Trường Tiểu bị thương thì làm thế nào?".

Sính Đình nhìn xuống, thấy dưới đất có thanh bảo kiếm, cũng vô cùng ngạc nhiên: "Hai đứa trẻ này thật nghịch ngợm, Trường Tiểu, ta cũng phải đánh con mới được". Sính Đình lòi luôn Trường Tiểu đang đứng cười bên cạnh ra mắng mỏ.

Trường Tiểu vẫn chưa biết nói, thân hình mუმ mუმ, hai mắt trong veo rạng rỡ, thấy mẫu thân quay sang liền toét miệng cười.

"Dương Phượng, tỷ đừng đánh Tắc Khánh nữa, theo muội thì chắc chắn là trò của Trường Tiểu rồi. Tỷ đừng nghĩ nó nhỏ, giờ nó đã biết đi, biết chạy rồi, tỷ không biết nó nghịch đến thế nào nữa đâu".

Cũng giống như Trường Tiểu, Tắc Khánh không hay khóc, cái mông nhỏ bị mẫu thân phát một trận bỗng chốc không thấy đau, cứ đòi xuống đất. Đánh hài nhi vài cái, trong lòng cũng thấy xót nên Dương Phượng lại thả nó xuống.

"Ha ha...Tiểu Tiểu... Tiểu Tiểu..." Tắc Khánh chân vừa chạm đất đã vụt khỏi lòng mẫu thân, chạy tới bên Trường Tiểu đang cười vui vẻ, tóm lấy tiểu đệ lòi ra ngoài: " Trúc... trúc...". Tắc Khánh chạy nhanh hơn Trường Tiểu rất nhiều, khiến Trường Tiểu cứ phải chạy theo sau.

"Tắc Khánh, không được lắc cây trúc phơi y phục." Dương Phượng chạy theo ra cổng, giáo huấn, " Mau thả tay ra, cẩn thận Trường Tiểu ngã đấy".

"Dương Phượng, mặc kệ chúng." Sính Đình đi theo, đặt tay lên vai Dương Phượng, cười nói, "Nhìn tỷ lo lắng kia. Tỷ không cần lo cho Trường Tiểu, cứ để chúng ngã, hài tử có ngã mới lớn được". Nói rồi, Sính Đình quay lại, nhặt thanh kiếm trên đất.

Đúng là một thanh kiếm tốt, lưỡi kiếm mỏng như lớp băng, chỉ cần khẽ chạm vào, cảm giác lưỡi kiếm lạnh lẽo dưới ánh mặt trời như chạm đến tận xương cốt. Sính Đình lật thanh bảo kiếm, thấy bên trên khắc hai chữ "Thần uy" thì vô cùng ngạc nhiên.

Một lát sau, nàng mới buồn rầu hỏi: "Bảo kiếm Thần uy nổi danh thiên hạ sao lại ở nơi này? Thật đáng tiếc...".

Dương Phượng quay lại, thấy Sính Đình thần thần cảm thanh kiếm, bỗng giật mình. Hôm đó, Sở Bắc Tiệp lên núi tìm thê tử, biết tin Sính Đình không còn nữa thì thất thần bỏ đi. Dương Phượng chưa từng nói với Sính Đình việc này, cũng giấu cây bảo kiếm Thần uy của Sở Bắc Tiệp bỏ lại tận dưới gầm giường, ai ngờ thần xui quỷ khiến thế nào lại bị hai tiểu quỷ kia lôi ra.

Suy nghĩ giây lát, Dương Phượng hạ giọng: "Đây là cây kiếm Sở Bắc Tiệp bỏ lại. Sở Bắc Tiệp từng đến chỗ ẩn cư cũ của ta để tìm muối".

Thấy Sính Đình im lặng chẳng nói gì, Dương Phượng không kìm được lại hỏi: "Sính Đình, muối vẫn nhớ nam nhân đó ư?"

Sính Đình không đáp, đứng trong phòng hồi lâu, rồi chậm rãi tra kiếm vào vỏ, treo lên, sau đó quay ra gọi: "Trường Tiểu, lại đây, ta hát cho con nghe một khúc rất hay". Nụ cười thương yêu nở trên khuôn mặt nàng.

"Mẫu thân... mẫu thân...", Trường Tiểu cười, nhào vào lòng Sính Đình.

"Khánh nhi cũng nghe!" Tác Khánh chạy sau Trường Tiểu, kịp thời vượt lên trước chiếm chỗ ngồi cạnh Sính Đình.

Ánh mặt trời soi rọi, trước gian nhà nhỏ, mặt ao lăn tăn gợn sóng.

Nàng khẽ cất tiếng hát.

"Có loạn thế mới có anh hùng, có anh hùng mới có giai nhân. Hỗn loạn làm sao, hỗn loạn làm sao..."

Trường Tiểu, trong lòng mẫu thân có một câu chuyện.

Một câu chuyện có anh hùng và cả giai nhân.

Họ đã từng thề với ánh trăng, cả đời không phụ bạc.

Không bao giờ, không bao giờ phụ bạc...

Giọng ca ai oán bỗng trở nên dịu dàng, sưởi ấm lòng người. Hai đứa trẻ yên lặng ngồi trên bậc cửa cạnh Sính Đình, tuy không hiểu ý tứ sâu xa trong đó nhưng cũng ngây ngất lắng nghe.

Sính Đình hát chưa hết một khúc, Tác Doãn đã xuất hiện trước rào giậu. Hắn vội vã bước vào, sắc mặt nghiêm trọng.

Nhìn bộ dạng Tác Doãn, Sính Đình dừng ngay khúc hát, đứng dậy hỏi: "Sao thế?"

Nét mặt sa sầm, Tác Doãn khẽ lắc đầu. Ngụy Đình theo sát phía sau, sắc mặt vô cùng khó coi. Hai người không nói một lời nào, lặng lẽ bước vào phòng.

Tác Doãn bảo vú nuôi đưa hai đứa trẻ đi chỗ khác, rồi khép cửa lại, hạ giọng: "Đại vương băng hà rồi".

Dương Phượng kinh ngạc: "Đại vương trước nay khỏe mạnh, sao bỗng thành ra như thế?"

"Là Hà Hiệp", Tác Doãn đau đớn đáp lời, "Hà Hiệp gửi thư đến mời Đại vương ra biên giới gặp mặt, cùng thưởng rượu. Vân Thường và Bắc Mạc đã từng là đồng minh nên Đại Vương không hề hoài nghi mà nhận lời ngay..."

"Tên ác tặc Hà Hiệp đã hạ độc vào rượu, rồi cử sẵn mai phục bên ngoài nên cả Đại vương và các thần thân cận tùy tùng người đều bỏ mạng tại chỗ. Hiện tin tức đã lan rộng khắp Bắc Mạc, khiến dân chúng bàng hoàng. "Nghĩ đến tình nghĩa với Bắc Mạc vương, hai mắt của hủ tướng Tác Doãn đỏ hoe.

Về mặt không thể nào tin, Dương Phượng hỏi: "Hà Hiệp điên rồi sao? Đại vương bị hại, đại quân bảo vệ Bắc Mạc quanh đó nhất định sẽ hợp lực tấn công".

"Chắc chắn đại quân Bắc Mạc sẽ không dám ra tay." Phía sau vang lên giọng nói trong trẻo quyết đoán.

Ba người lập tức quay đầu, thấy Sính Đình đứng bên bàn, vẻ mặt nặng trĩu suy tư: "Hà Hiệp dám hạ độc giết Bắc Mạc vương, chắc chắn hẳn đã có đủ binh lực ở biên cương để đối phó với sự tấn công của đại quân Bắc Mạc".

Tắc Doãn nghiêm nghị: "Nếu Vân Thường dám điều động toàn quân tấn công Bắc Mạc, chắc chắn Đông Lâm và Quy Lạc sẽ không chịu ngồi nhìn. Hà Hiệp dám cả gan đứng trước nguy cơ bị tấn công từ ba phía?".

"Thượng tướng quân đã bao giờ đấu với Hà Hiệp chưa?". Sính Đình mím môi, không biết đang oán hận hay ca thán, nói rất khẽ, "Trên chiến trường, Hà hiệp chưa bao giờ làm việc gì không chắc chắn".

"Có nên lập tức cử người thông báo cho Nhược Hàn phải cẩn thận?"

"..."

"Không kịp rồi..."

Một bức thư tố cáo của Phi Chiếu Hành đã khiến mâu thuẫn giữa Quy Lạc vương và Nhạc gia càng thêm gay gắt.

Vương hậu không thể nói rõ việc của Bạch Sính Đình, nên Quy Lạc vương đã tìm lý do đuổi ái thê vào lãnh cung.

Nhưng, thế lực của Nhạc gia ở Quy Lạc đã ăn sâu bén rễ, không dễ diệt trừ. Quốc trượng Nhạc Dịch đã sớm có sự chuẩn bị, nên trước khi Đại vương ra tay, đã kịp bước một nước cờ thông minh nhất trong đời, chính là thăng cho nhi tử Nhạc Chấn thành đại tướng quân. Trước lúc Đại vương hỏi đến, ông ta đã điều Nhạc Chấn rời khỏi thành đô đi luyện binh bên ngoài.

Cứ như thế, Quy Lạc vương ở trong, Đại tướng quân Nhạc Chấn nắm giữ đội quân hùng hậu bên ngoài, hai phe đối đầu, thiếu chút nữa là đầu rơi máu chảy.

Khi tin tức Bắc Mạc vương bị hại truyền đến nơi, Quy Lạc đang chìm trong bóng đêm của nội loạn, chẳng ai còn thời gian quan tâm đến việc bành trướng của Hà Hiệp.

Đối với hành động của Hà Hiệp, quốc gia phải lo lắng nhất trong tứ quốc chính là Đông Lâm.

"Quần khanh nói gì đi."

Trong vương cung Đông Lâm, Đông Lâm vương hậu ngồi trên ngai vàng lo lắng nhìn khắp lượt những đại thần đang im lặng: "Các khanh đã xem qua quân báo, chẳng lẽ đều không có lời nào? Thần đại tướng quân, khanh nói xem".

Thần Mâu thờ dài, miễn cưỡng đứng ra: "Nương nương, thần vẫn chỉ một câu, nếu Hà Hiệp đối phó với đại quân Bắc Mạc, thì ngay sau đó sẽ đến lượt chúng ta. Nhiệm vụ trước mắt là lập tức cử đại quân hợp sức với quân Bắc Mạc tấn công Vân Thường".

"Tuyệt đối không được." Giọng nói già nua của Sở Tại Nhiên vang lên.

Hai vương tử của Vương hậu đã chết dưới tay Bắc Mạc vương, trong lòng Vương hậu cũng không có ý định giúp Bắc Mạc qua cơn hoạn nạn. Nghe Sở Tại Nhiên cất giọng phản đối, Vương hậu vội tiếp lời: "Thừa tướng có đề nghị gì, mau nói ra".

Sở Tại Nhiên run rẩy đứng ra, ngẩng lên bẩm báo: "Nương nương, Đông Lâm ta giờ không giống trước kia. Nếu có Trấn Bắc vương thì việc gì phải sợ Hà Hiệp? Nhưng nay, Trấn Bắc Vương đã bật vô âm tín... Thần cho rằng, có thể không động đến Hà Hiệp thì đừng động đến."

Thần Mâu vội nói: "Hà Hiệp đã tâm hừng hực, chúng ta không động đến hắn, hắn cũng sẽ tìm đến chúng ta."

Vương gia không còn, chúng ta ở vào thế yếu nên càng phải chủ động xuất kích, phối hợp với Bắc Mạc nghênh chiến Hà Hiệp. Như thế mới có thể bảo vệ chính mình".

"Chiến tranh đáng sợ, lúc này chỉ có thể tự bảo vệ mình."

"Bây giờ xuất kích mới là tự bảo vệ mình."

"Có gì từ từ nói. Thừa tướng..."

"Sau đại chiến với quân Bắc Mạc, Vân Thường cũng cần có thời gian nghỉ ngơi lấy sức. Chúng ta có thể nhân thời gian ấy để luyện binh..."

"Thần đại tướng quân đừng kích động, chúng ta phải bàn bạc kỹ lưỡng..."

"Còn bàn bạc gì nữa? Đến khi Hà Hiệp chiến thắng Bắc Mạc, Đông Lâm sẽ trở thành mục tiêu tiếp theo của hắn. E rằng trong lúc chúng ta còn đang luyện binh, quân địch đã đánh đến cửa rồi!"

"Đừng tranh luận nữa!" Thấy hai bên bàn cãi không dứt, ánh mắt Vương hậu chuyển từ đông sang tây, rồi lại từ tây sang đông, cuối cùng đành đập tay vào chỗ vịn, hét lên. Tiếng tranh luận giữa các đại thần bỗng chốc im bặt.

"Chiến tranh là việc đại sự, không thể vội vàng quyết định", Đông Lâm vương hậu day day huyết thái dương, thở dài, "Quần khanh hãy suy nghĩ cho kỹ việc này, ngày mai chúng ta tiếp tục bàn bạc".

Thần Mâu cau hai hàng mày rậm, tiến lên một bước: "Vương hậu nương nương, không thể tiếp tục do dự. Thượng tướng quân Bắc Mạc Nhược Hàn đã tập hợp đại quân nghênh chiến, binh pháp của Hà Hiệp vô cùng lợi hại, chỉ e chưa đến mấy ngày, hắn sẽ đánh tan đại quân Bắc Mạc".

Đông Lâm vương hậu giận dữ: "Đã nói cần bàn bạc cho kỹ, Thần đại tướng quân đừng nên nhiều lời". Dứt câu, Vương hậu đứng dậy, vội vã vào sau rèm.

Phản ứng của Đông Lâm vương hậu hoàn toàn nằm trong dự liệu của Hà Hiệp. Không có sự uy hiếp của Quy Lạc và Đông Lâm, Hà Hiệp mới có thể dốc hết binh lực đối phó với Bắc Mạc.

Những chuyện xảy ra tiếp theo chấn động tứ quốc.

Dưới chân sơn mạch Tùng Sâm, ở một địa danh có tên Chu Tình, những tốp lính riêng lẻ của Vân Thường bỗng như từ dưới đất trời lên, tập hợp thành đội quân hùng mạnh, đón đầu đội quân Bắc Mạc đang đau buồn vì cái chết của Đại vương mà hung hăng tiến đến. Dưới sự chỉ huy và trù tính kỹ càng của Hà Hiệp, trận quyết chiến quy mô lớn nhất từ trước tới nay này đã trở thành một trận tàn sát.

Đại quân Vân Thường hoàn toàn đánh bại đội ngũ của Nhược Hàn, quân Bắc Mạc tử thương vô khối, chỉ khoảng một phần mười số quân sống sót tháo chạy khắp nơi. Đó cũng chính là lực lượng quân sự quan trọng, lớn mạnh nhất Bắc Mạc.

Trận chiến Chu Tình một lần nữa chứng minh tài quân sự kiệt xuất của Hà Hiệp.

Sau đó, thế lực của Hà Hiệp lớn mạnh với tốc độ vượt qua sức tưởng tượng của mọi người. Đánh tan được đội quân của Nhược Hàn, Hà Hiệp tiếp tục tiêu diệt mấy đạo quân chi viện còn lại của Bắc Mạc với tốc độ nhanh như chớp, rồi quay sang mục tiêu Đông Lâm đã bỏ mất thời cơ.

Tướng sĩ Vân Thường chưa bao giờ nghĩ đánh chiếm một quốc gia lại dễ dàng đến thế, men say chiến thắng như loại rượu ngon mê hoặc tâm trí họ, ý chí chiến đấu càng sục sôi.

Mấy chục vạn thanh đao sắc đã chém đứt các cửa khẩu của Đông Lâm. Trong biển máu lênh láng, lá cờ của Hà Hiệp vẫn luôn bay phần phật nơi tiền phương.

Trong mắt những tướng sĩ đang theo sau, Hà Hiệp là một chiến thần.

Mùi máu tanh nồng lan khắp đất trời, bóng đen chiến tranh lấy Vân Thường làm trung tâm, tràn sang bốn phương tám hướng, đại quân Vân Thường từng bước, từng bước mở rộng lãnh thổ.

Quân Bắc Mạc đại bại, vương tộc Bắc Mạc chết không còn ai.

Quân Đông Lâm đại bại, Đại tướng quân Thần Mâu chết ngay tại chiến trường. Sở Mạc Nhiên dẫn theo tàn binh hộ vệ Đông Lâm vương hậu rời khỏi vương cung. Lão Thừa tướng Sở Tại Nhiên tóc bạc da mồi không muốn chịu nỗi nhục bị bắt sống, trước khi quân Vân Thường phá cửa xông vào, đã uống thuốc độc tự vẫn.

Chẳng ai ngờ rằng, chỉ trong thời gian ngắn, Hà Hiệp đã làm được tất cả những việc này.

"Quân Vân Thường đến rồi! Quân Vân Thường đến rồi!"

"Chạy thôi! Mau chạy..."

"Phụ thân ơi, người ở đâu?"

Hai bên con đường đất vàng, xương trắng chất đầy tàn binh thất bại, bách tính mất nhà mất quê trải dài thành dòng người bất tận, ai cũng muốn giành phần đi trước, diu già đỡ trẻ mà chạy trốn.

Nhưng, liệu ai có thể nhanh hơn chiến mã của Hà Hiệp ?

Chương 50

Khói lửa chiến tranh len lỏi vào cả những thôn làng xa xôi hẻo lánh của Bắc Mạc.

Nỗi đau mất nước còn chưa vơi, đám mây đen thống trị của Hà Hiệp đã lại bao trùm lên đầu bách tính vô tội.

"Tuyên đọc, Vân Thường Phò mã hạ lệnh, con dân trong thôn tính theo đầu người, mỗi khẩu giao nộp ba đảm ¹ lương thực, ngày kia phải nộp đủ, không được chậm trễ."

Đám dân trong thôn bị tập trung lại bỗng lao xao.

"Mỗi khẩu ba đảm lương thực, chúng ta sao có thể qua được mùa đông?"

"Thật không cho người ta sống nữa!"

"Lão lý trưởng..." Có người túm lấy lý trưởng vừa đọc xong mệnh lệnh, giọng khản cầu, "Ông cũng biết cảnh nhà tôi, thê tử ốm đau, lương thực đã bán lấy tiền thuốc rồi. Đừng nói là ba đảm, đến một đảm nhà tôi cũng chẳng còn".

Lý trưởng mặt mũi khổ sở, nói khế: "Ta có cách nào đâu, mấy đứa trẻ trong nhà cũng bị tính theo đầu người, ta đang rầu lòng vì chuyện lương thực đây. Lão La, không nộp là không được đâu, trưng thu lương thực để làm lương bổng và phụ cấp trong quân, chậm một chút là mất mạng ngay. Đám lính Vân Thường đó giết người không chớp mắt".

Lão La mở mắt trăn trăn, khẽ gạt hàng lệ, giọng buồn bã: "Lúc Đại vương chúng ta còn, chưa một lần người bắt chúng ta giao nộp đến ba đảm lương thực. Hừ, Hà Hiệp, dựa vào cái gì mà hấn chiếm Bắc Mạc của chúng ta?".

"Lão còn dám nhắc đến Đại vương sao, không muốn sống nữa ư?" Lý trưởng lo lắng nhìn quanh, rồi giật mạnh vạt áo rách của lão La, giọng cảnh cáo, "Lão cẩn thận đấy, ngay cả Nhược Hàn đại tướng quân còn không biết đã trốn tận nơi nào, lão hung hăng gì chứ?"

Đang nói, bên ngoài bỗng vang lên tiếng vó ngựa, khiến ai nấy mặt tái xanh. Họ ngẩng lên nhìn ra ngoài thôn thì thấy một đội binh mã Vân Thường xông tới.

"Sao thế nhỉ?"

"Có chuyện gì thế?"

Đám lính Vân Thường đến cổng thôn thì dừng lại. Dân chúng ngẩng đầu lên nhìn, những thanh đao sáng loáng dưới ánh mặt trời càng thêm chói mắt.

"Trong các người, ai là quân sự?" Kẻ dẫn đầu trông có vẻ là đội trưởng, ngồi trên lưng ngựa, ngạo mạn hỏi.

Lý trưởng bị mọi người đẩy đến trước, run rẩy đáp: "Đại soái, tiểu nhân là Lý trưởng ở đây, không biết đại soái có gì dặn dò?".

"Người là lý trưởng?" Tên đội trưởng nhìn một lượt khắp người lý trưởng, "Người đã biết lệnh trưng thu lương thực của Phò mã chưa?".

"Vâng, vâng, tiểu nhân đã đọc rồi."

"Có kẻ nào gây chuyện không?"

"Không có, không có, ở đây toàn là lương dân."

"Hừ", tên đội trưởng dài giọng "Lũ người Bắc Mạc các người vốn đã bị đưa đi làm nô bộc cho quân Vân Thường, may nhờ Phò mã nhân từ, giữ các người lại để cung ứng quân lương. Hãy ngoan ngoãn mà trồng cấy chăn thả cho lão tử, còn nữa, Phò mã đã ban bố lệnh phân giới, từ hôm nay trở đi, thôn nào phát hiện ra người ngoài phải báo ngay lập tức, nếu phát hiện thôn nào giấu giếm, không chịu báo, toàn thôn sẽ bị xử theo tội mưu phản. Các người nghe rõ chưa?".

Lý trưởng sợ hãi run lấy bầy, liên tục gật đầu, cố cười mà đáp: "Vâng, vâng, nghe rõ cả rồi. Ở đây toàn là lương dân".

Tên đội trưởng thấy lý trưởng sợ đến run rẩy thì cười khinh bỉ, "Lương dân? Thôn Giao Khẩu phía trước năm mươi dặm cũng nói toàn lương dân, mà lại dám giúp cho mấy tên tàn binh Bắc Mạc, toàn thôn một trăm mười bảy khẩu đã bị chúng ta giết sạch. Hừ, theo ta thì phải treo lên mấy cái đầu còn đang chảy máu ròng ròng, các người mới biết thế nào là lương dân thực sự. Các huynh đệ, chúng ta đi!".

Tiếng hét vừa dứt, tiếng vó ngựa lại vang lên. Đám binh mã giương oai giễu võ khắp thôn, bụi tung mù mịt.

Đội chúng đi khuất, dân trong thôn mới dám ngẩng đầu, nhìn sang bên cạnh, hạ giọng: "Một trăm mười bảy khẩu... Mấy thanh đao đó hình như vẫn còn dính máu".

Lão La bỗng quỳ sụp xuống, bịt miệng khóc.

"Lão La, lão khóc cái gì?"

"Đừng hỏi nữa", người bên cạnh thở dài, "Muội muội của lão La được gả đến thôn Giao Khẩu".

Mọi người lòng đều trĩu nặng.

Nước mắt rồi.

Bách tính bị ức hiếp trăm bề, sinh tử không còn do mình quyết định.

A Hán tức giận bước nhanh qua bờ giậu, ngồi phịch xuống ghế đá trong vườn, nói với Tắc Doãn: "A ca, không được rồi, ta không chịu nổi nữa. Ta phải đi lính, đi đánh tên tặc tử Hà Hiệp! Thờ nào không biết nữa? Lương thực? Lấy đâu ra nhiều lương thực thế? Nuôi quân, vậy còn nữ nhân và hài nhi của ta thì sao?".

"A Hán, đừng rước họa vào thân". Dương Phượng từ trong phòng bước ra, nhìn A Hán vẻ trách móc, khẽ nói, "Hà Hiệp đã hạ lệnh, tổ cáo một kẻ phản nghịch được thưởng năm lượng vàng. Người la lối như vậy, cẩn thận kéo bị người ta tổ cáo".

"Lương thực thì bị cướp, nhà bị chúng lục soát, cả con gà vừa lớn cũng không còn, ta sợ cái gì chứ?", A Hán tiếp tục, "Ta cũng chẳng sợ chết".

"Còn thế tử, hài nhi của người?"

"Ta..." Cổ họng bỗng nghẹn lại, cả người A Hán như không còn sức lực. "Muốn sống thì có tác dụng gì? Chúng căn bản đâu để người ta sống...", giọng nói có phần yếu đi.

Trong vườn yên ắng khiến người ta ngột thở. Tắc Doãn không nói lời nào, lặng lẽ lau cán cuốc, tựa như

đó là thanh bảo kiếm trên người Thượng tướng quân.

Ngụy Đình bước đến, hạ giọng: "Tiếp tục thế này, chúng ta cũng bị chèn ép đến chết, chi bằng..."

"Chi bằng thế nào? Quân Bắc Mạc đã bị đánh bại, ai có thể đánh lại đại quân của Hà Hiệp?"

"Không lẽ chúng ta phải làm nô lệ mất nước, để hậu bối của chúng ta phải chịu ức hiếp như thế này?" Âm thanh gần từng tiếng phát ra từ cổ họng Ngụy Đình, "Với danh tiếng của Thượng tướng quân, lúc này xuống núi, chắc chắn sẽ hiệu triệu được vô số người".

Câu nói của Ngụy Đình như gọi lại hào tâm tráng chí khi xưa, hai mắt Tắc Doãn sáng lên, cả người run rẩy, khuôn mặt căng cứng, nhưng thần thái ấy chỉ thoáng qua như ánh sao băng, rồi dần dần u ám.

Giả dụ xuống núi, đúng là sẽ có bao con dân Bắc Mạc nhiệt huyết đi theo Tắc Doãn. Song, lực lượng tập hợp ấy dù có tăng gấp bội cũng không phải là đối thủ của Hà Hiệp.

Người mà Tắc Doãn phải đối mặt không phải ai khác mà chính là Hà Hiệp.

Tắc Doãn đã biết đến sự lợi hại của Sở Bắc Tiệp, còn với Hà Hiệp danh tiếng tương đương Sở Bắc Tiệp, Tắc Doãn cũng không nắm được bao nhiêu phần thắng.

Huống hồ binh lực hai bên cách nhau quá xa.

Tàn sát, điều mà Hà Hiệp mang đến cho con dân Bắc Mạc không cam chịu áp bức chỉ có tàn sát. Đó là trận tàn sát còn thê thảm hơn cả đại chiến Chu Tinh.

"Thượng tướng quân..."

"Đừng nói nữa", Tắc Doãn buông cây cước, "Mang theo nước và phần cơm Dương Phượng đã chuẩn bị, chúng ta xuống ruộng thôi".

Tin tức từ phương xa như đám mây đen kéo đến, bao trùm lên làng quê hẻo lánh, lưu truyền trong những tiếng thì thầm vụng trộm và muôn vàn ánh mắt hốt hoảng sợ hãi.

Huynh đệ duy nhất của đại vương, Trung Đàm vương gia của Bắc Mạc hiệu triệu tàn binh, phản kháng Hà Hiệp. Chưa đầy mười ngày, Trung Đàm đã tập hợp được hơn ba vạn người. Nhưng nghĩa quân đã bị đại tướng dưới trướng Hà Hiệp đánh tan ở ngoại thành cách thành đô Bắc Mạc mười dặm, Trung Đàm vương gia bị bắt sống, xử cực hình lăng trì.

Còn quân Đông Lâm liên tục thất bại đã tập hợp tất cả binh lực, thêm một lần quyết chiến với đại quân Vân Thường, định nhân lúc ý chí còn hăng hái mà phản kháng Hà Hiệp. Nhưng Hà Hiệp chỉ cần dùng tiểu kị, sai binh mai phục ở sơn cốc, khiến quân Đông Lâm tổn thất nặng nề, thầy chết đầy đồng, máu nhuộm đỏ sông Phục Sạp.

Quy Lạc cũng vô cùng nguy cấp. Cuối cùng đại quân Vân Thường cũng tiến đến thành đô Quy Lạc. Quy Lạc vương muốn đưa thư hàng. Đại tướng quân Nhạc Chấn vẫn đang đối đầu với Quy Lạc vương thấy tình thế không ổn, lập tức dẫn quân tránh mũi nhọn tấn công của đại quân Vân Thường, trốn về phía biên giới Quy Lạc.

Hết tin tức này đến tin tức khác đều diễn tả sự thắng lợi của Hà Hiệp cũng như sự huy hoàng của đoàn quân Vân Thường. Dưới bao vầng hào quang là chúng dân mất nước bị vắt kiệt đến chỉ còn thoi thóp để tiếp tế cho đội quân.

Đầu tiên là lương thực, sau đó mỗi hộ phải nộp lên ba cân sắt để cung cấp nguyên liệu đúc rèn binh khí cho binh lính.

Chợ phiên tiêu điều, thiết điểm đóng chặt cửa.

Dân chúng buồn rầu lo âu.

"Ba cân sắt, chẳng lẽ phải nộp cả nồi nấu cơm trong nhà? Tôi không nộp!"

"Không nộp, người lại muốn như lão La à?"

Lão La là hộ khốn cùng nhất trong thôn, nên không nộp đủ lương thực. Giờ cái đầu khô gầy của lão đang treo lủng lẳng ngoài cổng thôn. Ngày hôm sau, thê tử bệnh tật của lão cũng treo cổ tự vẫn trên xà nhà.

Tất cả im lặng, đều cảm thấy ngột thở.

"Nộp nôi, lấy gì mà nấu cơm?"

"Thế người muốn giữ cái mạng hay cái nôi?"

"Nộp nôi cũng không đủ mà".

Đôi mắt vàng đục của lão lý trưởng nhìn những kẻ đã chung sống cùng mình bao năm nay, đôi môi khô nứt động đậy: "Thế thì nộp luôn cả cuộc vậy..."

"Hà Hiệp ... thật vô lý."

"Trong tay hấn có đại quân."

"Thế đại quân Bắc Mạc của chúng ta đâu?"

"Bại trận rồi. Không có ai đánh thắng được Hà Hiệp."

"Thiên hạ rộng lớn này, chẳng lẽ không có người thắng nổi hấn sao? Thời thế gì không biết!"

"Tôi nghe nói có một người..." Trong đám người vọng ra một câu nói e dè.

Những đôi mắt tuyệt vọng lập tức mở to, tập trung về phía người vừa nói.

"Ai?"

Thôn dân kia chỉ nghe qua đôi, ba câu đồn thổi, bèn trầm tư suy nghĩ: "Hình như gọi là cái gì Bắc vương, cái gì mà Sở Sở ấy..."

"Thế người đó ở đâu?"

"Điều này... thì tôi không biết..."

Họ lại thất vọng, những đôi mắt vừa lóe lên chút ánh sáng giờ ảm đạm trở lại. Họ ngồi hoặc đứng dựa vào góc tường, khuôn mặt đờ đẫn.

Hôm nay phải nộp ba cân sắt, ngày sau sẽ là gì?

Đập nôi, cộng thêm cán cuốc hay dùng, Tắc Doãn cũng đủ sắt nộp cho quan binh. Ánh nắng tươi đẹp kia hình như không phát hiện nổi âu sầu u uất bên dưới, vẫn rạng rỡ soi tỏ chốn nhân gian.

Tắc Doãn mồ hôi đầm đìa múa cuốc dưới ruộng. Đây là cái cuốc cuối cùng còn lại trong nhà.

Đại vương mất, nước cũng mất rồi.

Quan binh đến rồi đi, mặc sức phi ngựa qua những cánh đồng mà họ đã vất vả cấy trồng. Tắc Doãn như bị một tảng đá đè nặng, khiến trái tim nát vụn, nhỏ máu.

Tắc Doãn từng là thượng tướng quân, từng nắm giữ quân quyền cao nhất Bắc Mạc, từng dẫn đầu đội quân ý chí hăm hở, tự hào chứng tỏ quân uy Bắc Mạc, từng thề sẽ bảo vệ đại vương và dân chúng Bắc Mạc.

Nhưng nay, đại vương đã chết, con dân Bắc Mạc đang bị giày xéo bởi vó ngựa của kẻ thù.

Nếu đối thủ không là Hà Hiệp, nếu lòng không vương bận thê nhi, liệu Tắc Doãn có còn đứng đây lặng lẽ vung cán cuốc, để đám quan binh tàn bạo kia cướp đi thành quả lao động phải đánh đổi bằng bao vất vả của mình?

Tối nào Dương Phượng cũng lo lắng nhìn phu quân. Nàng biết, chỉ khi ngắm hai đứa trẻ vô âu vô lo Khánh nhi và Trường Tiểu, Tắc Doãn mới cảm thấy tảng đá trong lồng ngực nhẹ bớt phần nào.

Nhưng chỉ cần quay đi, tảng đá ấy lại đè xuống khiến người ta nghẹt thở.

"A ca! A ca!"

Nghe thấy tiếng gọi, Tắc Doãn ngẩng lên, những giọng mồm hôi to bằng hạt đậu lấm tấm trên khuôn mặt.

A Hán chạy tới, thờ hớn hên: "A ca, không hay rồi! Ngụy lão đệ có chuyện với quan binh rồi!"

Tắc Doãn giật mình, vút cuốc chạy ra khỏi ruộng: "Ở đâu?"

"Trên dốc núi bên ngoài thôn, cạnh bãi cỏ".

Không đợi A Hán nói xong, Tắc Doãn đã chạy vội ra phía cổng thôn.

Ngụy Đình, Tắc Doãn rất hiểu Ngụy Đình.

Hán tử đó tính tình nóng nảy, trước kia ở trong quân cũng không buồn để ý đến thái độ của các tướng lĩnh trên mình, chỉ biết xung phong ra trận địa, hết lòng đánh trận, bản tính chết cũng không chịu thay đổi.

Tắc Doãn cố tình bảo Ngụy Đình sang bên bãi cỏ để tránh phải ở lại trong thôn mà liên tiếp nghe thấy những lệnh quân ép chết người của Hà Hiệp. Sao đã ra đến đây rồi, hắn còn đụng phải quân lính Vân Thường?

Tắc Doãn chạy như bay đến dốc núi, ánh mắt dừng lại nơi bãi cỏ nát bươm, không biết đã bao nhiêu người ngựa giày xéo. Vết máu đỏ tươi kéo dài đến tận bên kia dốc núi.

"Ngụy Đình!", Tắc Doãn kêu lên, vội chạy sang bên kia chân núi.

Ngụy Đình nằm dưới chân núi, như đã lăn xuống tận đây nên những vết máu còn nguyên trên cỏ. Tắc Doãn xông tới, quỳ xuống, khẽ khàng đỡ Ngụy Đình dậy: "Ngụy Đình, sao lại thế này?"

"Chúng... bọn chúng..." Cả đầu lẫn mặt Ngụy Đình sưng vù, những vết thương trên người vẫn đang chảy máu, không rõ là do đao hay do gươm đâm, "Cướp hết ngựa... cả dê nữa... thuộc hạ...",

"Đừng nói nữa, nằm im đi", Tắc Doãn trầm giọng, "Ta biết rồi",

Thấy Tắc Doãn bế Ngụy Đình về, Dương Phượng và Sính Đình thất kinh, vú nuôi vội vã đưa hai đứa trẻ sang phòng khác chơi, để họ băng bó vết thương cho Ngụy Đình.

"Ngựa và dê... đều...".

"Đừng nói nữa." Dương Phượng dịu dàng nói với Ngụy Đình đang gắng sức cất lời, rồi thở dài một tiếng, "Cướp của đã đành, sao còn đánh người ta ra nông nổi này?".

Tắc Doãn nói: "Ngụy Đình còn sống cũng là may lắm rồi".

Ngụy Đình sống cùng với họ, tình cảm như người trong nhà, giờ lại thành ra thế này. Băng bó vết thương xong, họ để Ngụy Đình nằm trên giường nghỉ ngơi, rồi rời khỏi phòng, mỗi người mang một tâm tư. Lương thực sau khi giao nộp chẳng còn bao nhiêu, Dương Phượng nấu bát cháo cho Ngụy Đình, những người còn lại đều ăn khoai.

Bận rộn cả ngày, cuối cùng cũng đến lúc nghỉ ngơi. Nhưng nằm trên giường, Dương Phượng không sao ngủ nổi. Nàng nhìn sang Tắc Doãn đang ngủ say, rồi ngồi dậy, bước xuống giường.

Đầu thu, gió đêm dễ chịu, đi đến trước phòng, Dương Phượng bỗng gặp một bóng người đứng im lặng đón gió trong đêm.

"Sính Đình?"

Sính Đình chậm rãi quay lại.

Dưới ánh trăng, Dương Phượng nhận ra Sính Đình đang ve vuốt một thứ, đó chính là thanh bảo kiếm Thần uy vẫn treo trên tường, giờ nó im lìm trong lòng nàng.

Dương Phượng đến bên Sính Đình.

"Muội cũng không ngủ được sao?"

"Người đó có thật là đã bật vô âm tín?"

Thời khắc như đang ngưng tụ thành một điểm, điểm sáng lại lung linh thành những vầng hào quang, ở giữa vẫn là một khuôn mặt.

Khí phách, cường tráng, ngang ngược, ngạo nghễ...

Tấn công Quy Lạc, chỉ một chiêu lui mà tiến cũng đủ hủy hoại vương phủ Kính An đời đời hiền hách. Tấn công Bắc Mạc, dưới thành Kham Bố, chỉ ba chiêu đã lấy đầu tướng địch khiến tướng sĩ Bắc Mạc kinh hồn bạt vía, kể từ đó, mỗi lần nghe tên Trấn Bắc vương chẳng khác gì gặp cơn ác mộng. Tấn công Vân Thường, khiến cả nước Vân Thường chấn động, trên là Công chúa, dưới là bách tính, ai cũng hoảng hốt không yên.

Đó chính là Đông Lâm Trấn Bắc vương, Sở Bắc Tiệp.

Người thừa kế vương vị Đông Lâm, danh tướng sa trường mà thiên hạ đều kính sợ, nam nhân mà quân chủ cả nước đều e dè kính nể lại bật vô âm tín vào đúng lúc quân Vân Thường tàn sát thiên hạ.

"Sính Đình, những việc này, muội hiểu hơn ta. Ta chỉ muốn biết, lẽ nào trong thiên hạ không còn ai ngăn nổi Hà Hiệp?"

"Thiếu gia... Hà Hiệp...", Sính Đình thờ dãi, cười khổ, "Có thể ngăn được Hà Hiệp, trong thiên hạ này e là chỉ có một người, trong lòng tỷ cũng biết rõ là ai. Dương Phượng, liệu muội có nên..."

"Không!" Dương Phượng vội ngắt lời Sính Đình, vẻ mặt vô cùng kinh hoàng, liên tục lắc đầu, như đang rơi vào cơn ác mộng đã từng xảy ra. Một lúc sau mới trấn tĩnh lại, Dương Phượng cúi đầu, giọng buồn bã, "Muội đừng hỏi ta. Việc bây giờ và chuyện thành Kham Bố khi trước có gì khác nhau? Ta đã sai một lần, quyết không thể sai thêm lần nữa. Sính Đình, ta đã thề, dù xảy ra chuyện gì, ta cũng không cầu xin muội xuống núi. Huống hồ, người ấy đã mất tích bao lâu rồi, dù muội có đi, cũng biết tìm ở đâu?"

Nghe thế, Sính Đình im lặng hồi lâu. Nàng cầm thanh Thần uy bảo kiếm đi vào phòng. Trường Tiểu đang say ngủ trong nôi, ánh trăng dịu dàng soi tỏ khuôn mặt nhỏ bé, từng đường nét đẹp để sáng rạng, như được đúc theo khuôn mặt phụ thân.

Sính Đình mỉm cười nhìn nhi tử, nựng: "Trường Tiểu, con biết tại sao ta đặt tên con là Trường Tiểu không? Ta hy vọng khuôn mặt nhỏ bé này của con luôn mỉm cười, mỗi ngày đều có chuyện khiến con vui"

"Con ta, mong rằng sau này con không gặp một nữ nhân thông minh".

"Nữ nhân quá thông minh lại luôn có chỗ ngốc nghếch, chính là không thể tự hóa giải khúc mắc của bản thân."

"Nếu nữ nhân ấy không thích con, con sẽ buồn, nhưng nếu nàng ta thích con, cả hai con đều buồn."

Thành Thả Nhu, Vân Thường.

"Người lừa ta!"

"Ta lừa người cái gì?"

"Người nói sẽ giúp ta gửi thư cho sư phụ. Phiên Lộc, người là tên lừa đảo!"

Phiên Lộc dễ dàng tóm lấy bàn tay ngọc ngà đang đập liên tiếp vào ngực mình, cau mày đáp: "Nói bao nhiêu lần rồi, người còn không hiểu? Đông Lâm giờ loạn rồi, khắp nơi đều là tàn binh và dân chúng chạy loạn, ngay cả Đông Lâm vương hậu giờ cũng không biết đã trốn đến tận nơi nào. Kẻ đưa thư không tìm thấy sư phụ

người... Người còn dám đánh à? Đây, ta đánh trả đấy!"

Gần đây, Phiên Lộc gặp bao chuyện không vừa ý, sau khi Thừa tướng chết, đám quan lại bên phe Hà Hiệp luôn tìm mọi cách bới móc những quan lại bên ngoài do Thừa tướng đề bạt. Lúc thì vấn đề lương bổng, khi lại tấu báo không đầy đủ, rõ ràng muốn cho cái chức quan thủ thành hấn biết tay.

Bên này, Túy Cúc biết Đông Lâm chiến loạn thì càng thêm u uất, cả ngày gây chuyện không thôi.

"Đồ lừa đảo!". Bị Phiên Lộc giữ chặt hai tay, Túy Cúc đành trợn trừng đôi mắt nhìn trả.

"Ta đã bao giờ lừa người chưa?", Phiên Lộc chán nản hỏi.

"Người đã bao giờ nói thật với ta chưa?"

Phiên Lộc bắt mắt, sắc mặt sa sầm: "Đương nhiên là ta đã từng nói thật với người".

Túy Cúc bị giữ chặt hai tay rất khó chịu, muốn giãy cũng không thoát, hai má đỏ bừng, ngẩng lên chất vấn: "Nói thật? Hừ, khi nào?".

Phiên Lộc suy nghĩ, thật thà trả lời: "Ban đầu khi ta nói câu đó với người, người ta đồn là người không đẹp, nhưng ta thấy người cũng không đến nỗi nào. Câu này tuyệt đối là thật".

Túy Cúc sững người, khuôn mặt đỏ bừng vì tức giận càng ửng đỏ đến mang tai, nóng xuống tận cổ. Nàng im lặng, bỗng phát hiện mình gần như dựa hấn vào lòng Phiên Lộc, liền cắn môi, xấu hổ: "Đây, thả ta ra".

"Ai là này?"

Túy Cúc giận dữ nhìn Phiên Lộc, thấy hấn hơi nhếch môi, biết hấn lại nghĩ ra trò gì hay nên có chút sợ hãi, đành nói một cách không cam tâm: "Thủ thành đại nhân, xin hãy buông tay ta ra".

Phiên Lộc cười đắc ý, lúc này mới chịu buông tay. Túy Cúc vội vàng rút tay lại, nhìn hai cổ tay với những vết hằn đỏ, tên nam nhân đó thực có sức lực. Nàng ai oán nhìn hấn, rồi ngồi xuống giường, nghĩ lúc này sự phụ đang lẫn trong đám người chạy loạn kia, Túy Cúc vừa lo lắng vừa đau lòng, hai mắt đỏ hoe.

Thấy nàng cúi đầu yên lặng, không còn vẻ đánh đá hoạt bát thường ngày, Phiên Lộc bỗng thấy mất hứng, ngồi xuống bên cạnh, nói: "Ta sẽ sai người tiếp tục đưa thư, hy vọng họ có thể tìm thấy sự phụ người."

Túy Cúc dịch người sang một bên: "Đừng ngồi gần ta như thế", giọng khế như muỗi kêu.

"Người nói gì?", Phiên Lộc vừa lớn tiếng hỏi, vừa ngồi xích lại gần Túy Cúc, lần này còn ngồi sát hơn.

Túy Cúc đứng bật dậy, giậm chân, nói: "Con người người... nam nữ thụ thụ bất thân, người không biết à?"

"Người thật là!" Phiên Lộc cũng đứng lên, cao hơn nàng hấn một cái đầu, từ trên nhìn xuống, "Nữ nhân nói không là có, người không biết à?".

"Ai nói không là có?"

"Người! Ta ngồi xích tới, trong lòng người vui còn không hết, sao ngoài miệng lại nói không thích?"

"Ta... ta..." Túy Cúc giận đến phát khóc, liên tục giẫm chân, "Ta vui khi nào? Người ta đang lo sự phụ, người còn bắt nạt ta... Sớm biết thế này, ta đã bỏ mặc người chết ở sơn mạch Tùng Sâm, cho sói cắn bụng người, ăn ruột gan người..."

Nói được một nửa, đã thấy dáng hình to lớn đổ xuống trước mặt, Túy Cúc kinh hãi im bật, lão đảo lùi ra sau, không ngờ eo nàng bị người ta ôm gọn.

Đầu lưỡi Phiên Lộc nhẹ nhàng lướt qua môi, cảm giác nóng rẫy như bị thiêu đốt.

"A..." Khuôn mặt thất sắc, hai mắt trợn tròn hơn bất cứ lúc nào, Túy Cúc cứ nhìn trừng trừng vào gương mặt đáng ghét của Phiên Lộc.

Phiên Lộc buông tay, cười gian tà: "Đêm nay đừng nhớ sự phụ của người nữa, nhớ ta đây này". Bàn tay hằn khe hươ hươ trước đôi mắt vẫn mở trừng trừng của Túy Cúc, rồi quay đi xử lý công vụ.

Dương Phượng bước vào phòng, thấy giường trống không, Tắc Doãn đã đi đâu mất. Như chợt nghĩ đến điều gì, nàng khẽ khàng đi sang phòng bên cạnh, ngó đầu nhìn vào, thấy Tắc Doãn đang cúi xuống tìm kiếm thứ gì trong đồng hồ đặc chất cao.

"Chàng tìm gì thế?", nàng khẽ hỏi.

Tắc Doãn sững lại, một lúc sau mới chậm rãi đứng lên, quay người. Dưới ánh trăng, Dương Phượng nhìn rõ đôi mắt phu quân.

Đó là đôi mắt có thần, tràn đầy nhiệt huyết.

Đôi mắt ấy đang nói rõ rằng chủ nhân của nó chắc chắn đã ra một quyết định vô cùng quan trọng.

Một quyết định không thể thay đổi được.

Dương Phượng còn nhớ năm đó, khi Tắc Doãn là sứ giả của Bắc Mạc đến thăm Quy Lạc, ở trong phủ vương tử Hà Túc, nàng ngồi trong tấm rèm đàn một khúc, thờ khắc ngón tay ngọc khẽ vén rèm che lên, nàng đã nhìn thấy đôi mắt có thần này.

Trái tim Dương Phượng như bị ai đó đập mạnh. Sau này, Tắc Doãn nói với nàng rằng, lúc đó, hắn đã quyết định, dù phải đắc tội với tất cả vương tộc Quy Lạc, cũng quyết phải có được nàng.

Tắc Doãn không tuần tú, so với tiểu Kính An vương còn thiếu đến vài phần khôi ngô kiết xuất, nhưng, đôi mắt đen sáng kia thì dường như chứa đựng mọi thứ, cả thiên hạ này không việc gì có thể khiến hắn do dự.

"Phu quân, chàng tìm gì thế?" Dương Phượng khẽ khàng hỏi thêm lần nữa, chút giả thiết xen lẫn nghi ngờ bỗng nảy sinh trong lòng, nàng cẩn trọng tiến lại gần, nhìn kỹ sắc mặt Tắc Doãn.

"Không tìm gì cả." Ánh mắt kiên định của Tắc Doãn khi đứng trước cái nhìn trực diện của Dương Phượng lại có chút lẩn tránh.

Dưới ánh nhìn của Dương Phượng, bàn tay thô ráp của Tắc Doãn lặng lẽ cuộn thành nắm đấm.

Dương Phượng như nhìn thấu ruột gan, hiểu rõ mọi bí mật ẩn giấu trong lòng phu quân.

Họ đã là phu thê bao năm nay, từ lúc chạy trốn khỏi Quy Lạc vương đến Bắc Mạc, rồi quy ẩn, xuống núi, trận chiến Kham Bố, sau đó lại quy ẩn...

Cả chặng đường dài, giờ họ đã có Khánh nhi. Cứ ngỡ hai người có thể giữ được lời hứa, trọn đời quy ẩn bên nhau.

Một người là danh cầm Quy Lạc, một người là thượng tướng quân Bắc Mạc, vinh hoa khi trước đều bị cuốn vào những gian nan thời loạn.

Chỉ khi họ nhìn nhau dưới ánh trăng đêm nay, dường như bao nhiêu ngày qua đều ngưng đọng trong khoảnh khắc ngắn ngủi này, đủ để hiểu hết về nhau.

"Chiếc hòm bên trái", Dương Phượng buồn rầu nói.

"Hử?"

"Kiếm của chàng trong chiếc hòm bên trái."

Đôi mắt dịu dàng nhìn thê tử của Tắc Doãn bỗng chốc cay cay.

"Dương Phượng..."

Năm ngón tay ngọc khẽ bịt miệng phu quân, Dương Phượng ngắm nghía Tắc Doãn thật kỹ, dường như nhìn cả đời này cũng không đủ, như thể trước nay nàng chưa bao giờ ngắm kỹ dáng hình quen thuộc ấy.

"Thật may là Khánh nhi giống chàng. Phụ thân nó... là một anh hùng." Dương Phượng dựa vào lồng ngực ấm áp, ra sức cảm nhận hơi thở của phu quân, cuối cùng cũng dần lòng quay đi, "Thiếp sẽ đợi chàng ở đây".

Dương Phượng cắn răng bước ra khỏi căn phòng nhỏ, đi về phòng ngồi xuống giường, hai chân không còn cảm giác. Nàng chẳng buồn ngủ nên cứ ngồi ngây ra như thế trong đêm đen, tựa hóa đá.

Nàng mơ hồ nghe thấy tiếng chân bên ngoài, âm thanh càng lúc càng xa, mỗi bước đi như giẫm lên trái tim lo lắng của nàng, cho đến khi xung quanh hoàn toàn yên ắng. Bao cảnh tượng ngày trước đua nhau kéo về, hiện rõ trong đầu, ánh nắng vàng cam soi tỏ khuôn mặt đầm lệ của nàng.

"Dương Phượng, dậy đi thôi." Sính Đình vén rèm cửa, thấy bóng lưng Dương Phượng bỗng dừng lại, quay sang nhìn cái giường không, "Tắc Doãn đâu?", giọng Sính Đình trầm hẳn xuống.

"Chàng đi rồi."

"Đi rồi?", Sính Đình lại gần, vẻ mặt Dương Phượng càng chứng tỏ cho suy đoán của Sính Đình.

"Trời ơi... Sao tỷ không ngăn lại? Chẳng phải chính tỷ đã bắt Tắc Doãn thề sẽ cùng mình ẩn cư sao? Chẳng phải tỷ muốn Tắc Doãn không lo đến những việc đó nữa sao?"

Như người mất hồn, Dương Phượng quay đầu nhìn Sính Đình, một lúc lâu sau, hình như mới tỉnh ra, khẽ nở nụ cười: "Trước đây ta không muốn chàng đánh trận giết người, vì đó đều là tâm tư của người khác, đều vì quyền thế, để bảo vệ vương vị, Bắc Mạc vương coi chàng như công cụ giết người, như hình nhân biết cầm kiếm. Nhưng giờ đây, chàng cầm kiếm bởi chính bản thân chàng".

Gió sớm mai lướt qua khuôn mặt Dương Phượng, vờn những sợi tóc mai dịu dàng tung bay trước trán.

"Đây là việc chàng muốn làm, không ai ép, không ai cầu xin, chàng cam tâm tình nguyện".

Dương Phượng nói mơ hồ, nhưng Sính Đình lại hiểu rất rõ, bèn thở dài hỏi: "Vậy còn tỷ và Khánh nhi thì làm thế nào?"

"Ta và Khánh nhi sẽ sống thật tốt, giống như phụ thân nó, sống theo ý thích của bản thân mình." Dương Phượng mỉm cười với Sính Đình, khoảnh khắc ấy đẹp đến rạn vỡ.

Ngoài kia vọng đến tiếng cười đùa, hai đứa trẻ đã dậy, vú nuôi chạy tới, mỗi tay bế một đứa, cho chúng đi ăn cháo.

Sính Đình ở cạnh Dương Phượng nửa ngày rồi đứng dậy, lặng lẽ ra khỏi cửa. Dưới ánh mặt trời, Trường Tiểu và Tắc Khánh đang nô đùa bên đồng rơm, tiếng cười vang vọng không dứt.

"Phụ thân... phụ thân..." Đến tối, Tắc Khánh chạy khắp nơi tìm hình bóng thân quen.

Dương Phượng ôm lấy nhi tử, dỗ dành: "Khánh nhi, phụ thân phải đi làm một việc mà phụ thân rất muốn làm. Con sẽ không được gặp phụ thân trong một thời gian."

Tắc Khánh gật đầu như người lớn, nhưng thực ra nó đâu có hiểu gì, chẳng mấy chốc lại bắt đầu lòng sự khắp nơi, muốn tìm cho được phụ thân mình. Trường Tiểu không biết từ đâu xuất hiện, cũng dốc sức tìm kiếm.

Những quân lệnh hà khắc liên tục được ban ra. Chum gạo trong nhà đã dần thấy đáy, e là khoảng mười hôm nữa, bọn trẻ sẽ chẳng có cháo mà ăn.

Nguy Đình nằm trên giường không thể cử động, biết tin Tắc Doãn đi thì gật đầu, không nói gì thêm.

Cứ như thế được mấy ngày, hành động của đại quân Vân Thường bỗng trở nên khác thường, quan trên liên tục ban lệnh, nói là truy bắt tàn binh Bắc Mạc, người có công tổ giác sẽ được trọng thưởng, cả gan che giấu sẽ bị liên lụy.

Quan binh vội vã đến, rồi lại vội vã đi, mỗi lần xuất hiện, gà bay chó chạy, lòng người hoảng hốt lo âu.

Bất giác, cả Dương Phượng và Sính Đình đều lo cho Tắc Doãn.

1 Đảm là đơn vị đo lường Trung Quốc, 1 đảm tương đương với 50 ký.

Chương 51

Sau khi chiếm lĩnh được thành đô Đông Lâm, một mặt Hà Hiệp cử quân truy bắt những người còn lại trong vương tộc và các tướng lĩnh Đông Lâm, một mặt hạ lệnh thiêu hủy vương cung Đông Lâm.

Những ngọn đuốc của quân lính Vân Thường đã khiến cả thành đô Đông Lâm chìm trong khói lửa, lửa cháy nơi vương cung thiêu đỏ cả một vùng trời.

"Vương cung... vương cung!" Bách tính Đông Lâm còn ở lại thành đô rót nước mắt nhìn ánh lửa cháy rừng rực và bóng đao sáng lóa.

Mệnh lệnh tàn bạo này của Hà Hiệp đâu chỉ để trút giận. Cả đội quân khổng lồ đã phải hao tâm tốn sức, muốn khống chế bất cứ quốc gia nào, muốn chiếm lĩnh lãnh thổ rộng lớn của họ, thì nhất định phải tốc chiến tốc thắng.

Tiêu hủy một vương quốc, đầu tiên phải phá vỡ lòng tin và hy vọng của dân chúng.

Khi vương cung Đông Lâm huy hoàng sừng sững hàng trăm năm nay bị một mối lửa của quân Vân Thường đốt thành bãi đất bằng, chút hy vọng ít ỏi còn sót lại của dân chúng Đông Lâm cũng hoàn toàn cháy rụi.

Biểu tượng hàng trăm năm nay của vương tộc Đông Lâm dần biến mất trong biển lửa, tiếp tục giáng một đòn nặng nề xuống trái tim đã trĩu nặng của con dân Đông Lâm.

Trần Bắc vương từng bảo vệ họ giờ không rõ tung tích. Hy vọng của họ biết gửi gắm cho ai?

Tin tức đau thương này như được chấp thêm đôi cánh bay tới mọi ngõ ngách của Đông Lâm, khiến những người dân khốn cùng càng thêm tuyệt vọng.

"Đại vương, thần thiếp phải làm sao đây?" Nghe xong tin tức từ phương xa, Đông Lâm vương hậu đuổi lui lính truyền tin, buồn rầu ngồi xuống.

Đất đai Đông Lâm đã mất hơn nửa, dân chúng lang thang chẳng chốn nương thân, vương cung hóa thành tro tàn.

Đông Lâm hiển hách một thời, sao lại rơi vào cảnh ngộ này?

Đại tướng quân Thần Mâu chết trên sa trường, Sở Mạc Nhiên và La Thượng liều mạng hộ vệ vương hậu rời khỏi thành đô. Sau lưng tiếng đuổi giết ngút trời, máu của các binh sĩ bắn tung tóe lên trang phục lộng lẫy trên người Vương hậu.

Đến lúc này, Vương hậu mới thực sự hiểu rằng, tại sao một danh tướng như Trần Bắc vương lại được người trong thiên hạ coi là báu vật ngàn năm khó đổi, tại sao khi tướng sĩ Đông Lâm nhắc đến Trần Bắc vương, khuôn mặt lại không giấu nổi niềm tự hào.

Không còn là quý phụ an cư chốn thâm cung, nay, Vương hậu phải mặc y phục thô ráp, gột sạch mọi xa hoa, được một số ít tướng sĩ Đông Lâm còn lại hộ vệ, giấu thân nơi đồng hoang hẻo lánh hay trong rừng sâu, chạy trốn sự truy bắt của quân Vân Thường.

Trong bóng đen nặng nề cùng sự lo lắng cho tương lai, Vương hậu thường hồi tưởng lại chuyện trước đây.

Đông Lâm lúc đó sao mà lớn mạnh, có đội quân thiện chiến nhất tứ quốc, có Đại vương, có Trần Bắc vương.

Tất cả mọi bất hạnh rốt cuộc bắt nguồn từ đâu?

"Bạch Sính Đình..." Vương hậu chậm rãi buông ra cái tên mà bất cứ ai cũng thấy nặng nề.

Khi ấy, Bạch Sính Đình xen vào đại chiến giữa Đông Lâm và Bắc Mạc, để Hà Hiệp có thể lợi dụng thời cơ.

Tiểu Kính An vương nổi danh thiên hạ, sau này là Phò mã Vân Thường, khi bắt tay với Bắc Mạc vương mưu hại vương tử Đông Lâm, cũng chính là bước chuẩn bị để reo rắc bất hạnh cho Đông Lâm ngày hôm nay.

Cái chết của hai vương tử Đông Lâm khiến Sở Bắc Tiệp và Bạch Sính Đình nghi ngờ lẫn nhau, cũng khiến cho tình yêu giữa họ càng thêm sâu đậm.

Khi tình yêu của họ hết mức sau đậm, đại quân Vân Thường đã đến.

Vương hậu lạnh lòng, liên hoàn độc kế này đều do Phò mã Vân Thường, kẻ đang phá hoại Đông Lâm nghĩ ra...

Từng bước từng bước để Sở Bắc Tiệp mất đi Bạch Sính Đình, để Đông Lâm mất đi Sở Bắc Tiệp, cuối cùng, hấn xóa đi mọi dấu tích của Đông Lâm trên bản đồ...

"Nương nương! Nương nương!" Tiếng kêu kinh hãi theo bước chân gấp gáp vang lên, tấm rèm cửa đơn giản được kéo ra, xuất hiện khuôn mặt lo lắng của La Thượng, "Phía trước phát hiện thấy dấu tích của đại quân Vân Thường, hình như chúng đang đến đây. Nương nương, chúng ta phải lập tức đi thôi. Nhanh lên! Nhanh lên!", La Thượng vừa thở vừa nói.

Lại đến rồi!

Cảm giác sức cùng lực kiệt bủa vây, nhưng vương hậu không thể bị bắt. Vương hậu là tượng trưng cho vương thất Đông Lâm ngày hôm nay.

Vương hậu cắn răng, từ từ đứng dậy.

"Ngựa đã chuẩn bị xong, mời nương nương lập tức lên ngựa, Mạc Nhiên đưa người đi ngăn bọn chúng, sau đó sẽ hợp nhất với chúng ta"

Vương hậu lên ngựa.

Đằng xa, khói lửa ngút trời, đoàn kỵ binh Vân Thường hung hăng đuổi tới.

La Thượng dẫn binh lính bảo vệ Vương hậu, cả đoàn người thúc ngựa quất roi, chạy trốn trong đêm.

Bạch Sính Đình, nếu người ở trên trời có linh thì mở to mắt ra nhìn loạn thế.

Ta nguyện đem cả mười kiếp luân hồi của mình để hứng chịu tất cả những bất hạnh mà người đã phải chịu.

Chỉ mong người mở lòng từ bi, vì dân chúng vô tội mà trả Trấn Bắc Vương lại cho chúng ta.

Trấn Bắc Vương chính là hy vọng duy nhất trong thiên hạ lúc này.

Ngày hôm nay, thôn trang hẻo lánh vùng biên giới Bắc Mạc bỗng trở nên bí hiểm một cách lạ thường.

"Nghe chuyện không?"

"Nghe chuyện?"

"Trên con đường nhỏ... dưới dốc núi... ngoài thôn, có một thuyết thư tiên sinh mới đến."

Mọi người khẽ thì thầm, rồi lại cẩn thận nhìn quanh, như sợ đám lính cầm kiếm Vân Thường bất ngờ từ dưới đất chui lên.

Thần sắc của mọi người đều vô cùng bí mật, họ cảm nhận được đây không phải là người kể chuyện mua vui bình thường, ai ai cũng vô cùng mong đợi, mạo hiểm đi nghe.

Loạn thế, người ta rất đổi mong chờ, dù chỉ là một tia hy vọng.

Chập tối, dưới dốc núi đã xuất hiện bóng người, mới đầu còn đơn độc, từng người, từng người một cẩn thận thăm dò, dần dần có thêm hai, ba người đến.

Trên khuôn mặt của họ đều thoáng vẻ sợ sệt, sợ bị người khác phát hiện, nhưng khi bắt chợt nhìn thấy người quen cùng đường, ánh mắt sáng lên kinh ngạc xen lẫn vui mừng, hai bên nhìn nhau khích lệ.

Họ tụ tập trên bãi cỏ tối om không có cả ánh trăng, ngoài những nam nhân trẻ tuổi, còn xuất hiện cả nữ nhân.

"Đừng chen nữa."

"A Hán cũng đến à?" Giọng nói thật khẽ của một người cùng thôn.

Tiếng cười thuần hậu của A Hán vang lên trong đêm đen: "Đương nhiên rồi, cả nữ nhân của ta cũng đến."

Có người xùy một tiếng: "Đừng ồn nữa, nghe chuyện đi..."

Xung quanh bắt chợt yên ắng.

Đây là cảnh kể chuyện vô cùng đặc biệt. Thuyết thư tiên sinh ngồi trên bãi cỏ, tia sáng mờ ảo chỉ cho người ta thấy loáng thoáng những đường nét của người này trong bóng tối. Thuyết thư tiên sinh hồi hộp chờ đợi, nhưng vẫn chưa nói lời nào.

Người đó e hèm lấy giọng, tiếng nói chỉ đủ nghe, lên bổng xuống trầm, tuy không êm tai, nhưng mang một sức mạnh có thể cổ vũ lòng người.

"Các vị hương thân, hôm nay ta muốn kể với các vị một câu chuyện. Ta nói trước, câu chuyện này xảy ra không lâu trước đây, là câu chuyện có thật. Đám người Vân Thường hung hãn đó không muốn cho người trong thiên hạ biết chuyện này, nhưng những người kể chuyện Bắc Mạc lưu lạc khắp nơi vẫn nghe được và sắp xếp lại thành một câu chuyện, rồi đi kể cho mọi người. Ta biết những ngày này, lúc nào cũng có những thuyết thư tiên sinh bị giết, nhưng giết sao hết những người kể chuyện, một người kể cho mười người nghe, mười người lại kể cho trăm người nghe. Ta không sợ chết, cũng giống như những thuyết thư tiên sinh đã bị chặt đầu, chỉ muốn cho tất cả những người Bắc Mạc được biết câu chuyện này..."

Trong bóng tối, thuyết thư tiên sinh bỗng dừng lại, như để chỉnh lại dòng suy nghĩ.

Không biết tại sao, tất cả những người có mặt lúc này bắt giác đều nín thở, như hiểu rằng tiếp theo đây sẽ được nghe một câu chuyện khiến người ta kinh hồn bạt vía.

"Những ngày khổ sở của chúng ta đều do một tên đại ma đầu gây ra. Tên đại ma đầu đó chính là Hà Hiệp, trước đây là tiểu Kính An vương của Quy Lạc, sau là Phò mã của Vân Thường. Hắn đã bày tiệc rượu hạ độc đại vương của chúng ta, ép chúng ta giao nộp lương thực, cướp ngựa bò dê của chúng ta, giết hại người thân của chúng ta. Nhược Hàn thượng tướng quân của chúng ta đã dẫn theo đại quân Bắc Mạc chặn đường hắn nhưng bại trận. Hà Hiệp đánh tan đại quân Bắc Mạc, cũng chính là bẻ gãy xương sống của người Bắc Mạc..."

Nói đến tình trạng bi thảm hiện nay, lòng người lại trĩu nặng buồn thương, vừa bi phẫn vừa căm hận, họ buồn bã cúi đầu.

Giọng nói đau thương, thuyết thư tiên sinh hơi dừng lại, rồi bỗng đổi sang giọng điệu vô cùng phấn chấn: "Nhưng mọi người có còn nhớ Tắc Doãn thượng tướng quân của chúng ta không? Khi Tắc Doãn thượng tướng quân ẩn cư lần đầu tiên, Đông Lâm Sở Bắc Tiệp tìm đến, Thượng tướng quân đã xuống núi, đánh đuổi Sở Bắc Tiệp. Lần này, Tắc Doãn thượng tướng quân sao có thể khoanh tay ngồi nhìn Hà Hiệp xâm phạm Bắc Mạc ta? Các vị hương thân phụ lão, Thượng tướng quân Tắc Doãn lại xuống núi!"

Đám đông khê xôn xao, như thể từng người họ lại được nhìn thấy một tia hy vọng, bóng tối âm u trước mắt như sáng hơn đôi chút.

"Tắc Doãn thượng tướng quân, chúng ta vẫn còn Thượng tướng quân..."

"Thượng tướng quân đang ở đâu?"

"Đừng ồn, nghe ta nói hết đã" Thuyết thư tiên sinh vừa lên tiếng, xung quanh lại yên ắng, mọi người tập trung lắng nghe. "Tắc Doãn thượng tướng quân là vị tướng rất giỏi cầm quân, ông ấy biết với quân lực hiện nay

của Bắc Mạc, chúng ta sẽ không đánh nổi Vân Thường, một trận chiến hai quân đối đầu nhau sẽ chỉ hại chết số chiến sĩ ít ỏi còn lại của chúng ta. Thượng tướng quân không thể làm vậy."

"Thế là, Thượng tướng quân từ biệt gia quyến, rời khỏi nơi ẩn cư. Ông ấy biết, Hà Hiệp là chủ soái của Vân Thường, không có Hà Hiệp, quân Vân Thường sẽ tan rã. Thượng tướng quân đã suy nghĩ rất lâu, cuối cùng quyết định đơn thương độc mã gửi thư giao chiến với Hà Hiệp."

Trong đoàn người bỗng vang lên tiếng "a" khe khẽ, hình như của một nữ nhân.

Mọi người hồi hộp lắng nghe, A Hán lo lắng, nói luôn: "Trong tay Hà Hiệp bao nhiêu binh lính như thế, nếu chúng xông lên, Thượng tướng quân của chúng ta sẽ gặp nguy hiểm."

Thuyết thư tiên sinh đáp: "Không đâu. Hà Hiệp tuy là một tên ma đầu, nhưng cũng là bậc kiêu hùng hiếm có trong thiên hạ, là cao thủ kiếm thuật nổi danh. Khi Thượng tướng quân gửi thư giao chiến tới, ông ấy đã cố ý để lộ tin tức với các tướng lĩnh Vân Thường, nếu Hà Hiệp không dám nghênh chiến, hoặc giở thủ đoạn, hẳn sẽ bị các tướng lĩnh coi thường. Thượng tướng quân đã nhắm trúng vào tính cách cao ngạo của Hà Hiệp."

"Thượng tướng quân của chúng ta... có đánh được Hà Hiệp không?" Trong bóng tối, có người lo lắng hỏi.

Thuyết thư tiên sinh bỗng thở dài một tiếng, khiến trái tim của tất cả mọi người bỗng thất lại.

"Không hề dễ dàng. Thượng tướng quân kiếm thuật cao siêu, nhưng kiếm pháp Hà Hiệp còn có phần hơn, nếu luận thắng bại, khả năng Hà Hiệp có phần cao hơn một chút."

"Nếu... nếu đã không thể giành chiến thắng, sao Thượng tướng quân vẫn muốn khiêu chiến? Như thế khác nào tìm đến cái chết?"

"Đúng thế... đúng là tìm đến cái chết." Thuyết thư tiên sinh lại thở dài một tiếng, trầm giọng, "Cũng có người từng hỏi tướng quân như thế. Lúc đó Thượng tướng quân trả lời: May mắn giết được Hà Hiệp, đó là cái phúc của Bắc Mạc, nhưng nếu không giết được Hà Hiệp mà phải mất mạng, thì đó cũng là cái chết có ý nghĩa. Haizzz, anh hùng, Bắc Mạc chúng ta có anh hùng...".

Thuyết thư tiên sinh lắc đầu cảm thán một hồi, mọi người quan tâm đến sự sống chết của Tắc Doãn, trong lòng như lửa đốt "Tiên sinh kể nốt đi, trận chiến đó thế nào?".

"Thua rồi." Tiên sinh ấy buông ra hai tiếng, khiến mọi người như rơi xuống vực sâu.

Thuyết thư tiên sinh thở than: "Hôm đó, Thượng tướng quân một người một ngựa cầm kiếm xông tới. Hà Hiệp nghênh chiến xung quanh là tướng lĩnh và quân sĩ Vân Thường kêu gào trợ uy cho Hà Hiệp. Thượng tướng quân hiểu rằng, dù có giết được Hà Hiệp hôm nay cũng không thể sống mà đi khỏi đây. Hai người đều là cao thủ đương thời, bảo kiếm giao nhau tóe lửa, chiêu thức không hề khoan nhượng, giao đấu hơn trăm chiêu, cuối cùng kiếm thuật của Hà Hiệp cao hơn, nhân lúc Thượng tướng quân sơ hở, đã đâm thẳng một kiếm vào bụng Thượng tướng quân...".

"A!"

"Trời ơi!"

Người người kinh hãi, ai cũng thấy nhát kiếm của Hà Hiệp như đâm thẳng vào bụng mình.

Mặc kệ đám đông đang sục sôi, thuyết thư tiên sinh tiếp tục chìm vào khúc ca bi tráng lưu truyền đến muôn đời sau: "Thượng tướng quân vốn dĩ có thể ngăn được nhát kiếm đó, nhưng khi kiếm của Hà Hiệp đưa tới, Thượng tướng quân đã không thể đưa kiếm chống trả mà liều chết vùng lên, chém thẳng vào cổ họng Hà Hiệp. Hà Hiệp cũng lợi hại, vẫn kịp thời cúi tránh. Nhưng, nhát kiếm liều chết của Thượng tướng quân đâu dễ tránh đến thế, nó không thể lấy mạng Hà Hiệp, song đã chém cho vai phải của hắn bị thương."

Thuyết thư tiên sinh lại ngừng một lúc, như đang hồi tưởng về cảnh tượng kinh hồn bạt vía ấy, rồi chậm chậm tiếp tục hạ giọng: "Thượng tướng quân trúng một kiếm vào bụng, ngã xuống ngựa. Hà Hiệp ngồi trên lưng ngựa, máu ở vai tuôn xối xả. Người Bắc Mạc chúng ta đáng lẽ đều phải được tận mắt nhìn thấy sắc mặt lúc đó của Hà Hiệp, đáng lẽ phải được nhìn thấy. Tướng lĩnh Vân Thường thấy chủ soái bị thương thì kinh hoàng thất

sắc vội vã chạy tới định băng bó vết thương, nhưng Hà Hiệp xua tay ngăn lại, cúi xuống hỏi Thượng tướng quân: 'Làm thế có đáng không?' Mọi người có biết Thượng tướng quân trả lời thế nào không?".Thuyết thư tiên sinh dừng lại.

Đám đông im lặng, cảm giác như hơi thở không còn là của chính mình, họ như đang đứng tại nơi quyết đấu, chứng kiến cảnh Hà Hiệp cưỡi trên lưng ngựa, từ cao nhìn xuống, còn Thượng tướng quân Tắc Doãn của họ bị thương nặng nằm dưới đất, nhưng vẫn đứng mãnh kiên cường.

Một lúc sau cũng có người hỏi khẽ: "Tiên sinh, Thượng tướng quân trả lời Hà Hiệp ra sao?".

Trong bóng tối, khuôn mặt của thuyết thư tiên sinh khẽ động, hình như đang mỉm cười, vừa như đang cảm thán lại như kính phục: "Thượng tướng quân ngẩng đầu, cười nói với Hà Hiệp: "Đáng chứ. Bởi vì từ bây giờ, tất cả người Bắc Mạc đều biết Hà Hiệp không hề đáng sợ, Hà Hiệp cũng có thể chảy máu, Hà Hiệp cũng có thể bị thương. Sẽ có một ngày, Hà Hiệp cũng có thể bị thất bại".

Thuyết thư tiên sinh gần từng tiếng rõ ràng, từng từ, từng từ ảm áp và chắc chắn thấm sâu vào tai, ăn sâu vào khối óc, hòa cùng nhiệt huyết với những người đang có mặt tại đây.

"Câu chuyện của ta rất ngắn, chỉ đến đây là kết thúc. Để ta uống ngụm nước, ta còn phải lên đường, đến thôn khác" Thuyết thư tiên sinh tìm bình nước dưới chân, đưa lên miệng uống một ngụm, rồi nói tiếp, "Câu chuyện này, ta nghe người khác kể lại, người khác cũng nghe người khác kể lại. Không biết làm thế nào mà câu chuyện được truyền ra ngoài, nhưng tất cả chúng ta đều biết, việc này hoàn toàn là sự thật. Chỉ cần những ai nghe được câu chuyện này hãy cố gắng khắc ghi trong lòng. Được như thế, là Thượng tướng quân đã đổ máu xứng đáng. Đừng quên, chúng ta còn có Nhưộc Hàn thượng tướng quân. Tuy bây giờ không biết thượng tướng quân đang ở đâu, song sớm muộn gì, Nhưộc Hàn thượng tướng quân cũng giống như Tắc Doãn thượng tướng quân, xuất hiện để đối kháng với Hà Hiệp ". Thuyết thư tiên sinh khó khăn chống gậy đứng dậy.

"Tiên sinh...", có người bỗng lên tiếng gọi, "Thế sau đó Tắc Doãn thượng tướng quân thế nào?" .

Thuyết thư tiên sinh lắc đầu: "Ai mà biết được, câu chuyện này người nọ truyền người kia, ta nghe được bao nhiêu, kể bấy nhiêu", rồi tiếp tục bước về phía trước.

Trong bóng tối, những thôn dân nhìn theo dáng hình lão đảo của lão nhân vừa kể chuyện, ánh mắt lấp lánh ngọn lửa nhỏ.

Từ bây giờ, người Bắc Mạc đều biết Hà Hiệp không đáng sợ.

Hà Hiệp cũng có thể bị đổ máu.

Hà Hiệp cũng có thể bị thương.

Sẽ có một ngày, Hà Hiệp có thể bại trận.

"Liệu Nhưộc Hàn thượng tướng quân có tiếp tục cầm quân?".

"Chúng ta sao có thể đánh lại được Hà Hiệp ? Hẳn là danh tướng lừng danh khắp thiên hạ"

"Không đánh được thì thế nào."

Trong lòng mỗi người đều cất giữ một ngọn lửa, họ lặng lẽ tản đi, chỉ còn lại hai bóng hình mảnh mai, bất động đứng nguyên chỗ cũ.

"Dương Phượng..."

"Chàng còn sống." Dương Phượng yên lặng đứng đó hồi lâu, rồi gần từng tiếng, "Nhất định chàng vẫn còn sống, sống để nhìn Hà Hiệp đổ máu thêm lần nữa, sống để nhìn Hà Hiệp thất bại". Mỗi lời nàng nói ra, nước mắt lại tuôn rơi.

Sính Đình nắm lấy bàn tay lạnh toát run rẩy của Dương Phượng, không nói gì.

Nàng chẳng còn sức để an ủi, và không có cách nào an ủi. Điều này cũng bởi, Dương Phượng còn kiên

cường hơn nàng, hiểu Tắc Doãn hơn nàng, và biết cách yêu hơn nàng.

Thiên hạ có hai danh tướng, một thuộc về Vân Thường, một thuộc về Đông Lâm.

Nhưng, Bắc Mạc cũng có anh hùng, có hảo hán, có những nam nhi tràn đầy nhiệt huyết, không bao giờ khuất phục.

Không chỉ mình Tắc Doãn, mà còn có rất nhiều, rất nhiều người Bắc Mạc khác.

Ngày thứ hai, tin tức truyền về, trước thôn mười lăm dặm phát hiện thấy thuyết thư tiên sinh bị kiếm chém. Nát người, cái đầu với mái tóc bạc phơ bị quân Vân Thường treo lên cây, cảnh cáo tất cả những người Bắc Mạc dám truyền đi câu chuyện có thật này.

A Hán cùng mấy nam nhân trẻ tuổi trong thôn nhân lúc đêm khuya lách trộm đầu lão nhân đó về, lặng lẽ an táng nơi dốc núi ngoài thôn.

Không có bia mộ, chỉ là một nắm đất vàng, nhưng không ít người đến đó thắp hương cho một thuyết thư tiên sinh vô danh.

Cả Sính Đình và Dương Phượng cũng đưa theo hai hài nhi đến đó.

Đây là một vụ bội thu, quả cây trĩu nặng, dê khỏe ngựa béo.

Nhưng, dân chúng trong thiên hạ vẫn bàng hoàng bất an, kẻ không may thì gặp cảnh chết chóc, bạo ngược, áp bức, người may mắn thì gặp được nhiệt huyết anh hùng.

Sau khi thắp hương trở về, Sính Đình không hề do dự bước vào phòng, lấy Thần uy bảo kiếm trên tường xuống.

"Ta không cần muối xuống núi vì ta." Dương Phượng ngăn Sính Đình, hai mắt đỏ hoe nhưng vô cùng kiên định, "Sính Đình, đừng vì người khác mà ép bản thân làm những điều mình không muốn".

"Muối không vì tỷ, mà vì chính bản thân muối." Sính Đình ôm kiếm vào lòng, chậm rãi quay lại, ánh mắt sáng lấp lánh, nói rõ từng tiếng, "Muối phải vứt bỏ những oán hận ngu ngốc, để đi tìm nam nhân thân yêu của mình, phụ thân của Trường Tiểu. Muối muốn chàng yêu thương, bảo vệ muối, để mẫu tử muối không bao giờ chịu chèn ép và sỉ nhục như thế này, không bao giờ phải chứng kiến những thảm cảnh thế này".

Làn môi xinh khê nhượng lên, nở nụ cười tự tin đẹp đến lạ thường.

"Dương Phượng, cũng giống như Tắc Doãn, việc này muối làm hoàn toàn là cam tâm tình nguyện, là tâm nguyện của muối."

Nàng nói với A Hán đã gọi đến từ trước: "A Hán, chỗ huynh vẫn còn một con ngựa, đúng không? Cho ta mượn được không?".

"Cô nương cần ngựa làm gì?"

Sính Đình ôm bảo kiếm, cười dịu dàng: "Ta phải đi tìm một người, nam nhân có thể đánh bại Hà Hiệp. Chặng đường này có thể rất dài, vì thế ta phải mượn ngựa của huynh. Còn nữa, nhờ huynh đỡ đần Dương Phượng, chăm sóc Trường Tiểu".

Dương Phượng nhìn theo dáng hình tha thướt của hảo hữu, cố nén nỗi đau trong lòng mà gạt nước mắt, ra vẻ ung dung tự tại: "Thời thế loạn lạc, Trấn Bắc vương đã mất tích lâu như vậy, muối một thân một mình biết đi đâu tìm người?".

"Tỷ đừng lo". Ánh mắt Sính Đình sáng như sao, giọng nói vô cùng êm ái, lại có phần kiên định, "Chỉ cần chàng còn sống, nhất định muối sẽ tìm thấy chàng".

Dân chúng thành đô Vân Thường chào đón Phò mã của họ vinh quang trở về với nghi thức long trọng nhất.

Hà Hiệp cười trên lưng con chiến mã to lớn, đi giữa sự chào đón ca ngợi của mọi người. Phi Chiêu Hành

cầm dây cương, thúc ngựa theo sau, không dám đi ngang hàng với Hà Hiệp, mà lùi xuống nửa thân ngựa, hạ giọng hỏi: "Phò mã, sau khi vào vương thành, chúng ta có đến vương cung trước không?"

Hà Hiệp lắc đầu, giọng lạnh lùng: "Sao phải đến vương cung trước? Đông Chúc đang đợi chúng ta ở phủ phò mã."

Về đến phủ Phò mã, đúng là Đông Chúc đang đợi họ bên trong. Thế lực Hà Hiệp lên như điều gặp gió, khiến vị thế của Đông Chúc cũng không ngừng tăng lên, hần gần như quản lý toàn bộ sự vụ lớn nhỏ ở thành đô.

Ba người Hà Hiệp, Đông Chúc, Phi Chiêu Hành vào thư phòng. Lần hội đàm này không có mặt bất cứ vị quan Văn Thường nào, nên họ nói năng cũng không phải kiêng dè.

Hà Hiệp hỏi: "Đám quan Văn Thường đó nói thế nào?"

"Tạm thời không có vấn đề gì, nhưng họ vẫn rất thương xót vương tộc Văn Thường." Đông Chúc luôn ở lại thành đô giám sát mọi chuyện, nên hần nắm rõ tình hình các quan Văn Thường như lòng bàn tay.

Phi Chiêu Hành nói: "Nếu để tiểu Kính An vương lên ngôi đại vương là làm trái với pháp luật Văn Thường. Bởi dù tiểu Kính An vương có lập được bao nhiêu công trạng cũng vẫn không phải huyết thống của vương tộc Văn Thường."

Đông Chúc lên tiếng: "Ta đã thăm dò vài vị đại thần đức cao vọng trọng trong thành đô, xem thái độ, họ đều không mấy tán thành việc lập tân quốc, suy tôn tân vương".

Về mặt không vui, Hà Hiệp cười gằn: "Kẻ thức thời mới là tuần kiệt. Mấy chục vạn đại quân đang ở trong tay ta, họ dám gây khó dễ cho ta, không lẽ lại muốn đi theo vết xe đổ của Quý Thường Thanh?"

"Các tướng lĩnh trong quân cũng từng nhận được trọng ân của vương thất Văn Thường, e là cũng sẽ không ủng hộ cách làm của tiểu Kính An vương", Phi Chiêu Hành an ủi, "Việc này thực ra không khó, chỉ là một vài kẻ trung thành ngu xuẩn gây rối. Đến một ngày vương thất Văn Thường biến mất, họ chẳng còn chỗ dựa, chắc chắn sẽ chạy ngay đến bên tiểu Kính An vương. Tới lúc đó, sẽ chẳng còn ai phản đối tân vương lên ngôi, quốc danh, quốc hiệu có thể đặt lại".

Nghe ý tứ của Phi Chiêu Hành, rõ ràng là muốn ra tay với Công chúa, Đông Chúc cũng không có tình cảm gì với vương thất Văn Thường, nhưng Công chúa đối với Hà Hiệp trước nay không bạc, giết Công chúa thì thật bất nghĩa, sắc mặt hần trầm hần xuống, hạ giọng: "Công chúa đã bị giam lỏng trong cung, sẽ không thể uy hiếp chúng ta, hà tất phải đuổi giết đến cùng? Hơn nữa, trong bụng Công chúa đang mang cốt nhục của thiếu gia."

Đã phải chứng kiến cảnh đấu đá tranh giành lẫn nhau trong vương triều Quy Lạc, nên hiểu rõ nội tình, hơn nữa bản thân lại là nam nhân thực tế, Phi Chiêu Hành thẳng thắn nói: "Chỉ cần có nữ nhân thì lo gì không có người nối dõi? Bây giờ tiểu Kính An vương nhìn thì vẻ vang là thế nhưng thực chất nền tảng vẫn chưa vững chắc. Xác lập danh hiệu, chính thức lên ngôi sớm ngày nào..."

"Chiêu Hành...", Hà Hiệp vẫn đứng chấp tay sau lưng bên cửa sổ bỗng lên tiếng, "Đừng tranh luận nữa. Người vừa về, nghỉ ngơi trước đi đã"

Phi Chiêu Hành hơi sững lại, rồi nhìn sang Đông Chúc mặt khó khăn, giọng rất biết điều: "Chiêu Hành xin cáo lui."

Đợi Phi Chiêu Hành ra khỏi thư phòng, Hà Hiệp mệt mỏi thở dài, nói: "Đông Chúc, người theo ta từ nhỏ, muốn nói gì cứ nói."

Đại quân của Hà Hiệp chinh phạt nam bắc, Đông Chúc tuy ở lại thành đô nhưng đều nghe và biết mọi hành tung của đội quân Văn Thường. vốn có bao chuyện muốn đợi Hà Hiệp về để nói cho bằng hết, song lúc này Hà Hiệp hỏi đến, Đông Chúc chột thấy lòng mình khựng lại.

Đông Chúc từ nhỏ lớn lên trong vương phủ Kính An, chứng kiến thiếu gia từ một nhi tử được phụ mẫu hết lòng cưng chiều thành tội thần bị truy tìm khắp nơi, tận mắt nhìn thiếu gia giày công hoạch định để trở thành Phò mã Văn Thường, rồi bị thế lực ngoan cố trong triều đình Văn Thường chèn ép đến không thể ngẩng đầu, chịu

mọi ai oán, lại chứng kiến thiếu gia xoay chuyển tình thế, quét sạch thù nhà.

Bao nhiêu thăng trầm, bao nhiêu vất vả, danh tướng được muôn dân ngưỡng mộ và sợ sệt đang đứng ở đây đã phải trải qua bao lận đận, Đông Chước là người rõ hơn ai hết.

Chắc đã phải chịu quá nhiều vất vả, mọi nỗi uất ức, nên sau khi nắm quyền, tính tình Hà Hiệp ngày càng bạo ngược, thủ đoạn ngày càng tàn độc, ngay cả Đông Chước cũng thấy lạnh lòng.

Đông Chước ngẩng lên nhìn Hà Hiệp .

Thiếu gia vẫn anh tuấn kiệt xuất, vẫn khoáng đạt như thuở ban đầu, nhưng sao càng nhìn càng thấy xa cách, mơ hồ, giống như giữa hai người bị chắn bởi một lớp sương mù, ngăn thêm khoảng cách.

"Thiếu gia..." Giọng Đông Chước mang vẻ cầu khẩn, "Nếu tha được thì tha. Quý gia tội đáng phải chịu, nhưng Công chúa không giống thế. Lẽ nào trong lòng thiếu gia lại thật sự không có chút tình cảm nào dành cho Công chúa?".

Hà Hiệp đứng đó, lặng lẽ nghe những lời của Đông Chước. Về bạo ngược lúc bước vào dần biến mất, ánh mắt Hà Hiệp có thêm vài phần hiền hòa rất đối quen thuộc.

Khoảnh khắc đó, dường như Hà Hiệp lại quay về là vị thiếu gia phong lưu đa tình trong phủ Kính An.

"Liên quan đến chính sự và quyền lực, liệu còn chỗ nào cho tình nghĩa dung thân?" Bên cạnh chỉ có mỗi mình Đông Chước, danh tướng Hà Hiệp bất bại, Phò mã đắc chí bỗng nở nụ cười chua chát thoáng chút bất lực, "Đông Chước, người theo ta mười mấy năm, trước đây ta có là một người vô tình vô nghĩa thế này không?"

Dưới một người và trên vạn người chỉ là một ảo ảnh xúc động lòng người.

Vương phủ Kính An nắm giữ quân quyền, gia thế hiển hách, nhưng chỉ một vương lệnh của Quy Lạc vương, trong phút chốc cả vương phủ đã hoàn toàn sụp đổ, người chết nhà tan.

Phò mã thì sao? Diệu Thiên là nữ tử yếu mềm không hiểu việc binh, có thể chẳng để ý đến những nỗ lực mà Hà Hiệp đã phải lao tâm khổ tứ, mà dễ dàng ngăn chặn đại chiến giữa Đông Lâm và Vân Thường từng chừng như sẽ xảy ra trong thoáng chốc.

Còn Hà Hiệp đã mãi mãi mất đi nụ cười và tiếng đàn của Sính Đình. Khi trở về, hắn chỉ còn lại phòng không lầu trống, lá rụng đầy sân,

Bài học kinh nghiệm đã quá nhiều...

Hà Hiệp nhắm chặt hai mắt, giấu đi sự mệt mỏi và bất lực.

Chương 52

Tiếng vó ngựa xé tan bầu trời tứ quốc, kẻ thắng giương oai giễu võ, mặc sức giết chóc, người bại thương tích đầy mình, chết không toàn thây.

Bạc vàng ban thưởng, rượu say thỏa thích, ca hát tưng bừng. Sau các trò hưởng lạc hoang phí cực độ là dân hoảng hốt không chỗ bầu vịu trong thời thế loạn lạc và nghĩa quân các nước chạy trốn tìm nơi ẩn náu.

Tạm thời chưa bị khói lửa chiến tranh lan đến chỉ có nơi rừng rậm ken dày, hiểm trở đến nỗi chính quân Vân Thường cũng thấy chiếm được cũng chẳng làm gì. Rừng rậm Bách Lý nằm ở biên giới Bắc Mạc, kéo dài hàng trăm dặm, cây cối ken dày đến nỗi ánh mặt trời không thể chiếu đến tận cùng, bên trong ẩn giấu bao loài ác thú trùng độc.

Ngay cả những tiểu phu, thợ săn quanh năm sinh sống ở đó cũng chỉ dám mưu sinh nơi bìa rừng, ít người dám vào sâu bên trong khu rừng thần bí này.

Có ai còn nhớ, trong cảnh rừng rậm ken dày ấy có một ngọn núi.

Đỉnh Diễm Thanh.

Trên đỉnh núi sừng sững kiêu ngạo đó từng có một nữ tử thống soái ngàn quân, ngồi ở đầu nguồn dòng nước bên lưng chừng núi, khẽ vốc một vốc nước.

Nước suối trong như đôi mắt nàng, nước suối ngọt tựa tiếng ca của nàng.

Nàng có tài đàn lay động lòng người, những ngón tay thanh mảnh ấy đã bị ép phải nắm giữ quân quyền Bắc Mạn.

Lúc đó, dẫn đại quân đóng tại chân núi, sóng đôi với đội quân của nàng đó là danh tướng nức tiếng khắp thiên hạ, Trấn Bắc vương.

Hôm ấy, giết chóc, âm mưu, quỷ kế đã lần lượt diễn ra nơi đây, cuối cùng cũng chỉ để tác thành cho nàng...

...Và chàng.

Cảnh đời dâu bể còn chưa kết thúc, chuyện cũ lại không thể quay trở lại.

Liệu có ai hiểu được nỗi thê lương trong hình bóng yếu mềm sắp gieo mình xuống vực sâu muôn trượng, sự kiên nghị khi một lần nữa họ thề dưới ánh trăng, và cả cảm giác ngọt ngào khi họ áp tai kề má cùng cười trên lưng ngựa? Còn nữa, lúc cầu treo Vân Nha bị đứt, hai người lơ lửng trên không trung, mặc kệ tất cả mà ôm chặt lấy nhau?

Không.

Không ai hiểu được.

"Tại sao Vương gia lại đến?"

"Vì nàng."

Người khác không hiểu cũng chẳng có sao? Gió hiểu, mây hiểu, cảnh liễu rủ, quả chín rụng đầy đã nghe và đã thấy.

Cả vầng trăng trên trời làm chứng.

"Chúng ta thề với ánh trăng, cả đời không phụ bạc."

Sao có thể?

Lại một mùa quả dại nơi sơn cốc, vẫn gốc cây Sính Đình ngồi dựa hôm nào.

Trấn Bắc vương vang danh một thuở, giờ mai danh ầm tích ở chính nơi đây.

Chàng đã quên tất cả.

Quên Đông Lâm, Quy Lạc, Bắc Mạn hay Vân Thường, quên quân quyền, vương vị, quên cả tiếng reo hò ngưỡng mộ của muôn dân khi khai hoàn.

Chàng chỉ nhớ, chàng đã đánh mất điều gì đó.

"Người hại chết Sính Đình, người hận Sính Đình, đẩy muội ấy vào tay Hà Hiệp, khiến muội ấy phải cô độc chết nơi đất tuyết."

Hoa phai lá nhạt, tiêu điều thê lương.

Hào tâm trắng chí như nước sông lặng lẽ chảy về đông.

Sở Bắc Tiệp không còn để ý đến việc bị người đời cười chê rằng nhụt chí, cũng chẳng còn để ý tới uy danh danh tướng thiên hạ của mình.

Bởi chàng đã mất đi Sính Đình.

Sính Đình, Bạch Sính Đình của vương phủ Kính An. Tên nàng đã được truyền khắp tứ quốc, câu chuyện

của nàng đã trở thành niềm yêu thích của tất cả mọi người.

Nhưng chỉ có chàng mới thực sự hiểu được nàng là nữ nhân như thế nào mà lại khiến người ta hồn siêu phách lạc.

"Có mê binh quyền, mới được thành danh..."

"Đã thành danh, không ngại đối lừa..."

Chàng đã nghe được tiếng đàn giọng ca đẹp nhất thế gian.

"Dùng binh không sợ đối lừa..."

"Dùng binh không sợ đối lừa..."

Tiếng đàn êm tai như tiếng thác đổ, như suối chảy nơi khe núi, như chim bay giữa tầng không.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, nhưng nỗi nhớ nhung thì chưa từng dừng lại.

Cho dù chàng đang hít thở làn gió núi từng lướt qua mái tóc Sính Đình.

Cho dù chàng đang ẩn mình tại sơn cốc chứa bao hoài ức.

Chàng vẫn đau khổ như ngày đầu tiên biết tin Sính Đình đã mãi mãi ra đi.

Sở Bắc Tiệp chờ đợi ngồi dưới gốc cây, không biết mình đã qua bao nhiêu lần như vậy, cũng chẳng hiểu sẽ tiếp tục thế này bao lâu nữa. Quả đại trong sơn cốc bốn mùa kết trái, chàng không lo đói, thỉnh thoảng hái một quả cho vào miệng nhai, có những quả ngọt ngào, cũng có một, hai quả đắng nghét, tựa nỗi đau trong lòng, nhưng cũng mặc kệ mà nuốt trôi.

Gió núi thổi tới, mang thêm cái lạnh giá đến khu rừng.

Ánh tịch dương chìm xuống phía tây, chỉ còn lại vài áng mây đỏ ối trốn sau chân núi bên kia.

Sở Bắc Tiệp tuy hồn siêu phách lạc, nhưng xương cốt rắn chắc từ nhỏ, không sợ gió lạnh, cũng chẳng lo đã thú kiếm ăn đêm. Chàng ngồi dưới gốc cây đến tận lúc trăng lên, ngẩn ngơ nhớ Sính Đình, trái tim đau như lửa đốt.

Chàng đứng lên khỏi gốc cây, chậm rãi đi về phía căn nhà gỗ nhỏ bé thô kệch của mình.

Từng ngày cứ đơn giản trôi qua như thế, ngay cả Sở Bắc Tiệp cũng chưa từng nghĩ, mình lại có thể vì một nữ nhân mà mãi mòn chí khí, cam chịu bó gối nơi rừng sâu.

Sở Bắc Tiệp ngẩng lên, căn nhà gỗ đắp sơ sài đã ở ngay trước mắt, lẻ loi trong sơn cốc, không chút sinh khí như chính chủ nhân của nó.

Lúc này nghĩ lại, chàng mới biết những ngày ở bên Sính Đình, những ngày được nghe tiếng đàn, được ngắm trăng, thường tuyệt cùng nàng quý giá biết chừng nào.

Kẹt...

Cánh cửa gỗ không khóa từ từ mở ra, những bài trí đơn giản trong gian nhà vẫn y nguyên như mọi ngày dần xuất hiện.

Một vạt màu sắc ngoài ngoài sức tưởng tượng bất chợt lọt vào tầm nhìn của Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp đứng trước cửa, chậm rãi ngược mắt lên. Vạt màu đẹp đẽ đó từ từ ngưng tụ lại, như bông hoa lửa, thấp sáng sự sắc nhọn ẩn sâu trong đôi mắt Trần Bắc Vương, phá tan lớp bụi mờ che phủ bên ngoài.

Trong gian nhà gỗ có thêm bóng hình.

Mảnh mai, dịu dàng, thướt tha, giống như nguồn sáng vô tận đang rọi soi khắp không gian, khiến cho bộ bàn ghế đơn giản, cánh cửa to thô cũng lấp lánh trong luồng ánh sáng huyền ảo đó.

Khắp thiên hạ chỉ có một người, một hình bóng mới có thể tinh tế tấu lên giai điệu của đất trời.

Sở Bắc Tiệp đứng ngẩn ngơ ngoài cửa, ánh mắt lấp lánh tinh anh, chàng đang nhìn thấy kỳ tích.

Kỳ tích mà đời này kiếp này, chàng không dám mơ tới.

Sở Bắc Tiệp thề rằng đây chính là cảnh tượng đẹp nhất trong đời mình.

Sính Đình, nhất định là Sính Đình...

Ngoài Sính Đình, ai còn biết được chốn thâm cốc dưới cầu treo Vân Nha này, nơi họ đã từng trải qua đủ cả bi thương hoan hỷ?

Còn ai biết được mảnh rừng hoang này cất giấu bao chuyện đã qua?

Chỉ có Sính Đình, Sính Đình của chàng.

Sính Đình đã rơi cùng chàng xuống cầu treo Vân Nha, từng khóc, từng cười, từng ôm ấp chàng nơi thâm cốc đầy quả dại này.

Ông trời đoái thương linh hồn nàng vẫn còn ở đây.

Sính Đình, cuối cùng nàng cũng chịu đến gặp ta.

Sở Bắc Tiệp bỗng tiến về phía trước, rồi lại nín thở, đứng sững người.

Không, không được làm nàng sợ, chưa biết chừng cảnh đẹp trước mắt sẽ ngay lập tức tan thành khói, biến thành sương, cuốn theo chiều gió.

Khoảnh khắc ấy, Trấn Bắc vương tiếng tăm lẫy lừng ngày nào lại luống cuống đứng yên tại chỗ, tham lam đứng nhìn nữ tử mà mình yêu thương nhất, chỉ sợ một hơi thở mạnh cũng làm hỏng cảnh tượng này.

Sính Đình cuối cùng nàng cũng chịu gặp ta.

Ta phải nhận lỗi với nàng, vì những tổn thương mà mình đã gây ra cho nàng.

Ta phải đem tất cả sinh tử, vinh nhục của mình để bù đắp cho nàng.

Quên sống liệu chết có hề gì, chỉ mong không mất nàng thêm lần nữa.

Đó là sự trừng phạt tàn nhẫn nhất trong thiên hạ.

Sở Bắc Tiệp không dám chớp mắt, những chuyện đã qua ồ ạt kéo đến như dời non lấp biển.

Đau khổ, hối hận, và cả tình yêu ngút trời đang trào dâng trong lòng, dần lan rộng, như muốn vỡ tung, thoát ra khỏi lồng ngực chàng. Vị tướng lĩnh dũng cảm nhất trên sa trường đã không còn khống chế nổi bản thân, bất giác thốt ra cái tên vẫn luôn giày vò chàng: "Sính Đình".

Có phải là nàng?

Có phải nàng không?

Vàng trắng vẫn sáng vàng vạc trên bầu trời cao, có phải vì nàng vẫn nhớ lời thề của chúng ta, nên hồn đã bay ngàn dặm đến đây thăm ta?

Dáng hình trong gian nhà gỗ khẽ động, tư thế đẹp tựa thần tiên, như làn gió nhẹ mơn man thổi qua những mầm non đầu xuân, ung dung là thế, dịu dàng là thế.

Một giấc mộng mới chân thật làm sao!

Khuôn mặt mà chàng vẫn thường vẫn vương thương nhớ từng nét, từng đường hiện ra trước mắt chàng: "Vương gia về rồi".

Sính Đình, đúng là Sính Đình!

Nước mắt làm nhòe tầm nhìn, nhưng chàng vẫn thấy rõ nụ cười tươi như hoa.

Khuôn mặt tiêu tụy mỉm cười, phong thái trác tuyệt vẫn là đây.

Nàng đã trở về.

Sau bao ngày khổ sở vì nỗi thương nhớ cào xé tâm can, cuối cùng nàng đã trở về.

Ý chí và sức mạnh bị mài mòn dường như đang từ dưới lòng đất thấm qua bàn chân lên đến cơ thể, lan sang các mạch máu, Sở Bắc Tiệp cơ hồ muốn quỵ xuống, cảm tạ rừng già Bách Lý.

Cánh rừng này đã cho chàng một kỳ tích, kỳ tích thuộc về đời này kiếp này.

Chàng đứng ngây người, chăm chú nhìn nữ tử thân yêu nhất trong lòng mình đang yêu kiều bước tới.

"Vương gia, Sính Đình đến thỉnh tội."

Thanh âm tròn trong, mượt mà lay động lòng người, từng tiếng tựa hồ như từng hạt trân châu rơi xuống đĩa bạc, chàng tưởng rằng không bao giờ còn được nghe thêm lần nữa.

Muôn sông ngàn núi, thời gian như khói, biết tìm lau sậy phương nao?

Sính Đình đang ở ngay trước mắt sao mà chân thực, chẳng ai muốn tỉnh dậy khỏi giấc mộng đẹp này.

Trần Bắc vương khiến quân địch kinh hồn bạt vía trên sa trường, giờ không đủ dũng khí khế chạm vào nàng, chỉ sợ rằng vừa chạm nhẹ, tất cả sẽ trở thành hư ảo.

Chàng chỉ dám nhìn nàng đăm đăm, xúc động không nói thành lời.

Tại sao phải thỉnh tội, người cầu xin tha thứ, chẳng lẽ không phải là ta?

"Sính Đình phạm một sai lầm mà tất cả nữ tử đều phạm phải", Sính Đình nhìn chàng chăm chú, giọng dịu dàng, "Sính Đình đã khiến nam nhân yêu thương mình phải đau khổ".

Nàng nhướng môi, cười khỏ: "Nhưng, Sính Đình cũng rất đau khổ vì vương gia".

Giai nhân gần ngay trước mắt.

Sính Đình mím môi, nụ cười làm mê hoặc lòng người.

Nụ cười của nàng thật đẹp, đến nỗi Sở Bắc Tiệp phải liêu mình, giơ bàn tay ra, nắm lấy tay nàng.

Lòng bàn tay chàng cảm nhận được sự mềm ẩm.

Sở Bắc Tiệp không thể nào tin, nhìn chằm chằm một Sính Đình không phải hồn phách đang ở ngay trước mắt. Chàng buông bàn tay ấy xuống, rồi nâng niu nắm lấy bàn tay ngọc của nàng.

Ấm.

Làn da mềm dịu, ấm áp, ấm đến nỗi những giọt nước mắt cố nén lại của Sở Bắc Tiệp phải lăn từng hạt.

Nàng vẫn sống.

Không phải hồn phách, mà là một Sính Đình bằng xương bằng thịt!

Niềm vui tìm lại được báu vật đã đến với Sở Bắc Tiệp.

"Sính Đình... Sính Đình, nàng còn sống?" Chàng dang rộng vòng tay, mặc kệ tất cả mà ôm chầm lấy nàng.

Sính Đình dịu dàng tựa vào lòng chàng, khẽ nói: "Sính Đình không mất mạng nơi miệng sói. Sính Đình đã khiến Vương gia lo lắng, Vương gia có giận không?".

"Không, không." Sở Bắc Tiệp xúc động lắc đầu.

Niềm vui lan rộng toàn thân.

Giận gì chứ? Sính Đình vẫn còn sống, nàng vẫn còn sống, vẫn còn sống!

Đó là niềm hạnh phúc nhất thế gian, sao phải giận?

Hạnh phúc đang ca hát nhảy múa quanh chàng.

Cảm tạ trời đất, cảm tạ sông núi, rừng già, các vị thần linh, Sính Đình vẫn còn sống!

Sở Bắc Tiệp lầm rầm thành kính cảm tạ ông Trời đã ban cho mình một kỳ tích.

Làn hương quen thuộc, làn hương chỉ thuộc về Sính Đình đang ứa vào mũi, chàng ôm lấy thân hình mảnh mai của nàng. Như đã đánh mất khả năng nói chuyện, chàng không biết dùng từ nào để biểu đạt niềm vui và nỗi xúc động trong lòng.

Sở Bắc Tiệp ra sức cảm nhận vòng tay có Sính Đình, cảm nhận thân thể dịu dàng ấm áp của nàng, từng nhịp đập của trái tim, và những cử động dù là nhỏ nhất.

Chàng run rẩy sợ hãi, cẩn trọng nâng niu, cố kìm lại đôi tay run rẩy để ôm chặt nữ nhân trong lòng mình.

Đời này kiếp này, chàng sẽ không bao giờ buông tay.

Thành đô Vân Thường, mặt trời vừa lên.

Sau một đêm dài dằng dặc, cuối cùng Phò mã cũng vào cung.

Vương cung có thêm bao bảo vật được cống tiến, càng thêm rực rỡ đẹp mắt. Trần, cột chạm khắc tinh xảo vẫn chưa từng thay đổi, nhưng thị vệ canh giữ trong ngoài vương cung đã đã hoàn toàn mới. Giờ đây, thị vệ đều là các dũng sĩ trăm người chọn một, chỉ tuân theo mệnh lệnh của Phò mã, thận trọng bảo vệ Diệu Thiên công chúa – chủ nhân trên danh nghĩa của Vân Thường.

" Phò mã."

"Tham kiến Phò mã..."

Bước qua mấy vòng thị vệ, cuối cùng Hà Hiệp cũng đến khoảng sân tinh tế nhất vương cung. Hà Hiệp ngẩng cao khuôn mặt tuấn tú khí phách của mình, nhìn lên.

Hà Hiệp đã thấy Diệu Thiên.

Trên lầu cao, thê tử hoài thai sáu tháng của Hà Hiệp đang ngồi bên cửa sổ. Diệu Thiên đã vứt bỏ phục sức công chúa rườm rà hoa lệ, thay bằng chiếc áo lụa một màu thanh thoát, mái tóc như thác đổ, dịu dàng xõa xuống vai.

Thấy Diệu Thiên, một cảm giác phức tạp khó gọi tên trào dâng trong lòng Hà Hiệp.

Nàng là ngọn nguồn quyền lực của Hà Hiệp, trong lúc hấn gặp hoạn nạn khốn khổ nhất, nàng đã đem đến cho hấn một tia hy vọng mới.

Nhưng, nàng cũng là chướng ngại ngăn cản Hà Hiệp nắm được quyền lực.

Một ngày vương tộc Vân Thường còn tồn tại, Hà Hiệp sẽ không thể có đội quân tận trung với mình để lập nên tân quốc.

Hà Hiệp sẽ không thể bước lên vương vị.

Dù có mở rộng thêm bao nhiêu lãnh thổ, hấn cũng là một vị Phò mã của Vân Thường, hoặc phụ thân của quân vương Vân Thường trong tương lai.

Hấn vẫn phải quỳ gối trước thê tử của mình, sau này vẫn phải hành lễ với nhi tử của mình.

Hà Hiệp tâm trạng nặng nề, chậm chậm bước lên bậc thềm.

"Công chúa."

Diệu Thiên ngồi bên cửa sổ, nghe thấy giọng phu quân, hồi lâu mới từ từ quay lại, khuôn mặt đẹp nhợt nhạt, khẽ nói: "Cuối cùng Phò mã cũng chịu đến gặp thiếp".

Hà Hiệp trịnh trọng hành lễ với nàng, rồi tiến lên mấy bước, ngồi đối diện Diệu Thiên: "Công chúa có khỏe không?".

"Thiếp rất khỏe." Diệu Thiên từ tốn đáp một câu, ánh mắt nhìn xuống vai Hà Hiệp, thần sắc thay đổi, rồi ngay lập tức lấy lại vẻ bình thản, hỏi, "Phò mã có khỏe không?".

Hà Hiệp cúi đầu, nhìn xuống vai mình, lãnh đạm: "Tắc Doãn gửi thư giao chiến, không hổ là thống lĩnh cao nhất của quân Bắc Mạc, cuối cùng cũng có thể đã thương ta. Công chúa có lo cho ta không?".

Hà Hiệp nhìn thẳng vào mắt Diệu Thiên, thấy trong đó chứa đựng nỗi thất vọng, đau lòng không thể che giấu và cả sự hận thù như trong dự liệu của mình.

"Công chúa hận ta sao?", Hà Hiệp thờ dãi.

"Nếu nói phải, Phò mã có giết thiếp không? Giống như đã giết Thừa Tướng và những người khác".

Khuôn mặt anh tuấn thoáng nổi thương tiếc, Hà Hiệp đứng dậy, đỡ Diệu Thiên đứng theo: "Công chúa hãy theo ta".

Hà Hiệp dẫn theo Diệu Thiên đến hiên ngoài trên lầu cao, nhìn ra bốn phía.

"Công chúa xem, chiến mã của chúng ta đã đi khắp thiên hạ không còn cửa ải nào có thể ngăn nổi đại quân Vân Thường. Đất đai của tứ quốc đã thuộc về Vân Thường, lời hứa của Hà Hiệp với Công chúa sắp được thực hiện. Chúng ta là phu thê, chẳng lẽ Công chúa lại không vui mừng cho ta?"

Diệu Thiên nhìn xuống, hồi lâu môi hồng mới động: "Phò mã, thiếp nên vui mừng vì Phò mã sắp có được thiên hạ, hay nên buồn thương cho vương tộc Vân Thường sắp đi hết đoạn đường?".

"Công chúa?"

Diệu Thiên bỗng ngẩng đầu, nắm lấy bàn tay Hà Hiệp, dịu giọng khấn cầu: "Nếu Phò mã vẫn còn chút tình cảm với Diệu Thiên, xin chàng hãy lập lời thề, quyết không lập tân quốc. Hãy hứa với Diệu Thiên, vương tộc Vân Thường sẽ không biến mất trong cuộc chinh chiến liên tiếp thắng lợi này".

Nàng nhìn vào đôi mắt sáng như sao của Hà Hiệp. Diệu Thiên tuy bị giam lỏng, nhưng vẫn là người cao nhất của vương tộc Vân Thường, nắm giữ vương quyền được cả quốc gia công nhận. Hà Hiệp nhất thời không dám nhìn vào mắt Diệu Thiên, giằng ra khỏi tay nàng, quay lưng lại, thờ dãi: "Sao công chúa lại nghĩ thế? Chúng ta là phu thê, dù ta có là đại vương, Công chúa cũng sẽ trở thành vương hậu, thân phận vẫn tôn quý. Hơn nữa, công chúa đang mang trong mình cốt nhục của ta...".

Nàng gần từng tiếng: "Hài nhi trong bụng thiếp mới là đại vương tương lai".

Nghe thấy giọng nói của Diệu Thiên đã trở nên lạnh lùng, Hà Hiệp quay lại, dịu dàng: "Công Chúa...".

"Phò mã đừng nói nữa, hãy về đi", Diệu Thiên kiên quyết ngắt lời Hà Hiệp.

Hà Hiệp sững lại.

Khuôn mặt bình tĩnh, Diệu Thiên đứng đó với vẻ tôn quý ung dung thiên bẩm và sự kiêu ngạo từ trong cốt cách. Khoảnh khắc ấy, Hà Hiệp cảm nhận sâu sắc, thê tử xinh đẹp dịu dàng, luôn xiêu lòng trước lời lẽ đường mật của phu quân thực ra từ đầu đến cuối, chỉ đại diện cho một vương tộc già nua.

Chương 53

Rừng rậm Bách Lý.

Gian nhà gỗ giờ tràn đầy hân hoan và sức sống.

Tuy rất yên tĩnh, nhưng niềm vui trong đó thật khiến người ta không thể ngó lơ.

Hai con người hạnh phúc đang kề bên nhau trên chiếc giường gỗ, không sao đi vào giấc ngủ.

"Sao đêm nay sáng quá". Sở Bắc Tiệp ôm lấy Sính Đình cứ ngỡ đã mất đi nay bỗng trở về.

Sính Đình bật cười.

"Có gì buồn cười thế?"

"Cuối cùng Vương gia cũng chịu lên tiếng." Nàng cười dịu dàng, thấy Sở Bắc Tiệp nhìn mình chăm chăm thì xấu hổ hỏi: "Vương gia nhìn gì?".

Nhìn hồi lâu, Sở Bắc Tiệp mới cảm thán: "Sính Đình, nàng thật đẹp".

Trong lòng vô cùng cảm động, Sính Đình khẽ nói: "Vương gia gầy đi nhiều. Đều tại Sính Đình không tốt".

"Việc này không liên quan đến nàng, là ta cam tâm tình nguyện. Ta có tình cảm với Sính Đình, nên ta nguyện làm bất cứ việc gì cho Sính Đình, để mỗi ngày trôi qua đều là vì Sính Đình."

Im lặng hồi lâu, Sính Đình chậm rãi nói; "Chẳng phải chàng là đại trượng phu có chí lớn ôm toàn thiên hạ sao?".

"Có thể một lòng một dạ, không chùn bước trước khó khăn mới là chí lớn." Sở Bắc Tiệp nhẹ nhàng vuốt mái tóc Sính Đình, khẳng khái đáp, "Chí lớn của ta chính là khiến nàng trở thành nữ tử hạnh phúc nhất thế gian".

Sính Đình ngẩng đầu, sóng mắt mênh mang, khẽ nói: "Vương gia nghĩ thế thật sao?".

Sở Bắc Tiệp gơ hai ngón tay, vẻ mặt hoàn toàn nghiêm túc: "Sở Bắc Tiệp ta xin thề với trời, đời này kiếp này sẽ không bao giờ thay đổi những lời ta vừa nói".

Sính Đình cảm động nhìn chàng, nước mắt rơi, nàng khẽ khép đôi mi: "VẬY... Vương gia có bằng lòng làm cho Sính Đình một việc?".

Sở Bắc Tiệp dịu dàng, đáp: "Đừng nói là một việc, cả vạn việc cũng được. Chỉ cần là tâm nguyện của nàng, sẽ không có ai ngăn nổi Sở Bắc Tiệp làm điều đó vì nàng".

Sính Đình ngẩng lên, nhìn chăm chăm nam nhân thân yêu trước mặt. Hàng mày khí phách vẫn đậm, sống mũi thẳng tắp, đôi môi mỏng, tất cả đều như trong giấc mơ, trong nỗi nhớ của nàng.

Hóa ra, nàng chưa từng quên, dù là điều nhỏ nhất của chàng.

Đây là nam nhân thân yêu nhất của nàng.

Trong ba kiếp, e là chỉ một kiếp mới có được tình yêu sâu đậm đến vậy.

Yêu sâu đậm, đau cũng sâu đậm, chịu bao vất vả mà vẫn như con thiêu thân lao đầu vào lửa.

Nàng với tay, lấy trong tay nải đặt đầu giường ra một vật.

"Vương gia đã từng để thanh kiếm này ở biệt viện ẩn cư, bảo đảm cho sự an nguy của Sính Đình." Nay, liệu Vương gia có bằng lòng cầm lại thanh kiếm này dẹp yên thiên hạ, thống nhất tứ quốc, để Sính Đình được sống yên vui trong cảnh thái bình?".

Hoàn toàn cách ly với thế giới bên ngoài, Sở Bắc Tiệp chưa từng nghe tới tin tức loạn lạc, bất giác sửng người. Với tâm tính của Sính Đình, chưa đến lúc vạn bất đắc dĩ, chắc chắn nàng sẽ không đưa ra lời thỉnh cầu như thế.

"Vương gia không muốn sao?", Sính Đình hạ giọng hỏi.

Vốn cả đời binh nghiệp, thứ Sở Bắc Tiệp không sợ nhất chính là sa trường, là chém giết. Huống hồ người đưa ra thỉnh cầu lại là Sính Đình. Sau giây phút sửng lại, chàng cất giọng cười sang sảng: "Để thể tử của mình được sống yên vui trong thiên hạ thái bình là việc mà tất cả nam nhi nên làm".

Sở Bắc Tiệp ngay lập tức nhận lấy bao kiếm, cảm giác quen thuộc ủa về trong lòng bàn tay. Thần uy bảo kiếm bị bỏ lại trên linh đường hôm đó nay đã về tay chủ nhân.

Thanh bảo kiếm nặng trĩch, lạnh băng... Chàng vẫn nhớ rõ từng hoa văn khắc trên cán kiếm.

Thanh bảo kiếm đã từng chỉ huy cả thiên quân vạn mã, giết sạch kẻ địch.

Kiểm rút ra khỏi vỏ, thiên hạ chấn động.

Đây là kiếm của Trấn Bắc vương.

Đôi mắt Sở Bắc Tiệp lại lấp lánh ánh sáng ngạo mạn nhìn thiên hạ.

Nữ nhân thương yêu của chàng đã trở về, kiếm của chàng đã nắm trên tay.

Hào tâm tráng khí của chàng đã thức tỉnh.

Rừng rậm Bạch Lý ban tặng cho chàng một kỳ tích, chàng phải trả lại thế gian này một kỳ tích khác.

Chàng sẽ dùng thanh bảo kiếm trong tay để chinh phục thiên hạ, vì nữ nhân tuyệt vời nhất thế gian.

Tuy vương cung Đông Lâm đã bị huỷ diệt, nhưng một ngày còn vương tộc Đông Lâm, thì quốc gia đó vẫn chưa bị diệt vong hoàn toàn.

Từ khi xảy ra chiến loạn đến nay, tuần mã của Hà Hiệp tung vó khắp nơi, chỉ huy các chiến dịch. Hà Hiệp trước nay đối phó với kẻ địch thủ đoạn nhanh gọn, chưa từng do dự, nhưng cứ nghĩ đến việc xử lý Diệu Thiên như thế nào, lại cảm thấy chần chừ.

Những ngày trở về thành đô Vân Thường, đã mấy lần Phi Chiêu Hành nhắc đến chuyện này, Hà Hiệp đều đẩy lui: "Trước mắt không vội, đợi đến khi chúng ta đối phó xong với vương tộc Đông Lâm và Quy Lạc, rồi tính tiếp".

Phi Chiêu Hành liên tục khuyên nhủ: " Phò mã, việc này không lớn cũng chẳng nhỏ. Không xử lý sớm, e là sau này sẽ thành tai hoạ".

Hà Hiệp quá hiểu điều này.

Đại quân chinh chiến dưới trướng của Hà Hiệp, ngoài số ít hàng binh mới thu phục được và tàn binh mới thu nhận, quân chủ lực đều đến từ đội quân Vân Thường. Giả dụ tin Diệu Thiên bị giam lỏng trong cung truyền ra ngoài, hoặc Diệu Thiên dẫn đầu phủ nhận quyền thống soái của Hà Hiệp, thì chắc chắn sẽ làm dao động cục diện thắng lợi hiện nay.

Chẳng lẽ phải ra tay với thể tử của mình? Hà Hiệp vô cùng buồn phiền. Thân không ở trên sa trường, không ngửi thấy mùi máu tanh và mùi khói lửa quen thuộc, suốt ngày chỉ rượu ngon đàn hay càng khiến ruột gan Hà Hiệp nóng như lửa đốt. Thấy sắc mặt đáng sợ của hắn, các đại thần trong triều đều giật mình, chẳng biết mình có vô tình đắc tội với phò mã không, họ sợ rằng nổi bi thảm của Quý gia sẽ xảy đến với bản thân mình.

May mà chưa được mấy hôm lại có quân báo.

"Đã phát hiện thấy nơi ẩn trốn của vương tộc Đông Lâm và đã bao vây lại."

"Được!", Hà Hiệp cười đáp, "Vương tộc Đông Lâm thoi thóp bao nhiêu ngày nay, lần này quyết không để bọn chúng tiếp tục chạy trốn. Truyền lệnh, bao vây chặt bọn chúng, nhưng chưa vội ra tay. Bản phò mã sẽ đích thân xử lý chúng".

Đuổi lui lính truyền tin, Hà Hiệp lập tức điểm binh xuất phát. Vốn tính tình cẩn trọng, biết rõ ở thành đô Vân Thường vẫn có những đại thần chỉ vì sợ chết, chứ không thật lòng khuất phục, cần phải lưu ý, nên Hà Hiệp đã

lệnh cho Phi Chiếu Hành cùng Đông Chước ở lại trông coi thành đô.

Không ngờ, chưa được ba ngày, đoàn quân vừa ra khỏi thành đô được hơn hai trăm dặm, Phi Chiếu Hành đã phi ngựa tới, ngăn đoàn quân của Hà Hiệp.

"Phò mã ở đâu?"

Hà Hiệp dừng ngựa, quay lại nhìn, thấy Phi Chiếu Hành mặt đầy bụi đường, bên cạnh chỉ dẫn theo vài cận vệ, biết là thành đô có chuyện chẳng hay, cất giọng gọi: "Chiếu Hành, lại đây!".

Đuổi hết những người xung quanh, dẫn Phi Chiếu Hành ra chỗ vắng vẻ, Hà Hiệp xuống ngựa, hỏi: "Thành đô đã xảy ra chuyện gì?".

Sự việc khẩn cấp, Phi Chiếu Hành còn không kịp lau bụi trên mặt, vội vàng lấy trong người ra một bức thư đưa cho Hà Hiệp, về mặt vô cùng nặng nề.

Hà Hiệp nhận lấy bức thư, mở ra, lướt qua hai dòng, sắc mặt đã trở nên khó coi cực độ, càng đọc, hai hàng mày càng cau lại, khuôn mặt như được phủ một lớp băng, trầm trọng: "Đây là vương lệnh. Là... nét chữ của Công chúa sao?". Ánh mắt hắn tối sầm khiến người ta khiếp sợ.

"Vâng. Nét chữ đã tìm người đối chiếu, không phải ngụy tạo, chính xác là của Công chúa."

"Ờ đâu ra?"

Phi Chiếu Hành bấm báo: "Phát hiện thấy trên người một cung nữ lén lút ra khỏi cung".

Hà Hiệp gầm lên: "Chẳng phải đã nghiêm cấm những cung nữ bên cạnh rời khỏi Công chúa nửa bước sao? Bao nhiêu thị vệ canh giữ, sao lại để một cung nữ lọt được ra ngoài? Còn mang theo bức thư thế này?".

"Phò mã bớt giận", Phi Chiếu Hành bình tĩnh đáp, "Việc này đã điều tra rõ ràng, do thị vệ đó đã nhận hối lộ. Hiện thị vệ đó đang bị nhốt, vì lo rằng còn có ẩn tình bên trong, cần tiếp tục tra hỏi".

"Phải điều tra kỹ." Đáy mắt Hà Hiệp như kết thành một lớp băng, sắc mặt đã khôi phục vài phần ung dung: "Đã tra khảo cung nữ đó chưa? Khai báo những gì?".

Phi Chiếu Hành đáp: "Cung nữ nhất gan, chưa cần dùng đại hình sợ quá mà khai hết. Bức thư này do Công chúa viết rồi giao cho cung nữ Lục Y, Lục Y giao cho cung nữ đó để đưa đến Chưởng ấn 1 đại nhân, Chưởng ấn đại nhân sẽ giao cho một số quan viên khác".

"Một số quan viên?", Hà Hiệp cười gằn, "Rốt cuộc là những kẻ nào mà lại chán sống như thế! Danh sách đâu?".

Phi Chiếu Hành khom người, đáp: "Chắc chắn trong tay Chưởng ấn đại nhân có danh sách. Trước khi rời khỏi thành đô, thuộc hạ đã cử người bí mật bắt giữ Chưởng ấn đại nhân, hiện đang dùng cực hình tra khảo. Việc này vô cùng quan trọng, thuộc hạ đã ra nghiêm lệnh không được để lọt tin tức ra ngoài. Đông Chước ở lại trông coi thành đô, thuộc hạ đuổi theo bấm báo với Phò mã".

Phi Chiếu Hành làm việc gọn ghẽ, xử lý xác đáng, rất có tài ứng biến khiến Hà Hiệp phải nhìn bằng ánh mắt tán thưởng.

Bấm báo xong, Phi Chiếu Hành ngừng một lát, rồi hạ giọng nói tiếp: "Phò mã, xin Phò mã hãy lập tức quay về thành đô. Việc quan trọng bây giờ không phải vương thất Đông Lâm, mà là thành đô Vân Thường. Công chúa đã ra tay, ngộ nhỡ trong ngoài đều biết tin, e là sự việc sẽ khó giải quyết. Đám quan văn gan nhỏ, không đáng sợ, nhưng trên danh nghĩa Công chúa vẫn là chủ nhân của Vân Thường, ngoài Phò mã, sẽ chẳng ai dám đối phó với Công chúa".

"Công chúa lại dám tự tay viết vương lệnh, muốn các đại thần bí mật trừ tính, liên kết với nhau, truất quyền dẫn binh của ta..." Hà Hiệp nhìn vương lệnh trong tay, nộ khí trào lên, năm ngón tay co lại, vò nát vương lệnh trong đó. Nghiến chặt răng, không hề lên tiếng, hồi lâu Hà Hiệp mới lấy lại bình tĩnh, hỏi, "Công chúa đã biết việc cung nữ kia bị chặn chưa?".

"Chắc là không biết. Cung nữ đó bị bắt ngay trên đường đi đến phủ đệ của Chương án đại nhân. Công chúa ở tận trong cung có các thị vệ trông coi cẩn mật, không ai được nói chuyện với Công chúa và các thị nữ bên cạnh."

Hà Hiệp gật đầu: "Ta và người hãy lập tức quay về thành đô. Việc này không thể kéo dài, phải giải quyết một lần cho xong".

Phi Chiêu Hành gật đầu, đáp: "Đúng thế".

Việc không thể chậm trễ, ra quyết định xong, Hà Hiệp lập tức lệnh một nửa quân theo về thành đô, một nửa còn lại, thì chọn ra vị tướng quân thống lĩnh tiếp tục lên đường. Hà Hiệp hạ lệnh: "Đến Đông Lâm, truyền soái lệnh của bản Phò mã, lập tức đối phó với vương thất Đông Lâm đang bị bao vây. Bắt sống vương hậu đang nắm giữ đại quyền Đông Lâm cho ta, đó là chiến lợi phẩm của bản Phò mã. Những kẻ khác không cần giữ lại."

Sau khi bố trí thỏa đáng, Hà Hiệp cùng Phi Chiêu Hành dẫn theo binh mã quay về thành đô.

Họ đi cả chặng đường ngày đêm không nghỉ, bí mật trở về thành đô. Đến cổng thành, Phi Chiêu Hành hạ giọng, hỏi: "Phò mã, có nên tới vương cung trước không?"

Hà Hiệp lắc đầu: "Về phủ Phò mã".

Trong phủ Phò mã, Chương án đại nhân không chịu nổi đòn tra khảo nên đã giao nộp toàn bộ danh sách các quan bí mật liên hệ được cho Hà Hiệp. Hắn quét qua một lượt bản danh sách rồi gọi một phó tướng tin cẩn vào, hạ lệnh: "Lập tức truyền quân lệnh của ta, nói rằng phát hiện trong thành đô có thích khách Quy Lạc, toàn thành giới nghiêm, bất cứ ai cũng không được tùy tiện ra phố."

Sau khi ra thiết quân luật, Hà Hiệp nói với Đông Chước: "Phần lớn các quan văn trong danh sách đều đang ở thành đô, hãy lấy lý do giới nghiêm, cử tướng sĩ đến trông coi các phủ đệ, cẩn thận không được để lộ tin tức ra ngoài".

Đông Chước đáp một tiếng, rồi đích thân đi dặn dò, bố trí.

"Có một việc cần Chiêu Hành lập tức đi làm", Hà Hiệp quay sang nhìn Phi Chiêu Hành, "Các tướng lĩnh trong cung đều nhận ân huệ của ta, tin phục ta. Nếu Vân Thường có biến lớn, sẽ rất nhiều người chọn ủng hộ ta, nhưng Đại tướng quân Thương Lộc lại không nằm trong số đó. Thương Lộc đời đời nhận trọng ân của vương thất Vân Thường, ngu muội hết mức, làm người cứng nhắc, không biết ứng biến. Nếu ta chính thức lên ngôi, chắc chắn hắn sẽ là người đầu tiên trong quân phản đối".

Nói tới đây, Phi Chiêu Hành hiểu ngay: "Phò mã cứ giao phó".

"Nay Thương Lộc đang đóng quân tại Bắc Mạc. Ta sẽ viết một đạo quân lệnh bảo hắn trong ngày hôm nay phải lập tức xuất phát đến Quy Lạc, tìm cơ hội quyết chiến với Đại tướng Quy Lạc Nhạc Chấn. Người nhận lấy quân lệnh, tự mình đi một chuyến đến Bắc Mạc tuyên lệnh. Còn nữa, ta muốn người dẫn theo cánh quân Uy Bắc cùng Thương Lộc tiêu diệt đại quân của Nhạc Chấn. Trận chiến này, Thương Lộc là phó tướng, người là chủ tướng. Người biết nên làm thế nào rồi chứ?"

Phi Chiêu Hành là người nhanh nhạy, nghe vậy liền gật đầu: "Tướng quân trăm trận chết, tráng sĩ mười năm về. Hai quân giao chiến, khó tránh được tử thương, Thương Lộc thân là đại tướng Vân Thường, hy sinh trên sa trường cũng là hợp tình hợp lý. Phò mã cứ yên tâm".

Hà Hiệp lấy bút viết hai vương lệnh, một cho Thương Lộc, một giao cho Phi Chiêu Hành nắm giữ đại quyền chủ tướng trận chiến với Quy Lạc này. Viết xong, Hà Hiệp đặt bút xuống, cười nhạt: "Thương Lộc phải xử lý, Nhạc Chấn cũng không thể cho qua. Lần này huy động đến hai cánh quân là thừa binh lực. ta chỉ lo tình chủ tớ giữa người và Nhạc Chấn ngày trước, sợ đến lúc lâm trận người lại mềm lòng"

Phi Chiêu Hành cung kính nhận lấy quân lệnh, đáp: "Chiêu Hành vì Nhạc gia vào sinh ra tử, để đổi lấy kết cục "thổ tử cầu phan, điều tận cung tàn 2", còn đâu tình chủ tớ. Nhạc Chấn tài năng tầm thường, chỉ dựa vào công lao của tổ tông mà thành đại tướng quân, thuộc hạ nhất định phải đánh cho hắn tan tác". Nói xong, Phi Chiêu Hành cẩn thận cất hai vương lệnh vào người, rồi hạ giọng, "Phò mã, vương cung..."

Hà Hiệp cắt ngang: "Ta sẽ xử lý. Người cứ đi đi".

Hà Hiệp đuổi lui Phi Chiếu Hành, thư phòng hoa lệ bỗng trở nên yên tĩnh.

Hà Hiệp đứng đó hồi lâu, rồi lấy trong người ra bức thư do chính tay Công chúa viết. Hà Hiệp đặt bức thư đã vò nát mấy ngày trước trong lúc giận dữ lên bàn, chậm rãi vuốt thẳng ra, xem lại một lượt. Khuôn mặt tuấn tú bình tĩnh, đôi mắt sắc sảo sáng quắc, không biết ẩn chứa bao nhiêu suy nghĩ phức tạp.

Dặn dò xong, Đông Chước liền quay lại, vừa bước vào thư phòng, thấy bóng Hà Hiệp bỗng sững người, một bàn chân vẫn còn ở nguyên ngoài bậc cửa.

Hà Hiệp như đang chất chứa bao nỗi âu sầu, vóc dáng cao lớn nặng hơn núi, dù có dùng sức lực toàn thân e là Đông Chước cũng không thể dịch chuyển.

"Đông Chước à? Vào đi."

Đông Chước đang đứng sững ngoài cửa, nghe Hà Hiệp gọi liền bước vào, chậm rãi tiến đến bên bàn, đứng cạnh thiếu gia, cúi xuống, nhìn vương lệnh do chính Công chúa Diệu Thiên viết đang đặt trên bàn. Đương nhiên là Đông Chước biết rõ trong đó viết những gì, bèn thở dài một tiếng, hạ giọng hỏi Hà Hiệp: "Thiếu gia định xử trí Công chúa thế nào?"

"Các người đều hỏi ta cùng một câu hỏi khó." Hà Hiệp cười chua chát rồi mím làn môi mỏng, khuôn mặt lạnh lẽo hơn thường ngày: "Nếu bức thư này đến được tay các quan, còn ta vẫn đang ở ngoài thành đô, một khi bọn họ khởi sự thành công, cứu được Công chúa, lòng quân Vân Thường sẽ dao động."

"Thiếu gia..."

Hà Hiệp mặc kệ Đông Chước, tiếp tục trầm giọng: "Công chúa nắm giữ đại cục lại xuất hiện trước mặt thần dân, dù ta có bao nhiêu chiến công, đánh thắng bao nhiêu trận, đạt được bao nhiêu thắng lợi hiển hách, binh sĩ của đại quân Vân Thường cũng vẫn dần quay lưng lại với ta. Bởi đối thủ của ta là chủ nhân Vân Thường. Quân lính và chúng dân không biết lựa chọn một người có tài, mà chỉ biết đến sự trung thành ngu xuẩn, chỉ biết tận trung với vương thất".

Từng tiếng Hà Hiệp nói ra đều như tạc bằng băng. Đông Chước nghe thấy mà rung mình, khẽ mấp máy môi, định nói gì, nhưng bỗng thấy lưỡi như tê cứng, không nói được lời nào.

Sự thật là, giả dụ Diệu Thiên có cơ hội phế bỏ quyền lực của Hà Hiệp, Hà Hiệp sẽ thất bại thảm hại. Vương lệnh viết rõ ràng rằng: Phò mã mưu đồ thành lập tân quốc là tội danh mưu phản, sẽ bị xử cực hình.

Không khí trong thư phòng như đông kết, làn gió mát lạnh cũng không thể xua tan lớp băng âm u của tranh quyền đoạt thế.

"Người nói xem, Công chúa có thật lòng với ta không?", Hà Hiệp đột nhiên quay lại hỏi Đông Chước.

Đông Chước vẫn ủ ê hồi lâu, cũng miễn cưỡng khuyên nhủ: "Thiếu gia, Công chúa viết như thế cũng chỉ vì sự tồn vong của vương thất Vân Thường, vì tình thế bức bách. Trong lòng Công chúa..."

Hà Hiệp nhìn Đông Chước, bỗng nở nụ cười ôn hòa: "Trong lòng Công chúa thực ra không muốn giết ta, đúng không?"

Nhìn nụ cười của Hà Hiệp, Đông Chước bỗng cảm thấy toàn thân lạnh toát, vốn định gật đầu nói đúng, nhưng giằng co hồi lâu, cuối cùng phải thở dài một tiếng, buồn bã nói sự thật: "Thiếu gia nghĩ rất đúng, nếu Công chúa nắm được đại quyền, thì dù Công chúa không nở, cũng sẽ bị các đại thần gây áp lực xử thiếu gia tội chết".

Đang rầu rĩ việc này, câu nói thật thà của Đông Chước như cái kim chọc vỡ u nhọt trong lòng Hà Hiệp. Đông Chước bất chấp hậu quả nói ra sự thật, cũng chẳng biết Hà Hiệp sẽ phản ứng thế nào, đành cụp mắt xuống, không dám nhìn thiếu gia.

Hồi lâu, Đông Chước mới nghe thấy tiếng thở dài.

Hà Hiệp nói: "Ta phải chuẩn bị một phần lễ vật, vào cung gặp Công chúa"

Bắc Mạc.

Cách thành Kham Bồ về phía đông tám dặm là cổ thành Giang Linh.

Thành trì hoang phế, tường thành đã sụp đổ quá nửa.

Cát vàng phủ mặt đất.

"Thượng tướng quân, uống chút nước đi".

Gáo nước binh sĩ dâng lên vàng và đục ngầu. Hoàn cảnh ở thành Giang Linh vô cùng khắc nghiệt. Nguồn nước, nguồn lương thực đều thiếu trầm trọng, nhưng nơi đây có địa hình hiểm trở, mặt đạo trong thành lại thông đi khắp nơi, dù có bị đại quân Văn Thường chú ý tới, cũng có thể may mắn thoát chết.

Nhược Hàn nhận lấy gáo nước, uống một ngụm, rồi đưa cho các tướng sĩ bên cạnh: "Các người cũng uống chút nước đi."

Trận chiến Chu Tinh, đội quân Bắc Mạc bị Hà Hiệp đánh cho tan tác. Nhược Hàn thoát chết, sau đó có mấy lần tổ chức tàn binh đứng lên phản kháng nhưng kẻ thù là danh tướng Hà Hiệp, nên lần nào cũng phải chạy trốn vào rừng.

Thực lực chênh nhau, binh lực, tướng tài của Bắc Mạc không thể so với đối phương, tính đến nay, Nhược Hàn có thể giữ được mạng sống và những tướng sĩ bên cạnh đã không phải là chuyện dễ dàng.

Tuy vậy, các tướng sĩ Bắc Mạc vẫn chưa từng có ý nghĩ đầu hàng Hà Hiệp.

Một binh lính bên cạnh ngẩng đầu nhìn mặt trời thiêu đốt, bỗng hỏi: "Thượng tướng quân đoán xem hôm nay Sâm Vinh tướng quân sẽ mang theo bao nhiêu binh mã trở về?"

"Sẽ không ít đâu", Nhược Hàn trả lời, bất giác cũng thấy lòng mình nóng bừng.

Nhược Hàn nhớ đến vị tướng quân mà mình đi theo trước đây, thượng tướng quân thiện chiến, kiêu dũng nhất Bắc Mạc, Tắc Doãn.

Từ khi câu chuyện về Tắc Doãn thượng tướng quân công khai khiêu chiến với Hà Hiệp được truyền ra ngoài, dân chúng bí mật gia nhập nghĩa quân ngày càng đông.

Mọi người đều biết câu chuyện này là thật.

Hà Hiệp đã đổ máu, sẽ có một ngày, Hà Hiệp thất bại. Tắc Doãn thượng tướng quân đã nói như vậy.

Còn ý chí chiến đấu là còn hy vọng. Dù bị tiêu diệt cũng sẽ có những lớp người ngoan cường tiếp bước.

Thời xa xưa, vương quốc Bắc Mạc cũng được hun đúc từ những bầu nhiệt huyết.

Lần này, chắn chắc Sâm Vinh sẽ dẫn những nam nhi nhiệt huyết của Bắc Mạc về nhiều hơn.

"Thượng tướng quân, Sâm Vinh tướng quân về rồi!" Lính gác thành huơ tay bấm báo.

Nhược Hàn đứng bật dậy, nhìn ra ngoài thành, trong đám bụi cuốn xa xa quả nhiên xuất hiện mấy bóng người ngựa đang phi như bay về phía thành.

"Nhìn rõ chưa?"

"Bẩm rõ rồi, chắc chắn là tướng quân Sâm Vinh". Lính gác tinh mắt trả lời chắc nịch, nhưng tiếp theo lại nghi ngờ, "Lạ thật, sao lần này lại ít thế?".

Trong lòng Nhược Hàn cũng đang có câu hỏi tương tự.

Nhận được sự cổ vũ của Thượng tướng quân Tắc Doãn, số người bí mật gia nhập nghĩa quân ngày càng tăng, tại sao lần này Sâm Vinh chỉ dẫn về có mấy người? Không lẽ đã xảy ra điều gì bất trắc?

Sâm Vinh phi ngựa nhanh nhất, chẳng mấy chốc đã đến chân thành, vẫy tay với lính gác cổng thành. Lính

giữ thành vôi vàng để họ vào trong. Nhược Hàn bước nhanh tới hỏi luôn Sâm Vinh vừa xuống ngựa: "Thế này là thế nào? Sao chỉ có vài tân binh?".

Sâm Vinh nhận lấy gáo nước thuộc hạ vừa đưa lên, mặc kệ màu nước đục, cúi xuống uống một ngụm to: "Rất đông tân binh, nhưng thuộc hạ tạm thời chưa đưa về".

"Sao thế?"

"Ba quân dễ kiếm, một tướng khó cầu. Khà khà..." Trong lòng chắc chắn có chuyện vui, Sâm Vinh nét mặt vô cùng hứng khởi, miệng cười toe toét.

"Người ra ngoài một chuyến, lẽ nào lại tìm được tướng tài trở về?"

"Không chỉ là tướng tài bình thường mà là thần tướng! Một danh tướng chắc chắn có thể đánh bại Hà Hiệp."

Nhược Hàn cứ ngỡ Sâm Vinh đang một tác đến trời, hai hàng mày càng chau.

Hà Hiệp được tôn xưng là danh tướng đương thời, thiên hạ này giờ lại có ai dám chắc chắn sẽ đánh bại được hắn?

Hiện giờ binh mệ lương thiếu, rừng núi hiểm trở, kỵ nhất chính là những việc khiến lòng quân dao động. Sâm Vinh trước nay tính tình vốn qua loa đại khái, sao hiểu được một lời của kẻ làm tướng nói ra mà không thể thực hiện sẽ chẳng khác gì giáng một đòn trí mạng vào lòng quân sĩ. Bất giác, Nhược Hàn hạ giọng: "Sâm Vinh, chớ có hồ đồ. Người từng giao chiến với Hà Hiệp, chẳng lẽ không hiểu được bản lĩnh của hắn? Cái gì mà một danh tướng chắc chắn đánh bại được Hà Hiệp? Điều này sao có thể xảy ra? Trừ phi...". Ngay lập tức, Nhược Hàn thờ dài một tiếng.

Nhược Hàn bỗng nhớ đến Sính Đình.

Nhược Hàn vẫn ghi nhớ trận chiến Kham Bố ngày trước, rõ ràng như đao khắc.

Chỉ có vẻ ung dung của Bạch cô nương khi tấu lên khúc nhạc đuổi lui vạn quân của Sở Bắc Tiệp mới có thể sánh được với thủ đoạn ma quỷ khó lường của Hà Hiệp trong đại chiến Chu Tinh.

Đáng tiếc, giai nhân đã chẳng còn.

Nhược Hàn đã bao lần giả tưởng rằng, nếu Sính Đình trở thành chủ soái trong trận chiến Chu Tinh, kết quả sẽ ra sao?

"Thượng tướng quân hà tất phải thờ dài? Thượng tướng quân lại đây, thuộc hạ cho Thượng tướng quân xem một thứ." Sâm Vinh cười, tiến lên phía trước một bước, tháo cái bọc trên lưng xuống rồi kéo Nhược Hàn sang một bên, vừa mở bọc vừa nhắc Nhược Hàn, "Thượng tướng quân cẩn thận, bảo vật này rất chói mắt, đừng để bị hoa mắt đấy".

Nhược Hàn thấy Sâm Vinh hứng chí thế, trong lòng cũng thấy ngạc nhiên, bèn kiên nhẫn chờ Sâm Vinh mở bọc ấy ra, trong đó là những mảnh vải đỏ đen xanh dính đầy bụi đất, thỉnh thoảng còn có cả vết máu. Nhược Hàn nhìn kỹ, hai hàng mày bỗng cau lại, cả người như bị niệm chú, đứng ngây ra dán mắt vào bọc đồ.

Sâm Vinh đã sớm đoán được phản ứng của Nhược Hàn, vẻ mặt vô cùng hứng thú, hỏi: "Thế nào?"

Nhược Hàn mở trừng mắt, nhìn chằm chằm bọc vải. Người khác có thể không nhận ra, nhưng Nhược Hàn vẫn nhớ như in, những mảnh vải cũ rách này chính là áo bào mà các tướng lĩnh Bắc Mạc đã dâng lên Sính Đình trong đại chiến Kham Bố năm đó, để thể hiện sự cảm tạ và trung thành của họ đối với nàng.

Những chiếc áo nhuộm máu rất có ý nghĩa với người tướng lĩnh, chỉ khi sùng kính đến mức không thể diễn tả thành lời, họ mới dâng lên áo khoác của mình. Trong đó có áo bào của Tắc Doãn thượng tướng quân, của Sâm Vinh và của cả Nhược Hàn...

Một lúc sau, Nhược Hàn mới sực tỉnh, cả người xúc động đến run rẩy.

"Đây...đây...Sâm Vinh..." Nhược Hàn túm chặt lấy Sâm Vinh, câu hỏi cũng trở nên lộn xộn, "Bạch cô nương... ý người là... không lẽ Bạch cô nương chưa chết?".

Sâm Vinh có được tin vui, định đùa Nhược Hàn, nhưng thấy Thượng tướng quân xúc động như thế nên không nhẫn tâm, liền gạt đầu trả lời: "Đúng thế, Bạch cô nương chưa chết, Bạch cô nương vẫn còn sống".

"Còn sống?!" Ánh mắt Nhược Hàn sáng lên, "Thế Bạch cô nương đâu?". Được tãn phong là Thượng tướng quân, nên suy nghĩ có phần tỉ mỉ hơn người, Nhược Hàn nhìn ngay ra phía sau, ánh mắt hướng tới mấy người cùng về với Sâm Vinh.

Thấy Nhược Hàn nhìn về phía ấy, một dáng hình nhỏ nhắn không hề tránh đi, những ngón tay ngọc tháo vành mũ che trên đầu xuống: "Nhược Hàn tướng quân, đã lâu không gặp".

Khỏe miệng mỉm cười, khí độ vẫn ngời ngời.

Về ung dung nhàn nhã không ai sánh kịp, ngoài Bạch Sính Đình thì còn có thể là ai?

Nhược Hàn đứng nguyên tại chỗ, chăm chú nhìn Bạch Sính Đình đến hết một tuần hương, mới chậm rãi cất bước tiến về phía ấy, vái chào, rồi đứng thẳng lên, tiếp tục nhìn chăm chăm Sính Đình như không thể tin nổi những điều đang xảy ra trước mắt, cuối cùng khẽ thở phào, cảm khái: "Đến hôm nay, Nhược Hàn mới hiểu được, thế nào là được ông Trời ban ơn".

Sính Đình cười nói: "Thượng tướng quân đừng vội cảm tạ ông Trời. Lần này đến đây vì việc đối phó với đại quân Vân Thường của Hà Hiệp, nhưng Sính Đình muốn mượn những chiếc áo bào năm xưa để đòi nợ Thượng tướng quân".

Nhược Hàn thấy nụ cười đã lâu không gặp của Sính Đình thì như được gặp gió xuân, niềm tin trong lòng cũng tăng lên, cười sảng khoái: "Nhược Hàn cam tâm tình nguyện dâng lên cả tính mạng của mình để trả ơn cứu mạng của tiểu thư trong trận chiến thành Kham Bố. ha ha, dù không có những áo bào này, không có mối ơn Kham Bố, chỉ cần tiểu thư đến vì việc đối phó với Hà Hiệp, chúng ta cũng có thể toàn tâm toàn ý vì tiểu thư".

"Thế thì được..." Ánh mắt lấp lánh tinh anh, Sính Đình chậm rãi: "Sính Đình bạo gan, muốn Thượng tướng quân đồng ý một yêu cầu của mình".

"Tiểu thư cứ nói."

"Sính Đình dẫn theo một người, hy vọng Thượng tướng quân có thể mang toàn bộ binh mã, trung thành và nghe theo hiệu lệnh của người này. Cho dù người ấy là ai, Thượng tướng quân cũng sẽ thừa nhận là chủ soái. Thượng tướng quân có đồng ý không?"

Nhược Hàn ngạc nhiên: "Trong thiên hạ lại có ai tài năng đến thế, khiến tiểu thư cam tâm tình nguyện nhường quyền chủ soái?".

Sính Đình mím môi, như đang suy nghĩ, một lúc sau lại nở nụ cười, khẽ than thở: "Tình thế cấp bách, muốn đạt được mục đích phải không từ bỏ thủ đoạn nào. Sính Đình vốn định dụ Thượng tướng quân đồng ý rồi mới nói... Nhưng thôi vậy, cứ để Thượng tướng quân gặp người ấy, rồi suy nghĩ xem có nên đáp ứng yêu cầu của Sính Đình không". Ánh mắt nàng nhìn sang bên cạnh, dịu dàng gọi một tiếng: "Vương gia..."

Nghe thấy hai tiếng đó, Nhược Hàn như bị sét đánh giữa trời quang.

Không thể nào, người đó không thể nào...

Ánh mắt Thượng tướng quân từ từ nhìn qua.

Nam nhân cao lớn bên cạnh Sính Đình tháo chiếc mũ rộng vành xuống, để lộ khuôn mặt góc cạnh, mắt hồ sáng quắc. ánh nhìn vừa chạm phải Nhược Hàn, chàng liền cười nói: "Lần trước Sở Bắc Tiệp nửa đêm xông vào doanh trại Bắc Mạc, thực là vì nóng lòng muốn tìm thể tử. Đã mạo phạm, mong Thượng tướng quân lượng thứ!".

Thân hình rắn chắc, sừng sững như núi, chính là Trấn Bắc vương đã không rõ tung tích bấy lâu nay.

Như thể sóng dữ ập tới, lớp sau mạnh hơn lớp trước, Nhược Hàn đã gặp bao bão táp, nhưng lúc này cũng

phải sững sờ hồi lâu, nhìn Sở Bắc Tiệp như người gặp ma.

Hai danh tướng đương thời, ngoài Hà Hiệp, hóa ra người kia vẫn còn tồn tại.

Uy vũ vẫn đây, ánh mắt tự tin ngạo mạn nhìn thiên hạ vẫn như xưa.

"Thượng tướng quân có bằng lòng vứt bỏ thù hận cũ giữa Đông Lâm và Bắc Mạc, đi theo vương gia, chống lại Hà Hiệp?" Giọng Sính Đình như từ một nơi xa xăm truyền đến bên tai Nhược Hàn, để lại từng hồi vang vọng.

Ánh mắt trĩu nặng suy tư của Nhược Hàn nhìn về phía Sở Bắc Tiệp. Người này từng dẫn quân xâm phạm, suýt chút nữa đã hủy hoại cả Bắc Mạc, sau đó lại mạo hiểm xông vào doanh trại Bắc Mạc, xoay cho Nhược Hàn trở tay không kịp để lừa lấy tung tích của Thượng tướng quân Tắc Doãn.

Nhưng, người ấy đích xác là vị tướng tài duy nhất trên thế gian này có thể đối chọi với Hà Hiệp.

"Thượng tướng quân?". Không biết từ lúc nào, Sâm Vinh đã đến từ lúc nào, khẽ đẩy một cái.

Nhược Hàn sực tỉnh. thấy ánh mắt của Sính Đình và mọi người đều dồn vào mình, Nhược Hàn ngẩng đầu nhìn, các tướng sĩ trên thành lầu đang lặng lẽ nhìn xuống, quan sát Sở Bắc Tiệp danh tướng lừng lẫy.

Tất cả như đang nín thở chờ đợi câu trả lời của Nhược Hàn.

Nhược Hàn ngẩng lên, hỏi: "Các tướng sĩ đều đã thấy cả rồi. Người này là Đông Lâm Trấn Bắc vương, là Sở Bắc Tiệp suýt chút nữa đã tiêu diệt cả Bắc Mạc ta. Nay người đó đến đây, muốn chúng ta đi theo để chống lại đội quân Hà Hiệp. các người nói xem, chúng ta có nên cự tuyệt không?".

Xung quanh nhất tề yên lặng, không có cả một tiếng ho.

Nhược Hàn hỏi thêm lần nữa, bốn bề vẫn lặng ngắt.

"Được...", Nhược Hàn nhìn quanh, "Ta hiểu rồi".

Nhược Hàn nhìn về phía Sở Bắc Tiệp, trầm giọng: "Vương tộc Bắc Mạc đã bị Hà Hiệp tiêu diệt hoàn toàn, đất đai Bắc Mạc cũng bị đại quân Vân Thường thỏa sức giày xéo. Lúc này, việc ngu xuẩn nhất là không bước qua được mối thù năm xưa giữa Bắc Mạc và Đông Lâm... Ai có thể đánh bại Hà Hiệp, giải cứu chúng dân đang sinh sống trên mảnh đất này, Nhược Hàn sẽ phong người đó làm chủ soái, nguyện đi theo chinh chiến trên sa trường".

Sở Bắc Tiệp nở nụ cười, khuỷu tay khẽ động, một âm thanh khỏe khoắn và dứt khoát vang lên.

Dưới ánh mặt trời, hàn quang của Thần uy bảo kiếm nổi danh thiên hạ soi rọi bốn bề, Trấn Bắc vương đã rút kiếm ra khỏi bao.

"Ta sẽ đánh bại Hà Hiệp, giải cứu chúng dân đang sinh sống trên mảnh đất này. Các tướng sĩ có bằng lòng theo ta không?"

Mọi người đều nghe thấy âm thanh thấp trầm mà ẩn chứa sức mạnh của Sở Bắc Tiệp.

Bốn bề yên ắng hơn cả khi nãy.

Sự yên ắng đến ngột thở.

"Có ai bằng lòng đi theo Sở Bắc Tiệp?", Sở Bắc Tiệp cao giọng hỏi.

Sính Đình chậm rãi ngẩng đầu, ánh mắt lướt qua từng khuôn mặt nhuốm vàng vì bụi đất.

"Ta!", có người cất tiếng.

"Ta!", một giọng khác vang lên.

"Ta!", có người hét thật to.

"Ta bằng lòng!"

"Ta!"

"Ta, và cả ta nữa!"

"Ta!"

"Ta!"

...

Lời đáp to như sấm, cả cổ thành bùng lên những tiếng gầm vang nối tiếp nhau.

Đi theo Trấn Bắc vương.

Đi theo kẻ thù năm xưa của Bắc Mạc, đi theo nam nhân có thể đuổi nỗi tuyệt vọng ra khỏi mảnh đất này, đi theo danh tướng có thể đánh bại được Hà Hiệp.

Đại vương đã chết, vương cung cũng không còn, quê hương bị giày xéo, phụ mẫu thê nhi bị binh mã Vân Thường lăng nhục đủ bề.

Nhưng, họ có khao khát muốn sống tiếp, có dũng khí không chịu khuất phục, có ý chí chiến đấu không bao giờ tan rã, có bầu nhiệt huyết sẵn sàng đổ máu để bảo vệ mảnh đất quê hương, và có cả... Trấn Bắc vương.

"Trấn Bắc vương!"

"Trấn Bắc vương! Đánh bại Hà Hiệp!"

"Đánh bại Hà Hiệp! Đánh bại Hà Hiệp! Đuổi sạch quân Vân Thường..."

Cổ thành Giang Linh sục sôi.

Trên từng khuôn mặt trẻ tuổi, ngoài bụi đất, cát bắn, vết thương, dấu máu, còn cả nụ cười xúc động và những giọt nước mắt lăn tròn.

Đôi mắt to rộng cũng trào ra hai dòng lệ xúc động, Nhược Hàn rút kiếm, bước lên trước, hét vang: "Nhược Hàn xin thề với kiếm, từ giờ trở đi, ta không còn là thượng tướng quân Bắc Mạc nữa, ta chỉ là tướng lĩnh Nhược Hàn của Trấn Bắc vương! Mong Trấn Bắc vương cũng ghi nhớ lời thề của mình!"

"Ta sẽ đánh bại tất cả những kẻ khiến sinh linh lầm than, bao gồm cả Hà Hiệp." Sở Bắc Tiệp trầm giọng trả lời, ánh mắt vô cùng dịu dàng nhìn về phía Sính Đình, "Bởi ta đã hứa với nữ nhân thân yêu nhất lòng mình là sẽ mang đến cho nàng một thiên hạ thái bình".

Sính Đình không ngờ, ngay lúc này, Sở Bắc Tiệp lại bày tỏ tình yêu trước tất cả mọi người. Tuy rằng tiếng reo hò nổi lên khắp nơi, chỉ có Nhược Hàn, Sâm Vinh và mấy người quen thuộc đứng bên nghe thấy câu nói ấy nhưng hai gò má nàng đã đỏ bừng, không biết ứng phó thế nào. Nàng cúi xuống, một lúc sau mới miễn cưỡng khôi phục lại vẻ ung dung khi trước, khẽ khàng đưa ra chủ ý: "Nay sĩ khí đang mạnh, chính là lúc cần danh chính rồi ngôn mới thuận. đây là cánh quân đầu tiên của vương gia sau khi tái xuất, liệu có nên lấy một danh hiệu chính thức? Ví như... Trấn Bắc quân".

Lời nói của nàng còn chứa đựng cả một ý khác. Sở Bắc Tiệp lần này tập hợp tàn binh các nước để đối phó với quân Vân Thường, như vậy trong quân của Sở Bắc Tiệp ngoài binh sĩ Đông Lâm còn có cả binh sĩ những nước còn lại, nên tuyệt đối không thể dùng hai chữ "Đông Lâm", để tránh cho tướng sĩ các nước tham chiến khác buồn phiền.

Sở Bắc Tiệp dẫn binh nhiều năm, sao không nghe ra ý của Sính Đình, nên cười gật đầu nói: "Đúng, ta nên đặt một cái tên". Sở Bắc Tiệp khua kiếm chém ngang bầu trời, hét lên, "Các tướng sĩ hãy im lặng, nghe ta nói câu này!".

Sở Bắc Tiệp vừa lên tiếng, xung quanh lập tức yên ắng, chờ đợi vị chủ soái vô địch này cất lời.

"Từ nay trở đi, chúng ta sẽ thành đội quân đối kháng Hà Hiệp", Sở Bắc Tiệp chậm rãi nói, "Đại quân này

không gọi là Trấn Bắc quân, cũng không gọi là Bắc Tiệp quân, càng không phải Đông Lâm quân. Tên của đội quân này sẽ là Đình quân!"

Sính Đình khẽ kêu lên một tiếng, vẻ không thể nào tin, nhìn về phía Sở Bắc Tiệp.

"Sẽ có người hỏi, tại sao lại là Đình quân?" Sở Bắc Tiệp giơ cánh tay to khỏe ôm lấy Sính Đình nhỏ bé, kéo vào lòng mình, cất cao giọng, "Bởi vì nữ nhân thân yêu nhất của ta tên là Bạch Sính Đình. ta đã hứa với nàng, sẽ vì nàng mà dẹp yên loạn lạc, đem lại cho nàng một thiên hạ yên vui, ta khiêu chiến với Hà Hiệp vì muốn bảo vệ Sính Đình, bảo vệ điều quý giá nhất trong cuộc đời Sở Bắc Tiệp".

"Các tướng sĩ, các vị đi theo ta không vì quyền lực, tiền tài, đất đai, không để đáp ứng dã tâm của những quý nhân muốn tranh quyền đoạt thế, cũng chẳng phải bị vương lệnh thúc ép, càng không phải vì Sở Bắc Tiệp ta"

"Rốt cuộc vì điều gì mà phải mạo hiểm theo ta?"

"Chẳng lẽ các người lại không giống Sở Bắc Tiệp ta?"

"Chúng ta đổ máu để bảo vệ người thân yêu nhất, chúng ta sẵn sàng bị thương vì những người chúng ta quý trọng, chúng ta sẵn sàng hy sinh tính mạng vì tâm nguyện của mình!"

"Hãy nói cho ta biết, các người cũng giống ta!"

"Hãy nói cho ta biết, hỡi các tướng sĩ Đình quân, các người sẽ không bao giờ quên người thân yêu nhất của mình, sẽ không bao giờ quên tất cả những gì các người quý trọng! Sẽ không bao giờ quên tại sao mình lại chiến đấu!"

"Hãy nói cho ta biết, đội quân này tên là gì?"

Giọng nói của Sở Bắc Tiệp xuyên qua tường thành cũ kỹ, vang vọng đến tận trời cao muôn trượng.

Sau khoảng khắc tĩnh lặng, những thanh âm sôi sục tràn khắp không gian.

"Đình quân!"

"Đình quân! Đình quân!"

"Đình quân!"

...

Cả thành trì Giang Linh đang gào thét, đang chấn động.

Sính Đình dựa vào lồng ngực ấm áp của Sở Bắc Tiệp, nước mắt nóng hổi trào ra.

Sâm Vinh bước tới, giọng khâm phục: "Nhất định Trấn Bắc vương là người tình lợi hại nhất thiên hạ"

"Ta không biết có phải là người tình lợi hại nhất thiên hạ hay không?", Nhược Hàn thở dài, "Nhưng ta có thể khẳng định, Sở Bắc Tiệp tuyệt đối là vị thống soái hiểu cách động viên lòng quân nhất trong thiên hạ".

1 Chương án là người giữ con dấu, người nắm quyền chủ sự.

2 "Thổ tử cầu phan, điều tận cung tàn" nghĩa là "thổ chết thì chó săn bị đem nấu, chim chết thì cây cung bị cắt đứt", ý chỉ kết cục nhận được là sự vong ân bội nghĩa.

Chương 54

Vương cung Vân Thường, đình đài vẫn nguyên.

Ánh tịch dương đã tắt.

Vương tọa Diệu Thiên công chúa từng ngồi vẫn lặng lẽ đặt trong đại điện, tấm rèm che vẫn cô đơn đung đưa theo gió, phần son dùng dở quanh quẽ trước gương.

Hà Hiệp bước qua bao lớp thị vệ, từ con đường lớn của vương cung đi tới. Dọc theo hành lang, đường đi ngày càng nhỏ hẹp. Hà Hiệp dừng ở một góc khuất nhất, ổ khóa to dùng khóa chặt cánh cửa gỗ của gian phòng trước mặt.

Diệu Thiên công chúa cùng thị nữ thân thiết Lục Y đã bị chuyển đến giam lỏng ở đây. Chỉ những thị vệ Hà Hiệp tin tưởng mới được cử đến canh giữ gian phòng nhỏ này.

"Phò mã." Tên trưởng thị vệ bước tới, thỉnh an Hà Hiệp, rồi thận trọng hỏi, "Phò mã có cần mở cửa vào trong không?".

Đôi mắt đen của Hà Hiệp lặng lẽ nhìn cánh cửa gỗ đang khóa chặt.

Diệu Thiên ở trong đó.

Thê tử của Hà Hiệp, mẫu thân của hài nhi hần, công chúa dịu dàng thân thiết có nụ cười lay động lòng người, chủ nhân Vân Thường đích thân viết vương lệnh, muốn hỏi tội danh mưu phản của Hà Hiệp, muốn xử Hà Hiệp tội chết, muốn đưa Hà Hiệp vào con đường cùng, đang ở trong gian phòng này.

Hà Hiệp vẫn dán mắt vào ổ khóa trên cánh cửa, dường như nó không chỉ khóa chặt cánh cửa, mà còn khóa cả trái tim Hà Hiệp. Hần đứng đó, yên lặng hồi lâu, rồi mới chậm rãi lắc đầu: "Ta không vào, đừng nói ta đã tới đây. Người mang cái này vào trong, nói với Công chúa rằng ta đã đọc được vương lệnh, Chưởng ấn đại nhân đã bị bí mật xử tử. Đây là quà đáp lễ của ta, có sự giúp sức của Phong Âm cô nương mà Công chúa đã ban tặng cho ta".

Trưởng thị vệ dạ một tiếng, thận trọng đỡ lấy hộp gấm từ tay Hà Hiệp, rồi bước đến trước cửa, lấy chìa khóa mở cửa, đi vào.

Khoảnh khắc cánh cửa mở ra, Hà Hiệp ngẩng đầu nhìn vào, bên trong tối om.

Chẳng mấy chốc, cánh cửa gỗ lại được mở ra từ bên trong, trưởng thị vệ bước ra ngoài, cẩn thận khóa cửa lại, rồi đến phụng mệnh với Hà Hiệp: "Bẩm, đã dâng lễ vật lên Công chúa và chuyển lời của Phò mã, không thừa một từ".

"A!" Trong gian phòng bỗng vang lên tiếng kêu thảm thiết.

Tiếng kêu thảm thiết đáng sợ, hoàn toàn lạc điệu, nhưng những người biết giọng nói của Công chúa đều nhận ra đó chính là tiếng kêu của Diệu Thiên.

Những thị vệ được chọn canh giữ ở đây đều không phải bình thường, nhưng khi nghe thấy tiếng kêu ấy, gần như tất cả đám thị vệ, bao gồm cả trưởng thị vệ này đều phải rùng mình.

Sau tiếng kêu thảm thiết là tiếng "rầm", hình như có vật gì đó đang đập mạnh xuống nền gạch.

Mọi người đoán chắc Diệu Thiên công chúa mở hộp gấm, nhìn thấy thứ bên trong. Nhưng, rốt cuộc Phò mã đã tặng gì mà khiến Công chúa sợ hãi và tuyệt vọng đến thế?

Khi đám người thị vệ trao nhau ánh nhìn sợ hãi, sắc mặt Hà Hiệp vẫn bình tĩnh đến rợn người.

Chỉ có Hà Hiệp mới biết bên trong hộp gấm đó chứa thứ gì.

Hộp gấm đựng một bảo bối, ít nhất là trước đó, Công chúa và Quý Thường Thanh đều coi đây như một bảo bối.

Họ cứ tưởng, nó có thể tấu lên những tiếng đàn sánh với Sính Đình. Họ ngỡ rằng, nó có tư cách động đến những gì Hà Hiệp đã dày công sắp xếp cho Sính Đình, cầm chiếc lược Sính Đình đã từng cầm, đập chiếc chân Sính Đình đã từng đập, chạm vào cây đàn Sính Đình đã từng chạm.

Nhưng, trong mắt Hà Hiệp, đó hoàn toàn không phải một bảo bối, mà là một binh khí họ đưa đến để giày vò

trái tim Hà Hiệp.

Đôi bàn tay biết đánh đàn của Phong Âm ở trên người chủ nó chi bằng chặt nó đi, kệ máu chảy ròng ròng mà để vào hộp gấm, mang tới làm lễ vật.

Bao nhiêu giày vò sỉ nhục ngày trước, tiểu Kính An vương này sẽ hai tay dâng lên trả cho chủ cũ.

"Công chúa! Công chúa! Công chúa sao thế? Công chúa!" Giọng của Lục Y như vỡ thành từng mảnh, run rẩy lọt qua khe cửa gỗ, vọng ra bên ngoài.

Tất cả những người bên ngoài đều lắng tai nghe, suy đoán động tĩnh bên trong. Lục Y kêu lên vài tiếng, không biết tại sao cũng đột ngột ngừng bật, bên trong và bên ngoài bất chợt yên tĩnh một cách chết chóc. Một lúc sau, Lục Y lại kêu lên: "Người đâu! Người đâu!".

"Người đâu! Công chúa ngất rồi, gọi ngự y! Mau gọi ngự y!"

"Thị vệ đại ca, thị vệ đại ca ơi, cầu xin các người, hãy bấm báo với Phò mã đi!"

"Công chúa... Công chúa... Trời ơi, máu!" Cánh cửa gỗ ầm một tiếng, không biết có thứ gì thúc mạnh vào, khiến đám thị vệ đứng bên ngoài thót tim. Bên trong là tiếng móng tay đang cào vào cánh cửa.

"Máu, máu! Người đâu! Người đâu! Người đâu...", Lục Y gào khóc.

Tiếng gào khóc hoảng loạn của Lục Y càng khiến đám thị vệ sồn da gà, ai nấy đều liếc trộm Hà Hiệp.

Nghe tiếng kêu khóc của Lục Y, Hà Hiệp bèn bảo: "Các người lui hết ra, không có sự cho phép của ta, bất cứ ai cũng không được lại gần".

Đám thị vệ nghe tiếng kêu như trong ác mộng, chỉ mong có thể nhanh chóng rời khỏi đây, nên lập tức rút sạch.

"Cầu xin các đại ca hãy gọi ngự y đến, ai cũng được, gọi ai cũng được...", Lục Y vẫn đang khóc lóc trong phòng, rồi liên tiếp mấy tiếng rầm rầm, hình như Lục Y quay lại bên Diêu Thiên, trong lúc hoảng loạn mà va phải bàn ghế.

Choang!

Chiếc chậu rửa mặt cũng rơi xuống đất.

"Công chúa, công chúa tỉnh rồi à?", giọng Lục Y nhỏ hơn một chút, "Công chúa không sao chứ! Công chúa làm nô tỳ sợ quá...".

"Lục Y, ta đau quá...", là tiếng của Diêu Thiên.

Một lúc sau.

"Máu, sao lại nhiều máu thế này..." Tiếng nói yếu ớt mà kinh hoàng của Diêu Thiên.

"Công chúa! Công chúa cứ nằm yên... Người đâu! Cứu mạng! Công chúa sinh non rồi, người đâu!" Lục Y lại bắt đầu gào khóc, tiếng kêu xé ruột, xé gan hơn lúc này, "Phò mã, Phò mã mau đến đây đi! Công chúa sinh non, Công chúa... Công chúa không ổn rồi!".

Hà Hiệp đứng bên ngoài, ánh mắt u ám như ngọn lửa sắp tắt chỉ còn chút ánh sáng cuối cùng.

"Công chúa, Công chúa! Cứu với, cứu Công chúa đi, cầu xin các người hãy mở cửa. Chúng ta cần ngự y, nếu không, cho một ít thuốc cũng được!" Cánh cửa lại phát ra những tiếng động dữ dội, Lục Y đang điên cuồng đập vào đó, giọng khản đặc.

"Cầu xin các người, cầu xin các người! Công chúa sinh non rồi! Ngự y, ngự y!"

"Phò mã, Phò mã thật nhẫn tâm..."

Phò mã.

Phò mã Vân Thường, dưới một người, trên cả vạn người.

Thuở ban đầu, ai khẽ liếc đôi mắt trong veo, làn môi thoáng nét cười dịu dàng, như tiên nữ vén mây xuống đoan trang ngồi trên vương tọa?

Khẽ dựa kê bên, áo tơ khăn lụa.

Đình hoa sắc thắm, mơ tưởng duyên ương.

Nhớ đêm động phòng hoa chúc, khi Hà Hiệp nâng mũ phượng trên đầu thê tử lên, Diệu Thiên từng thờ dài: "Đêm động phòng hoa chúc, nam nhân đứng trước mặt thiếp, nam nhân sẽ chung sống với thiếp cả đời là một trang văn võ song toàn, một bậc anh hùng cái thế. Cảnh này, người này đẹp tựa trong mộng, chỉ lo đây là giấc mộng đẹp mà thôi".

Nụ cười tươi tắn trong ánh nến, đôi má ửng hồng như men rượu say.

Công chúa, thê tử của ta, đây không phải giấc mộng đẹp, mà là một cơn ác mộng.

Ta và nàng tất phải mất một, đây là cơn ác mộng không ai có thể tránh khỏi.

"Cứu với! Có ai cứu Công chúa... Cầu xin các đại ca, cầu xin các người..." Giọng nói khiến tim người ta tan vỡ của Lục Y cứ vang vọng bên tai.

Khuôn mặt đẹp của Hà Hiệp khẽ co, cảm thấy lòng bàn tay lạnh toát. Hà Hiệp vội cúi đầu xuống, mới phát hiện không biết từ lúc nào mình đã đến bên cửa gỗ, tay nắm chặt ổ khóa. Hắn sững người, buông tay ra, lùi một bước, rồi đứng sững lại.

"Người đâu, cứu mạng! Cầu xin các người hãy cứu lấy Công chúa..."

"Phò mã, Phò mã không thể nhẫn tâm như thế! Cầu xin các người hãy nói với Phò mã một tiếng, Công chúa sắp chết rồi...", Lục Y gào khóc, hét lên từng tiếng, "Dù có muốn giết Công chúa, Phò mã cũng không thể bỏ mặc cốt nhục của mình. Cầu xin các đại ca ngoài kia, hãy thông báo cho Phò mã, hãy báo tin cho Phò mã!".

Giết Công chúa?

Hà Hiệp lắc đầu, không, hắn chưa từng có ý định giết Công chúa. Hà Hiệp đã nghĩ cách đoạt vương quyền, phế bỏ vương vị của Công chúa, nhưng chưa từng nghĩ đến việc giết nàng.

Sao phải giết nàng chứ? Đời này kiếp này Công chúa đã là thê tử của Hà Hiệp, là vương hậu tương lai của Hà Hiệp. Hà Hiệp đã nói, sẽ khiến Công chúa trở thành nữ nhân tôn quý nhất trong thiên hạ. Hà Hiệp không muốn ra tay, không hề muốn ra tay.

Nhưng, thê tử của Hà Hiệp lại viết vương lệnh, liên kết với đám quan lại, định cho Hà Hiệp tội mưu phản. Vương lệnh chắc như đinh đóng cột, viết rõ sẽ xử Hà Hiệp tội chết.

Chỉ một chút, chỉ một chút nữa thôi, chưa biết chừng người bị nhốt trong kia sẽ là Hà Hiệp, người đang quần quai trong vũng máu kia sẽ là Hà Hiệp, người bị băm vằm thành trăm mảnh cũng chính là Hà Hiệp!

Ác mộng, đây là cơn ác mộng.

Xen lẫn tiếng gào khóc của Lục Y là từng tiếng kêu thảm thiết của Diệu Thiên.

"A... a a! Lục Y, ta không chịu nổi nữa rồi..."

"Công chúa, ngự y... sẽ đến ngay, sẽ đến ngay..."

"Không, không, ta không cần ngự y, ta cần gặp Phò mã... Phò mã..."

"Công chúa..."

"Mau, mau đi tìm người gọi Phò mã đến..."

Lục Y khóc nức lên: "Công chúa, Phò mã...".

"Lục Y, ta muốn gặp Phò mã... Ta không chịu được nữa rồi, ta muốn gặp Phò mã. Mau đi đi, Phò mã sẽ gặp ta mà..." Giọng nói yếu ớt của Diệu Thiên ngắt quãng, nhưng vẫn vô cùng cố chấp.

Công chúa!

Hà Hiệp vẫn đứng im như tượng bên ngoài bỗng đấu tranh trong lòng, loạng choạng đến bên cửa gỗ, nắm ngón tay nắm chặt ổ khóa nặng và giá lạnh.

Lạnh băng. Nặng trĩu.

Đây là ổ khóa trong trái tim Hà Hiệp, ổ khóa của cuộc đời Hà Hiệp.

Nếu công chúa vẫn còn, sự việc vương lệnh kia sẽ lại tái diễn. Không gì có thể thay đổi được kết cục này.

Hà Hiệp nắm lấy ổ khóa, lòng bàn tay mồ hôi ướt đẫm, lạnh buốt.

Diệu Thiên vẫn không ngừng kêu rên: "Phò mã... Tìm Phò mã cho ta, chàng sẽ gặp ta... Tìm Phò mã cho ta... A! Ta đau quá...".

Diệu Thiên dừng một lúc, bỗng cất giọng, gào lên: "Phò mã, chàng đã đến đúng không? Là thiếp đã viết vương lệnh, nhưng dù chàng có hận thiếp, muốn giết thiếp, thì tình nghĩa phu thê giữa chúng ta, chẳng lẽ chàng lại không muốn gặp thiếp lần cuối? Phò mã... Phò mã...".

Bàn tay nắm chặt ổ khóa của Hà Hiệp bỗng run rẩy.

Công chúa, Công chúa, ta không thể gặp nàng.

Nàng là thê tử của Hà Hiệp, là thê tử duy nhất của Hà Hiệp trong cuộc đời này.

Ta không hận nàng để Quý Thường Thanh chèn ép ta, ta không hận nàng làm ta mất Sính Đình, ta không hận nàng.

Ta chỉ hận ông Trời, hận cơn ác mộng này, hận những điều khiến nàng phải viết trong vương lệnh xử ta tội chết, hận tất cả những việc khiến ta không thể giữ trọn nàng.

Nước mắt tuôn trào trên khuôn mặt nhăn nhúm vì đau khổ, Hà Hiệp nắm chặt ổ khóa, nghe tiếng Diệu Thiên gào khóc, bất lực quỳ bên ngoài.

Sáng sớm, tiếng chuông tang nặng nề, thành kính làm kinh động dân chúng Vân Thường đang sắp bắt đầu một ngày mới bận rộn.

Nhìn từ xa, cả vương cung Vân Thường chìm trong sắc trắng, vô cùng thê lương.

Dân chúng Vân Thường đau đớn nghe tin, chủ nhân Vân Thường hoài thai sáu tháng, công chúa của họ, vì sức khỏe yếu nên sinh non, hương tan ngọc vỡ trong lòng Phò mã.

Điều họ không biết là, cũng trong đêm đó, rất nhiều quan viên của triều đình bị binh lính bí mật đưa đi xử tử với những tội danh khác nhau.

Đông Lâm.

Màn đêm trĩu nặng, trăng sao im tiếng.

Mạc Nhiên nấp trong rừng, cảnh giác nhìn chăm chăm về phía những ánh lửa xa xa.

Lửa cháy ngút trời, hình thành một đường cánh cung, bao vây toàn bộ vùng rừng núi họ đang nấu thân.

Mũi tên nằm sẵn trên dây cung, căng mà chưa bắn.

Tình thế nguy cấp đã kéo dài mấy ngày nay. Chút lực lượng cuối cùng của vương tộc Đông Lâm đang bị trói chân tại đây, không thể rời đi. Cả hai đội quân đều hiểu rõ, sự tĩnh lặng hiện tại chỉ là vẻ bề ngoài, ẩn chứa sát khí bên trong.

Bỗng có tiếng sột soạt từ bụi cỏ bên cạnh.

"Không biết lúc nào Hà Hiệp sẽ đến?", La Thượng thận trọng tiến tới sát Mạc Nhiên, cùng nhìn về phía quân địch đang bao vây mình mấy ngày nay từ đằng xa.

Mạc Nhiên hạ giọng: "Dù Hà Hiệp xuất phát từ thành đô Vân Thường, chắc giờ cũng đã đến đây. Theo ta thì trước tối mai, chúng sẽ dốc toàn lực tấn công".

Tảng đá đè nặng trong lòng họ lại nặng thêm vài phần.

Địch đông ta ít, trận thế phía trước của đại quân Vân Thường khiến người ta nhìn mà khiếp sợ, Mạc Nhiên cùng ít binh mã còn ở đây chẳng dám nghĩ đến việc bảo vệ được Vương Hậu, thậm chí họ còn chẳng dám hi vọng có một người sống sót mà ra khỏi chỗ này.

Không lẽ Đông Lâm binh khỏe mã cường từng xưng bá tứ quốc, lại lâm vào bước đường cùng?

Hai người nấp trong rừng, nhìn về phía những bóng người đang chuyển động nơi doanh trại Vân Thường trong màn đêm. Không khí như bị đè nén đến cực độ, La Thượng hạ giọng: "Bệnh tình của Vương hậu nương ngày càng nặng...". Một hán tử vẫn luôn lạc quan, giọng nói giờ cũng trĩu nặng buồn đau.

"Chớ lên tiếng!", Mạc Nhiên gần từng tiếng, "Nhìn xem!".

La Thượng nhìn theo ánh mắt Mạc Nhiên, binh tướng quân địch đang được điều động, trận địa từ từ di chuyển, rõ ràng là sự chuẩn bị trước lúc tấn công.

"Xem ra Hà Hiệp đến rồi", La Thượng hạ giọng.

Mạc Nhiên lạnh lùng gật đầu, ánh mắt sắc nhọn giám sát mọi động tĩnh của quân địch đằng xa. Đại quân Vân Thường ngay hàng thẳng lối sắp sẵn trận thế trên dốc núi. Số binh sĩ bao vây cánh rừng này vốn đã rất đông, không biết lần này Hà Hiệp còn mang thêm bao nhiêu binh mã? Dòng binh mã cuộn cuộn xuất hiện trong tầm nhìn của họ, mỗi đội lính đều có người cầm đuốc riêng, đại quân kéo dài dằng dặc, như con rồng lửa uốn lượn trong khe núi.

Mạc Nhiên và La Thượng đi theo Sở Bắc Tiệp chinh phạt nam bắc, trải qua hàng trăm trận đánh, nhưng chưa từng gặp trận chiến nào chênh lệch đến mức này, họ bỗng thấy thực lạnh lòng.

Mạc Nhiên nhìn La Thượng, cắn răng nói: "Trận chiến sinh tử sắp bắt đầu, người qua bảo vệ Vương hậu nương. Ta sẽ cùng mọi người chống chọi ở đây".

La Thượng nhìn về phía bóng mờ ánh kiếm tua tủa như rừng phía xa, lại nhìn đám binh sĩ ít ỏi đến tội nghiệp sau lưng, hiểu rõ không một người Đông Lâm nào có thể thoát chết trong trận chiến này. La Thượng đi theo Sở Bắc Tiệp nhiều năm, sống chết đã thành chuyện thường, đến thời khắc quyết định cũng không lùi thối dài dòng, chỉ trầm giọng: "Huynh đệ tốt, cố giết thêm vài tên địch, xuống suối vàng chúng ta so xem ai giết được nhiều hơn". Nói xong, La Thượng vỗ vào vai Mạc Nhiên một cái, rồi lùi vào trong rừng, báo cáo với Vương hậu tin xấu này.

Tu...

Tiếng hiệu lệnh chậm rãi vang lên phía dốc núi đối diện, vọng đến trời cao.

Tùng, tùng...

Sau hiệu lệnh là tiếng trống trận trầm hùng, rất có tiết tấu, ban đầu là hai, ba tiếng tách rời nhau, như bầu trời âm u nhiều ngày cuối cùng cũng lác đác vài hạt mưa, dần dần, mưa như trút nước, tiếng trống càng lúc càng dày, tiết tấu mỗi lúc một nhanh, giống như cả mặt đất bao la đang run sợ trước thế trận này, khiến cho mỗi binh sĩ Đông Lâm cũng thấy tim mình đập nhanh theo tiếng trống dồn.

Khi tiếng trống âm âm vang dội tới tận mây xanh, đoàn quân Vân Thường đã sắp sẵn thế trận cũng bắt đầu chuyển động.

Lửa cháy ngút trời, những bóng đao khí thế tiến về phía rừng rậm đã bị bao vây nhiều ngày nay.

"Đứng dậy, thế địch lớn mạnh, ẩn nấp vô ích." Mạc Nhiên đứng lên khỏi chỗ ẩn nấp đã nhiều giờ, quay lại nhìn các binh sĩ cùng ẩn nấp phía sau, "Trận chiến sinh tử đã bắt đầu, hỡi những nam nhi Đông Lâm, hãy ngẩng cao đầu!".

Một chiến tướng dẫn đầu quân địch đang khua kiếm chỉ huy đại quân lại gần.

Móng sắt xé tan sự yên ắng, càng tô thêm vẻ tĩnh lặng chốn rừng già.

Đại diện cho vương tộc Đông Lâm - Vương hậu và cả chút binh lực cuối cùng của Đông Lâm - đang trốn trong rừng rậm yên tĩnh này.

Mạc Nhiên bất chấp sống chết, nhìn về phía đoàn quân. Vân Thường lớn mạnh đang âm âm kéo đến như mây đen, thể hiện sự dũng mãnh đã được tôi luyện khi theo Sở Bắc Tiệp nhiều năm, rút kiếm khỏi bao, bình tĩnh chờ đợi khoảnh khắc sinh tử.

Ánh lửa rừng rực từ từ tiến lại gần, soi rõ cả khu rừng.

Mạc Nhiên dẫn theo những tướng sĩ cùng vào sinh ra tử với mình, tuốt kiếm đứng giữa gió đêm rét buốt.

Ai cũng nín thở.

Đông Lâm, mảnh đất sinh ra ta, nuôi dưỡng ta, sẽ thấm máu của ta, chôn cất thi thể ta.

Không ai sợ hãi, họ đã từng theo Trần Bắc vương vô địch thiên hạ, từng chứng kiến sự huy hoàng đến trong khoảnh khắc sinh tử.

Sự giác ngộ về cái chết khiến ánh mắt họ càng thêm giận dữ.

Đại quân Vân Thường càng lúc càng tới gần, tiếng vó ngựa trở nên gấp gáp hơn.

"Giết! Giết! Giết!" Tiếng gầm trong cổ họng của những binh sĩ Vân Thường kết thành âm thanh đáng sợ, vang vọng vào tận núi rừng.

Vị tướng quân Vân Thường rút kiếm, chiến mã tung vó, đại quân Vân Thường như con mãnh thú khổng lồ vừa được tháo xiềng, xông về phía đám người Mạc Nhiên với tốc độ nhanh nhất.

Đến đây!

Mạc Nhiên cầm chắc thanh bảo kiếm, biết mình ở vào thế tất bị dòng nước lũ cuốn đi, cũng giống như Đông Lâm ở vào thế phải trở thành lịch sử trong đám lửa này.

"Giết! Giết!"

Ánh lửa bùng bùng soi rõ từng khuôn mặt binh lính.

Binh mã, lưới móc, ánh kiếm che khuất tầm nhìn. Thiên quân vạn mã đến cùng tiếng gió. Bầu không khí nặng nề không thể tiếp tục ngăn cách hai quân với thế lực hoàn toàn chênh lệch.

Mạc Nhiên nhìn chăm chăm tướng lĩnh đang chỉ huy đại quân Vân Thường ngay trước mặt. Đó nhất định là chủ soái của Vân Thường trong lần quyết chiến này.

"Giết!"

Tuần mã lao tới, tướng địch từ trên cao nhìn xuống, vung kiếm tới đầu Mạc Nhiên.

Khoảnh khắc Mạc Nhiên giơ kiếm lên đỡ, bỗng nghe có tiếng xé gió.

Vút!

Trống trận ầm ầm, tiếng chết chóc ngút trời, Mạc Nhiên lại nghe thấy tiếng xé gió, dường như tất cả những âm thanh giết chóc kia đều không thể địch lại âm thanh sắc nhọn này.

"A!" Tướng địch đang trên lưng ngựa bỗng kêu lên thảm thiết. Cánh tay cầm kiếm đưa về phía đầu Mạc Nhiên bỗng dừng giữa không trung, cả người lão đảo, ngã xuống ngựa.

Một mũi tên vàng chói lọi từ phía sau đâm thẳng đến trước trán tên tướng lĩnh.

Cung thật mạnh, tên thật nhanh, ngắm thật chuẩn xác.

Mọi người đều sững sờ trước màn kinh hoàng này.

Cái chết bất ngờ của chủ tướng Vân Thường đúng vào lúc hai bên bắt đầu giao chiến đã gây chấn động cho những binh sĩ Vân Thường tận mắt chứng kiến hơn bất cứ việc gì.

Nháy mắt, chỉ trong nháy mắt.

Chủ soái lại chết ngay khoảnh khắc đầu tiên khi trận chiến diễn ra.

Trầm Cảnh đại tướng quân đã tử trận.

Một trong bảy cánh quân của Vân Thường, Đại tướng quân Trầm Cảnh của đạo quân Ủy Mạc đã trúng tên, chết ngay khi lâm trận.

Người nào lại có được bản lĩnh này?

Mũi tên vàng bắn từ phía sau, người bắn tên ở phía đó. Binh sĩ Vân Thường vô cùng hoảng hốt, quay lại nhìn về phía sau đoàn quân.

Họ đã nhìn thấy.

Trên dốc núi phía sau, một kỵ binh xuất hiện dưới ánh trăng.

Nhìn rõ hình bóng ấy, cả người Mạc Nhiên chấn động, xúc động đến nỗi không thể cầm chắc thanh kiếm.

Điều này có thật không?

Người đó một tay cầm dây cương, một tay giương cung, dừng ngựa ngay trên đỉnh dốc. Ánh trăng tuy sáng, nhưng những người ở đây không nhìn rõ khuôn mặt ấy. Trong mờ ảo, họ chỉ cảm thấy một vầng sáng xuất hiện phía sau. Một dáng hình ngạo nghễ liếc nhìn thiên quân vạn mã Vân Thường, giống hệt như thiên tướng hạ phàm.

Cự ly xa như thế...

Người đó chính là chủ nhân của mũi tên vàng?

Đích thân trả lời câu hỏi này, kỵ binh ấy lại rút tên, giương cung, động tác thuần thục như mây trôi nước chảy. Tiếng xé gió lại vang lên, khí thế khiến người ta khiếp sợ, chỉ trong nháy mắt, kim quan xuất hiện.

"A!" Một tiếng kêu thảm khốc nữa vang lên, xóa tan không gian yên tĩnh vì cái chết của Trầm Cảnh.

Trước bao nhiêu con mắt, vị phó tướng Vân Thường cũng ngã khỏi ngựa, đổ xuống bên cạnh thi thể của Trầm Cảnh.

Thật đáng sợ!

Đại quân Vân Thường sợ hãi, lòng dao động. Người này là ai? Ai lại có bản lĩnh đến mức ấy?

Đại quân Vân Thường bỗng sực tỉnh, nhận ra họ đang ở trên sa trường hiểm ác.

Nhưng có người còn phản ứng nhanh hơn họ.

Ánh kiếm lóe lên, tiến về phía những binh sĩ Vân Thường đứng ngay hàng đầu.

"Vương gia! Vương gia về rồi!" Mạc Nhiên chém đổ mấy tên lính Vân Thường đã mất hết ý chí, khuôn mặt hết sức ngạc nhiên xen lẫn vui mừng của người gặp được kỳ tích, gào lên, "Các huynh đệ, hãy hét lên cùng ta, Trần Bắc vương đã về!".

"Trần Bắc vương đã về!"

"Trần Bắc vương đã về!"

"Trần Bắc vương đã về!"

Tiếng hô vang dội khắp đất trời.

Trong bóng đao ánh kiếm, ba tiếng "Trần Bắc vương" như một thứ vũ khí lợi hại nhất, tước đi toàn bộ ý chí còn sót lại của đoàn quân Vân Thường.

Trần Bắc vương, Trần Bắc vương từng dẫn theo đại quân Đông Lâm chinh chiến khắp thiên hạ.

Ngay cả Phò mã Vân Thường, chiến thần của Vân Thường cũng không dám coi nhẹ Trần Bắc vương.

Nam nhân mà đứng giữa thiên quân vạn mã, chỉ cần một mũi tên đã lấy được mạng của Đại tướng quân Trần Cảnh.

Sở Bắc Tiệp dừng ngựa trên dốc. Dưới ánh trăng, đoàn quân Vân Thường lại nhìn thấy một màn đáng sợ hơn, bên cạnh Sở Bắc Tiệp đột ngột xuất hiện bao nhiêu binh mã.

Ở bên kia dốc núi, phía sau đại quân Vân Thường và Đông Lâm, cũng đã sắp sẵn quân mai phục, quân mai phục do Trần Bắc vương đưa tới.

Trúng kế rồi.

Họ đã bị Trần Bắc vương dẫn quân tấn công từ hai phía. Sự bưng bít bất ngờ này đã làm tiêu tan nốt sức chiến đấu của đại quân Vân Thường vừa mất đi trụ cột, không biết kẻ nào kêu lên tiếng đầu tiên, vứt bỏ trường thương trong tay, chạy thực mạng sang chỗ khác.

"Trần Bắc vương! Là Trần Bắc vương!"

"Chạy thôi... chạy thôi!"

Mất đi chủ tướng và phó tướng, đại quân Vân Thường chẳng khác gì một đám cát bay.

Mạc Nhiên dẫn theo binh mã, từ hai bên xông vào. Thấy danh tướng Sở Bắc Tiệp trong truyền thuyết bỗng nhiên xuất hiện, những binh sĩ Vân Thường vội vã vứt bỏ vũ khí, hoàn toàn mất sạch ý chí chiến đấu.

"Giết!"

"A!"

Những tiếng kêu thảm thiết vang lên bên tai. Đại quân Vân Thường tháo chạy như dòng nước đục gặp tảng đá chắn ngang, bắn tung tóe.

Trần Bắc vương, Trần Bắc vương trụ cột của Đông Lâm đã trở về.

Mùi máu tanh nồng khắp rừng, trên dốc, dưới trăng.

Không có thời gian truy kích đoàn quân Vân Thường bại trận, Mạc Nhiên bước vội qua những thi thể quân sĩ Vân Thường, lao về phía bóng hình nơi đầu dốc.

Mạc Nhiên chạy đi với tốc độ nhanh nhất từ trước tới giờ, cho đến khi có thể nhìn thấy rõ khuôn mặt quen thuộc, vẻ ung dung mà mình cứ ngỡ cả đời này không còn được gặp lại, hắn mới dừng bước.

"Vương gia!" Mạc Nhiên mình đầy thương tích, quỳ sụp xuống chân Sở Bắc Tiệp, "Vương gia... Vương gia đã trở về...". Trước nay vốn kín đáo trầm tĩnh, lúc này Mạc Nhiên cũng xúc động đến không thể kiềm chế nổi bản

thân, bao nhiêu lời muốn nói đều tắc nghẹn trong lòng, chỉ còn nước mắt trào ra như suối.

Những binh sĩ Đông Lâm chạy sau Mạc Nhiên cũng vô cùng xúc động, tất cả quỳ xuống, không ngăn nổi dòng nước mắt.

Sở Bắc Tiệp kéo Mạc Nhiên dậy, quát: "Trên sa trường, nam nhi chỉ đổ máu, không rơi lệ, khóc cái gì?". Sau khi nhìn kỹ khuôn mặt lấm lem máu bụi của Mạc Nhiên, Sở Bắc Tiệp trầm giọng, "Rất tốt, Mạc Nhiên, làm tốt lắm". Biết tin những binh sĩ cuối cùng của Đông Lâm đang bị bao vây, Sở Bắc Tiệp vội vã đến đây, cuối cùng đã cứu được Mạc Nhiên và mọi người, trong lòng cũng rất xúc động, nhưng chàng không quên để lộ tình cảm trước mặt người khác, liền hỏi: "Vương tẩu thế nào!".

"Vương hậu nương nương đang ở trong rừng. May mà Vương gia đến kịp." Nói đến việc chính, Mạc Nhiên đã bớt vẻ xúc động, sắc mặt cũng u ám hơn, giọng rất khẽ, "Vương gia, nương nương bệnh nặng rồi".

Sở Bắc Tiệp im lặng một lát rồi nói: "Ta đi thăm vương tẩu". Sở Bắc Tiệp quay lại phía sau, giọng dịu dàng hơn nhiều, "Sính Đình, nàng đi cùng ta được không?".

Lúc này mới chú ý đến hình dáng yêu kiều sau lưng Sở Bắc Tiệp, Mạc Nhiên vô cùng kinh ngạc: "Bạch cô nương?".

Sính Đình gỡ mạng che mặt, mỉm cười: "Mạc Nhiên, lâu lắm không gặp", rồi quay lại nói với Sở Bắc Tiệp, "Sính Đình đi theo Vương gia". Dứt lời, nàng cứ để Sở Bắc Tiệp bế mình lên ngựa, nhẹ nhàng đặt tay mình vào lòng bàn tay vững chãi của chàng. Hai người cùng cưỡi ngựa, từ từ đi xuống dốc núi, tiến vào trong rừng.

Mọi người đều theo xuống núi, cùng trở về doanh trại trong rừng.

Đến gần doanh trại, gặp đúng La Thượng đang lao đi như tên bắn, gần va vào Sở Bắc Tiệp đang xuống ngựa. La Thượng ngẩng lên, nhìn khuôn mặt Sở Bắc Tiệp, liền kinh ngạc kêu lên: "Đúng là Vương gia thật rồi! Không lừa ta đấy chứ?".

Kỳ tích bỗng xuất hiện, La Thượng xúc động đến mức quên hết cả tôn ti, cứ nắm lấy bàn tay Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp vỗ vai La Thượng, nhìn hắn với ánh mắt triu mến: "Tiểu tử, ngươi cũng tiến bộ nhiều. Ta phải vào gặp vương tẩu, lúc khác hàn huyên". Chàng dặt tay Sính Đình vào trong trướng, để lại La Thượng vẫn đang đứng ngăn người chỗ cũ.

La Thượng vội túm lấy Mạc Nhiên đang bước tới, vẻ mặt hoàn toàn nghiêm túc: "Chắc không phải chúng ta đang ở dưới suối vàng nên mới gặp Vương gia đấy chứ?".

Chương 55

Trong trướng, ánh nến vàng vọt.

Sở Bắc Tiệp dặt theo Sính Đình bước vào cửa trướng, thấy Vương hậu đang nằm trên giường, mái tóc đen đã bạc mất nửa.

Vị vương hậu một nước ung dung đoan chính trước đây, sắc mặt giờ xám xịt, u sầu chất chứa thành những nếp nhăn chằng chịt trên khuôn mặt xinh đẹp trang điểm kỹ càng ngày nào.

Vương hậu đã ở bên Đông Lâm vương những ngày tháng cuối cùng, chịu đủ giày vò trong ngày tháng Đông Lâm xảy ra biến.

"Vương tẩu", Sở Bắc Tiệp lặng lẽ đến bên giường, hạ giọng gọi.

Hai hàng mi dày của Vương hậu khẽ run, chậm rãi mở đôi mắt đã mờ đục, một lúc lâu mới nhìn rõ khuôn mặt trước mắt.

"Vương đệ về rồi." Vương hậu thờ hắt ra, cố gắng nói từng tiếng, "Nghe nói vương đệ đã đuổi hết quân Vân Thường đang bao vây ngoài kia".

"Vương tẩu vất vả rồi."

Vương hậu lắc đầu, nở nụ cười đau khổ, ánh mắt nhìn về phía sau lưng Sở Bắc Tiệp, bỗng ngừng lại.

Sở Bắc Tiệp phát hiện ra, bèn lui về sau một bước, nắm chặt bàn tay mềm như không xương của Sính Đình, để nàng yên tâm.

Không khí trong trướng bỗng trở nên khác thường.

Ánh mắt Vương hậu dừng lại rất lâu trên người Sính Đình.

"Bạch Sính Đình?" Giọng nói của Vương hậu rất khẽ, ba tiếng từ từ lọt ra khỏi môi, ẩn giấu bao chuyện trong quá khứ khiến người ta phải nghiền ngẫm.

Sính Đình cúi người, hành lễ: "Vương hậu nương nương".

"Bạch Sính Đình, Bạch cô nương...", Vương hậu nói, "Người qua đây để ta nhìn cho kỹ".

Sính Đình "vâng" một tiếng, khẽ khàng cất bước, dừng lại bên giường Vương hậu.

Dưới ánh nến vàng vọt, hai đôi mắt trĩu nặng gặp nhau.

Lần đầu tiên họ nhìn rõ khuôn mặt đối phương.

Chuyện cũ theo gió cuốn đi, nhưng ký ức vẫn chẳng thể phai nhòa.

Nỗi đau mất con, nỗi đau bị đưa đi khỏi biệt viện ẩn cư. Giữa bao nhiêu ân oán, Vương hậu đã mất đi hai nhi tử, Sở Bắc Tiệp mất đi Bạch Sính Đình, Đông Lâm mất đi Trấn Bắc vương.

Cuối cùng, khi binh mã Vân Thường xâm phạm bờ cõi, Đông Lâm mất đi sự tôn nghiêm của một quốc gia.

Họ bị số mệnh buộc lại với nhau, gây tổn thương cho người khác và làm thương chính mình. Ngày hôm nay, họ mới nhìn thấy mặt nhau.

Vương hậu lặng lẽ nhìn Sính Đình, hỏi: "Người có hận ta không?".

Sính Đình hỏi lại: "Vương hậu có hận Sính Đình không".

Chuyện cũ như ánh lửa, lóe lên trong sâu thẳm ký ức, nhưng rồi nhanh chóng phụt tắt, chỉ để lại làn khói mỏng manh, cảm thán vô cùng.

Vương hậu rời mắt khỏi Sính Đình, nhìn sang Sở Bắc Tiệp, lặng lẽ thở dài.

"Trước khi ra đi, Đại vương đã hỏi ta một câu." Ánh mắt Vương hậu chứa bao ký ức, "Đại vương hỏi, nếu phu thê chúng ta sinh ra ở hai nước đối địch, liệu đời này chúng ta có thể ở bên nhau?".

Vương hậu không nói tiếp, như đang mãi mê đuổi theo dòng ký ức.

"Vương tẩu đã trả lời thế nào?" Hồi lâu, Sở Bắc Tiệp mới lên tiếng hỏi.

Vương hậu nhìn về phía Sở Bắc Tiệp, khóe miệng mỉm cười, không trả lời câu hỏi ấy, hạ giọng: "Đại vương luôn mong chờ Trấn Bắc vương trở về nắm vương quyền Đông Lâm. Giờ, ta có thể yên tâm mà đi rồi".

"Vương tẩu sẽ khỏe lại thôi." Sở Bắc Tiệp quỳ một chân xuống bên giường, dịu dàng nắm tay Vương hậu, nhìn thật kỹ nữ nhân tôn quý chốn thâm cung đã vất vả chống đỡ cho Đông Lâm đến tận ngày hôm nay. Họ là người một nhà, bao lâu trước, huynh hiền đệ kính, thúc tẩu hòa hợp, cùng dự yến tiệc, cùng lên tầng lầu, cùng nghe ca hát, cùng vui cười nhìn đám trẻ chơi đùa.

"Có thể khỏe lại không, không quan trọng", Vương hậu lãnh đạm đáp, "Trấn Bắc vương, chúng ta đều đã phạm không ít sai lầm".

Nghĩ đến vương huynh trước nay vẫn tín nhiệm mình, Sở Bắc Tiệp đau khổ nhắm mắt, trầm giọng: "Bắc Tiệp đã sai, nên khiến vương huynh thất vọng, vương tẩu vất vả".

Vương hậu buồn rầu nhìn hai người trước mặt, mệt mỏi khép hàng mi, cảnh tượng phu quân trước khi ra đi bỗng thoáng qua trong đầu, theo đó là khói lửa ngập trời thiêu đốt Đông Lâm.

Vương hậu thở dài: "Trong thiên hạ này, lấy đâu ra người không phạm sai lầm?", rồi nhìn về phía Sính Đình đang cúi đầu im lặng, "Chẳng lẽ ta và Đại vương lại không mắc sai lầm? Hôm đó khi ký hiệp ước với Phò mã Vân Thường Hà Hiệp, đem Bạch cô nương mà Trấn Bắc vương yêu quý như tính mạng của mình đổi lấy việc liên quân Vân Thường - Bắc Mạc rút lui. Biết rõ là không đúng, nhưng vẫn phải ra một quyết định sai lầm. Nếu so sánh, chỉ có lỗi của Bạch cô nương mới là không cố ý".

Sính Đình lắc đầu, ngược hai hàng mi dày, đôi mắt sáng rõ nhìn về phía Sở Bắc Tiệp, thở dài: "Vương hậu sai rồi. Sính Đình biết thiên hạ sắp đại loạn, nhưng vẫn vì những oán hận trong lòng mà giả chết ẩn cư, không muốn giải thích hiểu lầm với Vương gia, Sính Đình hành xử chậm trễ, dẫn đến sinh linh lầm than. Đây mới là hành động ngu muội nhất, biết rõ là sai mà vẫn không chịu quay đầu". Ánh mắt nàng chạm phải ánh mắt Sở Bắc Tiệp đang quay lại.

Mạc Nhiên và La Thượng nín thở chờ bên ngoài trướng, niềm vui sướng trong lòng vẫn còn nguyên. Trong rừng âm u, lại vẫn chưa đến sáng, bốn bề tối om nhưng ánh mặt họ sáng lấp lánh, như đã nhìn thấy ánh mặt trời sắp lên của ngày mai.

"Là thật, là thật..." Thỉnh thoảng, La Thượng lại cúi đầu lẩm bẩm một câu, sắc mặt vô cùng hân hoan.

Mạc Nhiên vỗ mạnh vào vai La Thượng, quay đầu nhìn những huynh đệ còn lại sau bao trận chiến gian khổ, vừa mới đây họ còn thề quyết trận huyết chiến này, không ngờ có thể cải tử hoàn sinh, trong lòng trào dâng niềm hân hoan và cảm khái.

Đợi rất lâu, họ mới thấy màn trướng khẽ động.

La Thượng đứng bật dậy: "Ra rồi".

Tất cả nhất tề đứng dậy, tinh thần hăng hái, nhiệt thành nhìn chằm chằm về phía cửa trướng.

Sở Bắc Tiệp và Sính Đình bước ra.

"Vương hậu đã trao vương quyền Đông Lâm cho ta, từ hôm nay trở đi, tất cả binh mã của Đông Lâm đều nghe theo sự điều khiển của bản vương", giọng nói chắc chắn ung dung của Sở Bắc Tiệp vang lên bên tai mọi người.

Trong lòng dân chúng Đông Lâm, Sở Bắc Tiệp chính là người kế thừa của vương vị sau Đại vương Đông Lâm, nên ai cũng mong chờ quá trình chuyển giao vương quyền đơn giản này.

"Tình thế khẩn cấp, không có thời gian hàn huyên chuyện cũ", Sở Bắc Tiệp ngẩng lên nhìn sắc trời, "Đại quân Vân Thường tan rã chỉ vì lòng quân rối loạn, còn thực lực không hề giảm bớt bao nhiêu. Chúng sẽ nhanh chóng tập hợp lại. Chúng ta phải tức tốc rút khỏi chỗ này trước khi kẻ địch giương cờ đánh trống quay lại tấn công".

"Mạc Nhiên!"

"Có!"

"Lập tức chỉnh đốn đội ngũ, chuẩn bị nhổ trại."

"Linh lệnh!"

"La Thượng!"

"Có!"

"Người phụ trách bảo vệ sự an nguy của Vương hậu, chọn ra chiến mã khỏe nhất, trên xe sắp sẵn cỏ mềm", Sở Bắc Tiệp hạ giọng dặn dò, "Cẩn thận, đừng để Vương hậu nương nương bị xóc nảy".

"Mặt tướng xin làm ngay."

Chỉ huy xong, Sở Bắc Tiệp liên tiếp ra mấy vương lệnh. Những người này đã theo Sở Bắc Tiệp vào sinh ra tử, quen nghe theo hiệu lệnh, nay nhìn Trấn Bắc vương uy vũ tái xuất, họ như tìm lại được trụ cột của mình, hành động vô cùng nhanh gọn. Chỉ nghe những tiếng "Lính lệnh!", "Lính lệnh!", cả đám người hưng phấn đi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Toàn doanh trại hành động thần tốc, chưa đầy nửa canh giờ, mọi việc đã được sắp xếp thỏa đáng, họ quay lại phụng mệnh. Sau đó, toàn quân nhổ trại lên đường, đi sâu vào hẻm núi phía nam, cẩn thận che giấu tung tích.

Sở Bắc Tiệp cử binh mã tạo ra dấu vết giả trên đường, để đánh lừa quân địch, khiến đại quân Vân Thường không thể xác định được hướng đi của họ.

Tối hôm đó, khi nghỉ ngơi giữa đường hành quân, Sở Bắc Tiệp cho triệu tập tất cả các tướng lĩnh nghị sự giữa rừng già rộng lớn.

Sở Bắc Tiệp ẩn cư hai năm, vừa xuất hiện đã phải lo cho vương tộc Đông Lâm đang bị bao vây, chưa có thời gian tìm hiểu tình hình tứ quốc hiện nay.

Mạc Nhiên bấm bấm hết sức tường tận: "Sau khi nắm được quyền quản lý kho tiền lương, Hà Hiệp đã tăng cường chi dùng cho quân đội, chỉ trong một thời gian ngắn đã thu nạp được rất nhiều binh sĩ dũng mãnh. Họ được Hà Hiệp đích thân thao luyện, lại được tôi rèn qua bao nhiêu trận chiến... Đại quân Vân Thường hiện nay không còn là đội quân ngu độn chỉ biết tự bảo vệ mình".

"Đại quân Đông Lâm và Bắc Mạc đều đã bị đại quân Vân Thường của Hà Hiệp đánh cho tan rã." Nghĩ đến tình thế tồi tệ hiện giờ của tứ quốc, La Thượng tiếp tục trầm giọng, "Hy vọng duy nhất hiện nay có thể chống lại đại quân Vân Thường chỉ còn đại quân của Quy Lạc".

"Giờ Quy Lạc đang nội loạn, Quy Lạc vương Hà Túc và Đại tướng quân Nhạc Chấn đối đầu với nhau. Quy Lạc còn không tự lo được cho mình, lấy đâu ra sức lực lo đến đại quân Vân Thường?", Nhược Hàn đáp, "Ta đã bí mật lập ra mấy điểm trưng mộ binh sĩ ở Quy Lạc, từ sau khi Thượng tướng quân Tắc Doãn khiêu chiến với Hà Hiệp, ngày càng có nhiều nam nhân trẻ tuổi gia nhập lực lượng, trước mắt tính ra tổng cộng đã có hơn một vạn người. Chỉ là, chúng ta không có binh khí, cũng chẳng có chiến mã".

"Thất bại trên sông Phục Sạp đã gây tổn thất nặng nề cho quân Đông Lâm, rất nhiều binh sĩ đã bỏ chạy vì không còn hy vọng, số còn lại đều đang ở đây", Mạc Nhiên quay đầu, nhìn phía sau yên tĩnh, "Tính cả người bị thương cũng không quá năm ngàn".

Một thoáng yên lặng.

So với ba mươi vạn đại quân của Vân Thường, tính toàn bộ tướng sĩ, đội quân của họ cũng chỉ có một vạn năm ngàn người.

Sau một ngày đường, nổi xúc động khi gặp lại Trấn Bắc vương dần qua đi. Hiện thực tàn khốc ở ngay trước mắt, họ có Trấn Bắc vương có tài thao lược, nhưng binh mã biết lấy ở đâu?

Trầm ngâm giây lát, Sở Bắc Tiệp xua tay nói: "Mọi người hãy nghỉ ngơi đi, ngày mai còn phải hành quân, không được để đại quân Vân Thường đuổi kịp chúng ta".

Tất cả tướng lĩnh đều biết chủ soái cần thời gian suy nghĩ lần lượt rời đi, chỉ có Mạc Nhiên vẫn ở bên Sở Bắc Tiệp, giống như trước kia ở cùng Sở Bắc Tiệp, họ vẫn đi tuần một vòng quanh doanh trại trước khi đi ngủ.

Hai người đứng trong gió đêm yên tĩnh, nhìn về phía đồng lửa sắp tắt, chậm rãi cất bước.

"Lúc này người không nhắc gì đến tin tức của Thần Mâu."

"Thần Mâu đại tướng quân... Khi quân Vân Thường tấn công thành đô, Đại tướng quân đã tử trận", Mạc Nhiên nặng nề trả lời, "Sở thừa tướng tuổi già sức yếu, không thể rút theo bọn thuộc hạ, nghe nói không muốn chịu nổi nhục bị bắt sống nên đã uống thuốc độc tự vẫn".

Tâm trạng cả hai người đều nặng nề, Sở Bắc Tiệp thở dài, chấp tay sau lưng, tiếp tục đi tuần một vòng.

Từ khi Sở Bắc Tiệp trở về, đây là lần đầu tiên Mạc Nhiên có cơ hội nói chuyện riêng với Vương gia, bao câu hỏi chất chứa trong lòng, Mạc Nhiên đánh bạo lên tiếng: "Vương gia, Bạch cô nương..."

"Nàng vẫn sống, đã tha thứ cho ta và trở về bên ta."

"Hôm đó... chẳng phải họ nói trong bụng Bạch cô nương đang mang cốt nhục của Vương gia..."

Sở Bắc Tiệp bỗng dừng bước, khuôn mặt cương nghị đau đớn. Mạc Nhiên đã theo Sở Bắc Tiệp nhiều năm, rất ít khi nhìn thấy vị vương gia uy nghiêm cao ngạo này không khổng chế được tình cảm của bản thân, thậm chí thấy hối hận vì đã nói những điều không nên nói.

Mạc Nhiên bỗng nghe thấy giọng nói khản đặc của Sở Bắc Tiệp: "Sính Đình đã trải qua bao nhiêu nguy nan như thế, có thể sống đến hôm nay đã chẳng phải chuyện dễ dàng, đâu còn giữ được hài nhi trong bụng... Bản vương..." Nắm tay chàng chặt rồi lại lỏng, "Bản vương không nhẫn tâm hỏi nàng..."

Hài nhi mệnh khổ, chắc không còn nữa.

Sau khi gặp Sính Đình, Sở Bắc Tiệp đã phải bôn ba khắp nơi vì tứ quốc loạn lạc, từ rừng rậm Bách Lý đến cỏ thành Giang Linh, từ Bắc Mạc đến Đông Lâm, nên không còn thời gian nói chuyện cũ với Sính Đình.

Chút thời gian ít ỏi của họ không đủ để nói những lời ngọt ngào và cả lời cảm tạ ông Trời. Hơn nữa, Sở Bắc Tiệp đường đường là Trấn Bắc vương, đứng trước thiên quân vạn mã của quân địch mặt vẫn không biến sắc, nhưng mỗi lần nghĩ đến hài nhi, lại không có đủ dũng khí.

Chàng không thể tưởng tượng Sính Đình bị binh sĩ Vân Thường truy đuổi, gặp bao hoạn nạn, đã phải tuyệt vọng khi mất đi cốt nhục trong hoàn cảnh thế nào.

Việc đau đớn này, chắc đã trở thành vết thương luôn nhỏ máu trong tim Sính Đình, nên từ ngày gặp lại đến giờ, Sính Đình vẫn chẳng hề nhắc đến hài nhi.

Sở Bắc Tiệp đứng yên ngoài rèm trướng, những suy nghĩ trĩu nặng trong lòng khiến bước chân chàng cũng trở nên nặng trĩu.

Câu hỏi của Mạc Nhiên chính là một cái kim trong lòng Sở Bắc Tiệp. Chàng muốn nhổ nó ra, nhưng nếu chàng hỏi đến vấn đề này, liệu có làm tổn thương đến Sính Đình?

Khó khăn lắm nàng mới trở về bên cạnh, Sở Bắc Tiệp nguyện từ bỏ cả tính mạng của mình, cũng không muốn Sính Đình phải đau khổ, dù chỉ là một chút.

Hài nhi... không được nhắc đến...

"Vương gia định đứng ngoài này đến bao giờ?" Màn trướng khẽ động, Sính Đình bước ra ngoài, dịu dàng hỏi.

Nàng nắm lấy bàn tay Sở Bắc Tiệp, cùng chàng bước vào trướng rồi mỉm cười, nói: "Sính Đình biết bản lĩnh cầm quân của Vương gia, tình thế dù nguy nan đến đâu cũng không thể khiến Vương gia phiền não thế này. Rốt cuộc Mạc Nhiên đã nói gì, mà khiến Vương gia do dự, buồn bã tới mức ấy?"

Sở Bắc Tiệp nắm lấy bàn tay mềm ấm của Sính Đình, ngọc ẩm hương nồng gần trong gang tấc, chôn cực lạc chẳng qua cũng chỉ thế này. Thời khắc giờ lành cảnh đẹp bỗng bị câu hỏi trong lòng phá hỏng, Sở Bắc Tiệp cắn môi, cuối cùng cũng hạ được quyết tâm: "Sính Đình, hôm đó tại biệt viện ẩn cư..."

"Vương gia, mật thám cử đi đã về." Giọng nói của binh sĩ bẩm báo vang lên ngoài trướng đúng vào thời điểm không thích hợp nhất.

Không biết tại sao, Sở Bắc Tiệp bỗng thấy lòng thờ phào, vội vàng vén rèm, bước ra: "Báo ngay!"

Thành đô Vân Thường chìm trong tang thương.

"Cái gì?", Hà Hiệp mặc áo tang đập bàn cái rầm, đứng dậy kinh ngạc, "Sở Bắc Tiệp đột nhiên xuất hiện?"

"Đúng thế!" Lính truyền tin quỳ một gối, không dám ngẩng đầu. "Rất nhiều binh sĩ đều nói tận mắt nhìn thấy Sở Bắc Tiệp đứng trên dốc núi giương cung, bắn chết Đại tướng quân Trầm Cảnh."

"Hắn có bao nhiêu binh mã?"

"Các thuộc hạ của Đại tướng quân Trầm Cảnh đều nói không nhìn rõ."

Hà Hiệp nổi giận: "Hai quân giao chiến, Sở Bắc Tiệp từ phía sau bắn tên, sao lại không nhìn rõ có bao nhiêu người xông tới?"

"Khởi bẩm Phò mã, lúc đó... vừa nhìn thấy Trấn Bắc vương, bọn họ đã sợ hết hồn, chưa kịp giao chiến, đại quân đã tự tan tác..."

"Hèn mặt!", Hà Hiệp cắt ngang.

Lính truyền tin im bật, không dám lên tiếng.

"Chỉ nhìn thấy trên dốc có một bóng người, còn chưa giao chiến mà hơn vạn binh mã đều sợ chạy hết." Hà Hiệp đi đi lại lại trong phòng, giọng giận dữ, "Đám người Trầm Cảnh mang theo lần này là binh sĩ kiểu gì? Dù hắn còn sống trở về, bản Phò mã cũng sẽ trị hắn tội luyện binh không nghiêm".

Sau cái chết của Diệu Thiên, Phò mã nắm trọn đại quyền Vân Thường ngày càng hung ác nham hiểm, ánh mắt lúc nào cũng ẩn chứa hận thù, khiến người ta không lạnh mà run.

Lính truyền tin quỳ trên đất, nghe tiếng chân Hà Hiệp đi qua đi lại, tim đập thình thịch như có người đánh trống trong lồng ngực. Hắn bỗng nghe bên ngoài có tiếng bẩm báo: "Phò mã, lính truyền tin từ vương cung Đông Lâm đã về".

"Gọi hắn vào đây."

Cửa phòng bị đẩy ra, một tên lính truyền tin khác người đầy bụi bặm bước vào, quỳ xuống, vừa thở vừa nói: "Bẩm Phò mã, Trấn Bắc vương đột nhiên xuất hiện ở thành đô Đông Lâm, giết chết mấy binh sĩ Vân Thường ta".

"Cái gì?", Hà Hiệp dừng bước, "Nói rõ hơn đi".

"Sáu hôm trước, Trấn Bắc vương xuất hiện ở thành đô Đông Lâm giương cung bắn mấy thị vệ của quân ta."

"Sao không cử người đuổi theo?"

"Đại tướng quân lập tức sai binh mã ra khỏi thành truy đuổi, nhưng ra tay xong, Trấn Bắc vương lập tức dẫn theo mấy kỵ sĩ đi ngay, đến khi chúng ta đuổi theo ra ngoài thành, bọn họ đã đi xa, trời đêm lại tối đen nên rất khó đuổi được."

"Trời đêm?", Hà Hiệp nheo mắt, "Hắn xuất hiện ở thành đô Đông Lâm vào đêm của sáu hôm trước?"

"Vâng."

Hà Hiệp nhìn về phía lính truyền tin đến trước: "Người vừa nói, buổi tối của sáu hôm trước, Sở Bắc Tiệp xuất hiện trên dốc núi nơi ẩn nấp của vương tộc Đông Lâm?"

"Vâng, thưa Phò mã."

"Hai nơi này cách xa nhau như thế, Sở Bắc Tiệp sao có thể xuất hiện đồng thời ở hai điểm?"

"Việc này... việc này..."

"Có nhìn rõ mặt Sở Bắc Tiệp không?" Hà Hiệp hỏi lính truyền tin vừa từ thành đô Đông Lâm trở về.

"Tuy không nhìn rõ, nhưng theo lời đám binh sĩ ở đó nói, những người bên cạnh hắn đều hét lên Trấn Bắc vương..."

"Ngu dốt! Mới nghe đối phương hét lên vài tiếng đã tưởng rằng hần chính là Trấn Bắc vương? Lơ là đến thế, há chẳng phải nhầm lẫn chủ tướng?", Hà Hiệp hét lên, "Người đâu! Lôi hần ra ngoài cho ta!".

"Phò mã tha mạng! Phò mã tha mạng! Thuộc hạ không dám nói bừa, không dám lơ là! Giờ khắp Đông Lâm đều nói Trấn Bắc vương đã về, chắc chắn là có việc này, thuộc hạ sẽ điều tra rõ ràng...", lính truyền tin liên tiếp dập đầu.

Đông Chước cầm theo thư tín vội vã bước vào cửa, thấy Hà Hiệp sắc mặt xám xanh, lại thấy lính truyền tin đang xin tha mạng, bèn nói: "Thiếu gia?".

Hà Hiệp thấy Đông Chước đang cầm quân báo, biết là có chuyện quan trọng nên lạnh lùng hạ lệnh: "Bản phò mã tạm thời tha mạng cho người, còn tái phạm quyết không tha! Ra ngoài".

Hai lính truyền tin may mắn thoát nạn, vội vã rời khỏi.

"Thiếu gia, Sở Bắc Tiệp xuất hiện ở thành đô Bắc Mạc."

"Việc xảy ra khi nào?"

"Sáu ngày trước đây."

Hà Hiệp cười gằn: "Sáu ngày trước, Sở Bắc Tiệp xuất hiện ở ba nơi khác nhau, thành đô Đông Lâm, trong rừng rậm, thành đô Bắc Mạc. Kẻ ngốc cũng biết đã xảy ra chuyện gì".

Đông Chước lập tức tỉnh ngộ: "Có người lợi dụng danh tiếng của Sở Bắc Tiệp, mạo nhận Sở Bắc Tiệp để làm dao động lòng quân ta! Nghĩ cũng phải, Sở Bắc Tiệp mất tích đã lâu, vương cung Đông Lâm thành đồng tro tàn, nếu hần định tái xuất thì phải xuất hiện từ lâu rồi, sao đến tận lúc này mới đột nhiên xuất hiện?".

Hà Hiệp nhắm mắt một lát, nghe những lời của Đông Chước thì mở mắt ra, trong đó như có tia sáng đang nhảy múa: "Không, nếu giả mạo Sở Bắc Tiệp có thể dao động lòng quân, thì ngay từ khi quân Vân Thường tấn công Đông Lâm đã phải xuất hiện việc này. Điều ấy càng rõ một điều rằng, Sở Bắc Tiệp đã xuống núi thật. Cùng xuất hiện một lúc ba nơi chỉ là kế dụ địch, chính là muốn lừa chúng ta, muốn chúng ta tưởng rằng có người giả mạo. Đáng tiếc, lừa được kẻ khác nhưng sao lừa được Hà Hiệp ta?".

Đông Chước hoàn toàn tỉnh ngộ, ngắt người hỏi lâu: "Nếu đúng là Sở Bắc Tiệp, liệu thiếu gia có nên dốc hết đại quân, lập tức tiến đến Đông Lâm đối phó với hần?".

"Sở Bắc Tiệp rất giỏi ẩn giấu tung tích, người có biết muốn truy kích hần trên khắp thảo nguyên hoang vu rộng lớn của Đông Lâm phải cần đến bao nhiêu binh mã, bao nhiêu thời gian không?" Khuôn mặt đẹp của Hà Hiệp ẩn giấu sự sắc bén, khóe môi hơi nhếch lên, "Truyền lệnh, chuẩn bị hành trang. Ta phải đến Quy Lạc".

Về mặt ngạc nhiên, Đông Chước hỏi: "Hai cánh quân của Phi Chiếu Hành và Thương Lộc đã đến Quy Lạc, đủ để đối phó với một Quy Lạc đang nội loạn, thiếu gia hà tất phải đến đó?".

"Đánh rắn phải đánh bảy tấc [1](#) . Đông Chước, người có biết điểm yếu của Sở Bắc Tiệp nằm ở đâu không?" Đôi mắt sáng của Hà Hiệp chuyển động, vẻ mặt vô cùng khó đoán nhìn Đông Chước.

"Điểm yếu của Sở Bắc Tiệp?". Bị hỏi, Đông Chước chau mày nghĩ ngợi.

Thấy Đông Chước không hiểu, Hà Hiệp mỉm cười: "Điểm yếu của Sở Bắc Tiệp nằm ở hai chữ 'Bình mã'".

Một mũi tên trúng ngay vào đích.

Đông Chước thật sự tỉnh ngộ.

Bình lực của hai nước Đông Lâm, Bắc Mạc đã hoàn toàn tan vỡ, Sở Bắc Tiệp muốn có tinh binh chỉ còn cách tìm đến Quy Lạc thực hiện ý định của mình. Hà Hiệp lập tức đến Quy Lạc, đánh tan đại quân Quy Lạc cũng đồng nghĩa với việc phá tan cơ hội tìm kiếm binh sĩ cuối cùng của Sở Bắc Tiệp.

Không bột chẳng gột nên hồ. Không có binh mã quân lương, Sở Bắc Tiệp còn có thể làm gì?

Dù có là thần tướng, Sở Bắc Tiệp cũng không thể chỉ dựa vào sức mạnh của một người để đánh thắng đội quân lớn mạnh của Vân Thường.

Bàn xong kế sách, hai người một trước một sau rời khỏi thư phòng.

"Đến tận bây giờ, thuộc hạ vẫn không thể tin Sở Bắc Tiệp lại đột nhiên xuất hiện", Đông Chúc vừa đi vừa lẩm bẩm, "Sao Sở Bắc Tiệp lại vô duyên vô cớ xuất hiện vào lúc này?".

"Sự xuất hiện của Sở Bắc Tiệp không thể là vô duyên vô cớ."

"Thiếu gia?"

"Chắc chắn có nguyên do." Hà Hiệp trầm giọng, ánh mắt lấp lánh tinh anh thoáng nhìn qua hậu viện. Nơi đó, Sính Đình đã từng ở.

Cửa phòng ấy vẫn đang đóng chặt.

Thiên hạ rộng lớn này, còn ai có thể khiến Sở Bắc Tiệp vì tuyệt vọng ẩn cư phải xuống núi?

1 Cách ví von của người Trung Quốc, ý chỉ nói năng, làm việc gì cũng cần phải nắm rõ cái quan trọng, điểm mấu chốt nhất.

Chương 56

Sở Bắc Tiệp dẫn theo tướng sĩ ngày đêm lên đường, ẩn giấu tung tích, một mặt liên tục cử đi những mật thám nhanh nhạy nhất để nắm bắt tin tức các nơi.

Cuối cùng đội quân cũng tìm được một nơi ẩn nấp, mọi người tập trung trong trường soái rách nát, tiếp tục bàn bạc.

"Kế sách của Bạch cô nương quả nhiên rất có tác dụng", Nhược Hàn vui vẻ bẩm báo, "Ngày Trần Bắc vương xuất hiện nơi rừng rậm, Nhược Hàn đã làm theo kế sách của Bạch cô nương, sắp xếp mấy người có hình dáng tương tự Trần Bắc vương xuất hiện ở các nơi tấn công quân Vân Thường, dận dò họ tự xưng là Trần Bắc vương. Hiện giờ lòng quân khắp Vân Thường đều hoảng hốt".

La Thượng hưng phấn gật đầu: "Kế này đúng là một mũi tên trúng hai đích. Binh lính Vân Thường sợ hãi, đồn đại khắp nơi. Nhưng một người không thể cùng xuất hiện ở mấy nơi một lúc, nên đám tướng lĩnh Vân Thường đều cho rằng đây chỉ là kế lừa địch, dù Hà Hiệp có nhận được thông báo, cũng sẽ cho rằng đó chỉ là lời đồn đại. Chỉ cần họ không lập tức cử đại quân bao vây, chúng ta sẽ có cơ hội nghỉ ngơi lấy sức".

"Tên tặc tử Hà Hiệp đó chắc chắn trúng kế rồi!", Sâm Vinh cười sảng khoái, "Mật thám về báo, sau khi nhận được cấp báo từ khắp nơi truyền về, Hà Hiệp không hề tập trung đại quân kéo đến Đông Lâm mà dẫn quân xuất phát tới Quy Lạc. Có thể thấy, hẳn không tin Trần Bắc vương đang ở Đông Lâm. Ha ha, nói cho cùng thì đúng là mưu kế của Bạch cô nương đã phát huy tác dụng, thực là kế sách cao minh".

Ngồi bên cạnh Sở Bắc Tiệp, nghe mọi người khen ngợi, về mặt Sính Đình không chút vui mừng mà khế thờ dài, cười như mỉa: "Sính Đình thực xấu hổ, Hà Hiệp đích thân đi Quy Lạc, càng chứng tỏ Phò mã Vân Thường đã nhìn thấu kế dụ địch của Sính Đình".

"Sao?" Nụ cười của tất cả mọi người đều ngưng lại.

Dưới bàn, Sở Bắc Tiệp khế nắm bàn tay Sính Đình, rồi quay qua nhìn nàng, ung dung cười nói: "Ngày Hà Hiệp đến Quy Lạc cũng là ngày đội quân Quy Lạc bị diệt vong. Ý định bổ sung binh lực từ Quy Lạc của chúng ta cũng sẽ trở thành hoang tưởng".

Quân lực Vân Thường ngày càng mở rộng, đại quân Bắc Mạc và Đông Lâm đã tan rã, nếu đại quân Quy Lạc cũng bị đánh tan, thì lấy đâu đủ binh lực để đối kháng với Hà Hiệp?

Càng không thể lấy một vạn năm ngàn binh mã để đối chọi với mấy chục vạn đại quân Vân Thường.

Các tướng quân vừa vui mừng vì tưởng đã lừa được Hà Hiệp giờ mới hiểu rõ sự tình, sắc mặt bỗng chốc trở nên u ám.

Sau khi thu phục được đại quân Quy lạc, Hà hiệp sẽ không phải lo đến hậu họa. Với thực lực Vân Thường hiện nay, Hà Hiệp hoàn toàn có thể thông thả điều quân đến bao vây họ, từ từ chơi trò mèo vờn chuột.

Thấy các tướng lĩnh không còn lòng tin, Sở Bắc Tiệp liền mỉm cười trên Sính Đình: "Bạch cô nương kẻ sách cao minh, liệu có phải đã có cách đối phó với cục diện nguy nan này?".

Sính Đình đáp lại Sở Bắc Tiệp bằng ánh mắt dịu dàng, thông thả nói: "Vương gia chắc chắn thế kia, nhất định đã có kế hay, hà tất phải hỏi Sính Đình?".

Sở Bắc Tiệp cười sảng khoái: "Nàng đang lục vấn bản vương?". Bàn tay nắm chặt bàn tay Sính Đình dưới bàn càng thêm chặt.

Bệnh tình của Đông Lâm vương hậu đã đỡ, nên cũng ngồi tham dự. Lúc này Vương hậu mới lên tiếng: "Đã chứng kiến Trần Bắc vương lớn lên từ nhỏ, ai gia hoàn toàn tin tưởng vào năng lực cầm quân của Trần Bắc vương, dù cục diện có tồi tệ đến mức nào, Trần Bắc vương cũng có thể ung dung ứng phó. Ai gia muốn thưởng thức bản lĩnh của Bạch cô nương".

Vốn là vương tẩu của Sở Bắc Tiệp, nên một lời nói ra của Vương hậu rất có sức nặng. Biết Vương hậu có ý thử mình, ánh mắt lạnh lợi chuyển động, Sính Đình chậm rãi nhìn quanh một vòng trường soái, khẽ cất lời: "Địch đông ta ít, đây là thế mạnh lớn nhất của Hà Hiệp. Hiện giờ, chúng ta phải biến thế mạnh ấy trở thành điểm yếu".

Mạc Nhiên cau mày: "Biến thế mạnh thành điểm yếu, điều đó đương nhiên là tốt nhất, nhưng làm thế nào mới thực hiện được?".

Sâm Vinh lúc nào cũng thẳng thắn: "Rõ ràng là không thể".

"Sao lại không thể?", Sính Đình thông thả hỏi lại, ngữ khí nhẹ nhàng nhưng tràn đầy tự tin, từng từ từng câu như hạt trân châu rơi trên đĩa bạc. Nàng phân tích rõ ràng, "Quân Vân Thường bề ngoài thì đang lớn mạnh từng ngày, vì thu nạp được một lượng lớn hàng binh và tù binh. Tướng quân Sâm Vinh, xin hỏi đội quân Vân Thường khổng lồ này có bao nhiêu binh sĩ do một tay Hà Hiệp thao luyện nên?".

La Thượng tranh phần đáp: "Quân chủ lực của Vân Thường hiện nay do hai bộ phận cấu thành, một bộ phận là quân chính quy của Vân Thường, bộ phận kia là hàng binh của các quốc gia còn lại. Hàng binh gia nhập nửa chừng, độ trung thành không cao, còn quân chính quy của Vân Thường cũng không phải binh mã do Hà Hiệp gây dựng thành. Nếu trong quân Vân Thường xảy ra biến động, Hà Hiệp rất khó khống chế cục diện".

"Đây cũng là nguyên nhân Hà Hiệp phải áp dụng những chính sách bạo ngược, chấp nhận để dân chúng oán thán mà vẫn không từ thủ đoạn để chinh phục tứ quốc trong thời gian ngắn nhất. Hà Hiệp buộc phải hoàn thành đại nghiệp trong thời gian mình có thể khống chế cục diện, bởi hắn sẽ không chống đỡ nổi một lần bạo động với quy mô lớn trong quân", Sở Bắc Tiệp hạ giọng nói tiếp.

Mang danh phò mã thống lĩnh đại quân, trên có vương tộc Vân Thường tuy đã diệt vong nhưng vẫn còn trên danh nghĩa, dưới có đại thần văn võ khải phục nhưng tâm bất phục, bên ngoài có những tướng sĩ Đông Lâm và Bắc Mạc luôn ôm hận quy hàng.

Đại quân Vân Thường hiện có vẻ uy phong là thế, nhưng kỳ thực lại không có một nền móng vững chắc.

Hà Hiệp hiểu rõ điều này.

"Hà Hiệp vốn chẳng phải là người xấu, chỉ là..." Khuôn mặt thoáng nổi đau mơ hồ, nhưng Sính Đình nhanh chóng tiếp tục, "Việc chúng ta cần làm hiện giờ là gây ra rối loạn lớn trong nội bộ đại quân Vân Thường".

Xác định được đối sách, các tướng lĩnh vừa cảm thấy con đường phía trước mênh mông giờ đã kịp lấy lại tinh thần.

"Diệu kế!", Sâm Vinh cười vang, giờ nắm đấm nói: "So với việc vất vả mở rộng đội quân của chúng ta, chỉ bằng nghĩ cách phá hoại đội quân địch".

Mạc Nhiên vẫn chưa chắc chắn, bình tĩnh phân tích: "Biết thì dễ làm mới khó. Hà Hiệp cũng là tướng tài, tất phải có phương pháp luyện binh, đại quân Vân Thường không thể nói loạn là loạn".

"Mạc Nhiên nói rất có lý, muốn đại quân Vân Thường nội loạn, tất phải nhúng tay vào nhiều phương diện. Thực ra đã có người giúp chúng ta làm việc đầu tiên", Sở Bắc Tiệp nhìn Mạc Nhiên cổ vũ, "Chắc Mạc Nhiên đã đoán ra bản vương đang nói đến ai".

Suy nghĩ giây lát, hai mắt Mạc Nhiên sáng lên, ngẩng đầu đáp: "Đúng rồi, là Bắc Mạc thượng tướng quân Tắc Doãn. Tắc Doãn đơn thương độc mã khiêu chiến với Hà Hiệp trước hàng ngàn vạn tướng sĩ Vân Thường, tuy thất bại, nhưng đã đả thương được Hà Hiệp. Chuyện này đã lắng lẽ truyền đi khắp thiên hạ. Hà Hiệp cũng có thể bị thương, nó đã tạo ra một bóng đen trong lòng binh sĩ Vân Thường vốn vô cùng kính phục, ngưỡng mộ, và tôn kính coi Hà Hiệp như thần tướng".

Rõ ràng Mạc Nhiên đã trả lời đúng, Sở Bắc Tiệp nở nụ cười khen ngợi thuộc hạ bên mình nhiều năm, gật đầu tán thưởng: "Tuy Tắc Doãn là đối thủ của bản vương, nhưng lòng nhiệt huyết, sự cương nghị này thực khiến bản vương khâm phục".

"Thật là một trang nam tử", La Thượng trầm giọng.

Nhược Hàn và Sâm Vinh là tướng lĩnh đi theo Tắc Doãn nhiều năm, nay nghe Sở Bắc Tiệp nhắc đến vị thượng tướng quân Bắc Mạc này, họ bỗng thấy sống mũi cay cay.

"Ai gia nghĩ việc thứ hai cũng có người làm rồi". Vương hậu tham gia thảo luận, "Đó là cho người đi khắp nơi rao tin Trần Bắc vương đã xuống núi. Trần Bắc vương và tiểu Kính An vương là hai danh tướng đương thời, sau khi Trần Bắc vương mất tích, người trong thiên hạ đều coi tiểu Kính An vương là vị tướng bất khả chiến bại. Vì thế, sự xuất hiện của Trần Bắc vương đã làm dao động hình tượng bất bại mà Hà Hiệp đã phải khó khăn lắm mới gây dựng được trong quân Vân Thường".

Sở Bắc Tiệp nở nụ cười chua chát, quay sang nói với Sính Đình: "Bản vương thật có chút hối hận. Khi trước giao chiến với Hà Hiệp ở biên giới Quy Lạc, nếu bản vương không giả thua rút lui, mà trực tiếp đánh một trận, trên sử sách sẽ ghi lại một đoạn lịch sử về việc Trần Bắc vương đánh bại tiểu Kính An vương, như vậy sự xuất hiện của bản vương sẽ càng khiến tướng lĩnh đi theo Hà Hiệp thêm lo lắng".

Sính Đình tươi cười, hạ giọng: "Hình như Vương gia quên rằng lúc đó Sính Đình đang là quân sư của đại quân Quy Lạc. Nếu thật sự giao chiến, Sính Đình và thiếu gia liên thủ, Vương gia chưa chắc đã giành phần hơn".

Thấy đôi mắt sắc sảo của Sính Đình liếc qua, toàn thân Sở Bắc Tiệp như đang sáng khoái hát ca, bèn bật cười: "Là bản vương tự cao tự đại, mong quân sư Sính Đình thứ lỗi".

Ánh mắt chạm nhau, họ đều cảm thấy tim loạn nhịp, mặt đỏ bừng, dường như những lời ngọt ngào đã trào lên tận cổ họng, hận là không thể nói hết ra ngoài. Bao nhiêu người ở trước mặt, lại đang vào thời điểm sinh tử quan trọng nhất, họ sao có thể không biết nặng nhẹ? Sính Đình lặng lẽ thu lại ánh nhìn, định rút tay ra, nhưng vừa có ý định, bàn tay Sở Bắc Tiệp lại càng nắm chặt.

"Việc thứ ba, theo ta chính là nhằm thẳng vào nội bộ Vân Thường. Hà Hiệp chỉ là phò mã, danh phận này không cao không thấp nhưng vô cùng khó xử. Vì thế Hà Hiệp đang tăng cường kế hoạch thành lập tân quốc, muốn chính thức lên ngôi vương, lập danh hiệu mới."

"Nếu Hà Hiệp thống nhất tứ quốc, thành lập tân quốc, không những Đông Lâm, Bắc Mạc, Quy Lạc không còn tồn tại, mà cả Vân Thường cũng sẽ bị xóa quốc hiệu, vương tộc Vân Thường chính thức biến mất."

Nhược Hàn lạnh lùng: "Muốn xóa sổ một quốc gia đã tồn tại mấy trăm năm không phải việc dễ dàng. Các đại thần và tướng lĩnh Vân Thường chắc chắn sẽ có người bất mãn. Cũng giống như đối phó với Thừa tướng Vân Thường, Hà Hiệp phải nghĩ cách hãm hại những người Vân Thường không chịu công nhận hắn".

"Nghe nói cái chết của Công chúa Diệu Thiên cũng rất kỳ lạ. Theo ta thấy, Hà Hiệp không những đối phó với các tướng lĩnh đại thần không công nhận mình, mà còn không tha cho thế tử."

Sính Đình nghe chuyện, mặt càng u ám.

Sâm Vinh lại vô cùng hứng thú: "Bọn chúng tranh giành quyền lực, chúng ta càng có thể ngư ông đắc lợi. Chúng ta hãy nhân cơ hội này tung tin Hà Hiệp mưu hại Diêu Thiên công chúa, khiến lòng quân vốn luôn trung thành với vương tộc Vân Thường phải hoang mang".

"Liệu có nên nghĩ cách bí mật liên hệ với những tướng lĩnh Vân Thường bị Hà Hiệp ám hại? Chưa biết chừng họ sẽ phản bội Hà Hiệp, đứng về phía chúng ta", Mạc Nhiên nói.

"Kế này không thể tùy tiện. Nếu bị Hà Hiệp phát hiện, tương kế tựu kế, chúng ta sẽ gặp nguy hiểm", Sính Đình đáp, "Nay hai bên không thể đo sức một cách công bằng, Hà Hiệp sai một bước còn có thể dựa vào thế lực hùng mạnh của mình để cứu vãn tình thế. Nhưng, chỉ cần sai một ly, chúng ta sẽ thua hoàn toàn".

Sở Bắc Tiệp tán đồng với ý kiến của Sính Đình: "Ý bản vương là, chúng ta sẽ cử mật thám bí mật điều tra nội tình của Vân Thường, làm rõ những người nào có thể đứng về phía chúng ta, người nào bất mãn với Hà Hiệp, nhưng không phản bội lại đại quân Vân Thường. Chúng ta sẽ bí mật liên hệ với họ, xúi giục họ khởi nghĩa".

Đông Lâm Vương hậu hiểu ra, nói tiếp: "Sau đó bí mật ám sát những kẻ sau, rồi đổ tội cho Hà Hiệp, kích động mâu thuẫn giữa Hà Hiệp với người Vân Thường".

Sở Bắc Tiệp cười nói: "Vương hậu kiến giải cao minh".

"Trần Bắc vương nói rõ ràng đến thế, người không hiểu cũng phải hiểu."

Sở Bắc Tiệp lại nói: "Tất cả những điều vừa nói chỉ là tạo thế, cũng giống như đổ đầy dầu lên một cánh rừng khô, nhưng muốn cháy vẫn cần một mồi lửa".

Đây mới là vấn đề mấu chốt, lời này nói ra, tất cả mọi người đều nín thở chờ đợi.

Ai ngờ Sở Bắc Tiệp quay ra, cười nói với Sính Đình: "Chi bằng bản vương đánh cuộc với Bạch đại quân sư? Nếu Bạch đại quân sư nghĩ ra cách tạo mồi lửa, bản vương sẽ hôn lên bàn tay của Bạch đại quân sư mười lần, để biểu thị lòng cảm tạ", Sở Bắc Tiệp ngửa ngáy trong lòng, buột miệng nói những lời tình tứ.

Hội nghị quân sự căng thẳng bỗng chốc được phủ đầy mật ngọt.

Tướng lĩnh nhìn nhau.

Mạc Nhiên, người tự cho rằng mình hiểu rõ tính tình Trần Bắc vương, cũng phải toát mồ hôi.

Sính Đình tròn mắt kinh ngạc. Nàng xưa nay vốn trầm tĩnh lãnh đạm, nay bỗng nhiên bị Sở Bắc Tiệp chiếu một quân trước mặt mọi người, khuôn mặt đỏ bừng, trong lúc liếc mắt qua đã nghĩ ra đối sách, liền mỉm cười: "Cách thi không phải là không có, có điều, phải thay đổi một chút điều kiện của Vương gia, nếu Sính Đình trả lời được, Vương gia phải hứa mười ngày không động vào tay Sính Đình".

Không đợi Sở Bắc Tiệp từ chối, Sính Đình đã chậm rãi nói tiếp: "Muốn phá hoại đội quân địch, xưa nay vẫn có hai cách thực thi nhất. Một là giao chiến trực diện, đánh cho đối phương tan tác, để quân địch nghe đến tên Vương gia đã không đánh mà tan".

"Chúng ta phải cố gắng thu hẹp khoảng cách chênh lệch binh lực với Hà Hiệp, mới có thể giao chiến trực diện. Cách này tạm thời không thể dùng", Sở Bắc Tiệp xua tay, ý nhị: "Xin thỉnh giáo cách thứ hai".

"Cách thứ hai là cắt đứt lương thảo của quân địch. Binh sĩ đói bụng, chắc chắn sẽ đại loạn."

Mạc Nhiên đáp: "Đây là việc nói dễ làm khó. Hà Hiệp am hiểu binh pháp, biết rõ tầm quan trọng của lương thực. Muốn cắt đứt kho lương của mấy chục vạn quân, đâu phải chuyện dễ dàng".

Đôi mắt Sính Đình khẽ chuyển động, nhìn về phía Sở Bắc Tiệp vẻ trêu chọc, dịu dàng hỏi: "Nếu Sính Đình nói không đúng, không biết Vương gia sẽ phạt gì?".

Sở Bắc Tiệp cau mày lắm bầm: "Bạch đại quân sư tùy tiện thay đổi điều kiện khiến người ta đau lòng, bản vương không cuộc nữa, cứ để bản vương tự nghĩ cách".

"Muộn rồi, điều kiện đã định", Sính Đình mỉm cười, nhìn về phía các tướng lĩnh, "Muốn cắt đứt lương thảo

của Hà Hiệp, chỉ có cách mạo hiểm cướp lấy vùng lương thực trọng điểm của Vân Thường".

Nhược Hàn thất kinh: "Trọng điểm tồn trữ lương thảo phải ở trong đất Vân Thường. Quân ta vào được đến đó, nhờ bị phát hiện..."

"Không vào hang, sao bắt được hổ." Sính Đình ung dung đáp, khoe miệng nở nụ cười tao nhã, "Chúng ta không những phải vào đất Vân Thường, mà còn phải bắt ngờ, thần không biết quỷ chẳng hay chiếm lĩnh thành trì của đối phương. Nếu chỉ một tin tức nhỏ bị lộ ra ngoài, nếu đại quân Vân Thường bao vây, chúng ta nhất định sẽ chết không có đất chôn".

"Việc này..." Sâm Vinh bỗng thấy lạnh sống lưng, "Việc này sao có thể?". Tuy không sợ chết, nhưng Sâm Vinh cũng chẳng tán thành việc mạo hiểm tìm đến cái chết.

Đông Lâm vương hậu chậm rãi lên tiếng: "Ngay cả kỳ tích mà tất cả mọi người đều không thể tưởng tượng như Trấn Bắc vương bật vô âm tín bao ngày bỗng từ trên trời rơi xuống còn có thể xảy ra, thì có việc gì là không thể? Bạch cô nương hãy nói tiếp đi, chắc Bạch cô nương đã xác định được thành trì Vân Thường mà chúng ta sẽ tấn công?".

Mạc Nhiên nói: "Thành trì trọng yếu canh giữ lương thảo của đại quân Vân Thường là Tổ Tây. Nhưng đó là thành trì quan trọng nhất của Vân Thường, không biết có bao nhiêu quân sĩ canh giữ. Dù chúng ta liều chết chiếm lĩnh được, chắc chắn Hà Hiệp cũng sẽ phát hiện ra".

"Ai nói sẽ chiếm lĩnh Tổ Tây?" Sính Đình lắc đầu, đôi mắt lấp lánh ánh sáng thông tuệ, "Thành trì tích trữ lương thực tất nhiên quan trọng, nhưng những thành trì nằm trên tuyến đường vận chuyển lương thực đưa tới Tổ Tây lẽ nào lại không quan trọng?".

Lời này vừa nói ra, ánh mắt ai cũng sáng lên.

Sâm Vinh vỗ đùi đánh đét: "Đúng! Ha ha, rất có lý. Chúng ta tạm thời không chiếm được thành Tổ Tây có đội quân hùng mạnh canh giữ, nhưng có thể đối phó với phần lương thảo đang trên đường vận chuyển tới".

Rõ ràng La Thượng cũng vô cùng hưng phấn, bèn đứng lên vái Sính Đình một vái, vội vã thỉnh giáo: "Bạch cô nương đừng thử thách mọi người nữa, hãy vui vẻ đưa ra đáp án luôn đi. Rốt cuộc chúng ta phải chiếm lĩnh tòa thành nào của Vân Thường? Cánh tay cầm kiếm của ta bắt đầu ngứa ngáy lắm rồi".

Nhận một vái của La Thượng, Sính Đình bỗng thấy xấu hổ nên nói luôn: "Thả Nhu".

"Thả Nhu?"

Sính Đình chậm rãi gật đầu, rồi nhìn vào ánh mắt tươi cười của Sở Bắc Tiệp, khẽ hỏi: "Sính Đình đã thắng thần trả lời, Vương gia hãy phân thắng bại".

Sở Bắc Tiệp cố làm ra vẻ không sao, nén cơn đau mà thở dài một tiếng: "Nàng thắng rồi".

Các tướng lĩnh lắng đang lắng tai chờ đợi câu trả lời của Sở Bắc Tiệp, nghe thấy lời này thì cười ầm lên. Không khí nặng nề và căng thẳng trong trướng soái đã hoàn toàn biến mất, ngay cả Đông Lâm vương hậu cũng phải giơ tay áo che miệng cười.

"Được rồi, chúng ta quay lại chuyện chính. Đầu tiên, làm thế nào để thâm nhập vào Vân Thường, tiếp cận thành Thả Nhu mà không để Hà Hiệp phát hiện ra?" Sau tràng cười vui vẻ vừa rồi, Sở Bắc Tiệp đã ngồi thẳng dậy, ánh mắt khôi phục vẻ sắc bén, lấy trong người ra một mảnh vải lụa, trải trên bàn, "Mọi người qua đây xem".

Mọi người lần lượt đứng lên, vây quanh bàn, ngắm nghía tám bản đồ được vẽ rất tỉ mỉ, rõ ràng.

"Đây là tám bản đồ bản vương vừa vẽ tối qua dựa trên tin tức báo về của các mật thám. Nơi này chính là mục tiêu tấn công của chúng ta, thành Thả Nhu."

Vân Thường.

Trong thành Thả Nhu, ánh nắng rạng rỡ. Nhưng, tâm trạng của Thủ thành đại nhân lại vô cùng tồi tệ.

"Quay lại rồi sao?", Phiên Lộc cầm cây nỏ, uể oải hỏi.

"Vâng."

"Chẳng phải hôm qua mới ra khỏi thành ư?"

"Bẩm Thủ thành đại nhân, bỉ chức làm theo lời dặn dò của đại nhân, hôm qua đã cung kính mời hai vị đại nhân Bồ Quang và Bồ Thịnh ra khỏi thành, trước khi đi còn chiêu đãi một bữa rượu thịt ê hề. Chỉ là không biết tại sao, ngày hôm nay, hai vị đại nhân đó đã đổi sang y phục dân thường, lại vào thành, đang vui chơi trong tửu lầu kỹ viện, còn nói họ phải thị sát dân tình, vi hành điều tra thành tích của Thủ thành đại nhân, chưa điều tra rõ ràng, sẽ không rời khỏi đây."

"Dân ý cái con khỉ!" Phiên Lộc đã nhẩn nhện bao ngày nay, cuối cùng không thể kiềm chế cơn nóng giận, vứt cây nỏ xuống bàn, khiến mấy chén trà va vào nhau, nước sánh ra ngoài, "Hai tên tiểu nhân đó, chỉ chuyên hãm hại các đại thần Văn Thường bất mãn với Hà Hiệp mà được sủng ái. Giờ chúng đã tìm đến bắt chẹt cả bản thủ thành rồi".

"Đại nhân, Thủ thành đại nhân..." Sư gia Đỗ Kinh đứng đằng sau vội vuốt chòm râu dê mà kè sát tai Phiên Lộc nhắc nhở, "Đại nhân cẩn thận ngôn từ, Văn Thường ta giờ người người đều phải tự lo cho bản thân, Phò mã đang sai người đi khắp nơi điều tra về những người không thuận theo. Lời vừa rồi của đại nhân, nếu để hai vị đại nhân Bồ Quang, Bồ Thịnh nghe thấy rồi tiết lộ với Phò mã hoặc người thân cận với Phò mã...".

Phiên Lộc lạnh lùng hừ một tiếng.

Hà Hiệp ra tay tàn độc với những phần tử không theo mình, nhanh như sấm rung chớp giật. Phiên Lộc sao không hiểu điều này?

Hắn là quan thủ thành do Quý Thường Thanh đề bạt, cũng coi như người của Quý Thường Thanh, Hà Hiệp hận Quý gia đến thấu xương, tất nhiên cũng chẳng thể có cảm tình với Phiên Lộc.

Giờ Hà Hiệp đang bận đối phó với Quy Lạc ở ngoài, bên trong thì bận đối phó với những tướng lĩnh đại thần nắm quyền ở Văn Thường, tạm thời không còn sức tính toán với một quan thủ thành của cái thành Thả Nhu bé xíu này.

Nhưng tương lai sẽ thế nào?

Đến khi Hà Hiệp gây dựng tân quốc, chính thức đăng cơ, việc lớn đã xử lý xong, chẳng phải sẽ dư thời gian để xử lý những tiểu binh tiểu tướng thế này?

Nỗi lo cho tương lai khoan hãy tính đến, song hiện tại, bọn tiểu nhân dựa hơi Hà Hiệp đã tìm đến tận cửa rồi.

"Họ quay lại thành Thả Nhu ngoài việc ăn chơi hưởng lạc, còn làm gì nữa không?" Phiên Lộc cố kiềm chế cơn tức giận, nhếch mép cười về lơ là.

Thuộc hạ thấy quan trên đã bớt giận, mới dám tiếp tục bẩm báo: "Hai vị đại nhân ăn chơi hưởng lạc đều không trả tiền, nói với ông chủ tửu lầu đến phủ thủ thành thanh toán".

"Trả cho bọn họ."

"Cả... lão Bảo của Xuân Diễm lâu cũng tìm đến..."

"Cũng trả luôn cho ông ta."

"Và cả..."

"Không cần nói nữa, đều trả cho họ. Hầu hạ hai vị đại nhân ấy cho chu đáo, mặc họ muốn làm gì thì làm."

Dặn dò thuộc hạ ứng phó với Bồ Quang, Bồ Thịnh xong, Phiên Lộc phải xử lý những sự việc lớn nhỏ của thành Thả Nhu. Trong lòng bất bình, nên sau khi vung bút phê duyệt mấy công văn, hắn không thể bình tĩnh hơn, lại cho triệu Sư gia Đỗ Kinh đến, nói: "Những thứ này quá lộn xộn, người chọn ra việc quan trọng, viết ý chính, lát

ta xem lại". Dứt lời, hấn đứng dậy ra khỏi thư phòng.

Ra đến sân, Phiên Lộc rẽ phải theo thói quen, tiến thêm mấy bước đến trước cửa căn phòng quen thuộc. Đúng lúc Túy Cúc ôm xấp y phục đi ra, suýt chút nữa va vào người Phiên Lộc. Túy Cúc giật mình, trợn mắt, nói: "Người là thần giữ cửa à? Cứ như cục đá chắn đường ấy".

Từ khi Vân Thường xâm lược Đông Lâm, Túy Cúc không có tin tức gì của sư phụ và những người nàng quen biết, Phiên Lộc biết nàng có trốn cũng chẳng thể đi đâu, nên không khóa cửa, để nàng tự do đi lại trong phủ.

"Người lại mang y phục của ta đi vá đấy à?" Ánh mắt Phiên Lộc nhìn về xấp y phục trên tay Túy Cúc.

Nghe Phiên Lộc hỏi thế, Túy Cúc đỏ bừng mặt, đặt y phục vào lòng Phiên Lộc, cắn môi đáp: "Ai thừa thời gian đi vá y phục cho nhà người, ta đâu phải nô tỳ người mua về".

"Thế người cầm y phục của ta làm gì?"

"Ta..." Túy Cúc nghe Phiên Lộc lạnh lùng truy hỏi liền nổi cơn giận dữ, nghiêng răng kèn kẹt, "Ta thấy người thật đáng ghét, y phục bẩn thỉu. Biết rõ đại nương trong phủ giặt không sạch mà chẳng chịu thay người. Đường đường là thủ thành đại nhân mà cũng không có chút hiểu biết cởn con đó. Hôm nay ta nói rõ với người, ta sẽ không thềm giặt lại y phục cho người nữa".

"À... ta hiểu rồi." Phiên Lộc thích nhất những lúc Túy Cúc đỏ mặt tía tai, bèn nghiêng đầu, kề sát bên tai nàng, cười nói, "Người chê ta những lúc ôm người, mùi không dễ chịu đúng không? Thực ra đó chỉ là mùi y phục khó chịu thôi, chứ hương vị trên người bản thủ thành này vô cùng sạch sẽ dễ chịu đấy".

Những lời cợt nhả của Phiên Lộc càng khiến tim Túy Cúc đập thình thịch. Nàng ôm ngực lùi ra sau, giậm chân nói: "Con người người thực đáng ghét. Ta giúp người giặt y phục thì sao hả? Sao còn nói năng bắt nạt ta như thế".

Phiên Lộc cố mở thật to đôi mắt nhỏ của mình: "Người mới là nữ nhân đáng ghét, càng ngày càng làm nũng. Người biết rõ bản thủ thành chẳng sợ gì, chỉ sợ người nũng nịu. Đường đường là một thủ thành, sao có thể để người bắt nạt như thế?".

"Người... người, người..." Bị những lời già mồm át lẽ phải của Phiên Lộc làm cho tức chết, Túy Cúc cắn môi, dụi mắt rồi quay vào phòng.

Phiên Lộc cao giọng nói: "Đừng khóc, đừng khóc. Được rồi, bản thủ thành thu lại lời vừa nói, người không đáng ghét chút nào, người muốn bắt nạt ta thế nào thì cứ bắt nạt, cùng lắm là ta không phản kháng nữa". Vừa nói, hấn vừa ôm xấp y phục đuổi theo.

Tính tình Phiên Lộc vô cùng cổ quái, cố ý chọc giận Túy Cúc, rồi lại mất bao tâm tư dỗ dành.

Túy Cúc đâu dễ dàng để hấn dỗ dành như thế, vội quay lưng đi, giọng tức giận: "Ta không muốn gặp người nữa, ta sẽ thu xếp tay nải, đi tìm sư phụ".

"Ta đi cùng người."

"Ai cần người đi cùng?"

Phiên Lộc nhếch môi: "Được rồi, người không cho ta đi cùng, ta sẽ đi cùng nữ nhân khác".

Túy Cúc quay phắt lại: "Con người người thật đáng ghét! Muốn đi thì đi ngay đi, đừng ở đây làm phiền ta".

Hai người đang giận dỗi, thuộc hạ của Phiên Lộc bất chợt chạy vội đến bẩm báo: "Thủ thành đại nhân, hai vị đại nhân Bò Quang, Bò Thịnh lại đến".

Phiên Lộc biết hai tên đó đã ăn uống no nê, lại đến sinh sự, hai hàng mày hơi cau, trầm giọng bảo: "Biết rồi. Các người chuẩn bị phòng tốt, tiếp đãi cho chu đáo, tìm mấy cô nương xinh đẹp về uống rượu cùng, đừng để họ làm phiền ta là được".

Tên thuộc hạ phụng mệnh quay đi.

Túy Cúc ngạc nhiên hỏi: "Hai hàng mày cau thể kia, kẻ nào lại khiến Thủ thành đại nhân không vui như vậy?".

"Hai con sâu mọt đáng ghét." Phiên Lộc không muốn dài dòng lại đưa đẩy, "Mặc kệ hai con sâu mọt đó, việc của chúng ta còn chưa nói xong mà".

"Cái gì mà chúng ta, người là người, ta là ta."

"Được rồi, ta đầu hàng." Phiên Lộc xích lại gần thêm một chút, hạ giọng, "Bản thủ thành nói cho người một bí mật, coi như chuộc tội, được không?".

"Bí mật gì?"

"Đại nương giết y phục không sạch đó là do ta cố ý sắp xếp. Ta biết có kẻ ngốc sẽ mắc lừa, mang y phục của ta đi giặt lại một lần... Này, đừng có đánh nữa! Ta bảo người đừng có đánh nữa, người còn đánh mạnh thế, ta đánh lại đấy..."

Cứ như thế, hần lại mất bao công sức dành Túy Cúc nói chuyện với mình. Nỗi bức bối trong lòng vơi đi rất nhiều, Phiên Lộc nhìn sắc trời, đã quá nửa ngày trôi qua, liền đứng dậy vờn vai: "Không chơi với người nữa, ta phải đi xử lý công vụ đây. Những ngày yên vui của bách tính thành Thả Nhu dựa cả vào vị thủ thành đại nhân này đấy".

Túy Cúc lừ mắt: "Thật là nói khoác không biết ngượng. Mau đi đi".

"Tối nay ta lại đến dùng cơm cùng người."

"Không cho người đến."

Thấy Túy Cúc không phòng bị, Phiên Lộc khẽ véo một cái lên má nàng: "Thế thì người qua ăn cơm với ta".

Túy Cúc đang định nổi khùng, Phiên Lộc đã nhanh chân bước đi.

Chương 57

Sự kết hợp hoàn hảo giữa Trần Bắc vương và Bạch Sính Đình khiến chí khí quân sĩ ngày càng tăng, sau hội nghị quân sự, trong lòng các tướng sĩ đã có mục tiêu rõ ràng, bước chân ra khỏi trướng soái cũng nhẹ hơn vài phần.

Nhưng, họ cũng hiểu rằng, chiến lược của Trần Bắc vương và Bạch cô nương mạnh dạn song vô cùng nguy hiểm, là nước cờ không được phép sai lầm.

Sau khi hội nghị kết thúc, Sở Bắc Tiệp kéo ngay Sính Đình đang đi theo các tướng lĩnh ra khỏi trướng: "Bạch đại quân sư lúc này thần uy là thế, sao không ở lại bên cạnh chủ soái mà đi đâu?".

Sính Đình quay đầu, cười đáp: "Vương gia đừng quên đã đánh cuộc với Sính Đình. Sính Đình thắng rồi, trong mười ngày Vương gia không được chạm vào tay Sính Đình".

Ánh mắt bỗng lóe sáng, Sở Bắc Tiệp không hề do dự mà rút thanh Thần uy bảo kiếm ra, đưa đến trước mặt Sính Đình: "Nàng chém bản vương mười kiếm, thay cho hẹn ước mười ngày".

Nhìn thấy thanh kiếm sáng loáng, Sính Đình vội tra kiếm vào vỏ, cau mày đáp: "Chiêu khổ nhục kế của Vương gia không được lòng người. Là Vương gia chọc giận Sính Đình trước, hơn nữa Vương gia đã chuẩn bị cả bản đồ thành Thả Nhu, còn rắp tâm cố ý thử người ta. Nếu lúc này không nghĩ ra kế sách, chẳng phải Vương gia làm Sính Đình hổ thẹn sao?".

Sở Bắc Tiệp hạ giọng: "Không phải là khổ nhục kế. Nàng ở ngay trước mắt ta, mà mười ngày không được chạm vào tay nàng, như thế còn khó chịu hơn nhận mười kiếm. Không gì sánh bằng nỗi khổ nhớ nhung. Bản vương bỏ cái khó chọn cái dễ cũng là lẽ thường". Khuôn mặt anh tuấn hoàn toàn nghiêm túc.

Sính Đình nghe mà không nói được câu nào, bèn cúi xuống, hồi lâu giọng nói mới như gió thoảng qua tai: "Dù có bỏ qua cái hẹn mười ngày đó, Vương gia cũng không thể lúc nào cũng nắm tay Sính Đình như thế". Nghĩ lại, vẻ mặt Sính Đình vô cùng ảm ức: "Vương gia ép người quá đáng, bắt Sính Đình bỏ điều khoản đã định, không được, thù này Sính Đình nhất định phải báo". Sóng mắt nàng mệnh mang, vừa ngọt ngào, vừa ai oán.

Nhìn dáng vẻ hoạt bát, dịu dàng của nàng, Sở Bắc Tiệp cười nói: "Nói cho bản vương biết nàng định đi đâu?".

Nghe hỏi đến, sắc mặt Sính Đình trở nên ảm đạm, khẽ đáp: "Sính Đình phải tự đi gặp Hoắc thần y. Túy Cúc...". Sính Đình buồn bã thờ dài, trông mắt đỏ hoe.

Sở Bắc Tiệp cũng cảm thấy lòng mình thất lại.

Sau khi hai người gặp lại nhau, Sính Đình tránh không nhắc đến những gì nàng đã trải qua, dù thỉnh thoảng có nhắc đến, cũng chỉ là thoáng qua.

Sở Bắc Tiệp hiểu rõ rằng, những trắc trở Sính Đình đã trải qua đã tạo thành vết thương đến giờ vẫn chưa kín miệng trong lòng nàng. Cái chết của Túy Cúc càng khiến Sính Đình đau khổ thêm.

Sơn mạch Tùng Sâm quanh năm tuyết phủ đó rốt cuộc đã che giấu câu chuyện bi thảm đến mức nào?

Hài tử của họ cũng bị chôn vùi nơi mệnh mang tuyết trắng ấy sao?

Đến tận lúc này, Sở Bắc Tiệp vẫn không dám hỏi Sính Đình việc hài tử đáng thương của họ đã mất như thế nào. Đối với Sính Đình, đó nhất định là nỗi đau khó có thể chịu đựng nổi.

"Ta đi cùng nàng", Sở Bắc Tiệp nắm chặt bàn tay Sính Đình.

Sính Đình chậm rãi lắc đầu: "Vương gia thứ lỗi, Sính Đình muốn tự mình đối diện với sự phụ của Túy Cúc".

"Sính Đình..."

"Nếu sau này Sính Đình cần đến...", Sính Đình ngẩng đầu, hai hàng mi dày run rẩy nhìn Sở Bắc Tiệp, "Liệu Vương gia có chắc sẽ ở cạnh Sính Đình?".

Trái tim chìm đắm trong ánh mắt đáng thương của Sính Đình, Sở Bắc Tiệp hứa ngay lập tức: "Chắc chắn".

Nghe thấy thế, Sính Đình cười tươi tắn, khẽ rút bàn tay ra khỏi lòng bàn tay Sở Bắc Tiệp, quay người bước đi.

Sở Bắc Tiệp đứng nhìn theo Sính Đình ra khỏi cửa trướng, bỗng thấy buồn như vừa đánh mất điều gì. Một lúc sau, cảm giác có người đang nhìn mình, Sở Bắc Tiệp mới khôi phục sự nhạy bén, quay đầu cười sảng khoái, dang tay, lên tiếng: "Vương tẩu muốn cười thì cứ cười đi. Người ta nói rằng, vỏ quýt dày có móng tay nhọn, Sở Bắc Tiệp gặp được Bạch Sính Đình cũng coi như hoàn toàn không có cách nào".

Các tướng lĩnh đã đi cả, Đông Lâm vương hậu ngồi dựa trên ghế, mỉm cười: "Trần Bắc vương khiêm tốn quá rồi, chiêu khổ nhục kế lúc này thật vô cùng rành mạch, sao có thể gọi là không có cách nào? Anh hùng khó qua ải mỹ nhân. Tất cả nam nhân khi gặp được nữ nhân trong lòng mình, đều giống như Trần Bắc vương". Vứt bỏ mọi đau buồn ra ngoài cửa trướng, những suy nghĩ của Vương hậu cuốn bay theo gió vượt xa vạn dặm, trở về nơi vương cung Đông Lâm hào hoa quyền quý.

Nghĩ lại trước kia, cung vàng điện ngọc trùng trùng, rượu ngon đàn hay, uyên ương quẩn quýt.

Ở bên Đại vương bao nhiêu năm, đến lúc biệt ly, Vương hậu mới thực sự hiểu ra.

Vương hậu không còn là vương hậu của Đông Lâm, mà là thê tử của nam nhân ấy.

Quá khứ bị che phủ trong vinh quang của vương tộc Đông Lâm, giờ mất đi mới biết những điều thực sự đáng hồi tưởng, đáng cảm thán nhất chính là tấm chân tình giữa họ.

Không liên quan đến Đông Lâm, không liên quan đến vương tộc, không liên quan đến đại vương và vương

hậu.

Chỉ có phu và thê, chàng và thiếp.

Vì những lễ nghi rườm rà, đã bao lần muốn nắm tay, muốn tựa vào lòng phu quân, nhưng nghĩ đến thân phận mẫu nghi một nước của mình, Vương hậu lại cố nén chút tình ý trong lòng.

"Vương tẩu?"

"Hả?", Vương hậu bỗng sực tỉnh, gọi, "Trần Bắc vương, hãy đến cạnh ai gia".

Sở Bắc Tiệp bước lên phía trước, ngồi đối diện với Vương hậu.

"Có phải Trần Bắc vương cũng dự định thu nạp binh mã Đông Lâm vào Đình quân?", Vương hậu hỏi.

Sở Bắc Tiệp vốn cũng định nói rõ việc này với Vương hậu, nên gật đầu, thẳng thắn đáp: "Đúng vậy".

"Đình quân..." Vương hậu nghiêng ngẫm hai từ ấy, cười cay đắng, "Hôm đó Đại vương nói, Trần Bắc vương bản tính chân thành thẳng thắn, không thích hợp sinh ra trong vương tộc vô tình, đó cũng là điều Đại vương lo nhất cho vương đệ của mình. Nhưng hiện giờ, ai gia không biết nên lo lắng hay cảm thấy may mắn vì điều này. Nếu không vì Trần Bắc vương yêu sâu sắc Bạch Sính Đình thì sao có được một Đình quân dũng mãnh đối kháng với Hà Hiệp?". Vương hậu lại hỏi, "Ai gia muốn biết chính xác, Đình quân thu nạp binh mã Đông Lâm rồi, sau này Đình quân đại thắng, Trần Bắc vương nắm giữ đại quyền, vậy vận mệnh của Đông Lâm sẽ thế nào? Vương tộc Đông Lâm sẽ ra sao?".

Im lặng hồi lâu, Sở Bắc Tiệp cương nghị đáp: "Chẳng giấu vương tẩu, bản vương sẽ xây dựng tân quốc, lập ra quốc hiệu".

"Thế còn Đông Lâm?"

"Đông Lâm đã là quá khứ, bản vương xuất chinh không phải vì mở rộng lãnh thổ Đông Lâm, mà bởi muốn đem lại cho Sính Đình một thiên hạ yên vui thái bình. Nếu bình định được đại loạn mà vẫn lấy tên Đông Lâm, thì đâu khác gì Đông Lâm chinh phạt ba nước còn lại, cũng đâu khác gì Hà Hiệp? Tướng sĩ của ba nước còn lại, dân chúng của ba nước còn lại sẽ canh cánh trong lòng, lúc nào cũng muốn phản kháng, thiên hạ sao có thể thực sự yên bình?", ánh mắt vô cùng kiên nghị, Sở Bắc Tiệp trầm giọng nói, "Đây là lời hứa của bản vương với Sính Đình, không thể thay đổi".

Ánh mắt Đông Lâm vương hậu bỗng trở nên sắc sảo, nhìn thẳng về phía Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp không tránh mà nhìn thẳng lại: "Nếu Vương hậu tức giận, xin hãy trách phạt Bắc Tiệp, nhưng Bắc Tiệp đã quyết việc này".

Đông Lâm vương hậu nhìn chằm chằm về phía Sở Bắc Tiệp hồi lâu, ánh mắt mất đi vẻ sắc sảo, bất lực thở dài: "Gốc của quốc gia chính là con người, đúng không?".

"Vương tẩu?", Sở Bắc Tiệp kinh ngạc.

"Chẳng bức tường nào ngăn nổi gió, đoạn đối thoại giữa Công chúa Diệu Thiên và Trần Bắc vương trước trận đại chiến Đông Lâm - Vân Thường đã truyền đến tai rất nhiều người." Đông Lâm vương hậu cười chua xót, về mặt đờm hời ức, "Sau khi vương cung bị thiêu cháy, ai gia thường nghĩ, cảnh tượng lúc Đông Lâm lập quốc sẽ như thế nào? Chắc cũng là hàng vạn tướng sĩ, lê dân trăm họ trên dưới một lòng, đồng tâm nhất trí, không tiếc đổ máu để bản thân và thê nhi, già trẻ nam nữ được sống những ngày hạnh phúc, yên bình?".

Tại sao mấy trăm năm sau, quốc gia in hằn trong tim lại quên mất con người?

Hàng ngàn hàng vạn dân, hàng ngàn hàng vạn cuộc sinh ly tử biệt, yêu hận giằng co.

Ánh mắt buồn bã của Đông Lâm vương hậu nhìn về phía Sở Bắc Tiệp, thở dài, hạ quyết tâm: "Quốc gia quan trọng, lẽ nào lê dân trăm họ lại không đáng quý? Không có dân chúng an cư lạc nghiệp, Đông Lâm cũng chỉ tồn tại trên danh nghĩa. Trần Bắc vương cứ yên tâm mà làm những điều mình muốn".

Không ngờ Vương hậu lại quyết đoán như vậy, Sở Bắc Tiệp đứng bật dậy, quỳ một gối, nói từng tiếng: "Ơn này của vương tâu, Sở Bắc Tiệp xin ghi lòng tạc dạ".

Chàng thật chẳng dám tin lại có thể dễ dàng vượt qua cửa ải khó khăn này như thế.

"Đi đi. Bình định thiên hạ, kết thúc thời thế sinh linh lầm than, trả cho muôn dân những ngày yên ổn." Vương hậu khẽ nhướng môi, nở nụ cười mơ màng, "Vương tộc cũng được, thường dân cũng chẳng sao, hãy để tất cả mọi người ghi nhớ rằng, đã có may mắn làm người thì phải biết sinh mệnh của mình đáng quý biết chừng nào, phải biết bản thân không phải là con kiến để người ta chà đạp".

Trần Bắc vương sẽ xây dựng một đế quốc hùng mạnh.

Đế quốc ấy không phải vì binh cường đất rộng, mà bởi mỗi con người trong quốc gia ấy đã dần biết tôn trọng, không khinh bạc bản thân mình.

Không coi mình là con rối, là công cụ.

Họ sẽ không bị bắt đi chiến trường.

Khi đại chiến ập đến, họ sẽ được lựa chọn, có nên chiến đấu bảo vệ tương lai của mình không, cũng giống như hôm nay họ tham gia vào Đình quân.

Giả dụ, máu của họ đã nhuộm đỏ sa trường, mảnh đất chìm trong nhiệt huyết ấy sẽ bùng lên sức sống mới, mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

"Bạch Sính Đình..." Đông Lâm vương hậu ngửa mặt lên trời thở dài, "Khá khen cho một Bạch Sính Đình".

Quy Lạc, trời chiều hoang vắng.

Nơi thâm cung lạnh lẽo không còn mùi hương yêu thích.

Ổ khóa im lìm bấy lâu bỗng có tiếng động khẽ, Quy Lạc vương hậu đã trút bỏ xiêm y lộng lẫy chờ sẵn đầu, nhìn hình bóng uy nghiêm quen thuộc ngoài cánh cửa.

Quy Lạc vương Hà Túc bước qua cửa phòng, nói: "Sau trận chiến với Phi Chiếu Hành, đại ca Nhạc Chấn của nàng sợ đại quân Vân Thường tiếp tục tấn công, nên đã dẫn theo tàn binh trốn khỏi thành đô".

Hà Túc ngữ khí bình tĩnh, không hề nóng giận.

Bị giam lỏng bao ngày, đây là lần đầu tiên nghe thấy tin tức của huynh trưởng, sau một hồi im lặng, Quy Lạc vương hậu lạnh lùng cất tiếng: "Đại vương đến để ban cho thần thiếp cái chết sao?".

Hà Túc không lên tiếng, chậm rãi bước đến bên thê tử, giống như thưở còn mặn nồng, lấy ngón tay nâng cằm Vương hậu lên.

"Chẳng lẽ Vương hậu không muốn gặp mặt Thiệu nhi?", Hà Túc chột hỏi.

Vương hậu sững người, vẻ không dám tin, nhìn về phía Hà Túc: "Đại vương... chịu cho thần thiếp gặp Thiệu nhi?". Dù sao nhi tử cũng là cốt nhục của mẫu thân, giọng Vương hậu có phần run rẩy.

"Tại sao lại không?", Hà Túc thờ dài, hỏi lại.

Quy Lạc vương hậu biết tội tất phải chết, cùng lắm là chọn một dải lụa trắng, hoặc chén rượu độc, nên đã sớm có sự chuẩn bị. Không ngờ Hà Túc lại đích thân đến đây, ngôn từ cử chỉ khác hẳn tưởng tượng của Vương hậu. Vốn tình nghĩa phu thê bao năm, lại nghe Hà Túc nhắc đến nhi tử, Vương hậu cũng mềm lòng đi vài phần, thần thái không còn lạnh lùng kiêu ngạo, mà cúi đầu, buồn bã đáp: "Thần thiếp cố tình tiết lộ việc quân mai phục; phụ thân lộng quyền; đại ca chống lại vương lệnh, tự điều quân chống lại Đại vương. Cả Nhạc gia đều phạm phải... tội chết".

"Vương hậu cũng biết tội của mình?" Hà Túc nghĩ đến hiện trạng loạn lạc của Quy Lạc thì lạnh lùng hừ một tiếng, thấy Vương hậu cúi đầu không đáp, lại chậm rãi thờ dài, nói, "Vương hậu đứng dậy đi. Quả nhân miễn tội

cho nàng, lệnh cho nàng quay lại chính cung, làm chủ nhân của hậu cung".

"Sao?", Vương hậu kinh ngạc ngẩng đầu.

Nhạc Chấn dẫn binh đối đầu với quân thành đô, tội ngang tạo phản, đây là điều cấm kỵ nhất trong vương tộc, không thể được xá tội.

Nhưng, về mặt Đại vương không giống đang đùa.

Lãnh cung u ám trong màn đêm, Hà Túc đứng ngay ở cửa, gần trong gang tấc, nhưng Vương hậu không thể nhìn rõ đáy mắt phu quân, thấy như thật xa cách, chỉ còn cái bóng mờ mờ nơi đó.

Vương hậu ngấm thật kỹ Hà Túc vốn đã ân đoạn nghĩa tuyệt với mình, rồi lại cúi đầu: "Đại vương cứ giết thần thiếp đi. Mười lăm tuổi, thần thiếp đã được gả vào phủ vương tử, rồi Đại vương đăng cơ, phong thần thiếp làm vương hậu, nghĩ lại lúc đó phu thê ân ái, ai ngờ lại có ngày hôm nay. Giờ ván đã đóng thuyền, mọi việc không thể cứu vãn, dù Đại vương có xá tội, thần thiếp cũng chẳng còn mặt mũi nào trở thành vương hậu. Thần thiếp chỉ hối hận, sao có thể vì nhất thời ghen tuông mà sai người bí mật báo tin cho Hà Hiệp... Chẳng qua chỉ là một Bạch Sính Đình, dù Bạch Sính Đình có vào hậu cung, chỉ cần Đại vương vui thì có chuyện gì là to tát? Vì một nữ nhân mà khiến Quy Lạc đại loạn, thần thiếp... thần thiếp thật ngu muội vô cùng...". Nói xong, hai bờ vai Vương hậu run lên bần bật, rũ xuống đất mà khóc.

Thân phận tôn quý, lớn lên nơi thâm viện, sau này cũng chỉ ở vương cung, trong lòng Vương hậu chỉ biết đến một nam nhân duy nhất là Hà Túc. Lúc trước quen ăn ngon mặc đẹp, xung quanh kẻ hầu người hạ, lại có phụ mẫu sớm hôm kề bên, nên sau khi được sắc phong làm mẫu nghi một nước, Vương hậu mới thành ra tâm kế, mưu mô suy tính thiệt hơn.

Lúc này đây, khi đã trút bỏ xiêm y lộng lẫy, tóc buộc ngang lưng, thân ở nơi lãnh cung nhìn mây trời lã đẽng, lòng Vương hậu lại nhớ tới những việc còn con nít ngày trước.

Nhớ thời run rẩy bước chân vào phủ vương tử, đêm động phòng hoa chúc, Vương hậu khẽ vén một góc khăn hồng, lặng lẽ liếc nhìn Hà Túc. Nhớ cảm giác hân hoan khi Hà Túc thì thầm vào tai, rằng nàng đã mang cốt nhục của ta. Nhớ cảm giác khi chuẩn bị trang điểm nơi hậu cung, rồi ung dung nhận ngọc tỷ vương hậu trước mặt mọi người.

Một đôi phu thê như thế, sao lại từng bước, từng bước bị cuốn vào quốc hận, thù nhà, đến nay ngoài những buồn thương vương mắc, liệu còn lại điều gì?

Đang khóc đến đứt gan đứt ruột, bỗng thấy có người chạm vào vai, Vương hậu ngẩng khuôn mặt đầm lệ lên, nhìn Hà Túc đang đỡ mình dậy.

"Vương hậu đừng khóc nữa. Ta nói thực với Vương hậu, Nhạc Chấn dẫn quân bỏ chạy, thành đô không còn binh sĩ, nay Hà Hiệp dẫn theo đại quân Vân Thường bao vây chúng ta rồi."

"Hả!" Vương hậu thất kinh. Bị giam lỏng nhiều ngày nay, Vương hậu không biết đến tin tức bên ngoài nên chẳng thể ngờ rằng tình hình lại tồi tệ đến mức này.

"Mạnh yếu chênh lệch, biết rõ là thua, chi bằng ta không đánh trận này. Giờ này ngày mai, quả nhân sẽ mở cổng thành, tự tay đưa thư hàng cho Hà Hiệp", Hà Túc cười cay đắng, "Nước đã mất, tội phản quốc của Vương hậu và Quốc trượng, Quốc cửu có gì mà không thể đại xá?".

Nghe những lời chất chứa sự bất lực và chán nản của Hà Túc, hoàn toàn khác với vẻ lạnh lùng, kiêu ngạo trước đây, trong lòng Vương hậu càng thêm đau đớn hối hận, giọng nói cũng run rẩy: "Nếu không vì lỗi của thần thiếp, Quy Lạc không xảy ra nội loạn, Đại vương có đại quân trong tay, Hà Hiệp đâu thể muốn đến là đến? Thần thiếp...".

"Đừng nói nữa." Hà Túc cắt ngang lời Vương hậu, trầm giọng, "Thị nữ đã mang sẵn y phục, trang sức đợi bên ngoài. Vương hậu hãy trang điểm như mọi ngày đi. Lâu lắm rồi Vương hậu không uống rượu cùng quả nhân, đêm nay phu thê ta sẽ cùng nhau thưởng rượu, đừng để người ngoài làm phiền".

Vương hậu lặng lẽ nhìn Hà Túc, cuối cùng chậm rãi hành lễ: "Thần thiếp tuân lệnh".

Hà Túc quay người rời đi, những thị nữ bên ngoài thấy Đại vương đi ra thì nhất tề bước vào, trên tay bê những khay vuông, đều là y phục và đồ trang sức Vương hậu quen dùng, còn đủ cả son phấn cũng như các loại hương.

"Vương hậu nương nương." Gặp được Vương hậu, đám thị nữ nhất loạt hành lễ, nhưng khuôn mặt ai cũng u ám, xem ra, tin Đại vương ngày mai sẽ nộp thư hàng cho Hà Hiệp đã truyền khắp vương cung.

Sau khi tắm gội thay áo, Vương hậu trang điểm đẹp như thần tiên, rồi uyển chuyển di giá đến tẩm cung của Đại vương.

Quả nhiên Hà Túc đã sai người chuẩn bị rượu ngon ở đó. Qua tấm rèm châu, họ cùng nhau thưởng rượu dưới trăng.

Giờ lành cảnh đẹp, sơn hào hải vị, rượu ngon sóng sánh, nghĩ lại những ngày bị giam lỏng nơi lãnh cung không thấy mặt trời thật giống một giấc mơ, Vương hậu bất giác cảm thán đời người sao mà khó đoán.

Cả hai đều trĩu nặng tâm tư, lặng lẽ ngồi đó, uống cạn vài chén. Hà Túc chợt hỏi: "Sao Vương hậu không nói gì?".

"Thần thiếp..." Khuôn mặt trang điểm kỹ càng của Vương hậu thoáng chút hoang mang, "Thần thiếp không biết phải nói gì".

Hà Túc nhìn thật kỹ thê tử đang ở trước mặt, bỗng bật cười nói: "Quả nhân bỗng thấy, từ khi trở thành chủ nhân hậu cung đến nay, lúc này nàng đẹp nhất".

Được Đại vương khen, trái tim nặng nề bỗng nhẹ bẫng, cảm giác xung quanh như bỗng bình yên trắng, Vương hậu khẽ cúi người, đáp: "Lòng không phiền muộn mới long lanh trong vắt. Cũng có thể vì hôm nay trong lòng thần thiếp đã không còn điều gì giấu giếm Đại vương nữa".

"Nói hay lắm", Hà Túc nâng chén, "Vương hậu đêm nay khiến quả nhân nhớ lại ngày đầu tiên nàng bước chân vào phủ vương tử. Thời gian thấm thoát thoi đưa, hóa ra chúng ta đã là phu thê bao nhiêu năm rồi". Giọng Hà Túc bỗng dịu dàng như bao năm trước.

Khuôn mặt Vương hậu vừa kinh ngạc vừa cảm động: "Đại vương... có còn nhớ thiếp lúc mới bước vào phủ vương tử không?".

"Sao lại không?"

"Thật không..." Vương hậu đưa tay vuốt tóc, khẽ nói, "Chẳng giấu gì Đại vương, thần thiếp cũng nhớ".

Phủ vương tử, phủ vương tử của Hà Túc lúc đó.

Vang giọng ca vui, tiếng đàn véo von.

Một đám danh gia vọng tộc bằng hữu của Hà Túc khi ấy thường tụ tập tán chuyện trên trời dưới đất, có luyện kiếm, có đánh đàn, hoặc luận đàm thi họa, hoặc nói chuyện chí lớn. Ai uống rượu thì uống rượu, ai nói chuyện thì nói chuyện. Dương Phượng đã là người trong phủ vương tử, cộng thêm Hà Hiệp luôn dẫn theo Sính Đình đến.

Chỉ có nhà họ Nhạc gia quy nghiêm ngặt, lại là vương tử phi tôn quý, không như những người khác, nên Vương hậu không thể vui đùa cùng bọn họ, đành ngồi trong bốn bức tường, nghe tiếng nói cười từ xa vọng lại.

Hóa ra... Đại vương vẫn nhớ tất cả những thứ đó.

Nhưng, liệu Phò mã Văn Thường Hà Hiệp đang cầm quân bao vây thành đô Quy Lạc có còn nhớ đến điều này?

Chương 58

Mặt trời đỏ như màu máu đang từ từ nhô lên phía trời đông của thành đô Quy Lạc, thay chỗ cho ánh trăng

hiền hòa. Với tư thế đường hoàng giá lâm thiên hạ, vầng dương đem ánh sáng chiếu thẳng vào từng trái tim nặng nề của con dân Quy Lạc.

Nắng ban mai soi tỏ lá cờ Vân Thường đang bay phấp phới ngoài thành đô Quy Lạc.

Đoàn quân đến chân thành.

Sau hôm nay, những giọng ca điệu múa say đắm lòng người, những món điểm tâm cầu kỳ nổi danh thiên hạ của Quy Lạc sẽ không còn tồn tại.

Dưới bóng đao kiếm của đại quân Vân Thường, cửa thành nặng nề mở ra.

Đại vương Quy Lạc Hà Túc dẫn theo Vương hậu cùng quần thần Quy Lạc, đầu trần chân đất bước ra cổng thành. Bách tính Quy Lạc khiếp sợ quỳ rạp bên đường, giữa hai hàng mâu sáng loáng của binh sĩ Vân Thường. Tất cả đều cổ nuốt dòng nước mắt, cổ nén tiếng nức nở.

Nước mắt rồi.

Tất cả đã hết rồi.

Đêm đó, vương phủ Kính An chìm trong khói lửa, gió nổi mây bay, chỉ qua một đêm, tiểu Kính An vương được dân chúng Quy Lạc kính yêu bỗng trở thành phản thần, bị truy đuổi khắp nơi. Nay, tiểu Kính An vương đã trở về, nhưng Quy Lạc đã không còn nữa.

Trên bình nguyên ngoài thành đô Quy Lạc, Hà Túc đứng trước đại quân Quy Lạc, từ bỏ thân phận tôn quý, quỳ xuống dưới chân kẻ địch.

"Tội nhân Hà Túc không thể trị vì Quy Lạc, dẫn đến dân chúng lầm than. Từ cổ, ngai báu vốn thuộc về tay kẻ tài, Hà Túc nguyện dâng ngọc tỷ của Quy Lạc quốc lên Phò mã Vân Thường, để bày tỏ lòng quy thuận." Từng tiếng, từng tiếng nghẹn ngào lọt ra khỏi cổ họng Quy Lạc vương.

Hai tay nâng ngọc tỷ, Hà Túc chậm rãi dâng lên.

Ngọc tỷ truyền đời, bảo vật vô giá của cả vương tộc.

Hà Túc quỳ ở đó, tay giơ cao ngọc tỷ quá đầu, hai vai không ngừng run rẩy.

Hà Túc chưa từng nghĩ, Quy Lạc rộng lớn này lại bị hủy hoại trong tay mình.

Trước lúc lâm chung, phụ vương đã dặn riêng Hà Túc: "Mọi việc của vương phủ Kính An, phải cực kỳ thận trọng".

Đúng là Hà Túc đã thận trọng, sau khi đăng cơ đã bí mật hoạch định, cẩn trọng bố trí, đợi đến lúc thời cơ chín muồi thì ra tay tàn độc, thiêu trụi cả vương phủ Kính An, rồi giăng thiên la địa võng, cuối cùng giết được Kính An vương và Kính An vương phi, chỉ còn lại mình Hà Hiệp.

Đáng cười là tới tận hôm nay, Hà Túc mới hiểu ra bốn từ "cực kỳ thận trọng" kia trầm trọng đến mức nào.

Vương hậu và cả đám đại thần mặt mày trắng bệch như những người mất hồn, quỳ sau lưng Hà Túc.

Đại quân Vân Thường ngay ngắn chỉnh tề, im lặng như tờ, đao gươm sáng lóa.

Hà Hiệp thần trí tỉnh táo, ý chí hăng hái, một tay cầm cương, ánh mắt lơ đãng nhìn về phía ngọc tỷ, nhếch môi nói một câu: "Nhận lấy".

Tên cận vệ tâm phúc bên cạnh đáp "vâng" một tiếng rồi xuống ngựa đi tới.

Hà Túc bỗng thấy tay nhẹ bẫng, ngọc tỷ đã chuyển sang tay kẻ khác. Cảm nhận sâu sắc rằng Quy Lạc đã thực sự thuộc về người khác, tay chân Hà Túc bắt chợt mềm nhũn, gần như sắp đổ ra đất.

Đất đai không còn, quốc gia không còn, Hà Túc còn mặt mũi nào để gặp lại tổ tiên?

Nhưng thời khắc này, dù trong lòng có đau đớn đến mức nào, Hà Túc cũng không thể bỏ mặc đại cục. Nghĩ đến sinh tử của quần thần sau lưng đang phụ thuộc vào một suy nghĩ lúc này của Hà Hiệp, Hà Túc nén cơn đau, cúi đầu nói: "Kính mời Phò mã Vân Thường dẫn quân vào thành, các điện trong vương cung đã được dọn dẹp, mời Phò mã Vân Thường sử dụng".

Cảm giác lạ lùng chạy dọc sống lưng, biết Hà Hiệp đang ngồi trên tuấn mã cúi xuống nhìn mình, nhưng hồi lâu, Hà Túc mới nghe trên đỉnh đầu vang lên giọng nói quen thuộc: "Năm xưa chúng ta cùng nhau đọc sách, từng nghe tiên sinh dạy rằng, quân vương mất nước nếu muốn thể hiện thành ý, thường cam chịu làm nô dịch cho kẻ thắng, chịu mọi sai khiến. Không biết Đại vương có thật là có thành ý với Hà Hiệp?".

Quần thần Quy Lạc bất an, sắc mặt Hà Túc cũng đổi.

Nghĩ đến mối thù hận xưa, xem ra hôm nay Hà Hiệp không chỉ muốn lấy tính mạng của Hà Túc, mà còn muốn lăng nhục một quân vương đủ bề trước mặt quần thần.

Nghĩ mình như cá nằm trên thớt. Bản thân chết thì không đáng tiếc, nhưng...

Hà Túc nắm chặt hai bàn tay, giấu trong áo, cúi đầu cắn răng nói: "Xin cho Hà Túc dắt ngựa đưa Phò mã vào thành để tỏ rõ thành ý".

"Đại vương...", Vương hậu khẽ gọi phía sau, giọng nức nhen.

Tất cả các lão thần cũng lặng lẽ trào nước mắt.

"Đừng nhiều lời." Hà Túc cương quyết ngắt lời Vương hậu, cam chịu sự sỉ nhục của Hà Hiệp, đứng lên, khó khăn cất bước như đang giẫm trên gai nhọn, từ từ đến dưới chân ngựa của Hà Hiệp, đưa tay định cầm dây cương ngựa.

Hà Túc chưa kịp chạm vào dây cương, bàn tay đã bị thứ gì đó ngăn lại, thì ra là roi ngựa.

Hà Túc ngẩng đầu không hiểu, cứ ngỡ Hà Hiệp lại làm khó mình.

Hà Hiệp lạnh lùng: "Tuy ta hận ngươi, nhưng cũng không đến mức này". Hà Hiệp vung roi, cao giọng: "Vào thành! Không đến vương cung, ta muốn tới vương phủ Kính An".

"Vào thành!"

"Vào thành!"

"Vào thành..."

Hai tiếng "Vào thành" nối tiếp nhau, lên bổng xuống trầm, vang vọng không dứt.

Đại quân Vân Thường giống như con mãnh thú khổng lồ vừa choàng tỉnh, chậm chậm tiến vào thành đô Quy Lạc.

Hà Hiệp cưỡi trên lưng ngựa, vương kỳ bay phấp phới, đi giữa đám hộ vệ. Hà Túc dẫn theo quần thần đứt gan đứt ruột bước phía sau.

Vào tới cổng thành, cảm giác quen thuộc mà lạ lẫm bỗng trào dâng trong lòng, thành đô cổ xưa này là nơi Hà Hiệp đã sinh ra và lớn lên, đã từng vui đùa khắp các con ngõ, cưỡi ngựa thong dong trên mọi nẻo phố.

Quy Lạc, vương phủ Kính An của Quy Lạc, tiểu Kính An vương của Quy Lạc.

Lưỡng cảm Quy Lạc, Quy Lạc có Dương Phượng, và có Bạch Sính Đình.

Tất cả những điều này rốt cuộc đã xảy ra như thế nào?

Không ai có thể hiểu nổi tâm trạng của Hà Hiệp lúc này.

Từ sau khi vương phủ Kính An bị thiêu trụi, đây là lần đầu tiên Hà Hiệp quang minh chính đại trở về thành đô Quy Lạc.

Lời thề báo thù đã thành hiện thực, nhưng Hà Hiệp phát hiện ra, nỗi đau luôn canh cánh bên lòng bấy lâu nay vẫn không hề vơi bớt.

Hà Hiệp đã có thành đô Quy Lạc, nhưng nơi đây giờ đã chẳng còn vương phủ Kính An, không còn nụ cười của phụ mẫu, không còn Sính Đình, chỉ còn lại một mình Hà Túc đã trở thành kẻ thù suốt đời suốt kiếp với mình.

Giờ đã báo được thù, có được cả một giang sơn, nhưng Hà Hiệp không biết phải báo tin vui này cho ai. Cả Diệu Thiên cũng không còn nữa.

Tiếng vó ngựa đang đưa Hà Hiệp trở về quê hương. Đến lúc dừng lại, hoa tuôn dòng lệ, chim đau cõi lòng, vương phủ Kính An chỉ còn lại tường vách sứt lở.

"Sau khi bị thiêu trụi, vương phủ Kính An hoang phế đến tận bây giờ."

Hà Hiệp xuống ngựa, nhìn chăm chăm về phía cổng vương phủ quần đầy rêu xanh, cuối cùng cũng bước lên từng bậc quen thuộc, đi vào trong.

Cảnh tượng khách nhân đầy sân, ngựa xe nườm nượp như đang tái hiện ngay trước mắt hắn.

Phụ thân đang bàn chính sự cùng các đại thần, đám thị nữ vây quanh mẫu thân đòi nghe những chuyện hứng thú trong vương cung. Thỉnh thoảng mới thấy Hà Hiệp từ ngoài sân đi vào, mẫu thân thường hay đứng dậy, dặn dò: "Hiệp nhi, bên ngoài người đông, lộn xộn lắm. Hiệp nhi ra ngoài nhớ mang theo thị vệ, đừng dẫn Sính Đình chạy lung tung khắp nơi".

"Hài nhi biết rồi. Hài nhi không đi đâu cả, Vương tử Hà Túc gọi hài nhi, nói bên phủ vương tử đang có một vị tiên sinh nổi danh tới giảng binh pháp, Hà Túc bảo hài nhi sang nghe."

"Thế con đi đi. Đừng cưỡi ngựa, ngã thì không hay đâu, tốt nhất là ngồi xe ngựa..."

"Hài nhi biết rồi."

"Con nhớ, nếu muộn mà ở lại phủ vương tử dùng cơm, nhớ... Haizzz, đứa trẻ này..."

Mẫu thân chưa dặn dò xong, Hà Hiệp đã chạy ra đến cổng, tìm thấy Sính Đình, cũng không cần biết Sính Đình đang bận gì, đã cầm tay nàng mà chạy, vừa ra khỏi cổng vương phủ, liền lên ngựa quất roi, đi thẳng.

Những cảnh tượng đã qua cứ hiện về lúc gần lúc xa, lẫn trong từng đám cỏ, trong tường ngói rêu đen, mỗi nơi đều lưu giữ bao nhiêu kỷ ức.

Muốn quên đi quá khứ lại khó khăn thế này!

Hà Hiệp đứng một lúc lâu trong sân, gương mặt tuấn tú lạnh như băng, hạ lệnh: "Sắp xếp lại chỗ này, bày tiệc, bản phò mã phải uống một trận với quân vương cũ của Quy Lạc ngay tại vương phủ Kính An này".

Hà Hiệp quyền thế ngút trời, chỉ một hiệu lệnh, không ai dám chậm trễ.

Nhỏ hết cỏ dại, quét sạch lá rụng, nền gạch nhẵn bóng theo thời gian dần lộ ra sau lớp bụi mờ.

Lụa đỏ gấm xanh và những dải rèm tơ đủ màu sắc quần quanh trụ đá còn loang lổ vết cháy, rục rở tung bay trong gió.

Thu dọn phế tích, thay vào đó là những bộ bàn trà mới tinh, bên trên sắp đầy hoa thơm trái ngọt.

Trước mỗi cánh cửa, thăm dãi tít tắp.

Mặt trời chiều đã ngả về tây, vất vả cả một ngày, vương phủ Kính An bề thế đã được sắp xếp thỏa đáng.

Trong ráng chiều đỏ ối, những bức tường loang lổ vết cháy càng làm nổi bật bộ đồ cổ hiếm quý được chuyển từ vương cung đến, không hề ăn nhập với khung cảnh nơi đây càng khiến lòng người thương cảm.

Rượu ngon cùng thức nhắm nhanh chóng được mang ra, Hà Hiệp ngồi ngay ngắn ở chính giữa, lệnh cho thị vệ lùi sau trăm bước, hộ giá từ xa.

Quy Lạc vương hậu cầm bình rượu, buồn bã ngồi lặng một bên.

Cùng thưởng rượu với Hà Hiệp chỉ có Hà Túc.

"Cạn." Hà Hiệp nâng chén, làm động tác chạm nhẹ trong không trung.

Hà Túc lòng đầy tâm sự, nhưng việc đã đến nước này, chết còn không sợ, sợ gì chén rượu? Hà Túc nâng chén nói: "Cạn", rồi ngửa đầu uống cạn, hơi rượu cay nồng xộc thẳng vào cổ họng.

Uống một chén rượu, sâu càng sâu thêm.

Nhìn quanh bốn bề, sự sắp xếp hoa lệ không thể che đi một vương phủ Kính An chỉ còn là phế tích. Tất cả những điều này đều cho một tay Quy Lạc vương làm nên, Hà Túc không nén được tiếng thở dài: "Không ngờ chúng ta vẫn còn lúc uống rượu cùng nhau thế này".

Quy Lạc vương hậu hơi cúi về phía trước, lặng lẽ rót rượu cho hai người.

"Thế sự khó lường, đúng không?", Hà Hiệp cười buồn, nói Hà Túc, "Có biết tại sao ta mời người uống rượu không?".

"Ta không biết."

Họ vốn quen biết nhau nhiều năm, thuở niên thiếu cũng coi là hảo hữu, ai ngờ lại có ngày hôm nay. Hai đôi mắt sắc bén gặp nhau, không nhân nhượng mà nhìn thẳng đối phương, hồi lâu mới chuyển qua chỗ khác.

Hà Hiệp nâng chén, trầm giọng: "Ta phải cảm tạ người".

"Cảm tạ ta?"

Khuôn mặt tuấn tú của Hà Hiệp như bao phủ một lớp khói mờ, khiến người ta không thể nhìn thấy điều cay đắng ẩn sâu nơi đáy mắt: "Có được sự uy phong ngày hôm nay, không cảm tạ người, ta phải cảm tạ ai?".

Trước khi vương phủ Kính An gặp biến cố, Hà Hiệp chưa từng nghĩ sẽ có ngày này.

Hà Hiệp vốn dĩ chỉ là một tiểu Kính An vương phong lưu phóng khoáng, tiểu ngạo tứ quốc.

Có quốc gia cần bảo vệ, có nhà để về, có song thân và Sính Đình, có Đông Chước bên cạnh, được hàng vạn tướng sĩ yêu kính, Hà Hiệp sẵn sàng xả dòng máu nóng để giữ vững Quy Lạc.

Nhưng, tất cả những điều đó đột nhiên thay đổi, nhanh không kịp thở. Hà Hiệp chẳng thể quên nỗi cái khoảnh khắc quay đầu nhìn vương phủ Kính An chìm trong biển lửa.

Quy Lạc vương hậu ngồi yên bên cạnh, nhận thấy bao nỗi hận thù đang ẩn dưới vẻ bình tĩnh của Hà Hiệp, bất giác rung mình.

Hà Túc lại cười, hạ giọng nói: "Người đang hận ta ngày đó ra tay với vương phủ Kính An? Đúng thế, ta và người cùng lớn lên, tình như huynh đệ, Kính An vương cũng là bậc trưởng bối đáng kính, nhưng vì vương quyền, ngày đó ta đã quá độc ác".

Hà Hiệp đáp: "Không cần nói, ta hiểu hết".

"Người hiểu?"

"Đúng, ta hiểu." Hà Hiệp ngẩng đầu, uống thêm một chén.

Rượu đắng, hết chén này đến chén khác đều là rượu đắng.

Hà Túc đã hủy hoại cả vương phủ Kính An.

Còn Hà Hiệp, tiểu Kính An vương từng quang minh lỗi lạc, khi ở Bắc Mạc đã dùng độc kế giết hai vương tử Đông Lâm để hãm hại Sính Đình thân yêu; lúc ở vương cung Vân Thường, chứng kiến Diệu Thiên công chúa, thê tử đang hoài thai cốt nhục của mình chết dần sau cánh cửa khóa chặt.

Sao Hà Hiệp lại không hiểu?

Tịch dương âm đạm, sân vắng xác xơ.

Hà Hiệp nâng từng chén rượu đắng với kẻ thù của vương phủ Kính An.

Bốn bề tường đổ vách xiêu khiến Hà Hiệp đau lòng đến phát điên, tất cả đều do kẻ trước mặt này đưa đến. Nhưng giờ đây, ngay tại mảnh đất cũ bao yêu dấu, Hà Hiệp lại bày tiệc thưởng rượu cùng kẻ thù.

Bởi Hà Hiệp không còn tìm được ai có thể cùng uống chén rượu đắng, cùng chia sẻ sự hoang vu của vương phủ Kính An.

Còn có ai?

Phụ mẫu đâu? Sính Đình đâu?

Diệu Thiên công chúa, ái ân từng giao cả binh quyền của Vân Thường cho Hà Hiệp cũng đang ở đâu?

Thời gian cứ chạy đi không dừng bước, các thị vệ lặng lẽ châm nến bốn bên.

Hai nam nhân lặng lẽ uống, Vương hậu lần lượt châm rượu.

Hà Túc không hề nhìn sang Vương hậu, mặt không biểu cảm nâng lên uống cạn hết chén này đến chén khác, rồi ngẩng đầu nhìn sắc trời, vàng trắng đã sáng trên bầu trời.

Hà Túc dần lòng, đặt chén không xuống bàn, khẳng khái nói: "Thời khắc đã đến, dù là rượu độc hay đao thương, hãy cứ đưa lên. Nhưng nhớ là người đã hứa với ta, chỉ cần ta bằng lòng tự vẫn, sẽ đảm bảo thể diện bình an".

"Keng" một tiếng, chiếc bình bạc rơi xuống nền gạch, rượu đổ lênh láng.

Quy Lạc vương hậu sửng người, hồi lâu mới khóc nói: "Đại vương, Đại vương...", rồi nhào đến chân Hà Túc, cắn chặt môi, không nói thêm tiếng nào.

Cứ ngỡ đầu hàng quy thuận, hai tay dâng lên ngọc tỷ là có thể bảo toàn tính mạng, ai ngờ phu quân phải dùng cả tính mạng để trao đổi với Hà Hiệp sự bình yên của mình và Thiệu nhi.

Trước đêm qua, Vương hậu còn cảm thấy phu thê đã tựa hai người xa lạ, nhưng lúc này đây, trái tim Vương hậu đau như bị đánh bằng roi sắt, không còn thiết sống.

Hà Hiệp thấy Quy Lạc vương hậu quỳ bên chân Hà Túc khóc lóc thảm thiết, khuôn mặt thoáng tia cảm thương mơ hồ, giây lát sau lại vô cùng lạnh lùng: "Nữ nhân này và phụ thân, huynh trưởng của nàng ta đã đoạt quyền gây loạn triều chính, giáng họa cho Quy Lạc, khiến người mất tất cả. Thế mà người vẫn bảo vệ nàng ta, lòng nhân từ kiểu nữ tử này thực không giống với những gì người từng làm".

Hà Túc nghe vậy, cúi xuống nhìn thiếp đang đau lòng khóc lóc, khuôn mặt thoáng vẻ ảm áp: "Lúc đầu vì việc Nhạc Chấn tạo phản ta đã rất hận nàng, sau khi giam nàng vào lãnh cung, rất nhiều lần ta đã quyết định xử nàng tội chết, trước lúc bức thư chiêu hàng của Phò mã Vân Thường đến, thậm chí ta còn nghĩ, có nên giết nàng trước khi ta chết...".

Hà Túc thở dài một hơi, như đang trả lời Hà Hiệp, lại như đang tự nói với mình: "Trong thư chiêu hàng ghi rõ, chỉ cần ta tự nguyện dâng lên ngọc tỷ rồi tự vẫn, người sẽ bảo toàn tính mạng của hai người trong vương tộc. Trong thiên hạ không gì sánh bằng tấm lòng phụ mẫu, vì Thiệu nhi, ta tự vẫn thì có gì không đáng? Còn người thứ hai cần bảo vệ, suy đi nghĩ lại, cuối cùng, người mà ta muốn bảo vệ bằng cả tính mạng mình lại chính là nàng...".

"Đại vương!", Vương hậu ngẩng lên, thê thảm gọi một tiếng, giọng nức nhen, "Thần thiếp đáng chết, thần thiếp tội đáng muôn chết!".

"Nàng không đáng chết, Thiệu nhi đã mất đi phụ thân, sao có thể mất thêm cả mẫu thân?" Hà Túc nở nụ cười buồn bã. Sau khi đăng cơ, xung quanh có biết bao mỹ nhân, Hà Túc lại say mê vương quyền nên ngày

càng lạnh nhạt với Vương hậu, giờ đến lúc từ biệt, Hà Túc mới biết nữ nhân ấy đã ở bên mình bao nhiêu lâu nay, chính là người mình thực sự không muốn mất nhất, nên dịu giọng: "Ngày thành thân, ta đã hứa sẽ yêu thương, bảo vệ nàng suốt đời suốt kiếp. Nhưng bao năm qua ta đã quên mất lời thề này, chỉ đến hôm nay, không biết tại sao mới chợt nhớ tới. Vương hậu đừng khóc, ta chỉ đang thực hiện lời hứa của mình thôi".

Hà Hiệp đứng một bên, ánh mắt lạnh lùng.

Hà Hiệp ôm hận đến đây, chinh phạt Quy Lạc, cả chặng đường đại quân Vân Thường đã đạp bằng mọi gian khó, bất khả chiến bại. Cho đến hôm nay, đại quân ấy đang bao vây dưới thành, không tốn chút hơi sức đã ép được Hà Túc dâng lên ngọc tỷ, tự tìm đến cái chết. Cứ tưởng Hà Hiệp phải thở phào khoan khoái, phải vui sướng đến chừng nào... Nhưng, chiến thắng không phải tiên dược vạn linh, giành được Quy Lạc không những không trị được tâm bệnh của Hà Hiệp, mà khi vào đến thành đô, vương phủ Kính An hoang vu lạnh lẽo này càng khiến Hà Hiệp cảm thấy thêm phần mất mát.

Thấy Hà Túc dịu dàng từ biệt thê tử, Quy Lạc vương hậu đau đớn buồn thương, Hà Hiệp lặng lẽ đứng một bên, nhìn xung quanh, không có một ai, chỉ còn vương phủ Kính An hoang tàn điểm xuyết những tấm lụa đỏ gấm xanh, nổi cô quạnh ngập tràn trong tim.

Nỗi hận bị người đời phản bội, bỏ rơi như núi lửa bùng phát, nhấn chìm Hà Hiệp.

"Người cũng không bắt buộc phải chết. Nể mối giao tình thuở nhỏ của chúng ta, bản phò mã cho người một cơ hội", Hà Hiệp cười gằn, "Ba người của vương tộc Quy Lạc, chỉ cần một người bằng lòng tự vẫn, thì có thể bảo toàn tính mạng cho hai người còn lại, thế nào?".

Vương hậu không ngờ tình thế bỗng nhiên thay đổi, liền nín thính nhìn sang Hà Hiệp, thật thà hỏi: "Tiểu Kính An vương nói có thật không?". Nếu được như thế, chỉ cần Vương hậu bằng lòng nhận lấy cái chết là có thể bảo toàn mạng sống của phu quân và hài nhi.

Hà Hiệp chưa kịp trả lời, Hà Túc đã trầm giọng: "Vương hậu đừng nên nhiều lời. Việc này đã quyết, không cần phải thay đổi".

Hà Hiệp không ngờ Hà Túc lại kiên quyết đến thế, mặt bỗng biến sắc, một tay đặt lên chuôi kiếm, cười lạnh lùng. Nhớ đến Diệu Thiên, từng lời, từng cử chỉ, ánh mắt của hai người trước mặt đều như những lưỡi dao cứa vào tim Hà Hiệp, khiến sát khí trào dâng.

"Đại vương...", Vương hậu mắt đỏ hoe, khẩn cầu: "Thần thiếp chết không đáng tiếc, chỉ cần Đại vương có thể...".

"Có thể làm sao!" Hà Túc trừng mắt, ánh nhìn xót thương vô hạn, thấy Vương hậu dầm lệ bèn cúi xuống, nhẹ nhàng lau đi những giọt nước mắt. Biết đây là cơ hội cuối cùng được trò chuyện cùng thê tử, giọng Hà Túc càng dịu dàng, thờ dãi: "Ta là phu quân của nàng nên phải bảo vệ nàng. Khắp thiên hạ này có phu quân nào lại nhẫn tâm nhìn thê tử chết ngay trước mắt mình?".

Hà Túc không biết rằng khi rút gan rút ruột nói với thê tử những lời này, cũng là lúc đâm thẳng một đao vào tim Hà Hiệp.

Khắp thiên hạ này, có phu quân nào lại nhẫn tâm nhìn thê tử chết ngay trước mắt mình?

Nghe những lời này, trong đầu Hà Hiệp bỗng nổ ầm một tiếng, vỡ tung, trước mắt trống rỗng, toàn thân chao đảo, cố gắng lắm mới đứng vững được, lòng bàn tay toát mồ hôi lạnh. Hà Hiệp không cần suy nghĩ, rút kiếm ra, nghiêng chặt rằng: "Người thật đáng chết!".

Hà Túc ngẩng đầu, ánh kiếm đã tới trước mắt. Sinh ra đã là vương tử, tuy không bản lĩnh bằng Hà Hiệp, nhưng Hà Túc cũng là người kiêu ngạo, lại có sẵn chủ ý hy sinh tính mạng để bảo vệ thê nhi, nên không hề kinh sợ mà nhắm mắt đứng nguyên chỗ cũ, đợi cơn đau đến.

Bảo kiếm vung lên, thấy Hà Túc thần thái tự tại, nhắm mắt chờ chết, lửa hận trong lòng Hà Hiệp lại càng bùng cháy, cảm thấy nhát kiếm này quá nhân nhượng với Hà Túc. Ánh mắt nhìn sang Vương hậu đang phi thân nhào tới chắn ngang đường kiếm, Hà Hiệp kiếm pháp cao siêu, lưỡi kiếm ngay lập tức đổi hướng, hơi chuyển xuống dưới.

"A!" Một tiếng kêu thảm thiết vang lên.

Hà Túc mở trừng mắt, cúi xuống nhìn, thấy thê tử đã nằm trong vũng máu.

"Vương hậu! Vương hậu!" Hà Túc quỳ xuống, ôm Vương hậu vào lòng, giọng đã khản đặc.

Vương hậu trúng một kiếm vào giữa họng, máu trào ra như suối, toàn thân mềm nhũn, chỉ có thể lặng lẽ nhìn phu quân, ánh mắt vô cùng thanh thản, rồi từ từ nhắm mắt.

Thấy hai tay Vương hậu thõng xuống không còn động tĩnh, Hà Túc toàn thân băng lạnh, từ từ ngẩng lên nhìn Hà Hiệp, hai mắt đỏ ngầu, gần từng tiếng: "Tại sao ngươi làm vậy?".

Khóe mắt khe co, khuôn mặt đỏ ửng như người mất hồn, Hà Hiệp lạnh lùng: "Bản phò mã chỉ muốn nói với ngươi rằng, chính xác trong thiên hạ vẫn có phu quân phải tận mắt chứng kiến thê tử chết ngay trước mặt mình".

"Hà Hiệp!", Hà Túc gầm lên, đứng bật dậy, "Ngươi sẽ chết không toàn thây!".

Cứ ngỡ ngày càng xa cách với Vương hậu, không ngờ đến khi thê tử chết ngay trước mắt, tim Hà Túc lại tan vỡ đến nhường này. Trong lòng vô cùng đau đớn, Hà Túc giơ hai tay, lao như bay về phía Hà Hiệp, định bắt chập tất cả mà vồ lấy cổ họng hắn.

Một kiếm giết chết Vương hậu, tuy đang lạnh lẽo cười gằn, lời lẽ chua ngoa sắc sảo, nhưng kỳ thực trong lòng Hà Hiệp lúc này đang vô cùng mơ hồ, hình như đã say đến nỗi biết mình đã làm gì, nhưng lại không tin là do mình làm.

Hà Túc xông đến, thị vệ lại ở tận xa, không thể ập vào. Nhưng võ nghệ của Hà Hiệp vốn dĩ cao hơn Hà Túc một bậc, trong tay có sẵn kiếm, đâu còn chỗ cho Hà Túc dung thân? Vừa thấy bóng Hà Túc nhào tới, Hà Hiệp vội lùi ra sau một bước, đâm kiếm ra phía trước.

Dòng máu nóng trào ra, bắn khắp đầu, khắp mặt khiến Hà Hiệp choáng tỉnh. Cuối cùng, Hà Hiệp đã thấy rõ Hà Túc chết không nhắm mắt, vẫn trừng trừng nhìn mình.

Hà Túc bị Hà Hiệp đâm một kiếm xuyên qua ngực, chết ngay tại chỗ.

Hà Hiệp buông tay, thi thể của Hà Túc và cây bảo kiếm cùng đổ xuống bên cạnh Vương hậu.

"Phò mã!"

"Phò mã..." Các cận vệ xông đến.

Hà Hiệp xua tay, lệnh cho họ lui ra.

Trong trung đình hoang vắng của vương phủ Kính An, chỉ còn mình Hà Hiệp cô độc đứng đó.

Đôi phu thê kia đang yên tĩnh nằm trong vũng máu, như đang hung hăng sừng sộ mang cái chết của họ ra chê cười một Hà Hiệp thống lĩnh thiên hạ.

Một Hà Hiệp chinh phục tứ quốc, binh mã đã đi khắp sông dài rừng sâu, hiệu lệnh vang toàn thiên hạ lại bị thi thể của đôi đế hậu mất nước cười chê!

Đáng cười!

"Ha ha ha...", Hà Hiệp bật cười thành tiếng.

Đêm khuya tĩnh mịch, nơi vương phủ Kính An tiêu điều vang lên những tiếng cười trống rỗng.

Phu thê?

Chẳng phải đôi phu thê này đã từng hận nhau sao? Nếu không, đâu đến nỗi giang sơn loạn lạc, chôn vùi cả Quy Lạc.

"Nếu vương phủ Kính An không gặp biến cố, không biết Diêu Thiên còn có phúc phận được làm thê tử của

phu quân?"

Hà Hiệp quay phắt lại.

Sau lưng, không một bóng người.

Giọng nói dịu dàng quen thuộc ấy thuộc về nụ cười tươi tắn như hoa trong miền kỷ ức.

Ngày đó, mười ngón tay ngọc khẽ vén rèm châu, để lộ đôi mắt linh hoạt, chăm chú nhìn Hà Hiệp.

Khi nàng lặng lẽ rơi nước mắt trên xe ngựa, khi nàng ngồi đoan trang gò bó trong tấm cung, khi nàng thường rượu xem ca vũ cùng Hà Hiệp ở phủ phò mã...

Thật muốn quên hết những điều này.

Quên đi tất cả.

Quên sạch mọi thứ!

Sững sờ nhìn thi thể của Hà Túc và Vương hậu, không khí nặng nề đè nén khiến Hà Hiệp không sao đứng thẳng, đành quỳ sụp xuống.

Hà Hiệp đau khổ buông thõng hai vai, lấy tay bịt mắt.

Không thể nào quên.

Vương phủ Kính An giờ chỉ còn là phế tích, sau đại thắng, không một ai ở bên cạnh Hà Hiệp, không ai vui cùng Hà Hiệp, lo cho Hà Hiệp.

Giờ này, khắc này, cuối cùng Hà Hiệp đã nhận ra mình nhớ Diệu Thiên đến chừng nào.

Cứ tưởng rằng thê tử chỉ là công cụ giúp bản thân có được quyền lực, nhưng hóa ra, Hà Hiệp vẫn luôn nhớ về Diệu Thiên đã mang theo cốt nhục của mình, khóc lóc mà chết đi.

Khi đã có được vương quyền Vân Thường, nỗi đau trong lòng càng thêm bỏng rát, khiến cả người Hà Hiệp hoàn toàn tê dại.

Khóa!

Cửa đang khóa, Diệu Thiên đang khóc.

"Không, không, ta không cần ngự y, ta cần gặp Phò mã... Phò mã..."

"Mau đi, mau đi tìm người gọi Phò mã đến..."

"Lục Y, ta muốn gặp Phò mã... Ta không chịu được nữa rồi, ta muốn gặp Phò mã. Mau đi đi, Phò mã sẽ gặp ta mà..."

Cả người Hà Hiệp run rẩy.

Khóa, khóa.

Cửa đang khóa.

Ổ khóa trĩu nặng, khóa chặt gian phòng nhỏ, khóa chặt Hà Hiệp vào quyền thế hận thù.

Mở nó ra, mở nó ra. Đó chẳng qua chỉ là một ổ khóa, một cánh cửa gỗ, nhưng trong đó là thê tử đã kết tóc xe duyên với Hà Hiệp và cả cốt nhục của họ nữa.

"Mở nó ra! Mở khóa ra, nhanh lên, đập nát nó ra, đập nát nó ra!" Hà Hiệp ôm đầu gào lên, khuôn mặt anh tuấn co quắp vì đau khổ.

Đã có trong tay tứ quốc, chỉ cần vẫy một cái là có ngay đèn đuốc huy hoàng, ngựa xe lộng lẫy, nhưng Hà

Hiệp không thể thay đổi sự yên tĩnh đến chết chóc khiến lòng người trống rỗng này.

Tất cả mọi người đều vô tình đi qua.

Nhà ở đâu?

Gia quyến đang ở đâu?

Từng tiếng gọi của Diệu Thiên trước lúc ra đi như vọng khắp xung quanh, đập vào tai Hà Hiệp.

"Mở khóa... Mở khóa! Người đâu, mở khóa!"

"Phò mã? Phò mã?"

Bên tai bất chợt vang lên tiếng gọi rõ ràng, Hà Hiệp ngẩng đầu, ánh mắt sắc bén.

Người đứng trước mặt thận trọng dò xét thần sắc của Hà Hiệp: "Phò mã sai thuộc hạ mở khóa nào? Thuộc hạ sẽ đi mở ngay".

Là một cận vệ tâm phúc của hấn.

Hà Hiệp chờ đợi nhìn người trước mặt, một lúc mới dần tỉnh lại, thở dài, đứng thẳng lên, ánh mắt lại nhìn xuống, thấy thi thể của phu thê Hà Túc đã lạnh, dòng máu đông lại. Hà Hiệp nhìn chằm chằm vũng máu, ánh mắt dữ dần, hạ giọng: "Giết hấn đi".

Nhìn thần sắc Hà Hiệp, tên lính cũng vô cùng khiếp sợ, vội cúi xuống nhìn thi thể đã lạnh của Hà Túc, khẽ nói: "Bẩm Phò mã, Quy Lạc vương đã chết rồi".

"Không..." Sắc mặt trắng bệch, Hà Hiệp trợn trừng hai mắt, lạnh lùng: "Đi giết chết Vương tử của Hà Túc. Giết sạch vương tộc Quy Lạc".

Ánh mắt Hà Hiệp khiến người khác run rẩy. Tên thị vệ nghe xong mệnh lệnh cũng sững sờ. Hà Hiệp gửi thư cho Hà Túc, đồng ý chỉ cần Hà Túc giao nộp thư hàng, tự vẫn, hấn sẽ giữ lại hai tính mạng còn lại của vương tộc Quy Lạc. Nay Hà Túc và Vương hậu đều đã chết, sao phải giết nốt Vương tử nhỏ tuổi kia?

"Phò mã, chẳng phải Phò mã đã từng nói, Quy Lạc vương tử..."

"Ta đã nói gì?", Hà Hiệp sùng sộ, "Người cũng to gan thật, dám chống lại quân lệnh của ta? Người đâu, lôi ra ngoài đánh hai mươi trượng cho ta!". Tên thị vệ đó bị lôi ra ngoài, Hà Hiệp lại gọi người khác tới, hạ lệnh: "Đi giết Quy Lạc vương tử cho ta, ngay lập tức! Ta không cho phép nhi tử của Hà Túc còn sống trên cõi đời này".

Tuy có được thiên hạ, nhưng Hà Hiệp đã mất đi cốt nhục của mình, vậy sao có thể để hài tử của kẻ thù được sống?

Hài tử của Hà Túc đang bị giam giữ, muốn giết đâu có khó gì.

Rất nhanh, binh sĩ được cử đi đã quay về phụng mệnh: "Phò mã, đã giết xong Hà Thiệu".

Hà Hiệp nghe xong, mặt vẫn không vui, chỉ nói: "Thế sao?", rồi đứng lặng trong gió hồi lâu, sau đó quay lại nhìn những thị vệ đứng xung quanh, tất cả đều đang lặng lẽ đứng nhìn Hà Hiệp, ánh mắt lộ vẻ kinh hãi.

Cảm giác khó chịu trào dâng trong lòng, Hà Hiệp khẽ nói: "Hà Túc đã đồng ý tự vẫn nhưng lại hối hận, định cùng Vương hậu phản kháng, mưu đồ giết ta, nên ta mới giết sạch vương tộc Quy Lạc". Nghĩ đến thị vệ lúc nãy lại gần mình, Hà Hiệp hỏi: "Đồng Trùng đâu?".

"Bẩm Phò mã, theo quân lệnh của Phò mã, Đồng Trùng đã bị lôi ra ngoài đánh hai mươi trượng, hiện đang quỳ ở ngoài chờ Phò mã xử lý."

Hà Hiệp đáp: "Bôi thuốc cho hấn, cho hấn nghỉ ngơi hai ngày dưỡng thương".

Nhìn xung quanh, vương phủ Kính An sao mà xa lạ, Hà Hiệp bất giác thở dài một tiếng.

Mục tiêu chiếm thành Thả Nhu của Vân Thường đã định, Sở Bắc Tiệp dẫn theo tướng sĩ nghỉ ngơi tại doanh trại mười ngày, cũng là để chờ các cánh quân khác đến hợp nhất.

Hôm đó, các tướng lĩnh đang bàn bạc trong trướng, La Thượng bỗng hồ hởi vén tấm màn cửa, bước vào: "Tướng quân Hoa Tham của Bắc Mạc đã tới".

Mọi người vui mừng nói: "Mau mời vào".

Lời còn chưa dứt, mọi người đã thấy Hoa Tham bước vào. Hoa Tham là vị tướng trẻ được Nhượng Hàn đề bạt sau khi Tắc Doãn quy ẩn, tuy trải qua thất bại Chu Tinh, nhưng nhuệ khí của vị tướng quân này vẫn hừng hực. Bao nhiêu ngày trên lưng ngựa, cả người bụi đường bám đầy nhưng ánh mắt vẫn sáng ngời, Hoa Tham nhìn khắp trướng, rồi dừng lại nơi Nhượng Hàn: "Thượng tướng quân". Hắn chấp tay với Nhượng Hàn, giọng nói rõ ràng mạch lạc: "Nhận được mật tín của Thượng tướng quân, mặt tướng lập tức lên đường. Sĩ khí Bắc Mạc đang hăng, ngày ngày đều có rất nhiều người tìm đến những điểm chiêu binh bí mật của ta...".

"Không vội bẩm báo, vào đây làm quen trước đã." Nhượng Hàn gật lại thuộc hạ, trong lòng vui mừng, vội dẫn Hoa Tham đến gặp các tướng sĩ, cuối cùng dẫn đến trước mặt Sở Bắc Tiệp, "Vị này là Trấn Bắc vương".

Hoa Tham nhìn Sở Bắc Tiệp, ánh mắt vừa cảnh giác vừa kính phục.

Biết rằng thu phục tướng lĩnh bên phe đối thủ ngày trước không phải việc dễ dàng, nên Sở Bắc Tiệp chẳng hề để ý đến ánh mắt của Hoa Tham, chỉ đánh giá người này một lát, rồi hỏi: "Hoa tướng quân dẫn theo bao nhiêu binh mã đến đây?".

Cảm giác khi phải bẩm báo tình hình quân ta với Sở Bắc Tiệp có chút cổ quái, Hoa Tham đưa mắt thăm dò ý kiến Nhượng Hàn, rồi mới đáp: "Doanh trại của chúng ta ở Bắc Mạc đã thu nạp được khá đông người, nhưng để tránh tai mắt của quân Vân Thường, nên chỉ đưa khoảng một ngàn người tới đây. Tuy phần đông đều là tân binh chưa từng ra chiến trường, nhưng đảm bảo tất cả đều là hảo hán".

Từ lúc nghe tin Hoa Tham đến, tim Sính Đình đã đập thình thịch. Lúc này, nàng đứng cạnh Sở Bắc Tiệp, cố nén nổi xúc động trong lòng, lên tiếng: "Hoa tướng quân, có tin gì của Dương Phượng không?".

Ánh mắt nhìn sang nữ tử thanh tú đang đứng bên Sở Bắc Tiệp, tuy không phải bậc tuyệt sắc giai nhân thường xuất hiện cùng đám quan lại quý nhân, nhưng khí chất trang nhã, phong thái tự nhiên thoải mái, Hoa Tham biết ngay người này là ai, bèn cung kính đáp: "Có, mặt tướng đã sai người đến nơi Bạch cô nương viết trong thư, tìm được Thượng tướng quân phu nhân". Sính Đình từng trợ giúp Mặc Mạc đối kháng Đông Lâm, nên tất cả các tướng lĩnh Bắc Mạc đều thấy nàng thật gần gũi, thái độ của Hoa Tham với nàng cũng tự nhiên hơn nhiều so với Sở Bắc Tiệp.

Sính Đình vội hỏi: "Họ khỏe cả chứ? Dương Phượng đọc thư ta gửi xong, có nói gì không?".

Hoa Tham cười đáp: "Thượng tướng quân phu nhân nói, mỗi người đều có chí hướng riêng, trước mắt, Thượng tướng quân phu nhân không có dự định đưa hài nhi về vùng núi an toàn nên phải từ chối ý tốt của Bạch cô nương".

Sính Đình có chút kinh ngạc, nhìn chằm chằm vào khuôn mặt tươi cười của Hoa Tham, một lúc sau ánh mắt bỗng sáng lên, nàng khẽ reo: "Trời ơi, tỷ ấy đưa cả hài nhi đến đây".

Dường như cùng một lúc, trái tim Sính Đình có mấy chục con chim bồ câu trắng mang theo niềm vui hân hoan tung cánh bay vút về bốn phương tám hướng.

Dương Phượng đã đến. Một Dương Phượng vẫn căm ghét chiến tranh, trước nay luôn muốn tránh khỏi mọi rắc rối đã đến tận đây.

Các hài nhi đâu?

Trường Tiểu, Trường Tiểu của ta.

Bỗng chốc, Sính Đình không thể ngăn nổi niềm vui, bước vội ra khỏi trướng, nhưng đến cửa bỗng dừng lại. Nàng đổi ý, vội vàng quay người cầm tay Sở Bắc Tiệp kéo đi.

Sính Đình trước nay vẫn ung dung, lúc này lại vô cùng xúc động, ngay cả Sở Bắc Tiệp cũng không hiểu đầu đuôi ra sao. Nhưng được Sính Đình ngoan ngoãn đưa hai bàn tay tới, đương nhiên Sở Bắc Tiệp không đòi nào từ chối, cứ mặc nàng kéo ra khỏi trướng, dịu dàng hỏi: "Đi đón Dương Phượng à?".

Thoáng cái, bóng dáng hai người đã mất hút sau màn trướng.

Thấy hai người dắt tay nhau đi khỏi, quần tướng đều rất ngạc nhiên, nhưng cũng vô cùng hâm mộ.

Hoa Tham vẫn đứng nguyên chỗ cũ, hồi lâu mới quay lại nói với Nhược Hàn: "Bạch cô nương thật lợi hại, mặt tướng vốn định vòng vo, ai ngờ chỉ một câu đã bị đoán ra".

Đang rất vui vẻ, Nhược Hàn vỗ vai Hoa Tham, cười nói: "Đáng tiếc, người không được tận mắt chứng kiến trận chiến Kham Bồ".

Những người cùng đến với Hoa Tham đang túm năm tụm ba nghỉ ngơi ăn uống trên bãi cỏ.

Sính Đình dẫn Sở Bắc Tiệp bước ra khỏi quân trướng, liếc mắt nhìn quanh đã thấy ngay một dáng người khác hẳn đám đông, sắc mặt Dương Phượng có phần mệt mỏi, nhưng vẫn nguyên một vẻ xinh đẹp, dịu dàng.

Dương Phượng cũng nhìn thấy Sính Đình từ xa, liền mỉm cười vẫy gọi: "Sính Đình!".

"Dương Phượng!" Sính Đình vui mừng gọi một tiếng, thả tay Sở Bắc Tiệp ra, rồi nắm thật chặt hai bàn tay của Dương Phượng, nhìn một lượt khắp người hảo hữu, ánh mắt mênh mang không che giấu nổi nỗi xúc động. Hai người tay nắm chặt tay, đứng nhìn nhau hồi lâu, Sính Đình mới phá vỡ sự im lặng, giọng có chút trách móc thở than: "Tỷ cũng thật là, binh đao hiểm ác, đáng phải tránh xa. Sao tỷ không nghe lời khuyên của muội? Ở đây nguy hiểm lắm".

"Muội không chịu yên phận, sao thuyết phục được người khác tránh đi cầu an? Ta cũng có việc muốn làm, đó là muốn đến tận doanh trại, tận mắt chứng kiến việc bình định đại loạn." Gương mặt dịu dàng thêm phần kiên nghị, Dương Phượng mỉm cười nói tiếp, "Ta nói rồi, ta muốn tận mắt chứng kiến lời của Tắc Doãn phu quân trở thành hiện thực".

Ánh mắt kiên định ấy chưa từng xuất hiện trên khuôn mặt Dương Phượng trước khi mất đi Tắc Doãn.

Bất giác, Sính Đình cũng thấy ngạc nhiên bèn hạ giọng: "Vậy bọn trẻ làm thế nào?".

Dương Phượng còn chưa kịp trả lời, cái đầu nhỏ xíu đã thò ra sau lưng mẫu thân, rồi để lộ khuôn mặt tươi tắn: "Dì!".

"Tắc Khánh lớn nhanh quá." Sính Đình yêu thương xoa đầu Tắc Khánh, ánh mắt tìm kiếm xung quanh.

Dương Phượng biết Sính Đình đang tìm ai, bèn mỉm cười: "Không phải tìm, ở bên kia kia", ngón tay ngọc chỉ về phía sau Sính Đình.

Hài nhi lớn thật nhanh, chưa được bao lâu mà Trường Tiểu đã cao lên không ít. Trường Tiểu còn nghịch hơn cả Tắc Khánh, vừa được đến vùng đất lạ này, nó thấy hiếu kỳ với mọi thứ, ngay cả khi mẫu thân đến trước mặt rồi vẫn không để ý mà chạy đi nơi khác, vì nó vừa nhìn thấy một vật vô cùng quen thuộc.

"Đao, đao..."

Trí nhớ của Trường Tiểu rất tốt, trước đây nó từng được chơi với vật sáng đến chói mắt kia, còn làm liên lụy khiến Tắc Khánh bị Dương Phượng đánh cho mấy cái vào mông. Giờ gặp lại, vừa nhìn đã nhận ra ngay, nó tới gần ôm lấy đùi Sở Bắc Tiệp, kiễng chân sờ vào Thần uy bảo kiếm đeo trên hông chàng.

Sở Bắc Tiệp cúi xuống, thấy một đứa bé nhỏ xíu đang ôm lấy đùi, ngẩng lên nhìn mình. Đôi đồng tử to đen lạnh lợi ở giữa hai mắt trong veo, bàn tay nhỏ xinh giơ lên, cổ chạm vào bảo kiếm, không hề sợ một Trần Bắc vương uy danh thiên hạ.

Đứa trẻ này thật to gan.

Trước kia, ngay cả hai tiểu vương tử của sư huynh cũng chẳng dám trèo lên người Sở Bắc Tiệp như thế.

Sở Bắc Tiệp chăm chú nhìn đứa bé cứ ôm lấy đùi mình, sống mũi thẳng tắp, ánh mắt quật cường, càng ngắm càng yêu. Nghĩ đến cốt nhục của mình và Sính Đình đã lặng lẽ mất đi trong vận rủi, Sở Bắc Tiệp bỗng thấy nhói lòng.

Không ngờ, hai hài tử của Tắc Doãn đều đã biết đi.

Cảm giác hâm mộ trào dâng trong lòng chàng.

Sở Bắc Tiệp trước nay không gần gũi với lũ trẻ, lần này cũng thấy mềm lòng, bất giác cúi xuống bế Trường Tiểu, cười khỏ véo nhẹ hai má phúng phính của nó: "Tên tiểu tử nghịch ngợm này, sao không ngoan ngoãn đi theo mẫu thân?".

Đang vui vẻ chơi đùa bỗng được nhắc nhở, Trường Tiểu vội vàng nhìn quanh, cuối cùng đã tìm thấy dáng hình quen thuộc, vội vã kêu lên: "Mẫu thân!".

Tiếng gọi non nớt vô cùng đáng yêu. Trường Tiểu vừa gọi vừa giơ hai tay về phía Dương Phượng và Sính Đình, đúng lúc Sính Đình nhìn về phía ấy.

Quả nhiên là tình mẫu tử, nghe thấy tiếng gọi của Trường Tiểu, Sính Đình cảm giác trong lòng như nghẹn lại, nổi xúc động cổ nén xuống bất chợt bùng lên. Khi ánh mắt nàng chạm phải Trường Tiểu, hai dòng lệ cứ thế trào ra, lăn dài trên má.

Sính Đình bước đến trước mặt Sở Bắc Tiệp, đón lấy đứa con đang chạy nhảy khắp nơi, ôm chặt vào lòng, dịu dàng nói: "Trường Tiểu, Trường Tiểu, ta nhớ con quá". Hai má nàng long lanh nước, ánh mắt vô cùng dịu dàng.

Trường Tiểu nào hiểu được cảm giác biệt ly, gặp được mẫu thân, vui quá cứ dụi đầu vào lòng mẫu thân, cười khúc khích.

Sở Bắc Tiệp đứng một bên, chết lặng như tượng.

Từ lúc Trường Tiểu nhào vào lòng Sính Đình, gọi Sính Đình hai tiếng "mẫu thân", Sở Bắc Tiệp đã hóa đá.

Dường như trước mắt chàng đang xuất hiện một dải cầu vồng, lơ lửng giữa không trung, bảy màu lấp lánh.

Rồi tiếp tục dải thứ hai, thứ ba...

Vô số dải màu sắc ấy đang chuyển động quanh hai bóng người một lớn một nhỏ, ngọt ngào ấm áp, đẹp đến mức chàng không dám tin là thật.

Những dải lấp lánh kia căng tràn trong lồng ngực, bất ngờ ầm một tiếng, niềm vui vỡ òa, nổi xúc động lan ra toàn thân.

Sính Đình ôm Trường Tiểu, quay đầu lại, bất gặp ánh mắt Sở Bắc Tiệp thì xấu hổ cúi đầu, về mặt hỏi lỗi, khẽ bảo: "Vương gia, đây là Trường Tiểu".

Chỉ một câu dịu dàng ấy cũng đủ sức lay động lòng người hơn tiếng nhạc trên chốn thiên cung. Sở Bắc Tiệp biết, cả đời này kiếp này mình sẽ không quên được câu nói ấy. Đường đường một Trấn Bắc vương, lại đang trào dâng nổi xúc động muốn khóc òa thành tiếng ngay trước mặt mọi người.

Trường Tiểu, đây là Trường Tiểu.

Nhi tử của Sính Đình.

Cũng chính là nhi tử của Sở Bắc Tiệp.

Cả người chàng lâng lâng như đang bay trên mây.

Sở Bắc Tiệp nhìn chăm chăm về phía mẫu tử tươi cười hạnh phúc trước mắt, không dám để lộ chút ít thần sắc, vì dù chỉ là một cử động nhỏ thoáng qua trên mặt cũng sẽ khiến dòng nước mắt vui mừng đang chực trào ra vỡ òa thành suối.

Đứa trẻ này là kết tinh của chàng và Sính Đình...

Sở Bắc Tiệp cố gắng hồi lâu, hai, ba lần lấy hơi, nhưng vẫn xúc động không cất nổi một tiếng.

Thấy Sở Bắc Tiệp như thế, Sính Đình bất giác lo lắng.

Trường Tiểu quay lại thấy Sở Bắc Tiệp, lại nhìn chăm chăm về phía Thần uy bảo kiếm, vui mừng reo lên: "Đao!". Nó giơ tay ra muốn thoát khỏi Sính Đình, chạy về phía Sở Bắc Tiệp.

Dương Phượng dắt theo Tắc Khánh, đứng bên cạnh lặng lẽ mỉm cười.

Giống như có bao nhiêu âm thanh ngân vang gào thét bên tai, nếu Sở Bắc Tiệp không thể nhảy lên, hét vài tiếng với đất trời thì không thể hạ bớt ngọn lửa đang thiêu đốt trong lòng. Nhưng toàn thân chàng không chịu nghe lời, cứ đứng nguyên trên đất cũ.

Cổ họng khô rát, khó khăn lắm chàng mới nói ra được ba tiếng khản đặc: "Chờ một chút".

Sính Đình và mọi người đều ngạc nhiên, nhìn Sở Bắc Tiệp quay phắt đi, phi như bay về phía trường gần nhất. Sở Bắc Tiệp vừa vào trong, toàn bộ binh sĩ trong đó cũng ủa ra, về mặt vô cùng khó hiểu, rõ ràng là bị đuổi hết ra ngoài.

Đám đông nín thở vây quanh trường, bên trong bỗng vang lên những tiếng xé gió.

Vù! Vù vù...

Dù đứng cách trường một đoạn, vẫn nghe rõ tiếng đao xé gió bên trong.

Hình như Trấn Bắc vương đang điên cuồng khua kiếm trong trường.

Màn trường dày nặng đang run lẩy bẩy, nó có thể rách tan bất cứ lúc nào.

Một lúc sau, tiếng kiếm xé gió bỗng im bật, cả trường quân cũng im lìm theo.

Màn trường bất chợt bị kéo mạnh, đám đông đang chờ đợi cũng phải giật mình trước uy thế ấy.

Sở Bắc Tiệp đầm đìa mồ hôi, từ trong bước ra, một tay đặt trên Thần uy bảo kiếm, ánh mắt sáng ngời có thần, hoàn toàn khôi phục lại vẻ thần nhiên, trấn tĩnh thường ngày của Trấn Bắc vương, nhưng đôi mắt đỏ hoe đã nói rõ tất cả.

Chàng bước đến trước mặt Sính Đình, nhìn Trường Tiểu chăm chăm, rồi bế lấy nó, nói một câu: "Hài nhi ngoan, gọi phụ thân".

Trường Tiểu tính khí quật cường, bình thường vẫn không chịu nghe lời, nhưng cũng có thể vì máu mủ ruột rà, lần này lại ngoan ngoãn một cách bất ngờ, ngọng nghịu kêu lên một tiếng: "Phụ thân", rồi cúi xuống kéo áo bào của Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp nghe thấy tiếng "phụ thân" của Trường Tiểu, lòng vô cùng khoan khoái, nhưng cổ họng nghẹn lại, hai tay ôm Trường Tiểu càng chặt. Trường Tiểu nhỏ bé nhẹ bẫng trong cánh tay phụ thân, bàn tay ấy vốn quen cầm kiếm, chỉ cần hơi dùng sức cũng sợ sẽ làm đau sinh linh bé nhỏ này.

Nhỏ đến nỗi khiến người ta xót xa.

Nhưng, chính sinh mệnh nhỏ bé ấy, chính tiếng "phụ thân" ngọng nghịu ấy đã khiến Sở Bắc Tiệp cảm thấy tràn đầy lòng tin hơn bất cứ thứ vũ khí sắc bén nào, hay bất cứ đội binh mã dũng mãnh nào. Sống mũi cay cay, cảm giác ôm niết tử trong lòng khiến niềm vui của người làm cha bao trùm khắp đất trời, bỗng chốc ý chí bùng phát, Sở Bắc Tiệp cất tiếng cười sảng khoái.

Thiên hạ còn có ai may mắn hơn chàng?

Giang sơn vạn dặm cũng không bằng tiếng gọi non nớt này, không bằng nụ cười của Sính Đình.

Sở Bắc Tiệp cười vang một hồi, vui mừng đến rơi nước mắt, nhưng cuối cùng vẫn nén lại, hạ giọng than với

Sính Đình: "Đòn báo thù này của Vương phi thật quá dữ dằn", giọng nói hoàn toàn bất lực.

Bao nhiêu uất ức khi trước đến lúc này đã hoàn toàn tan biến, nhìn Sở Bắc Tiệp xúc động như vậy, Sính Đình cũng thấy hổ thẹn trong lòng, bèn cúi đầu, giọng nhỏ hơn tiếng muỗi: "Vương gia không hỏi, bảo Sính Đình làm sao mở lời? Việc này đúng là Sính Đình đã quá tùy tiện, Vương gia đừng giận, chàng hãy tùy ý trách phạt Sính Đình, được không?".

Ánh mắt sáng ngời xuất thần của Sở Bắc Tiệp nhìn nàng chăm chăm như muốn ôm trọn ái ân, mãi mãi lưu giữ hình dáng này nơi đáy mắt.

Tức giận ư?

Cảm giác này đã từng xuất hiện.

Cơn gió thổi qua doanh trại đưa Sở Bắc Tiệp quay lại con đường ruột dề. Ngày hôm đó, bao nhiêu thiện xạ mai phục trên vách đá, mũi tên đặt sẵn trên dây cung, Hà Hiệp xuất hiện trên đầu, anh tuấn khí chất hơn người, ép Sở Bắc Tiệp đưa ra hiệp ước năm năm không xâm phạm Quy Lạc.

Hôm ấy, chàng ngồi trên lưng ngựa, Sính Đình ở trong lòng chàng.

Hôm ấy, nổi tức giận xen lẫn phần nộ.

Chính là ngày hôm đó, lần đầu tiên trong cuộc đời chàng cảm nhận được nỗi đau thương đến tận cùng, lần đầu tiên chàng hiểu rằng mình đã thực sự yêu thương một nữ nhân, lần đầu tiên chàng quyết tâm dấn bước lên con đường tình trắc trở.

Chỉ đến khi yêu và hận, hạnh phúc và khổ đau xen lẫn vào nhau, không thể phân rõ ràng, chàng mới biết tình này không bao giờ thay đổi.

Không, chàng không còn tức giận.

Tại sao phải tức giận? Chàng đã có quá nhiều.

Sở Bắc Tiệp một tay bế Trường Tiểu, cọ mạnh mặt mình vào mặt hải nhi, một tay nắm chặt tay Sính Đình, chỉ mong thời gian mãi mãi lưu giữ khoảnh khắc này.

Bàn tay nắm gọn trong lòng bàn tay to chắc của Sở Bắc Tiệp, Sính Đình ngẩng lên nhìn chàng thân thiết bề nhĩ tử hoạt bát đáng yêu trong lòng. Cảnh tượng này vốn chỉ xuất hiện trong mơ, đến giờ đã thành hiện thực, nước mắt nàng lại trào dâng.

Sính Đình cắn môi, chăm chú nhìn cảnh đẹp hồi lâu, rồi hạ giọng hỏi Sở Bắc Tiệp: "Vương gia đã bớt giận chưa?".

"Vương phi bớt giận chưa?", Sở Bắc Tiệp cười nói, "Một lần giả chết, hôm nay lại thêm một lần, cũng coi như bản vương đã chịu đủ mọi nỗi thống khổ trên đời, mong Vương phi ra tay nể tình, đừng tiếp tục trừng phạt bản vương như thế nữa. Những gì ta đã làm sai trong quá khứ, Vương phi hãy bỏ qua hết cho bản vương".

Sính Đình xấu hổ chẳng dám ngẩng đầu, môi nở nụ cười ngọt ngào, bàn tay nắm chặt bàn tay Sở Bắc Tiệp: "Vương gia, xung quanh có rất nhiều người".

"Có người thì sao?", Sở Bắc Tiệp nhìn quanh một vòng, cười rộ lên, "Để họ biết rằng, người không nên đắc tội nhất trong thiên hạ chính là nữ nhân mình thương yêu nhất".

Đúng thế!

Nữ nhân luôn có cách trừng phạt nam nhân thân yêu của mình.

Họ chỉ dốc hết tâm tư cho nam nhân mình yêu thương nhất, cũng giống như chỉ tan nát cõi lòng vì nam nhân ấy.

Thả Nhu, Vân Thường.

Trong thành vẫn được coi là thái bình, dân chúng không hề biết tòa thành nhỏ này đã trở thành mục tiêu tiến tới của Trấn Bắc vương nổi danh thiên hạ, mà vẫn bình yên sống qua ngày.

Chỉ có cơn tức giận của Thủ thành đại nhân là đang ngày một dâng cao.

Thuộc hạ đều biết sự tức giận này của Thủ thành đại nhân bắt nguồn từ đâu. Hai vị đại nhân Bồ Quang, Bồ Thịnh sinh sự khắp nơi, cố ý bới móc, khiến cả thành Thả Nhu ngột ngạt. Cơn giận khiến bù nhìn rơm cũng phải động đậy, Thủ thành đại nhân có thể nhẫn nhịn đến ngày hôm nay cũng coi là quá giỏi rồi.

"Họ lại đến ư?"

"Vâng." Về mặt thuộc hạ vô cùng bối rối, "Cung kính tiễn đi mấy lần, lần nào họ cũng quay lại ngay hôm sau".

Phiên Lộc nhếch môi, quay đầu, ánh mắt nhìn ra sau.

Đỗ Kinh vội vàng tiến lên trước một bước, khom lưng bẩm báo bên tai quan trên: "Ngân lượng đã đưa cả theo ý đại nhân rồi".

Haizzz, hai vị đại nhân họ Bồ này cũng quá tham lam. Ai bảo Thủ thành đại nhân của họ đứng nhầm chỗ ngay từ đầu, trở thành người của Quý Thường Thanh? Nay Quý gia không còn, họ gặp ai cũng phải khúm núm, nếu không cũng chẳng đến nỗi bị hai tên quan từ bên ngoài vào chèn ép thế thảm thế này.

Sư gia Đỗ Kinh cũng bị xui xẻo theo, chòm râu dê không biết đã đứt bao nhiêu sợi?

"Đại nhân...", thuộc hạ hiển sách, "Hai vị đại nhân đó không chịu rời đi, chẳng phải vì chưa kiếm được gì ở thành Thả Nhu chúng ta sao? Nghe nói thành Hiền Nạp họ đến trước đó, Thủ thành Hiền Nạp còn dâng lên hai viên đá đỏ to như hai cái trứng gà, họ mới vui vẻ rời đi. Thuộc hạ nghĩ...".

Phiên Lộc lạnh lùng hừ một tiếng: "Đá đỏ to bằng cái trứng gà? Ta biết đi đâu tìm cho họ hai viên đá như thế? Chúng ta cũng đã đưa cho họ không ít ngân lượng rồi!".

Đỗ Kinh đứng bên Phiên Lộc, định nói gì đó nhưng lại thôi.

Phiên Lộc đưa mắt ra hiệu, thuộc hạ kia biết điều lùi đi.

"Đại nhân, sự việc thực ra cũng đơn giản." Đỗ Kinh bước lên, con mắt nhỏ đảo quanh, "Đại nhân không có châu báu, nhưng ở thành Thả Nhu có người có. Thả Nhu tuy chỉ là một thành nhỏ, nhưng cũng được vài hộ giàu sang, chắc cũng lưu giữ bảo vật của tổ tiên truyền lại có thể vừa mắt hai vị đại nhân Bồ Quang, Bồ Thịnh".

Sắc mặt Phiên Lộc bỗng đổi: "Người muốn ta sách nhiễu dân chúng, vơ vét đồ gia bảo nhà họ?". Phiên Lộc xuất thân mật thám, từng trải mọi chuyện, giết người phóng hỏa dễ như trở bàn tay, nhưng thực chưa từng nghĩ đến việc sách nhiễu, cướp bóc của dân.

Đỗ Kinh cười khỏ, xoa hai tay vào nhau: "Biết là đại nhân không chịu nên tiểu nhân vốn không dám nói. Nhưng mà đại nhân, hai vị đại nhân Bồ Quang, Bồ Thịnh cứ ở đây cũng không phải cách hay. Chẳng may chọc giận họ, họ về thành đô đặt điều với Phò mã, đại nhân sẽ gặp nguy hiểm đấy. Họ cũng rất có giao tình với Phi Chiêu Hành tướng quân bên cạnh Phò mã".

Phiên Lộc chán ngán như ăn phải miếng thịt mỡ, cau mày nói: "Bảo vật gia truyền quý giá như thế, ai chịu đưa ra dễ dàng? E là, muốn mua cũng chẳng được".

Đỗ Kinh mặt ủ mày chau: "Chúng ta không cố tình làm điều ác, mà thực sự chỉ muốn bảo vệ mình. Đại nhân là quan thủ thành, nắm giữ trong tay tính mạng trăm dân trong thành, muốn đánh tiếng mượn đồ, chẳng phải cũng chỉ là chuyện nhỏ sao? Tiểu nhân thực lòng cũng chỉ nghĩ cho đại nhân".

Phiên Lộc nghe xong những lời này, cảm thấy vô cùng buồn bã. Làm cái chức thủ thành quèn này, thực chẳng phải việc gì hay ho. Từ khi Hà Hiệp lên nắm quyền, Phiên Lộc ngày càng buồn bã, nghĩ lại còn không thoải mái bằng những ngày làm mật thám trong quân.

Nhưng hiện giờ triều chính Vân Thường rối ren, những người có liên quan đến Quý gia vẫn giữ được tính mạng đều run lẩy bẩy, chỉ một chút lơ là họ sẽ lập tức rước họa vào thân, có ai đại đến nỗi tự tìm tới rắc rối?

Phiên Lộc vốn cũng chẳng phải người lương thiện chất phác gì, suy tính trước sau một lượt, rồi nghiêng răng gật đầu nói: "Cứ làm như thế đi. Chỉ là không biết nhà ai trong thành có bảo vật này?".

Đỗ Kinh thấy Phiên Lộc gật đầu, cũng nhẹ cả người, vội vã tiếp lời: "Việc này không cần đến đại nhân nhọc công, tiểu nhân đã chuẩn bị một danh sách rồi". Nói xong, ông ta lấy trong ống tay áo một tấm thiếp, mở ra định đọc.

Bổng thấy một sai dịch vội vã bước vào cửa, bấm báo: "Đại nhân, hai vị đại nhân Bồ Quang, Bồ Thịnh lại đến".

"Mời họ vào, sắp xếp cho họ ở phòng thượng hạng." Hai hàng mây cau lại, Phiên Lộc quay sang xua tay với Đỗ Kinh, "Đừng đọc nữa, người cứ xem mà chọn cho thích hợp, cố đuổi họ đi cho nhanh. Hôm nay lại có đội quân lương qua đây, ta phải ra ngoài thành lo liệu mọi việc. Cũng may, khỏi phải chạm mặt với bọn họ, ta chỉ lo nhìn thấy cái mặt buồn nôn của hai kẻ ấy, ta không nhẫn nhịn được mà tặng họ một tên cho xong đời". Nói xong, Phiên Lộc cầm chiếc nỏ bất ly thân trên bàn, nhẹ nhàng chuồn khỏi hậu đường, để lại Đỗ Kinh đang rầu rĩ cố nặn ra nụ cười, bước ra cổng thành đón tiếp hai vị đại nhân tham lam vô độ.

Túy Cúc ở sau hậu viện, nay nàng có thể tùy ý đi lại trong phủ thủ thành, tự do hơn trước rất nhiều. Chỉ là rảnh rỗi quá lâu, khó tránh khỏi buồn rầu, nàng bèn trồng thảo dược ở mảnh đất nhỏ nơi hậu viện.

Gieo hạt giống chưa được bao lâu, những mầm non đã bắt đầu nứt ra từ khe đất.

Vốn bẩm sinh đã yêu mến các loài thảo dược, Túy Cúc cẩn thận vun tưới mầm cây, rồi xoa lưng đứng dậy.

Một sai dịch quen mặt đến bấm báo: "Túy Cúc cô nương, đại nhân nói phải ra ngoài thành, chắc không kịp về dùng cơm, cô nương cứ ăn trước đi".

Túy Cúc "ừ" một tiếng, trong lòng rầu rĩ.

Khi Phiên Lộc ở trước mặt, nàng chỉ mong hắn biến mất ngay lập tức. Nhưng không gặp hắn, nàng lại thấy buồn bã trong lòng.

"Cơm tối đưa vào phòng vậy."

Bữa tối đưa tới, Túy Cúc một mình một bóng, gấp vài miếng, cảm thấy miệng nhạt thék.

Chắc là đội quân lương của Vân Thường đi qua thành Thả Nhu. Dăm ba bữa, đội quân lương lại đi qua một lần, thật khiến người ta rầu lòng.

Nghĩ đến quân lương, lại nghĩ tới thời thế loạn lạc, nghĩ tới sự phụ giờ không biết đang ở phương nao, và cả Sính Đình linh hồn phiêu dạt, Túy Cúc nhìn lên bóng mình cô độc trên tường, càng thêm buồn bã.

Nàng buông đũa, sống mũi cay cay.

Có tên Phiên Lộc đáng hận đó ở đây, tuy hắn luôn khiến nàng tức giận, nhưng chí ít, nàng cũng không buồn bã như lúc này.

Túy Cúc nâng ống tay áo lên lau nước mắt, bỗng tiếng cười đùa của cả nam lẫn nữ bên ngoài vọng vào, chẳng mấy chốc lại có tiếng nữ tử cười vui, điệu đà hát một khúc. Túy Cúc đứng dậy bước ra cửa, đúng lúc nhìn thấy một tiểu nha đầu đi ngang qua, bèn vẫy lại, cau mày hỏi: "Lại có ai đến à? Sao ồn ã thế?".

Tiểu nha đầu trả lời: "Thì vẫn hai vị đại nhân gì gì đấy lại đến. Đồ sư gia đã cho gọi cô nương nổi danh tên là gì gì Xuân đó tới, đang hầu rượu hát hò với hai đại nhân ấy".

Túy Cúc biết tiểu nha đầu đang nói đến hai người ăn lộc của Hà Hiệp, đem bao nhiêu phiền phức đến cho Phiên Lộc, nên cũng ghét lây, liền trừng mắt nhìn về phía lầu các sáng trưng. Định bụng về phòng, nhưng nghĩ tới tiếng ồn nhức đầu kia, nàng dứt khoát bước ra cửa, đi về phía tiểu đình sau phủ.

Đến bên tiểu đình, gió tối mát rượi, dễ chịu hơn ở lầu các vài phần. Túy Cúc cảm thấy tâm tình thoải mái, ngồi vào trong đình, đang nghĩ xem không biết lúc nào Phiên Lộc mới trở về, bỗng nghe thấy sau lưng vang lên tiếng bước chân, lòng chợt gợn sóng, buột miệng hỏi: "Nam nhân xấu xa, về rồi đó à?", quay đầu nhìn, cả người bỗng khựng lại.

Bồ Quang bụng phê chành ềnh đã uống say bên cầu các, thấy đệ đệ Bồ Thịnh đang kéo cô nương Nghênh Xuân nổi danh đó làm chuyện hay ho ngay tại chỗ, thì cũng dứt khoát kéo cô nương Quế Hoa xuống lầu, định tìm một gian phòng, vui vẻ suốt đêm.

Không ngờ uống quá nhiều, Bồ Quang ngất ngư dừng lại mấy lần trên đường đi xuống, đến khi quay người đã chẳng thấy Quế Hoa cô nương đâu. Sắc trời tối đen, Bồ Quang loạng choạng va hết chỗ này đến chỗ khác, rồi va ngay vào tiểu đình.

Bỗng nghe thấy giọng nói trong veo êm ái, "Nam nhân xấu xa, về rồi đó à?".

Bồ Quang ngẩng đầu nhìn, thấy một nữ tử xinh đẹp tươi tắn đang ngồi dưới ánh trăng, trong lòng mừng thầm đã gặp vận may, miệng cười mê đắm: "Bảo bối, ta đã đến đây. Bảo đảm nàng sẽ sướng muốn chết...". Sấn có hơi rượu, hần nhào đến, chạm vào bàn tay mềm mại của Túy Cúc, kẻ cái mặt khó coi sát lại gần.

"A!" Trong lúc không kịp đề phòng, Túy Cúc bị hần chạm vào, liền kêu lên một tiếng, đứng bật dậy khỏi ghế đá, vung tay đẩy một cái, khiến Bồ Quang bụng mỡ lão đảo ngã sang một bên.

Cảm giác nhầy nhụa buồn nôn ở chỗ bàn tay hần chạm vào vẫn còn nguyên. Túy Cúc từ nhỏ đi theo sư phụ, đến đâu cũng được người khác kính trọng, ngoài tên Phiên Lộc đáng ghét kia, thì còn gã nam nhân nào dám đùa cợt nàng thế này. Thấy vẫn chưa hả giận, Túy Cúc lại gần Bồ Quang, giơ tay tát cho hần hai cái.

Nhưng nàng là nữ tử, bình thường không đánh ai, sức lực cũng chẳng đến đâu.

Bồ Quang bị hai cái bạt tai, không những không lùi đi, mà còn tiến sát cả người hơi rượu vào gần Túy Cúc hơn, cười đậm đàng: "Tay thật thơm, tiểu mỹ nhân, tặng ca ca thêm cái nữa nào... Hai chúng ta có qua có lại, mỹ nhân tặng ca ca tay thơm, ca ca cho mỹ nhân đồ ăn ngon, cho mỹ nhân chiêm nghiệm điều mới lạ...".

Túy Cúc chưa từng nghe những lời này, không hiểu hần đang nói gì, nên cứ đứng nhìn. Đúng lúc đó, một mũi tên xé gió lao tới, cắm phập vào ngực Bồ Quang.

Mũi tên đến không báo trước, vừa nhanh vừa chuẩn, hai mắt Bồ Quang lòi ra như mắt ếch, không kêu lên được một tiếng, cả người đã mềm oặt đổ xuống chân Túy Cúc.

Túy Cúc ngạc nhiên, lùi ra sau, sống lưng bắt chợt chạm vào lòng một người. Nàng kinh hoàng quay đầu, nhìn rõ khuôn mặt người đằng sau, bèn thở phào một tiếng: "Là người...".

Túy Cúc bỗng thấy yên tâm.

Sắc mặt Phiên Lộc cực kỳ khó coi, vẫn trừng mắt đứng đó hồi lâu, rồi một tay xách chiếc nỏ, một tay cầm cổ tay Túy Cúc, kéo nàng lên phía trước.

Túy Cúc bị kéo đến loạng choạng: "Người làm gì thế?".

Phiên Lộc kéo nàng đến trước thi thể của Bồ Quang. Tuy đã hành nghề y nhiều năm, nhưng là nữ tử nên Túy Cúc vẫn sợ nhìn thấy người chết. Bất giác, nàng cố lùi ra sau, không ngờ bị Phiên Lộc giữ chặt, không cho nàng tránh ra.

Một tay Phiên Lộc lấp mũi tên vào nỏ, rồi đưa cho Túy Cúc: "Cầm lấy".

Nhìn vẻ mặt đáng sợ của Phiên Lộc, Túy Cúc ngoan ngoãn nhận lấy chiếc nỏ.

Phiên Lộc nhìn xuống thi thể Bồ Quang bên dưới, hát hăm: "Bắn hần".

"Hần chết rồi."

"Có bắn không?" Phiên Lộc hung hãn nhìn nàng, hai mắt đã đỏ ngầu.

Túy Cúc hơi do dự, cả người Phiên Lộc đã áp sát vào người nàng, cầm tay nàng, giương nỏ, bắn. Túy Cúc nhắm mắt, mũi tên bay đi, vù một tiếng, cắm phập vào cổ họng Bò Quang.

Người vừa mới chết, máu từ cổ họng bắn tung tóe ra ngoài, vẫn còn nóng nguyên.

Phiên Lộc lấy lại chiếc nỏ trên tay Túy Cúc, vỗ vào trán nàng, bắt nàng mở mắt ra, hạ giọng: "Nếu có kẻ nào dám nói những lời này với ngươi, ngươi không cần nhiều lời, cứ bắn ngay cho hắn một tên, nghe chưa?".

Phiên Lộc lúc này vừa hung hãn vừa thô bạo, chẳng còn vẻ lời thôi thường ngày. Túy Cúc không dám làm trái ý hắn, bèn gặt đầu, nhưng lại nghi hoặc hỏi: "Ý hắn nói với ta là thế nào?".

Phiên Lộc lườm nàng một cái, không biết nghĩ đến điều gì, sắc mặt bỗng trở nên cổ quái, rồi nở nụ cười vô cùng sâu xa khó hiểu: "Cũng chẳng phải lời gì xấu xa, chỉ là những lời đó chỉ ta mới được nói với ngươi thôi, kẻ khác không được nói".

Tuy không hiểu lắm, Túy Cúc cũng đoán ra đó là những lời chẳng hay ho gì, liền trừng mắt: "Miệng chó không thể mọc được ngà voi". Cảm giác mặt hơi đỏ, đầu Túy Cúc cúi xuống càng thấp.

Phiên Lộc cười ha ha, quay người định đi, Túy Cúc vội kéo hắn lại: "Ngươi đi đâu?". Dưới chân là một thi thể khủng khiếp, nàng không muốn phải ở lại đây một mình.

Phiên Lộc nhún vai: "Hai huynh đệ họ đến đây, tên này chết rồi, đương nhiên tên còn lại cũng phải đi theo bầu bạn với đại ca hắn chứ. Không lẽ lại giữ tên kia lại để hắn báo thù? Ngươi ở đây trông thi thể này, đừng để hắn biến mất". Nói xong, Phiên Lộc bước đi mau lẹ, loáng một cái đã chẳng thấy đâu.

Túy Cúc đứng nguyên chỗ cũ, cúi xuống nhìn thi thể của Bò Quang dưới ánh trăng, bỗng thấy mặt ao đang gợn sóng bên cạnh cũng trở nên ma quái, bất giác cả người nàng lạnh toát, hai tay nắm chặt.

Phiên Lộc đã đi được nửa canh giờ.

Đứng trông thi thể Bò Quang, Túy Cúc cảm thấy như có lửa đốt, mỗi lần nghe xung quanh có động tĩnh, nàng lại hoảng sợ co rúm người trốn vào sau đỉnh, chỉ sợ người khác chú ý đến thi thể kia. Bò Quang là quan Văn Thường, nếu người ta phát hiện hắn chết ở thành Thả Nhu, thì thật không phải chuyện nhỏ.

Bốn bề yên tĩnh, nàng lại ngó cổ ra, mong Phiên Lộc mau chóng quay về, nhưng bóng dáng Phiên Lộc vẫn biệt tăm, trong lòng Túy Cúc lầm bầm oán hận Phiên Lộc hết lần này đến lần khác, tự nhủ đợi khi hắn quay lại, mình sẽ quyết không tha.

Bỗng nhiên, thoáng thấy một bóng người, hai mắt Túy Cúc sáng bừng.

Phiên Lộc quay lại cùng Bò Thịnh mềm nhũn vác trên vai.

"Cuối cùng ngươi cũng quay lại rồi, hại ta lo muốn chết." Túy Cúc phi ra như bay, thấy Phiên Lộc đến, nàng không sợ nữa.

Phiên Lộc nhìn nàng: "Sao ngươi còn ở đây?".

Túy Cúc ngạc nhiên: "Chẳng phải ngươi bảo ta trông cái xác này, đừng để nó biến mất còn gì?".

"Một cái xác thì có gì phải trông? Nó đâu có biết chạy", Phiên Lộc nheo mắt cười, "Ta chỉ nói đùa mà ngươi tưởng thật à?".

Túy Cúc tức đến sắp ngất đi, nghiêng răng kèn kẹt: "Ta chỉ muốn giúp ngươi, mà ngươi dám đem ta ra làm trò cười".

Phiên Lộc nhìn một lượt khắp người nàng: "Bộ dạng này của ngươi chỉ khiến ta bận thêm".

Sát khí lúc trước đã hoàn toàn biến mất, vẻ mặt lại nhẵn nhừ một cách đáng ghét, Phiên Lộc đá vào người Bò Quang, rồi ước chừng sức nặng của Bò Thịnh trên vai, hai hàng mày cau lại: "Nặng quá, một bụng toàn xương máu chúng dân, sớm biết đằng nào cũng cho chúng một tên, mấy ngày trước hà tất còn phải cho chúng ăn sơn hào hải vị?". Phiên Lộc quay sang nói với Túy Cúc, "Ta phải chôn từng người một, ngươi cứ ngoan

ngoan ở đây chờ ta".

Túy Cúc gạt đầu, nhìn theo dáng Phiên Lộc vác Bò Thịnh đi xa, bỗng tỉnh ngộ, về hậm hực: "Đáng ghét, ai thèm ngoan ngoan đợi người?". Nàng giậm chân mấy cái, mặc kệ cái xác dưới đất, tức giận quay về phòng.

Trong lòng đang tức giận nên nàng không còn kinh sợ như lúc đầu.

Nàng về phòng ngồi một lúc lâu, cảm thấy không hề buồn ngủ, cứ nhìn chăm chăm ra ngoài cửa. Giữa đêm, quả nhiên Phiên Lộc đã trở về, loạng choạng bước vào cửa, rồi ngồi xuống, cầm bình trà trên bàn đồ thẳng vào miệng, nói như lẩm bẩm: "Phải chôn hai xác người, còn phải rửa sạch vết máu trên đất, mất cả buổi tối. Thật là, hai tên kia nặng hơn cả lợn, vất vả lắm mới tha được hai cái xác đến chỗ chôn, đi mất bao nhiêu lâu, vai đau ê ẩm đến nỗi không nhấc nổi tay lên". Càng nói, hấn càng trưng ra vẻ mặt đáng thương.

Túy Cúc tuy đang bực mình, nhưng biết Phiên Lộc vất vả thế cũng vì mình, trong lòng có chút áy náy không yên, bèn đứng dậy, bước đến cạnh Phiên Lộc, ngượng ngùng hỏi: "Môi ở chỗ nào?".

"Vai."

Túy Cúc nhẹ nhàng xoa bóp cho Phiên Lộc. Đi theo sư phụ, nàng đã học qua tất cả các kiểu xoa bóp, tay nghề lão luyện, chỉ hơi thiếu sức.

Nhưng Phiên Lộc cũng chẳng để ý nàng có sức hay không, được nàng xoa bóp thế này đã là cái phúc hiếm có rồi, hấn liền lim dim mắt, xuýt xoa: "Thật dễ chịu, chắc chắn bờ vai này kiếp trước tích đức, nên kiếp này mới được bàn tay đẹp để xoa bóp cho".

Túy Cúc trừng mắt: "Ta biết ngay mà, người không nói nói câu nào cho tử tế. Người còn dám nói thêm, ta không xoa bóp cho người nữa".

Phiên Lộc thở dài, ngoan ngoãn ngậm miệng.

Một lúc sau, Túy Cúc hỏi: "Chúng chết rồi, người ăn nói thế nào với quan trên?".

Phiên Lộc không trả lời.

Túy Cúc nói: "Người nói đi, chỉ cần người đừng nói những câu khó nghe, ta sẽ bóp vai cho người".

Đến lúc này Phiên Lộc mới chịu lên tiếng: "Chúng không chết, mà là đã nhận đủ vàng bạc châu báu, thỏa mãn rồi khỏi đây".

"Sao lại như thế?"

"Ta có biệt tài tạo hiện trường giả mà, nếu không sao phải mất bao công sức thu dọn hai con lợn đó đến tận nửa đêm?"

Phiên Lộc chính xác là cao thủ tạo hiện trường, lừa được cả thiên hạ rằng Bạch Sính Đình đã rơi vào miệng sói, tin ấy cũng chính là từ hấn mà ra.

Nghĩ đến việc Phiên Lộc đi giết tên Bò Thịnh mất đến nửa canh giờ, chắc là mất thời gian bố trí mọi chuyện, Túy Cúc không truy hỏi gì thêm.

Hai người nói chuyện trong phòng, bất giác cũng có chút buồn ngủ.

Túy Cúc nhìn Phiên Lộc: "Ngày mai không có công vụ ư? Sao còn chưa đi ngủ?".

Phiên Lộc ngáp một cái: "Ngủ cái gì? Còn có một canh giờ nữa là trời sáng rồi. Người nhìn thấy người chết, nếu ở một mình trong căn phòng tối om này sẽ sợ. Ta ở đây với người đến lúc trời sáng, trời sáng rồi người hãy đi ngủ, chỗ nào cũng sáng trưng, sẽ không thấy sợ nữa".

Túy Cúc nghe Phiên Lộc nói thế, lòng như nở hoa, giọng nhẹ nhàng: "Ta không sợ, người mệt cả đêm rồi, cứ thức thế này cũng không phải cách hay, mau đi ngủ đi".

Phiên Lộc thở dài: "Không giấu gì người, mỗi khi giết người, mấy đêm tiếp theo ta đều gặp ác mộng, nên

không dám ngủ".

Túy Cúc cau mày nói: "Ta sẽ kê cho người một đơn thuốc an thần".

"Ta cũng có đơn thuốc an thần, nhưng thuốc khó kiếm."

Túy Cúc hiểu kỳ: "Vị thuốc nào lại khó kiếm đến thế? Ta sẽ đi tìm cho người".

"Một Thần y Túy Cúc chịu cho ta ôm đi ngủ..." Lời chưa nói hết, đã bị Túy Cúc đấm mạnh vào vai, Phiên Lộc giọng bất đắc dĩ, "Ta đã nói là khó kiếm mà".

Chương 60

Đêm nay thật khó tìm được giấc mộng đẹp, Sở Bắc Tiệp không sao chợp mắt nổi.

Đường Tiểu đang ngủ ngoan trong lòng phụ thân, hơi thở đều đều, thân hình mềm ẩm, khuôn mặt nhỏ xíu tựa bên vai Sở Bắc Tiệp.

"Đặt xuống được thật không?" Một lúc lâu bế Trường Tiểu không dám cử động, giờ Sở Bắc Tiệp mới cố hỏi thật khẽ.

"Thật."

"Đặt xuống có làm hài nhi tỉnh giấc không?"

"Không đâu, Trường Tiểu ngủ say rồi."

Sở Bắc Tiệp nhìn nhi tử trong lòng, cau mày đáp: "Theo ta thì Trường Tiểu sẽ tỉnh".

Sính Đình vừa tức vừa buồn cười, liền bước đến bế nhi tử từ tay Sở Bắc Tiệp, rồi đặt nó nằm lên tấm thảm.

"Nhẹ thôi", Sở Bắc Tiệp lo lắng lên tiếng, "Cẩn thận đừng làm con tỉnh giấc, con có khóc không?". Nói xong, chàng bước đến bên tấm thảm, chăm chú nhìn thẳng bé, ánh mắt sáng ngời có thần.

Sính Đình đặt Trường Tiểu xuống, rồi ngồi thẳng dậy nhìn Sở Bắc Tiệp, lấy ống tay áo che miệng cười: "Người ta nói phụ nghiêm mẫu tử, thiếp thấy Vương gia thì ngược lại".

Sở Bắc Tiệp biết mình lo lắng quá, khẽ kéo nàng vào lòng, nghiêng răng hỏi: "Là ai hại ta thành thế này?". Sở Bắc Tiệp chẳng buồn dài dòng, cúi xuống cắn nhẹ vào vành tai nhỏ xinh của Sính Đình.

"Ai ya..." Sính Đình khẽ kêu lên một tiếng, cảm thấy vành tai hơi đau, rồi lại ấm nóng ẩm ướt. Sau khi cắn nhẹ một cái, Sở Bắc Tiệp dịu dàng hôn quanh vành tai nàng. Khuôn mặt Sính Đình bất giác đỏ bừng, đưa tay đẩy vào ngực Sở Bắc Tiệp, xấu hổ nói: "Vương gia làm gì thế?".

"Bản vương đang suy nghĩ, làm thế nào để không đánh mà vẫn khiến người khác khuất phục", Sở Bắc Tiệp cười, hơi nóng phả vào tai nàng, "Vương phi có nhận thua không?".

"Chiều này của Vương gia không đánh mà thắng..."

Thân hình rắn như đúc bằng thép của Sở Bắc Tiệp đâu để Sính Đình muốn đẩy là đẩy được. Giày vò một hồi, chàng mới chịu thôi, rồi cầm tay Sính Đình, lặng lẽ bước ra khỏi màn trướng. Trên trời sao sáng vàng vạc, trước mắt không gian tĩnh mịch.

Sở Bắc Tiệp thở dài: "Tâm trạng thoải mái thế này, có thêm tiếng đàn thì tốt biết bao", rồi quay sang nhìn Sính Đình.

Sính Đình nói: "Nơi hoang vu như vậy, lấy đâu ra đàn".

Sở Bắc Tiệp cười không đáp, đôi mắt sâu thẳm nhìn nàng đắm đắm. Sính Đình mặt ửng đỏ, có lẽ trước ánh mắt của Sở Bắc Tiệp, chẳng ai có thể giữ được cảnh giới lòng như nước lạnh, nàng bèn dứt khoát nắm tay Sở Bắc Tiệp, vòng qua doanh trại yên ắng, tìm đến nơi vắng vẻ, ngồi xuống.

"Không có đàn, Sính Đình hát một khúc cho Vương gia nghe, được không?"

Sở Bắc Tiệp hỏi: "Khúc gì?".

Sính Đình cười: "Khúc hàng ca đèn tội với Vương gia, có được không?".

"Hử?", Sở Bắc Tiệp im lặng giây lát, dịu dàng hỏi, "Nàng sao phải đèn tội với bản vương?".

Không biết tại sao lại có chút sững người, Sính Đình khép hai hàng mi dày, suy nghĩ hồi lâu, rồi chậm rãi đáp: "Bởi Sính Đình quá tùy tiện, khiến Vương gia chịu bao vất vả, nên trong lòng luôn cảm thấy áy náy".

Sở Bắc Tiệp xót thương nhìn thê tử cúi đầu, khẽ ôm nàng vào lòng, trầm giọng: "Chỉ cần có nàng và Trường Tiểu ở bên, dù ta có chịu bao vất vả cũng chẳng đáng gì".

Từ khi gặp lại nhau, đây không phải lần đầu Sở Bắc Tiệp ôm Sính Đình như thế, nhưng cảm giác lúc này khiến nàng an tâm hơn tất cả những lần trước, và cũng có thể, cảnh tượng Sở Bắc Tiệp bế Trường Tiểu trong lòng đã in sâu nơi trái tim nàng.

Bất giác, Sính Đình cũng vòng tay, ôm chặt lấy Sở Bắc Tiệp, ngả đầu vào lồng ngực rộng rãi của chàng, hạ giọng hỏi: "Vương gia có hối hận vì đã gặp Sính Đình không?".

Sở Bắc Tiệp không đáp, mà đưa tay nâng cằm nàng lên, đặt vào làn môi hồng ửng một nụ hôn nóng bỏng.

Sao sáng lấp lánh, rừng cây tỏa bóng nghiêng nghiêng lặng lẽ che chắn cho đôi nam nữ đang tình thâm ý nồng.

"Đêm nay, hãy để bản vương hát một khúc cho nàng nghe." Cuối cùng, Sở Bắc Tiệp cũng lưu luyến thả Sính Đình ra, mỉm cười, nghĩ ngợi hồi lâu, rồi cất tiếng hát.

"Có xuân nồng mới hận thu sầu; Có thu sầu mới hận biệt ly; Không biệt không ly..."

Giọng hát của chàng thấp trầm, phóng khoáng đa tình, vang vọng không ngừng.

"Không biệt không ly..."

Thanh âm bay lượn giữa đêm khuya thanh vắng, gió rừng cũng như đang than thở cùng năm tháng.

Không đàn.

Nhưng giọng hát thấp trầm của Sở Bắc Tiệp không cần tiếng đàn nâng đỡ.

Chàng hát bằng cả trái tim, chỉ bốn từ "không biệt không ly", cũng đủ khiến vương phủ Kính An tơ bay bướm lượn ngay trước cuốn theo gió; đủ khiến khí thế đối đầu cùng áo giáp ngoài thành Kham Bố cuốn bay theo gió; đủ khiến những câu chuyện đau thương trong quá khứ đã từng đánh ngã họ, làm họ đau đớn cuốn bay theo gió.

Tiếng hát bay bổng nơi rừng vắng, gợi lại từng câu chuyện cũ, Sính Đình nghe như mê như say, hai hàng mi dày khẽ động, nước mắt lăn dài.

Khi những giọt nước mắt rơi xuống, chạm vào ngọn cỏ non xanh, nở tung thành bông hoa nước, tiếng hát bỗng ngừng lại.

Rừng cây yên tĩnh, Sính Đình như đang nghe rõ từng tiếng thở, từng nhịp đập trái tim của Sở Bắc Tiệp.

"Sính Đình, đến hôm nay cuối cùng ta đã hiểu", Sở Bắc Tiệp hát hết một khúc, khẽ nói.

Sính Đình giờ ồng tay áo, lặng lẽ lau giọt lệ nhòa: "Vương gia hiểu gì?".

Sở Bắc Tiệp yêu chiều ôm lấy nàng trong vòng tay, trầm giọng đáp: "Hiểu rằng dù nàng có bao nhiêu thay đổi, ta vẫn giữ nguyên ý nguyện thuở ban đầu".

"Dù có bao nhiêu thay đổi, vẫn giữ nguyên ý nguyện ban đầu...", Sính Đình lẩm bẩm.

"Bạch Sính Đình thông minh, Bạch Sính Đình ngốc nghếch, Bạch Sính Đình lương thiện, Bạch Sính Đình độc ác... đều là Bạch Sính Đình mà bản vương yêu thương." Sở Bắc Tiệp thở ra một hơi thoải mái, "Ta sao có thể hối hận?".

Đôi mắt lấp lánh nước, Sính Đình ngẩng đầu, nhìn thật rõ sự kiên định dứt khoát trong mắt chàng.

Như tiếng băng vỡ vụn từ nơi nào vọng lại, dần biến thành tiếng sấm xua tan mây đen, vang vọng trong lòng.

Để những đau thương và oán hận cuốn bay theo gió.

Niềm vui được làm mẹ vừa bắt đầu, nàng đã phải gào khóc đổ gục xuống nền đất lênh láng nước thuốc, nỗi tuyệt vọng lấp đầy năm sông bốn biển.

Sau lưng nàng, chàng đang dẫn theo thiên quân vạn mã, cách xa ngàn dặm lao về, sát khí đằng đằng.

Lời thề dưới trăng đã vượt qua bao câu chuyện trong quá khứ, trải qua bao khảo nghiệm.

Nàng nhìn về phía chân trời, bỗng vui mừng cất tiếng: "Trăng lên rồi".

"Ở đâu?"

Ngón tay thon nhỏ chỉ về phía chân trời, "Ở kia, Vương gia không thấy sao?".

Sở Bắc Tiệp không nhìn lên trời, mà vẫn chăm chăm hướng ánh mắt về nàng, như muốn nhấn chìm nàng trong hai hồ nước sâu hun hút. Một lúc sau, khuôn mặt tuấn tú của chàng nở nụ cười: "Nhìn thấy rồi, ở đây này".

Chàng cúi đầu, nhẹ hôn lên hai hàng mi dày của nàng.

Hai người nói suốt một đêm những câu chuyện không đầu không cuối, nhưng chẳng ai cảm thấy mệt. Tảng sáng, trời mờ mờ, từng cuộn mây mù trong rừng bay ra quện lẫn với ánh sáng yếu ớt, họ mới quay về trường. Nhìn xuống tám thảm, Trường Tiểu đã dậy từ lâu, không khóc không ồn, mà đang nghịch những tua rua xung quanh tám thảm.

"Vừa mở mắt đã nghịch rồi." Sính Đình vừa nói vừa bế hài tử lên. Trường Tiểu đang mãi mê với đám tua rua, bàn tay nhỏ xíu nắm chặt không buông, kéo tung cả một góc thảm.

Sở Bắc Tiệp khen: "Tiểu tử ngoan, tính kiên quyết này thật giống ta".

Trường Tiểu quay đầu, thấy Sở Bắc Tiệp đang lại gần, hào hứng reo lên, buông đám tua rua ra, khiến tám thảm rơi xuống. Trường Tiểu cứ giơ hai tay về phía Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp càng vui: "Nàng xem, Trường Tiểu thân với ta chưa?", rồi đưa tay đón lấy Trường Tiểu.

Sính Đình cười nói: "Hài nhi đâu có thân chàng? Hài nhi chỉ muốn có Thần uy bảo kiếm của chàng thôi".

Quả nhiên, vừa mới vào tay Sở Bắc Tiệp, Trường Tiểu đã một mực chúm về phía bảo kiếm. Thần uy bảo kiếm không nhẹ, Trường Tiểu còn bé, lại đang bị Sở Bắc Tiệp ôm trong lòng, nên dù cố hết sức cũng không với tới được, đành kêu lên: "Đao, đao!".

"Nhi tử của ta, thích thì ta tặng cho con."

"Có phụ thân nào như chàng không? Nhi tử mới lớn thế nào mà đã tặng thứ vũ khí sáng lóa như vậy."

Cả nhà ba người đang vui vẻ, Mạc Nhiên bỗng vén rèm bước vào, hào hứng bẩm báo: "Những người mấy hôm trước Vương gia gửi mật thư triệu tập đều đã có mặt".

"Một hai ngày cũng phải đến rồi", Sở Bắc Tiệp lại hỏi, "Đến bao nhiêu người?".

"Hơn hai mươi người."

"Cũng đến được tám, chín phần rồi. Thời thế này, chỉ gửi thư đi mà có thể triệu tập được chừng đầy người

đã là tốt lắm rồi." Sở Bắc Tiệp bế Trường Tiểu vẫn đang luôn chân luôn tay, quay sang nói với Sính Đình, "Nàng đi gặp họ cùng ta. Những người này đều là thuộc hạ trước đây của ta, vì những nguyên nhân khác nhau mà quy ẩn, mỗi người đều có bản lĩnh riêng".

Sính Đình nói: "Thế mới nói thời thế này những người có bản lĩnh đều đã ẩn cư hết rồi. Người được Vương gia triệu đến trong lúc gấp rút chắc chắn đều là nhân tài hiếm có". Nàng vừa nói vừa bế lấy Trường Tiểu, rồi đặt hài nhi xuống, xoa đầu con, nói, "Trường Tiểu ngoan, đi tìm Tắc Khánh chơi đi".

Trường Tiểu vui mừng hơn hờ, chạy ngay ra ngoài trường.

Sở Bắc Tiệp có chút không yên tâm: "Tiểu nhi làm sao biết Tắc Khánh đang ở đâu? Lộn xộn thế này".

"Dương Phượng ở ngay bên cạnh, Vương gia không phải lo, Tiểu nhi sẽ tìm được thôi."

Hai người còn bận bao nhiêu việc quan trọng, nên không thể để ý nhiều đến nhi tử. Họ bước theo Mạc Nhiên đi gặp mặt những thuộc hạ vừa đến, quả nhiên đó đều là những cao thủ hiếm có trong quân, có người sở trường mê trận, có người trở trường đánh lén, tìm tung tích.

Sở Bắc Tiệp lần lộn trên sa trường, rất coi trọng những nhu cầu trong quân, nên người được triệu tập đến, ngoài cao thủ lẫn lộn trên sa trường, còn có những nhân tài chuyên điều phối, trị liệu và cứu chữa người bị thương.

"Y thuật của Hoắc thần y rất cao cường, nhưng trước nay ông ấy chỉ chữa trị cho các bậc quyền quý, trị liệu rất tỉ mỉ. Khi đánh trận có bao nhiêu người bị thương, thời gian lại gấp rút, quan trọng nhất là phải nhanh. Muốn nhanh, phải là những đại phu thường xuyên hành quân cùng binh lính."

Dưới sự chỉ dẫn của Sở Bắc Tiệp, Sính Đình lần lượt gặp gỡ những người được triệu đến. Sau đó, cả hai lại vội vàng đi bàn bạc việc quân.

Hai người vào trong trường, các tướng lĩnh đã có mặt đầy đủ.

Sở Bắc Tiệp có hỷ sự lâm môn, sáng sớm được bế hài nhi, lúc này tay dắt Sính Đình, vẻ mặt hơn hờ vui tươi, vừa vào cửa đã cười sáng khoáy: "Tân binh của Bắc Mạc hôm qua đã có mặt. Bên Đông Lâm, những thuộc hạ cũ được bản vương triệu tập cũng đã đến nơi. Đợi qua hai, ba hôm nữa khi mọi việc chuẩn bị xong, chúng ta có thể thực hiện theo sách lược đã định, tiến về Vân Thường, chủ động xuất kích. Các tướng quân cảm thấy thế nào?".

Thấy sắc mặt mọi người đều không được vui như mình, Sở Bắc Tiệp ngạc nhiên hỏi: "Sao thế?".

Không khí vẫn im lặng, một lúc sau Nhược Hàn lên tiếng: "Vương gia hãy xem bản quân báo vừa nhận được trước đã". Nhược Hàn lấy quân báo ra, đưa đến trước mặt Sở Bắc Tiệp.

Trong quân quy định, những trường hợp khẩn cấp, quân báo phải được viết bằng màu đỏ để những tướng lĩnh tiếp nhận có thể thấy rõ vấn đề then chốt.

Sở Bắc Tiệp nhận lấy quân báo, mở ra xem, đập vào mắt là những dòng chữ màu máu: "Hà Hiệp đã giết sạch Vương tộc Quy Lạc...".

Đứng ngay bên cạnh Sở Bắc Tiệp, Sính Đình chỉ hơi ngước lên đã thấy hết hàng chữ ấy, mặt biến sắc.

Toàn bộ vương tộc Quy Lạc?

Không chỉ mình Hà Túc, mà bao gồm cả Vương hậu và Vương tử nhỏ tuổi.

Kẻ cầm đao, không ai khác, chính là Hà Hiệp, là hậu duệ của Kính An vương, là người của vương phủ Kính An hàng trăm năm trung thành hết mực bảo vệ vương tộc Quy Lạc.

Là thiếu gia...

Những nét chữ trong quân báo bỗng như nhảy múa, Sính Đình cảm thấy tức ngực, rồi cánh tay cũng thấy ấm áp hơn, Sở Bắc Tiệp đã đỡ lấy nàng.

Các tướng lĩnh đều biết Quy Lạc là quê hương của Sính Đình, tuy rằng sau khi đăng cơ, Quy Lạc vương đã bắt nhân với vương phủ Kính An, nhưng dù sao cũng cùng lớn lên từ nhỏ với Hà Túc, nàng khó tránh khỏi thương xót.

Sở Bắc Tiệp đỡ nàng ngồi xuống ghế, để nàng ngồi vững, mới hạ giọng hỏi: "Nàng không sao chứ?".

Đông Lâm vương hậu bước tới nói với Sính Đình: "Trong này bức bối đến ngột ngạt, ta muốn cùng Bạch cô nương ra ngoài một lát, nhân tiện ngắm xem Trường Tiếu chạy đi đâu rồi".

Sính Đình đã lấy lại tinh thần, ánh mắt lướt một lượt quanh trường, thấy mọi người đều quan tâm nhìn mình, thì trấn tĩnh hơn, giọng từ tốn: "Sính Đình không sao, ngồi một lát là đỡ thôi. Việc quân khẩn cấp, các vị cứ tiếp tục, không nên chậm trễ".

Sở Bắc Tiệp đáp một tiếng, rồi cầm quân báo đọc tiếp. Hàng trăm chữ dài dằng dặc tiếp theo miêu tả tường tận tình hình do thám được. Xem xong, Sở Bắc Tiệp đặt quân báo lên bàn, hỏi: "Các vị tướng quân thấy thế nào?".

La Thượng nói ra nỗi lo âu lớn nhất của mọi người: "Quy Lạc đã mất nước. Nhạc Chấn bị Phi Chiếu Hành đánh cho tan tác. Hiện đội quân cuối cùng có thể cầm chân Hà Hiệp của tứ quốc cũng đã bị tiêu diệt".

"Tiếp theo, Hà Hiệp sẽ dốc sức đối phó với chúng ta", giọng Nhược Hàn vô cùng trầm trọng.

Sao có thể không trầm trọng?

Đại quân Quy Lạc thất bại, tứ quốc đã rơi vào tay Hà Hiệp.

Với thực lực hiện có của Hà Hiệp, muốn đối phó với lực lượng còn con này của Đình quân, thật dễ như trở bàn tay.

Các tướng lĩnh trong trường từng thống lĩnh đội quân, là người có bản lĩnh cao cường, giỏi phân tích tình hình địch ta. Tuy không khiếp sợ, nhưng mỗi người một câu phân tích, mười phần đã có tới tám, chín phần có lợi nghiêng về Hà Hiệp.

Quân địch quả thực quá lớn mạnh.

Sở Bắc Tiệp gõ tay lên bàn, im lặng nghe các tướng lĩnh bàn bạc.

Không lâu sau, các tướng lĩnh đã nói hết những điều cần nói, trong trường bỗng trở nên yên lặng, chỉ còn tiếng gõ tay rõ ràng mạch lạc.

Tất cả đều chăm chú nhìn về phía thân hình vững chãi như núi, sống lưng thẳng tắp, như không bao giờ khuất phục trước bất cứ việc gì trong thiên hạ. Họ lặng lẽ chờ đợi, không khí càng lúc càng tĩnh mịch, thần sắc Sở Bắc Tiệp cũng mỗi lúc một kiên nghị. Khí thế đánh đâu thắng đấy ẩn hiện qua tiếng gõ tay chậm rãi vang trong trường.

Tất cả mọi người không hện mà cùng im tiếng, họ biết rằng, Sở Bắc Tiệp đang suy nghĩ.

Bất chợt, tiếng gõ tay im bặt.

Không biết tại sao, trái tim lo lắng của quần tướng bỗng nhẹ bớt vài phần.

Sở Bắc Tiệp quay đầu. Mọi người cứ ngỡ chủ soái sẽ đưa ra đối sách vừa suy nghĩ xong, ai cũng hưng phấn chờ đợi. Không ngờ Sở Bắc Tiệp lại nhìn sang Sính Đình, hạ giọng: "Liệu Hà Hiệp có lập tức rời khỏi Quy Lạc, dốc toàn lực đối phó với chúng ta?".

Câu hỏi hoàn toàn vượt ra khỏi dự đoán của mọi người.

Bỗng chốc, mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Sính Đình đang ngồi bên cạnh Sở Bắc Tiệp.

Sính Đình vẫn ngồi lặng lẽ, sắc mặt không còn nhợt nhạt như trước. Một lúc sau, nàng đứng dậy, mở quân báo trên bàn, đọc qua một lượt, nhìn lại hàng chữ màu đỏ kia, cảm giác như có ai đang cầm kim đâm thẳng vào

tim, nàng cau mày, hạ giọng: "Không đâu".

Câu trả lời này cũng hoàn toàn khác hẳn so với suy đoán của mọi người.

Nhưng, Sính Đình trước nay luôn là người suy nghĩ kỹ càng, lời nói rất có sức nặng. Khi quần tướng còn đang nhìn nhau, Đông Lâm vương hậu lên tiếng hỏi: "Bạch cô nương sao lại nghĩ vậy?".

Một bàn tay to lớn đưa qua, nắm chặt bàn tay nàng. Sính Đình ngẩng lên, nhìn Sở Bắc Tiệp, rồi quay sang, dịu dàng hỏi Đông Lâm vương hậu: "Vương hậu nương nương có biết tại sao Hà Hiệp lại không từ mọi thủ đoạn để có được thiên hạ?".

"Vì quyền thế, hư danh."

Sính Đình cắn chặt môi, cười như mếu: "Vì vương phủ Kính An".

Vương phủ Kính An.

Vương phủ Kính An từng nhộn nhịp khách nhân, ca múa thâu đêm suốt sáng.

Vương phủ Kính An có mặt hồ yên tĩnh, gió lay bờ liễu.

Nhưng, chỉ qua một đêm tất cả đã chìm trong biển lửa.

"Đại quân Quy Lạc đại bại, tứ quốc đã không còn đội quân nào có thể uy hiếp địa vị của Hà Hiệp", Sính Đình tiếp tục, "Tứ quốc đã nằm trong tay Hà Hiệp, Hà Hiệp còn có nguyện vọng gì hơn? Ở lại Quy lạc, trở về vương phủ Kính An, hoài niệm cảnh xưa, rồi vội vã xây dựng vương phủ Kính An giờ chỉ còn là phế tích, để vương phủ Kính An có vẻ huy hoàng của vị thế chí cao vô thượng".

"Ý Bạch cô nương là... Hà Hiệp sẽ ở Quy Lạc, xây dựng lại vương phủ Kính An?", Mạc Nhiên cau mày suy nghĩ, "Nhưng với bản tính của tiểu Kính An vương, biết rõ Vương gia đã xuất núi, hẳn sẽ không mặc kệ mà chú tâm vào việc khác".

Sở Bắc Tiệp cười nói: "Mạc Nhiên, ngươi không nghe rõ Sính Đình nói đến bốn từ 'chí cao vô thượng' sao?".

"Ta hiểu rồi!", La Thượng chợt hét lên, "Hà Hiệp sẽ lập tức đăng cơ! Xây dựng tân quốc, lên ngôi vua, đây chính là cách để vương phủ Kính An trở thành chí cao vô thượng".

Nhược Hàn cũng vỗ đánh đét một tiếng vào tay vịn ghế, "Một khi danh phận đã được xác lập, Hà Hiệp sẽ danh chính ngôn thuận chiếm cứ thiên hạ, tất cả lực lượng phản kháng sẽ bị tiêu diệt".

"Nếu hẳn có thêm chút thủ đoạn, dùng chính sách ôn hòa an ủi lòng dân..."

"Rồi sau cùng mới từ từ đối phó với chúng ta."

"Đến lúc trở thành nơi gửi gắm hy vọng của tất cả mọi người, Hà Hiệp muốn đối phó với chúng ta, thật dễ như trở bàn tay."

Như vậy, tuy không thực sự nguy cấp như khi hai bên lập tức đối đầu, nhưng tình thế vô cùng hiểm ác, dù thế nào, Đình quân cũng ở vào thế như cá trong chậu, như chim trong lồng.

Sắc mặt của tất cả mọi người lại trở nên tối sầm.

Mạc Nhiên suy nghĩ một lúc, rồi nhìn Sở Bắc Tiệp, nói: "Rốt cuộc phải làm thế nào, xin Vương gia hãy ra quyết định".

Thấy Sở Bắc Tiệp mỉm cười, đang định lên tiếng, Sính Đình vội cướp lời: "Không được quay sang thiếp, Vương gia là chủ soái mà".

Sở Bắc Tiệp sợ nàng vẫn buồn lòng vì tin tức trong quân báo, vốn định đùa một chút, để nàng có thể đẹp bết ưu phiền. Nhưng nghe nàng nói thế, thì cũng không nỡ để nàng lại xuất đầu lộ diện, Sở Bắc Tiệp bèn hạ giọng: "Vương phi muốn phu quân này chỉ huy đúng không? Bản vương tuân lệnh là được chứ gì". Tinh anh

trong mắt ngưng tụ, chàng lần lượt nhìn quanh tất cả các tướng lĩnh trong trường, khí thế không hề thua lúc chỉ huy mười vạn binh mã.

Quần tướng biết Sở Bắc Tiệp đã nghĩ ra kế sách, tinh thần phấn chấn hẳn lên, cùng nín thở chờ đợi.

"Đại quân Quy Lạc thất bại quá nhanh, thời gian của chúng ta không còn nhiều. Chúng ta không chuẩn bị thêm nữa, ta sẽ cùng Mạc Nhiên dẫn theo một ngàn tinh binh, lập tức tiến về Vân Thường, đoạt lấy thành Thả Nhu."

La Thượng đã theo Sở Bắc Tiệp nhiều năm, vốn chắc chắn trận đánh thành Thả Nhu sẽ có phần mình, nay không thấy điểm tên thì sắc mặt chợt đổi, suyt chút nữa đứng bật dậy: "Vương gia...".

"Đừng vội, người sẽ có nhiệm vụ khác."

Có thể, La Thượng mới yên tâm ngồi vững chỗ.

"Tân quốc không thể muốn lập là lập ngay được. Hà Hiệp buộc phải mời pháp sư khảo định thiên thời, tìm kiếm điềm lành an ủi dân chúng. Hắn muốn điềm lành, chúng ta sẽ tạo cho hắn những điềm gở khiến lòng dân hoang mang", Sở Bắc Tiệp nói giọng quyết đoán, "Nhược Hàn, La Thượng, Hoa Tham, hôm nay bản vương triệu tập đến đây hơn hai mươi thuộc hạ, đều là những hảo hán tài giỏi, các người mỗi người dẫn theo vài người, chọn ra những binh sĩ thông minh lanh lợi trong quân, tập hợp thành ba đội, xâm nhập ba địa điểm khác nhau".

Nhược Hàn có vẻ hiểu ra, hỏi: "Vương gia muốn chúng ta đi các nơi tạo điềm gở, khiến lòng dân hoảng loạn?"

Sở Bắc Tiệp gật đầu, lại hỏi: "Những việc mê hoặc người khác không giống như ra chiến trường. Nay khắp nơi đều là quân lính Vân Thường, Nhược Hàn phải cẩn thận. Quan trọng nhất là phải giấu kín hành tung, không được để quân Vân Thường phát hiện ra. Những điềm gở đó, các người cứ thoải mái khai triển, liệu có làm được không?"

Nhược Hàn còn chưa kịp trả lời, một giọng nói đã xen vào.

"Bùn dính máu, chim yến chết từ trên không trung bất ngờ rơi xuống, tượng đất đổ lẹ... Liệu có phải những việc này?"

Sở Bắc Tiệp nhận ra Hoa Tham vừa lên tiếng thì cười nói: "Không ngờ Hoa tướng quân lại là cao thủ trong lĩnh vực này. Đúng thế, chính là những thứ ấy".

"Việc này không khó", Hoa Tham cau mày, "Chỉ là tốn công sức khiến dân chúng bất an, nhưng thực tế lại chẳng hề có tác dụng với mấy chục vạn quân của Hà Hiệp".

Làm mấy việc giả thần giả quỷ tất nhiên không thể kích động lòng người bằng cướp thành Thả Nhu. Tuy trong lòng La Thượng cũng đang buồn bực vì nhiệm vụ này, nhưng, nghe cách nói năng của Hoa Tham với chủ soái không được thuận tai, lập tức hỏi lại: "Hoa tướng quân sao biết được những việc này không hề có tác dụng thực tế? Phải biết, đánh địch cần đánh vào tâm..."

Sở Bắc Tiệp gãi tay, ngăn La Thượng nói tiếp, rồi quay sang bảo Hoa Tham: "Có tác dụng gì, Hoa tướng quân sẽ biết ngay thôi". Sở Bắc Tiệp không nói gì thêm về việc này, mà tiếp tục phân công, "Những người khác ở lại doanh trại, do vương tử thống lĩnh, vào sâu trong núi, chờ đợi tin tức". Sở Bắc Tiệp quay lại chấp tay với Đông Lâm vương hậu, trầm giọng, "Vương hậu hãy cẩn trọng, nếu địch tới, chỉ cần tránh, không cần đánh".

Từ khi nắm giữ vương quyền Đông Lâm, trải qua bao nguy nan, Đông Lâm vương hậu giờ không còn là nữ nhân luôn giấu mình chốn thâm cung nữa. Nghe Sở Bắc Tiệp nói thế, Vương hậu cũng chẳng chối từ, chặm rãi gật đầu: "Trần Bắc vương yên tâm, ai gia quyết không dám giao chiến, mà chỉ theo một chữ 'ồn', trông coi doanh trại ổn thỏa, chờ mọi người quay về".

"Thế thì bản vương yên tâm rồi."

Chỉ vài ba câu, Sở Bắc Tiệp đã sắp xếp xong binh mã của cả ba bên. Đều là những tướng sĩ năng chinh thiện chiến, tung hoành trên sa trường, mọi người đã ở đây đến phát chán rồi, chỉ mong sớm có việc để làm.

Mạc Nhiên đứng dậy, nói: "Thuộc hạ đi chuẩn bị. Thuộc hạ sẽ chọn trước một ngàn năm trăm tinh binh, sau đó Vương gia chọn ra một ngàn người trong đó đến Thả Nhu, được không?".

Sở Bắc Tiệp đáp: "Không có nhiều thời gian như thế. Bản vương tin vào nhãn quang của người, hãy chọn ra số binh mã đi theo chúng ta, lệnh cho họ lập tức đổi sang hành trang gọn nhẹ, sẵn sàng xuất phát".

La Thượng cũng đứng lên, vừa thả lỏng gân cốt, vừa nói: "Bên chúng ta cũng phân thành ba đội, đội nào đi về nước nào, kế hoạch ra sao cũng phải bàn bạc kỹ lưỡng. Nhược Hàn tướng quân, Hoa Tham tướng quân, đi, chúng ta tìm nơi bàn bạc một chút".

Mấy tướng lĩnh vội vã bước đi, Đông Lâm vương hậu cũng đứng lên: "Nhận mệnh lệnh của Trần Bắc vương trông coi doanh trại, giờ ai gia cũng phải đi tuần quanh một vòng". Đi được hai bước, Vương hậu bỗng dừng lại, quay sang hỏi Sính Đình: "Ta nhớ Túy Cúc cũng xảy ra chuyện ở Vân Thường, đúng không?".

Không ngờ Vương hậu lại đột nhiên nhắc tới Túy Cúc, Sính Đình cũng cảm thấy buồn, khẽ đáp: "Là ở sơn mạch Tùng Sâm giao giữa Vân Thường và Bắc Mạc...".

"Ừ...", Đông Lâm vương hậu gật đầu, suy nghĩ giây lát rồi nói, "Lần này đi Thả Nhu, liệu Trần Bắc vương có thể dẫn theo Hoắc thần y? Hoắc thần y vẫn luôn muốn đi Vân Thường một chuyến, nhưng ai gia lo ông ấy xảy ra chuyện, nên năm lần bảy lượt mang bệnh tật ra để giữ chân ông ấy. Chắc sớm muộn gì ông ấy cũng phải đi một chuyến. Đi cùng các người, ai gia mới yên tâm".

Sở Bắc Tiệp và Sính Đình nhìn nhau.

Lần này Sở Bắc Tiệp dẫn binh lính đến Thả Nhu, là đi sâu vào vùng bụng Vân Thường, nguy hiểm vạn phần. Hoắc Vũ Nam là sư phụ của Túy Cúc, Sính Đình không hề muốn ông ấy xảy ra chuyện bất trắc.

Nàng nói: "Thi thể của Túy Cúc không còn ở Vân Thường. Khi đi ẩn cư, Sính Đình đã mang theo và chôn cất ở Bắc Mạc rồi".

"Tuyệt đối không được để ông ấy nhìn thấy phần mộ của Túy Cúc, lão nhân thường không chịu đựng được đau", Đông Lâm vương hậu thở dài, "Các người còn trẻ, không hiểu nỗi việc này, nếu thấy phần mộ của Túy Cúc, Hoắc thần y sẽ càng đau khổ thêm. Ai gia chỉ muốn các người đưa ông ấy đi một chuyến cho có...". Nói những lời này, bất giác Vương hậu nghĩ đến hai vương tử đã mất của mình, khóe mắt đỏ hoe, cổ ngăn dòng lệ đổ.

Sở Bắc Tiệp không dám từ chối, "Vương tử yên tâm, nếu Hoắc thần y muốn đi, bản vương sẽ chăm sóc ông ấy".

Tiến Đông Lâm vương hậu đi khỏi, Sở Bắc Tiệp quay lại trưởng, thấy Sính Đình vẫn đứng nguyên chỗ cũ. Vốn đã nhìn quen cảnh đầu rơi máu chảy, bản thân lại là một tướng quân giết người vô số, nhưng chàng sợ nhất phải thấy nữ nhân thương yêu của mình đau lòng.

Từ lúc Sính Đình quay về sau hai năm xa cách, Sở Bắc Tiệp luôn thấy nàng giống như con búp bê làm bằng ngọc lưu ly có thể vỡ vụn bất cứ lúc nào, nên mỗi khi thấy nàng phiền lòng, chàng lại vô cùng lo lắng. Sở Bắc Tiệp khẽ khàng đến bên ái thiếp, dịu dàng hỏi: "Đang nghĩ gì thế? Sao nàng không đi tìm Trường Tiếu?".

Sính Đình biết Sở Bắc Tiệp lo lắng mình lại buồn chuyện Túy Cúc, nên ngẩng đầu nhìn chàng, mỉm cười, nói: "Hôm nay Vương gia sắp xếp như thế vì đoán chừng Hà Hiệp sẽ lập tức xây dựng tân quốc. Nhưng nhớ chăng Sính Đình đoán sai, Hà Hiệp không tập trung vào việc đăng cơ mà lập tức dẫn quân đến Đông Lâm bao vây chúng ta, há chẳng phải là sai lầm sao?".

"Sính Đình sao có thể đoán lầm? Nàng là người hiểu rõ Hà Hiệp nhất."

Sính Đình lặng lẽ thở dài.

Sở Bắc Tiệp hỏi: "Sao vậy? Nàng không đủ lòng tin vào bản thân ư? Bản vương thì hoàn toàn tin tưởng nàng".

"Thiếp cứ ngỡ mình rất hiểu Hà Hiệp, Hà Hiệp định làm gì, nếu thiếp không hoàn toàn đoán trúng, thì cũng

đoán được bảy, tám phần." Ánh mắt Sính Đình khẽ chuyển động, nhìn về phía quân báo, thờ dãi, "Nhưng thiếp chưa từng nghĩ, Hà Hiệp không những giết Hà Túc mà còn giết cả Vương hậu và Vương tử. Hà Túc, Hà Hiệp và thiếp cùng lớn lên bên nhau, Hà Hiệp giết Hà Túc, chắc chắn để báo mối thù hủy diệt vương phủ Kính An, thiếp cũng chẳng có gì để nói, nhưng Vương tử mới được vài tuổi. Khi Vương tử ra đời, mọi người đến chúc mừng, thiếu gia còn tặng Vương tử một dây phỉ thúy, và tự tay đeo vào cổ Vương tử...".

Không đợi nàng nói hết, Sở Bắc Tiệp ôm chặt nàng vào lòng, hôn lên mí mắt nàng, giọng dịu dàng: "Nàng đừng nói nữa, càng nói càng buồn. Nàng buồn, ta cũng buồn theo. Ta sắp đi Thả Nhu rồi, nàng còn muốn ta mất ngủ sao?".

Bị Sở Bắc Tiệp hôn đến đỏ cả mặt, Sính Đình tránh sang một bên, nói: "Bị chàng suốt ngày gây phiền phức thế này, thiếp cũng chẳng ngủ được. Mà chúng ta đều đi, có mang theo Trường Tiểu không?".

Sở Bắc Tiệp ngẩn người: "Nàng cũng theo sao?".

"Chẳng lẽ thiếp lại không đi?"

Sở Bắc Tiệp nói: "Nguy hiểm như thế, nàng không nên đi". Hai hàng mày cau lại, khuôn mặt anh tuần người người của chàng bỗng có chút sa sầm.

Sính Đình không hề sợ sắc mặt ấy, còn khê khàng dựa vào vai chàng, hỏi: "Vương gia không muốn Sính Đình ở cạnh sao?".

Câu hỏi này thật vòng vo khéo léo, Sở Bắc Tiệp đã bị người ta bỏ thuốc mê bao nhiêu lần, nhưng vẫn không chống đỡ nổi chiêu này của Sính Đình, dù lông mày vẫn cau, nhưng giọng nói đã không còn vẻ kiên quyết lúc nãy: "Đương nhiên không phải thế".

"Vương gia để Sính Đình lại đây, không sợ đến lúc quay về, chẳng thấy thê tử và hài nhi đâu? Thiên hạ rộng lớn thế này, Sính Đình thật muốn dẫn theo Trường Tiểu, du ngoạn bốn phương."

Sở Bắc Tiệp ôm chặt Sính Đình, nhẹ cù vào sườn nàng: "Đâu có cái lý do đó, nàng lại định uy hiếp bản vương sao, quen thói rồi đúng không?".

Sính Đình cười khúc khích, cố tránh khỏi bàn tay Sở Bắc Tiệp: "Không dám, không dám, Vương gia muốn Sính Đình ở lại, Sính Đình tuân lệnh là được rồi".

Không ngờ nàng lại dễ thuyết phục thế, Sở Bắc Tiệp dừng tay, kéo nàng đến trước mặt mình, cẩn thận vuốt những sợi tóc lòa xòa trước trán nàng: "Sắp xuất phát rồi, ta phải đi gặp Trường Tiểu".

"Chắc Trường Tiểu đang chơi bên chỗ Tắc Khánh."

Hai người đi tìm Trường Tiểu, quả nhiên nó đang ở cạnh Dương Phượng, cả hai đứa trẻ lấm lem bùn đất. Thấy Sở Bắc Tiệp, hai đứa liền vây lại để lấy Thần uy bảo kiếm. Nghĩ đến việc sắp phải xa con, Sở Bắc Tiệp liền ôm lấy Trường Tiểu, vừa thơm vừa nựng một hồi lâu rồi mới lưu luyến thả ra. Trường Tiểu đâu biết tâm sự của phụ thân, vừa được thả đã cười ha ha chạy theo Tắc Khánh.

Một canh giờ sau, Mạc Nhiên đã chuẩn bị chu toàn mọi việc, đến bẩm báo: " Binh mã đã chọn xong, sẵn sàng chờ lệnh của Vương gia".

Sở Bắc Tiệp gật đầu, suy nghĩ giây lát rồi nói với Mạc Nhiên: "Người chọn thêm một con ngựa ngoan cho Sính Đình".

Mạc Nhiên nhận lệnh, lập tức đi làm.

Đợi Mạc Nhiên đi khỏi, Sính Đình mới nhìn Sở Bắc Tiệp cười nói: "Chẳng phải thiếp đã khuất phục rồi sao? Vương gia chèn ép bắt người ta phải đồng ý không đi, sao giờ còn chọn ngựa cho người ta? Hóa ra Vương gia sợ thiếp dẫn theo Trường Tiểu lưu lạc bốn phương thật".

Sở Bắc Tiệp tức đến nghiêng răng, túm lấy cánh tay Sính Đình kéo vào lòng: "Nàng đừng hòng đi đâu, bản vương sẽ đích thân làm cai ngục canh giữ nàng".

Hai năm nay vì Sính Đình, Sở Bắc Tiệp đã phải chịu đủ giày vò, nghĩ đi nghĩ lại, tốt nhất vẫn nên đưa Sính Đình đi theo bên cạnh, dù nguy hiểm, nhưng nếu xảy ra chuyện gì, ít nhất chàng cũng ở bên nàng, che chở cho nàng.

Nếu thêm một lần điên cuồng tìm kiếm khắp bốn cửa khẩu của Vân Thường, thì mới thực là đau lòng muốn chết.

"Trường Tiểu thì làm thế nào?"

Nghĩ đến Trường Tiểu, Sở Bắc Tiệp sao lại không yêu thương lưu luyến, thật là khó cả đôi đường. Hồi lâu, chàng mới nói: "Tạm thời cứ gửi chỗ Dương Phượng, ở lại doanh trại cũng an toàn hơn. Cứ giữ chặt mẫu thân, ta lo gì không giữ được nhi tử".

Tuy không nỡ nhưng gửi Trường Tiểu cho Dương Phượng, Sính Đình cũng thấy yên tâm. Nàng gật đầu, dựa vào lòng Sở Bắc Tiệp, im lặng không nói.

Vốn đang bị nàng chọc cho tức giận, lúc này Sở Bắc Tiệp cúi đầu nhìn xuống, ngọc ẩm trong lòng, thanh tú xinh đẹp hút hồn người, bỗng thấy dẫn Sính Đình theo cũng là việc hay. Thế là, chàng khẽ vuốt tóc nàng, đang định rút cây trâm ra, gần gũi một phen. Bỗng ngoài trướng có tiếng bước chân, chàng đành phải kìm lòng, dừng tay lại.

Có người vén màn trướng bước vào, lại là Mạc Nhiên. Mạc Nhiên đến bẩm báo: "Đã chuẩn bị xong ngựa cho Bạch cô nương".

Sính Đình đã kịp ngồi dậy trước lúc Mạc Nhiên vào, đi sang một bên để sắp xếp hành trang.

"Để tránh sự chú ý của quân Vân Thường, tốt nhất là hành quân ban đêm. Truyền lệnh, tối nay nấu cơm sớm, ăn xong lập tức xuất phát."

Trong sắc chiều bàng lãng, một đội ngũ nghiêm trang lặng lẽ khởi hành từ rừng sâu, vượt núi xuyên rừng, tiến thẳng đến Thả Nhu.

Tòa thành nhỏ của Vân Thường sừng sững nơi phương xa.

Hành trình thay đổi thiên hạ được bắt đầu từ đây.

Trần Bắc vương đưa theo thê tử thân yêu, khi chiến mã cất tiếng hí đầu tiên, tất cả đã được định. Trong lịch sử khai quốc huy hoàng vĩ đại của Đình triều, mọi người sẽ mãi mãi khắc ghi về tòa thành Thả Nhu vốn vô danh này.

Chương 61

Trong ánh bình minh chiếu rọi, Phi Chiếu Hành dẫn theo đội quân khai hoàn trên con đường rộng lớn. Xa xa, cổng thành của thành đô Quy Lạc đã hiện ra trước mắt.

Tàn quân thảm bại của Quy Lạc đã bị tiêu diệt gọn ghẽ. Phi Chiếu Hành mang theo hai cái hộp, một đựng thủ cấp của Nhạc Địch và một của Nhạc Chấn.

Đôi phu tử này từng là chủ nhân của Phi Chiếu Hành. Hắn từng đi theo họ, sống chết vì họ, đổ máu và mồ hôi vì họ, để cuối cùng nhận lấy kết cục "thố tử cầu phanh, điều tận cung tàn".

Không cam lòng! Thật sự không cam lòng!

Nỗi lòng đó khiến Phi Chiếu Hành không hề do dự mà lựa chọn phản bội. Chính sự phản bội ấy đã làm nên thành công ngày hôm nay.

Ừ... Ừ...

Tiếng tù và trầm thấp mà ngân nga chào đón họ trở về.

Cổng thành đã mở. Phi Chiếu Hành cưỡi trên lưng ngựa cao lớn nhất, đi giữa tiếng tù và vang vọng, mang

theo niềm vui khoan khoái tiến về nơi đã từng là thành đô Quy Lạc.

Giờ Quy Lạc không còn nữa, Hà Túc đã chết, vương tộc Quy Lạc đã bị diệt vong.

Dân chúng quỳ hai bên đường nghênh đón, rõ ràng những con dân mất nước này đã bị binh sĩ đuổi ra khỏi nhà, khiếp sợ quỳ mọp ở đây, hàng vạn ánh mắt kinh ngạc, khiếp sợ hoặc bi phẫn đan xen, tập trung về phía Phi Chiêu Hành.

Những ánh mắt chẳng mấy thiện cảm đó không hề làm giảm bớt niềm vui và sự đắc ý của Phi Chiêu Hành.

Hắn không cần để ý đến dân chúng thấp kém đang quỳ mọp dưới kia. Họ chưa từng biết đến bạc nhược và bất tài của Hà Túc. Họ không biết rằng, bậc vương giả phải quyết đoán, độc ác và vô tình.

Ai có thể so được với Hà Hiệp? Một tiểu Kính An vương hùng tâm tráng chí, dũng mãnh thiện chiến, kiếm pháp cũng như ánh mắt vô cùng lạnh lẽo.

Ngoài cuộc tỉnh táo, trong cuộc u mê.

Phi Chiêu Hành còn hiểu rõ hơn Hà Hiệp, rằng Diệu Thiên công chúa là một cửa ải của Hà Hiệp.

Khi Diệu Thiên công chúa trút hơi thở cuối cùng ở vương cung Vân Thường, khắp thiên hạ đã không còn điều gì có thể trói buộc, ngăn cản Hà Hiệp.

Vân Thường quốc tang lại khiến Phi Chiêu Hành cảm thấy lòng hăng hái. Đời người là một canh bạc, muốn thắng về vang phải có nhãn quan. Phi Chiêu Hành từng theo làm Nhạc Chấn, nhưng lần này cũng coi như đã đặt đúng cửa.

Đi theo Hà Hiệp, hắn có cơ hội ngàn năm khó kiếm.

Qua cổng thành, càng tiến vào trong, đường xá càng vắng vẻ. Thỉnh thoảng, Phi Chiêu Hành chỉ thấy những ánh đao lạnh lẽo của binh sĩ Vân Thường, và cả những khuôn mặt bất an của muôn dân.

Trên đường lớn, một thị vệ tâm phúc của Hà Hiệp xuất hiện, ngăn bước Phi Chiêu Hành ý chí đang hăng hái thẳng tiến đến vương cung: "Tiểu Kính An vương không ở trong vương cung, mời Phi tướng quân qua vương phủ Kính An".

Phi Chiêu Hành gật đầu, thúc ngựa quay đi. Vương phủ Kính An vốn là nhà của Hà Hiệp, Hà Hiệp ở đó hoàn toàn thấu tình đạt lý.

Phi Chiêu Hành xuống ngựa trước cổng vương phủ Kính An. Đập vào mắt hắn là một phủ đệ giờ chỉ còn là phế tích. Sững sờ một lúc, hắn mới theo thị vệ, bước qua bậc cổng cao.

Rêu xanh phủ kín vương phủ, cỏ mọc đầy sân.

Phía bên kia, trụ đá cháy nham nhở, Hà Hiệp một mình một bóng đứng giữa hoang vu.

Bóng dáng đó đã có được cả một dải núi sông rộng lớn, từ nay ngàn thu muôn thuở, hậu thế sẽ truyền tụng cái tên của người này.

Phi Chiêu Hành không dám sơ ý, bước đến gần đó, đứng lại, rồi mới cung kính nói: "Bẩm tiểu Kính An vương, mặt tướng đã đem theo thủ cấp của Nhạc Dịch và Nhạc Chấn về đây".

Hà Hiệp sớm đã biết Phi Chiêu Hành đến, bèn quay lại, cười nói: "Vất vả rồi, người làm rất tốt. Ta đã chuẩn bị sẵn phần thưởng cho người. Đến đây, đọc đi".

Một thị vệ bước đến, giở cuộn gấm trong tay, lần lượt đọc hết, quả nhiên đồ ban thưởng không ít. Phi Chiêu Hành trước đây theo Nhạc Chấn, cũng thường xuyên ra vào vương cung Quy Lạc, nghe thấy trong danh sách ban thưởng của Hà Hiệp có vài món được Quy Lạc vương coi như báu vật vô giá.

Hà Hiệp ngồi xuống, vẻ lãnh đạm, hình như đang cười, nhưng ánh mắt chẳng hề tươi tỉnh, khiến người ngoài nhìn mà không hiểu.

Phi Chiêu Hành đợi thị vệ đọc xong, hành lễ tạ ơn: "Nhờ phúc của tiểu Kính An vương, mặt tướng mới được đánh một trận vẻ vang như vậy, mặt tướng sao dám nhận nhiều tặng phẩm thế này". Nói xong hắn lại thận trọng hỏi, "Thủ cấp của Nhạc Dịch và Nhạc Chấn, tiểu Kính An vương vẫn chưa nhìn qua, có...".

"Không cần", Hà Hiệp lắc đầu, "Ta còn không tin người sao?".

Hai thị nữ xinh đẹp dâng trà lên Hà Hiệp và Phi Chiêu Hành. Phi Chiêu Hành tạ ơn Hà Hiệp, hai tay nhận lấy chén trà. Chén trà trong suốt mỏng tang, nhìn qua đã biết là đồ quý hiếm, nhưng hoàn toàn không ăn nhập với nơi phủ trạch tiêu điều này.

Hình như biết rõ Phi Chiêu Hành đang nghĩ gì, Hà Hiệp nhấp một ngụm trà, nói: "Ta đã từng cho treo lụa đỏ gấm xanh nơi này, rồi sắp xếp những đồ gia dụng tinh xảo, nhưng vẫn không thêm được chút ít sinh khí. Ta cũng sai người sửa chữa những bức tường đồ nát ấy, nhưng vừa bắt đầu, ta lại hạ lệnh dừng ngay. Người biết tại sao không?".

Phi Chiêu Hành đặt chén trà xuống, ngồi ngay ngắn lại, rồi thận trọng đáp: "Vương phủ Kính An ngày trước chính là vương phủ Kính An ngày trước, cho dù tu sửa thế nào cũng không thể quay trở lại".

Đôi môi mỏng của Hà Hiệp khẽ động, hình như đang mỉm cười, nhưng chỉ thoáng qua: "Đúng thế, nếu đã mất đi, sẽ không bao giờ quay lại được. Tại sao vào thời khắc phải chọn lựa lấy hay bỏ, con người ta không thể nhìn thấu điều này? Ta thực sự rất hối hận". Giữa hai hàng lông mày của Hà Hiệp ẩn chứa nỗi bi thương không hề che giấu.

Không ngờ Hà Hiệp lại nói với mình những lời gan ruột này, Phi Chiêu Hành vừa vui lại vừa sợ, ngôn ngữ cử chỉ càng thêm thận trọng.

Trong mắt Phi Chiêu Hành, Hà Hiệp là bậc kiêu hùng vô song thiên hạ. Hà Hiệp trí dũng hơn người, dã tâm hùng hực, ngôn ngữ cử chỉ thận trọng, luôn giấu kín nỗi lòng, kỵ nhất để người khác nhìn thấu tâm tư.

Phi Chiêu Hành cúi xuống bê chén trà lên, nhấp một ngụm, vờ cho trơn họng.

"Ta đã giết cả nhà Hà Túc", Hà Hiệp nói xong lại hỏi, "Người có nghe lời đồn bên ngoài không?".

Phi Chiêu Hành gật đầu: "Có nghe qua".

"Người thấy thế nào?".

"Vương tộc mất nước, chẳng qua chỉ là thân con sâu con kiến. Tiểu Kính An vương đã có được cả thiên hạ, giết mấy con sâu con kiến cũng có gì là không được?".

"Ta không muốn giấu người", Hà Hiệp nhìn Phi Chiêu Hành, mỉm cười, "Lời đồn ngoài kia cũng chẳng sai, Hà Túc không hề có ý định cùng Vương hậu mưu hại ta, là ta vô cớ giết cả ba người họ".

Phi Chiêu Hành sững người, đang không biết đáp thế nào, Hà Hiệp đã chuyển sang chuyện khác: "Thương Lộc tướng quân tử trận, cánh quân Vĩnh Xương hiện do ai tiếp quản?".

Phi Chiêu Hành đáp: "Trên chiến trường mất chủ tướng, phải lập tức quyết đoán, nên mặt tướng đang tạm thời tiếp quản".

Hà Hiệp chậm rãi nói: "Đông Chước cũng trưởng thành rồi, cần có cơ hội để luyện tập. Hiện giờ Vân Thường đã ổn định, ta muốn điều Đông Chước ra sa trường để rèn luyện bản lĩnh, hãy giao cánh quân Vĩnh Xương cho Đông Chước quản lý. Sau khi trở về, người hãy bàn giao mọi việc".

Phi Chiêu Hành nhận lệnh.

Không biết tại sao, hôm nay có quá nhiều cảm xúc, Hà Hiệp thở dài, đứng dậy nói với Phi Chiêu Hành: "Đi, người cùng ta đi một vòng xem sao".

Phi Chiêu Hành theo Hà Hiệp, chậm rãi đi một vòng quanh vương phủ Kính An.

Đình viện đã hoàn toàn hoang phế, mặt hồ đầy bèo, thỉnh thoảng có đám bọt khí trôi qua trôi lại. Nhưng

dưới mặt nước không phải đàn cá chép lộng lẫy sắc màu tung tăng bơi lội, mà là những con cá đen sì, chẳng biết chúng đã vào đây bằng cách nào.

Côn trùng rả rích kêu trong đám cỏ.

Hai người một đi trước một theo sau, bước thấp bước cao trên những đám cỏ. Một lúc lâu, Hà Hiệp bất chợt lên tiếng: "Mọi chuyện xảy đến thật nhanh, cả Quy Lạc cũng không còn nữa", ngôn ngữ chất chứa bao cảm khái.

Phi Chiêu Hành thăm ngạc nhiên, Hà Hiệp đã có được thiên hạ, sao vẫn rầu rĩ? Phi Chiêu Hành vừa nghĩ vừa liếc trộm bóng lưng thẳng và căng như dây đàn của Hà Hiệp.

Cũng có thể vì giờ không còn đại quân nào đủ sức chống chọi với Hà Hiệp, nên lần này gặp lại, Phi Chiêu Hành cảm thấy Hà Hiệp đã xa cách hơn trước rất nhiều, khắp người bắt đầu tỏa ra sự uy nghiêm của bậc chí cao vô thượng.

"Đại quân Quy Lạc đã bị tiêu diệt, tứ quốc đã thống nhất, ta định ra chiếu thư, lấy danh nghĩa của tiểu Kính An vương thành lập tân quốc, lấy quốc hiệu Kính An".

Chần chừ một lát, Phi Chiêu Hành thử khuyên nhủ: "Lập tân quốc tất nhiên quan trọng, nhưng việc Trần Bắc vương vẫn chưa giải quyết xong, liệu có nên...".

"Không cần lo lắng. Dù Sở Bắc Tiệp có bản lĩnh đến mức nào, cũng không thể một mình chống lại mấy chục vạn quân của ta. Tướng không có quân thì có gì đáng sợ?", Hà Hiệp cười gằn, "Đợi sau khi ta đăng cơ, hắn sẽ không còn là Trần Bắc vương của Đông Lâm nữa, mà là nghịch tặc của Kính An quốc, giết hắn hoàn toàn là lẽ tất nhiên. Có được một đối thủ thế này cũng chẳng dễ dàng gì, đợi có thời gian, ta sẽ từ từ đối phó với hắn".

Nghe ý Hà Hiệp, tứ quốc đã thống nhất, giờ không còn đối thủ xứng tầm, nên Hà Hiệp không muốn dồn Sở Bắc Tiệp vào chỗ chết ngay lập tức, mà muốn chơi trò mèo vờn chuột dần dần ép Sở Bắc Tiệp tới đường cùng.

Cũng không thể nói Hà Hiệp tự kiêu tự đại, khắp tứ quốc, những đại quân có thể đối kháng với hắn đã dần bị tiêu diệt. Một mình Sở Bắc Tiệp liệu có được bản lĩnh gì để khiêu chiến với đại quân Vân Thường? Nếu Sở Bắc Tiệp dám công khai chiêu mộ phản quân, ngay lập tức đại quân Vân Thường sẽ kéo đến vây bắt, thế quân đông gấp mười lần, chắc chắn Sở Bắc Tiệp sẽ chết tại trận.

Tuy cảm thấy không ổn, nhưng từng từ của Hà Hiệp đều vô cùng chắc chắn, không thể thay đổi, Phi Chiêu Hành đành im miệng, gật đầu.

Hà Hiệp bất chợt dừng lời: "Có việc này phải giao cho người đi làm".

"Vâng".

"Ta muốn người đi thu thập châu báu các nước, đặc biệt là trân châu đá quý hảo hạng và một đội thợ giỏi chuyên khảm nạm đá quý cũng như chế tác đồ trang sức".

Phi Chiêu Hành hiểu ngay lập tức: "Tiểu Kính An vương muốn chế tạo vương miện?".

Hà Hiệp lắc đầu, giơ hai ngón tay lên: "Hai chiếc, một mũ vua, một mũ hậu. Cả hai đều phải tinh xảo đẹp mắt không gì sánh kịp, không được để xảy ra bất cứ sai sót nào".

Phi Chiêu Hành nhận lệnh, nghe Hà Hiệp dặn dò thêm vài câu rồi cáo từ ra khỏi vương phủ Kính An.

Trở về phủ đệ mình vừa được sắp xếp, Phi Chiêu Hành nghĩ đi nghĩ lại, vẫn cảm thấy có chỗ không ổn, bèn gọi một tâm phúc ở Quy Lạc đến, hỏi: "Sau khi trở về Quy Lạc, tiểu Kính An vương có để mắt đến nữ nhân nào không?".

Tâm phúc kia suy nghĩ kỹ càng, rồi lắc đầu đáp: "Thuộc hạ không nghe nói tiểu Kính An vương gần gũi nữ sắc. Sau khi trở về thành đô Quy Lạc, tiểu Kính An vương chỉ ở trong vương phủ Kính An xử lý sự vụ. Cũng đúng thôi, vương phủ Kính An giờ chẳng còn ai, tiểu Kính An vương quay về đất cũ, khó tránh khỏi lòng thương nhớ chuyện xưa".

Phi Chiêu Hành nghe xong, cảm thấy có điều gì đó đang nghẹn trong cổ họng, nhưng không thể nói thành lời, chỉ thấy mình đã bỏ sót một số chuyện. Đang suy nghĩ, bỗng một thuộc hạ vào báo, đồ ban thưởng của Hà Hiệp đã được đưa đến.

Phi Chiêu Hành đích thân ra nhận, mở một hộp ra xem, đều là những đồ quý hiếm. Hà Hiệp không tiếc ngàn vàng ban thưởng, xem ra sau này không phải là một đại vương keo kiệt. Phi Chiêu Hành mừng thầm trong lòng, thưởng cho thị vệ đưa tới không ít tiền vàng.

Trường thị vệ của Hà Hiệp cũng đích thân đến, sau khi cung kính cười với Phi Chiêu Hành, lại nói: "Huynh đệ ta phụng lệnh đến đây còn có một việc, đó là Đông Chước tướng quân sẽ cai quản cánh quân Vĩnh Xương, mời Phi tướng quân lấy soái ấn bàn giao rõ ràng".

Phi Chiêu Hành đã sớm biết việc này, nên vui vẻ đóng ấn lên công văn vừa đưa tới, cũng coi như đã bàn giao xong đạo quân Vĩnh Xương, rồi mới tiễn đám thị vệ vừa được ban thưởng không ít tiền vàng ra về.

Vì trong lòng đang vui, nên dù cả chặng đường trở về thành đô mệt mỏi, Phi Chiêu Hành vẫn chưa buồn ngủ, liền gọi mấy tướng lĩnh dưới trướng đến uống rượu chúc mừng.

"Cạn! Chén này chúc cho Phò mã của chúng ta sớm lên ngai vàng! Chén này chúc cho tướng quân của chúng ta thắng tiến vùn vụt, tiền đồ rộng mở...".

Một phó tướng vội vã hạ giọng: "Đừng nhắc đến hai tiếng 'Phò mã' nữa, bên trên đã hạ lệnh, từ nay nhất loạt gọi là 'tiểu Kính An vương'. Trương tướng quân, ông phải cẩn thận đó, đừng phạm húy".

"Ồ, ta vốn là kẻ lỗ mãng chỉ quen giết chóc trên sa trường, đâu biết thế nào là phạm húy. Cạn!"

Vị phó tướng lại định khuyên nhủ, Trương tướng quân đã vội xua tay, vẻ mặt bất đắc dĩ: "Biết rồi, biết rồi, chẳng mấy chốc sẽ không gọi là 'tiểu Kính An vương' nữa đâu, mà gọi là 'Hoàng thượng'". Nghe nói đám quan văn đã tự xưng 'vi thần' rồi".

Đều là những tướng lĩnh cầm quân ra trận, kỳ thật trong quân nghiêm ngặt, cấm uống rượu, mồm miệng đã nhặt thếch, nay đến lúc cao hứng, chẳng mấy chốc họ đã uống hết sạch mấy bình rượu, cuối cùng, đến cả Phi Chiêu Hành cũng mơ mơ màng màng được diu về giường.

Đúng lúc đang ngủ say, không hiểu tại sao Phi Chiêu Hành bỗng cảm thấy toàn thân lạnh toát, giật mình tỉnh giấc.

Phi Chiêu Hành ngồi bật dậy, trợn trừng mắt, tim đập tình thích, cảm giác bất an trào lên.

Nhất định là có chỗ nào không ổn.

Phi Chiêu Hành vốn rất để ý đến dự cảm của mình.

Khi Nhạc Chấn chuẩn bị giết người diệt khẩu, Phi Chiêu Hành cũng vì cảm thấy bất an mà trở nên cảnh giác, nửa đêm chạy ra khỏi thành, thoát được kiếp nạn. Lúc này, cảm giác lo sợ khiến hắn trở nên thận trọng. Hắn suy nghĩ một lượt tất cả đoạn đối thoại với Hà Hiệp hôm nay, nhưng vẫn không tìm ra điều gì khác lạ.

Những việc Hà Hiệp cần Phi Chiêu Hành làm, hắn đều đã làm hết, không những tiêu diệt đại quân Đông Lâm, tiêu diệt Nhạc Dịch và Nhạc Chấn, mà còn trừ khử cả Thương Lộc, chẳng lẽ còn điều gì sơ hở?

Nếu nói bản thân có chút tham lam tiền tài, cũng có thể Hà Hiệp đã biết việc này, nhưng không thể chỉ vì chút chuyện con con đó mà phải đối phó với mình.

Rốt cuộc là không đúng ở điểm nào?

Không lẽ lại là "thổ tử cầu phan, điều tận cung tàn"? Sau phút kinh hãi, Phi Chiêu Hành liên tục lắc đầu.

Không, không thể, Hà Hiệp không phải là Nhạc Dịch, cũng chẳng phải Nhạc Chấn. Hà Hiệp là tiểu Kính An vương có tài thao lược, có tấm lòng rộng lượng. Đã đánh trận xong, sắp lập nên tân quốc, Hà Hiệp uy nghi liễm liễm trở thành chủ nhân thiên hạ cũng là thuận theo lẽ trời, chỉ cần vinh hoa phú quý vẫn có phần Phi Chiêu Hành là được.

Phi Chiêu Hành khổ tâm suy nghĩ, nhưng vẫn không thể tìm ra nguyên nhân, cuối cùng lại mơ màng ngủ tiếp.

Song, từ đó trở đi, Phi Chiêu Hành cũng thận trọng hơn.

Binh quý thần tốc, Sở Bắc Tiệp dẫn theo binh mã tiến thẳng đến thành Thả Nhu. Lúc đầu Sở Bắc Tiệp còn lo Sính Đình không chịu nổi đường xa mệt nhọc, nhưng nàng đã thường xuyên viễn chinh theo quân, nên Sở Bắc Tiệp cũng không còn lo lắng nữa, mà một lòng gấp rút lên đường.

Một ngàn tinh binh đến biên cương bắt đầu xé nhỏ thành những tiểu đội, tiến vào vùng bụng Vân Thường, rồi lặng lẽ tập hợp bên ngoài thành Thả Nhu. Đây đều là những binh sĩ tinh nhuệ còn trụ lại sau các trận đại chiến, người nào cũng tinh nhanh, không ai gặp bất trắc, không một tin tức nào lọt ra ngoài.

Quân Vân Thường vẫn không biết Trấn Bắc vương đã gần trong gang tấc. Dân chúng trong thành Thả Nhu càng không cảm nhận được kiếp nạn này.

Phiên Lộc cũng chẳng hề biết mình đã trở thành mồi săn của Trấn Bắc vương.

Vị thủ thành Thả Nhu này còn đang đau đầu vì sự việc khác hoàn toàn không liên quan gì đến Trấn Bắc vương.

"Bọn họ cố tình ép chết ta! Được thôi, đến đi, lão tử ở trong quân bao nhiêu năm, cũng chưa bao giờ phải chịu uất ức như thế này!" Phiên Lộc vò nát tờ công văn vừa đưa đến, vứt xuống đất. Xung quanh đều nghe thấy tiếng gầm quát của Thủ thành đại nhân.

"Ta làm sao biết được hai đại nhân đó chạy đi đâu? Bao nhiêu người tận mắt thấy họ đi khỏi thành Thả Nhu, họ lại thích đi thị sát khắp nơi, chưa biết chừng đã thị sát đến tận biên cương rồi. Người không thấy đâu, sao lại hạ lệnh cho lão tử điều tra? Lão tử đi đâu mà điều tra chứ? Mẹ kiếp!"

Sai dịch phụ trách truyền tin đã ôm đầu chuồn ra ngoài từ lâu, chỉ còn lại sư gia Đỗ Kinh đang cau mày nhìn Phiên Lộc giờ như con hổ bị đá đít, đi đi lại lại trong phòng.

Nộ khí của Thủ thành đại nhân hôm nay thật không nhỏ.

"Đại nhân hãy bớt cơn thịnh nộ, tuy công văn này thật vô lý, nhưng là ý quan trên, chúng ta không thể mặc kệ, việc này..."

"Ta biết là không thể mặc kệ", Phiên Lộc gầm gừ một hồi, nộ khí cũng đã giảm bớt phần nào, cảm giác nhẹ nhàng hơn, khuôn mặt nở nụ cười, ngón chân đùa với tờ công văn trên đất, rồi bỗng đá vèo nó vào góc tường.

Phiên Lộc chậm rãi ngồi xuống ghế, còn gác cả chân lên bàn. "Điều tra thì điều tra. Sư gia, hãy dán cáo thị khắp thành Thả Nhu cho ta, vẽ hai con... À, vẽ hai vị đại nhân, nhớ là phải vẽ giống một chút, sau đó viết là...", Phiên Lộc ngậm cán bút, giọng không còn rõ ràng, "Có hai vị quan mất tích, Thủ thành đại nhân phụng mệnh tìm kiếm. Sống phải thấy người, chết phải thấy xác. Tìm được người, thưởng một trăm lạng bạc, tìm được xác, thưởng hai trăm lạng bạc. Cứ thế đi".

Nghe giọng điệu ấy, biết rõ trong lòng Phiên Lộc đang âu sầu vì hai vị đại nhân kia, nhưng Đỗ Kinh không thể biết có phải Thủ thành đại nhân đang đùa hay không, chỉ biết dở khóc dở cười thưa: "Đại nhân, một, hai trăm lạng bạc, e là hơi ít, theo tiểu nhân, vẫn nên tăng thêm một chút. Vả lại, câu nếu tìm thấy xác, tốt nhất đừng cho vào..."

"Được rồi, Sư gia cứ làm đi", Phiên Lộc xua tay, ngáp dài, "Ta đã xử lý xong công vụ ngày hôm nay, Sư gia mau đi dán cáo thị, Thủ thành đại nhân phải đi nghỉ đây".

Phiên Lộc quay vào hậu viện, tìm thấy Túy Cúc, liền cầm tay, kéo nàng ra cổng.

Tự nhiên bị lôi đi, Túy Cúc kinh ngạc: "Lại làm sao thế hả? Bộ dạng người cứ như chạy loạn ấy".

"Thời tiết đẹp thế này, hãy cùng thủ thành lão gia ra ngoài giải khuây".

Túy Cúc nghe thế thì đứng sững lại, rút tay về: "Thả tay ra, ta còn chưa kịp tưới nước cho thảo dược. Vì

việc giải khuây của người mà để thảo được phải chết khô sao?".

Phiên Lộc túm chặt cổ tay Túy Cúc, không chịu buông ra, quay lại nhìn nàng: "Hôm nay quan trên gửi công văn đến nói, hai vị đại nhân Bò Quang, Bò Thịnh đã mất tích, hạ lệnh cho ta điều tra. Nay, rốt cuộc người có đi cùng ta không?".

Túy Cúc thất kinh, vội nhìn xung quanh.

Bò Quang, Bò Thịnh đã chết thế nào, hai người rõ hơn ai hết.

Sau khi lên nắm quyền, Hà Hiệp đã ra các chính sách vô cùng tàn khốc, khiến lòng người Vân Thường trên dưới bàng hoàng. Nếu việc này bị điều tra ra, kết cục sẽ thế nào? Có lẽ nàng và Phiên Lộc phải tìm một nơi để bàn bạc thật kỹ. Nàng đang nghĩ hay Phiên Lộc đưa mình ra ngoài tránh tai mắt để bàn bạc việc này, thì cả người bị Phiên Lộc lôi ra ngoài cổng phủ.

Thả Nhu tuy chỉ là một thành nhỏ nhưng đường phố rất nhộn nhịp. Phiên Lộc mặc thường phục ra khỏi cổng, Túy Cúc trước nay vẫn không thích ăn mặc diêm dúa, nên cũng chẳng ai để ý đến họ.

"Kẹo hồ lô không?"

"Tào phớ không?"

Đi trên phố, chỉ cần thấy thứ gì vừa mắt là Phiên Lộc liền móc tiền mua ngay rồi đưa cho Túy Cúc. Lúc đầu, Túy Cúc lắc đầu không lấy, Phiên Lộc tiện tay cho mấy đứa bé bên đường. Cuối cùng, Túy Cúc hết cách, đành phải nhận của Phiên Lộc một con tò he.

Đi hết cả một buổi chiều, Phiên Lộc chỉ toàn nói đến những chuyện chẳng liên quan, không hề nhắc đến việc của Bò Quang, Bò Thịnh.

Túy Cúc không thể chờ thêm, bèn hỏi: "Này, vậy phải làm thế nào?".

"Cái gì làm thế nào?"

"Chúng ta làm thế nào? Có phải đi khỏi thành Thả Nhu không?"

Phiên Lộc quay lại nhìn nàng, hỏi: "Người tưởng chúng ta đi chạy nạn thật à?".

Nhìn thần thái của Phiên Lộc không giống như đang đùa, nhưng lời hấn trước nay vẫn chẳng thể tin tưởng hoàn toàn, Túy Cúc cố hạ thấp giọng, hỏi: "Vậy tại sao người lại dẫn ta ra ngoài? Quan trên giao cho người điều tra mà? Nhỡ chẳng bị phát hiện, người có một trăm cái đầu thì cũng không đủ".

"Đã nói dẫn người ra ngoài giải khuây cùng ta, người lại có tật giật mình, cố tình nghĩ sang chuyện khác". Phiên Lộc hát hàm về phía cổng thành, "Lão gia ta đã bắt đầu điều tra rồi, có thấy cáo thị dán trên cổng thành đằng kia không?"

Nói đến chuyện chính, Túy Cúc còn háng hái hơn Phiên Lộc. Vừa nhìn thấy cáo thị, Túy Cúc chẳng kịp nói gì, vội kéo tay Phiên Lộc tới xem.

Trước nay đều là Phiên Lộc cầm tay Túy Cúc, đây là lần đầu tiên Túy Cúc chủ động cầm tay hắn.

Được bàn tay mềm mại như không xương cầm vào, Phiên Lộc bỗng thấy tim đập thình thịch, quay sang ngó Túy Cúc, nhưng nàng hoàn toàn chẳng hề để ý đến thần sắc Phiên Lộc.

Đỗ Kinh làm việc không chút chậm trễ, quả nhiên cáo thị đã được dán ngay cổng thành. Bao nhiêu cái đầu xúm đen lại xem cáo thị, nhưng trăm dân cũng biết rõ tiếng xấu của Bò Quang, Bò Thịnh, nên vẻ mặt ai nấy bình tĩnh như vừa nghe một câu chuyện phiếm. Túy Cúc chen vào đám người đọc hết cáo thị, tạm thời chỉ là điều tra hướng đi của hai vị đại nhân kia, trong lòng nàng cũng thờ phào nhẹ nhõm, hạ giọng: "Là người bảo Sư gia viết à?".

Phiên Lộc hừ một tiếng, chửi đồng: "Mẹ kiếp, Đỗ Kinh dám sửa cáo thị của ta. Sư gia thật chẳng phải thứ gì tử tế".

Túy Cúc ngạc nhiên: "Đỗ Kinh đã sửa cái gì?".

"Vốn viết là có hai con lợn mất tích, sao giờ lại đổi thành hai vị quan mất tích?"

Túy Cúc cười khúc khích, rồi cố nhịn cười trừng mắt nhìn Phiên Lộc: "May người còn được là thủ thành lão gia, cả ngày không đằng hoàng, chỉ nghĩ cách chọc người khác".

Phiên Lộc vốn chẳng chịu thua ai bao giờ, lần này lại chỉ hừ một tiếng, nói với Túy Cúc: "Cáo thị cũng đọc xong rồi, chúng ta đi thôi".

Hai người dắt tay nhau quay về, bỗng Phiên Lộc hạ giọng hỏi: "Người có sợ nhìn thấy người chết không?".

Túy Cúc cau mày: "Người lại muốn giết người?".

Túy Cúc chỉ tiện miệng hỏi thế, ai ngờ Phiên Lộc lập tức trả lời: "Chính thế".

Túy Cúc run bắn, nắm chặt bàn tay Phiên Lộc.

Giọng Phiên Lộc nhỏ hơn lúc nãy, chỉ thì thầm vào tai nàng: "Có một tên xấu xí cứ theo chúng ta nãy giờ. Người đừng sợ, ta dẫn hắn vào ngõ tối, rồi bắn cho hắn mấy tên như bắn con thỏ trên núi".

Vòng qua mấy ngã rẽ, tiếng huỳnh náo cũng bớt dần, hai người bước trong ngõ nhỏ, càng đi ngõ càng hẹp. Hai bên, tường đất kẹp chặt con đường nhỏ, chật đến nỗi ánh mặt trời cũng không sao chiếu vào được.

Càng đi sâu, ngõ càng tối.

Vốn là tay ngang ngược, từ khi trở thành thủ thành, cả ngày chúi mũi vào đồng công văn, Phiên Lộc chỉ mong có ai đến là bìa đỡ tên cho dứt cơn phiền. Cảm giác của một người từng làm mật thám cực kỳ nhạy bén, biết rõ chỉ có một người đang bám theo mình nên hắn yên tâm rẽ vào con ngõ cụt. Đến trước bức tường đất cuối cùng trong ngõ, Phiên Lộc quay lại, một tay nắm tay Túy Cúc, một tay lấy chiếc nỏ đã căng sẵn tên, rồi hỏi Túy Cúc: "Người muốn ta bắn vào cổ hay tim hắn?".

Túy Cúc thấy mũi tên sáng loáng thì càng sợ: "Người đừng hỏi ta", hai tay nàng nắm chặt tay Phiên Lộc.

Trong lòng càng vui, Phiên Lộc khẽ nhếch môi cười gằn: "Vị huynh đệ đi theo hãy bước ra ngoài, chúng ta nói chuyện".

Phía góc tường thoáng có bóng người, chẳng mấy chốc, một người chậm chậm bước ra, mỉm cười: "Gặp được cô nương thật mừng quá. Cô nương cũng chẳng chịu gửi thư báo với chúng ta một tiếng, cô nương không biết chúng ta đã lo lắng thế nào đâu?", rõ ràng người này đang nói chuyện với Túy Cúc.

Túy Cúc mở choàng mắt, giọng thất thanh: "Mạc Nhiên!".

Mạc Nhiên gật đầu, rồi quay sang Phiên Lộc, nói từng tiếng rõ ràng: "Thủ thành đại nhân, đại nhân cũng thật may mắn đấy. Nếu không phải Túy Cúc cô nương đi bên cạnh, đại nhân đã đầu lìa khỏi cổ từ lâu rồi".

Phiên Lộc cười ha ha, quay sang nói với Túy Cúc: "Ta rất thích cái cổ, một tên bắn đi, hắn sẽ im miệng ngay lập tức". Hắn đang định bắn tên, bỗng toàn thân cứng đờ.

Một lưỡi đao sắc lạnh giơ ra từ phía sau, chuẩn xác kề vào cổ Phiên Lộc, giọng nam thấp trầm vang lên: "Ta cũng thích cái cổ".

Phiên Lộc vốn vô cùng tự tin về cảm giác nhạy bén của mình, trước nay chưa từng có người nào có thể lặng lẽ tiến đến sau lưng như thế, trong lòng hắn vô cùng kinh ngạc. Phiên Lộc có sở trường về việc thăm dò địch, nghe khí thế ung dung nói cười của nam nhân sau lưng, biết gặp phải cao thủ, hắn thức thời buông chiếc nỏ trong tay, cố cười nói: "Vòng qua vòng lại, hóa ra chính ta lại là con thỏ xúi quẩy".

Túy Cúc quay đầu nhìn lại, càng thêm kinh ngạc, bịt miệng kêu lên: "Trời ơi, là Vương gia...".

Sở Bắc Tiệp đứng sau Túy Cúc, ngó nàng một cái: "Người đã làm Sính Đình đau lòng lâu quá rồi".

"Bạch cô nương?" Túy Cúc quá kích động, đưa hai tay ôm lấy ngực mình, cảm thấy trước mắt như có từng

vòng lửa sáng lóa, nước mắt chỉ chực trào ra. Nàng hít mấy hơi thật dài, ngáp ngừng hỏi: "Bạch cô nương... vẫn sống sao? Tốt quá rồi... tốt quá rồi... thế hài nhi? Hài nhi...".

"Lát nữa hãy hàn huyền. Người nhìn xem, cổ ta vẫn đang có thứ gì này", Phiên Lộc ngắt lời Túy Cúc.

Túy Cúc đang xúc động, vừa gạt lệ, vừa trừng mắt nhìn Phiên Lộc: "Đến lúc này mà người còn dám lớn tiếng với ta sao? Người có biết sau lưng mình là ai không? Chỉ động tay một chút là đầu người sẽ lìa khỏi cổ".

Nghe hai người nói chuyện, Phiên Lộc đã đoán ra sau lưng mình chính là Trấn Bắc vương.

Đương nhiên Phiên Lộc có thể coi thường những đối thủ khác, nhưng gặp phải tình thế này, khi kiếm của Trấn Bắc vương đang kề cổ, có lợi hại gấp mười lần hắc cũng không thể thoát. Phiên Lộc vốn nghĩ thoáng hơn người khác, dứt khoát nghe theo số mệnh, nên không còn sợ nữa, cợt nhả hỏi: "Người nở lòng nào?".

Trước mặt Sở Bắc Tiệp và Mạc Nhiên, Túy Cúc bị Phiên Lộc hỏi như thế thì vô cùng lúng túng, mặt đỏ bừng: "Người... người luôn bắt nạt ta, ta sẽ nhờ Vương gia giết người để báo thù!".

Phiên Lộc đang định nói gì, đã thấy lưỡi đao thoáng qua cổ, đau nhói.

"A!" Túy Cúc nhìn thấy vết máu trên cổ Phiên Lộc, sợ đến hồn bay phách lạc, kêu lên kinh hãi: "Vương gia, Vương gia, Túy Cúc chỉ nói đùa thôi, Vương gia đừng có...".

Mạc Nhiên thấy hai người họ như thế, cũng đoán được vài phần, bèn nhìn Sở Bắc Tiệp dò hỏi. Thấy Sở Bắc Tiệp lặng lẽ gạt đầu, Mạc Nhiên nghiêm giọng: "Hàn huyền tâm sự, đầu mày cuối mắt hãy để sau. Thủ thành đại nhân, hôm nay chúng ta đến đây muốn bàn với người chút chuyện".

Phiên Lộc nhay cảm hơn người, Trấn Bắc vương đột nhiên xuất hiện ở tòa thành Thả Nhu nhỏ bé này, còn có thể vì việc gì? Hắn liền đáp: "Các người nhắm đến tòa thành bé tẹo này của ta, chẳng qua là vì số quân lương qua đây. Thực không muốn giấu, Hà Hiệp vì việc của Quý Thường Thanh mà không coi ta là con người, ngay đến con mèo, con chó còn dám đến đây giày vò lão tử, lão tử này chịu uất ức đã quá đủ rồi. Chỉ một câu thôi, muốn ta giao cả tòa thành này cho Trấn Bắc vương cũng được, nhưng ta có một điều kiện".

Sở Bắc Tiệp thấy Phiên Lộc chỉ một câu đã bóc trần ý định đến đây của mình thì không khỏi kinh ngạc, nghĩ bụng: Một nhân tài hiếm có như thế, sao phải uất ức làm chức thủ thành ở cái thành bé con con này? Thấy Phiên Lộc nói vòng vo, cuối cùng đưa ra điều kiện, Sở Bắc Tiệp đã đoán được bảy, tám phần, lưỡi đao kề trên cổ hắn cũng lỏng hơn, rồi đưa mắt ra hiệu cho Mạc Nhiên.

Mạc Nhiên hỏi: "Điều kiện gì?".

Phiên Lộc suy nghĩ giây lát, bỗng lại thay đổi: "Sai rồi, Thả Nhu dù gì cũng là một tòa thành trì, đổi lấy một điều kiện thật không đáng giá, ta có hai điều kiện".

Lần đầu tiên thấy có người trong lúc sống chết mà vẫn lòi thôi như thế, Mạc Nhiên cũng ngẩn người.

Biết bản tính Phiên Lộc, Túy Cúc ngẩng lên thấy máu trên cổ hắn vẫn đang chảy thì càng lo lắng, bụng mắng thầm Phiên Lộc lúc này rồi mà còn chọc giận Sở Bắc Tiệp, vội nói: "Người bớt nói đi vài câu được không?". Chẳng biết tại sao, bàn tay Túy Cúc cứ run rẩy, nghĩ rằng vì Bạch Sính Đình, chắc Vương gia cũng phải nể mặt mình vài phần, nên nhìn Sở Bắc Tiệp với ánh mắt khẩn cầu: "Vương gia, tính hắn như thế, Vương gia đừng trách".

Phiên Lộc thấy Túy Cúc như thế, trong lòng ngọt hơn ăn mật, bất chấp tính mạng còn đang trong cơn nguy hiểm, bật cười.

Túy Cúc vừa lo vừa giận, véo tay hắn một cái.

Sở Bắc Tiệp lạnh lùng nhìn hành động giữa hai người họ, suy nghĩ một lúc, hạ giọng hỏi: "Người cứ nói hết cả hai điều kiện đi".

Sớm biết Sở Bắc Tiệp sẽ đồng ý, Phiên Lộc cười nói: "Thứ nhất, ta muốn có Túy Cúc".

Túy Cúc kêu lên một tiếng, mặt đỏ đến tận mang tai, đứng đó không được, trốn đi cũng chẳng xong, cúi gầm

mặt không dám nhìn ai, hạ giọng mắng mỏ: "Ta đâu phải món đồ, sao người lại ra điều kiện với Vương gia?".

Phiên Lộc đáp: "Ta đang nói chuyện với Trấn Bắc vương, liên quan gì tới người?". Túy Cúc nghe mà tức đến sắp ngất đi.

Sở Bắc Tiệp gật đầu, nói: "Điều kiện này, bản vương chấp nhận".

Phiên Lộc hỏi: "Nàng ấy không phải món đồ, Trấn Bắc vương có thể khiến nàng ấy đồng ý theo ta ư?".

"Việc này dễ thôi", Sở Bắc Tiệp chậm rãi, "Ta kẻ đao sắc vào ngón tay người, sau đó hỏi Túy Cúc có đồng ý không. Túy Cúc nói một câu không đồng ý, ta sẽ chặt một ngón tay người. Đảm bảo chưa chặt hết mười ngón, Túy Cúc sẽ đồng ý ngay".

Phiên Lộc sững sờ, lẩm bẩm: "Cách này quá tuyệt tình".

Ba nam nhân yên lặng, bất giác cùng bật cười. Sở Bắc Tiệp nhân cơ hội này bỏ cây đao ra khỏi cổ Phiên Lộc.

Thấy họ cười, mặt Túy Cúc càng đỏ bừng, cắn răng nói: "Nam nhân thật chẳng có ai tốt đẹp, đều cùng một giuộc". Nói xong nàng hần học nhìn Phiên Lộc: "Dù người bị chặt hết mười ngón chân, mười ngón tay, ta cũng mặc kệ. Ta đâu phải nô tỳ bán thân cho Vương gia, các người chẳng ai quản được ta!".

Sở Bắc Tiệp lạnh lùng: "Thử là biết ngay".

Túy Cúc thảm kinh hãi. Nàng biết Sở Bắc Tiệp trước nay nói một là một, hai là hai, hơn nữa, nghe ý Mạc Nhiên, Sở Bắc Tiệp vốn định giết quan thủ thành của thành Thả Nhu.

Túy Cúc đã từng nghe những người quyền quý nói chuyện cười đùa về việc sinh sát thường phạt, lo mình sẽ hại Phiên Lộc nên chẳng còn vẻ quật cường, im lặng không nói gì thêm.

Mạc Nhiên hỏi: "Điều kiện thứ hai là gì?".

Phiên Lộc cười đáp: "Còn chưa nghĩ ra. Sau này nói có được không?".

Sở Bắc Tiệp thấy Phiên Lộc nhanh nhạy hơn người, tính tình hào phóng thì đã có cảm tình, cộng thêm tâm ý của người này với Túy Cúc nên cũng vô tư thoải mái, mỉm cười nói: "Được rồi".

Phiên Lộc hỏi: "Trấn Bắc vương mang theo bao nhiêu người vào đây?".

"Chỉ có hai chúng ta".

"Chỉ có hai người thật sao?"

Phiên Lộc thảm kinh hãi: Lá gan của Trấn Bắc vương cũng thật lớn. Với lai lịch của Trấn Bắc vương, nếu bị phát hiện, chắc chắn sẽ bị quan binh toàn thành truy bắt, nếu bị bao vây, sẽ không có cơ hội sống sót.

Nhưng, Sở Bắc Tiệp chỉ nói một câu: "Hai người là đủ rồi".

Sở Bắc Tiệp vốn chỉ định cùng Mạc Nhiên vào thành tìm hiểu tình hình, không ngờ vừa vào phủ đã gặp Thủ thành đại nhân mặc thường phục vi hành, và điều không ngờ hơn cả là người hấn dẫn theo lại chính là Túy Cúc cô nương đã khiến Sính Đình đau khổ nhớ thương bao lâu nay. Không ngờ chỉ một con ngõ cụt lại khiến chiến dịch đánh thành Thả Nhu trắc trở gặp ghềnh bồng trở nên dễ dàng.

Cả ba đều là bậc trí dũng, họ lập tức quyết định tối nay sẽ gặp nhau tại phủ đệ của quan thủ thành.

Khi Sở Bắc Tiệp chuẩn bị cáo từ, Phiên Lộc bỗng hỏi: "Trấn Bắc vương không sợ ta hối hận ư?".

Mạc Nhiên nhìn Túy Cúc, trả lời: "Có Túy Cúc làm con tin, sợ gì Thủ thành đại nhân hối hận".

Sắc mặt chợt đổi, Phiên Lộc trầm giọng: "Các người đừng hòng đưa Túy Cúc đi". Suy nghĩ giây lát, Phiên Lộc nở nụ cười uy hiếp, "Chỉ cần không thấy Túy Cúc, ta sẽ lập tức báo lên trên tố cáo các người. Chi bằng, hãy giết ta luôn ở đây".

Sở Bắc Tiệp thấy Phiên Lộc lo lắng cho Túy Cúc như thế thì cảm thấy hứng thú, hạ giọng: "Chúng ta không đưa Túy Cúc đi. Người dẫn Túy Cúc đi làm con tin, ta đưa sự phụ của Túy Cúc đến làm con tin, cả hai bên đều yên tâm".

Bất chợt bên ngoài có tiếng người đến, Sở Bắc Tiệp cảnh giác ra hiệu với Mạc Nhiên. Thời gian cấp bách, hai người gật đầu với Phiên Lộc rồi không nói gì thêm, tức tốc rời khỏi.

Phiên Lộc đứng nguyên chỗ cũ, nhìn họ đi thật xa.

Trần Bắc vương quả nhiên danh bất hư truyền, những cái khác chưa cần nói, chỉ riêng công phu ẩn nấp ám sát kẻ địch đã rất ít người địch nổi rồi. Có thể qua lại với Sở Bắc Tiệp, trừ phi phải có hộ vệ nghiêm ngặt giống như một bậc quân vương, nếu không ai cũng phải phấp phỏng lo âu. Đang mãi nghĩ, Phiên Lộc bỗng thấy có người nắm chặt tay mình, lắc mạnh.

Phiên Lộc quay lại nhìn, Túy Cúc vẻ mặt hưng phấn, hai mắt tròn tròn: "Người có nghe thấy không, là sự phụ! Sự phụ đã đến đây... Ta không nghe nhầm chứ? Ta không nghe nhầm, có đúng không?". Nàng hít thật sâu, ôm lấy trái tim đang loạn nhịp, than thở: "Ông Trời ơi, tất cả tin tốt đều đến trong ngày hôm nay, ra ngoài giải khuây thật quá đúng! Bạch cô nương chưa chết, Vương gia đã đến đây, sự phụ cũng đến nữa...". Nói tới đây, Túy Cúc lại ôm mặt khóc.

Phiên Lộc vốn đã chán ngán, nhưng thấy Túy Cúc khóc, hẳn lại phải dỗ dành: "Lúc vui thì nên cười, sao lại khóc? Trời tối rồi, chúng ta về thôi".

Túy Cúc vẫn khóc, lắc đầu nói: "Một lúc xảy ra quá nhiều chuyện, trong lòng ta đang rất loạn, chân cũng không đứng vững. Người cứ mặc kệ ta".

Phiên Lộc cười nhỉnh: "Vì người mà ta phải bán cả cái thành Thả Nhu này, trong lòng ta càng loạn. Có điều, từ giờ trở đi, người đã là người của ta, ta chịu thiệt một chút cũng được. ta sẽ bế người về phủ".

Thấy Phiên Lộc nói thế, Túy Cúc lo lắng nhìn hắn, khẽ hỏi: "Người vì ta mà liên kết với kẻ thù của Vân Thường, chắc trong lòng rất khó chịu, đúng không?".

Phiên Lộc hừ một tiếng: "Vương tộc Vân Thường đã chẳng còn nữa, sau này chắc chắn Hà Hiệp sẽ lập nên tân quốc. Ta làm thế này, không ai có thể nói là ta bán nước. Có bán, chẳng qua cũng chỉ bán Hà Hiệp mà thôi. Có gì mà khó chịu?".

Lần do thám đầu tiên đến thành Thả Nhu đã thu được không ít, trong lòng Sở Bắc Tiệp không khỏi vui mừng. Quay về đến trại tạm bên ngoài thành, Sở Bắc Tiệp dặn dò Mạc Nhiên: "Việc hôm nay, người đừng vội nói với người khác, ta muốn cho Sính Đình một niềm vui bất ngờ".

Mạc Nhiên đáp: "Hoắc thần y chắc cũng vui lắm".

"Tất nhiên rồi".

Hai người bàn bạc xong, cùng bước vào trướng. Mọi người đều đang đợi tin của họ. Sính Đình lo lắng Sở Bắc Tiệp đi mãi không về, giờ thấy bóng dáng chàng, mới thắm thờ phào nhẹ nhõm, đứng dậy đón hỏi: "Tình hình trong thành Thả Nhu thế nào? Ở đây thiếp đã bàn bạc với mọi người, chọn ra vài kế sách, nhưng mỗi kế đều có chút sơ hở. Muốn chiếm được thành Thả Nhu mà không làm kinh động đến quân Vân Thường, thật không dễ chút nào". Nói xong, Sính Đình đưa cuộn kế sách vừa viết ra cho Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp chỉ nhìn qua rồi đặt xuống, vẻ mặt tươi cười: "Bản vương đã nghĩ ra một cách tốt nhất".

Sở Bắc Tiệp là chủ soái, giọng nói lúc này lại chắc chắn như thế, đây hẳn phải là một kế hay. Mọi người mừng rỡ, nhao nhao hỏi: "Vương gia đã có cách gì?".

"Mấy người chúng ta quang minh chính đại vào thành, bái kiến Thủ thành đại nhân theo thông lệ, rồi tất cả ngồi xuống bình tâm bàn bạc điều kiện, khuyên hắn giúp chúng ta đối phó với Hà Hiệp".

Ban đầu mọi người còn chăm chú lắng nghe, nhưng thấy Sở Bắc Tiệp nói mấy câu nhẹ nhàng như thế thì ai nấy xiu xuống, cười như mếu: "Vương gia đang đùa rồi".

Hiểu rằng Sở Bắc Tiệp không bao giờ mang việc quân đại sự ra đùa, suy nghĩ giây lát, Sính Đình hỏi Sở Bắc Tiệp: "Hôm nay Vương gia đã vào phủ thành Thả Nhu rồi sao? Vị Thủ thành đó là người do Hà Hiệp hay Quý Thường Thanh đề bạt?".

Chỉ một câu hỏi đã vào thẳng vấn đề, Mạc Nhiên đứng một bên, trong lòng thầm kêu lợi hại.

Nếu không phải vì Phiên Lộc thuộc phe cánh của Quý Thường Thanh, bị bè lũ Hà Hiệp chèn ép ngang ngược, thì dù là Túy Cúc ở đó, Phiên Lộc cũng không vừa gặp đã chịu dâng cả thành Thả Nhu cho Sở Bắc Tiệp.

Thấy đôi mắt đen của Sính Đình nhìn mình, Sở Bắc Tiệp cảm lòng không động mà nắm lấy bàn tay nàng, khẽ nói: "Lại để Sính Đình đoán trúng rồi, bản vương thật muốn nhường vị trí chủ soái này cho nàng. Ngoài việc này còn có nguyên nhân khác, nàng thử đoán xem".

Thấy hai người vô cùng thân mật, mọi người đều im ắng mỉm cười nhìn họ.

Sính Đình hạ giọng đáp: "Nếu đoán thêm một chút nữa, thì có lẽ là Vương gia đã ra tay để Thủ thành đó ném thử vài phần lợi hại".

Mạc Nhiên cảm thán: "Không hổ là Bạch cô nương, điều này mà cô nương cũng đoán được ra. Công phu mai phục ám sát của Vương gia khiến cả đại tướng quân địch cũng phải giật mình khiếp đảm".

Sở Bắc Tiệp mỉm cười: "Vẫn phải đoán thêm chút nữa".

Sính Đình cau mày suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng lắc đầu: "Đ đoán nữa thì chịu thôi, Sính Đình đâu có phải thần tiên".

"Ta cho nàng một gợi ý, đêm nay ta sẽ dẫn theo Hoắc thần y cùng vào thành".

"Ồ, chắc là người mà Thủ thành Thả Nhu coi trọng đang mắc bệnh nặng?"

Nếu không phải Thủ thành bị phe phái của Hà Hiệp chèn ép, lại bị Sở Bắc Tiệp ra tay uy hiếp, cộng thêm việc cấp thiết phải cứu chữa cho người thân của mình, thì thật không còn khả năng nào có thể khiến hắn bắt tay với địch.

Sở Bắc Tiệp nói: "Ai chẳng có người mà bản thân coi trọng. Nhưng dẫu sao thì chúng ta cũng đã nắm chắc phần thắng trong tay, lần này ngay cả bản vương cũng không thể không cảm thán ý trời tác thành. Tối nay đi cùng chúng ta, nàng sẽ biết ngay thôi".

Gần tối, Sở Bắc Tiệp dẫn theo Sính Đình, cho mời Hoắc thần y, rồi chọn ra mấy thuộc hạ tinh nhuệ, mọi người đều đổi y phục, nhân lúc cổng thành chưa đóng mà ung dung đi vào thành Thả Nhu.

Nhân lúc Sính Đình không để ý, Mạc Nhiên khẽ hỏi Sở Bắc Tiệp: "Thuộc hạ nghĩ đi nghĩ lại, vẫn thấy có chút mạo hiểm, nhờ chẳng Thủ thành đó hối hận, bản vương Vương gia thì làm thế nào? Bọn thuộc hạ đi theo Vương gia thì không sợ gì, chỉ lo Bạch cô nương và Hoắc thần y...".

Sở Bắc Tiệp bình tĩnh đáp: "Người vẫn chưa gặp được nữ tử thân yêu của lòng mình, đợi đến khi gặp được, người sẽ hiểu tại sao người đó quyết định không hối hận. Sao, người không tin vào nhãn quan của bản vương?". Làm chủ soái quan trọng nhất là việc nhìn người, Sở Bắc Tiệp trước nay nhìn người chưa bao giờ có sai sót. Nghe chủ soái nói vậy, Mạc Nhiên cũng hoàn toàn yên tâm.

Một đoàn người đến bên ngoài phủ thủ thành, báo với sai dịch là bằng hữu lâu ngày không gặp của Thủ thành đại nhân từ phương xa đến nhờ vả. Sai dịch được Phiên Lộc dặn dò từ trước, biết rằng mấy hôm nay sẽ có đám người này đến Thả Nhu, bèn lập tức chạy vào phủ thông báo.

Chẳng mấy chốc, Phiên Lộc đích thân ra đón, vừa gặp Sở Bắc Tiệp đã chấp tay nói: "Đã lâu không gặp, lão huynh sức khỏe thế nào?". Ngôn ngữ, cử chỉ vô cùng ấm áp, hẳn dặt Sở Bắc Tiệp vào trong.

Mấy tinh binh đi theo Sở Bắc Tiệp đều không biết vị Thủ thành đại nhân này có âm mưu gì, trước lúc xuất phát ai nấy đều chắc chắn, đến phủ quân địch, chắc chắn sẽ chín phần chết một phần sống, giờ thấy bộ dạng của viên quan thủ thành, họ mới thầm yên tâm, nhưng vẫn không dám lơ là, tay nắm chắc chuôi kiếm, bước

chân theo sát, hộ vệ sau lưng Sở Bắc Tiệp.

Chỉ Sính Đình luôn tin Sở Bắc Tiệp không hành sự lỗ mǎng, chàng làm vậy tất đã có phần chắc chắn, nên gót sen nhẹ bước, theo phu quân vào phủ thủ thành.

Phiên Lộc dẫn mọi người vào trong, sau khi đuổi hết những người không liên quan, hǎn mới buông tay Sở Bắc Tiệp ra. Mạc Nhiên ở bên cạnh giới thiệu, chỉ vào Sính Đình, nói: "Vị này chính là Bạch cô nương".

Sính Đình chưa từng gặp Phiên Lộc, đâu biết nam nhân này có dây mơ rễ má đến việc nàng giả chết, nên chỉ coi như người mới quen, lễ độ gật đầu.

Phiên Lộc biết, nếu không phải vì nữ nhân ấy, đời này Phiên Lộc sẽ chẳng được gặp Túy Cúc. Nghĩ đến Túy Cúc, trong lòng hǎn lại mệnh mang nỗi sóng mà mỉm cười cổ quái với Sính Đình.

Mạc Nhiên lại chỉ vào Hoắc Vũ Nam, nói: "Vị này chính là Hoắc thần y".

Lời vừa nói ra, vẻ mặt Phiên Lộc đã trở nên vô cùng nghiêm túc, quỳ sụp cả hai gối xuống.

Hoắc Vũ Nam thất kinh, biết người này rất quan trọng với Sở Bắc Tiệp nên vội đỡ dậy: "Không dám, không dám, Thủ thành đại nhân có ai bị bệnh, xin hãy dẫn kẻ già này tới xem. Ta tuy bất tài, nhưng y thuật cũng tạm được".

Phiên Lộc vẫn quỳ nguyên tại chỗ: "Không có ai bị bệnh, nhưng con muốn cầu xin một việc. Con tên là Phiên Lộc, ngoại hình anh tuấn, thân thể cường tráng, một tay nỏ xuất sắc, toàn tâm toàn ý với người khác, thông minh lanh lợi, học thứ gì cũng nhanh hơn người...".

Phiên Lộc nói một tràng như pháo nổ. Ngoài Sở Bắc Tiệp và Mạc Nhiên, tất cả mọi người đều cảm thấy đầu quay vòng vòng. Sau khi kể hết những sở trường có và không có, Phiên Lộc lại hỏi Hoắc Vũ Nam: "Hoắc thần y thấy thế nào, Hoắc thần y có vừa lòng với kẻ hậu sinh này không?".

Hoắc Vũ Nam bị Phiên Lộc xoay đến chóng mặt, cứ ngỡ Phiên Lộc muốn làm môn đệ học y thuật, nhưng đời này ông chỉ có mỗi một đồ nhi là Túy Cúc, không có ý định nhận thêm ai. Biết người đó rất quan trọng trong kế hoạch lần này của Sở Bắc Tiệp, tuyệt đối không được đắc tội, nên Hoắc Vũ Nam đành nói một cách không rõ ràng: "Thủ thành đại nhân tuấn kiệt như thế, thật khiến người ta hâm mộ".

Vừa nghe lời này, Phiên Lộc nói luôn: "Vậy xin Hoắc thần y nhận của con ba lạy".

"Không... không được".

Hoắc Vũ Nam chưa nói xong, Phiên Lộc đã dập đầu ba cái, sau đó đứng thẳng lên, vẻ mặt không còn nghiêm túc như lúc trước, cười ha ha nói: "Việc này không thể chậm trễ, Hoắc thần y đã nhận của con ba lạy, sau này con xin được gọi Hoắc thần y là nhạc phụ".

Lời này vừa nói ra, không những Hoắc thần y, mà cả Sính Đình cũng sửng sờ.

Mọi người nhìn nhau, Phiên Lộc thì hớn hờ như vừa thắng được một trận lớn, ngó xuống dưới lầu gọi thật to: "Thê tử! Thê tử của Phiên Lộc mau ra đây bái kiến sư phụ của nàng, cũng là nhạc phụ của ta".

Phiên Lộc lừa Túy Cúc vào gian nhà nhỏ, hứa đi hứa lại khi nào Sở Bắc Tiệp xuất hiện sẽ báo ngay với nàng. Ai ngờ sau khi họ đến, Phiên Lộc không hề thông báo với Túy Cúc, mà dùng mê hồn trận bắt Hoắc Vũ Nam nhận mình là "tê tử" ngay tại chỗ.

Túy Cúc vẫn đang trong phòng mình thấp thỏm không yên chờ sư phụ và Bạch Sính Đình đến, bỗng nghe Phiên Lộc gọi trên lầu, liền vội vàng đứng dậy, chạy như bay lên đó. Vừa bước vào cửa, nàng đã thấy toàn những gương mặt quen thuộc. Nàng nghẹn ngào gọi Sính Đình một tiếng: "Bạch cô nương...", rồi nhìn sang sư phụ đã gầy hơn nhiều đang đứng trước mặt mình, tuy trong lòng đã có sự chuẩn bị, nhưng nàng vẫn không khỏi sửng sờ.

Bỗng chốc, cả căn phòng yên lặng như tờ.

Đờ đẫn đứng đó hồi lâu, hai vai bỗng run rẩy, Túy Cúc òa khóc: "Sư phụ! Sư phụ!".

Hoắc Vũ Nam cũng mở mắt trừng trừng.

Khi Túy Cúc xuất hiện, dường như Hoắc thần y đã không còn nghe thấy gì nữa, cứ ngỡ mình đang đi trên mây, niềm vui từ trên trời rơi xuống đã cuốn sạch mọi ưu phiền chất chứa trong lòng.

Túy Cúc, chính là tiểu nha đầu Túy Cúc...

Hình dáng ấy, khuôn mặt ấy, đôi mắt đen ấy... đều là của Túy Cúc.

Đôi mắt già nua chưa mất đi vẻ thông tuệ bỗng chốc trở nên mù mịt, môi ông run rẩy, nhưng không nói nổi một lời.

Cảm giác ấm áp dâng trào, có người ôm chặt lấy ông, tiếng khóc vang lên bên tai, âm thanh quen thuộc đến nỗi khiến ông cũng muốn khóc òa.

"Sư phụ... sư phụ... đồ nhi đã gặp được sư phụ rồi..."

Hoắc Vũ Nam cúi xuống, đôi mắt già nua nhìn đồ nhi thân yêu đang ngổn ngang trăm mối gục đầu khóc trong lòng mình. Ông cũng không biết làm gì hơn, chỉ vỗ nhẹ vào lưng Túy Cúc như trước kia, cũng chẳng hỏi gì, mà lẩm bẩm: "Hài nhi của ta, hài nhi của ta..."

Sính Đình nín thở theo dõi cảnh ấy, cho đến khi cảm thấy tim mình vui đến phát đau, bên cạnh bỗng có người kéo tay áo mình, nàng mới quay qua, đôi mắt lấp lánh nước, Sở Bắc Tiệp cười nói: "Nàng hãy khóc trong lòng ta".

Sính Đình gục đầu vào lòng chàng, bật khóc.

Hai cô nương khóc nức nở, khiến Hoắc thần y mắt cũng đỏ hoe.

Mạc Nhiên đứng bên cạnh mỉm cười. Cuối cùng mọi người cũng hiểu nguyên do tại sao Sở Bắc Tiệp lại nói đã nắm chắc phần thắng.

Phiên Lộc lặng lẽ đứng bên cạnh, thấy Túy Cúc vẫn khóc mãi không thôi thì quay qua trêu nàng: "Đừng khóc nữa. Sư phụ nàng đã đồng ý nhận ta làm tế tử, ta đã dập đầu ba cái rồi. Nay, nàng cũng dập đầu ba cái đi".

Túy Cúc lau hàng lệ trên mặt, trừng mắt: "Ai cần người dập đầu!". Vừa rồi vì khóc nhiều, nên mắt nàng mọng đỏ, giọng nói cũng khản đặc, hỏi lại Phiên Lộc: "Sư phụ của ta, sao người lại gọi là nhạc phụ?".

Phiên Lộc trước nay vẫn nhất nhất nghe theo Túy Cúc, nên vui vẻ đáp: "Được rồi, thế thì ta cũng gọi là sư phụ".

Hoắc Vũ Nam gặp lại đồ nhi, khó khăn lắm mới cầm được nước mắt. Thấy đồ nhi và Phiên Lộc cãi qua cãi lại rất thân thiết, rồi nhìn hai gò má Túy Cúc đang ửng đỏ, ông bỗng chốc hiểu ra, niềm vui tăng lên vài phần, sống mũi cay cay, vội cười ha ha nói: "Gọi 'nhạc phụ' cũng được, chỉ cần người đối tốt với đồ nhi của ta, cũng không cần dập đầu, 'nhạc phụ' hay 'sư phụ' tùy người gọi".

Túy Cúc xấu hổ: "Sư phụ!".

Túy Cúc không cất lời thì thôi, vừa kêu một tiếng, mọi người đều cười ầm lên.

Sính Đình lau nước mắt, ngẩng lên định nói gì. Sở Bắc Tiệp sợ nàng trách mình giấu chuyện gặp Túy Cúc, vội nói: "Việc chính quan trọng, hãy để lúc khác hàn huyên".

Mọi người đều biết tình thế khẩn cấp, ai nấy lập tức tập trung tinh thần. Phiên Lộc mang ra một cái bàn, trải trên đó cuộn sách, không còn vẻ cợt nhả ban nãy: "Đây là bản đồ xung quanh thành Thả Nhu, năm đường màu đỏ bên trên chính là năm đường vận chuyển quân lương qua Thả Nhu. Tất cả bọn hồ đều nghỉ chân ở Thả Nhu".

Bản đồ này do Phiên Lộc tự vẽ, rõ ràng hơn những bản đồ khác rất nhiều. Sở Bắc Tiệp xem xong, nhìn Phiên Lộc, gật đầu tán thưởng.

Túy Cúc không hiểu việc hành quân đánh trận. Nàng khóc với sư phụ một hồi, lại nhớ đến Sính Đình, bèn

quay sang nói với sư phụ: "Sư phụ, chúng ta sang bên kia, Túy Cúc bóp lưng cho sư phụ được không?". Nói xong, nàng quay sang mỉm cười với Sính Đình, ánh mắt không nói hết niềm vui. Túy Cúc đi đến nói với Sính Đình: "Bạch cô nương, chúng ta sang bên kia đi".

Sính Đình cũng chỉ mong được cùng Túy Cúc dốc hết nỗi sầu ly biệt, hai người liền cùng Hoắc Vũ Nam sang phòng bên cạnh. Ba người ngồi bên nhau, Túy Cúc rót cho mỗi người một chén trà, sau đó vừa chậm rãi bóp lưng cho sư phụ, vừa kể lại những chuyện xảy ra sau khi tạm biệt Sính Đình. Vì sợ sư phụ và Sính Đình tức giận với Phiên Lộc nên Túy Cúc cố tình giấu gần hết chuyện xấu xa Phiên Lộc từng làm.

Hoắc Vũ Nam nghe xong, cười nói: "Lúc nào con cũng nói hẩn xấu xa, thực ra người ta cũng có làm việc gì xấu đâu".

Sính Đình thì hỏi: "Người có tình ý với hẩn không?".

Hai má đỏ ửng, Túy Cúc cau mày giận dỗi: "Ai thèm để ý tới hẩn chứ!".

Chỉ cần nhìn qua, trong mắt Hoắc Vũ Nam và Sính Đình đã hiểu rõ: Túy Cúc thực sự có tình cảm với Phiên Lộc.

Khi ba người học nói chuyện, câu chuyện của những nam nhân phòng bên cũng vô cùng rầm rộ.

Sở Bắc Tiệp nói với Phiên Lộc dự định ban đầu của họ, Phiên Lộc cười nói: "Việc này Vương gia tìm đúng người rồi, vốn ở trong quân bao năm, ta hiểu rõ chuyện nội bộ. Những tướng lĩnh nào của Vân Thường có thể lung lạc, những tướng sĩ nào lập trường kiên định, ta đều nắm chắc trong lòng bàn tay".

Sở Bắc Tiệp quá mừng, quyết đoán ngay: "Thế này là tốt nhất, làm phiên Phiên thủ thành lập tức đưa ra danh sách, chúng ta sẽ lần lượt cân nhắc".

Ở phòng bên, Sính Đình cũng kể lại với Túy Cúc những chuyện xảy ra sau đó, nghĩ đến việc cả hai đều tưởng người kia đã chết, ngày đêm đau đớn khôn nguôi, không biết đã phải rơi bao nhiêu nước mắt, hai nàng lại sụt sịt, chỉ khi nói đến Trường Tiểu hoạt bát nghịch ngợm, mới ngăn được dòng nước mắt.

Trò chuyện xong, Sính Đình quay lại gian phòng bên cạnh, vừa vào cửa đã hỏi: "Đã bàn bạc xong chưa?".

Sở Bắc Tiệp quay lại cười đáp: "Trời ban tướng tài cho ta. Ha ha, việc quân lương có chút biến động, phải nhờ Bạch quân sư giúp cho mới được". Nói xong, chàng chấp tay hành lễ với Sính Đình.

Biết Sở Bắc Tiệp đang đùa mình, Sính Đình quay đi, nói: "Sính Đình không trùng kế của Vương gia đâu, nhận một lễ này, chắc Vương gia lại có việc muốn làm khó thiếp. Việc quân lương, rốt cuộc đã thay đổi như thế nào?".

Nàng nhìn quanh một vòng, thấy mọi người đều có vẻ bí mật xen lẫn hưng phấn, chắc chắn Sở Bắc Tiệp đã nghĩ ra điều kế gì.

Sở Bắc Tiệp nhìn nàng cười, một lúc sau mới nói: "Chúng ta không bỏ độc mà là bỏ thuốc".

Sính Đình nghe xong, cau mày suy nghĩ, chỉ một lát sau hai hàng mày thanh tú đã dần giãn ra, chậm rãi than: "Thật là diệu kế. Vương gia yên tâm, thuốc Vương gia cần, Sính Đình chắc chắn có thể chế ra".

Những người khác đã quen với một Sính Đình túc trí đa mưu nên chỉ mỉm cười ngồi nghe. Phiên Lộc bất giác nhìn qua phía Sính Đình, trong lòng thầm kinh ngạc.

Sau khi bàn bạc, Phiên Lộc sắp xếp mọi người ở lại trong phủ, chỉ nói với sai dịch rằng đây là bằng hữu lâu ngày không gặp của mình. Xong xuôi mọi việc, Phiên Lộc đi về phía phòng Túy Cúc.

Phiên Lộc vừa đến cửa đã thấy Túy Cúc chạy ra, chắn ngang phía trước: "Người đến làm gì? Tối nay ta phải ở cạnh sư phụ".

Phiên Lộc vội trêu: "Thế tối mai thì sao?".

"Tối mai cũng không cho người đến".

Phiên Lộc nhún vai, quay đi.

"Này". Như sợ Phiên Lộc tức giận, Túy Cúc vội vã gọi lại, hỏi, "Gặp họ rồi, người cảm thấy thế nào?".

Phiên Lộc nghĩ một lát, bỗng thở dài: "Cuối cùng ta đã hiểu tại sao Hà Hiệp và Quý thừa tướng lại không từ thủ đoạn nào để ngăn họ ở cạnh nhau".

Khi Sở Bắc Tiệp và Bạch Sính Đình ở cạnh nhau, trong thiên hạ, còn ai có thể so tài cao thấp với họ?

Giờ nhìn lại, lúc trước Hà Hiệp dốc hết binh lực cả nước, liên minh với Bắc Mạc, cướp Sính Đình từ Đông Lâm về cũng rất có lý...

Chương 62

Gió lay rèm rủ, đình không hoang vắng.

Cùng một ánh trăng.

Hà Hiệp ngồi một mình không ngủ.

Sau bao lời khuyên nhủ, cuối cùng Hà Hiệp đã quay về ở trong vương cung Quy Lạc, nhưng khung cảnh vàng son lộng lẫy nơi đây đâu có hơn gì vương phủ Kính An chìm trong cỏ dại?

Không sao đi vào giấc ngủ.

Sau khi trừ bỏ được những đối thủ hữu hình, thì muôn vàn nguy cơ vô hình lại lần lượt xuất hiện.

Sau khi vó ngựa Vân Thường đạp bằng tứ quốc, tiêu diệt tất cả những đội quân chính quy dám phản kháng, liền xuất hiện thêm những mầm họa mới.

Lời đồn đại truyền khắp nơi.

Đại quân Vân Thường tạm thời không có đối thủ, nhưng lại khó quản lý hơn trước. Sự tham lam của các tướng lĩnh ngày càng vô độ.

Hà Hiệp bức bối đi lại bên cửa sổ, một lúc lâu mới kìm lòng ngồi xuống, xem kỹ các bản tấu chương trên bàn.

Không có tin tức nào của đám mật thám được cử đi thăm dò tung tích Sở Bắc Tiệp. Sở Bắc Tiệp quả không hổ là Trần Bắc vương lừng danh thiên hạ, có thể giấu mình như thế, khi đại quân Vân Thường tấn công Quy Lạc, cũng không hề thừa cơ công khai chiêu binh mãi mã, không bước ra kêu gọi triệu tập các bè phái hay đám tàn binh đứng dậy phản kháng. Sở Bắc Tiệp không hề để ý đến cơ hội mà Hà Hiệp đã dự liệu, thậm chí còn là những cơ hội mà hắn cố tình tạo ra cho Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp luôn lách như gió, nổi bên đông một lát, nổi bên tây một lát, chỉ cần chút thủ đoạn cũng đủ xoay mấy chục vạn quân Vân Thường như chong chóng.

Giờ lại xảy ra chuyện ở Bắc Mạc, có tin báo rằng Thượng tướng quân Nhược Hàn của Bắc Mạc đang bí mật chiêu mộ tân binh.

Thật có chút ngoài dự liệu.

"Người đâu".

Sau rèm lập tức xuất hiện hai thị vệ và hai viên quan trực đêm, nhanh chóng đứng thành hai hàng, buông tay, đồng thanh đáp: "Có".

Hà Hiệp hỏi: "Việc chiêu binh ở Bắc Mạc tiến hành thế nào rồi?".

"Trên hàng ngàn thôn trang của Bắc Mạc, ngày nào cũng có những người trẻ tuổi bỏ trốn, không rõ đi đâu. Vì thần đã ra mấy nghiêm lệnh trừng phạt những người này, nhưng bọn Bắc Mạc đáng ghét đó đều không sợ

chết. Nghe nói tên tiểu tặc Nhược Hàn đang bí mật lập không ít điểm chiêu mộ tân binh ở Bắc Mạc. Vì thần đã cử người đi tiêu diệt hai, ba điểm, nhưng..."

"Ta không hỏi bọn loạn quân đó", Hà Hiệp lạnh lùng, "Ta hỏi việc chúng ta dán cáo thị chiêu mộ tân binh ở Bắc Mạc, có bao nhiêu người đến tòng quân?".

Đầu vị quan viên đứng trên cang cúi thấp hơn, chần chừ giây lát, nghe Hà Hiệp lạnh lùng hừ một tiếng, đành miễn cưỡng bẩm báo: "Tính đến nay, chắc khoảng... khoảng ba đến năm trăm người".

Hà Hiệp giận dữ, suýt chút nữa đập bàn cái rầm, nhưng cố ghìm lại, hạ giọng hỏi: "Chẳng phải ta đã nói, điều kiện chiêu binh không được quá khắt khe sao?".

Vị quan viên kia run rẩy đáp: "Vi thần đã làm theo sự dặn dò của tiểu Kính An vương, thông báo với dân chúng Bắc Mạc, tòng quân sẽ được ban thưởng hậu hĩnh, tiền thuế đóng của cả hộ cũng được giảm một nửa...". Nói tới đây, thấy ánh mắt Hà Hiệp quét qua, tên quan sợ quá không dám nói thêm.

Từ khi tin thành lập tân quốc lan ra ngoài, Hà Hiệp có dự định dùng nhân tài các nước, nên thái độ của hắn đối với đám quan Văn Thường này chẳng còn tốt như trước.

Lần trước, Thôi đại nhân quản việc cung ứng trà cho vương tộc đến bẩm báo, cũng không biết đã nói sai điều gì, lúc vào còn đi thẳng, khi ra đã bị đánh cho nằm dài. Các thị vệ khiêng xác Thôi đại nhân ra ngoài, máu chảy ròng ròng trên lối đi lát đá xanh, khiến sắc mặt những vị quan đang chờ bên ngoài cũng trắng bệch, hai vị tuổi cao còn ngất ngay tại chỗ.

"Tình hình Quy Lạc thế nào?", Hà Hiệp tiếp tục hỏi.

Vị quan chủ quản việc này sớm đoán ra Hà Hiệp sẽ hỏi đến, trong lòng đã có sự chuẩn bị, ông ta tiến lên một bước, thận trọng đáp: "Sau khi có thông báo, chắc được khoảng bốn trăm người".

Quy Lạc cũng ít thế sao?

Hai hàng mày thẳng tắp của Hà Hiệp cau lại. Năm xưa khi vương phủ Kính An vẫn còn, chỉ cần Hà Hiệp lên tiếng, không biết sẽ có bao nhiêu nam nhi Quy Lạc bất chấp sinh mạng, nguyện quên mình dốc sức cho Hà Hiệp.

Nay lại thành ra thế này...

Hai đầu lông mày đau nhói, Hà Hiệp lấy tay day vài cái, sau đó hạ giọng: "Cũng không thể trách các người. Truyền lệnh của ta, từ hôm nay trở đi, giảm một phần ba thuế má các vùng. Đại quân không được quấy nhiễu dân chúng, cướp bóc của cải, kẻ nào không tuân theo lệnh này, dù là quân hay tướng, giết hết không tha. Còn nữa, hãy tổ chức tang lễ cho ba người Hà Túc theo nghi lễ quốc quân, an táng trọng thể".

Thị nữ bên cạnh thấy Hà Hiệp có vẻ mệt mỏi, bèn lặng lẽ dâng trà. Hà Hiệp bưng trà, đưa lên mũi, lại hỏi: "Tân quốc sắp thành lập, đã tìm đủ vật cát điền lành trong thiên hạ chưa?".

Người dưới kia đang lo Hà Hiệp sẽ hỏi câu này, nghe vậy thì mặt ửng mày chau.

"Nhìn sắc mặt người, xem ra là chưa tìm thấy gì đúng không? Thôi được rồi, tạm thời không nói đến việc này", Hà Hiệp lại nói, "Gần đây khắp nơi đồn đại, nói cái gì mà thất bại đã rành rành, tai họa sẽ giáng xuống chúng sinh, các người có biết không?".

Hai vị quan đứng im như gỗ, lén nhìn nhau, không dám lên tiếng.

Hà Hiệp đang toàn tâm toàn ý muốn xây dựng tân quốc, ai dám bẩm báo rằng tứ quốc đều xuất hiện điềm gở chứ?

Gần đây, trên khắp Bắc Mạc, Đông Lâm và Quy Lạc đều đột nhiên xuất hiện không ít những dấu hiệu bất thường. Bùn dính máu, chim yến chết từ trên không trung bắt ngờ rơi xuống, tượng đất rơi lẹ... Bình mã loạn lạc, nay lại xảy ra chuyện thế này, lòng người càng bàng hoàng. Những điềm dữ này cứ một đồn mười, mười đồn trăm, càng ngày càng huyền hoặc, càng ngày càng đáng sợ. Nói đi nói lại, đều là việc thành lập tân quốc sẽ gây ra họa lớn.

Những lời đồn đại đó cũng len lỏi vào tận trong quân.

Trong đại quân Vân Thường vốn cũng có những đại tướng không tán thành việc thành lập tân quốc, tuy không dám nói ra, nhưng cứ âm ức trong lòng. Đối với hàng binh của ba nước còn lại, mười người thì có đến tám người oán hận Hà Hiệp.

Hà Hiệp thấy họ không dám lên tiếng, cũng chẳng làm khó, chỉ cười nói: "Mấy thủ đoạn vật vãnh này mà cũng dọa được các người sao? Chẳng qua chỉ là có người đang ngầm chọc phá thôi. Truyền lệnh, các vùng tăng cường phòng bị cảnh giác. Các người chọn ra mấy người có tài cán đi khắp nơi điều tra, vạch trần mấy trò này cho ta!". Nói xong, Hà Hiệp cúi xuống phê duyệt đóng tấu chương, rồi mới bảo: "Lui cả ra đi!".

Hai quan viên như được đại xá, vội vàng lui ra ngoài. Ra khỏi bậc cửa, họ quay lại nhìn nhau, áo ai cũng ướt nhẹp.

Gió đêm thổi đến, lạnh thấu xương.

Đông Chước nhận lệnh cai quản đạo quân Vĩnh Xương, từ Vân Thường đã kịp đến đây. Đông Chước từ nhỏ đã đi theo Hà Hiệp, thân phận hơn người, các quan văn võ khác đều về nơi ở đã được bố trí, Đông Chước vừa đến Quy Lạc, đã vào ở hẳn trong vương cung.

Hai viên quan vừa đi, Đông Chước đã bước vào. Thấy Hà Hiệp đang nhắm mắt ngồi dựa vào ghế, như dưỡng thần, Đông Chước bèn liếc mắt sang đồng công văn chất đầy trên bàn, khẽ nói: "Thiếu gia mệt rồi, hay nghỉ ngơi sớm đi".

Đông Chước nói liền hai lần, Hà Hiệp mới từ từ lắc đầu, mở mắt, nói: "Không sao. Mấy hôm nay người cũng bận rồi, mau về nghỉ đi".

Đông Chước vâng một tiếng, nhưng vẫn đứng nguyên chỗ cũ lúc lâu vẫn chưa cất bước.

Thấy Đông Chước không chịu đi, Hà Hiệp bật cười nói: "Tên tiểu tử này, giờ ra ngoài ít nhiều cũng là một đại tướng quân rồi, sao vẫn lôi thôi dài dòng như thế? Được rồi, không đi thì ở lại đây, ta cũng đang muốn hỏi xem người cai quản cánh quân Vĩnh Xương thế nào?".

"Thương Lộc luyện binh rất quy củ, hai hôm nay, Đông Chước đã mấy lần ghé qua nơi đóng quân của đạo quân Vĩnh Xương ngoài thành, binh sĩ thao luyện rất tốt, có thể thấy trước đây họ đã được chuẩn bị một nền tảng rất chắc chắn. Chỉ là..." Đông Chước có chút ngần ngại, "Cũng có thể vì Đông Chước không có kinh nghiệm luyện binh, trước đây cũng không có cấp bậc trong quân, nên những tướng lĩnh dưới trướng tuy ngoài mặt vô cùng cung kính, nhưng sau lưng lại có người không phục".

Hà Hiệp khẽ "hừ" một tiếng, không nói gì.

Đông Chước cũng đang suy nghĩ về việc này, bất giác hỏi: "Luận về hành quân đánh trận, Phi Chiếu Hành thực là một nhân tài. Phi Chiếu Hành cũng đã trừ bỏ Thương Lộc, sao thiếu gia không để hẳn chỉ huy đạo quân Vĩnh Xương?".

Nghe thấy cái tên Phi Chiếu Hành, Hà Hiệp bỗng lạnh lùng hừ một tiếng, Đông Chước giật mình, vội vã im miệng.

Sự tĩnh lặng trong cung điện nguy nga lộng lẫy thực khiến người ta ngạt thở.

Đông Chước gần như là lớn lên bên cạnh Hà Hiệp, xưa kia họ vẫn nghĩ gì nói nấy, không hề cấm kỵ. Nhưng mấy năm gần đây, tâm tư của Hà Hiệp ngày càng khó đoán, có những lúc chỉ một ánh mắt lạnh lùng của Hà Hiệp cũng khiến người ta lạnh thấu xương. Vị thiếu gia ngày trước đang dần tiến đến vương vị nhưng cũng chẳng còn là chính mình. Chỉ một tiếng hừ lạnh lúc này, Hà Hiệp cũng đã toát ra sự uy nghiêm của bậc chí cao vô thượng và cả sát khí đằng đằng.

Càng nghĩ, Đông Chước càng cảm thấy buồn.

Một lúc sau, thấy Đông Chước lặng im đứng đó, không dám lên tiếng, Hà Hiệp bèn vẫy Đông Chước vào, hạ giọng: "Có việc này giao cho người làm. Phi Chiếu Hành giấu ta, kết giao với lũ đầu trộm đuôi cướp bên

ngoài, tham lam vợ vét không từ thủ đoạn. Người hãy thay ta tìm những tội chứng ấy, nhớ là phải thận trọng hành sự, không được để lộ tin tức ra ngoài".

Đông Chước lại ngăn người.

Không cần hỏi, hẳn cũng biết thiếu gia đang xử lý Phi Chiêu Hành. Với thủ đoạn của thiếu gia, không ra tay thì thôi, đã ra tay tất sẽ là một đòn sấm sét, không thể giãy giụa. E là Phi Chiêu Hành cũng chẳng thể thoát khỏi kiếp nạn này.

Thiếu gia hiện đã có cả tứ quốc, trong đó không ít công lao là của Phi Chiêu Hành, Đông Chước hiểu rõ những điều này. Không biết Phi Chiêu Hành đã chọc giận gì thiếu gia, mà xem ý thiếu gia, một khi nắm được đầy đủ tội danh sẽ đưa Phi Chiêu Hành ra trừng trị, không cho một cơ hội sửa chữa sai lầm.

Đông Chước đang nghi ngờ, Hà Hiệp lại hỏi: "Nghe rõ chưa?".

"Nghe rõ rồi", Đông Chước hạ giọng trả lời.

Ánh mắt quét qua khuôn mặt Đông Chước, Hà Hiệp chợt hỏi: "Có phải người thấy ta quá vô tình?".

Đông Chước vội vã lắc đầu.

Đôi đồng tử sắc sảo của Hà Hiệp nhìn Đông Chước. Đông Chước không thể che giấu mọi ý nghĩ của mình trước ánh mắt ấy, cảm giác như ruột gan đang bị móc hết ra, nên vô cùng lúng túng.

Hà Hiệp nhìn Đông Chước một hồi, bật cười, nói: "Có ai ngờ việc lại trở thành thế này? Ta sắp lập tân quốc, đăng cơ làm hoàng đế. Một kẻ bộp chộp như người cũng trở thành đại tướng quân thống lĩnh cả một đại quân. Sính Đình...". Hà Hiệp bỗng dừng lại, khuôn mặt tuấn tú thoáng nổi thương cảm khó nói thành lời.

Sính Đình, một Sính Đình bầu bạn sớm hôm từ thuở nhỏ, lúc này đáng ra phải ở trong vương cung Quy Lạc, đàn một khúc mừng ta công thành danh toại, giờ lại đang ở đâu?

Hà Hiệp không thể quên đi tiếng cười vang vọng khắp vương phủ Kính An của Sính Đình, trong trẻo như tiếng chuông bạc, nhẹ nhàng rực rỡ như cánh hoa.

Lần theo tiếng cười ấy, Hà Hiệp có thể dễ dàng tìm thấy Sính Đình, kéo nàng ra khỏi tiểu viện, về mặt vô cùng hồ hởi: "Sính Đình, chúng ta đi cưới ngựa thôi".

Chúng ta cùng cưới ngựa, cùng vẽ tranh, cùng đọc sách, cùng nghe hát...

Cùng ra chiến trường...

Hà Hiệp nhìn chăm chăm vào ngọn nến, ánh lửa nhảy nhót trên khuôn mặt đã khôi phục chút hiền hòa ngày xưa.

Khoảnh khắc này, Đông Chước như đang được gặp lại tiểu Kính An vương phong lưu đa tình trong vương phủ Kính An ngày trước.

Cơn gió nhẹ thổi bay những mảnh tơ đẹp để dài quét đất bên khung cửa mở toang.

Đông Chước khẽ hỏi: "Thiếu gia cũng cảm thấy Sính Đình còn sống?".

"Sở Bắc Tiệp đã xuất hiện, ngoài Sính Đình, liệu ai có thể khiến hắn xuất hiện?" Nhắc tới Sở Bắc Tiệp, vẻ mặt hiền hòa mới đây đã không cánh mà bay, thần sắc Hà Hiệp hoàn toàn thay đổi, ánh mắt vô cùng sắc bén.

Đông Chước suy nghĩ giây lát, không nén được lại hỏi: "Đến giờ, cũng chưa ai tận mắt nhìn thấy Sở Bắc Tiệp, nói gì là Sính Đình. Dù thế nào, chúng ta cũng phải gặp được người...".

"Gặp được, ta sẽ giết luôn!", Hà Hiệp bỗng nghiêng rằng, đập mạnh xuống bàn.

Tại Đông Chước như ù đi, cả người đờ đẫn, hồi lâu mới lắp bắp hỏi: "Thiếu gia... đang nói đến... Sở Bắc Tiệp?".

Sở Bắc Tiệp xuống núi, rất có khả năng liên quan đến Sính Đình. Việc này Đông Chúc đã phần nào đoán ra qua những lời nói của Hà Hiệp. Nếu Sính Đình đang giúp Sở Bắc Tiệp chống lại thiếu gia, thì phải làm thế nào? Đồi trê nô đùa ngày trước, giờ như hai ngọn núi đối đầu, bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra cảnh binh đao tương tàn, thực đã tột đến mức không thể tột hơn.

Vì điều này mà Đông Chúc phải đau buồn ảo não bao ngày nay, không dám hỏi Hà Hiệp. Đông Chúc vẫn còn giữ lại chút ngây thơ từ thuở ở vương phủ Kính An, nên muốn nhân cơ hội này nghe ý kiến Hà Hiệp, xem giữa thiếu gia và Sính Đình còn ít khả năng cứu vãn nào không, bởi hắn không tin hai người họ lại nhẫn tâm đến thế.

Hà Hiệp mặt lạnh băng, gần từng tiếng: "Không, ta đang nói đến Sính Đình".

Về mặt Hà Hiệp tuyệt đối không phải đang nói đùa.

Chưa bao giờ nghĩ Hà Hiệp lại tuyệt tình đến vậy, Đông Chúc bỗng thấy toàn thân lạnh toát, trong lòng như có những móng vuốt sắc đang cào cào, đau đến khó chịu, phải lùi ra sau một bước.

Ánh mắt hung hãn nhìn chằm chằm về đồng công văn trên bàn như đang nhìn kẻ thù, một lúc lâu sau, khuôn mặt cứng cứng của Hà Hiệp mới từ từ giãn ra, bắt lực đến thâm, cười chua chát, lẩm bẩm: "Tại sao Sính Đình lại làm thế? Không hề nề chút tình nghĩa nào ư?", khuôn mặt trắng bệch trong ánh nến.

Hai người lặng lẽ nhìn nhau, đều cảm thấy không có gì để nói.

Hà Hiệp xua tay bảo: "Đi ngủ đi, ngày mai còn có việc của ngày mai".

Đông Chúc đáp: "Vâng", rồi lặng lẽ cúi đầu, lùi ra ngoài cửa.

Sau lưng bỗng thấp thoáng vang lên tiếng thấp trầm của Hà Hiệp.

"Phi thiên vũ, trường không mộng, tình nghĩa chưa từng trọng..." Lời hát xen lẫn tiếng thở dài như có điều gì mất mát, ẩn chứa nỗi hối hận không nói thành lời.

Về đến chỗ ở, Đông Chúc mới nhớ ra, đó chính là câu thiếu gia ngâm nga trong phủ phò mã hôm nào. Khi cùng Diêu Thiên công chúa thưởng rượu, trong lúc cao hứng, thiếu gia đã tuốt kiếm hát như vậy.

Đêm đó, khắp sân loang lổ dấu tuyết chưa tan hết.

Đám ca vũ mặc y phục Bắc Mạc, màu sắc sắc sỡ, thắt lưng đeo trống, thân hình uyển chuyển linh hoạt, hai tay gõ trống, bộ dạng vô cùng mới mẻ, khiến Diêu Thiên thực sự thích thú.

Phu thê hào hứng uống rượu dưới trăng.

Diêu Thiên cười tươi tắn, Hà Hiệp rút kiếm hát vang.

Phi thiên vũ, trường không mộng, tình nghĩa chưa từng trọng...

Cuối cùng Đông Chúc đã hiểu ra, tại sao thiếu gia lại muốn giết Phi Chiêu Hành.

Đông Chúc không thể nào quên cái cảm giác như bị ánh chớp xé tan lòng khi nghe Phi Chiêu Hành dâng lời trừ khử Diêu Thiên công chúa với thiếu gia.

Thành Thả Nhu.

Cũng có thể vì chiến loạn, bách tính không còn nhà để về, lưu lạc bốn phương nên gần đây số người vào thành liên tục tăng.

"Người đông thì người đông, người đông có cái hay của người đông. Tốt lắm. tốt lắm!". Nghe thuộc hạ bẩm báo xong, Phiên Lộc cười khoái trá.

Mấy ngày gần đây Thủ thành đại nhân vô cùng vui vẻ, tâm trạng tốt chưa từng thấy, không còn chút phiền não bất an của mấy hôm trước. Lúc này, Thủ thành đại nhân đang ngồi vắt chân chữ ngũ nói chuyện phiếm với Sư gia, rồi bỗng nhớ ra một chuyện, vội dặn: "Mấy người bằng hữu của ta trong quân ngày trước toàn những

người quen với giết chóc, có mấy người không thích qua lại với người ngoài, ghét nhất bị kẻ khác dò la động tĩnh của mình. Người phải cẩn thận, đừng chọc giận họ".

Biết Phiên Lộc xuất thân trong quân, những lời này thật chứ chẳng đùa, Đỗ Kinh vội vã vâng vâng dạ dạ: "Bằng hữu của đại nhân, tiểu đệ nào dám làm phiền? Không dám, không dám".

"Có cho người cũng không dám", Phiên Lộc nhướn môi cười.

Phiên Lộc biết rõ, nếu tin tức phủ thủ thành này chứa chấp Trấn Bắc vương lọt ra ngoài, chưa biết chừng mấy chục vạn quân Vân Thường sẽ lập tức vây đến. Có điều, Sở Bắc Tiệp và những người kia đều là tướng sĩ trải qua trăm trận chiến, trí dũng song toàn, nhạy cảm hơn người, chắc chắn không có sơ hở. Bọn người dưới trong phủ cũng toàn kẻ ừ ừ cạc cạc, chỉ có sư gia Đỗ Kinh là thông minh hơn một chút, biết đâu sẽ nhận ra điều gì.

Phiên Lộc cũng không lo, vì đã dặn Mạc Nhiên cử một cao thủ giám sát Đỗ Kinh, một khi phát giác ra chuyện gì, sẽ lập tức giết người diệt khẩu.

Dù gì Phiên Lộc cũng là một thủ thành, ở cái thành Thả Nhu bé tẹo này, hấn chẳng khác gì một hoàng đế, muốn giấu ai thì có gì không được? Thuộc hạ bẩm báo gần đây số người vào thành tăng lên, Phiên Lộc đã đoán ra mười người thì có đến chín người là binh lính do Sở Bắc Tiệp đưa tới đang phân tán vào thành.

Phiên Lộc đang tươi cười, bỗng nghe giọng thánh thót đang hỏi sai dịch bên ngoài: "Thủ thành đại nhân có trong này không?".

Phiên Lộc đứng bật dậy khỏi ghế, cao giọng đáp: "Ta ở trong này!".

Chẳng mấy chốc, Túy Cúc đã đẩy cửa bước vào, tay bê một khay vuông. Thấy Phiên Lộc, nàng mỉm cười: "Hóa ra cũng có lúc Thủ thành đại nhân chăm chỉ làm việc như vậy". Túy Cúc tươi cười đặt chiếc khay lên bàn, trong đó là bát cháo còn đang bốc khói.

Phiên Lộc nhìn Túy Cúc, lại nhìn bát cháo, cười thầm trong bụng, nhưng vẫn cố ý nói: "Ta ăn sáng rồi".

Túy Cúc cũng chẳng giận, chỉ nói: "Thế thì để Sư gia ăn vậy".

"Hắn dám ăn đồ của ta?", Phiên Lộc vội ôm lấy bát cháo, không chịu buông.

Đỗ Kinh vội vàng xua tay: "Không dám! Không dám! Đại nhân, tiểu nhân xin phép đi xử lý công vụ".

Biết đây là việc riêng của Phiên Lộc, những việc không nên xen vào thì Đỗ Kinh cũng chẳng bao giờ dính đến, nên lập tức cáo từ, còn cẩn thận đóng cửa giúp hai người.

Phiên Lộc bê bát cháo lên, lúc thì nói cháo nóng, khi lại chê cháo nguội nhưng vẫn ngon lành ăn hết sạch, còn ợ lên một cái, khen Túy Cúc: "Từ khi gặp nhạc phụ, nàng đã ngoan ngoãn hơn nhiều".

Túy Cúc hỏi: "Sau này ta cũng sẽ ngoan như thế, có được không?".

Phiên Lộc gật vội: "Đương nhiên được, đương nhiên được!".

Túy Cúc nói: "Sư phụ bảo ta phải biết trọng đại thể, lo toàn cục, không được làm hồng việc. Không làm phí thời gian xử lý việc công của Thủ thành đại nhân, lát nữa ta quay lại sau". Nói xong, Túy Cúc liền quay đi.

Chẳng mấy khi Túy Cúc dịu dàng ngoan ngoãn thế này, Phiên Lộc vui mừng khôn xiết, lại thấy Túy Cúc khen mình làm việc chăm chỉ thì cố ngăn nổi kích động muốn vứt bỏ việc công mà xán lại bên nàng, tinh thần trở nên háng hái xử lý công vụ, dự định làm xong sẽ chuồn sang chỗ nàng.

Đến lúc sắp xong việc, quả nhiên Túy Cúc lại đẩy cửa bước vào, tươi cười nhìn Phiên Lộc, hỏi: "Giờ Thủ thành đại nhân vẫn ổn chứ?".

Phiên Lộc hỏi lại: "Rất ổn, có gì không ổn ư?". Nhìn kỹ thần sắc Túy Cúc, Phiên Lộc bỗng giật mình, mặt biến sắc: "Nàng bỏ gì vào cháo?". Hỏi xong hắn đứng bật dậy, bỗng thấy sức mạnh toàn thân biến đi đâu mất, hai chân run rẩy, toàn thân tê cứng.

Túy Cúc cố nén cười bước tới, cẩn thận thăm mạch cho Phiên Lộc, giọng vô cùng vui mừng: "Bạch cô nương thật lợi hại! Đúng là thăm mạch cũng không nhận ra, không thể phát hiện được là đã trúng thuốc".

Phiên Lộc cảm tức, gior tay túm lấy Túy Cúc. Nhưng lúc này toàn thân hần mất hết sức lực, động tác chậm chạp, Túy Cúc đã tránh được sang chỗ khác. Phiên Lộc giận dữ nói: "Sao nàng lại mang ta ra để thử thuốc?".

Túy Cúc vốn đang cười, nghe Phiên Lộc hỏi vậy, sắc mặt bỗng lạnh băng, trừng mắt nhìn hần, hai tay chống nạnh: "Ta hỏi ngươi, sao ngươi dám nói với sư phụ... ta... đã động phòng với ngươi?".

Phiên Lộc vốn đang giận, nhưng thấy nàng mặt đỏ bừng hỏi đến điều này thì ngồi phịch xuống ghế, ôm bụng cười bò.

Túy Cúc chỉ còn cách đứng nhìn hần chằm chằm.

Phiên Lộc cười xong, mới nói: "Đó chỉ là lời đồn thôi, coi như nàng ra tay có lý do, ta chịu phạt là được chứ gì. Hay thế này đi, đêm nay chúng ta biến lời đồn thành sự thật, như thế gọi là gạo đã nấu thành cơm...". Còn chưa nói xong, Phiên Lộc đã bị Túy Cúc cho mấy đấm.

Phiên Lộc kêu lên mấy tiếng, hỏi: "Này, cái thứ thuốc ấy công hiệu bao lâu?".

Túy Cúc đấm được vài cái, trong lòng cũng dễ chịu hơn, "Cái đó còn tùy thuộc vào thể trạng từng người, có người thì rất lâu, có người lại hồi phục ngay". Sau đó, nàng dương dương tự đắc nói với Phiên Lộc: "Ngươi không biết phải vất vả thế nào mới phối ra loại dược liệu này đâu, ta hành nghề y, chỉ ở bên cạnh giúp sức, nhưng nhìn những thảo dược xanh xanh đỏ đỏ cũng hoa cả mắt, thế mà Bạch cô nương biết hết những thứ ấy. Trộn loại dược liệu này vào gạo, có dùng kim bạc kiểm tra cũng không thể phát hiện ra, ăn vào chỉ thấy toàn thân không còn sức lực, rồi sẽ xảy ra những hiện tượng như tay chân tê dại, buồn ngủ, ngứa ngáy mà không phát hiện ra nguyên nhân. Đám bảo đám binh lính Vân Thường sẽ vô cùng sợ sệt hoang mang. Việc này cũng thú vị đấy chứ?".

Phiên Lộc lườm nàng, than thở: "Ta biết vì người bị đem ra thử thuốc là ta nên nàng mới vui mừng thế kia. Nhỡ chẳng loại dược liệu này không như mấy người nghĩ, nàng sẽ trở thành kẻ mưu sát phu quân đó".

Túy Cúc le lưỡi: "Ngươi đoán trúng rồi, ta đang rất vui vì điều này". Nói xong, nàng mặc kệ Phiên Lộc, bước thẳng ra ngoài.

Vì mấy ngày bận rộn điều chế dược liệu mà Sính Đình không được nghỉ ngơi, đến lúc phối xong thì cũng hết cả sức lực. Hoắc Vũ Nam vội bắt mạch và kê đơn thuốc cho nàng. Buổi tối, Túy Cúc còn đuổi Phiên Lộc đi, sang bầu bạn với Sính Đình đến tận giữa đêm.

Sính Đình khuyên Túy Cúc: "Ngươi cũng ở bên cạnh giúp sức, chắc mệt rồi, về nghỉ đi. Nếu người cũng bệnh thì làm thế nào?".

Túy Cúc nói: "Túy Cúc ở cạnh cô nương một lúc nữa, khi nào cô nương ngủ, Túy Cúc sẽ về phòng".

Sính Đình vội đáp: "Ngươi ở đây trò chuyện, ta càng không ngủ được".

Nghe thế, Túy Cúc đành quay về phòng.

Nằm dựa vào gối một lúc, Sính Đình dần rơi vào giấc ngủ. Mơ hồ cảm thấy có người đang sờ trán mình, nàng mở mắt ra, ánh trăng bên ngoài cửa sổ chiếu tới soi rõ Sở Bắc Tiệp đang ngồi đầu giường, chàng vẫn mặc bộ y phục đi đêm, rõ ràng vừa mới trở về.

Nàng khẽ hỏi: "Vương gia về rồi ư?".

"Sao trán nàng nóng thế này?"

"Vương gia về thật đúng lúc, hôm nay ở nhà đã chế xong dược liệu. Công hiệu rất đúng ý chúng ta, ngày mai chế thêm đợt nữa, nhiều một chút cho đủ dùng".

Sính Đình khẽ xoay người, Sở Bắc Tiệp thuận tay ôm lấy nàng, cau mày nhìn ái thiê.

Sính Đình biết Sở Bắc Tiệp đang trách nàng không thương xót bản thân thì mỉm cười nói: "Vương gia đã xong việc chưa?".

"Đột nhập quân doanh, một đao là xong. Lần này ta chỉ dùng cây đao mang bên người, không dùng đến Thần uy bảo kiếm, tránh để lại dấu vết, tiết lộ thân phận". Chàng một tay tháo đao trên lưng xuống, sắc mặt vô cùng bình thản: "Sau này nếu cùng đường, ta cũng có thể làm một thích khách".

Sính Đình dụ dằng nói: "Thiếp biết Vương gia không muốn dính tay vào mấy thủ đoạn mờ ám này. Nếu chúng ta có đủ binh mã, chắc chắn Vương gia có thể ra sa trường, so tài cao thấp với tướng địch".

Sở Bắc Tiệp ôm lấy nàng, trầm giọng: "Vì nàng, ta có thể làm bất cứ việc gì. Huống hồ là hai đội quân đối đầu, phải không từ bất cứ thủ đoạn nào, ám sát cũng có là gì?".

Họ lặng lẽ tựa người bên nhau một lúc, Sính Đình khẽ hỏi: "Bên ngoài có tin tức gì không?".

Vốn không định cho nàng biết, nhưng nàng đã hỏi đến, Sở Bắc Tiệp cũng chẳng muốn giấu, bèn thở dài: "Ta cử Nhược Hàn và mọi người đi các vùng khác nhau tạo điểm gở, khiến trăm họ lo lắng, để Hà Hiệp kiêng kỵ mà không lập tức lên ngôi. Nhưng kế này giấu được người khác, chứ không giấu được Hà Hiệp. Hắn đã huy động binh mã, cử tướng tài trong quân Vân Thường đi điều tra... và đã tìm thấy người của chúng ta".

Sính Đình kêu lên một tiếng.

Sở Bắc Tiệp im lặng giây lát, nói tiếp: "Hoa Tham chết rồi. Không có tin tức của La Thường, hoàn toàn mất liên lạc, e cũng là lành ít dữ nhiều. Ta đã lệnh cho Nhược Hàn dừng hết mọi hoạt động, tránh sự chú ý của chúng". Ngừng một lúc, chàng nói tiếp, "Dù thế nào, những điểm gở ấy cũng đã khiến không ít kẻ danh gia vọng tộc phản đối Hà Hiệp lên ngôi vào lúc này. Hà Hiệp cũng biết ý định lập tân quốc của mình chưa chắc đã được văn võ bá quan Vân Thường tán đồng, nên vội vã chiêu mộ quân đội của mình. Hiện hắn đang rầm rộ chiêu binh ở Bắc Mạc và Quy Lạc, nhưng chẳng mấy người muốn tòng quân".

Sính Đình thở dài, nép người vào lòng Sở Bắc Tiệp: "Thiếu gia càng lúc càng không được lòng người".

Năm xưa chỉ cần hô một tiếng, không biết sẽ có bao nhiêu nam nhi Quy Lạc bất chấp sinh mạng mà quên mình dốc sức cho tiểu Kính An vương.

Giết hết vương tộc Quy Lạc đã dâng quốc quy hàng, thực là sai lầm trí mạng của Hà Hiệp.

Sính Đình bắt chợt rung mình, phát hiện ra mình đang tính toán từng sai lầm của thiếu gia, mưu đồ lợi dụng điều đó ra sao...

Thế sự trêu đùa, khiến người ta không khỏi có chút vô tình.

Thiếu gia đã quay lại vương phủ Kính An.

Nhưng, mỹ nữ e ấp thẹn thùng, dụ dằng và thấu hiểu lòng người ngày xưa giờ đã chẳng còn nữa.

Dưới vầng trăng này, trong lòng thiếu gia liệu có đang nhớ đến ai?

Chương 63

Thành đô Quy Lạc.

Trong vương cung, người người lặng tiếng, cả bước chân cũng phải rón rén nhẹ nhàng.

Tiểu Kính An vương quyết định quyền sinh tử của mọi người chỉ bằng một lời nói, hôm nay đang lên cơn thịnh nộ.

Phi Chiêu Hành vội vã đi vào, thấy sắc mặt bức bối của chủ nhân thì buông hay tay, cẩn trọng đứng sang một bên, đợi Hà Hiệp cất tiếng.

"Người đến rồi à?", Hà Hiệp không hề hỏi đến những việc gần đây đã giao cho Phi Chiêu Hành mà chỉ đồng công văn cao ngất trên bàn, nói: "Người xem đi, một lũ ngu dốt vô trí! Ta đã nói đi nói lại, tất cả những điểm gở

đó đều do có người cố tình chọc phá, binh mã cử đi cũng bắt được một đám loạn đảng trà trộn khắp nơi tung lời xằng bậy mê hoặc chúng dân, thế mà chúng còn liên tục gửi những thứ này cho ta, thỉnh cầu không nên vội vã lập tân quốc, nói là chọc giận ông Trời. Cái gì mà chọc giận ông Trời, chẳng lẽ ông Trời không muốn cho tiểu Kính An vương ta lên ngôi?".

Phi Chiếu Hành thấy Hà Hiệp đang trong cơn giận dữ, vội vàng tán đồng: "Tiểu Kính An vương nói rất phải, những kẻ vô tri này không hề biết đến việc trọng đại quốc gia, tiểu Kính An vương hà tất phải tức giận vì chúng? Mặt tướng cho rằng, việc lập tân quốc hãy cứ làm theo ý kiến tiểu Kính An vương thì hơn".

"Ta cũng định như vậy, nhưng không được", Hà Hiệp đã bứt giận, thở dài, "Sở Bắc Tiệp không có bất cứ động tĩnh nào. Ta đã nghi ngờ liệu có phải đám tướng lĩnh đó nghĩ mình đã vất vả lập được công cao rồi, hoặc sợ Sở Bắc Tiệp nên không dốc sức tìm kiếm? Nếu biết tung tích Sở Bắc Tiệp, ta thật muốn dẫn binh quét sạch...". Hình như cảm thấy mình không còn giữ được phong thái, Hà Hiệp dừng lại, bê chén trà lên uống một ngụm, lát sau bình tĩnh nói, "Gần đây có quá nhiều việc, chiêu binh không thuận lợi, dù không muốn điều động quân lương từ Vân Thường, nhưng Bắc Mạc, Đông Lâm và Quy Lạc đều trải qua nhiều năm tranh chiến, ruộng đất hoang tàn, không cung ứng đủ số quân lương cần thiết".

Vì vấn đề lương thảo, phần lớn đội quân đều lưu lại Vân Thường để nghỉ ngơi chỉnh đốn. Mỗi lần ở vương cung Vân Thường, Hà Hiệp lại nhớ đến Diệu Thiên, nỗi đau trong lòng cứ bùng phát, nên luôn trì hoãn không chịu quay về.

Phi Chiếu Hành thăm tính, đạo quân Vĩnh Tiêu của Quý Viêm đã bị tiêu diệt hoàn toàn, sau đó Hà Hiệp tập hợp hàng binh các nước, chỉnh đốn thành đạo quân Vĩnh Tiêu mới. Bảy đạo quân của Vân Thường hiện hai ở Quy Lạc, một ở Đông Lâm, một ở Bắc Mạc, ba đạo quân còn lại đều ở Vân Thường. Thiên hạ vẫn chưa hoàn toàn ổn định, Hà Hiệp là chủ soái, lại rời khỏi Vân Thường quá lâu, thực sự có chút nguy hiểm.

Nếu là trước đây, chắc chắn Phi Chiếu Hành sẽ dăng lời với Hà Hiệp, nhưng từ sau lần vô cớ lo lắng không yên, Phi Chiếu Hành trở nên cẩn trọng với tất cả mọi việc. Hắn đứng một bên suy nghĩ hồi lâu, rồi đề nghị: "Sở Bắc Tiệp là một mầm họa, tuy hiện còn đang giấu mình, nhưng không thể lơ là. Chắc chắn hắn vẫn đang ở Đông Lâm, hắn không có binh mã, chúng ta chỉ cần cử nhiều binh mã càn quét, chắc chắn sẽ tìm ra tung tích hắn. Hay tiểu Kính An vương cử mặt tướng hoặc cánh quân Cam Phượng của Thôi tướng quân đến Đông Lâm, phối hợp vây bắt".

Hà Hiệp im lặng, vẻ mặt không vui, hạ giọng: "Tin này mới đến sáng nay, chắc người chưa biết, Thôi Lâm Giám bị ám sát rồi".

"Hả?"

Thôi Lâm Giám là vị tướng mới được Hà Hiệp cất nhắc, chỉ mới hai mươi hai tuổi, nhưng vô cùng tinh nhanh tài cán, vì cảm kích ơn tri ngộ của Hà Hiệp, nên trung thành hết mực. Cái chết của Thôi Lâm Giám là một đòn nặng nề giáng xuống dự định sắp xếp thân tín trong quân, dần không chế quân quyền của Hà Hiệp.

"Ở ngay trong doanh trại, giữa đêm bị người ta ám sát, đầu còn treo ngoài rèm trướng".

Phi Chiếu Hành hỏi: "Không lẽ lại là Sở Bắc Tiệp ra tay? Bây giờ cánh quân Cam Phượng mất chủ soái, phải lập tức cử một vị tướng lĩnh tiếp quản".

"Người nói xem nên cử ai tiếp quản là thích hợp nhất?"

Tất nhiên Phi Chiếu Hành sẽ không tiến cử bản thân mình, bèn dăng lời: "Tuyển tướng cấp bách, rất khó chọn được người thích hợp. Trong Vân Thường, đạo quân Vĩnh Thái của Kỳ Điền đại tướng quân ở ngay gần Cam Túc, chỉ bằng nhập hai đạo quân làm một, tạm thời do Kỳ Điền đại tướng quân quản lý?".

Hà Hiệp chậm rãi lắc đầu, hàng mày cau lại: "Sở Bắc Tiệp có được bản lĩnh này, nhưng chưa chắc là hắn. Người không biết về nội bộ quân Vân Thường, sẽ không chọn ra tay với Thôi Lâm Giám. Chỉ e việc này không đơn giản như thế".

Vốn thông minh, Phi Chiếu Hành lập tức hiểu ý của Hà Hiệp. Một, Thôi Lâm Giám không phải là người Vân Thường; hai, Thôi Lâm Giám cũng chẳng phải lão tướng trong quân, các đại tướng Vân Thường đều dị nghị khi

hắn được thống lĩnh đội quân Cam Phượng, Kỳ Điền là người oán nhiều nhất.

Chẳng lẽ do tranh quyền đoạt lợi trong quân, lại có người gan to bằng trời, dám ra tay ám sát thống lĩnh của một đạo quân?

Phi Chiêu Hành thầm trách mình nói năng không cẩn trọng, như thể đang nói đỡ cho Kỳ Điền nên vô cùng hối hận, nhanh chóng quay lại chủ đề chính: "Liệu có nên cử thêm binh mã đi truy bắt Sở Bắc Tiệp? Mạt tướng vẫn đang bận việc mà tiểu Kính An vương giao, e là nhất thời không thể gác lại, hay cử cánh quân Vĩnh Thái của Kỳ Điền qua đó?"

Hà Hiệp gạt đầu: "Cử hắn đi". Đến trước bàn, Hà Hiệp nâng bút viết quân lệnh, đóng soái ấn, rồi giao cho thị vệ, sau đó mới hỏi Phi Chiêu Hành: "Việc vương miện làm đến đâu rồi?"

Phi Chiêu Hành bẩm báo: "Mạt tướng đã tìm được một đội thợ, hai người Quy Lạc, một người hiện đang sai binh sĩ sang Đông Lâm tìm. Họ đều là những vị đại sư, do thời buổi loạn lạc, nên trốn đi hết cả, tìm được đều phải mất nhiều công sức. Về cơ bản đã tìm đủ đá quý các màu, mạt tướng dự định dùng một viên đá lam bảo thượng hạng to nhất đặt ở chính giữa, nhưng tạm thời mới tìm được một viên dùng cho mũ vương, còn mũ hậu..."

"Dùng trước cho mũ hậu."

"Việc này...", Phi Chiêu Hành chờ đắn một lúc.

"Dùng viên đá lam bảo đó cho mũ hậu trước, mũ vương không vội, cứ từ từ tìm. Nhớ kỹ, tay nghề phải tinh xảo, nguyên liệu thượng hạng, đặc biệt là mũ hậu."

Phi Chiêu Hành nghi hoặc nhìn Hà Hiệp, khuôn mặt tuấn tú như bao phủ lớp sương mù dày đặc khó tan, rõ ràng cả con người Hà Hiệp đang đứng ngay trước mặt mà như cách thật xa. Phi Chiêu Hành chỉ còn cách vâng vâng dạ dạ, rồi lui ra.

Phi Chiêu Hành trở về chỗ ở, thuộc hạ An tướng quân lại hào hứng xuất hiện, rủ đi uống rượu.

An tướng quân cũng là lão tướng trong quân Vân Thường. Sau khi Quý Thường Ninh chết, Phi Chiêu Hành tiếp quản đạo quân Úy Bắc. Về việc này, Phi Chiêu Hành có kinh nghiệm hơn Đông Chước rất nhiều, hắn hoặc công khai hoặc ngầm ngầm lôi kéo mấy vị tướng lĩnh trong quân Úy Bắc, quan hệ với họ rất tốt. Thấy An tướng quân, Phi Chiêu Hành cười nói: "Lại uống rượu ư? Tướng quân lập bao công lao, được tiểu Kính An vương ban thưởng không ít, sao không mua lấy một trạch viện ở đây, chọn thêm mấy mỹ nữ về hưởng phúc? Việc đó hứng thú hơn uống rượu rất nhiều".

An tướng quân xua tay: "Ta chỉ thích uống hai ngụm rượu ngon. Gối giáo chờ trời sáng, cũng không biết có thể sống đến lúc nào. Nữ nhân một người là đủ, lấy thêm thì thiếp, sau này lại có mấy quả phụ", An tướng quân thờ dãi một tiếng, nói tiếp, "Hơn nữa nữ sắc cũng chẳng phải điều gì hay ho. Tướng quân nhìn Sở Bắc Tiệp xem, vì một nữ nhân mà mai danh ẩn tích, nghe nói gần đây lại xuất hiện, theo ta chỉ là lời đồn. Còn Phò mã của chúng ta...". Bỗng nghĩ đến việc Hà Hiệp ban lệnh cấm người dưới không được gọi mình là "Phò mã", An tướng quân ngừng ngay câu chuyện.

Phi Chiêu Hành vô cớ giật mình, cười hỏi: "Tiểu Kính An vương thì sao?"

An tướng quân lắc đầu, nói: "Tiểu Kính An vương cũng thật nặng tình... Tiếc là Công chúa của chúng ta mệnh bạc, khó sinh mà qua đời, nếu còn sống đến ngày hôm nay, Công chúa sẽ hưởng không hết vinh hoa phú quý..."

Phi Chiêu Hành càng nghe càng cảm thấy không ổn, sắc mặt dần thay đổi, trong lòng vừa nghiền ngẫm vừa hỏi: "Gần đây ta phụng mệnh làm chiếc mũ hậu, còn đang không biết kích thước thế nào... Sau này tiểu Kính An vương đăng cơ, e là vẫn cần tìm một tân hậu?"

Vốn là người thẳng thắn, An tướng quân không để ý đến tâm tư của Phi Chiêu Hành, liên tục lắc đầu: "Lấy đâu ra tân hậu? Phi tướng quân có thấy tiểu Kính An vương gần gũi nữ nhân không? Dù sau này có lấy, theo ta nhiều nhất cũng chỉ là một thứ phi. Thế nên ta mới nói tiểu Kính An vương đối với Công chúa không tồi, nghe nói bên Vân Thường còn đang trùng tu lăng mộ của Công chúa! Thật là, mấy kẻ tiểu nhân ngầm ngầm phá hoại, nói

rằng Phò mã đã hại chết Công chúa, theo ta, với tình nghĩa phu thê của họ, điều đó là hoàn toàn không thể".

Phi Chiêu Hành nghe hết, bỗng thấy như có một bàn tay vô hình đang tóm sạch những suy nghĩ vương mắc bấy lâu nay trong lòng, cả người đứng đờ tại chỗ.

Lúc này An tướng quân mới phát hiện có điều gì không ổn: "Phi tướng quân sao thế?".

Phi Chiêu Hành đờ đẫn đáp: "Ta vừa mới nhớ ra một việc gấp, phải đi xử lý ngay, hôm khác uống rượu vậy". Dứt lời, hắt đi thẳng về phòng, đóng cửa lại, chặn đứng ánh mặt trời rực rỡ bên ngoài.

Cơn lạnh thấu xương từ gan bàn chân dâng lên.

Hà Hiệp muốn giết người.

Vì Diêu Thiên công chúa, Hà Hiệp muốn báo thù cho Diêu Thiên công chúa.

Chẳng trách, bao nhiêu viên quan, Hà Hiệp lại chọn Phi Chiêu Hành lo việc làm mũ hậu. Bên Vân Thường thì rầm rộ trùng tu lăng mộ của Công chúa, lại phong thanh rằng có người đang điều tra những sai phạm của Phi Chiêu Hành... Quay đầu nhìn lại, đây thực là một tấm lưới đã giăng sẵn chỉ chờ chụp xuống đầu, bắt con cá này.

Chỉ mấy ngày trước Phi Chiêu Hành còn mơ màng đến tiền đồ phú quý, giờ tất cả chỉ còn là ảo ảnh. Hà Hiệp đã là người có quyền lực nhất trong thiên hạ, muốn lấy mạng hắn, thật dễ như trở bàn tay.

Ngày đó đúng là Phi Chiêu Hành đã năm lần bảy lượt khuyên Hà Hiệp trừ bỏ Diêu Thiên công chúa, nhưng đó cũng chỉ vì thực lòng suy nghĩ cho quyền lực của Hà Hiệp. Hà Hiệp tự mình bức tử Công chúa, giờ hối hận khôn nguôi, muốn mang Phi Chiêu Hành ra giải hận.

Mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, vừa tức giận vừa ủ ê buồn bã, hai bàn tay nắm chặt, đôi mắt lóe lên tia hung hãn, Phi Chiêu Hành nghiêng răng, lầm bầm: "Không lẽ lão tử này lại chịu bó tay cho người chém giết? Thiên hạ đâu có chuyện dễ dàng như vậy?".

Bất giác thấy lòng bàn tay đau nhói, hắn cúi xuống nhìn, hóa ra móng tay đã cắm chặt vào thịt tự lúc nào.

Kế dùng dược liệu được tiến hành vô cùng thuận lợi.

Phiên Lộc là người khỏe mạnh, Túy Cúc lại chỉ dùng một lượng nhỏ, nên chưa đến hai, ba ngày sau, Phiên Lộc đã hoàn toàn hồi phục, cũng là lúc được Túy Cúc giao cho nhiệm vụ mới: "Mau nghĩ cách trộn thứ này vào quân lương". Nói xong, nàng đưa cho Phiên Lộc bọc dược liệu trong tay.

"Trộn thế nào? Quân lương đựng trong bao tải đây, không lẽ bắt ta mở từng bao ra trộn thuốc? Nàng tưởng đám quan trông coi quân lương là đồ ngốc chắc?"

"Người mới là đồ ngốc, ai bắt người phải mở từng bao?" Túy Cúc lấy ít vụn thuốc làm mẫu, "Lấy một chút thuốc hòa vào trong nước, sau đó đổ vào bao, thuốc chẳng ngấm vào gạo đó ư?".

Chủ ý này thật không tồi. Một bát nước thuốc nhỏ ngấm vào bao, thần không biết, quỷ chẳng hay. Dù trong bao chỉ có một ít gạo bị ngấm thuốc, nhưng trong quân xưa nay vẫn nấu cả bao gạo, chỉ cần nấu cùng một nồi, thì lo gì họ không trúng kế?

Túy Cúc đưa bọc thuốc qua, Phiên Lộc không nhận, trơ mặt hỏi: "Ta giúp nàng làm việc quan trọng thế này, nàng thưởng gì cho ta?".

Túy Cúc khinh bỉ: "Không có người, người khác làm không được chắc? Một việc đơn giản như thế, Vương gia có thể cho bất cứ ai mạo nhận là thân tín của người đi tuần một vòng kho quân lương là xong. Chẳng qua ta thấy người không có việc gì làm, nên tìm việc giúp người thôi".

Phiên Lộc bất mãn hừ mấy tiếng, nhưng vẫn nhận lấy bọc thuốc đi làm nhiệm vụ.

Mấy ngày sau, tin tức đã truyền đến.

Đầu tiên binh lính Vân Thường nghi có bệnh dịch, nhưng các đại phu không tìm được nguyên nhân. Thế là

quan trên cho tìm đại phu có tiếng các vùng đến, sau đó chẩn đoán rằng, không phải bệnh dịch mà e là môi trường sống không hợp.

"Bọn chúng cũng không ngu, ngay từ đầu chúng đã nghi quân lương có vấn đề, nhưng kiểm tra đi kiểm tra lại, vẫn không điều tra được điều gì. Bản thủ thành đã làm hết phận sự của mình, lập tức sai người sao chép một bản độc vật của Thả Nhu đưa qua, cố ý chỉ rõ có những loại độc được không thể kiểm tra bằng kim bạc, mà phải dùng cây rong phơi khô nhúng vào nước để kiểm nghiệm, nếu nước biến màu là có độc. Đám đại phu bên đó tha hồ tăt băt một phen."

Những lời của Phiên Lộc khiến mọi người đang ngồi trong phòng cười rộ lên.

Chỉ có Túy Cúc trừng mắt nói: "Sao người lại lừa người ta? Toàn làm những việc tổn công vô ích, nếu để chúng nghi ngờ thì chẳng phải gây ra họa lớn hay sao?".

Sính Đình ngồi bên cạnh, nghe thế thì khế nắm tay Túy Cúc, quay lại cười, giải thích: "Đúng là có loại độc này, Phiên Lộc đâu có lừa người".

Sở Bắc Tiệp cũng nói: "Chúng ta đang dự định gặp vị tướng quân bên đó, nên phải để Phiên Lộc lấy lòng trước, có chút giao tình cũng tốt".

Túy Cúc giờ mới biết đã trách nhầm Phiên Lộc, vốn định nhận lỗi, ngẩng lên thấy Phiên Lộc đang dương dương tự đắc nháy mắt với mình, câu xin lỗi lại chui tọt vào bụng.

Mạc Nhiên hỏi: "Còn có tin tức gì khác không?".

"Tin tốt thì rất nhiều, hình như cả ông Trời cũng đang giúp chúng ta". Giờ Phiên Lộc phụ trách do thám tin tức nội bộ Vân Thường, mọi người đều quay quanh hắn thành một vòng. Nhắc đến việc quân trọng đại, Phiên Lộc mặt mày hớn hở, tinh thần thêm hăng hái, giọng đĩnh đạc: "Trước tiên là việc Trần Bắc vương ám sát Thôi Lâm Giám, Trần Bắc vương dùng đao, mà không dùng Thần uy bảo kiếm, chiêu này thực khiến người ta khâm phục".

Sở Bắc Tiệp thẳng thắn: "Chọn Thôi Lâm Giám hoàn toàn là công lao của Phiên thủ thành, không có Phiên thủ thành, bản vương không thể tạo được cục diện ngày hôm nay".

Phiên Lộc nghe câu này của Sở Bắc Tiệp, biết Sở Bắc Tiệp đã đoán được khái quát tình hình. Lúc này Sở Bắc Tiệp cho Phiên Lộc nói ra tình hình, cũng chỉ là để vị thủ thành Thả Nhu này nhanh chóng ra nhập với đội quân của Mạc Nhiên và những người khác. Bất giác, Phiên Lộc cảm kích nhìn qua Sở Bắc Tiệp, rồi nói tiếp: "Cái chết của Thôi Lâm Giám khiến Hà Hiệp nghi ngờ Kỳ Điền. Hà Hiệp đang mưu đồ dùng những tướng lĩnh trẻ tuổi thay thế đội ngũ lão tướng trong quân, việc này khiến các lão tướng Vân Thường vô cùng oán thán, Thôi Lâm Giám cũng chính là một vị tướng trẻ mà Hà Hiệp đề bạt lên cao nhất, lại không phải người Vân Thường".

Mạc Nhiên nghe rất kỹ càng, bỗng nhiên hỏi Phiên Lộc: "Người còn có cả tai mắt ở thành đô Quy Lạc ư?".

Phiên Lộc cười ha ha, đáp: "Ta đâu có được bản lĩnh để cài người bên cạnh Hà Hiệp? Nhưng muốn biết được điều này cũng không khó. Vì Thôi Lâm Giám bị giết, đạo quân Cam Phượng mất người thống lĩnh, Hà Hiệp không những không cử Kỳ Điền đang ở gần đó đến tiếp quản đạo quân Cam Phượng mà lại cử hắn sang tận Đông Lâm để truy quét Trần Bắc vương". Vừa nói, hắn vừa nhìn sang Sở Bắc Tiệp.

Túy Cúc cười khúc khích: "Tên Kỳ Điền đó thật xui xẻo. Nay đạo quân Vĩnh Thái của hắn, kẻ nào kẻ nấy không còn chút sức lực, mà lại không tìm được căn nguyên, sao có thể hành quân sang Đông Lâm? Làm lỡ quân lệnh, chắc chắn Hà Hiệp sẽ không tha". Dứt lời, thấy mọi người đều lặng lẽ nhìn mình, Túy Cúc bất giác đỏ bừng mặt, hạ giọng hỏi: "Có phải Túy Cúc đã nói sai điều gì không?".

Phiên Lộc đáp lời: "Chính vì nàng nói đúng nên mọi người mới hết sức ngạc nhiên".

Túy Cúc trợn trừng mắt, còn chưa kịp trả miếng, Phiên Lộc đã nhìn sang Sính Đình, chắp tay cảm thán: "Bạch cô nương danh bất hư truyền, khâm phục, khâm phục".

Sính Đình nói: "Thủ thành đại nhân quá khen, kể nhận biết thời cơ, phát triển ưu thế, lấy yếu thắng mạnh này hoàn toàn do Vương gia nghĩ ra, không có chút công lao nào của Sính Đình".

Phiên Lộc lắc đầu: "Cũng không thể nói như thế, không có Bạch cô nương, ai sẽ phối ra loại thảo dược tuyệt diệu kia?".

Túy Cúc suy nghĩ một lát, cuối cùng cũng hiểu ra, khi Sở Bắc Tiệp nghĩ ra kế sách dùng thảo dược là đã có ý định ly gián Hà Hiệp và Kỳ Điền. Âm sát, phối thuốc, dùng thuốc, để Phiên Lộc lôi kéo Kỳ Điền... là một chuỗi những việc có liên quan đến nhau. Túy Cúc khẽ thở phào một cái, lầm bầm: "Nói đến đánh trận, nam nhân các vị đều có sở trường dùng tâm kế, bất kỳ việc gì cũng suy nghĩ tính toán thật kín kẽ". Bỗng nghĩ tới Bạch quân sư đang ngồi bên cạnh, Túy Cúc lắc đầu lè lưỡi, làm mặt quỷ với Sính Đình.

Hoắc Vũ Nam gần đây cũng hào hứng ngồi nghe mọi người luận đàm việc quân, hôm nay còn hỏi: "Theo tình hình hiện nay, mục tiêu làm dao động lòng quân Vân Thường của Vương gia đã sắp đạt được, liệu Vương gia đã nên ra mặt lôi kéo Kỳ Điền chưa?".

Sính Đình suy nghĩ rồi lắc đầu: "Thời cơ chưa chín muồi, đại tướng trong quân sẽ không dễ dàng phản bội...".

"Bản vương cũng thấy thời cơ chưa chín muồi, Kỳ Điền sẽ không lập tức phản bội Hà Hiệp." Sở Bắc Tiệp quay sang Sính Đình, nở nụ cười anh tuấn khí phách mê hoặc lòng người, rồi chuyển chủ đề, "Nhưng chiến sự khẩn cấp, bản vương vẫn dự định sẽ lập tức đi gặp Kỳ Điền".

"Vương gia?"

"Thời cơ chưa chín muồi, thì phải thúc cho nó chín."

Phiên Lộc nghe thế càng hưng phấn: "Trần Bắc vương hãy đưa Phiên Lộc đi theo. Trước kia ta từng ở cánh quân Vĩnh Thái, chưa biết chừng lại có thể giúp được việc gì".

Mạc Nhiên hỏi: "Giao tình giữa ngươi và Kỳ Điền thế nào?".

Phiên Lộc cười ha ha: "Lúc đó chức vị của ta thấp hèn, đâu có cơ hội chạm mặt với Đại tướng quân Kỳ Điền. Nhưng một mật thám có sở trường nhìn người, Đại tướng quân không biết ta, nhưng ta rất hay quan sát ông ấy".

Việc không thể chậm trễ, mọi người bàn bạc một lúc rồi nhanh chóng quyết định.

Sở Bắc Tiệp và Mạc Nhiên dẫn theo mười cao thủ, thêm Phiên Lộc, mặc thường phục ra khỏi thành.

Đây là lần đầu tiên Phiên Lộc ra ngoài cùng mọi người, nên Túy Cúc có chút lo lắng không yên, bèn kéo ống tay áo Phiên Lộc, gọi ra một góc, khẽ hỏi: "Đi thật đấy à?".

"Tất nhiên rồi", Phiên Lộc giơ hai bàn tay ra: "Tay ta cũng ngứa ngáy lắm rồi".

Túy Cúc bảo: "Không hiểu tại sao, trống ngực ta cứ đánh liên hồi, lần này đi, phải cẩn thận đấy".

Phiên Lộc ngạc nhiên: "Trống ngực đập liên tục à? Ai ya, đó là điềm không lành rồi, trong quân kỵ nhất việc ấy. Đưa đây, để ta sờ xem có phải đập liên hồi không?".

Nghe câu thứ nhất, sắc mặt Túy Cúc trắng bệch vì sợ hãi, nhưng đến câu thứ hai nàng nổi giận đùng đùng, lườm Phiên Lộc một cái, hất tay hắn ra, rồi bỏ đi.

Mười mấy người ra khỏi thành, đi một mạch, khi đến gần nơi đóng quân của đạo quân Vĩnh Thái, trời đã tối om. Họ mai phục ở nơi cách đó không xa, chỉ cách một khoảng đất trống, chăm chú quan sát đèn đuốc nơi doanh trại đối diện.

Sở Bắc Tiệp hạ giọng sắp xếp: "Ta sẽ vào thẳng quân doanh để gặp Kỳ Điền. Mạc Nhiên và Phiên Lộc cùng vào để có thể tiếp ứng bất cứ lúc nào. Những người còn lại sẽ ở đây, nếu bên trong có biến, hãy lập tức xông vào từ phía đông, chỉ cần đốt lửa, không chạm trán với họ, chỉ cần giúp chúng ta tạo hỗn loạn là đủ rồi".

Chỉ vèn vèn vài câu, Sở Bắc Tiệp đã sắp xếp xong toàn bộ đại cục. Những người này đều là cao thủ, biết tùy cơ ứng biến, cũng không cần Sở Bắc Tiệp nói nhiều. Đôi mắt sáng có thần của Sở Bắc Tiệp nhìn chằm chằm về phía đối diện, cuối cùng cũng có cơ hội, liền hạ lệnh: "Đi". Mạc Nhiên và Phiên Lộc lập tức theo sau, ba người

đều mặc áo đen, bịt kín mặt, như ba cái bóng, lặng lẽ chui vào doanh trại địch.

Đây là nơi đóng quân lâu dài của cánh quân Vĩnh Thái, doanh trại không phải loại màn trướng da bò dựng lên tạm thời mà là khoảng đất rộng với bao lớp hàng rào, hàng hàng dãy dãy phòng gạch đan xen nhau như một phủ đệ được bố trí đơn giản. Gian phòng lớn sáng trưng ngay ở giữa chính là trường của Kỳ Điền.

Sở Bắc Tiệp tránh hết những tiểu đội canh gác, đến thẳng phòng chủ trưởng. Mạc Nhiên và Sở Bắc Tiệp đã quá hiểu nhau, cả hai lặng lẽ nép sát vào bên phía tây của gian phòng.

Phiên Lộc từng ở trong đạo quân Vĩnh Thái, quen thuộc nơi này hơn Sở Bắc Tiệp và Mạc Nhiên, lại là kẻ gan to lớn mật, khi đi qua một gian phòng, phát hiện không thấy ai, hần liền chui ngay vào lấy bộ binh phục Vân Thường để mặc, sau đó nghênh ngang bước ra ngoài.

Quy định tuần tra, canh gác ở đây vẫn không thay đổi, chỉ cần nghe lén được được khẩu lệnh của đám binh lính đi tuần tra trong đêm là có thể trà trộn vào và qua được mọi cửa ải, bình an đại cát. Phiên Lộc đứng trong góc tối, quan sát đội lính đi qua đi lại chạm mặt nhau.

"Công chúa bình an."

"Vân Thường đại cát."

Phiên Lộc nghĩ, Diêu Thiên công chúa đã mất từ lâu, Kỳ Điền cũng coi như có chút lương tâm, vẫn không quên chủ cũ của mình. Biết được khẩu lệnh thì không cần phải lẩn trốn, Phiên Lộc đi hần ra ngoài, thừa cơ quan sát xung quanh, cả đường gặp ai hỏi đến, hần đều nói đúng khẩu lệnh. Đám binh lính thấy Phiên Lộc nói giọng Vân Thường, khẩu lệnh đúng, cử chỉ cũng y như người trong quân nên chẳng chút nghi ngờ.

Nghĩ rằng lúc này chắc Sở Bắc Tiệp đã vào đến tận chỗ Kỳ Điền, Phiên Lộc liền đi thẳng về hướng đó, dự định canh chừng cho Sở Bắc Tiệp. Chưa đến nơi, Phiên Lộc bỗng đứng sững lại, nhìn về phía gian phòng bên tay trái. Hần vẫn nhớ trước đây gian phòng này trống không, giờ lại tăng cường canh gác, ngoài cửa còn cấm một lá cờ nhỏ đang phấp phật trong gió, có thể thấy rõ một chữ "Hiệp" như rồng bay phượng múa.

Đôi mắt mật thám của Phiên Lộc còn nhanh hơn chim ưng, hần cảm nhận ngay có điều gì bất thường ẩn giấu bên trong.

Phiên Lộc vội nấp sang một bên, quan sát căn phòng, lúc sau bỗng nở nụ cười giảo hoạt, quay đi: "May mà lão tử từng ở đây". Phiên Lộc lợi dụng bóng tối, tiến thẳng về phía phát ra tiếng nước chảy, lẩm bẩm: "Ta nhớ là ở đây có một con sông". Con người Phiên Lộc trước nay chưa bao giờ chịu ở yên một chỗ, bẩm sinh đã có sẵn sự nhạy cảm của mật thám, mỗi khi đến nơi nào, việc đầu tiên hần làm là phải xem xét kỹ càng địa hình ở chỗ đó. Nơi đóng quân lâu ngày của đội quân Vĩnh Thái cũng không ngoại lệ.

Lúc trước, Phiên Lộc đã lặn xuống con sông này, biết bên dưới có dòng nước chảy ngầm dẫn đến căn phòng kia.

Phiên Lộc nhảy vào dòng nước êm như một con cá trạch, không bắn đến một giọt nước. Phiên Lộc nín thở lặn xuống tận dòng sâu, được một lúc, cảm thấy cả người khang khác, hần lại nổi lên, ra khỏi mặt nước, đỉnh đầu hần chạm phải một tảng đá, giữa tảng đá và mặt nước có một khe hở, đủ cho Phiên Lộc ngửa mặt lên để thở.

Hần hít một hơi thật sâu rồi lặn xuống, lần này còn sâu hơn lần trước. Dưới nước tối om, hần chỉ cố sờ soạng tiến về phía trước, bỗng thấy ngực hơi nóng... Phiên Lộc va phải thứ gì, đưa tay ra sờ thử, phát hiện đó là một hàng rào sắt, thì thào than trong lòng.

Trước đây, chỗ này không hề có hàng rào sắt, sao giờ tự nhiên lại xuất hiện? Phiên Lộc không thể tiến về phía trước, quay lại thì càng không thể.

Ngực càng lúc càng đau, chợt nghĩ đến lời Túy Cúc nói trước lúc đi, Phiên Lộc than thầm trong lòng: chẳng lẽ số mệnh mình lại chỉ đến đây?

Hần hối hận mình đã nhất thời hồ đồ, nên đành phải chết uống thế này.

Ngực đau như có lửa đốt, Phiên Lộc không dám mở miệng vì hiểu rõ lúc này mà mở miệng ra không những hoàn toàn vô dụng mà còn chẳng khác nào tự tìm đến cái chết. Hắn chỉ còn cách giữ chặt lấy hàng rào sắt, ra sức lắc lư.

Cảm giác ngạt thở đang thiêu cháy, đầu óc hỗn loạn, hắn chỉ còn biết dùng lực rung lắc.

Đúng vào lúc đó, hàng rào sắt trong tay khẽ động, tuy chỉ một chút, nhưng cũng khiến Phiên Lộc sức tỉnh, tinh thần hăng hái hẳn lên, ra sức lắc lư, đá mạnh chân trong nước.

Gần hết sạch hơi, sức cũng cạn kiệt, mơ mơ hồ hồ mất một lúc, Phiên Lộc như đang nghe thấy tiếng gọi của Túy Cúc. Trong lúc tuyệt vọng, hàng rào sắt bỗng chuyển, lần này còn mạnh hơn lần trước, như đã lung lay đến tận gốc. Phiên Lộc vội vàng cúi người, giữa hai hàng rào sắt đã đủ chỗ để chịu qua.

Thật là ông Trời giúp ta!

Đúng vào lúc sống chết, Phiên Lộc liều chết, cố sức ngoi lên, mặc kệ thương tích đầy mình, không ngờ mặt nước lại sát với nền đá, chẳng còn chỗ để nổi lên.

Lòng chùng xuống, Phiên Lộc giơ tay sờ nền đá trên đầu, liều mạng bơi về phía trước. Bơi được một lúc, sức lực toàn thân cạn kiệt, bỗng thấy cổ tay mát lạnh, Phiên Lộc mừng quá, cố đạp thật mạnh, đầu ngoi lên mặt nước, gió lạnh ủa tới.

Phiên Lộc thở gấp, ướt lướt thướt ngoi lên, rồi lấy mỗi lửa được gói cẩn thận bằng giấy dầu mang theo bên người ra châm, nhìn xung quanh, lẩm bẩm: "Mẹ kiếp, kẻ trời đánh nào lại sửa nơi này thành phòng giam, hại lão tử suýt nữa chết chìm ở đây"...

Xem ra, không chỉ mình Phiên Lộc phát hiện ra con đường dưới nước này, nơi đây rõ ràng đã có kẻ bố trí để lợi dụng nó, nên phải đặt một hàng rào sắt chắn bên dưới.

Cũng có thể người làm hàng rào sắt nghĩ rằng đằng nào cũng ở dưới nước, có làm dối ăn thật cũng chẳng ai trách mắng, nên hàng rào mới dễ bị lung lay như thế, và chính nó đã cứu mạng Phiên Lộc.

Nghĩ mình vẫn đang trên đất địch, Phiên Lộc vội vàng thổi tắt lửa, thận trọng đi vào phòng giam. Trên tường treo một chiếc đèn dầu, ngọn lửa chỉ to bằng hạt đậu, chiếu ra thứ ánh sáng vàng vọt khắp xung quanh.

Hai binh sĩ canh giữ đang nằm bò trên bàn ngủ gà ngủ gật, dưới chân lăn lóc một đồng binh rượu hết. Chỗ này nằm trong doanh trại Vĩnh Thái, bên ngoài lại có bao nhiêu binh lính, nên chúng cứ tưởng đã kín như bưng, không còn khe hở nào, ai ngờ giờ bỗng xuất hiện một tên sát tinh từ dưới nước ngoi lên?

Phiên Lộc lặng lẽ đến bên hai tên lính canh cửa, cho mỗi tên một cú vào gáy, khiến chúng ngã lăn ra đất.

"Lão tử phải xem xem ai ở trong này mà quan trọng thế..."

Hắn nhìn vào bên trong, thấy một hán tử dáng hình cao to, ánh mắt sáng trong đêm tối, thần thái vô cùng sắc sảo.

Phiên Lộc từ ngoài cửa hỏi vào: "Này, người là ai?"

Nam nhân kia bị trói cả chân lẫn tay, lạnh lùng nhìn về phía Phiên Lộc mặc binh phục Vân Thường đột nhiên xuất hiện, cả người ướt lướt thướt, còn đánh ngất hai tên canh cửa, mà chẳng buồn nhướn mày, chỉ hỏi lại: "Thế người là ai?"

Nam nhân này bị nhốt bao nhiêu lâu, râu tóc lờm chờm che khuất cả nửa khuôn mặt, nhất thời Phiên Lộc chưa thể định hình, nhưng khi người ấy cất tiếng thì tỏ rõ khí thế của một đại tướng quân. Phiên Lộc sững người, nhìn kỹ lại khuôn mặt trong phòng giam, càng lúc càng cảm thấy quen, cuối cùng cũng hoàn toàn tỉnh ngộ, thần sắc vô cùng kinh hoàng: "Người chính là Tắc Doãn của Bắc Mạc!"

Người trong thiên hạ cứ tưởng rằng sau khi khiêu chiến với Hà Hiệp, Tắc Doãn đã bị giết, ai ngờ Tắc Doãn lại bị bí mật giam giữ trong doanh trại của đại quân Vĩnh Thái!

"Ta đã gặp người, người chính là Thượng tướng quân Tắc Doãn của Bắc Mạc!"

Tắc Doãn không lên tiếng, cũng coi như thăm công nhận. Thấy Phiên Lộc, Tắc Doãn biết ngay là người thuộc quân Vân Thường nên vô cùng cảnh giác, e là quỷ kế của Hà Hiệp, hẳn đã quyết định có thể không mở lời thì quyết không mở lời.

"Sao Thượng tướng quân lại bị nhốt trong này? Đã nhốt bao lâu rồi?"

Hỏi liền mấy câu, thấy Tắc Doãn không trả lời, Phiên Lộc biết Tắc Doãn đang nghi ngờ mình. Nghĩ bụng đã liều mạng để chui vào đây mà Tắc Doãn lại không hề cảm kích nên hẳn rất không vui, làm mặt lạnh: "Người không muốn biết ta là ai ư?".

Tắc Doãn nghe khẩu âm, ngữ khí của Phiên Lộc, càng chắc chắn người này ở trong quân Vân Thường nhiều năm, có khả năng chính là mật thám do Hà Hiệp cử đến, bèn cau mày nói: "Muốn nói thì nói, không nói thì cút".

"Lão tử là nghĩa phụ của Tắc Khánh nhi tử Thượng tướng quân!" Mấy hôm nay liên tục nghe Sính Đình và Túy Cúc nói chuyện sau khi biệt ly, hẳn tất nhiên cũng nghe nói đến Dương Phượng và Tắc Khánh.

Lời chưa dứt, Tắc Doãn đã đứng bật dậy, bước vội về phía trước, rồi đứng sững lại, giọng trầm xuống: "Rất nhiều người biết nhi tử ta tên Tắc Khánh, người đừng hòng lừa ta".

Phiên Lộc nặng nề hừ một tiếng, cũng chẳng buồn để ý đến Tắc Doãn nữa, tự đến lục người hai tên lính gác, lấy chìa khóa, mở cửa phòng giam, lầm bầm: "Nghĩa tử đáng thương của ta, nghĩa phụ vốn định cứu mạng phụ thân ngươi, đáng tiếc là... Xem ra phụ thân ngươi cũng chẳng muốn gặp ngươi, chỉ muốn ở đây chờ chết thôi. Sau này nhi tử không còn phụ thân thương xót, nghĩa phụ lại không ở bên, con cô mẹ góa bị người ta ức hiếp, thật đáng thương".

Nghe thế, Tắc Doãn cũng thấy xúc động.

Tắc Doãn bị giam ở đây đã bao ngày nay, không hề có tin tức của Dương Phượng và hài nhi, nghĩ đến việc mẫu tử hai người bị chèn ép mà lòng đau như dao cắt.

Phiên Lộc cũng không nhìn Tắc Doãn, chỉ vờn vai nói: "Ta phải đi thôi, ngoài kia có người đợi ta. Có thể trốn ra theo con đường dưới nước, có muốn theo ta hay không, tùy Thượng tướng quân quyết định". Nói xong, hẳn quay ra theo lối cũ.

Sau phút do dự, Tắc Doãn cũng đi theo Phiên Lộc. Tắc Doãn tính, kể cả ra ngoài, cũng quyết không tiết lộ nửa lời, thì dù có là quỷ kế của kẻ thù, chúng cũng không đạt được kết quả gì.

Bên ngoài doanh trại Vĩnh Thái, hai bóng người đang lặng lẽ trở về.

Những người mai phục bên ngoài thấy bóng họ trở về thì thở phào nhẹ nhõm. Sở Bắc Tiệp và Mạc Nhiên hỏi: "Phiên Lộc đã về chưa?".

Mọi người đều lắc đầu, Mạc Nhiên lòng cũng chùng xuống, trầm giọng: "Ta sẽ quay lại một chuyến".

"Không cần. Phiên Lộc thông thuộc nơi này hơn chúng ta, cứ đợi thêm lúc nữa."

Mọi người lo lắng chờ thêm một lúc, trong lòng ai cũng mường tượng Phiên Lộc, hai hàng mày của Sở Bắc Tiệp cũng chau lại. Nếu Phiên Lộc bị giữ lại trong đó thì biết ăn nói sao với Túy Cúc? Nếu phải xông vào cứu người, đừng nói là cứu không ra, mà e là tất cả kế hoạch đều bị hủy hoại hoàn toàn.

Đang lúc lo lắng, Phiên Lộc bỗng xuất hiện, cả người ướt như chuột lột, lấm lem bụi đất, bộ y phục màu đen đã chuyển thành màu vàng.

Vừa gặp Sở Bắc Tiệp, Phiên Lộc không giải thích mình đã đi đâu, mà hỏi ngay: "Vương gia đã gặp Kỳ Điền chưa?".

Sở Bắc Tiệp vốn đang định giáo huấn hẳn vài câu, nhưng vì không phải lúc nên vẫn trả lời: "Khi bản vương vào đến nơi, Kỳ Điền đang đọc nghiêm lệnh Hà Hiệp quở trách về việc dám gây trở ngại cho quân lệnh, trì hoãn không chịu dẫn quân sang Đông Lâm".

Thấy Phiên Lộc trở về, Mạc Nhiên cũng yên tâm thay cho Túy Cúc, cười xoa, xoa dịu bầu không khí: "Thực ra khi thấy Kỳ Điền gặp Vương gia mà không gọi người truy bắt, cũng đủ biết ông ấy đang dao động".

Phiên Lộc tiếp lời: "Kỳ Điền cũng thật xui xẻo, mới giao tình với Hà Hiệp càng lúc càng tồi tệ, đầu tiên bị Hà Hiệp nghi ngờ đã giết Thôi Lâm Giám, tiếp theo lại bị Hà Hiệp nghi ngờ đang mượn cơ binh sĩ nhiễm bệnh, không làm theo lệnh hắn... Giờ lại bị lão tử cho thêm một xui xẻo nữa".

Sở Bắc Tiệp nghe ra hàm ý trong lời Phiên Lộc: "Thêm xui xẻo gì?".

Phiên Lộc cười đáp: "Kỳ Điền đã làm mất tội phạm nghiêm trọng mà Hà Hiệp bí mật giam giữ thì có được coi là trọng tội không? Hai việc thứ nhất, Hà Hiệp mới chỉ nghi ngờ mà chưa có bằng chứng để đối phó với một đại tướng như Kỳ Điền. Riêng việc thứ ba, làm mất phạm nhân chính là trọng tội, Hà Hiệp nhất định sẽ nhân cơ hội này mà trừng trị Kỳ Điền luôn thể. Tình thế này, e là Kỳ Điền dù không muốn về phe chúng ta cũng không được".

Mạc Nhiên hỏi: "Để mất tội phạm nào mà quan trọng đến vậy?".

Phiên Lộc hỏi: "Thượng tướng quân Tắc Doãn của Bắc Mạc, có quan trọng không?".

Mọi người vô cùng ngạc nhiên.

"Người hiện đang ở đâu?"

Bộ dạng của Phiên Lộc lại vô cùng uể oải, còn ngáp dài một cái rồi mới chỉ ra dốc núi phía sau: "Đã giấu đi rồi, ta phải qua đây báo trước với Vương gia một tiếng. Hai người từng là kẻ thù trên chiến trường, đừng có vừa mới gặp đã quay ra giết hại lẫn nhau. Ta đã phải liều mạng mới cứu được Tắc Doãn ra ngoài đấy".

Sở Bắc Tiệp mừng rỡ, hét lên một tiếng, hơn mười người lao về dốc núi phía sau.

Chương 64

Đúng là Kỳ Điền đang lâm vào cảnh ngộ thực sự nguy hiểm.

Từ khi lên nắm đại quyền, thái độ của Hà Hiệp với những đại thần Vân Thường công lao hiển hách cũng dần thay đổi, Tuy Hà Hiệp vẫn liên tục ban thưởng, nhưng khoảng cách giữa họ xa lạ hơn nhiều. Kỳ Điền là người thông minh, sao lại không nhận ra Hà Hiệp đang xây dựng thế lực của mình? Đề bạt Thôi Lâm Giám thống lĩnh đạo quân Cam Phụng chính là một ví dụ điển hình.

Điều này cũng có nghĩa, tương lai khi Hà Hiệp lập tân quốc, chắc chắn sẽ không lấy Vân Thường làm nền tảng, ý rõ ràng rằng con dân tứ quốc hoàn toàn bình đẳng như nhau.

Đối với người Vân Thường, đấy là việc vô cùng tồi tệ.

Sở Bắc Tiệp đêm khuya bí mật xuất hiện, đúng lúc Kỳ Điền đang rối bời vì những lời chỉ trích của Hà Hiệp. Cũng không biết tại sao, khi Sở Bắc Tiệp xuất hiện trước mắt như thần tướng hạ phàm, Kỳ Điền đã không hề hô gọi thị vệ.

Trần Bắc vương mai danh ẩn tích bao lâu, gần như đã trở thành một câu chuyện thần thoại trong dân gian. Vậy mà, kẻ tử thù của Hà Hiệp lại đột nhiên đứng ngay trước mắt Kỳ Điền, hùng hồn nói năng, thật ngoài sức tưởng tượng. Đây là điều Kỳ Điền chưa bao giờ ngờ tới.

Cũng không thể nói rằng, những lời của Sở Bắc Tiệp là hoàn toàn vô lý.

"Kỳ đại tướng quân đã tận mắt chứng kiến những thủ đoạn của Hà Hiệp đối phó với Quý gia. Quý gia và cả Vân Thường đã bị hủy hoại trong tay hắn, tương lai cũng không thể đảm bảo rằng Kỳ đại tướng quân sẽ không bị hủy hoại bởi tay Hà Hiệp. Kỳ đại tướng quân xuất thân từ vương tộc Vân Thường, chẳng lẽ lại không tính một đường lui cho gia tộc mình?"

Kỳ Điền hạ giọng nói: "Người đừng hòng dùng kế ly gián, ta chẳng có chỗ nào không phải với tiểu Kính An vương, làm gì có chuyện tiểu Kính An vương sẽ đối phó với ta?".

Thấy những lời vừa rồi của mình vẫn chưa đủ sức nặng, nụ cười của Sở Bắc Tiệp càng thêm ý nhị: "Thế Diệu Thiên công chúa có chỗ nào không phải với Hà Hiệp?".

Cả người Kỳ Điền như đông cứng: "Công chúa điện hạ vì sinh khó mà quy tiên".

Cứ tưởng Sở Bắc Tiệp sẽ tiếp tục khiêu khích, không ngờ chàng chỉ buồn bã thờ dài: "Kỳ đại tướng quân nghĩ như thế thì bản vương còn có cách gì? Anh hùng hảo hán, phải được chết oanh liệt nơi chiến trường, chứ như Quý Thường Ninh thì sao có thể nhắm mắt?".

Sở Bắc Tiệp mình vận áo đen, nhưng toát lên vẻ quang minh chính đại. So với vẻ phong lưu khoáng đạt của Hà Hiệp, Trần Bắc vương lại cam đảm, anh hùng theo một cách khác.

Kỳ Điền nhìn theo dáng hình Sở Bắc Tiệp rời đi, tay vẫn đặt trên cán kiếm.

Sở Bắc Tiệp nửa đêm xuất hiện mà không ra tay với Kỳ Điền, hoàn toàn khác với cảnh ngộ của Thôi Lâm Giám, nếu biết được chuyện này, e là Hà Hiệp sẽ càng thêm nghi ngờ.

Do dự hồi lâu, cuối cùng Kỳ Điền đã không làm kinh động đến đám thị vệ.

Chủ soái và đại tướng nghi ngờ nhau đến mức này, thực khiến người ta lạnh lòng.

Kỳ Điền chờ đợi qua được một đêm, trời còn chưa sáng, đã thấy một binh lính chạy vào bẩm báo: "Đại tướng quân, không hay rồi, phạm nhân trong nhà lao dưới nước đã trốn thoát rồi!".

"Cái gì?" Kỳ Điền cả đêm không ngủ, giờ lại bật dậy, mắt trợn trừng, thét hỏi: "Trốn thế nào? Đã sai người đuổi theo chưa?".

"Hình như trốn theo đường nước ngầm, hàng rào sắt dưới nước đã bị bung ra, cũng không biết hấn làm thế nào mở được phòng giam. Đại tướng quân, chúng ta có nên lập tức bẩm báo việc này với tiểu Kính An vương?"

Kỳ Điền chờ đợi hồi lâu, trầm giọng: "Việc này tuyệt đối không được để lộ ra ngoài. Các người giữ kỹ cái miệng, ta tự có dự liệu". Đuổi hết đám cận vệ ra ngoài, Kỳ Điền dậy mặc xiêm y, ngồi không được, đứng cũng chẳng xong, khuôn mặt rầu rĩ. Ra trận giết địch, phải đổ bao nhiêu máu cũng chẳng nề hà, nhưng những chuyện chốn quan trường, thật khiến người ta phiền muộn.

Đúng thật là nhà dột gặp mưa rào.

Vương cung Quy Lạc.

Trên đại điện, Đông Chước đang bẩm báo với Hà Hiệp: "Mật thám phát hiện thấy Nhược Hàn xuất hiện ở Bắc Mạc, hình như đang bí mật chiêu mộ binh mã".

"Nhược Hàn? Cứ để hấn chiêu mộ", Hà Hiệp chẳng buồn để ý, "Ta đang mong có người chiêu mộ bọn phản loạn đó lại, để quét sạch một đám. Yên tâm, ta tự có cách đối phó với Nhược Hàn".

Hà Hiệp vẫn chưa hề biết Tắc Doãn đã được cứu ra.

Hôm đó hấn giữ mạng Tắc Doãn lại, là để sau này dùng đến. Ảnh hưởng của vị thượng tướng quân này đối với Bắc Mạc cũng giống như ảnh hưởng của Sở Bắc Tiệp với Đông Lâm. Giữ lại tính mạng của Tắc Doãn, để đề phòng đến ngày sau tàn quân Bắc Mạc tập hợp lại phản kháng.

Khắp trên dưới Bắc Mạc đều tưởng Tắc Doãn đã hy sinh vì nước, thử hỏi, nếu Thượng tướng quân Tắc Doãn mà tướng sĩ Bắc Mạc một lòng kính yêu bị đẩy ra phía trước, dao sắc kề cổ, thì lòng quân Bắc Mạc có đại loạn một phen?

Quân bài quan trọng, phải giữ lại dùng lúc quan trọng. Đó là một trong những sách lược ra tay là thắng của Hà Hiệp.

"Kỳ Điền đại tướng quân cũng vừa gửi tấu báo đến. Kỳ đại tướng quân nói không dám chậm trễ quân lệnh, chỉ là gần đây đạo quân Vĩnh Thái đột nhiên xuất hiện bệnh lạ, binh sĩ người nào người nấy tay chân uể oải, cả người ngựa ngáy..."

"Hừ!", Hà Hiệp lạnh lùng, "Còn dám quanh co. Nếu đã là bệnh, thì đã xác định được bệnh gì hay chưa?".

Đông Chước làm việc rất cẩn thận, trả lời cũng thành thực: "Có vẻ như không phải Kỳ đại tướng quân đang quanh co. Hình như cùng một lúc các doanh trại Vân Thường đều xảy ra tình trạng này, ban đầu mọi người lo là dịch bệnh, may mà bệnh cũng không nặng, không ai mất mạng".

Hà Hiệp nghe thế thì quan tâm hẳn lên: "Đã kiểm tra quân lương chưa?".

"Đã kiểm tra rồi, nhưng không hề có vấn đề gì. Xem ra nguyên nhân không bắt đầu từ quân lương."

Hà Hiệp cười lạnh lùng: "Kiểm tra không ra thì càng đáng nghi. Chẳng lẽ người quen bên cạnh Sở Bắc Tiệp có ai? Các đại doanh đều xảy ra vấn đề, thì không phải là chuyện của một đội quân lương. Gan cũng to bằng trời, dám vào hẳn đất Vân Thường ta".

Đông Chước nghe Hà Hiệp đang ám chỉ đến Sính Đình, cả người chấn động, nhưng lại cau mày: "Dám động thủ vào quân lương, việc này hoàn toàn không thể, chẳng lẽ bọn họ có bản lĩnh vào tận Thả Tây phá hoại?".

Quần thần trên điện, đặc biệt là các võ tướng đều lắc đầu không tin.

Hà Hiệp cũng biết Đông Chước nói có lý, suy nghĩ giây lát, sắc mặt bỗng đổi, hét lên: "Mang bản đồ ra đây!".

Giờ bản đồ, Hà Hiệp nhìn qua một vòng, ngón tay chỉ vào một điểm, cổ nín giận: "Thế này mà bọn chúng cũng nghĩ được ra để thừa cơ lợi dụng".

Quần thần đều ở bên dưới, có dướn cổ lên cũng không nhìn thấy Hà Hiệp đang chỉ đến chỗ nào trên bản đồ. Đột nhiên lại nghe Hà Hiệp hỏi: "Ai là thủ thành của thành Thả Nhu?".

Có người vội vàng tra bảng danh quan lại, bẩm báo: "Là Phiên Lộc".

Hà Hiệp vừa nghe, biết là người của Quý Thường Thanh thì càng chắc chắn với suy đoán của mình, liền gấp bản đồ, trầm giọng: "Sở Bắc Tiệp chắc chắn đang ở Vân Thường. Lập tức chuẩn bị hành trang, ta sẽ dẫn binh trở về Vân Thường!".

Hà Hiệp kiêu dũng thiện chiến, chưa từng thất bại. Nói tới việc dẫn binh chinh chiến, hấn tác phong sấm rền gió cuốn, vô cùng hùng mãnh. Dù còn nghi ngờ nhưng quần thần cũng chẳng dám can gián, lần lượt cao giọng hô vang.

Các tướng võ biết rằng ra trận là có thể lập được công lao thì càng nắm chặt tay, hưng phấn vô cùng.

Hà Hiệp nói với Phi Chiêu Hành: "Chiêu Hành, Quý Lạc vẫn chưa ổn, người làm việc cẩn trọng, ta để người lại trông coi mọi việc. Đội tinh binh giữ thành ở đây, giao hết cho người quản lý. Lần này tướng sĩ của đạo quân Ủy Bắc sẽ theo ta thân chinh".

Phi Chiêu Hành lạnh cóng cả người.

Chỉ đôi ba câu, Hà Hiệp đã lột sạch binh quyền của Phi Chiêu Hành, cả mấy tướng sĩ mà hấn phải mất công lung lạc cũng nhất loạt bị điều đi. Nếu trước khi xuất chinh, Hà Hiệp để lại một mật lệnh xử lý, thì Phi Chiêu Hành sao giữ nổi cái mạng của mình.

Phi Chiêu Hành nắm chặt bàn tay, sắc mặt vẫn không hề thay đổi, nhận lệnh của Hà Hiệp.

Hà Hiệp nhận lấy ấn soái từ Phi Chiêu Hành, binh quyền của đạo quân Ủy Bắc giờ đã nằm trong tay hấn. Hấn gật đầu nói: "Mọi người mau chuẩn bị đi, ba canh giờ sau sẽ xuất phát ở cổng thành".

Quần thần dạ vâng, lập tức tản đi.

Phi Chiêu Hành một mình ra khỏi cổng cung, sau lưng bỗng vang lên tiếng gọi: "Phi tướng quân, xin dừng bước!".

Hắn quay đầu, hóa ra là trưởng thị vệ của Hà Hiệp đang dẫn theo bốn, năm thị vệ đuổi theo, tươi cười nói với Phi Chiêu Hành: "Tiểu Kính An vương có dặn để Phi tướng quân cai quản đội tinh binh giữ thành, ta phụng lệnh dẫn Tướng quân đi tiếp nhận". Trưởng thị vệ thần thái tự nhiên, cứ tưởng sẽ không để lộ chút sơ hở nào.

Ai ngờ Phi Chiêu Hành vốn tinh hơn người, lại sớm nghi ngờ Hà Hiệp từ lâu.

Ánh mắt Phi Chiêu Hành nhìn về phía mấy thị vệ sau lưng tên trưởng thị vệ kia, hai tay họ buông xuống, nhưng chỉ cần động ngón tay là có thể tuốt kiếm. Phi Chiêu Hành sao có thể không nhận ra ý đồ của họ, xem ra Hà Hiệp đã hạ lệnh xử lý hắn. Phi Chiêu Hành cười gằn trong lòng, song nụ cười ngoài mặt lại hân hoan vô cùng: "Được rồi, làm phiền huynh đệ đưa ta đi một chuyến".

Họ lên ngựa, khi rẽ vào con ngõ, Phi Chiêu Hành nhanh chóng rút kiếm, đâm vào ngực tên trưởng thị vệ. Đối phương không ngờ hắn lại ra tay trước, chỉ kịp kêu lên một tiếng thảm thiết, rồi ngã xuống ngựa.

Phi Chiêu Hành giật dây cương, thúc ngựa quay đầu bỏ chạy. Mấy người còn lại thấy hắn chạy đi, mới đột nhiên tỉnh ngộ, hò hét đuổi theo. Vì Hà Hiệp hạ lệnh chỉnh trang quân ngũ chờ ở cổng thành để xuất phát, nên cổng thành đã mở toang. Phi Chiêu Hành mặc trang phục tướng quân, phi vèo ra đến đó, các binh sĩ canh cổng vội vàng hành lễ. Họ còn chưa kịp ngẩng đầu, cả người lẫn ngựa của vị tướng quân kia đã phi như bay về phía xa.

Hà Hiệp nhận được tin, nổi khùng: "Có một việc nhỏ như thế mà làm không xong!".

Nhưng đại quân sắp xuất phát, Hà Hiệp chỉ có thể lệnh cho một phó tướng dẫn quân truy bắt Phi Chiêu Hành, còn mình, sau khi sắp xếp thỏa đáng những việc ở Quy Lạc thì khoác quân trang, đi ra cổng thành.

Thành Thả Nhu.

Vì Tắc Doãn bình an trở về nên tiếng cười vang vọng trong phủ thủ thành mấy ngày không ngớt.

Sở Bắc Tiệp và Tắc Doãn từng là kẻ thù trên chiến trường, nhưng vì Sính Đình, Dương Phượng và vì thời cuộc loạn lạc, cuối cùng họ đã trở thành bằng hữu cùng chung hoạn nạn.

"Ta nhớ nhi tử quá."

"Ta cũng thế."

Nói đến nhi tử, cả hai đại tướng đều không tránh được tiếng thở dài.

Tắc Doãn nói: "Trần Bắc vương còn hơn ta một chút, ít nhất cũng có Bạch cô nương ở bên. Dương Phượng và Khánh nhi đáng thương còn chưa biết ta được bình yên, không biết họ lo lắng đến mức nào".

Đúng lúc Sính Đình từ ngoài bước vào, liền che miệng cười nói: "Càng xa cách, càng mặn nồng. Dương Phượng đau lòng bao nhiêu, đợi đến lúc gặp được Thượng tướng quân, tỷ ấy sẽ càng mừng vui bấy nhiêu".

Sở Bắc Tiệp là người từng trải trong việc này, nên hoàn toàn hiểu được cảm nhận của Tắc Doãn, bèn an ủi: "Cũng không có cách nào, binh lực ở Đông Lâm rất ít, để tránh sự chú ý của quân Văn Thường, chúng ta phải cố gắng không được liên lạc với họ".

Lúc này, Phiên Lộc cũng dắt theo Túy Cúc đi vào, thấy Sở Bắc Tiệp, liền hỏi: "Khi nào Trần Bắc vương lại đi gặp Kỳ Điền?".

"Ta trốn được ra ngoài, Kỳ Điền không thể bẩm báo với Hà Hiệp, giờ chắc đang đứng ngồi không yên. Món ăn đã nấu xong, phải bê lên bàn thôi", Tắc Doãn cười ha ha.

Sở Bắc Tiệp cũng đang có dự định này nên triệu tập mọi người, nói: "Việc không thể chậm trễ, chúng ta lại đi gặp Kỳ Điền một chuyến". Lần này Sở Bắc Tiệp sẽ cùng đi với Mạc Nhiên và Tắc Doãn, Phiên Lộc ở lại trông coi Thả Nhu.

Phiên Lộc có chút buồn bã, lần trước chỉ đánh ngất hai tên lính gác, mà chưa giết được người nào nên vẫn ngựa ngáy chân tay, không ngờ lần này lại phải ngồi nhà.

Túy Cúc ôm ngực nói: "Hay quá, hay quá, khi bị nhốt trong lồng rồi". Nói xong, nàng nhìn qua phía Phiên Lộc. Sở Bắc Tiệp không để Phiên Lộc mạo hiểm, trong lòng Túy Cúc rất vui.

Họ lại xuất phát giống như lần đầu. Trước khi đi, Sính Đình nói với Sở Bắc Tiệp: "Vương gia đi nhanh rồi về, thiếp cứ có cảm giác lo lắng bất an".

Sở Bắc Tiệp mỉm cười đáp: "Không có ta bên cạnh, tất nhiên nàng sẽ thấy bất an. Yên tâm, ta sẽ sớm trở về". Sau đó, chàng khẽ hôn lên gáy Sính Đình. Sính Đình nhắm mắt, ngoan ngoãn đón nhận.

Phiên Lộc đứng cạnh cười nói với Túy Cúc: "Nàng nhìn người ta mà xem, sao mà thân thiết thế. Lần trước ta chỉ muốn giữ tim cho nàng.. Thế mà...". Lời còn chưa dứt, Phiên Lộc đã kêu ầm lên, rõ ràng phải nhận một đòn của Túy Cúc.

Lần này họ xuất phát từ sớm, khi đến doanh trại của quân Vĩnh Thái, trời vẫn còn sáng. Các phòng trong quân doanh này hầu như đều xây bằng gạch, có nhiều nơi yếm hơn so với những doanh trại khác. Mấy người lạng lẽ lên vào doanh trại. Nơi ở của Kỳ Điền hoàn toàn yên ắng, bên ngoài cũng chẳng có bóng ai, hình như đã bị Kỳ Điền đuổi đi hết. Sở Bắc Tiệp nhìn tình thế, cảm thấy có chút chắc chắn nên không ần nấp thêm mà tiến thẳng vào phòng Kỳ Điền.

Sở Bắc Tiệp ung dung cười nói: "Kỳ đại tướng quân đã nghĩ xong chưa? Hôm nay bản vương đến để nhận hời âm".

Kỳ Điền hạ giọng: "Trần Bắc vương đã cứu Tắc Doãn thượng tướng quân?".

Sở Bắc Tiệp mỉm cười không đáp.

"Trần Bắc vương có biết, chỉ cần ta hô lên một tiếng, Trần Bắc vương sẽ lập tức chết không có đất chôn", Kỳ Điền hạ giọng hỏi.

Sở Bắc Tiệp vẫn mỉm cười, ánh mắt kiên định nhìn thẳng Kỳ Điền, một lúc lâu mới hỏi: "Vậy tại sao Kỳ đại tướng quân không hô lên một tiếng?". Từng chữ lời nói của Sở Bắc Tiệp đều mang phong thái vương giả, ngạo mạn nhìn thời cuộc, không chao đảo trước sóng to gió lớn.

Kỳ Điền trừng mắt nhìn Sở Bắc Tiệp, cuối cùng cũng chùng xuống, thở dài: "Mấy hôm nay, ta đã nghĩ rất nhiều... Vốn dĩ ta dự định nếu Trần Bắc vương quay lại lần nữa, ta sẽ liều mạng bắt lấy. Có thể tận trung tận lực vì Vân Thường, tính mạng này nào có đáng gì?".

Trên mặt bàn trước mặt có hai bức thư đang mở, Kỳ Điền cầm một bức lên, đưa cho Sở Bắc Tiệp: "Nhưng ta là võ tướng hộ quốc, ghét nhất kẻ phản bội. Trần Bắc vương hãy xem... Nếu không phải bức thư này, e là gặp Trần Bắc vương, ta đã gọi người tới rồi".

Sở Bắc Tiệp cầm bức thư, cúi xuống xem người gửi, bên trên viết rõ ba chữ "Phi Chiếu Hành", nét chữ nguệch ngoạc, rõ ràng viết trong lúc vội.

"Phi Chiếu Hành này chẳng phải chính là đại tướng tâm phúc bên cạnh Hà Hiệp sao?".

"Đúng thế, trên này có cả ấn của Phi Chiếu Hành, không thể là giả." Kỳ Điền gật đầu, khuôn mặt thoáng sự phần nộ và đau đớn không nói nên lời, giọng khàn đặc, "Trong thư, Phi Chiếu Hành nói đến việc Hà Hiệp đã... đã hại chết Diệu Thiên công chúa như thế nào".

Sở Bắc Tiệp hiểu ra ngay lập tức, trong lòng thảm ngạc nhiên sao bức thư này lại đến đúng lúc thế, rồi đọc kỹ một lượt từ đầu đến cuối. Trong lúc vội vã, Phi Chiếu Hành vẫn không hề lộn xộn mà miêu tả vô cùng sinh động và tường tận việc Hà Hiệp giam lỏng rồi bức tử Diệu Thiên công chúa ra sao, vô cùng bi thảm, khiến một người ngoài như Sở Bắc Tiệp cũng thấy không thể chịu đựng, huống hồ là vị đại tướng bao nhiêu năm trung thành hết mực với vương tộc Vân Thường?

Nếu Phi Chiếu Hành viết mười lá thư như thế, gửi đến tay tất cả các đại tướng Vân Thường thì cảnh ngộ của Hà Hiệp đã thực sự gặp nguy hiểm. Chỉ là không biết tại sao Phi Chiếu Hành lại đột nhiên phản bội Hà Hiệp, mà đoạn tuyệt đến mức này.

Kỳ Điền đọc xong bức thư của Phi Chiếu Hành, chợt hỏi: "Trần Bắc vương từ Thả Nhu tới đây?".

Lời hỏi thẳng của Kỳ Điền khiến một người điềm tĩnh như Sở Bắc Tiệp cũng phải giật mình, vội hỏi: "Kỳ đại tướng quân làm sao biết được?".

Kỳ Điền đưa bức thư thứ hai trên bàn cho Sở Bắc Tiệp: "Bức thư này gần như đến cùng một lúc với bức thư của Phi Chiếu Hành. Hà Hiệp muốn ta lập tức dẫn binh xuất phát, trợ giúp hấn tấn công thành Thả Nhu. Hừ, ta chỉ muốn gặp hấn trực diện, đánh cho hấn tan tác một trận!".

Sở Bắc Tiệp gần như giằng lấy bức thư: "Hong rồi!".

Hà Hiệp dẫn binh bao vây thành Thả Nhu đúng lúc Sở Bắc Tiệp để Sính Đình ở lại đó!

Dù trong lòng vô cùng sốt ruột, nhưng Sở Bắc Tiệp vẫn bình tĩnh hỏi Kỳ Điền: "Kỳ đại tướng quân có thể chỉ huy cánh quân Vĩnh Thái đối phó với Hà Hiệp không? Nếu tướng sĩ Vĩnh Thái không tuân theo lệnh thì làm thế nào?".

Kỳ Điền hiểu rằng đã có chuyện xảy ra, bèn nói thẳng: "Quân Vĩnh Thái đều là con dân Vân Thường, chỉ cần ta đọc cho họ bức thư của Phi Chiếu Hành, đảm bảo sẽ không còn ai dốc sức cho Hà Hiệp nữa. Chẳng giấu gì Trần Bắc vương, từ khi chiếm được Bắc Mạc, Đông Lâm và Quy Lạc, chúng dân Vân Thường càng lúc càng bị xem thường".

"Được!", Trần Bắc vương nói, "Vậy Kỳ đại tướng quân hãy lập tức theo ta đến Thả Nhu, đối kháng với Hà Hiệp".

"Đương nhiên là ta muốn tiến thẳng tới Thả Nhu quyết chiến một trận với Hà Hiệp, nhưng hận một nỗi gần đây binh sĩ của ta mắc bệnh lạ, ai nấy chân tay rã rời uể oải, còn không trèo được lên lưng ngựa."

Biết chắc chuyến đi này sẽ lôi kéo được Kỳ Điền, nên Sở Bắc Tiệp đã sớm bảo Sính Đình chuẩn bị thuốc giải. Chàng nói với Kỳ Điền: "Kỳ đại tướng quân không phải lo việc này, bản vương đã mang sẵn thuốc giải, chỉ cần pha với nước mỗi người uống một ngụm, đảm bảo sẽ khỏe lại như trước", rồi vỗ vào tay nải trên lưng.

Kỳ Điền há miệng, hoàn toàn tỉnh ngộ.

"Còn một việc nữa", Kỳ Điền cau mày, "Không phải ta đánh giá thấp khả năng của Trần Bắc vương, nhưng Hà Hiệp không hề đơn giản, lại dẫn theo hai cánh quân bao vây thành Thả Nhu. Quân Vĩnh Thái của ta chỉ bằng một nửa binh lực của Hà Hiệp, e rằng không thể địch nổi. Tuy phần lớn hai đạo quân trong tay Hà Hiệp đều là con dân Vân Thường, nhưng hai bên đối đầu, đâu có cơ hội nói rõ nguồn cơn?".

Sở Bắc Tiệp nhớ đến Sính Đình, lòng như lửa đốt, bàn tay nắm chặt Thần uy bảo kiếm, mồ hôi như đang túa ra, lạnh toát. Biết Kỳ Điền hoàn toàn có lý, suy nghĩ giây lát, Sở Bắc Tiệp hỏi: "Gần đây ngoài đạo quân Cam Phượng, hình như còn có cánh quân Vĩnh Tiêu?".

"Đúng thế. Trước đây khi tấn công Đông Lâm, cánh quân Vĩnh tiêu đã bị tiêu diệt hoàn toàn, quân Vĩnh Tiêu hiện tại là đội quân do các hàng binh tập hợp mà thành."

"Binh sĩ ở đâu là chính?"

Trong lòng thầm hâm mộ Sở Bắc Tiệp am hiểu binh pháp, nhạy cảm hơn người, Kỳ Điền vội đáp: "Phần đông là hàng binh của Bắc Mạc và Đông Lâm, binh sĩ Quy Lạc chiếm không nhiều. Hà Hiệp sợ họ không phục nên đặc biệt ưu đãi, lương bổng đều gấp đôi chỗ khác. Có điều, Thường Lượng tướng quân thống lĩnh cánh quân này vô cùng trung thành với Hà Hiệp, dù có đọc bức thư của Phi Chiếu Hành, hấn cũng chưa chắc hận Hà Hiệp như chúng ta".

Sở Bắc Tiệp cười vang: "Thế thì sợ gì?". Sở Bắc Tiệp bước ra cửa, gọi khẽ: "Các vị vào đây".

Mấy đại tướng đang mai phục bên ngoài nghe thấy Sở Bắc Tiệp gọi, biết việc đã thành, lần lượt bước vào phòng.

Việc vô cùng cấp bách, Sở Bắc Tiệp nhanh chóng sắp xếp: "Hà Hiệp đang dẫn theo hai đạo quân xông đến Vân Thường, có thể tấn công thành Thả Nhu bất cứ lúc nào. Ta và Kỳ Điền đại tướng quân sẽ lập tức dẫn theo cánh quân Vĩnh Thái tiến về thành Thả Nhu. Ba mươi dặm về phía bắc của nơi này còn có cánh quân Vĩnh Tiêu, kẻ thống lĩnh là Thường Lượng, tâm phúc của Hà Hiệp, binh sĩ phần đông là người Đông Lâm và Bắc Mạc. Tắc Doãn, Mạc Nhiên hãy lập tức đột nhập vào doanh trại Vĩnh Tiêu, không từ thủ đoạn giết chết Thường Lượng, giành lấy cánh quân này".

Biết Hà Hiệp sắp tấn công thành Thả Nhu, ai nấy đều lo lắng. Tắc Doãn và Mạc Nhiên mang theo trọng trách, không dám lơ là, nhận lệnh của Sở Bắc Tiệp, đi ngay lập tức.

Sở Bắc Tiệp hít một hơi thật sâu, nhìn Kỳ Điền: "Kỳ đại tướng quân, chúng ta đi báo thù cho Diệu Thiên công chúa".

Sính Đình, nhất định nàng phải đợi ta trở về.

Chương 65

Trên không trung vang lên tiếng hú dài của chim ưng.

"Kỳ lạ..." Phiên Lộc nghe thấy liền ngẩng lên nhìn chăm chăm về phía chấm nhỏ đang chao lượn trên bầu trời: "Kiểu bay lượn kia rõ ràng là của loại ưng được huấn luyện, sao nó lại đột nhiên bay đến chỗ chúng ta?".

Sính Đình nhìn theo ánh mắt Phiên Lộc, thấy rõ con chim ưng như đang lo lắng bất an bay trên bầu trời, bèn cau mày đáp: "Khi đến thành Thả Nhu, Vương gia đã sắp xếp một tiểu đội ở lại biên giới của Đông Lâm và Vân Thường để giám sát động tĩnh của quân Vân Thường. Người dẫn đầu có nuôi một con chim ưng, không lẽ là nó? Sao nó lại bay đến đây?". Nghe tiếng chim ưng kêu mãi không ngừng, hình như việc rất khẩn cấp, Sính Đình vội vàng vào phòng lấy cái vòng chim ưng Sở Bắc Tiệp để lại, giờ lên lắc lắc, chiếc vòng không ngừng phát ra tiếng kêu.

Chiếc vòng này là của chủ nhân con chim ưng đưa cho Sở Bắc Tiệp để giữ liên lạc. Con chim ưng nghe tiếng vòng, biết đã tìm đúng chỗ, lại hú dài một tiếng rồi lao thẳng xuống, vô cùng dũng mãnh.

Phiên Lộc nhanh tay nhanh mắt, vội cầm lấy cái vòng trong tay Sính Đình, vứt sang bàn đá bên cạnh. Ngay lập tức, con chim ưng lao tới, rất thông minh thu gọn đôi cánh, đỗ trên bàn đá, móng vuốt chụp lấy cái vòng.

Dưới chân con chim ưng có buộc một mảnh vải nhỏ, Phiên Lộc giơ tay định lấy.

Túy Cúc đứng cạnh, vội kêu lên: "Cẩn thận nó mổ!".

Túy Cúc chưa kịp nói xong, Phiên Lộc đã lấy được mảnh vải đó, bèn cười nói: "Con chim ưng này còn dịu dàng hơn nàng, không mổ người bừa bãi. Để ta xem nó đưa tin tốt gì đến". Vừa giở mảnh vải ra, sắc mặt hắn đã hoàn toàn thay đổi.

Túy Cúc đã ở bên Phiên Lộc bao lâu nay, nhưng chưa từng thấy sắc mặt Phiên Lộc khó coi đến mức này, vội hỏi: "Sao thế?".

"Hà Hiệp dẫn theo hai cánh quân, đang tiến về thành Thả Nhu."

"À!" Túy Cúc kinh hãi kêu lên, rồi ôm chặt miệng, nhìn sang Sính Đình.

Sính Đình nghe Phiên Lộc nói vậy, mặt hoa cũng thất sắc, đứng bật dậy, cả người loạng choạng, vội vàng vịn vào bàn đá, hỏi: "Hai cánh quân nào? Bao giờ tới thành Thả Nhu?".

Phiên Lộc cười khổ: "Trên mảnh vải chỉ viết một câu, ta sao biết được? Có điều nét chữ cầu thả thế này, chắc chắn tình hình vô cùng khẩn cấp".

Túy Cúc vội hỏi: "Hà Hiệp đến thì hỏng rồi! Cô nương có cách gì không? Ai ya, sao Vương gia lại không ở đây vào lúc này?".

Sính Đình lắc đầu nói: "May mà Vương gia chọn hôm nay...". Đến cuối câu, nàng bỗng im bật.

Phiên Lộc trầm giọng: "Mọi người ngay lập tức rời khỏi đây. Chỗ này cứ để ta, có thể tránh được Hà Hiệp lúc nào hay lúc ấy". Về mặt hấn ánh lên sự khảng khái hiếm thấy.

Túy Cúc lo lắng, khuôn mặt như sắp khóc.

Sính Đình suy nghĩ một lúc, rồi ngẩng lên, vô cùng quyết đoán: "Lập tức rút hết. Hà Hiệp đến thành Thả Nhu, chắc chắn đã biết mọi chuyện nên sẽ không để Phiên thủ thành nói được nửa tiếng, kiếm đã xộc tới".

Hoắc Vũ Nam cùng những người khác vội vã chạy đến, nghe Sính Đình nói thế, liền hỏi: "Không nguy cấp đến mức ấy chứ? Chim ưng nhanh hơn người nhiều, chắc vẫn còn thời gian, chi bằng cứ đợi Vương gia quay lại, đi cho chắc".

Sính Đình lắc đầu kiên quyết: "Không, phải lập tức rút hết khỏi thành Thả Nhu. Phiên Lộc, người mau nghĩ cách thông báo cho người của chúng ta trong thành, không cần tập hợp, lập tức ra khỏi thành, rút về phía đạo quân Vĩnh Thái".

Phiên Lộc cau mày: "Không biết tình hình bên Kỳ Điền đại tướng quân thế nào, nếu ông ấy không chịu theo chúng ta mà dẫn quân trợ giúp Hà Hiệp, thì trên đường gặp phải quân Vĩnh Thái sẽ chẳng khác nào tự chui đầu vào rọ ư?".

Sính Đình thở dài: "Hà Hiệp dẫn hai đạo quân đến, chúng ta ở đây chỉ vẹn vẹn một ngàn người, dù Vương gia giành được đạo quân Vĩnh Thái hay không, chúng ta ở lại thành Thả Nhu cũng cầm chắc cái chết. Nếu đạo quân Vĩnh Thái đi theo Vương gia, chúng ta sớm gặp được thì còn có tia hy vọng".

Sính Đình nói hết mọi lẽ, cuối cùng mọi người cũng hiểu được tình thế nguy hiểm tới mức nào, ai nấy lòng chùng xuống. Họ bỏ lại hành trang, lập tức rời khỏi thành Thả Nhu.

Phiên Lộc cho gọi mấy sai dịch tới, cho mỗi người một tờ ngân phiếu với số lượng lớn, về mặt hơn hờ, dặn dò: "Hôm nay lão gia ta cho các người một việc hay, mỗi người đi dán mười tờ cáo thị, dán ở những nơi bắt mắt nhất trong thành. Nửa canh giờ sau làm xong quay về, ta sẽ thưởng cho mỗi người một tờ ngân phiếu nữa".

Mấy tên sai dịch chưa bao giờ được tờ ngân phiếu có giá trị lớn như thế, ai cũng cười không khép được miệng, cúi đầu khom lưng hỏi: "Đại nhân cần viết cáo thị gì, tiểu nhân sẽ cho viết thật đẹp".

Hai hàng mày của Phiên Lộc nhướng lên: "Ai cần các người viết đẹp? Phải nhanh, thật nhanh! Bên trên viết mấy chữ, "Đi ngay, phía đông!". Chỉ bốn chữ này! Đừng hỏi nghĩa là gì, cứ làm theo lời ta là được. Nghe cho rõ, nửa canh giờ sau phải làm cho xong!".

Đuổi hết đám sai dịch, Phiên Lộc vội vàng vòng ra cửa sau của phủ thủ thành. Túy Cúc và mọi người đã chọn ra những con ngựa tốt nhất trong phủ, thấy Phiên Lộc thì vút ngay một dây cương sang. Phiên Lộc nhảy lên ngựa, hét lên: "Đi!".

Ngay lập tức, tiếng vó ngựa rền vang, một đoàn người phi như bay ra khỏi cổng thành. Hôm nay không họp chợ, cổng thành đóng sớm hơn ngày thường, Phiên Lộc đứng dưới cổng thành, ngẩng đầu, hét vang: "Mở cổng thành! Mau mở cổng thành cho lão tử!".

Binh sĩ giữ thành nhìn thấy Thủ thành đại nhân thì hoảng hốt làm theo. Chỉ trong chốc lát, những tờ cáo thị sai dịch vừa dán đã phát huy tác dụng, bao nhiêu người cưỡi ngựa từ khắp các góc ngách trong thành phi ra. Họ chính là những tinh binh thuộc hạ của Sở Bắc Tiệp đang mai phục trong thành Thả Nhu. Khi cánh cổng thành chuẩn bị mở, bên ngoài đã có hàng trăm người đang chờ sẵn.

Cánh cổng thành cốt kết mở ra khe hở chỉ đủ cho một người qua. Phiên Lộc cưỡi ngựa đi trước, đang định phi qua, bỗng một mũi tên xé gió lao tới, Phiên Lộc vội nghiêng đầu tránh, "phập" một tiếng, mũi tên cắm vào cánh cửa.

Túy Cúc kêu lên: "Không hay rồi, bọn họ đã đến! Đóng cổng thành lại, biết đâu còn có thể chống đỡ được một lúc!".

"Không", Sính Đình lạnh lùng, "Vội vàng bắn tên, đó là đội quân tiền trạm. Nhân lúc vòng vây chưa chặt, chúng ta hãy xông ra. May mà chúng ta vẫn nhanh hơn Hà Hiệp một chút". Nói xong, nàng khẽ mỉm cười.

Thấy nụ cười ung dung của Sính Đình, mọi người trấn tĩnh lại, hưng phấn tiến lên.

Ở cổng thành có đặt khá nhiều tấm thuẫn dày để binh sĩ thủ thành dùng, Phiên Lộc cầm lấy một tấm, hét lên: "Theo ta!".

Hai chân kẹp chặt lưng ngựa, hấn lao ra ngoài.

Lần này, những mũi tên sắc nhọn lại liên tục lao tới, bắn rất mau, nhưng không phải hàng loạt mũi tên dày đặc bao vây tứ phía như trên chiến trường.

Phiên Lộc biết Sính Đình đã đoán đúng, hiện đang mai phục ngoài thành Thả Nhu chỉ là những tiểu đội tiền trạm, trong lòng cũng mừng thầm. Phiên Lộc tay giơ cao tấm thuẫn, ngăn hết những mũi tên. Cổng thành đã mở toang, những người sau lưng cũng lấy một tấm thuẫn giống Phiên Lộc, người không có thuẫn nấp sau người có thuẫn, tạo thành một thế trận nhỏ, vây quanh ba người Sính Đình, Túy Cúc và Hoắc Vũ Nam, xông ra ngoài.

Họ bắt chập tất cả lao ra khoảng đất trống ngoài thành, cuối cùng cũng chạm mặt với kẻ thù. Tiểu đội tiền trạm là những người đến thành Thả Nhu sớm nhất, tổng cộng chỉ có trăm người, quân số ít hơn bên Sính Đình, phần lớn lại là những tay cung tiễn. Phiên Lộc hét lên một tiếng, vứt tấm thuẫn đi, rút trường kiếm sau lưng, đâm thẳng về phía trước. Binh mã sau lưng cũng xông lên, họ đều là cao thủ được Sở Bắc Tiếp lựa chọn kỹ càng, cùng một lúc đao kiếm nhất tề vung lên, thành một đoàn chém giết.

Kiểm thuật của Phiên Lộc không cao, nhưng tốc độ nhanh nhạy, đối phương lại không phải cao thủ, nên chẳng mấy chốc đã nghe thấy những tiếng kêu thảm thiết, vài tên lính Vân Thường máu me be bét, ngã xuống ngựa.

Sợ nhất Phiên Lộc làm sao, Sính Đình vội nói: "Phiên Lộc đừng ham đánh, mau đi thôi".

Phiên Lộc biết Sính Đình có ý tốt, nhưng cũng biết đội cung tiễn tiền trạm này ở cự ly gần thì không đáng sợ, nếu bên ta lui trước, chúng từ phía sau bắn tên đuổi theo thì không dễ đối phó, hấn bèn cao giọng: "Mọi người đi trước đi, để lão tử xử lý xong bọn chúng rồi sẽ đuổi theo".

Ừ... ừ... ừ...

Phiên Lộc đánh được thêm một tên, bỗng nghe tiếng hiệu lệnh nổi lên, hùng hồn vang vọng, như xuyên thẳng vào tai mỗi người, tấn công tới tận lục phủ ngũ tạng của họ.

Mặt Sính Đình biến sắc: "Hồng rồi! Đại quân Vân Thường đã tới! Đi thôi!".

Mọi người nghe thế, trong lòng run sợ, lúc này tiểu đội tiền trạm cũng đã bị tiêu diệt gần hết, họ vội vàng thúc ngựa tiến thẳng về phía đông. Sính Đình quát mạnh roi ngựa, quay lại nhìn, sau lưng bụi cuốn mù trời, thiên quân vạn mã đang lao tới.

"Giết!"

Tiếng hô giết kinh thiên động địa từ phía sau vang tới.

Thiếu gia, thiếu gia đã đuổi đến rồi...

Không, là Hà Hiệp.

Hà Hiệp đã giết Diệu Thiên công chúa, giết Bắc Mạc vương, giết cả vương tộc Quy Lạc.

Mặt đất như nứt toác.

Gió điên cuồng gào thét, cuộn tung bụi đất. Vút, vút, vút, cơn mưa tên từ phía sau đuổi tới, mấy đại hán theo sát Sính Đình ngã lăn xuống ngựa.

Túy Cúc kinh hoàng kêu lên.

Sính Đình hét lớn: "Đừng nhìn! Tiến về phía trước!". Vừa nói nàng vừa quát mạnh roi vào một con ngựa của Túy Cúc.

Mỗi cơn mưa tên lao tới, lại có mấy hộ vệ ngã xuống. Máu những đại hán ngã xuống như đang nhuộm đỏ con đường sống mong manh của họ.

Những con ngựa trúng tên hí vang, giẫm lên thi thể đã ngã xuống, kinh hoàng tháo chạy, cuối cùng ngã xuống trong màn mưa tên như không bao giờ ngừng.

Tiếng tù và phía chân trời vọng đến bên tai, cào xé tim gan người ta.

Sau lưng mưa tên giăng khắp, tình thế vô cùng thê thảm. Chưa kịp đến dốc núi không xa phía trước, hàng trăm hộ vệ quanh Sính Đình chỉ còn khoảng mười người.

Tiếng vó ngựa như vọng đến từ địa ngục, càng lúc càng gần.

Máu của những hộ vệ bắn tung tóe thành những đường cong quanh Sính Đình.

Tại sao?

Tiểu Kính An vương, tại sao?

Bao nhiêu hồn thiêng đã gửi vào đất trời. Sự dịu dàng, phong lưu, nụ cười tự nhiên thoải mái như gió xuân của thiếu gia ngày trước, đã chôn vùi ở tận nơi đâu?

Giang sơn nhuộm màu máu, thiếu gia giành lấy cũng để làm gì?

Gió điên cuồng tấp vào mặt, hai mắt Sính Đình đau rát, máu của những hộ vệ hòa quyện với trời đất vô tình tạo thành một bức tranh chói mắt. Trong mệnh mang thể lương, Sính Đình mặc cho dòng nước mắt tuôn.

Vân Thường, Bắc Mạc, Đông Lâm, Quy Lạc...

Quý Thường Thanh, Diệu Thiên công chúa, Hà Túc...

Rốt cuộc, đất trời phải hút bao nhiêu máu mới có thể dệt nên non sông tuyệt mỹ này?

Tiếng hừ tức tối vang lên sau lưng, tiếng đất nứt toác đã sát đến nơi, thêm một hán tử vĩnh viễn nằm lại trên mảnh đất này.

Chẳng bao lâu, phía sau Sính Đình chỉ còn lại ba, bốn người.

Hoắc Vũ Nam cao tuổi nhất, Túy Cúc đã chọn con ngựa tốt nhất cho sư phụ, để ông không bị tụt lại phía sau mọi người. Thấy sư phụ vẫn đang ở phía trước, Túy Cúc yên tâm phần nào.

Phiên Lộc vốn đang bảo vệ cho Túy Cúc và Hoắc Vũ Nam, lúc này lo Sính Đình gặp chuyện nên lùi lại chỗ Sính Đình, trầm giọng: "Đề ta bảo vệ cô nương".

Sính Đình lắc đầu: "Ngươi lên bảo vệ Túy Cúc đi".

Phiên Lộc nhìn nàng, Sính Đình vùng roi quát vào sườn trái con ngựa của Phiên Lộc, ra lệnh: "Bảo vệ Túy Cúc!".

Cứ dùn đẩy như thế, truy binh phía sau lại gần thêm một đoạn, y như bày sói dữ đang điên cuồng đuổi theo mấy con mồi bé nhỏ.

Bất chợt vang lên tiếng kêu của Túy Cúc, con ngựa nàng đang cưỡi bị trúng một tên, đau quá lồng lên, khiến Túy Cúc cũng bật dậy. Túy Cúc ngồi không vững, chưa kịp rơi xuống, đã được Phiên Lộc lao đến ôm vào lòng.

Liên tục những mũi tên bắn tới, Phiên Lộc một tay giữ Túy Cúc phía trước, một tay khua kiếm, ngăn lại dòng tên đang bắn về phía Túy Cúc. Bỗng thấy lưng đau nhói, Phiên Lộc biết mình đã trúng một tên, nhưng sợ Túy Cúc lo lắng, nên đánh cấn rằng không kêu lên tiếng nào, cứ phi ngựa về phía trước.

Lúc này, hộ vệ cuối cùng bên cạnh Sính Đình cũng đã ngã xuống,

Hy vọng tiêu tan. Truy binh sau lưng càng lúc càng gần, người cầm đầu chính là Hà Hiệp khoác áo bào đỏ. Trận thế họ tạo ra khi liều mạng chạy khỏi thành Thả Nhu đã bị những tay cung tiễn của Hà Hiệp phá bỏ từng lớp một. Dần dần, họ chỉ còn lại hai, ba kẻ may mắn sống sót.

Khi người hộ vệ cuối cùng ngã xuống, bóng hình mảnh mai quen thuộc bỗng lọt vào tầm mắt Hà Hiệp.

Khoảnh khắc ấy, trái tim Hà Hiệp như đang rơi vào vòng luân hồi.

Nghĩ lại năm xưa, khung cửa luôn mở, rèm ngọc buộc cao.

Mẫu thân dắt tay một bé gái, cười rạng rỡ bước đi trên tuyết.

"Con nhìn xem, một bé gái đáng yêu làm sao, có duyên với vương phủ Kính An ta đó."

"Hiệp nhi, con có biết thế nào là duyên phận không?"

Không.

Không!

Duyên phận từ đâu đến? Vương phủ Kính An từ đâu đến?

Tiểu Kính An vương đã đi tận đâu?

Hà Hiệp bỗng sực tỉnh, cảnh tượng ấy cũng chỉ là thoáng qua. Cơn mưa tên đã ngừng, các tay cung tiễn đang nhìn Hà Hiệp, chờ lệnh.

"Sao còn không bắn, ai bảo các người dừng lại?", Hà Hiệp thét lên.

Hắn giành lấy cây cung trên tay hộ vệ bên cạnh, lắp tên, nhắm thẳng phía trước.

Mũi tên vượt qua khu đất trống giữa hai quân không cân sức, mang theo tiếng xé gió,

Tên đã lao ra khỏi cung.

Hà Hiệp đã bắn, chính Hà Hiệp đã buông tay,

Hà Hiệp nhìn theo mũi tên đang lao về phía trước. Khoảnh khắc ấy, thời gian như ngừng trôi.

Những ngón tay bắn tên bỗng trở nên tê dại, Hà Hiệp không còn cảm thấy đó chính là bàn tay mình.

Lòng ngực trống rỗng, Hà Hiệp không còn cảm thấy trái tim mình đang ở trong đó, một nỗi bi thương lẫn át, đau khắp cơ thể, thấm vào từng mạch máu.

"Bao nhiêu năm nay, chúng ta cùng nhau học hành vui chơi, thậm chí cùng nhau cưỡi ngựa xuất chinh, cùng nhau vào sinh ra tử."

"Nhưng muội chỉ coi ta là ca ca, ta chỉ coi muội là muội muội... Ta thực không muốn muội phải chịu ảm ức."

"Thế năm xưa ai từng nói, phải tìm được một lang quân hợp ý, nếu không thà ở vậy suốt đời?"

Nhưng không thể là Sở Bắc Tiệp...

Tại sao, tại sao chính là Sở Bắc Tiệp?

Mũi tên bắn thẳng vào lưng Sính Đình, nhưng vì Hà Hiệp không dùng hết sức, lúc đến nơi nó đã yếu đi nhiều. Cũng may, Túy Cúc đang ngồi trong lòng Phiến Lộc bỗng quay lại nhìn thấy cảnh này, sợ hãi hét lên, giọng khản đặc: "Cúi đầu!".

Sính Đình nghe thế, không cần suy nghĩ, lập tức nhào người về phía trước, một mũi tên bay sát qua lưng nàng, cảm giác ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

Từ xa thấy Sính Đình không trúng tên, trong lòng Hà Hiệp cũng nhẹ đi vài phần, nhưng lại nổi cơn thịnh nộ,

quất một roi lên người Đông Chước, hét lớn: "Người to gan lắm!".

"Thiếu gia, đó là Sính Đình, là Sính Đình!" Đông Chước nhào đến ôm đùi Hà Hiệp đang trên lưng ngựa, khóc âm lên.

Hà Hiệp vung roi ngựa, nhưng bị kéo lại. Đến khi ngẩng lên, đã thấy Sính Đình cách thêm một đoạn khá xa, Hà Hiệp vội đá Đông Chước sang một bên, lạnh lùng: "Trở về ta sẽ trị tội ngươi". Nói xong, hắn rút thanh bảo kiếm, hạ lệnh: "Không bắn tên nữa, tiếp tục đuổi! Bắt sống chúng!".

Đại quân Vân Thường nhất tề hưởng ứng, tiếng vó ngựa lại vang lên rầm rập.

Sính Đình và những người kia đã dốc hết sức lực, dù có quất roi thế nào, chiến mã cũng đang chậm lại. Tiếng đuổi giết sau lưng càng lúc càng gần, mọi người cắn chặt răng, chỉ mong có thể liều chết lao đến dốc núi đằng kia.

Vừa đến dưới dốc, Sính Đình đã thấy bụi quán bên cạnh. Giữa mờ mịt đất vàng, nàng hoảng hốt nhận ra gương mặt vô cùng thân quen.

Hà Hiệp, tiểu Kính An vương, Phò mã Vân Thường, bạo chúa tàn phá tứ quốc.

Thiếu gia... nam tử từ nhỏ lớn lên bên nàng...

Nam nhân tuấn tú phong lưu, ánh mắt có thần, giờ đôi mắt ấy lại mang vẻ sầu đau.

Sầu đau đến cô quạnh, sầu đau mà chẳng tìm ra lối thoát.

Một nỗi đau không bao giờ thôi giày vò.

Trong lúc không đề phòng, Sính Đình bị chìm vào nỗi đau ẩn sâu nơi đáy mắt Hà Hiệp.

Đến khi ngẩng lên, nàng bỗng sửng lại.

Bao nhiêu ân oán đều có thể kết thúc một cách đơn giản bằng yêu hận và sinh tử. Có thể kết thúc cũng là việc tốt.

Nghĩ đến đây, Sính Đình bất giác mỉm cười với Hà Hiệp.

Sau khi nàng ngã xuống ngựa, ánh mắt Hà Hiệp chưa từng rời khỏi nàng. Nụ cười lúc này của nàng lại có một pháp lực vô song, hóa giải mọi tiếng gầm gào đuổi giết thành trời xanh mây trắng.

Hà Hiệp dừng ngựa. Đại quân sau lưng cũng dừng theo.

Sau hồi hí dài bất tận của chiến mã, không gian ban nãy còn chìm trong máu và tiếng đuổi giết giờ bỗng yên lặng một cách lạ kỳ.

Cả trời đất cũng trở nên im ắng.

Có phải muội không?

Trước mắt ta lúc này có phải người mà ta thân thuộc?

Hay chúng ta đều đã quên đi hình hài trước đây của nhau?

Làn gió nhẹ khẽ thoảng qua nơi ánh mắt giao nhau của Hà Hiệp và Sính Đình. Giữa hai người dường như đang có chiếc lá thu rơi xuống, khiến mặt hồ lăn tăn gợn sóng.

Chính trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, một tiếng hí dài xé tan bầu không gian đang yên lặng.

"Sính Đình!" Tiếng gọi hồn hậu chắc chắn ẩn chứa niềm tin không đổi, khiến tất cả mọi người có mặt đều phải chấn động.

Một người, một ngựa bất chợt xuất hiện trên dốc núi, như thần tượng hạ phàm. Khi mọi người còn chưa kịp định thần, người ấy đã nhanh như chớp lao về phía Sính Đình.

Mây đậm mắt sáng, uy thế hơn người.

Áo choàng đen lộng gió như đôi cánh đang dang rộng, chao lượn sau lưng chàng.

Sở Bắc Tiệp đã đến.

Trần Bắc vương đã đến.

Hà Hiệp phản ứng cực nhanh, vừa thấy Sở Bắc Tiệp, đã thúc ngựa đến bên Sính Đình, vùng kiếm đâm thẳng, nhưng kiếm chưa tới nơi, đã thấy trước mắt loang loáng ánh bạc, Thần uy bảo kiếm của Sở Bắc Tiệp xuất hiện, Hà Hiệp vội vàng đánh trả.

Keng!

Khi hai thanh tuyệt thế bảo kiếm chạm nhau, không biết từ nơi nào dậy lên tiếng trống dồn vang. Một lúc sau, trên dốc núi xuất hiện hàng ngàn vạn binh lính, cờ xí rợp trời, nổi bật với hai chữ "Vĩnh Thái". Một đội quân ùn ùn xuất hiện trên dốc núi như thủy triều dâng.

Kỳ Điền dừng ngựa dưới cờ soái, hai mắt ầng ậng nước, giọng hét vang: "Các huynh đệ, hét theo ta, Hà Hiệp giết Công chúa!".

"Hà Hiệp giết Công chúa!"

"Giết! Báo thù cho Công chúa!"

"Giết! Giết!"

Hàng ngàn hàng vạn binh sĩ Vân Thường đã khôi phục thể lực đang gào thét, như con mãnh thú chuẩn bị vồ mồi. Binh mã hai bên như hai dòng nước lũ tuôn trào về một hướng rồi hòa vào nhau thành biển máu sục sôi.

"Giết! Báo thù! Báo thù cho Công chúa!"

"Hà Hiệp giết Công chúa!"

"Công chúa!"

"Diệu Thiên công chúa!"

Hà Hiệp thấy quân Vĩnh Thái xuất hiện sau lưng Sở Bắc Tiệp, biết tình thế không ổn, hận mình thủ đoạn chưa đủ thâm độc, không lập tức trừ khử Kỳ Điền, giờ có hối cũng vô ích.

Sở Bắc Tiệp thấy Sính Đình ngã xuống đất, trong lòng xót thương vô hạn, nên dốc hết sức ra tay với Hà Hiệp, từng chiêu trí mạng, đâm thẳng về phía địch. Hà Hiệp vùng bảo kiếm đỡ mấy chiêu, nhưng không hề lùi bước.

Tướng sĩ sau lưng nhốn nháo, cũng xông vào quyết đấu. Trong bóng đao ánh kiếm, chẳng còn phân rõ địch ta.

Hà Hiệp và Sở Bắc Tiệp lần đầu giao chiến trực diện. Sau mấy hiệp, cả hai đều thấy tay mỏi rã rời, thờ dốc nhìn đối phương, thảm than: Đều là dũng tướng, quả nhiên danh bất hư truyền.

Hà Hiệp đáp trả một kiếm, cười nói: "Trần Bắc vương thật có bản lĩnh, thuyết phục được cả một đạo quân của ta làm phản, nhưng ta có hai cánh quân, lấy một chọi hai, ngươi tưởng có thể thắng sao?".

Sở Bắc Tiệp ra tay không chút nể tình, bảo kiếm quét ngang một đường, sượt qua vai phải của Hà Hiệp, khuôn mặt vẫn hoàn toàn bình thản, mỉm cười hỏi lại: "Trong tay tiểu Kính An vương có binh ư? Thử hỏi ngàn vạn tướng sĩ ở đây, có một binh một tốt nào tình nguyện dốc sức theo ngươi?".

Lời này đánh trúng tử huyệt của Hà Hiệp, nghe đạo quân Vĩnh Thái hét vang tên Công chúa, trong lòng đã đau từng cơn, huống hồ còn bị Sở Bắc Tiệp châm chọc thêm, Hà Hiệp sầm mặt: "Hãy xem kiếm của ta!". Bảo kiếm đâm tới, chưa đến trước mặt Sở Bắc Tiệp, đột nhiên chuyển hướng, quay sang Sính Đình đang ngồi một bên.

"Người dám!", Sở Bắc Tiệp nổi xung, phi thân đến bảo vệ ái thể.

Hà Hiệp nhếch môi cười, mũi kiếm lại chệch sang, đâm thẳng vào yết hầu Sở Bắc Tiệp. Thấy lưỡi kiếm của Hà Hiệp đã ở ngay trước mắt, nhưng Sở Bắc Tiệp vẫn hoàn toàn thản nhiên, Thần uy bảo kiếm trong tay lùi trước tiến sau, chém thẳng về phía cánh tay cầm kiếm của Hà Hiệp. Dù có đâm trúng Sở Bắc Tiệp, thì cũng mất đi cánh tay phải, Hà Hiệp đời nào chịu vậy, liền mau chóng thu tay về.

Hai người đánh qua đánh lại, tuy chỉ trong chớp lát, nhưng chiêu nào chiêu nấy cũng dốc hết sức, cả hai đều mệt nhoài. Hà Hiệp từ xa đến, tự biết mình thể lực không bằng Sở Bắc Tiệp đã tĩnh dưỡng nhiều ngày, nếu không sớm nghĩ kế sách thì không thể thắng trận này.

Hà Hiệp biết Sở Bắc Tiệp quan tâm đến Sính Đình, trong lúc hiểm nguy sẽ chẳng màng đến sự an nguy của bản thân mà bảo vệ nàng, hẳn bèn nhằm vào điểm trí mạng này, suy tính xem làm thế nào để ra tay với Sính Đình.

Sở Bắc Tiệp gần đây không phải dốc sức viễn chinh, đang lúc sung sức, bên cạnh lại có Sính Đình, nên khí thế hoàn toàn áp đảo, vững tựa Thái Sơn.

Lại thêm mấy chiêu, Hà Hiệp dần lộ vẻ mệt mỏi. Sở Bắc Tiệp nóng lòng muốn giành chiến thắng, bất giác di chuyển, không ngờ Hà Hiệp cười gằn một tiếng, nhanh chóng tiến lên trước, đầu gối đập thẳng vào đầu gối Sở Bắc Tiệp, rồi khê lật tay trái lấy ra một đoản đao, đâm thẳng về phía Sính Đình sau lưng Sở Bắc Tiệp.

Sở Bắc Tiệp đang ứng phó với bảo kiếm trên tay phải Hà Hiệp, khước mắt nhướng lên, phát hiện ra tay trái Hà Hiệp có đao mà không kịp ngăn cản, vội hét lên: "Sính Đình!". Cả trái tim chàng chùng xuống.

Sính Đình được Sở Bắc Tiệp bảo vệ, không nhìn rõ tình thế hai người giao đấu, đúng lúc này ngó đầu ra xem, thì lưỡi đao đã ở ngay trước mặt. Nàng nhìn theo lưỡi đao, ngược lên cánh tay Hà Hiệp, đôi mắt trong veo như làn nước, không chút oán hận xoáy sâu thẳm đôi mắt hắn.

Trái tim Hà Hiệp bỗng như có ai xé đi một mảng, bàn tay lỏng dần, sắc mặt thoáng chút xa xăm rồi chìm trong đau khổ.

"Thiếu gia!"

Tiếng gọi của Sính Đình vang bên tai, Hà Hiệp lùi lại mấy bước, cúi xuống nhìn, vai và ngực đầy máu, mới cảm thấy cơn đau kịch liệt đang ủa tới.

Sở Bắc Tiệp bước lại gần, bỗng một người nhào tới chắn đường, rút đao chém tới tấp. Sở Bắc Tiệp vung kiếm đỡ, đang định một chiêu kết thúc kẻ địch, Sính Đình vội lao đến ôm lấy tay Sở Bắc Tiệp, kêu lên: "Đừng! Đừng giết Đông Chước!".

Sở Bắc Tiệp nhìn lại người này, hình như chính là tên tiểu quỷ trốn khỏi vương phủ ngày trước, nay hắn đã mang trang phục của một đại tướng quân. Chàng nhìn sang bên, Hà Hiệp đã lên ngựa chạy một đoạn.

Hà Hiệp nén cơn đau, thúc ngựa rời khỏi chỗ Sở Bắc Tiệp, hét lên: "Tập hợp, nghe hiệu lệnh của ta, tập trung về phía tây". Hôm nay sai ở chỗ để Sở Bắc Tiệp bất ngờ đánh úp, Hà Hiệp cậy mình có nhiều binh lực, chỉ cần tập hợp lại, chỉnh đốn một chút, là có thể dễ dàng đánh tan đạo quân Vĩnh Thái.

Từng cơn đau phát ra từ vai và ngực.

Binh mã của Hà Hiệp đang lo phải đánh giáp lá cà, nghe hiệu lệnh, người nọ truyền người kia: "Tập trung, hướng tây! Hướng tây!", rồi nhanh chóng tập hợp về phía tây.

Cánh quân Vĩnh Thái vì đau đớn mà hăng hái tiến lên, lấy một chọi hai, giờ đã chẳng còn sức mạnh như ban đầu. Thế là hai bên binh mã lại dần tách ra thành hai thế trận.

Sở Bắc Tiệp nhân khoảng trống này, đỡ Sính Đình lên lưng ngựa, ôm lấy nàng hỏi: "Nàng có bị thương không?".

Như có chút mất mát gì đó, Sính Đình lắc đầu, chột hỏi: "Thiếu gia bị thương có nặng không?".

Sở Bắc Tiệp hận Hà Hiệp suýt chút nữa đã đả thương Sính Đình, chỉ muốn băm vằm cho hả giận, nhưng thấy thần sắc Sính Đình nhưng vậy, đành trả lời: "Ta không biết. Mong hấn bị thương thật nặng".

Cả người Kỳ Điền cũng dính đầy máu, thấy Hà Hiệp đã tập hợp binh mã, tình thế vô cùng bất lợi, thì vội vàng thúc ngựa đến hỏi Sở Bắc Tiệp: "Trần Bắc vương, làm thế nào bây giờ? Chúng ta binh ít, e là không ổn".

Sở Bắc Tiệp khẽ nhếch môi, còn chưa kịp nói gì, đã thấy tiếng tù và từ phía tây nổi lên. Bảy đạo quân của Vân Thường, mỗi đạo có một tiếng tù và khác nhau, Kỳ Điền lắng nghe, vui mừng hơn hớn: "Là cánh quân Vĩnh Tiêu".

Hà Hiệp cũng nghe thấy tiếng tù và, kinh ngạc: "Quân Vĩnh Tiêu?". Biết cánh quân này đa phần là người Đông Lâm và Bắc Mạc, không thể dùng để đối phó với Sở Bắc Tiệp nên khi bao vây thành Thả Nhu, Hà Hiệp không hề lệnh cho họ đến chi viện. Không triệu mà đến, chắc chắn không phải việc hay.

Nhìn về phía tây, bụi đất cuồn cuộn, tình kỳ lúc ẩn lúc hiện, binh sĩ từ trong rừng ủa ra như kiến. Tắc Doãn thần thái hưng phấn, cưỡi ngựa tiên phong, hét vang: "Hà Hiệp, nhớ Tắc Doãn ta chăng?".

Hai tiếng "Tắc Doãn" vừa dứt, binh sĩ Bắc Mạc trong cánh quân Vĩnh Tiêu hò reo vang dội.

Thượng tướng quân, thần tướng trong tim họ đã xuất hiện, ai còn muốn làm hàng binh của tiểu Kính An vương?

Hà Hiệp lúc này mới biết Tắc Doãn đã không còn trong tay mình.

Quần tướng bên cạnh Hà Hiệp vô cùng bàng hoàng, hướng mắt nhìn chủ soái, đợi lệnh. Thần sắc Hà Hiệp vẫn không hoảng hốt mà bình tĩnh ngồi trên ngựa, từ xa nhìn lại, tựa như bức tượng khắc đá hóa đá.

Mạc Nhiên thúc ngựa đến bên Tắc Doãn, cất cao giọng: "Các tướng sĩ, hôm nay Tắc Doãn thượng tướng quân ở đây, Trần Bắc vương ở bên kia. Không tha cho Hà Hiệp!".

Hàng binh Đông Lâm nghe đến tên Trần Bắc vương, thì vui mừng, khua loạn trường mâu.

Mặt đất như đang rung chuyển.

Lúc này, binh lực hai bên đã tương đương. Quân Vĩnh Thái, quân Vĩnh Tiêu chia nhau chặn hai ngả đông tây hai đạo quân của Hà Hiệp. Phía nam là thành Thả Nhu, chỉ còn một con đường là tiến về phía bắc. Ba đại tướng đối phương, Trần Bắc vương của Đông Lâm, Tắc Doãn của Bắc Mạc, và Kỳ Điền của Vân Thường đều là những bậc dũng tướng uy chấn trên sa trường. Chủ soái tiểu Kính An vương bên này đã bị Sở Bắc Tiệp đả thương, ngay cả những tướng sĩ vẫn một lòng tin vào Hà Hiệp cũng sinh lòng khiếp sợ.

Hà Hiệp một tay cầm dây cương, một tay cầm bảo kiếm, sắc mặt tuy trắng bệch, nhưng thần thái vẫn bình tĩnh lạ thường.

Một phó tướng lên tiếng hỏi: "Tiểu Kính An vương, chúng ta có xông lên không?".

"Xông lên?" Hà Hiệp nghe xong, ánh mắt khẽ chuyển, cười nhạt, "Nhìn sang phía bắc đi".

Vị phó tướng tập trung nhãn lực nhìn sang phía bắc. Xa xa, đang xuất hiện động tĩnh khác thường. Những tướng sĩ của Hà Hiệp đã quá hoảng hốt, ngẩng lên lại thấy tình kỳ pháp phối, càng khiếp vía. Họ nhìn thật kỹ trên lá cờ to nhất viết rõ hai chữ "Đình quân".

Hóa ra Nhược Hàn đang ở Bắc Mạc, còn biết sớm hơn cả Sở Bắc Tiệp tin Hà Hiệp dẫn quân về Vân Thường, biết việc lớn không ổn, nên vội vã dẫn theo mấy ngàn binh sĩ Đình quân đến chi viện. Mấy ngày mấy đêm không nghỉ, cuối cùng họ đã đến được đây.

Như thế, đại quân của Hà Hiệp đã bị bao vây bốn phía.

Người người hoảng hốt kinh sợ.

Phó tướng vội nói: "Tiểu Kính An vương hãy mau hạ lệnh, trì hoãn thêm nữa sẽ không ổn!".

Dường như Hà Hiệp không hề nghe thấy gì, chỉ nhìn về phía lá cờ đang tung bay phía bắc, lẩm bẩm: "Đình quân... Đình quân... Hóa ra gọi là Đình quân".

Hà Hiệp thông minh tuyệt đỉnh, vừa nhìn đã biết cái tên này do ai đặt và từ đâu mà có. Nghĩ lúc này vẫn chưa ra tay với Sính Đình, khuôn mặt Hà Hiệp thoáng nét cười khoan khoái, mảng rách trong tim dường như đã thật sự trở thành vết thương lớn, đau nhói. Không thể nén chịu cơn đau do thanh kiếm của Sở Bắc Tiệp khi nãy gây ra, Hà Hiệp nặng nề đưa tay ôm ngực, một dòng máu trào ra từ kẽ ngón tay.

Phịch!

Tiểu Kính An vương san bằng tứ quốc, tiểu Kính An vương đang đi lên như điều gặp gió đã ngã ngựa.

"Thiếu gia! Thiếu gia!" Đông Chước nhào đến từ đám binh sĩ, quỳ bên cạnh Hà Hiệp.

Đông Chước vẫn luôn ở bên cạnh lo cho Hà Hiệp, nhưng sợ mình nói lời không thận trọng, lại khiến thiếu gia tức giận, càng khiến vết thương thêm trầm trọng, nên không dám lại gần.

Hà Hiệp nằm trong vũng máu, vô cùng yếu ớt. Tuy gần đây luôn có cảm giác xa lạ với Hà Hiệp, nhưng chưa bao giờ Đông Chước nghĩ sẽ nhìn thấy một Hà Hiệp như thế này.

"Thiếu gia? Thiếu gia? Thiếu gia..." Gọi mấy tiếng, không thấy Hà Hiệp trả lời, Đông Chước bật khóc.

Nghe tiếng khóc của Đông Chước, những người phía sau đều biết hy vọng đã hết. Một mặt là thành Thả Nhu, ba mặt còn lại đã bị bao vây, thống soái của quân địch lại là Trần Bắc vương, họ lấy đâu ra cơ hội sống sót?

Không biết trong đại quân của Hà Hiệp, ai là người đầu tiên rút kiếm khỏi tay, rồi đến người thứ hai, thứ ba... Tiếng binh đao chạm đất liên tiếp không ngừng. Chẳng mấy chốc, binh sĩ cánh quân Úy Bắc và Vĩnh Xương đã bỏ hết vũ khí trong tay.

Có thể sống, còn ai lại muốn chết?

Sở Bắc Tiệp dẫn theo Sính Đình thúc ngựa lại gần, sau lưng là Kỳ Điền và quần tướng, cùng đại quân khí thế ngút trời. Những binh sĩ đầu hàng nhường đường cho họ. Từ xa nhìn lại, cảnh tượng giống như con thuyền dài rộng đang rẽ nước xuôi mái chèo.

Thấy Hà Hiệp nằm dưới đất, người đầy máu, Sính Đình cố xuống ngựa, bước lại gần. Sở Bắc Tiệp sợ Hà Hiệp chưa chết, lại ra tay hại nàng nên bước theo ái thế như hình với bóng.

Đông Chước đang khóc, thấy trước mắt bỗng xuất hiện đôi giày thêu hoa đầy bụi, liền ngẩng đầu lên.

Sính Đình khế khàng: "Để ta xem, được không?".

Đông Chước chần chừ một lát, cuối cùng cũng tránh sang một bên.

Sính Đình quỳ xuống bên cạnh Hà Hiệp.

Dưới ánh tà dương màu máu, sự thật tàn nhẫn đến mức này.

Khuôn mặt thân thuộc, đôi bàn tay múa Kính An kiếm pháp quen thuộc, con người quen thuộc này đã lặng lẽ ra đi.

"Muội đứng yên, cứ đứng yên đó. Để ta vẽ cho muội một bức, sẽ đẹp lắm đó."

Đây là câu đầu tiên Hà Hiệp nói với nàng.

Bút pháp tài hoa ấy sao phải viết lên câu chuyện bi thảm đến thế này?

Tiểu Kính An vương nổi danh thiên hạ, tiểu Kính An vương sắp trở thành chủ nhân tứ quốc, chẳng lẽ lại chưa từng hối hận?

Giống như nàng, hối hận vì những sinh mạng bất hạnh đã ra đi, hối hận vì những giọt máu đã phải đổ vô nghĩa, hối hận vì không biết nắm giữ chút hạnh phúc quý báu của mình.

"Thiếu gia? Thiếu gia?", Sính Đình ôm lấy mặt Hà Hiệp.

Khuôn mặt tuần tú nhuộm đỏ màu máu, nhưng vẫn rất đỏ nhợt nhạt.

Khóe môi khẽ động, Hà Hiệp từ từ mở mắt, ánh mắt mờ mịt vô định. Dường như cũng cảm nhận được bàn tay Sính Đình đang đưa trên mặt mình, Hà Hiệp cố mỉm cười: "Nàng đến rồi?".

Chỉ ba tiếng đã khiến Sính Đình nước mắt như mưa, nấc nghẹn: "Thiếu gia, muội đã đến đây".

Như thể không nhìn thấy gì, Hà Hiệp cố mở to đôi mắt không còn thần thái, ra sức thở lấy hơi, giọng dịu dàng, khẽ hỏi: "Sao lại gọi ta là thiếu gia?".

Sính Đình ngẩn người.

Nụ cười của Hà Hiệp càng rạng rỡ, như đang cười bằng cả sinh mạng mình, bỗng nói: "Công chúa, Công chúa nhìn xem, mũ hậu ta hứa với nàng, ta đã mang đến đây....".

Mũ hậu hứa với nàng, ta đã mang những viên đá quý đẹp nhất thế gian, chọn ra những người thợ tài hoa nhất để chế tác cho ái thiếp của ta.

Nàng nhìn xem, ta đã có cả thiên hạ, nhưng giờ ta mới biết, thiên hạ này chẳng qua cũng chỉ để đổi lấy nụ cười thẹn thùng của nàng, như ngày đầu tiên ta lạc hồn bước vào vương cung Vân Thường, nàng vén rèm châu, ban cho ta nụ cười ấy.

Ta sẽ múa kiếm vì nàng, cài đóa hoa tươi thắm nhất lên mái tóc nàng.

Ta nhớ mái tóc đen dài như thác đổ của nàng, làn da căng mịn của nàng.

Ta nhớ nàng thích ta khen nàng dịu dàng, duyên dáng, đẹp không ai sánh bằng.

Ái thiếp của ta, nàng sẽ là nữ nhân tôn quý nhất trong thiên hạ, từ nay trở đi, không ai dám bắt nạt nàng.

Ta sẽ không để nàng phải gào khóc trong căn phòng tối om đó nữa.

"Mũ hậu, mũ hậu...", Hà Hiệp rên rỉ.

Hai bàn tay đầy máu run rẩy như muốn lấy ra chiếc mũ hậu tường tượng, nhưng dùng hết sức, Hà Hiệp vẫn không đưa được tay vào trong áo.

Sính Đình quỳ bên cạnh, nắm chặt bàn tay Hà Hiệp, như thể chỉ cần buông tay, nàng sẽ không thể nắm giữ sinh mệnh Hà Hiệp đang sắp bị gió thổi bay.

Đôi mắt trống rỗng của Hà Hiệp lấp lánh niềm vui.

Những đường nét vẫn đẹp như xưa, nhưng nhợt nhạt không chút sinh khí, môi Hà Hiệp run rẩy, nói cùng tiếng thở: "Công chúa, mũ hậu... mũ hậu...". Hà Hiệp dùng lại một chút, hơi thở gấp gáp, hai mắt mở to, cất cao giọng: "Nàng nhìn thấy chưa? Nhìn thấy chưa?".

Một tay giữ chặt cổ ngăn tiếng khóc, một tay nắm chặt bàn tay đã chẳng còn hơi ấm của Hà Hiệp, Sính Đình nghẹn ngào: "Thấy rồi, thiếp thấy rồi".

Hà Hiệp thở phào, khuôn mặt tuần tú vẫn nở nụ cười, đó là nụ cười dịu dàng của tiểu Kính An vương khiến người ta như gặp được gió xuân ngày trước.

Hà Hiệp dốc hết sức lực, rút tay khỏi tay Sính Đình, chậm chậm giơ lên, như muốn vỗ về Công chúa trong lòng mình, nhưng giơ lên đến nửa chừng, bàn tay đã phải dừng lại.

Hà Hiệp dốc hết chút sức lực cuối cùng vào những ngón tay không ngừng run rẩy.

Khoảng cách giữa ngón tay Hà Hiệp và khuôn mặt Diệu Thiên công chúa sao mà xa vời. Hà Hiệp nguyện dùng hết đời này kiếp này để chạm đến khuôn mặt ấy.

Chỉ là, đời này kiếp này đã đến tận cùng.

Năm ngón tay run rẩy hồi lâu trong không trung, cuối cùng rũ xuống.

Sính Đình vẫn quỳ ở đó, đến khi Hà Hiệp mãi mãi nhắm mắt, sợi dây nàng giấu tận nơi đáy lòng gặp gió đã đứt phụt.

Đi rồi, thiếu gia đã đi rồi.

Không còn là tiểu Kính An vương, không là danh tướng một thời, cũng chẳng phải ma vương tàn phá tứ quốc, mà chỉ là Hà Hiệp.

Hà Hiệp yêu Diệu Thiên công chúa, đến chết vẫn nhớ về ái thê.

Vinh hoa phú quý, quyền thế hư danh đều không còn liên quan đến người này.

Dường như những cảnh tượng ngày xưa đang ùa về, nhưng nàng nhắm mắt lại, tất cả đã biến mất, chỉ còn bóng tối dày đặc bốn bề vây quanh.

Trong bóng tối, nàng thấy đôi mắt sáng có thần của thiếu gia.

Đôi mắt đã từng bừng sáng xen lẫn ý cười nay chất chứa bao nhiêu khổ đau, nhưng vào thời khắc cuối cùng, khi cố lấy chiếc mũ hậu trong tưởng tượng lại vô cùng hạnh phúc.

Thiếu gia của nàng, vào lúc hấp hối, đã nhận ra rằng nữ nhân mình yêu thương cũng luôn yêu thương mình, thuộc về mình.

Hóa ra, thiếu gia không hề cô quạnh, thê tử đẹp như hoa như ngọc, thê tử xuất thân tôn quý là công chúa Vân Thường, thê tử đã hạ mệnh lệnh đẩy Phò mã vào chỗ chết... vẫn luôn ở bên thiếu gia, cùng thiếu gia nghe đàn, xem múa, ngắm trăng...

Khi Hà Hiệp có được tất cả, khi Hà Hiệp mất đi tất cả, khi Hà Hiệp phải đánh đổi bằng cả tính mạng mình, cuối cùng Hà Hiệp cũng đã hiểu ra. Tình cảm ngọt ngào và dịu dàng giữa họ, nỗi buồn canh cánh trong lòng, niềm vui và đau khổ trong sâu thẳm trái tim, đều xuất phát từ một tấm chân tình.

Khói hoa đã tàn.

Tất cả đã qua rồi.

Nỗi xót thương bòn rút hết sức lực, Sính Đình mệt rã rời, ngã ra sau.

Nàng rơi vào vòng tay ấm áp.

Đó là vòng tay của Sở Bắc Tiệp.

Dù lúc nào, dù ở đâu, vòng tay ấy vẫn khiến nàng cảm thấy yên ổn.

Phản kết

Tiểu Kính An vương uy chấn một thời, vì trận thảm bại ở tòa thành bé cồn con, đã phải kết thúc giấc mộng lập nên Kính An quốc của mình.

Vân Thường, Bắc Mạc và cả Quy Lạc mất đi vương tộc. Quân lính phân tán khắp nơi không người đứng đầu. Sau bao năm chinh chiến, bách tính đều khao khát một cuộc sống yên bình.

Thống nhất thiên hạ đã là chiều hướng chung, nhưng điều mà tất cả mọi người cần là một vị hoàng đế được công nhận.

Còn có ai đủ tư cách hơn Trấn Bắc vương để bước lên đài cao, hoàn thành đại nghiệp?

Một đời tâm huyết của Hà Hiệp cuối cùng đã tác thành cho kẻ thù lớn nhất đời mình.

"Đao, đao!"

"Là kiếm!"

"Đao, đao!"

"Kiếm!" Tắc Khánh chán nản gãi đầu, không biết đã là lần thứ một trăm lẻ mấy phải sửa đúng cho Trường Tiểu cố chấp.

Dù là lần thứ một trăm lẻ mấy, Trường Tiểu vẫn kiên quyết: "Đao, đao!"

Tắc Khánh quay đi cầu cứu: "Phụ thân, người mau nói với Trường Tiểu đi, đây là bảo kiếm, không phải đao".

"Tiểu tử ngốc, Trường Tiểu thích nói là đao thì nó chính là đao, tên cũng do mọi người đặt mà."

Bất chợt vang lên giọng nói oang oang, chẳng mấy chốc Phiên Lộc đã vén rèm, nghênh ngang dẫn Túy Cúc bước vào: "Tắc Doãn thượng tướng quân, hôm nay ta đến để uống chén trà rất quan trọng".

Túy Cúc lườm sang: "Đủ rồi! Thật không biết xấu hổ".

"Sao ta phải xấu hổ? Ta là ân nhân cứu mạng cơ mà."

"Thiên hạ này có ân nhân cứu mạng nào ép nhi tử người ta nhận mình là nghĩa phụ không?"

Phiên Lộc hừ một tiếng: "Là nghĩa tử của ta có gì không tốt? Tiểu tử Tắc Khánh còn được lợi mà".

Túy Cúc cau mày: "Được lợi gì?"

"Tự nhiên vô cớ có thêm nghĩa mẫu dung mạo như hoa thể này, không phải là lợi sao?" Câu nói này khiến Túy Cúc im bật.

Hai đứa trẻ hào hứng xem người lớn nói qua nói lại, Tắc Doãn cũng ngồi một bên, mỉm cười xem trò hay.

Vì việc của Tắc Doãn, Dương Phượng vô cùng cảm kích Phiên Lộc, ngay từ đầu đã định để Tắc Khánh nhận Phiên Lộc làm nghĩa phụ. Thấy Phiên Lộc đến, Dương Phượng lập tức ra chào, đúng lúc nghe hắn nói câu cuối cùng, thì đứng bên cửa, mỉm cười dịu dàng: "Đúng thế, quả nhiên Tắc Khánh được lợi".

Nghe Dương Phượng nói vậy, mọi người cùng cười âm lên.

Phiên Lộc bản tính cổ quái, nhưng rất có giao tình với mọi người. Hôm nay hắn nhận nghĩa tử, tổ chức hẳn một buổi đàn hoàng, trống giông cờ mở mời các vị bằng hữu tới dự. Đến trưa, mọi người lần lượt có mặt. Nhượng Hàn đến trước tiên, sau đó là Mạc Nhiên, La Thượng và mọi người, cuối cùng Sở Bắc Tiệp cũng đến.

Sau trận chiến thành Thả Nhu, mọi người đều bận rộn lo sinh kế của chúng dân trăm họ, hôm nay là lần đầu tiên gặp mặt, nên xong việc vẫn chưa ai về.

Phiên Lộc mang ra mấy vò rượu ngon, vừa mở nắp, hương thơm đã tỏa khắp nơi.

Có rượu ngon, tất có náo nhiệt. Mọi người nói chuyện đông chuyện tây, lại nhắc đến Hà Hiệp. Hoắc Vũ Nam uống một ngụm rượu, thở dài: "Lúc đó thế cục của chúng ta nguy nan, ai ngờ Hà Hiệp lại chôn mình ở cái thành Thả Nhu con con ấy? Chúng ta thật sự may mắn".

Tắc Doãn hỏi: "Lão thần y, chúng ta may mắn ở điểm nào?"

"Quân Vĩnh Thái và Vĩnh Tiêu chịu theo Vương gia, nếu không chẳng phải là đại họa ư?"

Phiên Lộc xua tay: "Cũng đâu phải chuyện một sớm một chiều. Thừa nhạc phụ, đánh trận phải đánh vào tâm. Hà Hiệp nhìn rất có ưu thế, nhưng thực chất tướng sĩ dưới quyền không trung thành, Hà Hiệp đã tự gieo mầm chiến bại từ lâu rồi".

Phiên Lộc nói rất có lý, Nhượng Hàn và mọi người đều am hiểu binh pháp, ai cũng gật đầu.

Hoắc Vũ Nam thông thả: "Nhưng lúc đó dù chúng ta có sự ủng hộ của quân Vĩnh Thái và Vĩnh Tiêu, thì vẫn là hai đạo quân đấu với hai đạo quân. Chẳng qua chúng ta có thêm mấy ngàn binh sĩ Đình quân, mà nghe nói gần thành Thả Nhu còn có đạo quân khác của Vân Thường, nếu quân Cam Phượng đuổi đến, há chẳng phải đại họa?".

Mạc Nhiên cung kính đáp: "Lão thần y, cánh quân Cam Phượng và cánh quân Vĩnh Thái, Vĩnh Tiêu không giống nhau. Quân Cam Phượng không có thuốc giải của Vương gia, lúc đẩy tay chân vẫn rã rời, không thể đến được".

Tắc Doãn hoàn toàn nghiêm túc: "Cho dù có đến, cũng chưa chắc đã về bên Hà Hiệp. Phần lớn quân Cam Phượng đều là người Vân Thường, nếu họ biết Hà Hiệp đã hại chết Diệu Thiên công chúa, chắc chắn họ cũng sẽ quay lưng với Hà Hiệp".

Dương Phượng nhắc nhở: "Đừng gọi Vương gia, Vương gia mãi thế, sau này phải gọi là Hoàng thượng".

Sở Bắc Tiệp cười đáp: "Nếu làm Hoàng thượng mà sau này không được ngồi nói chuyện với các vị thế này, ta cũng xin thôi". Nói xong, vẻ mặt hoàn toàn nghiêm túc, "Ta đã hứa với Sính Đình, chỉ muốn mang đến cho nàng một thiên hạ thái bình".

"Nếu Hoàng thượng không dụng tâm trị vì, thiên hạ sao có thái bình thực sự?"

Sở Bắc Tiệp bật cười, bỗng nhớ ra một việc: "Việc của vương phủ Kính An hiện thế nào rồi?".

Đây cũng là mối quan tâm chung của tất cả mọi người, thuộc hạ của Nhược Hàn đi xử lý việc ấy, tất nhiên mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Nhược Hàn.

Nhược Hàn đáp: "Mọi việc tiến hành rất thuận lợi. Bách tính vẫn kính yêu vương phủ Kính An, nếu không phải Hà Hiệp... Sau khi Hoàng thượng hạ chỉ xây dựng lại vương phủ Kính An, cải tạo thành thư viện cho con em dân thường, rất nhiều người đã chủ động đến giúp sức, họ không những mang lương thực tới mà còn lo cả chuyện bếp núc, không thu tiền công. Có người còn đưa đến những cuốn sách quý trong nhà. Đông Chước không hay nói, nhưng làm việc rất cẩn thận, sắp xếp mọi thứ đâu ra đấy".

Sở Bắc Tiệp nói: "Sính Đình rất lo cho Đông Chước, ta đang nghĩ xem sau khi việc của vương phủ Kính An kết thúc, có nên ra một đạo chỉ, để Đông Chước đến hoàng cung một chuyến, gặp mặt Sính Đình".

Nhược Hàn chau mày suy nghĩ một lúc: "Đông Chước có gửi một bản tấu trình, nói là muốn ở lại vương phủ Kính An, trông coi hương hỏa cho Kính An vương, Kính An vương phi và cả Hà Hiệp. Hơn nữa, sau khi vương phủ Kính An sửa xong, thư viện mở cửa, Đông Chước muốn ở lại dạy học. Có điều nếu hạ chỉ, đương nhiên Đông Chước vẫn sẽ đến".

Sở Bắc Tiệp lắc đầu: "Không cần miễn cưỡng, cứ để Đông Chước ở đó, giao cho Đông Chước việc của vương phủ Kính An, Sính Đình cũng yên tâm".

Rượu say tiệc tàn, Sở Bắc Tiệp đưa Trường Tiểu về. Dương Phượng tiễn họ ra ngoài, hỏi: "Sính Đình đã đỡ chút nào chưa".

Sắc mặt Sở Bắc Tiệp có chút u ám: "Tâm bệnh khó chữa, chắc phải dần dần".

Dương Phượng thở dài: "Sính Đình và Hà Hiệp lớn lên bên nhau từ nhỏ, nên không trách khỏi đau lòng".

Sở Bắc Tiệp cũng hiểu: "Yên tâm đi, ta sẽ chăm sóc cho Sính Đình".

Dắt theo Trường Tiểu về cung, phụ tử hai người đã nhìn thấy Sính Đình từ xa. Nữ nhân thân yêu nhất của Sở Bắc Tiệp đang đứng bên hành lang, vẻ khoan thai trang nhã, đôi mắt trong veo nhìn mặt hồ không xa, như thể nhìn thấu cả đáy hồ, dù nó u ám đến đâu.

Trường Tiểu gọi ầm lên: "Mẫu thân! Mẫu thân!", rồi chạy đến bên Sính Đình.

Nghe tiếng hài nhi, Sính Đình quay lại mỉm cười, cúi xuống bế con lên. Sở Bắc Tiệp đi tới, ôm lấy nàng: "Nàng đang suy tư việc gì?".

Trường Tiểu bị bế một lúc, lại giãy giụa đòi ra ngoài chơi. Sính Đình đặt hài nhi xuống, vỗ vào trán nó: "Cẩn thận đấy, đừng nghịch dao". Dặn dò xong, nàng mới đứng dậy trả lời câu hỏi của Sở Bắc Tiệp: "Thiếp đang nghĩ về mũ hậu".

Sở Bắc Tiệp ngạc nhiên: "Nàng cũng để ý đến thứ đó?".

Sính Đình lắc đầu: "Không phải cái của thiếp, là cái của Diệu Thiên công chúa".

Sở Bắc Tiệp biết Sính Đình vẫn đang buồn chuyện của Hà Hiệp, hai cánh tay càng ôm chặt, để nàng thoải mái dựa vào ngực mình, khẽ hỏi: "Nghĩ đến mũ hậu của Diệu Thiên công chúa làm gì?".

Sính Đình im lặng, suy nghĩ hồi lâu, mới nói: "Chàng còn nhớ chuyện trước đây của chúng ta không?".

Sở Bắc Tiệp suy nghĩ rồi cười nói: "Ta luôn ghi nhớ từng chuyện trước đây của chúng ta. Nàng đang nhắc đến chuyện nào? Nói ta nghe xem...".

Sính Đình nhắm mắt một lát, khẽ nhướn môi hồng, lần lượt kể: "Hiệp ước năm năm ở con đường ruột dê, cái chết của hai vương tử Đông Lâm, cuộc chiến tuyệt thực của Sính Đình ở biệt viện ẩn cư. Chỉ tính qua, chúng ta đã có ít nhất ba lần...".

Sở Bắc Tiệp không hiểu: "Ba lần làm sao?".

Sính Đình ngẩng lên nhìn Sở Bắc Tiệp, ánh mắt long lanh, trả lời: "Ba lần đó, chỉ cần mỗi lần chàng nhấn tâm, không nể tình Sính Đình, chúng ta đã trở thành Hà Hiệp và Diệu Thiên công chúa".

Sở Bắc Tiệp cười đáp: "Ta không phải Hà Hiệp, nàng cũng không phải Diệu Thiên công chúa".

Sính Đình chăm chú nhìn chàng, khẽ thờ dài: "Đúng thế. Thiếp không phải Diệu Thiên công chúa, chàng cũng không phải Hà Hiệp".

Tiếng thờ dài như trút mọi đau thương buồn khổ, nàng dựa người vào lòng Sở Bắc Tiệp, chỉ cảm thấy ấm áp dễ chịu vô bờ.

Sính Đình thông minh, Sính Đình ngốc nghếch, Sính Đình lương thiện, Sính Đình độc ác... đều là Sính Đình được Sở Bắc Tiệp yêu thương.

Sính Đình mỉm cười ngọt ngào trong vòng tay ấm áp của phu quân.

Mặt trời dần lặn về tây, trăng đã sắp lên.

Chúng ta từng thề với ánh trăng, không bao giờ phụ bạc.

Tình yêu này, đến kiếp sau cũng chẳng phụ nhau.

Ngoại truyện

Muốn hiểu được một nam nhân có thể phải tốn cả cuộc đời.

Nhưng Túy Cúc nghĩ, có những nam nhân, dù phải tốn cả cuộc đời cũng không thể hiểu được.

Phiên Lộc chính là tên nam nhân đáng ghét kia. Hắn giống nước hơn cả nữ nhân, không bao giờ có một trạng thái nào xác định. Nếu nhìn kỹ, những lúc không nghiêm túc đứng đắn, mắt hắn toát lên thứ ánh sáng sắc sảo, mỗi khi đột nhiên trở nên hung ác, hắn lại giống tên ma vương chuyên ăn thịt người, nhưng chỉ một lúc sau, nụ cười trên môi lại nở trên môi ma vương độc ác ấy.

Nam nhân đó là một ác nhân.

Hắn nhàn nhã chơi đùa với chiếc nỏ, đuổi Túy Cúc đến vùng đất chết trắng xóa những tuyết, rồi không hiểu tại sao, lại liều mạng cướp Túy Cúc về từ nanh vuốt của bầy sói.

Hắn đã cứu mạng Túy Cúc, nhưng không trả cho nàng tự do.

"Nếu người muốn chạy, ta sẽ bắt người lại như bắt một con thỏ." Lúc nói câu này, khóe miệng Phiên Lộc nhếch lên một nụ cười tà ý.

Túy Cúc giận dữ trừng mắt nhìn hắn, thâm thề trong lòng, sẽ không để hắn bắt được mình.

Nhưng lời thề ấy không thể thực hiện. Đã một năm rồi, nàng không hề có cơ hội trốn chạy.

Phiên Lộc là tay có tài giam lỏng, hắn có thể nhìn thấu kế hoạch mà Túy Cúc phải dày công suy nghĩ, rồi ngạo mạn cười cợt phá hỏng giấc mộng đẹp của nàng.

"Tại sao?", Túy Cúc không cam tâm tự hỏi.

"Người chẳng phải quân binh, chưa được học cách tay không đọ sức, cũng chưa từng học cách giam lỏng tù nhân, chưa học cách làm thế nào để truy lùng kẻ địch giữa rừng núi hoang vu", Phiên Lộc hỏi lại, "Thì làm sao có thể trốn khỏi tay ta?".

"Tại sao người lại nhốt ta? Giết ta đi có phải tốt hơn không? Đẳng nào ta cũng chẳng muốn sống nữa."

Phiên Lộc lại hỏi: "Người không muốn sống nữa thật sao?".

Túy Cúc sững người.

Khi hôn mê tỉnh lại, trong lúc hỗn độn nhớ đến tình cảnh của Sính Đình, đúng là nàng không muốn sống nữa.

Nhưng giờ thì sao?

Nếu phải chết ảm ức thế này, sự phụ sẽ phải làm thế nào?

Nàng đành hạ giọng, lạnh lùng hừ một tiếng: "Ta có muốn sống hay không, liên quan gì đến người?".

Phiên Lộc hơi sững lại, cũng lạnh lùng hừ một tiếng: "Đợi ta nghĩ xong vấn đề này, chưa biết chừng người có muốn sống cũng không được".

Phủ thủ thành Thả Nhu như chiếc lồng giam bằng sắt, để Túy Cúc miệt mài tìm kiếm cơ hội chạy trốn.

Cuối cùng Phiên Lộc cũng tức giận, tóm lấy hai cổ tay Túy Cúc, hung hãn dồn nàng về phía tường: "Người muốn về Đông Lâm đến thế sao?".

"Ai bảo ta muốn về Đông Lâm?"

"Thế người muốn đi sơn mạch Tùng Sâm?"

"Không liên quan đến người!"

"Quả nhiên..." Phiên Lộc vẫn ép nàng vào tường, khiến nàng không thể cử động, khóe môi nhếch lên, bộ dạng của kẻ đã đạt được gian kế, giọng chậm rãi: "Hóa ra Bạch Sính Đình vẫn ở sơn mạch Tùng Sâm".

Túy Cúc thất kinh, mí mắt nhắm chặt, quay đi.

Sính Đình... Sính Đình quả nhiên vẫn còn trên sơn mạch Tùng Sâm, nhưng chỉ sợ là chỉ còn lại...

"Lúc đó người cầm trâm dạ minh châu đi tìm cứu viện đúng không?" Phiên Lộc quay cầm nàng lại, nhìn thấy nước mắt lấp lánh trong mắt. Hắn nhìn chằm chằm nàng hồi lâu, rồi hạ giọng, "Xem ra Bạch Sính Đình vẫn ở sơn mạch Tùng Sâm nếu không bị lạnh chết thì cũng bị đói chết".

"Nói bậy! Nói bậy! Nói bậy, nói bậy!" Túy Cúc hét lên với Phiên Lộc, khóc bảo, "Chắc chắn Bạch cô nương đã được người cứu đi, chưa biết chừng cô nương đã lấy lại sức, tự xuống núi, chưa biết chừng..."

Nàng không khóc nữa, bỗng kinh ngạc phát hiện ra mình đang ở trong lòng Phiên Lộc. Chừng này tuổi rồi, nhưng ngoài sự phụ, nàng chưa bao giờ lại gần một nam nhân nào như thế. Cả người bị Phiên Lộc ôm lấy, Túy Cúc cảm thấy chẳng khác gì bị bọc trong lửa.

Túy Cúc kêu lên một tiếng, đẩy Phiên Lộc ra: "Đừng động vào ta!".

Nàng gần như dùng hết sức lực toàn thân, Phiên Lộc lùi lại hai bước, đứng vững, sắc mặt bỗng đổi, rồi quay người rời đi. Túy Cúc không phải nín thở nữa, bèn hít một hơi thật mạnh.

Buổi tối Phiên Lộc lại đến, mang theo phần cơm cho Túy Cúc, còn chuẩn bị cả một phần rượu mạnh. Túy Cúc cúi đầu ăn, Phiên Lộc ngồi đối diện, cũng chẳng dùng cốc mà dốc thẳng rượu và miệng.

Khi rượu mạnh chảy vào họng, ánh mắt Phiên Lộc dừng lại trên người Túy Cúc. Ý tà ác ẩn sâu trong đôi mắt đen như ngọn lửa hung bạo. Không khí trong gian phòng giống như cây đàn đã căng dây, chỉ cần chạm nhẹ vào là sẽ xảy ra những điều không hay.

Cơm canh như dính vào sống lưng trôi xuống bụng, Túy Cúc cảm thấy Phiên Lộc như con mãnh thú đang ngồi trước mặt mình. Lúc đặt bát xuống, nàng lùi vào tận trong giường. Nhưng dù căn phòng có rộng hơn gấp mười lần, nàng cũng không thể chạy thoát khỏi ánh mắt đang ngà say mà vẫn sát khí đằng đằng của Phiên Lộc.

Đêm hôm đó, Phiên Lộc không nói câu nào, trông càng giống con mãnh thú đang rình mồi.

Cứ ngỡ sự việc tồi tệ nhất đang ở trước mắt, nàng bỗng hiểu rằng, vẫn còn việc tồi tệ hơn đang chờ phía sau.

Phiên Lộc lúc trước tà ý hung ác, đáng hận đáng ghét, Phiên Lộc lúc này lại khiến người ta thấy sợ.

Cả một đêm hắn không nói lời nào, đến khi Túy Cúc sắp phát điên vì ánh mắt ấy, hắn bỗng đứng dậy rời đi.

Túy Cúc nhìn theo bóng Phiên Lộc rời đi, như người cải tử hoàn sinh, vội sờ lên trán thấy ướt ròng ròng.

Ác mộng vẫn chưa kết thúc, liên tiếp mười ngày, hôm nào Phiên Lộc cũng mang rượu mạnh đến phòng Túy Cúc. Có lần, hắn ngà ngà say đến bên giường, ánh mắt đỏ ngầu nhìn nàng, cả người đè xuống...

Túy Cúc kêu thét lên.

Tiếng kêu khiến Phiên Lộc choàng tỉnh, liền đứng bật dậy, lắc mạnh đầu, rời đi.

Túy Cúc không chịu nổi sự giày vò này. Linh tính của người phụ nữ mách bảo nàng hàm ý trong mắt Phiên Lộc.

Nàng bắt lực nhìn căn phòng kiên cố, nơi cách biệt với thế giới bên ngoài này ngày càng yên tĩnh, lạnh lùng hơn lúc trước.

Nếu hắn làm thế...

Nàng sẽ chết.

Túy Cúc nắm chặt bàn tay.

Những ngày như thế không biết đã kéo dài bao lâu, cuối cùng Phiên Lộc cũng không uống rượu nữa, mà chỉ nói vài lời băng quơ.

"Sao dạo này không tìm cách trốn nữa?"

"Hừ!"

"Chà, chà, ta còn đang định nếu ngươi trốn đi thêm lần nữa, ta sẽ lột trần ngươi ra. Ai ngờ ngươi lại trở nên nghe lời thế này. Đáng tiếc, đáng tiếc."

"Ngươi..."

Phiên Lộc như đang diễn kịch, thoáng một cái đã trở thành một Phiên Lộc lời thô dài dòng, thích trêu đùa Túy Cúc.

Khi đưa cơm tối tới, Phiên Lộc bỗng hỏi: "Ngươi có muốn đến sơn mạch Tùng Sâm xem tình hình không?".

Túy Cúc kinh ngạc ngẩng đầu.

Sắc mặt Phiên Lộc bình tĩnh như đang nói đến một chuyện khác.

"Muốn đi không?"

"Hả?"

"Không muốn thì thôi", Phiên Lộc quay đi.

Túy Cúc kêu lên: "Muốn, ta muốn đi!".

Phiên Lộc dừng chân, bộ dạng không còn cợt nhả, mà có chút nặng nề.

Túy Cúc nhìn chằm chằm vào bóng lưng Phiên Lộc.

Đồ ngốc, hắn đang lừa ngươi, đùa ngươi như đùa một con thú bị nhốt trong lồng,

"Đội ta sắp xếp xong công vụ, chúng ta sẽ xuất phát", Phiên Lộc chỉ nói một câu.

Cứ ngỡ mình nghe nhầm, Túy Cúc sững sờ đứng trong phòng, không thể nào tin mà suy đi nghĩ lại về điều hiếm lạ này.

Phiên Lộc đã rời đi.

Túy Cúc vốn không tin, nhưng ba ngày sau, đúng là họ đã ở trên con đường dẫn đến sơn mạch Tùng Sâm.

Phiên Lộc không dẫn theo ai, chỉ có hai người họ.

Thành Thả Nhu cách sơn mạch Tùng Sâm không gần. Khi Phiên Lộc đưa theo Túy Cúc hôn mê từ sơn mạch Tùng Sâm về đến thành Thả Nhu cũng mất gần nửa tháng trời. Giờ hai người cưỡi ngựa đi, nhanh nhất cũng phải mười ngày.

Cả chặng đường họ không vào thành trấn, cũng chẳng ở quán trọ. May mà đã đến mùa hè, chỉ cần tìm một đám cỏ nơi rừng hoang núi vắng, họ có thể qua đêm, thật thích thú.

Túy Cúc đoán: "Ngươi sợ ta tiết lộ bí mật của mình?"

"Hử?"

"Ngươi lừa cả Thừa tướng Vân Thường, báo sai về cái chết của Bạch Sính Đình. Nếu ta bất ngờ hét lên ở chốn đông người thì ngươi chết chắc rồi. Vì thế ngươi không dám đưa ta đến những nơi có người."

Phiên Lộc uể oải dựa lưng vào vách đá, lạnh lùng: "Ta chỉ muốn cắt cổ ngươi".

Cả hai đều mong sớm đến được sơn mạch Tùng Sâm. Phiên Lộc thân là thủ thành, lần đi này cũng coi như là tự tiện rời bỏ chức vụ. Càng đến gần sơn mạch Tùng Sâm, Túy Cúc càng cảm thấy lo lắng.

Không biết Sính Đình thế nào rồi.

Hy vọng ta không tìm thấy Bạch cô nương nơi núi đá đỏ.

Hai người ra sức quất roi, cuối cùng cũng đến được sơn mạch Tùng Sâm.

Phiên Lộc tìm một bụi cây cát giấu yên ngựa, rồi lấy ra những cái móc sắc hình thù kỳ lạ: "Cho ngươi mở mang một chút xem mật thám thực sự leo núi thế nào".

Hắn lấy ra hai bộ dụng cụ, rồi đưa cho Túy Cúc một bộ.

Sơn mạch Tùng Sâm quen thuộc như nhà Phiên Lộc. Khi vào rừng, hắn nhanh như một con khỉ, lúc lại hung hãn như sư tử. Túy Cúc thấy kinh ngạc nhìn hắn nhẹ nhàng leo qua mỏm đá, nắm rõ hoa độc cỏ độc và những cạm bẫy thiên nhiên như lòng bàn tay.

Những tảng đá vẫn còn nguyên.

Đứng trước mỏm đá, Túy Cúc vẫn nhớ rõ cơn gió tuyết khi ấy.

Gió gào thét, khuôn mặt trắng bệch của Sính Đình, và cả cây trám dạ minh châu phát ra ánh sáng màu xanh trong đêm đen.

"Túy Cúc sẽ đến chỗ Dương Phượng, bảo họ cử những cao thủ giỏi leo núi nhất đến, và mang theo cả nhân sâm thượng đẳng nhất. Túy Cúc sẽ ở đó chuẩn bị mọi thứ, sắc sẵn thuốc chờ cô nương."

Ba ngày, sống hoặc chết, chỉ có ba ngày.

"Bạch cô nương! Bạch cô nương!" Túy Cúc cất tiếng gọi giữa núi rừng hoang vắng.

Phiên Lộc đứng từ xa, nhìn nàng lo lắng tìm kiếm giữa các vách đá.

Tìm hết lần này lại đến lần khác.

Sắc trời dần chuyển, cho đến khi hình bóng Túy Cúc nơi bãi đá trở nên mờ mờ, Phiên Lộc mới chậm rãi bước tới.

Túy Cúc mệt mỏi dừng lại, thở hổn hển ngồi trên tảng đá, nghe thấy tiếng bước chân Phiên Lộc liền ngẩng lên, khẽ nói: "Tìm không thấy, ta tìm không thấy". Nàng khóc òa lên, nhưng trong tiếng khóc xen lẫn cả niềm vui, "Tốt quá rồi, chắc chắn Bạch cô nương đã rời khỏi đây rồi, nhất định là thế...".

Nàng mừng rỡ nói, hai tay bắt ngờ ôm lấy lưng Phiên Lộc mà khóc: "Chắc chắn Bạch cô nương còn sống, ta biết Bạch cô nương không thể chết".

Một lúc sau, nàng ngẩng lên, lần đầu tiên mỉm cười với Phiên Lộc. Phiên Lộc còn chưa kịp đáp lại, Túy Cúc đã sực tỉnh.

Nam nhân này, nam nhân này là...

Nàng ngưng nụ cười, cúi đầu xuống. Túy Cúc càng kinh ngạc hơn khi phát hiện, hai tay mình đang ôm lấy người hắn.

"A!" Nàng khẽ kêu lên một tiếng, vội vã buông tay, đẩy Phiên Lộc ra.

Tim đập thình thịch, nàng tự trách mình nhất thời tùy tiện, xấu hổ quay đi, rồi đẩy Phiên Lộc ra.

Cả sơn mạch Tùng Sâm như hóa đá, vô cùng trầm mặc.

"Ha ha..."

Sau giây lát trầm mặc, tiếng cười lạnh lùng của Phiên Lộc khiến người ta rợn tóc gáy.

Họ qua đêm ở nơi mỏm đá.

Cũng có thể vì trên đỉnh sơn mạch Tùng Sâm quanh năm có tuyết, nên Túy Cúc thấy đêm nay thật lạnh.

Sáng sớm tỉnh dậy, nàng giật bắn mình vì ánh mắt Phiên Lộc.

Ánh mắt hắn nham hiểm và thâm trầm. Ở nơi sơn mạch Tùng Sâm này, ánh mắt ấy càng khiến người ta liên tưởng đến con mãnh thú đang tìm người để cắn.

Túy Cúc im lặng theo Phiên Lộc xuống núi. Hắn không còn sử dụng bộ dụng cụ leo núi thần kỳ lúc trước, mà chậm rãi đi trong rừng. Túy Cúc theo sau, càng đi càng thấy bất an.

Mây mù dày đặc trong mắt Phiên Lộc.

Nếu quả thật Sính Đình bình an, sao mình không nhân cơ hội này chạy trốn? Nghĩ đến đây, Túy Cúc lén lút nhìn Phiên Lộc.

Phiên Lộc đi một mạch về phía trước, không hề quay lại nhìn Túy Cúc.

Túy Cúc thận trọng bước đằng sau, tới một khúc rẽ trên đường núi, nàng bất ngờ chạy thẳng vào khu rừng bên cạnh.

Gió lại điên cuồng gào thét.

Túy Cúc không dám quay đầu xem Phiên Lộc có đuổi theo không. Nàng biết năng lực phát hiện địch của Phiên Lộc vô cùng đáng sợ, nên đành ra sức chạy. Cây trong rừng đã trở lá non, không còn trở cảnh như giữa mùa đông, nhưng dường như Túy Cúc đang quay lại những ngày đông giá rét, những ngày chạy trốn bạt mạng đang tái diễn.

Nàng chạy như bay, không dám dừng bước, không dám quay đầu, cứ vượt qua từng mỏm đá, xuyên qua các bụi cỏ dày, bỏ lại những hàng cỏ thụ chọc trời phía sau.

Trong lồng ngực nàng như đang có ngọn lửa hừng hực cháy, đau rát.

Không biết mình đã chạy bao lâu, bao xa, đến lúc không thể kiên trì hơn, hai đầu gối nhũn ra, nàng chỉ biết ôm lấy một gốc cây mà thở.

"Chạy đủ chưa?" Trên đầu nàng bỗng vang lên giọng nói lạnh lùng của một nam nhân.

Túy Cúc ngẩng lên, cả người choáng váng.

Phiên Lộc đang nhàn nhã ngồi trên cành cây, ánh mắt lạnh như đóng băng người nàng.

"Ta chưa nói đến kết cục của việc chạy trốn ư?", Phiên Lộc thờ dài, "Sao ngươi vẫn muốn thử?".

Túy Cúc hiểu ra: "Người cố ý". Nàng lùi ra sau một bước, vừa sợ vừa giận: "Tên tiểu nhân kia, ngươi dám... A!".

Phiên Lộc vội túm lấy nàng: "Những điều tiểu nhân dám làm, ta đều dám".

Năm ngón tay hần giờ ra. Toạc! Phiên Lộc xé tan áo ngoài của Túy Cúc.

"Không! Thả ta ra, thả ta ra!"

Toạc! Lại thêm một mảnh vải nữa bị xé rách.

Cuối cùng, Túy Cúc cũng hiểu ra sức mạnh của một nam nhân đáng sợ đến chừng nào, liền òa khóc: "Ta không trốn nữa, thả ta ra".

"Muộn rồi", Phiên Lộc đề lên nàng.

"Không, đừng mà!"

Hơi thở thô lỗ của Phiên Lộc phả vào gáy nàng, hàm răng cắn vào da thịt trắng mịn của nàng.

"Không!", Túy Cúc bất lực lắc đầu.

Đá sỏi trên đất mài vào da thịt nàng, đám mây đen đáng sợ đang lờn vờn ngay trước mặt nàng.

Túy Cúc cố ngửa đầu ra đằng sau, cả người lạnh run, nửa phần y phục đã bị xé tan, rơi khắp nơi, chỉ còn lại chiếc áo lót cuối cùng, không thể bảo vệ nàng.

"Cầu xin người..."

"Muộn rồi."

Túy Cúc tuyệt vọng nhắm chặt mắt.

Đúng lúc đó, nàng thấy cả người nhẹ bẫng, Phiên Lộc đã dừng lại. Túy Cúc kinh ngạc mở mắt, thấy Phiên Lộc đứng dậy, về cảnh giác.

"Ai?", Phiên Lộc thấp giọng.

"Đại cô nương này trông cũng được đấy." Mấy bóng người từ trong rừng bước ra, vây quanh họ. Nam nhân dẫn đầu tham lam nhìn Túy Cúc, liếm mép, nói: "Lão huynh, ăn một mình không ngon đâu. Người đầu tiên, phần còn lại cho huynh đệ chúng ta nếm thử, được không?".

Sơn tặc? Cả người co rúm, Túy Cúc cố che đi phần cơ thể dễ trần của mình.

Phiên Lộc trầm ngâm một lúc, rồi gật đầu: "Ăn một mình không ngon". Vừa nói, hắn vừa cởi áo ngoài, ném xuống chân Túy Cúc.

"Ha ha, coi như người biết điều."

"Nhưng lão tử lại chỉ thích ăn một mình", Phiên Lộc cười khinh miệt.

Đám sơn tặc ngẩn người.

"Khen cho một kẻ không sợ chết", kẻ cầm đầu hát hàm, "Các huynh đệ, xông lên!".

Mười mấy tên sơn tặc vung đao sáng loáng, xông đến.

Phiên Lộc lấy cây nỏ, bắn hai mũi tên, hai tên sơn tặc ngã xuống.

"Chém hắn đi!"

"Vút! Vút!" Lại tiếp hai mũi tên. Nhưng đám sơn tặc người đông ào ào xông tới, Phiên Lộc bèn vút luôn cây nỏ, rút kiếm. Keng! Hắn kịp thời đỡ ngay một đao xông tới.

"A!" Túy Cúc đứng phía sau khẽ kêu lên một tiếng. Phiên Lộc vội quay lại khua kiếm, đâm trúng một tên sơn tặc đang nhào về phía Túy Cúc.

Đúng lúc đó, con dao nhọn lạng lế đâm về phía Phiên Lộc, Phiên Lộc không kịp tránh, cảm thấy cánh tay phải đau nhức, máu trào ra.

Keng! Phiên Lộc đổi kiếm sang tay trái, giơ lên tránh một đòn, rồi quay lại hét với Túy Cúc: "Sao ngươi vẫn ở đó?".

Túy Cúc đã nhặt chiếc áo của hắn lên, mặc vào người: "Ta...".

"Chạy đi!" Phiên Lộc lạnh lùng nói hai tiếng, sắc mặt tối sầm, tiếng đao gươm đâm vào da thịt nghe rợn tai. Phiên Lộc bị thương thì càng thêm tức giận, hai mắt đỏ quạch, gào thét: "Lão tử liều mạng với các ngươi". Phiên Lộc chắn ngay trước mặt Túy Cúc, không lùi mà xông lên tấn công, giết được vài tên.

Túy Cúc nhân cơ hội đó lấy hết sức chạy về phía sau.

Nàng lại chạy theo con đường núi lúc nãy, hàng cổ thụ lại lùi dần về phía sau.

Chạy đi! Chạy đi!

Không cần quay lại, nàng cũng biết mình đã chạy được một quãng rất xa. Tiếng giết chóc càng lúc càng nhỏ, sắp không còn nghe thấy. Lần này, nàng cũng không còn phải lo việc Phiên Lộc sẽ đuổi đến.

Hắn giờ bị thương khắp người, sẽ không thể xuất hiện trên đầu nàng như một bóng ma nữa.

Tiếng gió thổi rất bên tai.

Túy Cúc chạy tới một bãi đá, chui vào trong động đá nhỏ. Động đá rất kín, chắc có thể tránh được những kẻ truy đuổi phía sau, nếu họ đuổi đến.

Phù, phù...

Nàng thở dốc trong động đá bé xíu.

Một lúc sau, tim nàng vẫn đập thình thịch, cả người lạnh toát. Nàng sờ vào mép áo, cảm giác thô ráp khiến nàng kinh hãi nhận ra đây là áo của Phiên Lộc.

Nàng đã trốn được, trốn được ra thật rồi.

Tự do rồi.

Túy Cúc lặng lẽ ngồi trong động đá. Trái tim nàng như bị ai treo lơ lửng, thấp thỏm không yên. Nàng dự định qua đêm rồi mới rời đi, như thế có thể tránh được bọn sơn tặc đáng sợ kia.

Nhưng... Phiên Lộc thế nào? Túy Cúc bất giác đứng bật dậy, rồi lại dần lòng ngồi xuống.

Chẳng mấy chốc, nàng lại đứng lên.

Hắn đã chết chưa?

Tên ác nhân đó?

Tên khốn đó?

Tên tiểu nhân hạ lưu vô liêm sỉ đó... Hắn đã chết chưa? Sơn tặc đông như vậy, bọn chúng xông đến, chắc sẽ giết hắn, băm hắn ra thành trăm mảnh!

Túy Cúc bỗng rùng mình.

Không, không... không thể nào...

Kẻ xấu càng sống lâu, kẻ xấu xa như hắn có thể...

Nàng tìm kiếm con đường vừa mới qua, con đường này hôm nay nàng đã đi hai lần, cảm giác có chút quen thuộc. Lúc đầu còn do dự, sau đó, không biết tại sao, nàng lại chạy như bay về chỗ cũ, còn nhanh hơn lúc chạy trốn ban nãy.

Túy Cúc chạy về chỗ cũ, đứng lại.

Xung quanh bốn bề yên tĩnh, chim chóc cũng im bật. Mùi máu tanh nồng khắp rừng, những vết máu đỏ loang lổ dưới đất, thi thể ngổn ngang chông chéo.

Túy Cúc kinh hoàng tiến lại, tìm thi thể của tên xấu xa kia.

Không, nàng không hy vọng tìm thấy thi thể của hắn!

Túy Cúc kinh hoàng bước qua những thi thể ấy. Nàng đã từng nhìn thấy máu tươi cùng thi hài ngổn ngang khắp nơi, bi thảm hơn thế này, chính là ở biệt viện Trấn Bắc vương.

Nhưng khi đó nàng không đau lòng như lúc này.

Hắn chết rồi sao?

Chết rồi sao?

Chân bỗng vấp phải thứ gì, nàng cúi đầu xuống, nước mắt trào ra.

Là cây nỏ, cây nỏ mà hắn hay cầm trên tay.

Túy Cúc cúi xuống, nhặt chiếc nỏ lên, rồi đứng dậy, lao đảo tìm kiếm trong rừng.

Hắn ở đâu, ở đâu?

Hắn không bị chúng bắt đi chứ? Hắn đã giết bao nhiêu sơn tặc như thế, nếu vẫn còn sống, không biết sẽ bị chúng giày vò đến mức nào, chưa biết chừng...

Túy Cúc bỗng dừng lại.

Hình như có thứ gì đó trong bụi cỏ cao ngang nửa người, tuy không nhìn rõ, nhưng Túy Cúc vẫn lao đến như biết thứ gì trong đó.

Kẻ thương tích khắp người kia sao mà quen thuộc thế, hắn đang nằm ngay trong bãi cỏ.

Túy Cúc quỳ xuống, run rẩy đưa tay sờ vào mũi hắn.

Tạ ơn trời đất, hắn vẫn còn sống!

"Này! Này!" Túy Cúc lật hắn lại.

Trên mặt Phiên Lộc dính đầy những máu và đất, hắn mở mắt ra, cố mắng một câu: "Đồ ngốc, sao người vẫn ở đây?".

Túy Cúc sững sờ, bất giác nghiêng rặng nghiêng lợi nói: "Sao người vẫn còn sống?".

Phiên Lộc nhếch mép, đầu hơi nghiêng, đúng là không còn tri giác.

"Này! Này! Này! Tên ác nhân, người không được chết đâu đấy."

Túy Cúc không hiểu nổi Phiên Lộc, càng chẳng hiểu chính bản thân mình.

Thời cơ thuận lợi như thế, nàng lại ngốc ngếch quay về đây, kéo một tên đáng chết mà chưa chết xuống núi. Phiên Lộc bị thương còn nặng hơn cả con lợn, Túy Cúc kéo hắn đi, từng bước nặng nề. May còn có bộ dụng cụ Phiên Lộc đưa cho, còn dạy nàng cách sử dụng nữa. Cuối cùng, nàng đã đưa được hắn xuống núi, tìm bộ yên ngựa họ đã giấu đi.

Nàng vội vàng chữa trị vết thương cho Phiên Lộc, thậm chí còn quên cả việc tìm người gửi cho sư phụ một bức thư. Việc duy nhất nàng còn xứng đáng với sư phụ là, tuy bị giam lỏng bao lâu như thế, nhưng y thuật của nàng vẫn còn nguyên.

Nàng lại cố sức tìm đến nơi có người, rồi lấy trong túi của Phiên Lộc ra ít tiền, kê đơn mua thảo dược, sắc thuốc, băng bó vết thương cho hắn, mệt đến kiệt sức.

"Người vẫn ở đây à?", Phiên Lộc mê man, vừa mở mắt ra đã hỏi.

Túy Cúc nhanh nhẹn đổi thuốc, rồi nhìn Phiên Lộc với ánh mắt nghiêm khắc của một đại phu: "Người mất nhiều máu, nói ít thôi".

"Người là đại phu à?"

"Hừ."

Phiên Lộc mơ mơ màng màng, lại tiếp tục hôn mê.

Hắn thể trạng tốt, vết thương hồi phục rất nhanh, nhưng cứ như người hết sức, cả ngày mê man trên giường, cơm cũng không thể tự ăn, Túy Cúc toàn phải đút.

Túy Cúc lo lắng, dốc hết tâm can chữa trị, chỉ mong hắn chóng khỏi.

Hôm đó, Túy Cúc bê bát thuốc đã sắc vào cửa, bỗng phát hiện ra Phiên Lộc ngồi dậy. Hắn đã mặc xong y phục, tay cầm cây nỏ, thần thái hưng phấn như người chuẩn bị xuất phát đi đâu, hoàn toàn khác với mấy ngày trước.

"Chúng ta đi thôi."

"Chúng ta? Đi đâu?"

"Tất nhiên là về thành Thả Nhu."

Túy Cúc hiểu ra, kêu ầm lên, hất đổ bát thuốc, chạy ra ngoài, nhưng đã bị Phiên Lộc chặn lại ở cửa. Hắn cười gian tà: "Lại quên hậu quả của việc chạy trốn rồi sao?".

Túy Cúc tức giận: "Tên tiểu nhân! Người đã khỏi từ lâu rồi, còn giả bộ không thể xuống giường, người...".

"Ta là tiểu nhân, nếu chọc giận ta, ta càng tiểu nhân hơn." Phiên Lộc túm lấy cằm nàng, ngón tay chạm khẽ vào làn môi hồng.

Túy Cúc luống cuống.

"Ta đã cứu mạng người", nàng không cam tâm.

"Ta cũng từng cứu mạng người."

Túy Cúc giận đến phát run: "Ta đã cứu mạng người, nhưng không định nhốt người lại".

Túy Cúc bị Phiên Lộc tóm lấy, trở về thành Thả Nhu.

Vẫn gian phòng cách biệt với thế giới bên ngoài, vẫn là ngày ngày phải nhìn thấy khuôn mặt nhăn nhó của tên ác nhân hay trêu chọc nàng.

Túy Cúc không hiểu, không hiểu nam nhân này. Nếu không vì sau này thiên hạ đại loạn, Phiên Lộc dẫn nàng đi theo, có thể cả đời này nàng bị nhốt ở đây.

Có thể cả đời này, nàng không thể hiểu nổi nam nhân đáng hận ấy.

Hết